Cổ Long

CÁT BỤI GIANG HỒ

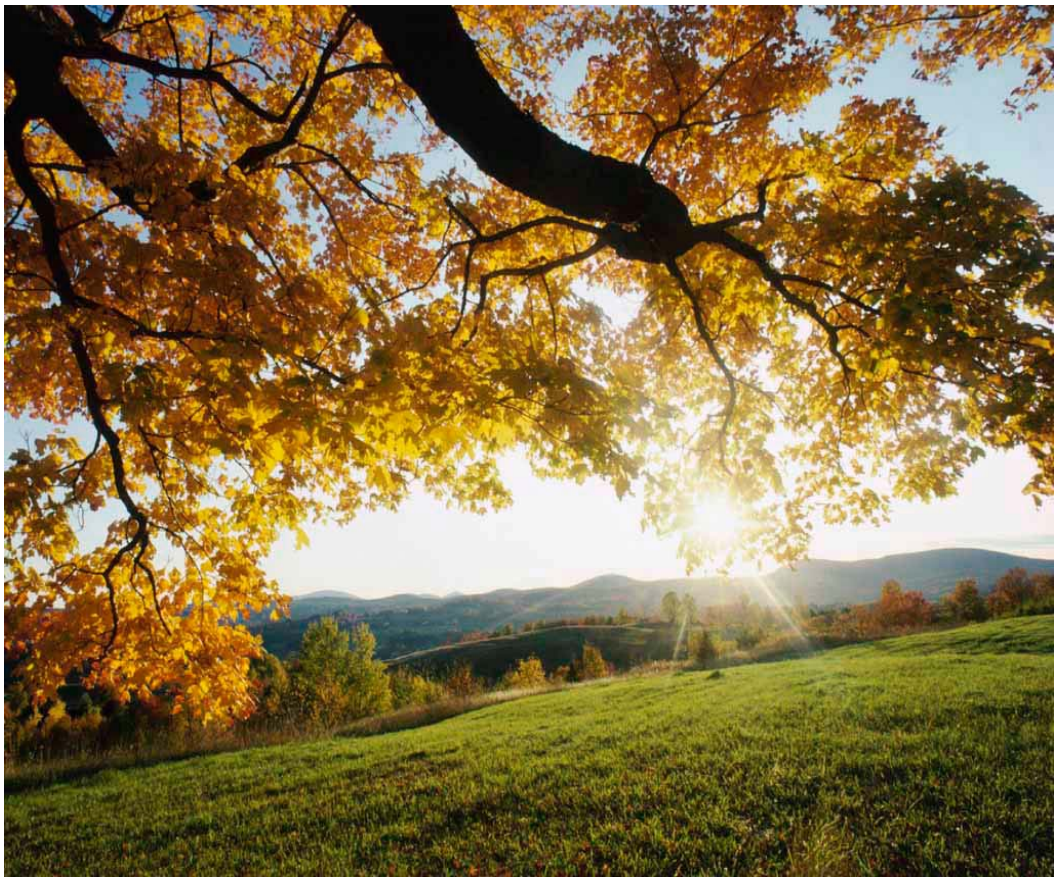

WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Cổ Long

CÁT BỤI GIANG HỒ

Đại Nhân Vật

Vào Truyện

Vuông khăn màu máu

Gã thiếu niên nắm chặt thanh đao, cán đao có cột một vuông khăn.

Vuông khăn đỏ, màu đỏ của máu, mấy chéo khăn phất phất trong gió, phản chiếu ánh mặt trời chói mắt.

* * *

Trời nắng chang chang, ánh mặt trời rọi vào lưỡi thép, dội vào mắt mọi người những tia sáng xanh chớp chớp, mồ hôi đã đẫm hết bộ quần áo đen của hắn, mặt hắn nhễ nhại.

Hắn bị bao vây, những kẻ bao vây hắn gồm có bốn người.

Nhưng hắn biết rất rõ đó là bốn kẻ dễ sợ, đã bao lần hắn định buông đao, buông bỏ sức chống đối, buông bỏ tất cả. Nhưng hắn vẫn không làm.

Hắn có thể chết, nhưng tuyệt đối, hắn không thể làm nhục vuông khăn đỏ buộc nơi cán đao của hắn, bởi vì vuông khăn đỏ tượng trưng cho một con người.

Buộc chiếc khăn ấy vào thanh đao là đã nói lên sự quyết tâm chiến đấu đến cùng, nếu cần, chiến đấu cho đến chết, cho vuông khăn được thêm một lần nữa đậm máu, quyết không chịu tỏ ra hèn yếu trước mặt địch nhân.

Vuông khăn đỏ, bản thân của nó, hình như phảng phất có mang theo một chí khí quật cường, bất khuất. Bằng vào chí khí bất khuất đó, bằng vào khí thế của vuông khăn đó, hắn vung mạnh thanh đao.

Tiếng rống của hắn, tiếng gió xé bởi một đường đao, kéo theo nhiều tiếng rú rợn người.
Vuông khăn đó phất lên dưới ánh sáng chói lọi kéo theo những tia máu bắn lên như hoa cải...
Máu bắn ướt mặt đất, máu bắn ướt thân hắn, máu nhuộm thêm vuông khăn màu đỏ rực lên.
Hắn lập tức nghe thấy lưỡi thép của hắn chạm vào thịt người bùm bụp, chạm vào xương người côm cốp.
Những thây người ngã xuống, mắt họ trừng trừng, máu ướt thây người của họ, máu trào ra khóe miệng họ, máu nhỏ xuống từ tròng mắt họ, mắt họ vẫn trừng trừng nhìn vào vuông khăn màu máu buộc ở cán đao của đối phương.
Họ không phải chết vì thanh đao đó, cũng không phải chết vì cái tay của gã thiếu niên đó. Vật thu lấy sinh mạng của họ chính là vuông khăn, vuông khăn màu máu buộc ở cán đao. Khí thế của vuông khăn đó đẩy mạnh tàn lực của gã thiếu niên, khí thế của vuông khăn đó làm cho bọn bao vây run sợ, và cuối cùng, họ ngã vì khí thế khủng khiếp của vuông khăn màu máu.
Khí thế đó đã đoạt mất hồn phách của họ trước khi họ ngã xuống, trước khi họ bị lưỡi thép phập vào mình.
* * *
Người thiếu nữ đứng dựa bên song cửa, tay nàng nắm chặt cánh tay của hắn, ánh mắt của nàng long lanh hơn những vì sao đang nhấp nháy trên không và dịu dàng hơn đáy nước trong veo của mặt hồ sen trước ngõ.
Tay nàng nắm cứng cổ tay của hắn, nàng không thể rời hắn được.
Hắn là một gã thiếu niên, tay hắn có buộc vuông khăn màu đỏ.
Dưới ánh sáng của vừng trăng giữa tháng, màu đỏ của vuông khăn rực lên rạng rỡ, rạng rỡ như trái tim của tình nhân.
Trời đã tối lâu rồi, quả hắn cần phải đi, đáng lý nên đi.

Thế nhưng hắn vẫn đứng yên, đứng yên trong bàn tay cô gái.
Bởi vì hắn không thể làm nhục vuông khăn mà hắn đang buộc trong tay, hắn không có quyền để cho vuông khăn đó chứng kiến một sự thiếu hụt cảm tình con người.
Khi đã buộc vuông khăn đó vào tay rồi thì không có quyền để cho bất cứ người đẹp nào thất vọng.
Vuông khăn đỏ không những tượng trưng cho dõng khí mà còn tượng trưng cho sự nhiệt tình.
Cuối cùng, hắn xích lại gần hơn, môi hắn sát vào tai nàng, thì thầm trong bóng tối.
Những lời êm như ru, ngọt như mật, hình như luôn giành sẵn cho những cặp tình nhân.
Nhưng ánh mắt như đáy nước hồ thu của nàng, như si như dại, đang trân trối, không phải vào mặt hắn, không phải vào mắt hắn, mà lại nhìn đờ đẫn vào cổ tay của hắn, vào chỗ đang buộc vuông khăn...
Y như một quả bóng đang căng bỗng vụt xì hơi, bao nhiêu nhiệt tình của hắn bỗng tiêu tan mất hết, vì hắn chợt phát hiện ra rằng có thể không phải nàng yêu hắn, yêu cái con người của hắn, mà cái khiến cho nàng say mê đến ngây dại là vuông khăn trong tay hắn, vuông khăn màu đỏ.
Từ sau cuộc chiến tại gò Bạch Hổ, Lữ Ngọc Hồ đã trở thành một bậc anh hùng trong con mắt của tất cả thanh thiếu niên và là thần tượng "ước mong" trong lòng của tất cả những người thiếu nữ.
Không một thanh thiếu niên nào mà không mong ước mình sẽ là một Lữ Ngọc Hồ, không một thiếu nữ nào không mơ tưởng Lữ Ngọc Hồ sẽ là của riêng của mình.
Một thần tượng được nổi lên trong lòng của tất cả thanh thiếu niên nam nữ sau trận chiến tại gò Bạch Hổ...

CÁT BỤI GIANG HỒ

Đại Nhân Vật
Hồi 1
Mộng anh hùng

Tự nhiên trong lòng của Đào Thư Hương, Lữ Ngọc Hồ là bậc anh hùng.
Đào Thư Hương ngồi trên cái ghế mây rộng có lót nệm viền kim tuyến, nàng ngồi dựa nghiêng.
Bên ngoài cửa sổ, bóng của hàng cây mát dịu.
Gió nhẹ thoảng qua, mùi hương sen từ dưới mặt hồ len vào không khí, bàn tay ngọc của Thư Hương nâng chén trà có ướp hương sen, hương trà loãng theo hương sen trong gió.
Nàng đặt chén trà xuống và nâng chén hột sen nấu đường có bỏ vào những khối băng nho nhỏ, lóng lánh như kim cương.
Những khối băng dùng để cho những thức ăn thức uống trong những ngày giờ nóng nực này được những con kiện mã mệnh danh "thiên lý" chuyển vận từ quan ngoại đem về; tại "Cẩm Tú sơn trang" này cũng có những hầm kín chứa băng, những khối băng cũng trong, nhưng Thư Hương chỉ thích thứ băng vùng quan ngoại, vì thứ băng này vừa trong mà ngâm vào thức ăn thức uống lại lâu tan.
Cũng chưa chắc hẳn là như thế, chưa ai đem hai thứ băng so sánh bao giờ, nhưng Thư Hương đã bảo như thế, đã thích như thế thì người ta phải nghe theo như thế, nghe và truyền bá ra, thứ băng quan ngoại bỗng trở thành thứ băng quý giá, nó đắt tiền gấp trăm lần thứ băng tại địa phương.
Bởi vì nàng là đứa con gái cưng yêu, đứa con độc nhất của "Trung Nguyên Mạnh Thường" Đào nhị gia, ông ta là chủ nhân của Cẩm Tú sơn trang.
Chẳng những nàng là một cô gái con nhà giàu, thế lực võ lâm, mà nàng lại còn là một cô gái đẹp, nụ cười của nàng như hoa nở, vừa thấy hàm răng ngọc của nàng hé ra, đứng trong bóng tối cũng sáng như giữa ban ngày, và nhất là đôi mắt của nàng, người ta bảo rằng khi nàng ra đứng trên bờ hồ, cái hồ quanh năm trong vút như mèo trước sân Đào nhị gia, thì nước hồ vụt đục ngầu, vì mắt nàng trong quá.
Nhưng đó là chuyện tất nhiên, một cô gái trong một gia đình như thế, đã đẹp như thế, thì nếu người ta có quá lời một chút cũng không sao.
Chỉ có một điều mà thiên hạ "rạo rực" hơn hết là ít thấy được mặt nào
Chỉ trừ vào đêm Nguyên tiêu, đêm mà Đào nhị gia phóng hoa đăng, nàng có xuất hiện trước công chúng một lần, ngoài ra, quanh năm không ai được

chiêm ngưỡng bóng hồng.
Một đóa hoa thật đẹp, thật thơm, nhưng nếu đem bày ra giữa chợ, đóa hoa đó cũng sẽ trở thành tầm thường nhanh nhất, nhưng nếu một đóa hoa kém hơn đôi chút được giấu kín một nơi, ít người được thấy, đóa hoa đó sẽ trở thành thứ hoa tiên.
Huống chi, Thư Hương là một đóa hoa mà hương sắc không hoa nào sánh kịp.
Đào nhị gia được mệnh danh là "Trung Nguyên Mạnh Thường", nhất định ông phải là con người rộng rãi. Thật vậy, bằng một việc nghĩa nào đó, có tiếng hay không cũng thế, không khi nào ông ta tiếc rẻ ngọc vàng, không khi nào ông ta biết cau mày khi phải bỏ ra một số vàng bạc lớn để giúp đỡ cho bất cứ ai cần đến ông ta, thế nhưng ông ta lại không khi nào chịu để cho bất cứ ai thân cận với con gái ông ta.
Ông ta đã xem đứa con gái của mình như tất cả những ngọc ngà trên thế gian này gọp lại.

* * *

Cứ mỗi khi chén hột sen hơi bớt lạnh, hoặc băng đã tan nhiều, là Thư Hương trao lại cho cô tớ gái, cho dầu chén hột sen đó nàng chỉ mới nhấp môi.
Cô tớ gái tên Đào Liễu.
Không biết Đào nhị gia đã mua cô bé ấy và đã nuôi cô bé ấy từ bao giờ, chỉ biết cô ta được "đặc ân" cho đổi thành họ chủ và từ nhỏ đã được chơi đùa với Thư Hương.
Nhưng Đào Liễu vẫn là Đào Liễu. Nàng vẫn là cô tớ gái, không thể nào hơn được.
Tự nhiên chủ của nàng đâu có cho như thế, mà có lẽ chính nàng cũng không bao giờ mong như thế.
Vì tuy đối với Thư Hương, cô bé Đào Liễu vẫn phải giữ đúng địa vị chủ tớ, từ lời nói đến thái độ. Nhưng khi chỉ có một mình nàng và Thư Hương, thì có khi còn thân hơn cả chị em, mặc dầu chưa bao giờ có chuyện gọi chị em.
Thời gian chỉ có hai người lại nhiều hơn là thời gian có mặt người khác, vì thế, Đào Liễu sống cuộc sống thật cởi mở nhẹ nhàng, không giống như những con đòi nha khác.
Với Thư Hương thì cuộc sống của nàng không thể thiếu cô tớ gái Đào Liễu, ăn cũng phải có Đào Liễu, ngủ cũng phải có Đào Liễu, ngồi đón gió thưởng trăng cũng có Đào Liễu.
Bây giờ thì Đào Liễu đang ngồi một cái ghế nhỏ hơn, nhưng cũng có lót nệm cách nàng.
Bên ngoài, gió nhẹ mơn man cành trúc, tiếng rì rào y như những câu ân ái của tình nhân.

Đào Liễu đang ngồi đang áo.
Đào Thư Hương thình lình ngẩng mặt lên vào giật phăng que chỉ của cô tớ gái, giọng nàng như gắt :
- Đan, đan hoài, có ai đặt áo cưới đâu mà làm dữ vậy.
Đào Liễu ngẩng mặt cười, hai tay nàng chống nhẹ cạnh hông để uốn mình :
- Không đan thì làm cái gì bây giờ?
Đào Thư Hương cũng cười ngay :
- Nói chuyện chơi.
Đào Liễu nói :
- Tối ngày sáng đêm nói chuyện hoài chớ có làm thinh bao giờ đâu.
Thư Hương nói :
- Kể chuyện nghe.
Đào Liễu hỏi :
- Chuyện gì? Không có chuyện gì mới cả, đám khách mới đến y như là chết khát rượu từ tám đời vương, họ cắm đầu như hũ chìm, có nghe lỏm được chuyện gì đâu mà kể.
Thư Hương mỉm cười :
- Không cần chuyện mới, kể chuyện về cuộc chiến ở gò Bạch Hổ đi.
Đào Liễu trố mắt :
- Trời đất, kể đã mấy ngàn lần rồi mà còn kể nữa à?
Thư Hương vả nhẹ vào mặt cô tớ gái :
- Nói dóc tổ, chưa tới ba trăm lần mà dám nói mấy ngàn lần.
Đào Liễu toét miệng cười :
- Ba trăm lần thì cũng đã thuộc làu từng tiếng từng câu rồi, còn kể làm gì nữa?
Thư Hương cười :
- Thuộc rồi nhưng chính tai ta vẫn muốn nghe chính miệng người khác nói ra về chuyện đó.
Đào Liễu nguýt dài :
- Đã thuộc lòng rồi mà cứ bắt kể hoài...
Thư Hương đỏ mặt, nàng phát vào mông cô tớ gái một cái rồi gắt :
- Ta bảo kể, kể không?
Đào Liễu la oai oái, rồi cô ta ngồi thẳng mình lên, đằng hắng hai, ba tiếng, cất giọng nhừa nhựa như đọc truyện tàu :
- Cuộc chiến tại gò Bạch Hổ tức là một cuộc chiến làm rạng danh thiếu hiệp Lữ Ngọc Hồ, trong vòng bảy tám chục năm nay trong giang hồ chưa có trận chiến nào khủng khiếp như thế ấy, cũng chưa có trận nào mà máu đổ nhiều như trận ấy.
Y như mới lần đầu nghe kể về chuyện ấy, Đào Thư Hương chồm mình tới, mắt nàng sáng lên như tập trung tinh thần, sợ sẽ bỏ sót những chỗ hay.

Đào Liễu nói tiếp :
- Hôm đó là ngày mồng năm tháng năm, tức là tết Đoan Ngũ, mỗi năm vào ngày ấy, trong giang hồ, thiên hạ đều tụ tập tại gò Bạch Hổ - không, đó là sau này, trước đó chỉ có bảy người gọi là "Thất hổ", gọi là "Hổ" nhưng họ không phải cọp, không phải cọp nhưng còn dữ hơn cọp. Họ ăn thịt người, ăn toàn thịt người, ăn toàn thịt của con gái, ăn theo cái lối... "lột da".
Làm như chỉ mới nghe một lần đầu, Thư Hương trố mắt hỏi :
- Như thế thì bất cứ ai cũng sợ chúng hơn là sợ... cọp?
Ban đầu, nhiều lúc Đào Liễu cũng suýt bật cười vì cái lối "biết rồi mà còn hỏi" của Thư Hương, nhưng khi kể được một đoạn là cô tớ gái cũng nổi hứng vì câu chuyện, cô ta làm như cũng quên phắt rằng mình đã kể gần đến ba trăm bận, cô ta lại thao thao như mới kể lần đầu.
- Tự nhiên, không phải người thường mà cả nhân vật võ lâm cũng đều sợ họ, vì thế ai ai cũng đều muốn làm anh hùng đả hổ, ai cũng biết ngày đó là chúng tụ tập tại Bạch Hổ Khưu, thế nhưng không một ai dám léo hánh gần nơi đó. Mãi cho đến năm năm trước đây, thì có người dám...
Thư Hương hỏi :
- Sao vậy?
Đào Liễu nói :
- Vì lần đó chúng đến có bắt theo một người con gái đẹp, đó là thói quen, cứ gặp con gái đẹp là họ đều bắt đến gò đó. Không một ai dám làm gì họ cả, vì nghe đến danh "Thất hổ" là thiên hạ đã bay hồn thất vía...
Đào Thư Hương xen vô :
- Thế nhưng lần này thì họ bị...
Đào Liễu gật đầu :
- Lúc đó Lữ Ngọc Hồ chưa có danh tiếng gì cả, không ai có thể ngờ rằng hắn cả gan dám đến gò Bạch Hổ. Lúc hắn nói sẽ đến đánh bọn "Thất hổ", thì ai nấy cũng phì cười. Có người bảo hắn nói dóc, nhưng có người lại bảo vì cô gái bị bọn "Thất hổ" bắt là người yêu của hắn nên hắn điên.
Thư Hương hỏi :
- Hắn chỉ đến một mình?
Đào Liễu gật đầu :
- Chớ ai mà dám đi, trên đời này chỉ có hắn chớ không còn ai nữa. Và tuy hắn đã làm mang thương hai tên trong "Thất hổ" nhưng hắn vẫn bị chúng cho mang tất cả bốn mươi chín vết đao.
Thư Hương nhướng mắt :
- Bốn mươi chín vết?
Đào Liễu nói :
- Đó là quy củ của bọn "Thất hổ". Lệ củA chúng là khi hạ bất cứ người nào, chúng tính theo số người của chúng rồi nhân lên cho bảy, đâm đúng bốn

mươi chín vết rồi để người đó mang thương chết lần, chớ chúng không giết ngay.
Thư Hương chắt lưỡi lắc đầu :
- Làm sao mà chịu nổi bốn mươi chín vết thương mà không chết?
Đào Liễu nói :
- Không ai chịu nổi, nhưng Lữ Ngọc Hồ chịu nổi. Hắn cắn răng chịu đau mà không chết. Hắn quyết sống để báo thù. Và hắn đã làm được, nhưng phải mất bốn năm. Mỗi năm vào tiết Đoan Ngũ, Lữ Ngọc Hồ đều đến gò Bạch Hổ và đều mang theo bốn mươi chín vết thương. Nhưng đổi lại, số bị thương của "Thất hổ" cũng tăng lên. Mãi cho đến năm thứ tư, năm thứ tư thì thiên hạ giang hồ vây quanh gò Bạch Hổ rất đông. Thiên hạ bị uy dõng của Lữ Ngọc Hồ thu hút. Và đến khi hắn hạ đến tên cuối cùng của bọn "Thất hổ" thì tiếng vỗ tay, tiếng hoan hô nghe nói vang lên ngoài mười dặm.
Thư Hương nhìn sững vào làn khói trầm bốc lên từ chiếc lư đồng. Ánh mắt nàng long lanh, nàng tưởng tượng đến gã thiếu niên áo đen, cổ tay buộc vuông khăn đỏ đang tung hoành giữa bảy con cọp dữ tại gò Bạch Hổ, nàng nghe thấy tiếng hoan hô...
Đào Liễu nói :
- Lúc bấy giờ trên vành môi của Lữ Ngọc Hồ mới hé nụ cười, nụ cười ngạo nghễ, nụ cười thỏa mãn vì đã rửa được hận thù cho người yêu của hắn, chỉ tiếc vì lúc đó người yêu của hắn không còn sống để thấy một sự vinh quang...
Nàng thở dài và nói tiếp :
- Kể từ hôm đó trở về sau, "Thiết Nhân" Lữ Ngọc Hồ đã trở thành vĩ đại. Cái tên đó bay đi khắp cả đại giang nam bắc.
Thư Hương gật gật đầu :
- Đúng là vĩ đại, đúng là bậc anh hùng, một con người đầy đủ nhiệt tình và dũng cảm.
Đào Liễu nói :
- Với cái dũng cảm đó, với cái chung tình đó, trên đời không làm sao có được Lữ Ngọc Hồ thứ hai.
Thư Hương vụt chụp nắm tay Đào Liễu :
- Vì thế nên ta nhất định ưng hắn chớ không ưng ai cả.
Nàng nói câu đó xong, làn da mặt ửng hồng, với đôi mắt long lanh cương quyết, trông nàng đẹp hơn hẳn lúc bình thường thập bội.
Đào Liễu sặc cười :
- Không biết bây giờ cho đến ngày có chồng thật sự, cô nương sẽ còn "ưng" bao nhiêu người nữa?
Cô tớ gái bấm đầu ngón tay để làm một bài toán cộng :
- Nè, nghen, đầu tiên cô nương bảo nhất định sẽ ưng Nhạc Hoàn Sơn, kế đến

lại bảo nhất định ưng Liễu Phong Cốt. Và bây giờ thì đến lượt Lữ Ngọc Hồ, nhưng cuối cùng không biết cô nương sẽ về ai?
Thư Hương chớp mắt :
- Ngươi xem trong ba người ấy, ai anh hùng hơn hết?
Đào Liễu cười :
- Không nói được, vì cả ba đều thuộc vào hàng anh hùng vĩ đại. Thế nhưng chỉ nghe nói thôi chớ chưa gặp mặt lần nào.
Cô gái nghĩ một hồi, mặt cô ta cũng ửng hồng lên, và nhè nhẹ nói tiếp :
- Chỉ nghe rằng Lữ Ngọc Hồ là một thiếu niên đa tình và dũng cảm. Liễu Phong Cốt là bậc tài trí hơn thiên hạ, bất cứ gặp cảnh khốn khó đến đâu, hắn đều có cách giải quyết ổn thỏa và cách giải quyết vấn đề của hắn không một ai không phục. Cô gái nào được về hắn, chắc chắn trọn đời sẽ sung sướng vô cùng.
Thư Hương hỏi :
- Còn Nhạc Hoàn Sơn?
Đào Liễu cắn môi :
- Không được, nghe nói niên kỷ của người đó cũng đã xấp xỉ lão gia rồi...
Thư Hương nhếch nhếch môi :
- Ăn thua gì, già thì già chớ, chỉ cần là anh hùng, là vĩ đại, thì ta ưng chịu liền.
Đào Liễu hỏi :
- Nhưng nếu lỡ họ đã có vợ rồi thì sao?
Thư Hương đáp tỉnh bơ :
- Có sao, làm bé.
Đào Liễu bật cười :
- Nhưng nếu cả ba người cũng đều giống như nhau, cùng anh hùng vĩ đại như nhau, không lẽ cô nương lại ưng hết cả ba?
Thư Hương ngồi nhìn vào khoảng trống không. Mắt nàng thật xa xôi, hình như nàng không nghe câu nói bông đùa của Đào Liễu. Thật lâu, nàng vụt chụp tay cô tớ gái và hạ thấp giọng :
- Nè, đi ra chợ mua cho ta mấy bộ quần áo đàn ông đi.
Đào Liễu sửng sốt :
- Cô nương mua quần áo đàn ông làm chi?
Thư Hương nói :
- Ngươi nhớ chuyện Lương Sơn Bá - Chúc Anh Đài không? Nhớ chuyện Hoa Mộc Lan không? Một cô gái muốn đi ra ngoài là cần phải cải nam trang.
Đào Liễu tròn xoe đôi mắt :
- Cô nương muốn đi ra ngoài?
Thư Hương cắn môi gật đầu :

- Ta cần phải nhìn tận mặt xem trong ba người đó ai xứng đáng là anh hùng hơn hết.
Đào Liễu không còn cười được nữa, cô ta há hốc mồm :
- Cô nương nói chơi à?
Thư Hương nghiêm mặt :
- Ai nói với ngươi là ta nói chơi? Hãy đi mua quần áo cho ta.
Đào Liễu không còn cười được nữa mà lại thiếu điều phát khóc. Cô ta chắp tay lại nói với cô chủ :
- Cô nương, tha cho tôi mà. Lão gia biết được là tôi chết... Lão gia biết được là sẽ chặt cặp giò của tôi...
Thư Hương trợn mắt :
- Ngươi không chịu đi thì bây giờ ta cũng sẽ chặt cặp giò của ngươi.
Nhưng rồi nàng lại bật cười đưa tay vuốt vuốt má Đào Liễu :
- Vả lại, ngươi cũng đã lớn rồi, chẳng lẽ không muốn đi ra đời để kiếm một người chồng xứng đáng à?
Đôi mắt Đào Liễu vụt sáng lên :
- Cô nương cho tôi đi nữa à?
Thư Hương cười :
- Tự nhiên, không lẽ ta nhẫn tâm để ngươi chèo queo lạnh lẽo một mình?
Da mặt trắng bệt vì sợ của Đào Liễu chợt ửng hồng, hai mắt cô ta rực lên qua cửa sổ, cô ta nhìn ra xa xa hình như đang mơ một khung cảnh tưng bừng...
Thư Hương dịu giọng :
- Bên ngoài vui lắm, chỗ nào cũng có cảnh đẹp, cũng đông người. Con người mà không đến Giang Nam một lần để du ngoạn thì chết cũng làm sao nhắm mắt được...
Đào Liễu bước lại gần cửa sổ hơn, đôi mắt mơ màng của cô ta muốn mọc cánh bay thẳng đến Giang Nam, nơi mà thiên hạ đồn "vạn lục thiên hồng", nơi thắng cảnh độc nhất vô nhị trên đời, chẳng biết bao nhiêu thiếu niên đa tình, dũng cảm đang chờ đợi...
Cô gái dậy thì nào lại không nuôi mộng?
Thư Hương thúc :
- Đi đi, ta không nói, ngươi không nói, lão gia làm sao biết. Chừng nào mình có một người chồng xứng đáng đưa về, nhất định người sẽ không quở mắng gì cả.
Trong bụng của Đào Liễu bây giờ đã chịu quá rồi, nhưng ngoài miệng cô ta vẫn làm bộ sợ :
- Thôi, tôi hổng dám đâu...
Thư Hương trừng mắt :
- Được rồi, tiểu quỷ, nếu ngươi không nghe lời ta thì thôi. Nhưng lấy tư cách

chủ của ngươi, ta gả ngươi cho Vương Đại Quang.
Không biết cái tên của hắn có từ bao giờ, nhưng nói đến hai tiếng "Đại Quang" thì tưởng không còn cái tên nào thích hợp với hắn nữa vì hắn chính là một tên mã phu trong Cẩm Tú sơn trang.
Công việc chính của hắn là giữ chuồng ngựa.
Ngựa của Cẩm Tú sơn trang cũng gần giống như cái tên của sơn trang tráng lệ này, toàn là giống ngựa Ngoại Mông cao lớn, sắc lông của chúng mướt rượt, vì chưa bao giờ chúng bị thiếu tắm.
Vương Đại Quang là nhân vật quan trọng quyết định cho tàu ngựa của Cẩm Tú sơn trang.
Nhưng cái chuyện cai quản bầy ngựa không ăn thua gì đến con người hắn, không ăn thua gì đến cái "đại quang" của hắn.
Hắn chỉ có một điều hơi "bất bình thường".
Đầu hắn bằng rưỡi cái đầu lớn nhất trong thiên hạ, cái hơi quá mức ấy cũng chưa đến đỗi nào, nếu đừng có cái vụ tóc hắn quá tiện tặn...
Khắp đầu hắn, chỉ lưa thưa phía sau ót và quanh chỗ mép, còn lại tất cả đều láng bóng.
Đào Liễu thường nói : có Vương Đại Quang trong nhà, tối không cần phải đốt đèn, vì cái đầu của hắn đã đủ để... phát quang.
Đầu hắn thì láng bóng, thế nhưng mặt hắn thì chẳng bóng chút nào. Mỗi lần xuống bếp mà muốn nói đến Vương Đại Quang thì, thay vì gọi tên, Đào Liễu cứ chỉ vào cái rỗ. Mặt hắn y như cái rỗ.
Cứ hễ nói đến Vương Đại Quang "cái rỗ" là Đào Liễu phát rùng mình.
Nhất là nghe cô chủ định gả mình cho hắn là hai chân của cô như muốn sụm xuống luôn, và tự nhiên, khỏi cần nói đến lần thứ hai, cô ta đã dông ra cửa...

* * *

Một cái áo lụa mỏng manh màu thiên thanh, một chiếc khăn nho sĩ màu thiên thanh, nhất là cắt vừa vặn, khiến Thư Hương trở thành một công tử thư sinh quá đẹp.
Nàng đứng trước tấm gương lớn, quay qua quay lại và tự trầm trồ trong bụng.
Nàng hất mặt lên để tỏ ra một "tu mi ngang tàng bảy thước", thế rồi lại không thể nín cười :
- Thơ đồng, thấy "cậu" đã được chưa?
"Chú" thơ đồng Đào Liễu cũng chống nạnh tay nghiêng qua nghiêng lại :
- Ối chà, nhất hạng rồi! Nếu Phan An, Tống Ngọc mà có sống lại, chắc chắn khi thấy cô... à quên, khi thấy cậu là họ cũng sẽ lắc đầu mà nằm trở xuống quan tài.
Thư Hương bỗng cau mày :

- Bây giờ thì ta chỉ còn ngại một việc...
Đào Liễu hỏi :
- Ngại chi?
Thư Hương đáp :
- Một thư sinh công tử như vầy đi ra ngoài đường, nhất định các cô gái sẽ bu theo.
Trong khi ta chưa kiếm được một tấm chồng lý tưởng thì có một bè đeo theo đòi "sửa tráp nâng khăn", hỏi vậy chớ có chết không nè?
Đào Liễu nhìn sững thầy mình, và cô ta vùng nghiêm giọng :
- Đúng là một vấn đề lớn rồi đó, chính tôi đây mà nếu không biết cô nương giả dạng thì nhất định cũng phải trầm trồ!
Thư Hương nói :
- Được rồi, như thế thì hay lắm, vậy thì ta sẽ... yêu ngươi.
Cô tay quay mình lại, dang hai tay ra :
- Lại đây, cô bé...
Đào Liễu sặc cười :
- Thôi, đừng có đùa ác như thế. Có chuyện này lạ lắm, tôi ra ngoài vừa mới nghe, chuyện có quan hệ đến cô nương...
Thư Hương hỏi :
- Chuyện gì?
Đào Liễu xích lại gần nói nhỏ :
- Nghe nói lão gia đã hứa gả cô nương cho đại công tử Trương tam gia.
Thư Hương hốt hoảng :
- Trương tam gia nào?
Đào Liễu nói :
- Thì Trương tam gia là tay cự phách trong phủ này chớ Trương tam gia nào?
Ngẫm nghĩ hồi lâu, Thư Hương vụt nói :
- Đào Liễu, thu xếp y phục đi. Tối nay chúng ta phải lìa khỏi nơi này.
Đào Liễu trố mắt :
- Làm chi mà gấp vậy?
Thư Hương nói :
- Nghe nói đến... quái vật của Trương tam gia là ta muốn mọc cánh bay ngay. Hồi nhỏ hắn học đạo trong chùa, luôn mấy vị hòa thượng trong chùa cũng gọi hắn là quái vật đầu thai. Con người đó xin né.
Đào Liễu mới vừa há miệng thì Thư Hương đã nói luôn :
- Thôi, để ta thu xếp y phục, ngươi hãy đi thuê cỗ xe mau lên.
Đào Liễu hỏi :
- Thuê xe làm chi?
Thư Hương nói :

- Đồ đạc của ta ít nhất cũng bảy, tám rương. Không thuê xe thì làm sao?
Đào Liễu trố mắt :
- Trời đất, cái gì mà đến bảy, tám rương? Cô nương định mang theo giống gì mà dữ vậy?
Thư Hương nói :
- Nhiều lắm chớ sao không, chẳng hạn như đồ trang điểm, bàn rửa mặt, rương lượt, nội những thứ đó một rương cũng đã không đủ chỗ. Tuy chúng ta đã cải nam trang, nhưng có lúc cũng cần những thứ đó chớ. Vả lại đàn ông thì cũng phải rửa mặt chớ đâu phải đàn ông là ở dơ?
Nàng đưa mắt nhìn quanh phòng rồi nói tiếp :
- Rồi còn mùng mền, chăn nệm, gối... những thứ ấy một rương nữa chứ! Đúng rồi, cần phải chén dĩa, tô muổng nữa. Ngươi biết ta có bao giờ dùng đồ của người khác, nhưng chén đũa thì có thể chặn bao lại thành một gói. Ngoài ra còn lư hương trầm, bàn cờ, cũng có thể gói luôn.
Đào Liễu ngồi bệt xuống ghế lắc đầu :
- Tiểu thơ, bộ tính về nhà chồng luôn sao vậy? Trời ơi, "người lý tưởng" kiếm chưa ra mà đã sửa soạn rồi, sao mà sớm thế?
Thư Hương nói :
- Không mang những thứ ấy theo, không lẽ đến nghỉ nơi nào là ngươi bảo ta đắp cái thứ đồ hôi hám của bọn đàn ông ấy à? Không lẽ ta phải ăn uống trong những cái chén cái tô nhầy mỡ của người ta?
Đào Liễu nói :
- Nếu tiểu thơ không chịu dùng đồ của người ta thì dọc đường mình mua sắm.
Thư Hương lắc đầu :
- Mua, cũng dơ. Vả lại mua rồi cũng phải mang theo chớ không lẽ ăn rồi quăng đi mua cái khác? Bộ ngươi nói mua đồ mới là sạch à?
Đào Liễu nói :
- Thì những thứ cô nương dùng bây giờ cũng mua chớ làm sao?
Thư Hương vẫn không chịu :
- Thây kệ, gì thì gì cũng cứ mang đi. Ngươi phải nghe ta, nếu không nghe thì...
Đào Liễu thở dài sườn sượt :
- Không thì cô nương sẽ gả tôi cho "cái rỗ" phải không?

* * *

Nói muốn cái gì nhất định phải có cái đó.
Cô con gái cưng của Cẩm Tú sơn trang là như vậy.
Lần thứ nhất trong đời, vị đại tiểu thơ của Cẩm Tú sơn trang, cô con gái cưng của Đào nhị gia ra khỏi cửa.

Hướng nhắm của nàng là đất Giang Nam.
Giang Nam là giải đất ra sao, phong cảnh như thế nào, đi đến bao xa, nàng chỉ nghe nói chớ chưa hề thấy, thế nhưng nàng không ngại, vì nàng đã quyết. Nàng phải ra đi vội vã là vì chuyện Đào nhị gia định gả nàng cho gã công tử họ Trương, và nàng quyết đến Giang Nam vì ba "nhân vật lớn" mà nàng định chọn một để làm chồng đều ở Giang Nam.
Thế giới giang hồ đã thu gọn lại trong Cẩm Tú sơn trang, nàng không hề hay biết rằng bên ngoài đầy dẫy nguy hiểm. Nàng cho rằng chưa bao giờ có ai dám nói với nàng một câu hkông phải, đừng nói chi đến chuyện xúc phạm nàng.
Nói đến Đào nhị gia là nói đến "nhất hô bá ứng", nói đến tiểu thư của Cẩm Tú sơn trang là nói đến "lá ngọc cành vàng". Nàng nghĩ cả giang hồ mênh mông đều như Cẩm Tú sơn trang, ai nghe đến họ Đào là đều nể mặt.
Nàng cứ tưởng tìm đến một trong ba người mà nàng mơ tưởng cũng y như nàng gọi Vương Đại Quang ở nhà nàng. Chỉ cần họ nghe tiếng gọi là họ có mặt ngay, hay ít ra, khi nàng hỏi thăm, bất cứ ai cũng cung kính dẫn đường.
Thư Hương mang cái tâm trạng "đầy đủ" ấy ra đi.
Nàng không ngờ rằng trên con đường đi đến Giang Nam, nếu phải kể lại những chuyện mà nàng đã gặp, thì có lẽ phải kể mười năm không hết, y như bảo ngửa mặt đếm những vì sao...

* * *

Bắt đầu của đêm lên đường là một đêm đầy sao và ánh trăng vằng vặt.
Gió đêm thật mát, đúng là đêm lý tưởng của kẻ viễn du.
Rèm xe được vén lên, cây dọc hai bên đường chạy lùi trở lại. Ngựa được gió mát nên chạy khỏe vô cùng.
Y như một con chim bị nhốt trong lòng quá lâu, bây giờ được thả ra, càng bay nhanh, càng bay xa càng tốt.
Gió lướt qua cửa xe, gió lùa vào thùng xe, gió phớt lên mình nàng như đôi bàn tay của tình nhân ve vuốt. Từ trong cửa xe thò đầu dòm ra, vầng trăng vành vạnh vẽ ức vạn vì sao lấm tấm giữa trời trong vút, tâm tình của Thư Hương bỗng nghe thích thú lạ thường, y như trong đời lần đầu tiên mới thấy được vầng trăng.
Nàng gọi Đào Liễu :
- Xem kìa, ngươi có thấy trăng không, đẹp ơi là đẹp!
Đào Liễu phụ họa, nhưng chính cô ta cũng nghe thích lắm :
- Đẹp, đẹp ghê đi...
Thư Hương nói :
- Trăng Giang Nam nghe nói đẹp hơn gấp bội, không chừng còn hơn trăng ở đây nữa đó nghe.

Đào Liễu chớp đôi mắt mơ màng giống y như đôi mắt của chú chó con :
- Bộ trăng Giang Nam khác còn trăng đây khác hay sao?
Thư Hương nguýt dài :
- Thật là con người không có một chút thi tứ nào cả!
Đào Liễu vụt nói :
- Đúng rồi, nói đến thơ mới nhớ, cảnh đẹp như thế này thì tại sao mình lại không làm thơ?
Thư Hương nheo nheo mắt :
- Thơ gì?
Đào Liễu ấp úng :
- Thì thơ... thơ gì cà?... À à, chẳng hạn như Tây Du Ký!
Thư Hương cười hăng hắc :
- Sao lại có chuyện... Đường Tăng trong này? Mà thơ mình làm ra đặt tựa là gì?
Đào Liễu bóp trán :
- Phải rồi, mình đề là "Đại tiểu thơ Nam Du Ký", được không?
Thư Hương vỗ tay :
- Hay, mình đi Giang Nam, đặt "Nam Du Ký" là hạng nhất.
Nhưng nàng vụt thấp giọng :
- Đào Liễu nè, hồi nãy uống trà nhiều quá, bây giờ...
Đào Liễu cũng hỏi nhỏ :
- Sao? Bây giờ sao?
Thư Hương cú lên đầu Đào Liễu cái nhẹ và hứ luôn :
- Thì bây giờ... mắc tiểu chớ làm sao?
Đào Liễu định cười, nhưng lại không cười được, cô ta càng cao giọng :
- Như vậy thì làm sao? Hông lẽ.. làm đại trên xe?
Thư Hương nói :
- Ta quên, tức chết, cái gì cũng nhớ mà cái... thùng tiểu không mang theo!
Bây giờ thì Đào Liễu không còn nín nổi nữa, cô ta ôm bụng cười.
Thư Hương lại cú thêm cái nữa :
- Vui lắm sao cười? Chẳng lẽ ngươi lại không mắc à?
Y như lời trù ếm, Thư Hương vừa mới hỏi thì Đào Liễu bỗng ôm bụng. Cô ta không cười nữa mà đâm lo :
- Làm sao bây giờ? À, đường vắng lại tối, mình cứ tấp vô ngay bên vệ đường. Kêu xe ngừng lại đi.
Thư Hương lại cú cô ta :
- Quỷ, lỡ có người đi tới làm sao? Mình chớ đàn ông sao mà dễ?
Đào Liễu nói :
- Không sao đâu, mình thay phiên coi chừng.
Thư Hương lắc đầu :

- Không, nhất định là không được.
Đào Liễu nói :
- Không được thì biết làm sao? Chỉ còn cách... nín.
Nhưng Thư Hương đã nín rồi, bây giờ vô phương nín nổi. Mặt nàng đã đỏ, ngồi đã phải khum.
Mà thật là ác, cái thứ kỳ cục. Đừng nói tới còn đỡ, khi đã nói tới thì như là "kêu" nó.
Đói thì có thể nhịn. Chớ vụ này thì phải chịu thua.
Thư Hương vụt kêu lớn :
- Ông đánh xe, ngừng lại!
Đào Liễu che miệng :
- Thôi phải không, trở lại chớ làm sao?
Thư Hương trừng mắt :
- Ngu, ngươi đúng là con nít, cái gì cũng phải có người lớn mới xong.
Xe ngừng, Thư Hương nhảy xuống, nhưng nàng không dám nhảy mạnh vì bụng đã cứng rồi.
Nàng gọi :
- Ông đánh xe, lại tôi dặn đây.
Tên đánh xe lót tót nhảy xuống, chậm chạp bước ra sau, dáng cách của hắn thật là cục mịch.
Tự nhiên là Thư Hương khoái lắm, chuyến đi bí mật của nàng cần gặp kẻ ngơ ngơ ngáo ngáo như thế này.
Nàng hỏi :
- Bác đánh xe nè, bác có biết chúng tôi là ai không? Quen không?
Tên đánh xe lỏ mắt :
- Có đâu? Chưa gặp lần nào, lạ hoắc.
Thư Hương gióng thêm câu nữa :
- Bác không biết bọn ta từ đâu đến à?
Tên đánh xe cười, cái cười của hắn cũng ngơ ngơ :
- Bộ tôi điên sao mà không biết?
Thư Hương đâm lo, nàng hỏi :
- Ở đâu?
Tên đánh xe nói thật nghiêm trang :
- Thì từ nhà đi chớ còn đâu nữa?
Đúng là hắn không điên, nhưng chắc có lẽ hơi... khùng.
Thư Hương thở phào :
- Chú có biết nhà của bọn ta ở đâu không?
Từ "bác" hạ xuống thành "chú" một cách... vô nguyên tắc, nhưng gã đánh xe hình như chẳng thèm chú ý, gã nói :
- Không biết.

Thư Hương hỏi :
- Như vậy chú biết bọn này đến đâu không?
Tên đánh xe lắc đầu :
- Không biết.
Thư Hương chớp chớp mắt :
- Chú xem bọn này là trai hay là gái nè.
Tên đánh xe cười, lần này hắn cười có rộng hơn, và hàm răng phơi ra trọn vẹn.
Hắn nói :
- Nếu nhị vị mà là con gái thì chắc tôi cũng sẽ biến thành con gái...
Thư Hương cũng cười, cố nhiên là cái cười khoái ý, nàng muốn chọc thêm thằng cha ngơ ngơ này một chút nữa chơi, nhưng hiềm vì bụng bây giờ gần muốn bể, nên nàng nói vội :
- Bây giờ bọn ta muốn... tản bộ một chút, chú ở đây chờ, chớ không được bỏ xe nghe không?
Tên đánh xe cười hì hì :
- Tiền xe chưa có thì bỏ đi đâu, giết chết cũng không thèm đi.
Thư Hương gật đầu :
- Tốt lắm, đi thì không có tiền xe, ở lại đây rồi còn được thưởng.
Bây giờ thì nàng yên lòng.
Mà yên lòng rồi là cái... chuyện kia nôn lên. Nàng không thể đứng lại được nữa.
Nàng kéo tay Đào Liễu mà bước đi, nghe nặng nhọc y như sắp sửa... tới nơi rồi.
Hai người đi tấp vô rừng.
Trời có trăng thật ác. Trăng bây giờ không còn nên thơ nữa, vì trong rừng mà nó vẫn cứ sáng hoài. Cũng may là không có một ai.
Đào Liễu nói nhỏ :
- Đây đi, không nên đi xa quá bỏ xe.
Thư Hương lắc đầu :
- Không được, chỗ này không được. Cái thằng cha đánh xe đó đừ câm mà sợ nổi gì.
Bất cứ ai cũng đều nghĩ chỗ càng tối là càng bảo đảm an toàn. Thư Hương chọn một chỗ tối nhất, nàng bảo Đào Liễu :
- Coi chừng nghe, cứ hễ có người thì kêu lên nghe.
Đào Liễu không trả lời mà lại cười khúc khích.
Thư Hương gắt :
- Cười cái gì, quỷ, bộ chưa thấy ai tiểu tiện lần nào sao mà cười?
Đào Liễu nói nhỏ, làm như là chuyện bí mật ghê lắm :
- Không phải sợ người. Tôi đang nghĩ chỗ này chắc chắn không có người,

nhưng rất có thể là có một con rắn...
Đè cái thứ ngán nhất mà lại nói, Thư Hương xanh mặt mày, xách thắt lưng chưa kịp buộc, một tay quơ quơ như muốn tìm vật gì đó để nhét vô cái miệng... vô duyên.
Đào Liễu chạy né ra, Thư Hương chụp chụp làm cho cái quần tuột lên tuột xuống...
Hai người vừa quần nhau vừa cươi hăng hắc, cười giỡn cho nên tiếng ngựa hí bên ngoài cũng chẳng nghe, mãi cho đến khi đã rồi, đi lần ra, mới hay rằng cỗ xe và cái gã đánh xe "đừ câm" đã mất tiêu.
Thư Hương đứng khựng, Đào Liễu cũng khựng.
Hai người nhìn nhau sửng sốt hồi lâu, Đào Liễu mới thở dài :
- Mình bảo người ta khật khùng, không ngờ chính mình lại khật khùng.
Thư Hương cắn răng, nàng giận đến phát run, giận không nói được.
Đào Liễu nói :
- Bây giờ mình làm sao?
Thư Hương nói ngay :
- Làm sao cũng được, nhưng nhất định không trở về nhà!
Và nàng vụt nói :
- Có phải ngươi gói cả vòng vàng tư trang của ta mang theo không?
Đào Liễu gật đầu.
Thư Hương dậm chân :
- Thật là tức, những thứ đó đáng lý lộn trong mình chớ sao lại bỏ trên xe...
Đào Liễu móc trong lưng ra một cái gói, gói bao vải cột bên ngoài :
- Đây nè.
Thư Hương nhảy dựng lên :
- Ta biết mà. Ta biết ngươi thì lúc nào cũng luôn cẩn thận.
Đào Liễu lắc đầu :
- Con nít cuối cùng vẫn là con nít. Việc gì cũng không cẩn thận bằng người lớn!
Cô ta lại nói một câu mà thường ngày Thư Hương thường hay mắng cô ta.

* * *

Nhờ có trăng nên đường đi không tối lắm.
Hai người thong thả bước đi, bây giờ họ mới đúng là khách nhàn du.
Nhờ vào gió đêm mát mẻ, bao nhiêu sự giận dữ vừa rồi bây giờ đã hết, y như chuyện xảy ra là một trò đùa.
Họ lại bắt đầu cười giỡn.
Thư Hương nói :
- Mất của nhưng hình như có nhẹ nhàng hơn phải không?
Đào Liễu chớp chớp mắt :

- Bây giờ không sợ đắp chăn mền hôi của đàn ông, ăn chén dính mỡ nhầy nữa à?
Thư Hương nói :
- Sợ cái gì chứ. Còn vàng là còn mua giường mới, đồ mới.
Đào Liễu cười :
- Biết sao tôi thích hầu hạ cô nương không? Vì cô nương hay giận nhưng lại rất mau quên.
Thư Hương vụt nói :
- Lạ một điều là sao hắn không chờ lấy tiền xe rồi hẳn đi?
Đào Liễu cũng hơi ngạc nhiên, nhưng suy nghĩ hồi lâu, cô ta chắt lưỡi :
- Đúng là cầu toàn, cái gì cũng muốn đầy đủ, nhớ rằng xe là xe của hắn mướn, trong khi đồ vật của mình dư sắm hai cỗ xe hơn như thế thì còn cần quái gì tiền xe?
Thư Hương gật đầu :
- Ờ hé...
Đúng là lối nói chuyện của những cô nhà giàu, họ nói nhiều câu nghe phát giận mà cũng dễ tức cười luôn.

* * *

Trời đã sáng.
Gà trong rừng, trong xóm đã gáy ó o, bao tử của hai cô cũng ngáy nghe ọt ọt.
Thư Hương lầm bầm :
- Không hiểu tại sao bao tử người ta lại có thể kêu ọt ọt như vậy?
Đào Liễu nói :
- Đó là sôi bụng chớ có gì mà lạ.
Thư Hương nói :
- Nhưng tại sao đói lại sôi?
Đào Liễu chịu thua.
Cô ta thường hay chịu thua, không làm sao trả lời hết những câu hỏi của cô mình.
Thư Hương thở ra :
- Thật không ngờ con người ta đói bụng lại khó chịu như thế này.
Đào Liễu hỏi :
- Cô nương chưa từng đói bao giờ sao?
Thư Hương nói :
- Cũng có, đó là những lúc trưa không thèm ăn cơm, đến xế chiều thì đói cồn lên, nhưng bây giờ thì ta thấy rằng những lúc đó chưa đúng gọi là đói như bây giờ.
Đào Liễu cười :

- Cô nương chẳng từng nói, một con người sống trên đời, cái gì cũng cần phải nếm qua sao?
Thư Hương nói :
- Nhưng đói thì kể như nếm đã quá đủ rồi, bây giờ cần ăn. Giá bây giờ có một con gà quay, hay một khúc thịt quay, thì ngon biết mấy...
Đào Liễu lắc đầu :
- Chỉ có nước về nhà.
Thư Hương nhướng mắt :
- Ủa, chớ bộ dọc đường người ta không bán sao?
Đào Liễu nói :
- Bây giờ thì chắc chắn là không có, tiệm cơm bây giờ đâu đã mở cửa.
Cô ta suy nghĩ hồi lâu rồi nói :
- Nghe nói có quán ăn sáng sớm là mở cửa, nhưng những quán như thế thường thường là gần chợ.
Thư Hương vỗ tay :
- Phải rồi, ta rất thích đến chợ chơi một lần mà chưa đi được. Đào Liễu nè, nghe nói chuyện hay chuyện lạ trong giang hồ thường được kể ra trong những quán rượu đó nghe.
Đào Liễu gật đầu :
- Đúng rồi, bởi vì những chỗ đó có đông người, hạng nào cũng có, quân tử anh hùng cũng có, trộm cắp gian manh cũng có.
Thư Hương chưởi :
- Lo quái gì, mình cẩn thận đề phòng thì gian manh nào cũng không gạt nổi mình. Trừ những kẻ ngu đần chớ mình mà để đến bị lừa thì cũng còn lâu!

CÁT BỤI GIANG HỒ

Đại Nhân Vật
Hồi 2
Thành thị và gian manh

Thành này chưa phải là thị trấn lớn, nhưng cũng khá phồn thịnh.
Chợ búa, hàng quán vầy vầy.
Quán ăn, quán rượu, tự nhiên là có đông người, đủ hạng, kể cả bọn lừa đảo gian manh.
Mì ở đây thuộc loại "bình dân", mì không giòn, nước không nóng, mà mỡ lại nhiều.
Tuy nhiên, chuyện đó không thành vấn đề, vì ai không đói thì còn suy tính, chứ một khi đã đói thì nhất định "bình dân" cũng ngon như thượng hạng.
Giá như ngày thường, đừng nói chi thò đũa gắp, mà nếu tô mì như thế có đem đến để ngay trước mặt là nhất định Thư Hương sẽ khoát tay bỏ. Thế nhưng bây giờ thì chẳng những không la, trái lại còn húp sạch tô, một cọng hẹ úa vàng phân nửa cô ta cũng không chừa lại.
Đào Liễu nhìn Thư Hương một lúc rồi bật cười :
- Cái tô với đôi đũa của bọn đàn ông hôi hám mà bây giờ cô cũng không chê?
Thư Hương hơi khựng lại, nhưng rồi cũng cười theo :
- Quên... mà nè, hình như lúc đói khó nhớ lắm, phải không?
Nàng buông đũa và bấy giờ mới thấy hơi là lạ.
Bao nhiêu cặp mắt của thực khách trong quán gần như dồn cả và nàng, làm như họ đang nhìn nàng làm trò quái dị.
Thư Hương rờ rờ mặt và hỏi nhỏ Đào Liễu :
- Có dính gì không? Xem mặt ta có dính gì không?
Đào Liễu lắc đầu :
- Đâu có.
Thư Hương cau mặt :
- Chớ tại sao họ nhìn mình dữ vậy?
Đào Liễu cười :
- Có lẽ... coi chừng họ đang chọn chồng cho con gái họ đó nghe.
Bây giờ Thư Hương mới thấy bàn tay của Đào Liễu. Cô ta cầm cái gói vàng và đặt ngay trước bụng, cô ta chỉ ăn bằng một tay thôi.
Thư Hương thúc tay :
- Để cái gói lên bàn đi.
Đào Liễu hỏi :

- Chi vậy?
Thư Hương lừ mắt :
- Ngu, đi ra đường phải nhớ rằng đừng bao giờ cho người ta biết mình có của. Cứ ôm khư khư như thế là nói cho người ta biết củA mình đáng giá, làm cho thiên hạ chú ý, cứ làm như đồ bỏ mới được chứ.
Đào Liễu gật gật :
- Không ngờ tiểu thơ lão luyện giang hồ quá xá...
Thư Hương lừ mắt :
- Cái gì "tiểu thơ"?
Đào Liễu lật đật nói :
- À quên, Thiếu gia... công tử...
Thư Hương gắt :
- Cái nào một cái thôi. Thiếu gia là thiếu gia, công tử là công tử. Cái gì gọi là "thiếu gia công tử"? Ngu ơi là ngu.
Đào Liễu nhoẻn miệng cười và đặt cái gói lên bàn.
Ngay lúc đó, một gã từ bên ngoài bước vào vòng tay :
- Nhị vị mạnh giỏi.
Dáng cách của hắn trong qua là biết ngay hạng chẳng ra gì. Cặp mắt láo liên của hắn đủ biết hắn là loại không gian manh cũng thuộc dân... cà khịa.
Vốn không muốn làm quen, nhưng vì cần phải tỏ ra phong độ "lịch thiệp giang hồ" nên Thư Hương đứng dậy khệnh khạng vờ đáp lễ :
- Đa tạ.
Hắn ngồi xê xuống ngay và toét miệng cười... cà khịa :
- Xem chừng nhị vị là người mới đến đây lần thứ nhất?
Thư Hương làm vẻ hết sức thản nhiên :
- Không, đã đến nhiều lần rồi chớ. Trong thành này đâu có chỗ nào không biết.
Người ấy hỏi :
- Nhị vị từng đi đây đó, chắc biết Triệu Hùng đại ca trong thành này chớ?
Bằng vào cách nói của hắn và nhất là bằng vào hai tiếng "Đại ca" thì nhất định cái con người họ Triệu đó phải là kẻ có máu mặt trong thành này. Nếu bảo là không biết thì chẳng hóa ra mình không "lão luyện giang hồ" sao? Vì thế nên Thư Hương gật đầu bừa.
Gật đầu không vẫn thấy còn chưa đủ "lão luyện", nàng lại nói thêm :
- Kể ra thì cũng không quen nhiều lắm, chỉ có vài lần nhậu nhẹt với nhau thôi.
Người ấy mừng ra mặt :
- À như vậy thì là quen rồi. Tôi đây, Thiết Thủ đây, em của Triệu đại ca.
Và hắn vụt khom mình xuống, nói nhỏ :
- Đã là chỗ quen biết, tôi có chuyện này không thể không nói cho nhị vị

biết...
Thư Hương điềm đạm :
- Vâng, xin cứ nói.
Thiết Thủ nhìn quan bằng con mắt chuột lắc của hắn và thấp giọng hơn :
- Địa phương này phức tạp lắm, đủ hạng người hết, cái thứ cướp giật thì đầy đường.
Nhị vị có tiền hoặc có đồ vật đáng giá thì phải cẩn thận mới được nhé.
Đào Liễu vừa dợm tay định giữ lấy cái gói, nhưng Thư Hương lừ mắt và quay lại cười nói với Thiết Thủ :
- Không có gì, cái này chỉ có mấy quần áo lót và khăn tắm mà, không có gì đáng giá cả.
Thiết Thủ cười, hắn chầm chậm đứng lên cười cười :
- Tại hạ vì chỗ quen biết nên nói với nhị vị...
Hắn đứng lên thật chậm và nói cũng thật chậm, nhưng tay hắn thật nhanh, hắn chộp lấy cái gói và co giò chạy thẳng...
Thư Hương cười khẩy.
Nàng đã nhìn thấy cách chạy của gã lưu manh, bằng vào dáng điệu ăn cắp vặt đó, nàng có thể chấp hắn chạy trước năm dặm.
Đào lão gia đã đặt tên con gái là Thư Hương, giống y như người bán cháo lòng đi ăn hủ tiếu của hàng kế cận, vì ông ta vốn là bậc thế gia trong võ lâm, ông ta đã thành danh mấy đời và bây giờ, kể cả sản nghiệp, ông ta thuộc hàng vọng tộc, ông ta thừa biết cái hay cái dở của võ lâm và đã chán ngấy rồi.
Mặc dầu thường nhật cũng vẫn còn giao thiệp, nhưng chẳng qua vì là chỗ bạn bè cũ chứ thật tình thì ông không muốn con mình đi theo hướng đó, nhất là đứa con một lại là gái. Ông ta không muốn con mình lăn vào vòng nguy hiểm, ông ta muốn con gái mình theo nẻo "Thư Hương". Đó là nguyên nhân ông chọn tên cho con gái, và cũng là lý do ông không cho con đi ra ngoài giao thiệp.
Tuy nhiên, vốn là con nhà võ, không nhiều cũng ít, Thư Hương cũng có học lem nhem, đối võ lâm cao thủ thì nàng không thể đánh lại, nhưng đối bọn con gái bình thường, nàng thuộc vào tay có hạng.
Nhất là đối với thân pháp của tên Thiết Thủ này, nàng coi như đứa con nít.
Chính vì thế mà nàng không vội.
Nàng lại mừng thầm là mới ra đường lại gặp ngay một tên quá tầm thường, nàng sẽ có cơ hội để thiên hạ "lé" chơi.
Nhưng tiếc một điều là cơ hội đó bị người khác hớt ngang.
Thiết Thủ chạy ra chưa khỏi cửa quán, thì gã bị người thộp lại.
Người đó là một gã đại hán cao lớn dềnh dàng, bắp tay chắc nịch, nhất là vết thẹo ngang mặt của gã đã làm cho Thiết Thủ bủn rủn tay chân...

Người mặt thẹo vung tay xáng cho hắn một tát xiểng niểng, thế nhưng hắn không dám kêu một tiếng, hai chân hắn rụng rời.
Người mặt thẹo trầm giọng :
- Mang trả lại cho người ta, con chó!
Thiết Thủ một tay cầm gói vàng, một tay vò vò bên má, đi về phía bàn của Thư Hương.
Gã mặt thẹo cũng bước theo, hắn vòng tay nói :
- Tại hạ họ Triệu, tên này là anh em của tại hạ, đã được dạy dỗ rất nhiều nhưng chứng nào tật nấy, xin nhị vị niệm tình bằng hữu tha thứ cho.
Thư Hương nhật ra người này đúng mẫu mực của "giang hồ hiệp nghĩa" mà lại nhiều khí phách, nàng vội mỉm cười :
- Đa tạ bằng hữu, của đã không bị mất thì cũng không nên lo lắng, xin bằng hữu bỏ qua.
Gã mặt thẹo lừ mắt nhìn Thiết Thủ :
- Còn chưa chịu bái tạ sự rộng lượng của nhị vị công tử hay sao?
Thiết Thủ lật đật vòng tay mọp mình lí nhí không ra tiếng.
Rõ ràng là hắn chưa hết điếng hồn.
Thư Hương hỏi :
- Huynh đài họ Triệu, vậy chắc là Triệu đại ca trong thành này?
Gã mặt thẹo vòng tay :
- Không dám, không dám nhận hai tiếng "Đại Ca".
Thư Hương vòng tay :
- Nghe danh đã lâu, nay gặp mặt thật là hạnh ngộ, xinh thỉnh đại ca ngồi.
Nàng cố sửa giọng điệu cho cao và cách vòng tay nghiêng mặt cho đúng "phong cách giang hồ".
Gã mặt thẹo khoát tay :
- Không không, bàn tiệc này xin cho tại hạ được phép thanh toán với chủ quán.
Xin nhị vị niệm tình cho tại hạ có hận hạnh làm tròn bổn phận "thổ địa" một phen, gọi là để làm quen...
Thư Hương nói nhanh :
- Đâu được, đâu được... xin chờ khi khác...
Nàng cho tay vào gói định lấy bạc, không ngờ lại chụp kéo ra một chuỗi ngọc làm cho đôi mắt của gã mặt thẹo chớp chớp. Hắn nói nhanh :
- Đừng, thứ này không thể xài như thế được. Nếu nhị vị cần thì tại hạ xin đưa đi đổi.
Và hắn lại vỗ ngực đồm độp :
- Nói thật không phải khoe, chớ toàn thành này không có một ai dám tính chuyện lôi thôi với bằng hữu của họ Triệu đây đâu.
Thật ra trong gói đâu có bạc. Đào Liễu vì để phòng hờ đường xa, nàng chỉ

mang toàn thứ ngọc thạch đắt tiền.
Thư Hương vừa định nói lời cảm tạ để theo đi đổi bạc, nhưng ngay lúc ấy nàng lại thấy một người áo xanh đeo kiếm bước vô trừng trừng nhìn gã mặt thẹo và lớn tiếng :
- Lão Lục, bây giờ lại làm tới cái chuyện mạo danh ta để làm bậy đó phải không?
Gã mặt thẹo tự xưng "Triệu đại ca" bây giờ bỗng như trái banh xì hơi, hắn vòng tay đến mọp mình :
- Tiểu nhân không dám, mong Triệu đại gia...
Hắn mọp mình càng lúc càng thấp, và cuối cùng, hắn luồn qua mấy bàn đông khách dông luôn.
Bây giờ thì đôi mắt to tròn của Thư Hương càng tròn hơn. Nàng không còn biết chuyện ra sao.
Nhưng người trung niên đeo kiếm đã vòng tay :
- Tại hạ họ Triệu, tên tục là Hùng. Nhờ ơn bằng hữu trong thành này thương tình gọi cho vui là "Đại ca", nhưng thật thì tại hạ không dám đảm nhận như thế.
Bây giờ thì Thư Hương đã rõ rồi. Chính con người bây giờ mới là "Triệu đại ca", còn cái tên mặt thẹo ra tuồng "hiệp nghĩa" hồi nãy chỉ là... thứ giả.
Triệu Hùng lại nói :
- Tên mặt thẹo khi nãy là một tên bịp bợm nổi tiếng trong thành này, trước đây cũng đã thường mạo danh tại hạ để lừa gạt. Nhiều người không biết, may không chút nữa là nhị vị đã mắc bẫy rồi.
Thư Hương đỏ mặt lắp bắp :
- A... không, vừa rồi cái gói đồ của chúng tôi bị người giật. Chính vị ấy đã lấy lại giùm cho...
Nàng vốn là con người không có tánh vong ơn, mặc dầu biết tên đó mạo danh, nhưng dầu gì thì hắn cũng có làm nghĩa với nàng. Nàng phải nói ra sự thật đó.
Triệu Hùng cười :
- Đâu có phải. Tên Thiết Thủ là đồng bọn với hắn, chúng toa rập nhau để lừa nhị vị đó. Hắn làm thế là để cho nhị vị tín nhiệm hắn. Lúc đó là hắn sẽ ra tay.
Thấy Thư Hương ngơ ngơ, Triệu Hùng lại cười cười :
- Thật ra thì cái ngữ đó ai mà không thấy biết, bằng vào đôi mắt sắc bén của nhị vị, tự nhiên đâu phải hạng như Thiết Thủ mà chạy thoát?
Thư Hương thở dài :
- Đúng là chuyện chưa gặp là chưa biết. "Đi một tất đàng, học một sàng khôn"!
Và nàng vụt cao hứng ngang :

- Chỉ nhìn qua mà Triệu đại ca biết được võ công của chúng tôi sao?
Triệu Hùng cười :
- Chẳng những biết nhị vị có võ công, mà còn biết đúng là cao thủ. Chính vì thế nên tại hạ mới quyết ý kết giao, chứ nếu không thì đâu có can thiệp làm chi.
Thư Hương chợt cảm nghe vô cùng khoan khoái, vừa mới xuất hành là đã có thể kết giao với giang hồ hảo hán, nàng lập tức vòng tay :
- Đa tạ Triệu đại ca có lòng tưởng đến. Xin mời, mời Triệu đại ca ngồi.
Triệu Hùng nhìn quanh :
- Thật không phải dám chê, nhưng chỗ này phức tạp lắm, ồn ào, đâu phải là chỗ bằng hữu tương giao. Nếu nhị vị không phân cao thấp thì tại hạ xin thỉnh đến tệ xá đàm đạo cho vui.
Đã thuộc nằm lòng câu "Tứ hải giai huynh đệ", Thư Hương đâu lại từ chối dịp may như thế?...
Giang hồ hiệp nghĩa, trừ những bậc "vọng tộc" như Đào gia, hầu hết đều đạm bạc.
Nhà của Triệu Hùng cũng không lớn lắm, tiền viện vừa phải, trong phòng bày biện cũng đơn sơ. So với y phục đắt tiền của hắn không được xứng.
Thư Hương không thấy gì kỳ cả. Nàng còn cho đó là chuyện đương nhiên. Con người hào phóng qua dáng cách của "Triệu đại ca", nếu có tiền thì cũng kết giao trang trải cho bằng hữu, chớ đâu phải hạng chỉ biết lo cho chính mình sang cả?
Nàng tuy không thấy, nhưng đã thường nghe, người như Triệu đại ca này thuộc loại người "bốn biển là nhà", không phải bận bịu về gia quyến.
Triệu Hùng nói :
- Nhị vị nếu không có chuyện gì cần kíp lắm thì xn ở lại đây vài hôm. Tại hạ sẽ thỉnh tất cả bằng hữu trong thành này lại giới thiệu cho nhị vị biết. Khi nào có dịp ghé ngang qua đây hay những vùng phụ cận, nhị vị chỉ cần nói một tiếng với bất cứ ai thì sẽ có người chu đáo vẹn toàn.
Thật còn gì hơn nữa? Đã quyết tâm biết đó biết đây, đã quyết tâm gặp những "nhân vật lớn" mà có dịp được quen biết bằng hữu đông như thế này thì quả là đạt được ước nguyện một cách quá dễ dàng.
Thư Hương mừng rơn :
- Như thế thì hay biết là bao nhiêu. Tiểu đệ xuất môn lần này mục đích là để được kết bạn đông đảo đấy mà.
Đào Liễu ngứa miệng chen vô :
- Nhưng chỉ ngại phiền cho Triệu đại gia quá đi chớ?
Sợ lỡ cơ hội, Thư Hương lừ mắt :
- Đối với Triệu đại ca mà nếu chúng ta làm ra khách sáo chẳng hóa ra phụ lòng tốt của đại ca sao?

Triệu Hùng bật ngón tay cái ra trước mặt và cười sang sảng :
- Đúng rồi, nói như vậy là hạng nhất rồi. Là bậc nam nhi hào phóng, bậc khảng khái anh hùng, phải như thế mới phải mặt tu mi chớ!
Hay, "nam nhi hào phóng", "khảng khái anh hùng", "phải mặt tu mi"... hay! Từng câu nói y như những đóa hoa nở rộ trong lòng của Thư Hương. Nàng cười rạng rỡ.
Con người lịch duyệt như Triệu đại ca mà vẫn tôn kính nàng, vẫn coi trọng nàng, vẫn không nhận ra nàng là gái giả trai thì chắc chắn trên đời này ai cũng phải thấy nàng là bậc "tu mi nam tử".
Làm sao nàng lại không thích thú?
Thư Hương bỗng đâm ra phục mình ngang, nàng cảm thấy có lẽ bẩm sinh nàng quả là bậc kỳ tài. Chỉ mới lần đầu xâm nhập giang hồ mà đã lập nên kỳ tích, giá như đừng có ai, chắc nàng đã "cốc" lên đầu Đào Liễu một cái vì sự do dự của cô ta lúc ban đầu. Nếu nàng không cương quyết thì có phải cái "kỳ tài" của nàng sẽ bị mai một đi chăng?
Triệu Hùng lại nói :
- Lão đệ bình thủy tương phùng, đồng thanh tương ứng, không cần phải biết nhau lâu, lão đệ cần gì cứ nói với đại ca một tiếng... À, phải rồi, may không quên, để đại ca bảo bầy trẻ mang đến ít bạc. Lão đệ đi đây đi đó phải mang bạc nén trong người mới tiện...
Thư Hương khoát khoát tay :
- Không không, Triệu đại ca, tôi có vòng ngọc kim cương nhiều mà...
Nàng bỗng dỏ mặt và nói liền theo :
- Đây là của em gái tôi, nó dư không xài, tôi định sẽ đổi ra bạc mà mấy bữa rày chưa đổi đó chứ.
Triệu Hùng nghiêm nghị :
- Lão đệ nói như thế là không phải rồi. Mới vừa nói không nên khách sáo đây, thật tình không phải đại ca đối riêng với lão đệ đâu, thiếu gì, bất cứ anh em nào ở đâu xa đi ngang qua đây, cho đại ca biết là đại ca lo cho chu đáo ngay, "Tứ hải giai huynh đệ" mà.
Chính đại ca đây cũng vậy chớ, hồi trước, khi đại ca còn trẻ tuổi, cũng lang bạt giang hồ như lão đệ bây giờ, đại ca cũng phải cho bậc đàn anh chu cấp.
Hắn đứng lên và nói :
- Nhị vị lão đệ ngồi đây nghe, đại ca đi lại ngân hàng lấy và mua rượu luôn. Mình phải nhậu một bữa túy lúy để đánh dấu ngày gặp tri kỷ ý hợp tâm đầu...
Hắn đi ra cửa rồi lại quay trở vào. Hắn lấy chìa khóa mở cửa tủ đựng sát vách trong và nói :
- Những gì của lịnh muội lão đệ mang cất vào đây. Tại nhà đại ca thì không sợ một ai cả, nhưng cẩn thận là đức tính cần yếu cho những kẻ "hành hiệp

giang hồ", nhất là của riêng của lịnh muội, chúng ta càng phải giữ gìn.
Đúng là mẫu người thuộc loại "đại ca", cái gì đối với bạn bè đều chu đáo.
Hắn bỏ gói đồ vào tủ khóa lại cẩn thận, trao chìa cho Đào Liễu và cười cười :
- Xem mặt là biết liền, lão đệ này tính cẩn thận lắm, sau này có thể làm Đại Quản Gia cho một gia trang đồ sộ được đấy. Cất chìa khóa nghen.
Thư Hương định khoát tay, nhưng Đào Liễu đã đón lấy chìa khóa nhét kỹ vào mình.
Sau khi Triệu Hùng đi khuất khỏi cửa rồi, Đào Liễu nói nhỏ :
- Tiểu thơ, tôi thấy cái gã "Triệu đại ca" này chắc không phải "giang hồ hành hiệp" gì đâu, không hiểu lão định làm gì...
Thư Hương cười :
- Đúng là con nít, người hào phóng như vậy mà ngươi còn không tin thì không biết tin ai đây.
Đào Liễu nói :
- Nhưng cái gói của mình...
Thư Hương nói :
- Gói đồ cát trong tủ đó. Chìa khóa mình giữ đây. Vậy mà chưa yên lòng à?
Đào Liễu nhếch nhếch môi nhưng rồi lại làm thinh.
Thư Hương không chú ý đến Đào Liễu, nàng chắp tay đi lại trước hiên nhà và thả lần ra sân. Nàng thấytrong trong khu nhà này có đến mười mấy gia đình ở liền nhau như những phố hẹp, giăng phơi quần áo ngang dọc, những y phục, giặt phơi cũ sì cũ mốc.
Hình như họ toàn là dân làm mướn, làm thuê. Liếc vào từng gian nhà, cung cách ở của họ hình như có phần cùng cực.
Bây giờ đã gần chính ngọ rồi, mà có người còn cởi trần tập võ, đánh đu, nhảy sào, vung xích. Có mấy cô gái còn đang chảy tóc dưới thềm... Thư Hương nghĩ ngay họ là đám "Sơn Đông Mãi Võ"...
Xế bên góc, có một lão già mù đang luyện ngón Độc Huyền, bên cạnh có cô gái đứng tựa bên rào mân mê cành "tương tư thảo".
Thư Hương biết lão già đó chuyên nghề hát dạo, còn cô gái chắc con cháu gì của lão và hình như cô ta đang... mơ mộng, cành "tương tư thảo" nàng đang cầm trên tay dám là của cậu nào mới quăng vào cho cô ta để... gợi tình.
Nghĩ đến chuyện gợi tình, Thư Hương bất giác nhìn cô gái mấy lần, cô ta vội cúi mặt và giấy cành "tương tư thảo" ra phía sau lưng.
Thư Hương bỗng đâm sợ quay sang hướng khác.
Rất có thể cô ta đã để ý mình rồi, vì thế nên cô ta mới giấu cành "tương tư thảo", không dám để mình thấy cô ta có tình nhân.
Nàng sợ ngang, vì không khéo cô ta "mê" thật thì... nguy hiểm.
Ngoài những nhân vật ấy ra, trong tường của khu nhà chung đó có nhiều đứa

trẻ chơi ngoài sân cát, mũi chảy lòng thòng.
Khu nhà thật lao xao có nhiều gian đặt bếp nấu ngay hiên trước, có một bà bụng bầu đang nổi lửa, mặt mũi kèm nhèm, bụng của bà ta chắc cũng phải chín tháng gì rồi, bụng càng nặng chừng giờ sau sẽ đẻ đến nơi.
Bà mẹ của mụ ta ngồi kế bên càu nhàu, bảo mụ ta lười biếng, lầm bầm vừa lấy cái khăn dơ lốm đốm lau mồ hôi trên mặt cho mụ ta.
Thư Hương bỗng nghe lòng cảm khái trước cái sinh hoạt chật vật mà đầm ấm này.
Nàng nghĩ như thế mới đúng là gia đình thân thiết. Nàng chưa hưởng được cảnh đó bao giờ vì nàng giàu quá, chưa muốn thì vật đã có rồi, không còn biết đến cảm giác thèm thuồng gì nữa.
Nàng chợt thấy người thiếu phụ mang thai sao mà đẹp quá. Mồ hôi mụ ta đượm dài chân tóc, hai má ửng hồng rạng rỡ. Tuy không có đồ trang sức, tuy không có y phục lòe loẹt, nhưng chắc chắn mụ đang yêu đời lắm.
Thư Hương nhìn cuộc sống của họ mà nôn nao, nàng nhớ tới cuộc sống trong "lồng son" của nàng mà phát ngán, tức vì không thoát ra cho sớm để tìm lấy cơ hội sống y như họ...
* * * * *
Bếp lửa hừng hừng và nồi cơm đã cạn rồi.
Lão già ngưng đàn, ngồi hút thuốc. Cô gái khi nãy ngồi xuống đấm nhè nhẹ trên lưng lão.
Chắc cô ta là con gái của lão già mù, dáng cách của cô ta biểu lộ sự thương yêu trìu mến đối với người cha tàn tật.
Đào Liễu đi lần ra nói nhỏ :
- Sao lâu quá mà Triệu đại ca vẫn không về?
Thư Hương lơ đãng nói :
- Có lẽ còn lo đi lãnh bạc, đông người phải chờ đợi lâu chứ.
Đào Liễu nói :
- Tôi nghi lão chuồn quá!
Thư Hương lừ mắt :
- Người ta chưa lấy của mình một xu nào thì chuyện chi lại chuồn, nói tầm bậy.
Đào Liễu nhếch nhếch môi nhưng lại bỏ đi vô không nói.
Mái hiên bên kia cơm đã nhắc xuống rồi, một người đàn ông vạm vỡ mình trần từ ngoài ngõ đi vào. Có lẽ ông ta đã phải trọn một ngày lao lực.
Đám trẻ mình đầy cát đất cũng chạy vô, có lẽ mùi cơm chín đã kêu gọi chúng.
Một gia đình quây quần trên manh đệm rách, hai con chó ốm ngồi châu mõ chực xương.
Người đàn ông sề xuống bên người thiếu phụ có thai, kín dáo rờ vào bụng

vợ thì thầm...
Người thiếu phụ lườm hắn, nhưng cả hai cùng cười âu yếm.
Gia đình nghèo mà có quá nhiều vui vẻ, Thư Hương càng trông càng thích thú.
Triệu đại ca vẫn chưa về.
Bây giờ thì Thư Hương đã nghe thấy băn khoăn, nàng quay lại thấy Đào Liễu từ trong nhà xăn xái đi ra, dáng điệu của cô ta hình như xớn xát...
Vừa đến chỗ Thư Hương đứng là cô ta dậm chân :
- Chết rồi...
Thư Hương cau mày :
- Cái gì? Mắc tiểu rồi phải không?
Đào Liễu lắc đầu :
- Không phải, cái gói...
Thư Hương nói :
- Trong tủ chớ đâu.
Đào Liễu nói :
- Không có, cái tủ trống trơn.
Thư Hương nhướng mắt :
- Chính tay ta bỏ vô khóa mà?
Đào Liễu nói :
- Vậy mà bây giờ không có. Tôi mới mở coi đây nè.
Thư Hương lật đật đi vào.
Quả nhiên, cái tủ trống không.
Vậy thì cái gói ở đâu? Không lẽ mọc cánh bay đi? Không...
Đào Liễu vừa thở vừa chỉ chỉ :
- Cái tủ sát tường có ba mặt và trên nóc trống trơn...
Cô ta dậm chân nói luôn một hơi :
- Nhất định lão họ Triệu đã lên lấy dông rồi, tôi đã nói mà không chịu nghe...
Thư Hương mím miệng chạy nhanh ra sân.
Nhà nào cũng đã ngồi vào mâm cơm, chỉ còn mấy gã đại hán còn đang tập luyện, có người đang xách nước ngoài giếng trước sân.
Thư Hương bước ra hỏi :
- Triệu đại ca đâu? Các vị có biết đâu không?
Gã đại hán ngẩng mặt lên :
- Triệu đại ca là ai? Chúng tôi ở đây không biết người đó.
Thư Hương chỉ tay vào nhà :
- Cái vị ở trong nhà đó mà, chòm xóm với chư vị mà? Các vị không biết sao?
Gã đại hắn lắc đầu :
- Gian nhà đó bỏ trống đã mấy tháng rồi đâu có ai ở. Hồi sáng sớm này mới

có người đến thuê và trả có nửa tháng tiền phòng. Chúng tôi chưa biết tên lão là gì.
Thư Hương sửng sốt. Đào Liễu ngẩn ngơ.
Chợt phía trong có người hỏi :
- Ai hỏi Triệu đại ca đó?
Người đó đi ra và tay hãy còn cầm cây roi, hình như đang luyện võ.
Thư Hương bước lại hỏi :
- Tôi hỏi thăm đây, chẳng hay lão huynh có biết chăng?
Người ấy gật đầu :
- Biết chớ, người trong thành này, bất cứ ai có làm ăn bên ngoài đều biết cả.
Thư Hương mừng quá nói :
- Nhờ lão huynh giúp giùm nghe, làm ơn đưa tôi đi gặp Triệu đại ca một chút.
Người ấy nhìn Thư Hương và Đào Liễu từ đầu đến chân :
- Các ngươi là...
Thư Hương rước nói :
- Chúng tôi đều là bằng hữu của Triệu đại ca.
Người ấy cười cười :
- Đã là bằng hữu của Triệu đại ca, thì cần gì phải nói chuyện ân nghĩa, tôi sẵn xe kìa, lên tôi đưa đi.
Chếch qua một khuôn sân, có cỗ xe đang đậu, người đánh xe nói :
- Triệu đại ca đang uống rượu với một bằng hữu, tôi vì bận việc nên bỏ về đây.
Cỗ xe chạy khá nhanh, người đánh xe quả là tay lão luyện, chỉ quanh quanh một lúc là dừng lại trước một gian nhà cũ kỹ...

CÁT BỤI GIANG HỒ

Đại Nhân Vật
Hồi 3
Triệu đại ca râu quắn

Cỗ xe vừa dừng lại thì Thư Hương đã nhảy xuống và tên phu xe chỉ vào nhà :
- Trong đó. Triệu đại ca đang tiếp người bạn trong đó, phải không bận thì dễ đi được không...
Không đợi người đánh xe nói dứt, Thư Hương chỉ gật đầu rồi lao thẳng vào cửa, nàng sợ không kịp túm tên đại bịp...
Gian nhà cũ kỹ, trong nhà bày biện sơ sài nhưng quả có người đang uống rượu.
Thư Hương giận lắm, nàng quyết xáng trước hắn năm ba tát chơ đích đáng rồi có gì sẽ nói chuyện sau.
Ai người uống rượu trong nhà, một người da mặt vàng bệt như sốt rét kinh niên, một người cao lớn râu quắn.
Thư Hương hỏi lớn :
- Triệu đại ca ở đâu?
Người mặt vàng hỏi :
- Các hạ tìm Triệu đại ca có chuyện chi?
Thư Hương nói :
- Tự nhiên là có chuyện, chuyện rất cần.
Người mặt vàng nâng chén lên uống một hớp rồi đặt nhẹ chén xuống bàn, không nói.
Gã đại hán râu quắn nhìn trân trân vào mặt Thư Hương :
- Nói đi, có chuyện gì nói đi. Ta là Triệu Hùng, Triệu đại ca đây.
Thư Hương sửng sốt :
- Cái gì? Ông là Triệu đại ca? Tôi đâu có tìm ông?
Gã đại hán râu quắn cười :
- Đùa chi mà lạ vậy? Toàn thành này chỉ có một Triệu Hùng, chỉ có một người bạn bè gọi là Triệu đại ca, chớ làm gì có đến hai người?
Thư Hương xanh mặt.
Không lẽ cái tên áo xanh đeo kiếm gạt nàng cũng là Triệu đại ca giả mạo?
Tên đại hán râu quắn uống một hớp rượu rồi lại nhìn Thư Hương, nhìn Đào Liễu...
Thình lình, hắn đập tay xuống bàn cười ha hả :
- Thôi, bị rồi, bị gạt rồi phải không? Bị người tự xưng là "Triệu đại ca" phải

không?
Có phải cái tên mặc áo xanh đeo kiếm không?
Thư Hương gật đầu :
- Đúng rồi, hắn đó.
Gã râu quắn lại cười, hắn ôm bụng cười, cười sặc cả rượu ra :
- Hắn mà là Triệu đại ca? Trời đất, hắn là Trần đại... bịp. Hắn chỉ có một bộ quần áo đó thôi, nhưng cái nghề bịp của hắn thì nhiều lắm. Hắn có cái tên khá đẹp, tên Trần Đại Nhã, nhưng vì hắn chỉ chuyên sống bằng nghề bịp thiên hạ, nên người ta đã đồng lòng sửa khai sanh hắn ra Trần đại... bịp, chắc nhị vị bị hắn bịp rồi phải không?
Thư Hương nghiến răng :
- Chẳng hay nhị vị có thể giúp cho tôi tìm được hắn chăng?
Triệu Hùng râu quắn đáp :
- Cái con người đó gian ngoan lắm, nhất là bây giờ thì hắn trốn kỹ rồi, muốn tìm được hắn chắc cũng phải mất mấy ngày.
Hắn vụt cười và hỏi :
- Hành lý của nhị vị đã bị lấy cả rồi phải không?
Thư Hương gật gật đầu.
Thư Hương lại hỏi :
- Nhị vị lần thứ nhất đến đây phải không?
Thư Hương lại gật đầu, chuyến này thì nàng không thể còn nói dóc nổi nữa.
Triệu Hùng nói :
- Cũng không sao, đối với kẻ lỡ đường, không phải nghĩa hiệp nghĩa hiếc gì cả, nhưng lòng trắc ẩn của con người, tôi có thể chỉ cho nhị vị một chỗ an toàn tạm ở đỡ trong vòng năm sáu ngày, sẽ cố giúp cho tìm tên Trần đại bịp.
Thư Hương đỏ mặt, có lẽ nàng thẹn vì mình bị bịp :
- Như thế... thế sao cho phải... Phiền Triệu... đại ca quá.
Triệu Hùng lắc đầu :
- Không, bạn hay không bạn cũng thế, người tốt không thể làm ngơ đối với người hoạn nạn, tôi không định làm ơn để kết bằng hữu gì cả. Tôi chỉ làm cái chuyện mà bất cứ ai không xấu cũng đều làm thế thôi.
À, cái con người này tướng mạo xe có vẻ thô lỗ, ăn nói có vẻ không tỏ ra khí phách hào hiệp gì cả, nhưng đối với Thư Hương bây giờ, nàng nghe thấy cả một sự thật tình.
Giá như lúc nàng chưa bị lừa, thì có lẽ nàng sẽ không coi vào đâu cả, nhưng bây giờ thì nàng đã ngán cái lối nói chữ nghĩa của tên Trần đại bịp quá rồi, nàng thấy con người gã Triệu "râu quắn" này mà còn dễ tin hơn.
Thư Hương hết sức cảm kích, tuy đã "ê" quá rồi, nhưng vẫn nhớ phận "tu mi" của mình, nên nàng lại cũng khệnh khạng vung tay :
- Đã thế, tiểu đệ cung kính bất như tòng mạng.

Triệu Hùng nhìn hai người chăm chăm và vụt bật cười quay qua nói với gã mặt vàng :
- Tôi thấy tốt hơn hết là nên đưa nhị vị đây đến ở tạm với Vương đại nương, vì họ cùng là đàn bà với nhau cho tiện.
Thư Hương sửng sốt :
- Cùng là đàn bà? Sao vậy? Chúng tôi... chúng tôi...
Triệu Hùng cười :
- Chẳng lẽ nhị vị không phải là đàn bà?
Thư Hương đỏ mặt, nàng liếc vào mặt Đào Liễu...
Đào Liễu thở ra quay sang chỗ khác.
Thư Hương đành phải gượng cười :
- Thật không ngờ chư vị tinh mắt quá...
Triệu Hùng đáp :
- Không phải chúng tôi tinh mắt...
Hắn cười cười và nín luôn.
Thư Hương hỏi dồn :
- Không phải tinh mắt? Chớ chẳng lẽ chúng tôi cải trang không giống?
Triệu Hùng cười sặc sụa :
- Nói thật tình nghe, cải nam trang như nhị vị, nếu có người nào nhìn không ra là con gái thì nhất định người đó đã... mù.
Thư Hương cau mặt khá lâu rồi nói lầm bầm :
- Như vậy không lẽ cái gã họ Trần cũng đã biết chúng tôi là gái?
Triệu Hùng đáp :
- Bởi hắn chưa mù.
Thư Hương lại đứng sững một hồi rồi nàng lột chiếc khăn thư sinh quăng xuống đất hầm hừ :
- Gái là gái, nhưng sớm muộn gì rồi tôi cũng sẽ cho gã họ Trần biết con gái không phải hạng để cho hắn dễ dàng lừa.
* * * * *
Như vậy là vị Đào tiểu thơ lại trở về y lốt gái.
Nhưng khi trở lại nguyên hình, cô con gái cưng yêu của Đào gia trang lại gặp thêm nhiều bài học mới, trước hết là nàng gặp Vương đại nương...
* * * * *
Vương đại nương cũng đàn bà.
Đàn bà cũng có nhiều thứ, Vương đại nương có lẽ thuộc loại rất là đặc biệt.
Nói "rất" có nghĩa là cái đặc biệt của bà ta không ai có thể tưởng tượng ra.
Nhà của Vương đại nương ở trong một ngõ hẻm rất yên tĩnh.
Ngõ hẻm tạo thành bởi hai giải tường rào hai bên cao khuất bóng mặt trời, bên trong cửa có một cây vú sữa tàng che mát tới bên ngoài.
Bây giờ thì đang đúng ngọ, hai cánh cửa ngoài sơn màu đỏ vẫn còn đóng

kín, bên trong không nghe một tiếng động.
Chỉ cần nhìn hai cánh cửa bên ngoài, cửa cao, màu sáng, không chút bụi, ai cũng có thể biết ngay nhà này thuộc hạng sang.
Thư Hương có vẻ mừng, nàng hỏi Triệu Hùng :
- Triệu đại ca có chắc Vương đại nương chấp nhận cho chúng tôi tạm ngụ hay chăng?
Triệu Hùng gật gật đầu :
- Cô nương yên lòng. Vương đại nương là một người bạn tốt của tôi.
Thư Hương hỏi :
- Bà... bà ta như thế nào?
Triệu Hùng đáp :
- Bà ta là một con người rất tốt, chỉ có điều tính tình có chỗ khác người một chút.
Thư Hương hỏi :
- Sao gọi là khác?
Triệu Hùng đáp :
- Bà ta rất thích người khác nghe lời mình, chỉ cần nghe lời chỉ dạy của bà ta thì muốn gì được nấy, còn hơn là ở tại nhà mình nữa. Nhưng nếu ai làm trái ý bà ta thì...
thì sẽ có nhiều hậu quả không được đẹp.
Hắn nói câu đó với bộ mặt có phần nghiêm trọng, hình như có ẩn ý dọa chừng.
Nhưng Thư Hương thì vẫn cười như không :
- Kể ra thì cũng không đáng gọi là khác người, chính tôi, tôi cũng không thích ai trái ý tôi cả.
Triệu Hùng cũng cười :
- Như thế thì tốt biết bao nhiêu, như vậy thì hai người sẽ... ý hợp tâm đầu lắm lắm.
Hắn bước lại gõ cửa và nói với Thư Hương :
- Để tôi vào trước nói một tiếng, nhị vị hãy đợi ngoài này.
Đứng ngoài đợi có tánh cách chầu hầu như thế, đối với khách thật là khó chịu, bằng vào tánh tình của vị Đào tiểu thơ, cung cách đó chính là sự hối nhục hơn nữa, thế nhưng Thư Hương vẫn ẩn nhẫn cười cười.
Chính thái độ đó đã làm cho Đào Liễu ngạc nhiên.
Mới ra khỏi cửa nhà có một ngày mà vị tiểu thơ khó tánh thay đổi nhu hòa như thế hay sao?
Đúng là một phép mầu.
Phải qua một lúc thật lâu, bên trong bỗng có người lên tiếng :
- Bét mắt lã đã đến, cũng không chịu chờ đến tối nữa sao?
Trời đất, gần quá ngọ rồi mà "bét mắt"?

Mà cái gì lại phải chờ đến tối?
Thật cung cách nhà giàu có khác.
Triệu Hùng cười cười :
- Ta đây mà, Triệu đại ca đây mà.
Bây giờ thì hai cánh cửa mới chịu rung rinh, nhưng cũng mở một chút thôi, từ trong đó ló ra một cái đầu tóc rối như bù nhùi, một người ngủ mới thức dậy.
Đó là một cô gái còn nhỏ tuổi.
Triệu Hùng bước nhanh tới kề tai cô ta nói mấy câu, cặp mắt cô gái chiếu về phía Thư Hương và Đào Liễu, cặp mắt ném từ trên xuống dưới thật nhanh và sau cùng thì cô ta mới gật gật :
- Được rồi, vào đi, nhè nhẹ một chút nghe, các cô còn ngủ đó, làm cho các cô phiền hà là Vương đại nương lột da anh.
Bọn Triệu Hùng, Thư Hương bước vô cửa, nhưng cả ba lại phải đợi dưới dàn hoa dạ lý, chờ cô gái vào thông báo.
Thư Hương nói nhỏ với Đào Liễu :
- Xem chừng các cô con nhà này lười biếng dữ, đã vậy mà không chịu ai làm động, đúng là con gái nhà giàu.
Triệu Hùng chẳng những mắt lanh mà tai cũng thính, Thư Hương nói nhỏ, nhưng hắn vẫn nghe, hắn cười :
- Như vậy đủ thấy Vương đại nương rộng rãi lắm, ai vào đây là có phước lắm đó nghe.
Đào Liễu vụt hỏi :
- Nhưng các cô đó là gì của Vương đại nương?
Triệu Hùng đáp :
- Hầu hết là con nuôi. Con nuôi của Vương đại nương mà đi đâu là được đối đãi tốt đến đó, không một ai dám khinh lờn.
Thư Hương cười :
- Tôi không muốn làm con nuôi, nhưng bằng hữu mà tốt như bà ta thì lại thích kết giao lắm.
Triệu Hùng gật lia :
- Đúng đúng, Vương đại nương cũng rất thích kết giao bằng hữu. Bà ta là một Nữ Mạnh Thường mà, sự rộng rãi của bà ta y như Đào nhị gia Đào Ngọc Thạch ở Cẩm Tú sơn trang vậy hè.
Thư Hương đưa mắt nhìn Đào Liễu, cả hai cùng mím miệng cười.
Có ai lại không thích có người không biết nhè khen cha trước mặt con!
Triệu Hùng bước vào trong một lát quay ra lộ vẻ vui mừng :
- Được rồi, Vương đại nương đã bằng lòng, xin thỉnh nhị vị bước vào.
Theo tay hắn chỉ, Thư Hương và Đào Liễu bước ngang bồn hoa đi thẳng vào thềm.

* * * * *
Ngay giữa bậc thềm, bên cạnh những chậu hoa lan, một người đàn bàn trung niên đang đứng dang tay đón khách.
Miệng bà ta điểm nụ cười tươi, nhưng bộ mặt vẫn mang vẻ uy nghi của một con người nhiều khí phách.
Đôi mắt lá râm có đuôi dài của bà ta nhìn Thư Hương và Đào Liễu từ trên xuống dưới và hỏi thật nhẹ :
- Nhị vị tiểu muội muội đây phải không?
Triệu Hùng rước nói :
- Vâng, nhị vị đó.
Trung niên thiếu phụ gật đầu :
- Đẹp quá chớ, chắc cũng là con nhà khá giả, chắc chắn Vương đại nương sẽ vui lòng.
Triệu Hùng cười :
- Nếu là hạng tầm thường thì tôi đâu dám mang đến nơi này.
Trung niên thiếu phụ lại gật đầu :
- Được rồi, để tôi đưa hai cô vào, ngươi cứ yên tâm đi ra đi.
Triệu Hùng cười cười :
- Vâng, tất nhiên là tôi rất yên tâm, rất yên tâm.
Thư Hương ngạc nhiên :
- Ủa, Triệu đại ca không cùng vào với chúng tôi sao?
Triệu Hùng cười :
- Tôi đã nói chuyện gởi gấm với Vương đại nương rồi, xin nhị vị cứ yên lòng, có tôi là tôi sẽ đến ngay.
Hắn chào trung niên thiếu phụ lần nữa rồi hấp tấp đi ra.
Thư Hương muốn nói thêm, nhưng hai cánh cửa đó đã khép lại.
Trung niên thiếu phụ vẫy vẫy tay, Thư Hương đắn đo một chút rồi dắt tay Đào Liễu đi theo.
Trung niên thiếu phụ dịu dàng :
- Nhị vị mới đến, có lẽ sẽ thấy có một vài chuyện không thích, nhưng lâu rồi nhất định sẽ thích ghê lắm.
Đào Liễu hớt nói :
- Chắc chúng tôi không ở lâu đâu, nhiều lắm là năm, sáu ngày thôi.
Làm như làm không nghe, trung niên thiếu phụ nói :
- Ở đây hiện có hơn hai mươi cô, tất cả đều như chị em ruột với nhau, tất cả đều gọi tôi là Mai thư vì tôi có lớn hơn đôi chút. Chuyện gì cần, nhị vị cứ hỏi tôi nghe.
Đào Liễu định nói trước nữa, nhưng Thư Hương lừ mắt và quay lại nói với Mai thư :
- Nơi này vừa vào là thấy thích ngay, yên tịnh quá, chắc chắn chúng tôi sẽ

vui lắm, xin Mai thư đừng lo.
Đúng là chỗ này rất đẹp, đi qua khỏi sân, lên thềm, vô giải hành lang, nơi nào cũng có hoa, muôn tía ngàn hồng, hương thơm sực nức. So với vườn hoa của Cẩm Tú sơn trang cũng không hề kém sút.
Trong hoa viên đầy đủ giả sơn, thủy tạ, hoa sen, điểm xuyết bởi những chiếc cầu nho nhỏ xinh xinh với những hàng lan can màu son đỏ thắm, rải rác mấy cô gái "đào tơ mơn mởn" đứng ngắm cảnh đó đây, có người đang hong tóc bên cửa sổ, có người ngắt hoa liệng dưới hồ sen, hương hoa quyện vào người đẹp, mặt hoa dờn dờn đây đó, thật đúng là cảnh bồng lai.
Những con bướm cánh màu sặc sỡ lượn hút nụ hoa, mấy lồng chim tiếng oanh thỏ thẻ, người nhìn hoa, hoa đón bước và chim hót tưng bừng, cho dầu có tâm sự não nề, vào đến đây rồi, bao nhiêu phiền muộn cũng tan thành mây khói.
Như nhớ lại cảnh rộn rịp của nhà mình, Thư Hương chép miệng :
- Ở đây cái gì cũng đẹp, chỉ có điều quá yên tịnh.
Mai thư hỏi :
- Muội muội thích ồn ào chớ không thích yên tịnh à?
Thư Hương đáp :
- Quá yên tĩnh thì thường hay suy nghĩ bậy bạ, tôi không thích nghĩ bậy bạ.
Mai thư cười :
- Như vậy lại càng tốt, ở đây ban ngày yên tĩnh như vầy, nhưng cứ tối đến là rất ồn ào náo nhiệt, như vậy thích yên tĩnh cũng có, thích náo nhiệt cũng có, ở đây nhất định sẽ không khi nào chán.
Thư Hương ngẩng lên nhìn lên lầu, nhìn mấy cô gái đang đứng tựa lan can có vẻ trầm tư, nàng hỏi :
- Nhưng những vị cô nương ở đây thì hình như không thích lắm.
Mai thư mỉm cười :
- Họ là những con mèo, ban ngày thì hiền khô như cục bột đó, nhưng cứ mặt trời sụp xuống là mắt họ sáng ngời, họ như con lật đật, nhiều lúc ồn ào đến không chịu nổi.
Thư Hương nói :
- Tôi không sợ ồn ào, ở nhà có nhiều lúc tôi cũng đã làm thiên hạ chịu không nổi nữa, không tin Mai thư hỏi a đầu này xem.
Đào Liễu nhếch nhếch môi :
- Hỏi tôi làm gì, tôi thì có lẽ cái gì cũng không hiểu, cái gì cũng đều không biết...
Mai thư mỉm cười :
- Vị tiểu muội này hình như là không thích ồn, nhưng tôi dám chắc về sau lần lần rồi tiểu muội muội cũng thích cho mà xem.
Mai thư là con người hơi lạ, nàng tươi cười luôn miệng, nàng dịu dàng từ cử

chỉ đến lời nói, nhưng đôi mắt thì lạnh lùng trống vắng.
Đào Liễu vốn cũng muốn nói, nhưng tình cờ nàng bắt gặp ánh mắt gần như sâu độc của Mai thư là nàng ngậm miệng lại luôn.
Không hiểu tại sao, vừa bước vào đây là cô ta chợt nghe làm như có nhiều đe dọa đang rình rập chung quanh.
Ba người đi qua một hòn giả sơn là gặp ngay hồ sen.
Hồ sen ở đây không tròn, không vuông, mà chỗ rộng chỗ hẹp luồn trong sân, ra đến sân sau, mới nhìn qua tưởng chừng như là một con sông nhỏ chảy xuyên, nhìn vòi nhiều vịnh.
Họ đi lên một cây cầu nhỏ, bên dưới đáy nước trong veo, hương thơm sực nức, và những con cá nhiều màu phóng qua phóng lại dưới nước.
Bên câu cầu, sau hòn non bộ, có một ngôi lầu nhỏ, chợt nghe có tiếng kêu :
- Không, tôi không chịu nổi... tôi chịu không nổi... các người cho tôi đi...
Một cô gái nhỏ đầu tóc rối bời, từ trong chạy ra lan can, nước mắt đầm đìa tức tưởi.
Cô ta mặc một cái áo hồng thật đẹp, nhưng đã có nhiều nơi sướt rách.
Không ai để ý đến cô ta, mấy cô gái đứng dựa lan can lầu bên trên không hề dòm lại, làm như họ không thấy, không nghe gì cả.
Chỉ có Mai thư đi lại, nàng choàng tay qua ngang lưng cô bé, không hiểu nàng nói gì nho nhỏ, nhưng cô bé bỗng dịu ngay, đang gào đang kêu, bỗng lặng im như một con mèo nhỏ, cô ta cúi đầu quay trở vào phòng.
Mai thư vẫn cười thật tươi, làm như không có chuyện gì đáng cả.
Không ngăn được tánh tò mò, Thư Hương hỏi :
- Vị cô nương đó làm sao thế?
Mai thư thở ra :
- Khi cô ta chưa đến đây thì đã từng bị những chuyện làm cho xúc động thần kinh, cho nên cô ta thường hay có những thái độ gần như điên cuồng, chúng tôi ở đây đã quen cái chuyện ấy rồi.
Đúng chớ sao, nếu không quen rồi thì làm gì người ta lại có thể làm như không nghe không thấy, trong khi chuyện "lạ lùng" xảy ra trước mắt?
Thư Hương lại hỏi :
- Cô ta bị cái gì làm cho xúc động thần kinh như thế?
Mai thư nói :
- Chúng tôi cũng không rõ lắm, mà cũng không đành hỏi. Hỏi chỉ gợi cho cô ta chuyện thương tâm, nghe nói hình như trước đây, cô ta đã bị một tình nhân gạt gẫm sao đó, có lẽ cũng thê thảm lắm.
Thư Hương hừ hừ :
- Bọn đàn ông thật là thứ chẳng ra gì.
Mai thư gật gật và dịu giọng :
- Đàn ông tốt ít lắm, tiểu muội muội nhớ kỹ câu nói của tôi, sau này tránh

được chuyện buồn lòng.
Họ đi qua khỏi hòn giả sơn, băng vào vườn hoa phía hông.
Hoa ở đây thật đẹp và đang nở rộ. Những bồn hoa đủ hình đủ cỡ chen khít vào nhau, chỉ còn lối đi nho nhỏ và cành hoa tràn ra ngoài.
Xế bên vườn hoa có một ngôi lầu, ngôi lầu không lớn nhưng rất xinh, mái ngói đỏ tươi, những rèm của ngôi lầu cũng đỏ tươi.
Mai thư nói :
- Vương đại nương ở trong ngôi lầu đó, bây giờ thì đã thức dậy rồi, để tôi vào báo là có nhị vị muội muội đến.
Nàng rẽ hoa thoăn thoắt vào trong.
Người thiếu phụ này tuổi cũng đã quá ba mươi, nhưng nhan sắc trong chừng hăm mấy.
Từ lời nói, giọng cười đến tướng đi, không một chỗ nào chê được.
Thư Hương nhìn theo chép miệng :
- Mình đến cái tuổi của chị ấy mà được như thế thì đủ để vừa lòng.
Đào Liễu cắn một thật chặt, và vụt nói :
- Tiểu thơ, chúng ta đi có được không?
Thư Hương cau mặt :
- Đi đâu?
Đào Liễu đáp :
- Đi đâu cũng được, chỉ cần tránh khỏi chỗ này.
Đôi mày Thư Hương nhíu lại :
- Sao vậy?
Đào Liễu ngập ngừng :
- Tôi cũng không biết tại sao... nhưng tôi cảm thấy chỗ này không ổn.
Thư Hương hỏi :
- Có chỗ nào không ổn đâu?
Đào Liễu nói :
- Cái gì tôi thấy cũng không ổn. Con người ở đây hình như không giống bình thường, họ có cái gì khác lạ lắm, nhưng tôi chưa biết lạ ở chỗ nào.
Thư Hương cười và nhẹ lắc đầu :
- Đúng là cái thứ nhát chết, nghi cái gì mà nghi dữ vậy. Một nhà quyền quý như thế này mà cô cũng nghi xấu được à?
Nàng nhìn lên ngôi lầu và nói tiếp :
- Nhất là ta vẫn muốn gặp Vương đại nương, nhất định bà ta là một con người không phải tầm thường.

Đại Nhân Vật
Hồi 4
Người đàn bà phi thường

Nếu ai đã gặp Vương đại nương cũng đều nhận thấy được bà ta là người đàn bà phi thường.
Nếu ai đã nói Mai thư là con người thanh nhã, xuất sắc, thì khi gặp Vương đại nương rồi chắc chắn sẽ rút lời khen không dám nói ra.
Bởi vì chắc chắn trên đời này không có đủ lời lẽ để hình dung cái phong độ và khí chất của vị nữ chủ nhân này.
Không, không có từng chữ nào để hình dung, "mỹ từ pháp" của những nhà thơ là phong phú nhất, nhưng cũng chịu thua luôn.
Họ sẽ không làm thơ nữa, khi họ gặp Vương đại nương, đành phải trở lại lời lẽ bình thường, hết sức bình thường, họ chỉ biết chép miệng: "Đẹp, đẹp quá!"
Không có cách nào nói hơn được nữa.
Đi trên sông gặp cơn sóng nhỏ, trời mây quang đảng, người ta còn có thể nghiền ngẫm để đẻ ra những tiếng "gợn sóng lăn tăn", "mặt nước nhấp nhô", "như đám mạ non dưới con gió nhẹ", "những cuộn bông trắng xóa"... nhưng nếu gặp cơn bão tố đen kịt thì thi bà cũng chịu thua.
Người gặp Vương đại nương cũng giống như chiếc thuyền gặp phong ba.
Bất cứ ai, khi ăn, đều không muốn có người nhìn.
Vì dáng cách, dáng cách khi ăn, chẳng những kém đẹp, mà lại rất khó coi.
Nhất là đàn bà con gái, khi họ ăn, nếu có người đứng gần, họ không còn giữ được vẻ tự nhiên.
Nhưng Vương đại nương thì không thế.
Bất luận lúc bà ta đang làm một cái gì, một cử động của bà ta đẹp không thể tả.
Cái khó coi của con người, sau cái ăn là... đại tiện. Chỉ tiếc một điều là không có ai nhìn thấy lúc bà ta làm công việc đó, nhưng người ta nghĩ cũng vẫn đẹp như thường.
Bà ta ăn không ít, có lẽ bà ta đã nhận được cái chân lý là muốn đẹp phải khỏe, muốn khỏe phải ăn, ăn nhiều và tự nhiên phải nhiều đồ bổ. Cũng như một cây hoa muốn lâu tàn, muốn bảo trì tươi thắm, phải có ánh dương quang, có nước, có phân, có đầy đủ.
Bà ta ăn nhiều, nhưng không hề mất đẹp, mỗi một bộ phận trên dưới của bà ta đều hoàn mỹ.
Vẻ mặt, ánh mắt, cái miệng, nhất là cái miệng đang nhai, nhưng vẫn như

luôn cười.
Nói đến Vương đại nương như nói câu chuyện thần thoại. Người ta còn có thể hiểu một cách khác là chỉ có thần thoại mới có một người đàn bà như Vương đại nương.
Nhưng nghĩ gì thì nghĩ, nói gì thì nói, Vương đại nương vẫn là Vương đại nương, người đàn bà tuyệt diệu trước mặt Thư Hương.
Chỉ một cái ngẩng lên, ánh mắt của Thư Hương hoàn toàn bị bà thu hút.
Hiển nhiên là bà ta cũng rất bằng lòng Thư Hương, vì khi bà ta nhìn nàng, nụ cười của bà ta càng nồng đượm.
Bà ta nhìn không chớp vào mặt Thư Hương, giọng nói của bà ta thư thái :
- Lại đây, lại ngồi gần bên ta đây, để cho ta xem kỹ coi. Lại đây, cô em nhỏ.
Ánh mắt, nụ cười, giọng nói của bà ta như có một mỵ lực vô thường, bất luận đàn ông, đàn bà, con gái, bất cứ ai cũng không thể cự tuyệt.
Thư Hương đi ngay lại ngồi xuống chiếc ghế trống bên cạnh bà ta, thái độ cô thật ngoan ngoãn.
Ánh mắt của Vương đại nương không rời Thư Hương, trong khi bà ta ăn nốt chén yến còn lại gần phân nửa, bà ta ăn chầm chậm, ánh mắt bà ta cũng chầm chậm lướt từ đầu đến chân của Thư Hương, dáng cách nhìn người hình như đang xen trộn với sự thưởng thức hương vị chén yến trên tay. Bà ta chép miệng :
- Chén yến này còn đang nóng, cô em ăn một chút đi.
Vừa nói, bà ta vừa trao cái chén yến đang ăn cho nàng.
Thư Hương là một cô gái khó tánh, chưa bao giờ nàng ăn chung chén đũa của người khác, chớ đừng nói đến chuyện ăn đồ ăn còn lại. Trao cho nàng chén ăn thừa, dầu đó là chén ngọc, cũng là một chuyện không thể nào dung thứ được.
Đào Liễu đang chuẩn bị.
Nàng biết chắc có một chuyện không hay, vì nàng biết sự giận dữ theo bản tánh của cô chủ mình.
Nhưng Đào Liễu chẳng những khỏi phải lo, chẳng những không lo mà còn kinh ngạc, vì, bằng một thái độ "thật nghe lời", Thư Hương đưa tay bưng chén yến và cúi đầu ăn một cách ngon lành.
Thiếu chút nữa Đào Liễu đã đưa tay lên dụi mắt, nàng không tin chuyện trước mắt mình là thật.
Vương đại nương mỉm cười, cười thân thiết :
- Không gớm sao?
Thư Hương "ngoan ngoãn" lắc đầu.
Vương đại nương nói đã dịu mà nhìn càng thêm dịu :
- Miễn cô không gớm thì tất cả những gì của ta, cô cứ việc lấy, thức ăn, quần áo, bất cứ thứ gì của ta, cũng có thể chi cho cô.

Thư Hương cúi đầu nhỏ nhẹ :
- Đa tạ.
Đúng là một biến cố cực kỳ quan trọng đối với Đào Liễu, bất cứ ai trước mặt vị nữ chủ của cô dám nói như thế là nhất định sẽ hưởng một trận lôi đình, cơn giận dữ sẽ "rung rinh nhà cửa". Nhưng bây giờ thì không, chẳng những không thấy một chút chi khó chịu, trái lại, Thư Hương còn tỏ ra hết sức cảm kích, cảm kích đến nổi má ửng hồng, tưởng chừng như cô ta khóc được ngay.
Vương đại nương lại cười cười :
- Cô em xem, luôn cả cái tên cô em, ta cũng còn chưa biết, thế mà ta đã xem cô em là bằng hữu, một bằng hữu thật thân. Thấy không.
Thư Hương hơi ngước lên một chút :
- Tôi tên Đào Thư Hương.
Lần "viễn du" này, khi ra đi, cô cháu đã bảo nhau, cho dù trường hợp nào, nhất định không nói tên thật cho ai biết để tránh chuyện cha nàng có thể theo dõi bắt về.
Nhưng không hiểu vì sao, trước mặt Vương đại nương, làm như nàng không đành lòng nói dối.
Đào Liễu ngẫm nghĩ :
- Không hiểu "ma lực" của Vương đại nương như thế nào mà lại cảm hóa vị nữ chủ của ta quá nhanh như thế? Hay là... hay là hai người họ "hợp nhau"?
Vương đại nương gật gù :
- Đào Thư Hương... người đã đẹp mà cái tên lại còn thơm. Cô em gái của ta vừa thơm vừa ngọt?
Thư Hương bẽn lẽn cúi đầu.
Nữa, chưa bao giờ có chuyện như thế. Thư Hương chưa bao giờ bẽn lẽn.
Đào Liễu cả quyết như thế.
Thái độ đó chỉ giành cho những cô nữ tỳ được người khác chiếu cố, những cô con gái tầm thường được người mơn trớn, chớ với con gái cưng của Đào nhị gia, và nữ thiếu chủ tâm tánh ngạo mạn ấy, không có bao giờ.
Thế nhưng bây giờ lại có.
Đào Liễu bỗng có cảm giác Vương đại nương như một con mèo, còn vị nữ chủ của cô ta như một con chuột tí hon đang bị quay nhừ.
Dưới con mắt của Đào Liễu, vị nữ chủ của cô ta bây giờ thật là thảm não.
Vương đại nương hỏi :
- Tiểu muội, năm nay được bao nhiêu tuổi?
Thư Hương đáp :
- Thưa, mười tám.
Vương đại nương cười :
- Gái mười tám như một đóa hoa, nhưng bao nhiều hoa trên đời này cũng

vẫn không bì kịp em đâu.
Đào Liễu nóng mặt.
Thư Hương cũng nóng mặt.
Đào Liễu nóng mặt vì tức tối thái độ "kẻ cả" của một người xa lạ đối với chủ nhân mình, nóng mặt về sự lép vế của Thư Hương.
Còn Thư Hương nóng mặt vì tâm trạng thẹn thùa vui thích được "người trên" khen ngợi.
Vương đại nương vụt hỏi :
- Tiểu muội xem ta chừng bao nhiêu tuổi?
Thư Hương ấp úng :
- Tôi... tôi nhận không ra.
Vương đại nương nói :
- Cứ thử đoán xem.
Thư Hương ngẩng mặt len lén nhìn lên.
Nếu nói hoa xuân là tươi là đẹp, thì phải nói vẻ mặt của Vương đại nương rạng rỡ hơn nhiều.
Thư Hương nói :
- Hai mươi? Hăm hai?... Hăm ba?
Nàng nói mà phập phồng nhìn chừng dò thái độ, hình như sợ mình nói không trúng, đoán quá cao.
Vương đại nương cười hăng hắc :
- Người đã đẹp, đã thơm, mà lời nói lại càng quá ngọt ngào. Ta đã có cái tuổi hăm ba, nhưng đó là hồi hai mươi năm về trước.
Thư Hương mở tròn đôi mắt như chưa bao giờ nghe một chuyện lạ lùng như thế :
- Thật thế sao? Không, khó tin quá!
Vương đại nương cười :
- Tại làm sao ta lại dối muội muội? Ta dối muội muội làm chi?
Bà ta nhè nhẹ thở dài :
- Năm nay ta đúng bốn mươi ba tuổi, không phải chỉ làm chị mà ta còn đáng làm mẹ của muội nữa đó. Tiểu muội có bằng lòng không?
Thư Hương gật đầu nhè nhẹ, nàng tỏ thái độ bằng lòng.
Chẳng những nàng đã bằng lòng làm "tiểu muội muội" mà lại còn bằng lòng làm con nữa, tự nhiên con mà không đẻ thì là... con nuôi.
Đào Liễu cau mày.
Mới hồi nãy đây, mới hồi ngoài cổng đây, chính nàng đã không bao giờ chịu làm con nuôi, cô ta đã nói thẳng vào mặt gã râu quắn như thế, vậy mà bây giờ trước mặt Vương đại nương, cô ta lại bằng lòng - bằng lòng một cách đã không có gì miễn cưỡng mà lại còn thích thú.
Thế nhưng rồi Thư Hương lại lắc đầu!

- Nhưng cho dầu thế nào tôi cũng không tin... Đại nương quá bốn mươi, nhất định không ai tin như thế.
Giọng nói của Vương đại nương như bùi ngùi :
- Cũng có thể người khác không tin, nhưng bản thân ta thì không thể không tin. Ta có thể lừa tiểu muội muội, có thể lừa bất cứ ai, nhưng ta không thể lừa ta được.
Thư Hương cúi đầu, hình như giọng nói ngậm ngùi của Vương đại nương làm cho nàng chợt thấy ngậm ngùi.
Có lẽ đây là lần thứ nhất nàng cảm thấy cái bi thảm của tuổi trẻ đã đi qua và cũng có lẽ đây là lần thứ nhất nàng cảm thấy ngày tháng là quý báu, là đáng tiếc.
Và bất tri bất giác, nàng bỗng cảm thấy khoảng cách giữa nàng và vị Vương đại nương này có vẻ gần hơn.
Vương đại nương liếc Đào Liễu và hỏi Thư Hương :
- Còn vị tiểu muội muội kia là người gì của muội muội?
Thư Hương đáp :
- Cô bé ấy từ nhỏ sống với tôi đến trưởng thành, đối với tôi như tình ruột thịt.
Vương đại nương cười :
- Thế nhưng bây giờ thì tình quấn quýt giữa hai người đã có người chen vào... Tiểu muội muội, có giận không?
Tự nhiên là bà đang hỏi Đào Liễu.
Đào Liễu hơi nhếch môi, nhưng lại làm thinh.
Cô bé này có cái tật, cứ cái gì không được vừa lòng là cô nhếch môi, cái nhếch môi thật khó chịu, nhưng nhiều khi thấy dễ yêu.
Thư Hương lừ mắt như thể rầy chừng, dặn chừng không được vô lễ, và cười nói với Vương đại nương :
- Nó còn nhỏ lắm, tánh tình như con nít, không biết gì cả.
Vương đại nương lại thở ra :
- Có nhiều lúc không biết gì vậy mà hay, giá như bây giờ ta thành lại được một cô bé không biét gì cả như thế thì ta sẽ bằng lòng lấy tất cả những gì ta có, kể cả sự vinh hoa phú quý, để đổi lấy cái không biết gì cả đó ngay.
Bà vụt cười :
- Bậy quá, bữa nay chúng ta đáng lẽ phải vui cười hớn hở, chớ sao lại đi nói những câu chuyện như thế này, có phải không nào?
Thư Hương dợm đám lời, nhưng bằng cảm giác không biết từ đâu tới, nàng thấy câu hỏi sau cùng của Vương đại nương không phải hỏi nàng, mà là hỏi một người nào khác...
Thư Hương "cảm giác" đúng, vì ngay lúc đó nàng nghe phía sau nàng có tiếng trả lời :

- Không đúng!
Có hai tiếng trả lời, hai tiếng mà lại nói thật ngắn, nhưng thật bén nhọn, thật bén nhọn như mũi dao găm.
Giọng nói đàn ông, giọng nói y như một mũi nhọn xoáy vào lỗ tai, đâm thủng vào óc, vào tim của người nghe, không phải giọng nói làm cho lỗ tai lùng bùng, mà giọng nói làm cho lỗ tai nhoi nhói.
Không thể giữ nổi, Thư Hương quay đầu lại.
Bây giờ, nàng mới nhận ra trong góc phòng có một người ngồi...
* * * * *
Một con người không giống con người.
Hắn ngồi đó nhưng y như một chiếc ghế, một cái bàn, hay hắn là một pho tượng, nghĩa là hắn thuộc về... tĩnh vật.
Hắn không động, không nói, hình như cũng không có thở, thật ra là không ai nghe hắn thở.
Không phải riêng Thư Hương, mà có thể bất cứ ai cũng không hề hay biết, không hề chú ý rằng hắn có mặt nơi đây.
Thế nhưng chỉ cần liếc qua hắn một cái là sẽ mãi mãi không sao quên được.
Thư Hương nhìn hắn một lần là hết muốn nhìn lần thứ hai.
Lúc nàng nhìn hắn, nàng có cảm tưởng hắn như một thanh đao rỉ sét lâu ngày không ai mó tới. Thế nhưng thanh đao rỉ sét ấy có thể giết người, làm cho người chết bằng một cách ghê hơn những thanh đao ánh loáng, nàng cũng có cảm tưởng hắn giống như một khối băng ngàn năm chưa tan, bây giờ đã xuống màu đen, nhưng hơi lạnh của khối băng lại cao độ hơn những khối băng mới đóng.
Chỉ cần liếc qua hắn một cái là toàn thân bỗng nghe cóng cả tay chân, quýnh luôn cả lưỡi.
Bất luận là ai cũng không thể ngờ rằng một con người như hắn lại có thể ngồi trong phòng của một người như Vương đại nương, giống y như một khối băng gát ngang trên lò sưởi mà cả hai song song tồn tại.
Thế nhưng rõ ràng hắn đang ngồi nơi đó.
Không một ai có thể ngờ con người đó lại nói năng.
Thế nhưng rõ ràng hắn nói :
- Không đúng.
Hai tiếng nói ngắn, sắc nhọn.
Nhưng Vương đại nương thì lại cười :
- Không đúng? Tại sao không đúng?
Người ấy nói :
- Bởi vì một khi con người đang hớn hở trong lòng thì, bất cứ lời nói nào, phỉnh lừa hay chưởi bới, giọng nói cũng vẫn là hớn hở, hớn hở y như trong lòng của họ.

Vương đại nương cười càng ngọt :
- Có lý, lời của Lưu tiên sinh hình như luôn luôn là có lý.
Lưu tiên sinh lạnh như băng :
- Không đúng.
Vương đại nương hỏi :
- Không đúng? Tại làm sao lại không đúng?
Lưu tiên sinh nói :
- Lời nói của ta là có lý, chớ không phải "hình như" có lý.
Vương đại nương cười như tiếng khánh ngọc :
- Tiểu muội muội, các em thấy vị Lưu tiên sinh này có phải dễ mến không?
Thư Hương ngậm miệng.
Đào Liễu nhếch nhếch môi.
Cả hai nàng thật tình không thể nào nhận nổi cái dễ mến của vị Lưu tiên sinh này được.
Bất cứ ai có thể dùng bất cứ lời gì để nói về vị Lưu tiên sinh, nhưng nhất định, tuyệt đối không thể nói là "dễ mến".
Thế nhưng ý kiến của Vương đại nương lại khác.
Bà ta cười cười :
- Khi nhìn vào con người của Lưu tiên sinh lần đầu, có thể nhị vị muội muội cảm thấy hơi sờ sợ, thế nhưng cùng chung đụng với Lưu tiên sinh một thời gian, nhất định sẽ lần lần cảm thấy con người y dễ mến vô cùng.
Thư Hương trong bụng có một câu nhưng không thể nói ra.
Trong bụng nàng thật muốn hỏi: "Con người như thế mà có thể chung đụng lâu lâu được sao?"
Nếu bắt nàng phải chung đụng với hắn chừng một giờ thì có lẽ nàng yêu cầu sắm trước cho nàng một cỗ quan tài.
Tuy nhiên, nếu có mặt Vương đại nương thì khác, nàng có thể ngồi từ trưa cho đến tối...
* * * * *
Bây giờ thì đã tối.
Thế nhưng trong phòng Vương đại nương vẫn y như trong lúc mới bắt đầu, hay ít nhất Thư Hương có cái cảm giác như thế.
Nàng cảm thấy vận khí của nàng may mắn quá, tình cờ mà may mắn lạ lùng.
Nàng đã bức thoát được bọn Trần đại bịp, cái bọn ác đồ chuyên tâm lừa đảo.
Nàng đã gặp được Triệu đại ca và Vương đại nương, những con người quá tốt trên đời.
Bọn Trần đại bịp giống như một bầy sói tham gian, còn Vương đại nương thì như chim phượng, thứ Phượng Hoàng vừa hiền, vừa xinh đẹp.
Bây giờ thì hai chú nai con đã thoát khỏi bầy lang sói, cho dù chúng có hung hăng, cũng hết mong tìm đến được chỗ này, một nơi quá an toàn.

Thư Hương bỗng nghe mệt mỏi, cho đến bây giờ, nàng mới nhớ lại đã mất ngủ mấy ngày.
Như người trên thuyền con bị bão, lo chèo chống, sợ hãi quên cả mệt, cho đến khi cặp được vào bờ thì mới thấy rời rã tay chân.
* * * * *
Trời đã tối rồi.
Trong phòng đã lên đèn, những lồng đèn được bao bọc bằng lụa màu hồng, ánh sáng thật tươi và thật dịu.
Người đốt đèn đã đi ra, trong phòng im phăng phắc. Thư Hương chỉ nghe thấy tiếng đập của chính tim mình.
Tiếng tim đập đều đều.
Nàng cảm nghe toàn thân như mềm nhũn, mệt mỏi, không muốn cử động, nhưng cổ nàng nghe khô, khát quá.
Nàng bỗng nhớ tới thứ băng trong vắt như pha lê, thứ băng được tải về từ vùng quan ngoại và chén nước sen.
Chén nước sen thơm ngọt, những cục băng ánh ánh, ngậm vào miệng nghe mát tận trong lòng.
Đào Liễu đâu?
Không biết con nhỏ điên điên đó đã đi đâu?
Thư Hương nhè nhẹ ngồi lên, nhè nhẹ bỏ chân xuống đất.
Đôi giày thêu kim tuyến mới cởi ra không biết làm sao lại mất tiêu...
Đôi giày nàng rất ưa thích, đế mỏng, nhẹ nhàng, bước đi khua êm êm, nàng rất thích tiếng khua như thế.
Dòm xuống chân, đôi vớ trắng đã quá dơ, nàng cởi bỏ ra rửa chân đã.
"*Gót sen lanh đang như gần như xa*"...
Nàng sực nhớ một câu thơ cổ, nàng ngâm nho nhỏ và bật cười.
Tâm tình nàng bây giờ thật là khoan khoái.
Giá như có nhạc, nàng sẽ múa một điệu vũ, hát một bài trong khúc nghê thường.
Nàng đẩy cánh cửa sổ, hương hoa hắt vào thoang thoảng, và xa xa trong gió, nàng quả nghe tiếng nhạc.
Trong vườn hoa, rải rác những chiếc đèn hồng.
Ánh đèn không sáng tỏ, nhưng chính cái lờ mờ đó lại làm cho hoa viên thêm thơ mộng.
"Ở đây ban đêm thiệt náo nhiệt lắm. Vương đại nương là con người hiếu khách"...
Thư Hương rất muốn đi ra, muốn xem những người khách mà nàng chắc chắn cũng hiền hòa thanh nhã như chủ nhân, vị chủ nhân tuy cao tuổi, nhưng dung nhan vẫn còn say đắm người nhìn.
- "Giá như bọn Lữ Ngọc Hồ từ Giang Nam đến đây làm khách thì sẽ vui biết

bao nhiêu!”
Nghĩ đến những thiếu niên đa tình mà đầy dõng khí, nghĩ đến những vuông khăn màu đỏ, mặt Thư Hương bỗng cũng ửng theo, càng ngày má nàng càng gần giống như vuông khăn màu đỏ.
Đêm mùa hạ ở vào một nơi thoáng mát êm đềm, biết bao nhiêu thiếu nữ hòa xuân!
Thư Hương mơ mơ màng màng, tư tưởng mông lung, nàng không nghe thấy tiếng bước chân của Vương đại nương, khi nàng nghe giọng như mật rót của bà ta thì bà ta đã tới sát bên mình.
Bàn tay của Vương đại nương nhè nhẹ đặt lên vai, bà ta cười :
- Tiểu muội làm gì mà đứng trân trân vậy? Mơ tưởng gì thế?
Thư Hương nhoẻn miệng cười :
- Tôi đang nghĩ không biết con tiểu quỷ Đào Liễu nó đi đâu mất biệt.
Nàng nói dối là lẽ tất nhiên, không lẽ nàng lại nói mình đang dệt mộng?
Từ trước đến giờ, không khi nào nàng nghĩ rằng mình có lúc phải nói dối, nàng chưa từng nói dối đã đành, mà nghĩ đến chuyện nói dối cũng không bao giờ nghĩ đến, tại vì nàng không có gì phải dối. Nàng không giao thiệp với ai, còn đối với cha nàng thì không bao giờ có chuyện tâm tình, chỉ có với Đào Liễu, nhưng với cô tỳ nữ này thì nàng đã nói tách bạch cả rồi, nàng đâu có gì phải giấu?
Vả lại, nàng nghĩ, chuyện tâm tình của một cô gái, chuyện mơ mộng đến người chồng xứng đáng, nó vốn không phải là chuyện xấu, có chi phải giấu?
Nàng không hề biết rằng nói dối vốn là bản tánh thường có của đàn bà, nếu giống như không muốn nói, người đàn bà nào cũng đều nói dối. Đối với họ, sự nói dối cũng giống như nước tràn bờ, khi chưa tràn thì không có gì, nhưng khi đã tràn rồi thì không có gì ngăn lại được.
Ban đầu, nói dối là để bảo vệ mình, lý do chính đáng để nói dối là như thế và luôn luôn là như thế, nhưng khi đã nói dối, lần lần, người ta mới thấy cái giá trị của sự nói dối, người ta biết làm thế nào lợi dụng sự nói dối để lừa gạt, để làm cho có lợi.
Bây giờ thì Thư Hương đã bắt đầu cho nước tràn bờ.
Nhưng vẫn đang theo nguyên tắc, nghĩa là nàng có “lý do” nói dối để bảo vệ.
Vương đại nương nắm tay nàng kéo lại bên cái bàn tròn nhỏ. Cả hai cùng ngồi xuống, và bà hỏi :
- Tiểu muội ngủ có ngon không?
Thư Hương cười :
- Cám ơn đại nương, tôi ngủ y như một đứa bé mới sanh.
Vương đại nương cũng cười :
- Ngủ ngon như thế nhất định là biết đói, tiểu muội muội muốn ăn gì không?

Thư Hương lắc đầu :
- Không muốn ăn, chỉ muốn...
Nàng bỏ lững, mắt nàng chớp nhanh và nói lãng sang chuyện khác :
- Hôm nay hình như khách đông lắm.
Vương đại nương nói :
- Cũng không nhiều, chưa đến hai mươi.
Thư Hương hỏi :
- Ngày nào cũng có khách đông như thế này hay sao?
Vương đại nương cười :
- Nếu không có khách đông như thế thì ta làm sao sống được?
Thư Hương kinh ngạc, nàng nhìn bà ta bằng đôi mắt tròn xoe :
- Ủa, như vậy khách đến đây đều phải có... lễ hết sao?
Vương đại nương chớp chớp mắt :
- Nếu họ muốn dâng lễ thì ta cũng không có quyền cự tuyệt họ, muội muội nghĩ có phải thế không?
Thư Hương không trả lời, mà lại hỏi :
- Họ là người ở đâu đến vậy?
Vương đại nương đáp lững lơ :
- Ở đâu cũng có...
Bà ta chớp chớp mắt và nói tiếp :
- Hôm nay có một vị đặc biệt, một con người danh tiếng khá.
Thư Hương buột miệng hỏi :
- Ai vậy? Có phải Liễu Ngọc Hồ hay là Liễu Phong Cốt?
Vương đại nương mỉm cười :
- Sao? Tiểu muội muội quen với họ à?
Thư Hương cúi đầu, mặt nàng hơi ửng đỏ...

Đại Nhân Vật
Hồi 5
Mặt thật của Vương đại nương

Không hiểu sao câu hỏi của Vương đại nương làm cho Thư Hương cảm thấy nhột nhạt.
Nàng mang máng nghĩ rằng bà ta đã nhìn thấy thấu ruột gan mình.
Cũng có thể do "có tật giật mình", cũng có thể do ánh mắt của Vương đại nương quá sắc làm cho nàng nghĩ như thế.
Nàng ngượng ngập, nhưng rồi nàng cũng trả lời xuôi :
- Không quen, nhưng có ý muốn gặp, nghe đâu họ toàn là những nhân vật lớn.
Vương đại nương cười hắc hắc, lúc nào bà ta ra tiếng thì y như là trăm lần như một, Thư Hương đều nghe rất thích vì giọng cười của bà ta quả giống như tiếng ngọc khua, nhưng cũng không hiểu sao, trong cái thích đó, nàng lại nghe có cái sợ sệt len lén chen vào...
Bà ta vừa cười vừa nói :
- Bất luận là nhân vật lớn đến cách nào, họ có vĩ đại cách mấy, nhất định thấy tiểu muội muội, thấy cái đẹp của muội muội cũng sẽ trở thành... ngốc tử. Tiểu muội muội hãy nhớ lấy câu nói này của ta để sau này mà hưởng phước suốt đời.
Nói gần dứt câu, bà ta dùng hai ngón tay nựng nựng bên má của Thư Hương, như để phụ họa cho câu nói của mình.
Thư Hương chỉ thích nựng gò má của Đào Liễu chớ không thích ai nựng lại mình, vả lại đâu có ai dám làm chuyện đó?
Thế nhưng bây giờ chẳng những nàng không giận, trái lại, nàng còn cảm thấy khoan khoái lạ lùng, cái cảm giác khoan khoái mà nàng chưa bao giờ bắt gặp.
Ngón tay của Vương đại nương trơn mềm như nhung, trắng mịn như ngọc chuốt.
Có tiếng gõ cửa.
Người đi vào là một cô gái trẻ đẹp.
Cô ta bưng vào một mâm thức ăn và rượu.
Vương đại nương nói :
- Mình ăn cơm tối ở đây luôn cho tiện nghe?
Không đợi Thư Hương trả lời, bà ta nói tiếp :
- Hai người mình ăn ở đây cho thong thả không bị ồn ào.
Thư Hương chớp chớp mắt :

- Sao mình không cùng ăn với họ?
Vương đại nương nói :
- Tiểu muội muội không chán đông người sao?
Thư Hương đáp :
- Tôi quen không nhiều lắm, nhưng tôi nghe người ta nói bằng hữu càng nhiều càng tốt.
Vương đại nương cười :
- Có phải muốn quen biết nhiều để kén một đức lang quân không?
Bà ta nói, cười, và nựng má Thư Hương.
Thư Hương bỗng nghe mặt mình nóng rần rần...
Vương đại nương thình lình kề mặt sát vào tai nàng :
- Ở đây ngày nào ta cũng có bạn hữu đến đông, bất luận tiểu muội muội muốn quen bao nhiêu cũng được. Thế nhưng đêm nay, thì muội muội hãy... tiếp một mình ta thôi.
Nói xong câu nói thì má của bà ta đã áp sát vào má nàng, da mặt bà ta thật mịn, thật trơn...
Động tác của bà ta không lẹ lắm, nghĩa là không cố ý tạo cái "thình lình", thế nhưng Thư Hương lại không nỡ tránh, nàng không đành cự tuyệt cử chỉ thân mật đó.
Vả lại, đều là đàn bà con gái với nhau thì đâu có gì phải tránh né làm chi?
Nghĩ là nghĩ như thế, nhưng không hiểu tại sao, tim nàng bỗng đập nghe thình thịch...
Chưa bao giờ có người kề má nàng như thế, chưa bao giờ có ai thân thiết với nàng như thế.
Người độc nhất gần gũi với nàng hàng ngày là Đào Liễu, nhưng sự thân mật cũng chỉ có mức độ, sự thân mật của chủ tớ, đôi khi cũng có lấn hơn một chút qua giới hạn chị em, nhưng cũng chỉ nắm tay là cao nhất.
Nghĩ đến là hỏi ngay, nàng hỏi :
- Đào Liễu đâu? Sao lâu quá mà không thấy nó?
Vương đại nương đáp :
- Cô bé ngủ rồi.
Bà ta cười cười nói tiếp :
- Ngoài muội muội ra, không có một ai được ngủ trong phòng ta, càng không có ai được ngủ trên chiếc giường này.
Thư Hương chợt nghe lòng mình ấm áp và cảm kích lạ thường.
Nhưng thật là kỳ cục, không hiểu tại sao, mặt nàng lại cứ nghe nong nóng.
Vương đại nương nói :
- Có phải muội muội nực lắm không? Để tỷ cởi áo ra cho...
Thư Hương lắp bắp :
- Không... không, không nực, thật không nực mà...

Vương đại nương cười :
- Không nực cũng cứ cởi, nếu không, người ta tưởng có người đàn ông trong phòng của tỷ thì... kỳ cục lắm.
Miệng thì nói, tay bà ta đã nắn khuy áo của Thư Hương...
Tay của bà ta mềm và dẻo như một con rắn, từ khuy áo chạy lên nách, chạy vòng ra gò ngực của nàng...
Bây giờ thì Thư Hương không thể để yên nữa, nàng nghe nhồn nhột...
Nàng vừa thở dồn dập, vừa cười :
- Không có cởi được đâu, bên trong không có...
Nàng đẩy nhẹ tay của Vương đại nương và tránh mình qua một bên.
Vương đại nương cười, cái cười của bà ta bây giờ trông thật lạ lùng :
- Có sao đâu? Chẳng lẽ muội muội lại sợ chị à?
Thư Hương nói :
- Không phải sợ, nhưng...
Nàng bỗng hơi run, nàng đưa tay đẩy Vương đại nương ra. Lần này, nàng đẩy trúng ngực bà ta.
Nụ cười trên môi nàng vụt tan biến không, nói tan không đúng, nó giống như một con rệp đang bò trên tấm ván bằng bỗng bị người ta lấy miếng kiếng chặn lên, hình dáng con rệp thấy y nguyên nhưng không động đậy, chết cứng.
Cái cười của Thư Hương bây giờ cũng thế, nó giống y cái cười trong hình vẽ, vành môi vẫn hé đó, nhưng cứng đơ.
Và từ vành môi lan ra khuôn mặt, khuôn mặt đần ra, chết sững!
Giống y như đụng phải một con rắn, Thư Hương nhảy sựng lên :
- Bà... bà là... là đàn bà hay là... là đàn ông?
Vương đại nương thản nhiên :
- Muội muội thấy sao?
Thư Hương run rẩy :
- Bà... bà...
Nàng nói không ra tiếng.
Bởi vì nàng cũng vẫn chưa phân biệt rõ Vương đại nương là đàn bà hay đàn ông.
Bất luận là ai, nhìn vào con người của Vương đại nương thì, trừ những người điên, không ai có thể nói đó là đàn ông cả.
Thế nhưng tại sao cái ngực...
Cái ngực mà tay của Thư Hương vừa ấn vào, nó... bằng phẳng y như... tấm ván!
Vương đại nương cười :
- Không nhận được à?
Thư Hương lắp bắp :

- Tôi... tôi... tôi...
Vương đại nương cứ cười, cái cười bây giờ mới thật lạ lùng :
- Nhìn không ra thì cũng không sao, bởi vì đến nửa đêm nay là biết chứ gì.
Thư Hương thụt lùi ra sau, trừng mắt :
- Tôi... tôi không muốn biết... tôi đi.
Nàng quay đầu lại chạy nhanh ra cửa.
Nhưng ở phía sau đâu có cửa.
Thư Hương lật đật quay trở lại.
Nhưng Vương đại nương đã đứng chặn ngay trước mặt.
Bà ta cười :
- Bây giờ thì đi làm sao được?
Thư Hương la lớn :
- Tại sao không được? Bộ tôi đã bán thân cho... bà rồi sao?
Vương đại nương chẫm rãi thản nhiên :
- Ai nói không bán?
Thư Hương khựng ngang :
- Ai đã nói tôi bán cho bà?
Vương đại nương đáp :
- Ta nói được không? Bởi vì ta đã bỏ tiền ra, bởi vì ta đã phải trao cho tên Triệu dẫn mối bảy trăm lượng bạc, bạc nén.
Bà ta thật khổ, bây giờ không biết nên gọi là "bà" hay là "ông" đây? Thôi thì cứ nói thẳng Vương đại nương cho ổn.
Vương đại nương cười cười nói tiếp :
- Hắn không phải Triệu Hùng, Triệu đại ca gì cả, người ta biết hắn họ Triệu và vì hắn làm nghề "dẫn mối" cho nên người ta gọi luôn hắn là "Triệu dẫn mối". Nhưng thôi, hãy nói về cô, giá cả cô thật thì không phải chỉ đáng bảy trăm lượng, chỉ tiếc là hắn không dám đòi nhiều, mà nếu hắn chỉ ra giá bảy trăm thì ta cần gì lại trả hơn?
Thư Hương tái mặt :
- Bà... bà bảo tên họ Triệu... dẫn mối... đã bán tôi cho bà phải không?
Vương đại nương gật đầu :
- Từ trên đầu xuống tận bàn chân, toàn vẹn con người, đều bán hết.
Thư Hương run bắn tay chân :
- Hắn là cái thứ gì? Bằng vào tư cách gì mà hắn bán tôi chứ?
Vương đại nương cười :
- Không bằng vào cái gì cả. Nếu có thể nói thì bằng vào cái công, công hắn không phải nhỏ đâu, cũng không phải một mình hắn mà cả bọn của hắn, từ lúc cô đặt chân vào thành này thì bọn họ đã phải bỏ công theo dõi, bỏ công bố trí, kể thì cũng xứng đáng được bảy trăm lượng lắm chớ.
Thư Hương trừng mắt :

- Bọn họ?
Vương đại nương lại cười :
- Bọn họ là Thiết Thủ, Lê Thẹo, Trần đại bịp, Triệu dẫn mối, và tên da vàng, những người đó cô đều gặp mặt, ngoài ra còn đến cả đám ở trong thành này chuyên làm nghề dắt gái tơ đem bán.
Thư Hương hỏi một câu thật đúng là... nai con :
- Họ thông đồng với nhau?
Vương đại nương cười :
- Đúng y như thế, kẻ chủ mưu cầm đầu cả bọn là tên Triệu dẫn mối, cái tên mà cô cứ nghĩ là Triệu đại ca "hành hiệp giang hồ" đó, không những họ đoạt của mà còn đoạt luôn cái mạng của cô.
Vương đại nương lại cười như đang đà một chuyện vui :
- Cũng may là cô gặp tôi, kể như vận mạng cô còn khá lắm. Chỉ cần cô ngoan ngoãn nghe lời, tôi sẽ đối xử tốt với cô, có thể hơn nữa là tôi sẽ không bắt cô tiếp khách.
Thư Hương bỡ ngỡ :
- Tiếp khách? Tiếp khách là sao?
Thư Hương đang giận lắm, giận thiếu điều bể bụng, thế nhưng nàng vẫn cố dằn, vì thấy còn có nhiều điều cần nên biết.
Vương đại nương cười hắc hắc :
- Đúng là ngốc quá mức ngốc, cả đến chuyện tiếp khách mà không biết. Không sao, thong thả rồi ta sẽ dạy cho, và đêm nào cũng như là đêm... khai trương.
Nói xong là Vương đại nương chầm chậm đi gần lại.
Thư Hương vừa run vừa đỏ mặt khi nàng thấy cách đi của Vương đại nương, không phải nàng nhìn toàn thân bà, nàng chỉ nhìn một chỗ, khi bà ta cử động trong bước đi, chỗ đó nổi bật, và bây giờ, còn lầm lẫn gì nữa được. Thư Hương vừa đỏ mặt là xạm xanh, nàng la lớn, nàng không gọi bằng "bà" nữa :
- Ngươi... ngươi là... là đàn ông.
Vương đại nương cười :
- Có lúc là đàn ông, nhưng có lúc lại biến thành đàn bà, nên gặp được ta thì kể như cô tu đến hàng trăm kiếp đó.
Thư Hương vùng muốn ói.
Nàng nhớ lại những chỗ trong mình mà Vương đại nương đụng, nàng tức tối vì không lột được da chỗ đó để quăng đi.
Vương đại nương cười nghiêng mặt :
- Lại đây đi, chúng mình uống với nhau vài chén rượu cho nóng rồi mình... lên giường...
Thư Hương nhìn không được, gọi "bà" không được nữa, gọi "ông" cũng bất

tiện, vậy thì cứ gọi là "Vương" khi nói chuyện. Nàng nhìn trừng vào mặt Vương và vùng la lớn.
Vừa la, nàng vừa lao tới tống thẳng vào giữa ngực Vương.
Hai cánh tay nàng, bình thời trong dịu dàng gần như ẻo lả, nhưng bây giờ thì mạnh vô cùng, móng tay nàng giương ra như cọp, chụp vào yết hầu của Vương đại nương.
Nàng vung tay không những dữ dằn mà lại còn rất nhanh, không những nhanh mà lại còn biến thế.
Ban đầu thấy nàng tống thẳng tới như quyền, thế nhưng chỉ giữa chừng là biến thế và bây giờ là trảo, nàng dùng móng tay bấu vào cổ họng của Vương.
Cao thủ lui tới Cẩm Tú sơn trang nhiều lắm, người nào lại chẳng cho rằng chiêu thế của nàng đã đến một trình độ khá cao đó sao?
Chính có lần, một vị tiêu đầu từ kinh thành đến Cẩm Tú sơn trang bị nàng một quyền, nằm cả buổi trời đứng lên mới nổi. Nhưng đó chỉ là chiêu "giao hữu", lần này mới thật là đối địch và chiêu thế nàng đánh Vương đại nương là chiêu "Hầu Quyền Biến Thế trảo công", chiêu thế đắc ý nhất của nàng.
Nàng đang căm hận cái tên "yêu quái" Vương đại nương, nàng đã vận tất cả tiềm lực vào cú đánh này, vị tiêu đầu ngã cả buổi mới dậy nổi, chớ Vương đại nương mà bị chiêu này đánh trúng thì chắc chắc sẽ nằm luôn.
* * * * *
Vương đại nương không ngã.
Người ngã lại chính là vị tiểu thơ của Cẩm Tú sơn trang.
Nàng chưa bao giờ bị đánh, nhất là chưa bao giờ bị đánh ngã.
Người chưa từng bị đánh thật rất khó "lãnh hội" được mùi vị của người bị đánh.
Trước hết, nàng cảm nghe cánh tay đánh người của mình bị người ta nắm cứng, kế đến là cảm nghe thân mình bị mất thăng bằng, cảm nghe thân hình chới với... và sau cùng, nàng nghe thấy tiếng ngã xuống đất, không phải nghe bằng lỗ tai không, mà còn nghe bằng cả da thịt, xương gân, nghe dội cả ruột...
Và sau cùng nữa, nàng không còn cảm giác gì hết, toàn thân như trống không, bao nhiêu huyết dịch trong người dồn nhanh lên óc và khối óc tê liệt như cây.
Cho đến khi nàng có lại cảm giác, chuyện đầu tiên là nàng thấy Vương đại nương đứng ngó cười cười, nụ cười và giọng nói thật dịu dàng :
- Tự nhiên là đau.
Nhưng đến bây giờ nàng mới cảm giác cái đau, đau đến mức như da thịt bị rứt ra từng mảnh, đau đến mức mắt nổ đom đóm, đến mức nước mắt trào ra.
Vương đại nương lắc đầu nhè nhẹ và cười :

- Võ công như cô mà dám mang ra đánh người thì quả là gan cùng mình.
Đang đau, đang sợ nhưng cũng đang tức lắm, vì thái độ của Vương đại nương hình như coi rẻ võ công của mình, nàng hỏi :
- Võ công sao? Bộ dở lắm sao?
Trong hoàn cảnh này, trong giờ phút này mà lại còn hỏi một câu như vậy thì quả thật trên đời chắc chắn chỉ có mỗi một mình vị tiểu thơ của Cẩm Tú sơn trang chứ nhất định không còn có người thứ hai nào nữa.
Và có lẽ vì thế mà Vương đại nương tỏ vẻ ngạc nhiên :
- Sao? Như vậy chính cô cũng không biết võ công của cô thấy nữa à?
Thư Hương không biết.
Từ trước đến nay nàng chỉ biết đám cao thủ đến Cẩm Tú sơn trang đều công nhận nàng đã đến một trình độ cao thủ nhất nhì trong thiên hạ, thế nhưng bây giờ thì nàng đã biết rồi, sở dĩ họ bảo nàng như thế là vì nàng là cô con gái duy nhất của Đào nhị gia, chủ nhân Cẩm Tú sơn trang, chỗ mà họ đang đến để cầu cạnh.
Và trừ những người điên, tất cả những ai cầu cạnh một người nào, không dại gì mà không tìm cách làm vui lòng người ở đó. Nếu chẳng làm cho tất cả được vui lòng thì ít nhất cũng đừng làm cho người nào nổi giận, nhất là người ấy lại là cô con gái cưng yêu của vị chủ nhân.
Vị tiêu đầu sở dĩ "phải" ngã cả buổi "không dậy nổi" là cũng vì mục đích cốt làm vui người chủ.
Sự khám phá đó làm cho Thư Hương như từ trên lầu cao rơi xuống, so với cái té hồi nãy, còn nặng gấp trăm lần.
Lần đầu tiên trong đời, Thư Hương mới phát giác ra rằng nàng chẳng có một tí gì gọi là thông minh, gọi là bản lãnh như trong sự tưởng tượng của nàng từ bấy lâu nay.
Thiếu một chút nữa là nàng đã vung tay tát ngược vào mặt mình, vì nhận thấy mình ngu quá.
Vương đại nương vẫn cười cười :
- Nghĩ gì đó, muội?
Thư Hương nghiến răng không nói.
Vương đại nương vẫn với giọng thản nhiên, thứ thản nhiên đáng sợ :
- Cô có biết không? Bất cứ giờ nào, phút nào, ta cũng đều cưỡng hiếp cô được, cô có sợ không?
Thư Hương vùng co rút lại, co rút lại rồi bắt đầu run rẩy.
Run một cách trông thật thảm hại.
Cho đến bây giờ, tất cả những chuyện đã xảy ra, thật tình Thư Hương cũng chưa ý thức hoàn toàn như thế nào là đáng sợ hay không. Nàng chưa nghĩ kịp.
Nàng cũng vẫn chưa biết nàng đang ở trong một tình cảnh nghiêm trọng đến

mức nào, vì quan niệm về sự việc xảy ra vẫn còn mơ hồ đối với sự hiểu biết của nàng...
Nói không sợ không đúng, mà nói sợ thì cũng chưa biết sợ đến mức nào, đến nghĩa thật của sự sợ sệt nàng cũng vẫn chưa nhận rõ.
Nhưng hai tiếng "cưỡng hiếp" mà Vương đại nương vừa nói, đã như một ngọn đèn thật sáng rọi ngay vào hóc tối mịt mù của nàng, nó có tác dụng làm lòi cái khủng khiếp ra trước mắt nàng, y như một trứng gà bóc vỏ.
"Cưỡng hiếp", rõ ràng, thực tế.
Hai tiếng đó vào tai Thư Hương như một mũi đao bén rọc áo quần, sự khủng khiếp không còn mơ hồ nữa mà lại còn quá rõ ràng.
Nàng co mình lại vừa run vừa... nhìn xuống thân thể mình.
"Cưỡng hiếp", chỉ mới nói thôi, nhưng Thư Hương đã cảm thấy như mình không còn một mảnh vải nào dính trên người, cùng lúc, con người của nàng có nhiều biến chứng, nổi gai ốc đầy mình, lạnh toát mồ hô, và toàn thân nóng nghe hâm hấp!
Không còn chịu nổi nữa, nàng vụt kêu lên :
- Bảy trăm lượng bạc tôi sẽ hoàn lại cho, tôi trả thêm số đó, bằng hai cũng được.
Vương đại nương nhướng nhướng mắt :
- Cô có sao?
Thư Hương nói :
- Bây giờ không có, nhưng thả tôi ra, trong hai ngày, tôi sẽ đem đến cho đủ số.
Vương đại nương mỉm cười và nhè nhẹ lắc đầu.
Không biết cái lắc đầu đó với ý nghĩa nào, không bằng lòng theo lời yêu cầu?
Hay là nói cô bé quá ngây thơ?
Thư Hương lại nói :
- Không tin tôi sao? Tôi bảo đảm mà, bộ... người không biết tôi con của ai?
Bây giờ, cách xưng hô của Thư Hương quả khó khăn, gọi "bà" không còn được nữa, gọi "ông" thì cũng kỳ kỳ, gọi người thì không dám, nàng vẫn còn được chút thông minh, nàng chọn được, tuy nghe không được, nhưng cũng hơn nói trống không.
Vương đại nương chặn ngang :
- Ta không muốn biết, cũng không cần bạc của cô, càng không lo cô dẫn người đến báo thù.
Thư Hương nói :
- Tôi không báo thù, nhất định không, người thả tôi, tôi cảm ơn suốt đời.
Vương đại nương lắc đầu :
- Ta không cần cô cảm kích, ta chỉ muốn...

Vương đại nương ngừng ngang không nói hết.
Nhưng, không nói hết có khi còn đáng sợ hơn nói hết rất nhiều.
Thư Hương càng co rút lại như con cuốn chiếu :
- Người... người... cứ muốn cưỡng hiếp...
Nàng lại nín ngang.
Cái tiếng làm cho nàng khủng khiếp, nàng thật không đủ can đảm nghe lần nữa, thế mà nàng lại nói.
Đúng là nàng đã sợ thất thần.
Vương đại nương cười :
- Ta cũng... không muốn cưỡng hiếp.
Thư Hương thoáng hơi mừng :
- Chứ... chứ.. người... người muốn gì?
Vương đại nương nói :
- Ta chỉ muốn cô tình nguyện nghe theo ta, bằng lòng theo ý muốn của ta, và ta biết nhất định rồi cô sẽ bằng lòng.
Thư Hương la lên :
- Không, tôi không bằng lòng... chết cũng không bằng lòng.
Vương đại nương nói thật chẫm rãi :
- Làm sao chết được, cô lầm rồi.
Vừa nói Vương đại nương vừa đi lại cái bàn nhỏ trong góc phòng.
Trên bàn có một cái chuông quả lắc.
Vương đại nương cầm cái chuông lắc hai ba cái, tiếng chuông nhỏ mà thanh.
Tiếng chuông vừa dứt là có hai người bước vào. Không, không thể nói đó là hai con người, họ giống khỉ đột.
Vương đại nương ngó Thư Hương và mỉm cười :
- Cô thấy hai người này ra sao? Họ cũng thuộc... nhân vật "lớn" đó.
Hai con mắt của Thư Hương vụt đứng tròng.
Tay chân nàng cũng không còn run nữa.
Nàng gần như chết cứng...
Tên đứng bên ngoài cửa không kể, chỉ cần thấy tên vừa vào là đủ làm cho bất cứ người con gái nào cũng có thể đứng tim.
Thư Hương không tin đó là con người.
Mình mẩy hắn toàn lông, lông đen như lông heo, mặt hắn cũng có lông, hai mắt hắn tròn như khu tô, tròng trắng của hắn hồng.
Nhưng điều kinh khiếp hơn hết là hắn không có một mảnh vải nào trên người cả.
Thư Hương nhắm mắt, nàng không dám ngó hắn đến hai lần.
Thật là đáng sợ, nàng nhắm mắt lại, nhưng hình ảnh của hắn cứ rõ ràng. Hắn như con khỉ đột, nhưng hắn cao lớn, hắn bước vào là trong phòng như tối lại, tay hắn bằng bắp chân, ngón tay hắn như trái chuối, cái gì trong người hắn

cũng đều to lớn, to lớn đến khủng khiếp, nhất là hắn đang trần truồng như nhộng.
Vương đại nương vẫn nói chẫm rãi :
- Bây giờ thì ta không thèm nữa, mất hứng rồi, ta để tên này cưỡng hiếp cô, ta ngồi xem thích hơn.
Thư Hương vụt la lên.
Nàng phải dùng hết sức mới la lên được, nhưng vừa la lên một tiếng là nàng ngất luôn...
* * * * *
Một con người mà ngất cho kịp lúc kể cũng là một chuyện hay.
Nếu nói về một cái máy thì con người quả đúng là một cái máy tinh vi.
Khi con người ta kinh sợ đến cực điểm, cũng như cái máy hoạt động quá mức, nếu không tự ngừng lại tất phải hư, con người mà cứ để tình trạng sợ hãi quá mức như thế, hậu quả thật không thể làm sao tưởng tượng.
Cho nên chết giấc phải nhận là cái tự ngưng thật hay.
Nhưng bất cứ một cái hay nào cũng có một cái dở kèm theo.
Nếu ngất được là một cái hay thì tỉnh lại là một cái dở.
Thế nhưng đã nói là "ngất" thì tự nhiên phải "tỉnh", vì chết giấc không phải là chết thật.
Lúc Thư Hương tỉnh lại, không phải như lần thứ nhất, lần thứ nhất tuy nghe mỏi mệt vì mấy ngày căng thẳng, thiếu ngủ, nhưng khi tỉnh dậy vẫn nghe khoan khoái, lần này, khi tỉnh dậy là toàn thân ê ẩm.
Chỗ nàng nằm không còn thơm, không còn ấm, không còn mềm như cái giường trong phòng Vương đại nương. Chỗ bây giờ vừa hôi, vừa lạnh, cứng ngắc, vì đó là nền đá.
Nhưng nàng không kể, việc đầu tiên khi nàng tỉnh dậy là nàng dòm xuống áo quần mình, nàng lắng nghe thân thể...
Nàng thở phào.
Chưa, chưa có gì cả, nàng vẫn còn nguyên.
Nhưng nàng cũng không thể nghĩ gì hơn, vì ngay lúc đó thì nàng nghe tiếng thở, tiếng rên ư ử...
Trong góc tường có một người nằm sấp, ngay chỗ đó có ánh đèn chấp chóa.
Người đó mặc chiếc áo màu hồng, rách nát, da thịt từ nhiều chỗ rách lòi ra bầm tím, sướt máu...
Người đó không động đậy, không run, chỉ thoi thóp thở...
Chiếc áo màu hồng đập vào mắt Thư Hương, nàng nhớ hơi quen mắt.

Đại Nhân Vật
Hồi 6
Những cái may chớp nhoáng

Thư Hương chú mục nhìn kỹ, nàng nhận ra ngay đó là cô gái áo hồng mà ban trưa khi mới vào tới ngôi lầu nhỏ, nàng đã thấy cô ta khóc la ở hành lang, cô gái mà Mai thư bảo "thần kinh bị xúc động".
Thư Hương định đứng dậy, nhưng cử động nàng nghe toàn thân ê ẩm, tê điếng, nàng chỉ ngóc đầu lên rồi bò lại gần cô gái.
Cô gái áo hồng đang úp mặt lên hai cánh tay, thình lình ngồi lên.
Thư Hương thấy cặp mắt cô gái trừng trừng, đỏ ké, cặp mắt và cái nhìn của cô ta giống y như một con thú bị hành hạ đến điên cuồng.
Nhưng cái làm cho Thư Hương hoảng hốt chính là cái mặt cô ta.
Không phải cái mặt người, phải nói là trái dưa gang, trái dưa gang chín nức nở, máu và nước vàng lầy nhầy.
Thư Hương muốn khóc, mà lại muốn ói.
Ruột gan nàng như bị kéo lên, nàng cố ngậm miệng lại, nhưng nước giải đắng cứ trào lên... Cô gái áo hồng đứng im nhìn nàng, đôi mắt cô ta thản nhiên đến lạnh lùng, trống không. Đôi mắt không thấy đau đớn, cũng không thấy sợ sệt.
Nhìn Thư Hương một hồi, cô gái áo hồng vụt nói :
- Vương đại nương bảo tôi hỏi cô một câu.
Thư Hương hỏi :
- Hỏi... cái gì?
Cô gái áo hồng nói :
- Hắn bảo tôi hỏi cô có muốn biến thành như tôi hay không?
Cô gái này chẳng những hết sức tỉnh táo, mà còn gọi đích danh Vương đại nương là "hắn", rõ ràng cô ta không ấp ớ, ngại ngùng, sợ sệt như Thư Hương.
Phải rồi, hắn là đàn ông, Thư Hương chính mắt cũng đã nhìn thấy những cái gì thuộc về đàn ông trong người hắn, thì cứ gọi là "hắn" chớ có cái gì mà phải quanh co?
Nhưng bây giờ thì Thư Hương không thể nghĩ về chuyện đó, nàng đang rùng mình về thái độ và giọng nói của cô gái áo hồng.
Câu hỏi "chuyển lời" của cô ta lạnh băng băng, nó không giống là lời nói của người đang nói.
Không có thể nghĩ cô ta nói như thế ấy.
Nhưng thật thì cô ta đang nói, đang hỏi, hỏi giùm Vương đại nương.

Câu hỏi từ cửa miệng của cô gái không hiểu tại sao lại nghe ớn lạnh hơn cả Vương đại nương tự hỏi.
Thư Hương rùng mình.
Nếu câu hỏi của Vương đại nương có thể làm cho thấy một sự hăm dọa dã man, thì câu hỏi của chính nạn nhân, của cô gái áo hồng, mới thật là hãi hùng ghê gớm.
Thư Hương run rẩy :
- Cô... làm sao cô lại như thế này?
Cô gái áo hồng đáp :
- Tại vì tôi không chịu nghe theo lời Vương đại nương. Cô làm theo tôi thì cô cũng biến thành y như tôi vậy.
Giọng nói của cô ta bình tĩnh lạnh lùng, y như là đang kể chuyện về người khác, chớ không phải nói về mình.
Con người của cô ta bỗng giống như cái máy.
Một con người khi mà đã đau đến cực điểm, sợ hãi đến tột bực, khi mà đã đến tuyệt vọng hoàn toàn thì sẽ biến như thế ấy.
Nhìn vào cô gái áo hồng, Thư Hương mới thấy được hết khủng khiếp thế nào.
Nàng vùng úp mặt xuống tay khóc rống.
Nàng đã hoàn toàn tuyệt vọng.
Cô gái áo hồng nhìn Thư Hương bằng con mắt lạnh lùng, giọng nói của cô ta càng lạnh lùng hơn nữa :
- Sao? Có phải cô đã bằng lòng rồi phải không?
Thư Hương hai tay bứt tóc, vừa khóc vừa nói :
- Không, tôi không biết... tôi không biết...
Cô gái áo hồng nói chầm rãi :
- Không biết tức là đã bằng lòng, cô cũng nên bằng lòng cho rồi.
Cô ta lại gục đầu xuống hai cánh tay, nằm im, không nói cũng không động đậy.
Thư Hương vụt ngồi lên và bò lại gần cô gái :
- Tại sao cô không nói...
Cô gái áo hồng vẫn không ngẩng mặt :
- Tôi đã nói hết rồi.
Thư Hương hỏi :
- Tại làm sao cô không nghĩ cách thoát thân?
Cô gái áo hồng đáp :
- Không có cách gì hết.
Thư Hương đập chân xuống đá :
- Có, nhất định phải có, không thể cứ nằm chờ chết như vậy được...
Cô gái áo hồng ngóc đầu lên, và, thật là khủng khiếp, bộ mặt nức nẻ của cô

ta lại có thể hé một nụ cười.
Thư Hương lại rùng mình. Cô gái áo hồng nói như thách đố :
- Tại làm sao lại không thể chờ chết? Sớm muộn gì rồi đây cô cũng sẽ biết rằng chết vốn không phải là chuyện đáng sợ, cái đáng sợ là muốn chết mà không chết được kìa!
Bàn tay đang nắm chặt tóc mình của Thư Hương vụt lỏng ra.
Tay của nàng lạnh toát.
Cô gái áo hồng lại gục đầu xuống hai tay, thân hình cô ta bất động, hình như cô ta không còn thấy bất cứ ai trên thế gian này, không muốn thấy bất cứ một việc gì.
Có thể chết như thế sao?
Thư Hương nghiến răng đứng dậy.
Nàng bỗng có một nghị lực phi thường, nàng nguyện với lòng nàng phải sống, nàng không bằng lòng chết...
* * * * *
Không thể gọi đây là một gian phòng.
Vì chung quanh vách xây bằng đá vuông vuông, không có cửa.
Không biết người ta đã "bỏ" tội nhân vào đây bằng ngõ nào?
Trong hầm, phải gọi là hầm đá, không có đèn, chỉ có một cây đuốc cắm ở lưng chừng vách đá, bóng tối chập chờn.
Có một cái cửa sổ nhỏ, cao cách mặt nền đến bốn năm trượng, cửa sổ nhỏ chỉ vừa chui lọt một người.
Thư Hương biết khó lòng leo lên tới cửa sổ, vì nếu cô leo được thì ai lại để cửa sổ trống không như thế?
Nhưng nàng quyết tâm, nàng phải làm cho hết sức chớ không chịu nằm chờ chết.
Vách xây bằng đá từ cục này chồng sang cục khác, có được những rãnh nhỏ cạn.
Tuy cạn tuy nhỏ nhưng vẫn có thể chỏi đầu ngón chân, cũng có thể bấu bằng những ngón tay.
Thư Hương chỏi vào, bấu vào để leo lên.
Đá nhám sần sùi, đầu ngón tay và đầu ngón chân đều rướm máu.
Thư Hương vẫn cố trèo lên, và nàng rơi xuống.
Đau lắm, nhưng nàng không chảy nước mắt dầu ngón chân ngón tay máu chảy ròng ròng.
Thật là lạ khi người ta chảy máu thì người ta không còn chảy nước mắt nữa.
Nàng ngồi dậy nhất định cứ trèo.
Nhưng ngay lúc đó, một chuyện lạ xảy ra.
Một sợi dây thừng từ trên cửa sổ tung ngay xuống, một đầu còn dính ngoài cửa sổ.

Có người cứu rồi.
Nhưng ai cứu? Tại sao lại cứu?
Thư Hương không cần nghĩ thêm, cứ trèo lên rồi gì nữa hẳn hay.
Nàng nắm sợi dây, nhưng nàng nhìn lại cô gái áo hồng.
Nàng bỏ dây, bước lạy lay vai cô ta và chỉ lên cửa sổ.
Cô gái áo hồng chầm chậm ngẩng lên, cô ta nhìn sợi dây, rồi chầm chậm nói :
- Tôi không đi, tôi chịu chết.
Nàng chỉ nhìn một cái, chỉ nói một câu, rồi gục đầu xuống như cũ.
Thư Hương dậm chân, nhưng nàng không nói, nàng bước lại nắm đầu dây chỏi chân vào vách đá lần lần.
* * * * *
Bên ngoài cửa sổ có tàng cây rậm.
Sợi dây thừng buộc vào nhánh cây.
Thư Hương lần theo thân cây tuột xuống.
Bốn phía tối thui, Thư Hương đứng nhìn quanh, nàng chưa biết phải thoát hướng nào.
Thư Hương trù trừ, chưa biết phải chọn ngã nào.
Đối diện là vườn hoa, mùi hương thoang thoảng, nàng đi ra hướng đó.
Nhưng chỉ được một khoảng là nàng dừng lại, nàng nghe tiếng nhạc và kế đến là thấy khung cửa sổ.
Màn cửa bằng thứ nhung màu đỏ.
Ánh đèn bên trong chiếu lờ mờ, nhưng sáng ở bên ngoài.
Ánh đèn đìu hiu, tiếng nhạc êm đềm, từ trong có tiếng cười hắc hắc.
Làm sao? Trở lại phía sau hay là vòng theo tường nhà ra phía trước?
Thư Hương vẫn còn suy nghĩ...
Tiếng nhạc vụt ngưng ngang, từ phía trước có tiếng động.
Thư Hương nép vào sau một gốc cây.
Từ trong nhà có người đi ra, hướng đi phía trước.
Có lẽ khách ra về.
Thư Hương thấy hai người, bên phải là dáng yểu điệu, miệng cười như hoa, dáng đi tiếng cười của chủ nhân, Vương đại nương.
Bên trái là...
Thư Hương nghe như hơi thở của mình ngưng ngang, nhưng tim đập thình thình... Nàng đưa tay dụi mắt.
Còn không phải nữa sao?
Khách là con người tầm thước, ăn vận sang trọng, dáng dấp hiên ngang, rõ ràng là con người trọng nghĩa khinh tài "Trung Nguyên Mạnh Thường" Đào Ngọc Thạch.
Người khách đó chính là cha nàng, chính là vị chủ nhân Cẩm Tú sơn trang.

Có phải người khách quý, người khách đặc biệt mà Vương đại nương đã nói với nàng khi nãy đây không?
Thật đúng như nằm mộng, Thư Hương không làm sao tưởng tượng được cha nàng làm sao lại có thể có mặt ở đây?
Nỗi vui mừng của nàng thiếu chút nữa đã bật lên thành tiếng.
* * * * *
Thư Hương không lên tiếng.
Vì nàng kịp nhận ra hai người nữa.
Hai người đi kế sau lưng cha nàng.
Lão già vừa mập vừa lùn, mặt tròn tròn, đầu ít tóc, râu lưa thưa, ngang hông đeo thanh trường kiếm, thanh kiếm xem chừng muốn dài bằng ba chân của ông ta, trông dáng cách thật tức cười.
Gã tuổi trẻ giống y như lão già, cũng lùn cũng mập, trông còn dễ tức cười hơn nữa. Chỉ trông vào dáng điệu, người ta sẽ đoán ngay, con người của hắn nếu không ăn quá nhiều thì cũng quá lười biếng, nếu không lười biếng thì cũng quá ngu, con người của hắn sinh ra nếu không vì ngủ quá nhiều thì chắc chắn cũng là loại chưa từng biết suy nghĩ là gì cả... mà cũng có thể những thứ ấy, mỗi thứ một chút tạo thành ra con người của hắn.
Hắn chính là Trương Dị, con trai duy nhất của Trương tam gia.
Gã thanh niên mà cha nàng đã chọn để gả nàng, không phải chỉ mới chọn, mà hình như hai ông già đã hứa nhau rồi.
Chỉ mới nghĩ đến thôi, Thư Hương đã phát ớn rồi, ung gã thanh niên họ Trương, ưng cái thằng "óc mít" đó chẳng thà để ưng "cái rỗ" Vương Đại Quang của Đào Liễu!
Thư Hương dòm xuống thân mình, quần áo xơ xác, đầu cổ rối bù, mặt mày tay chân sướt máu và bám đầy bụi đất.
Không, nàng quyết không chịu gặp cha nàng trong trường hợp như thế này, càng không nên gặp khi có mặt gã thanh niên "óc mít" họ Trương đó. Nàng đã chê họ, không thể cho họ cười nàng.
Nàng đứng nép sát vào gốc cây.
Tuy dặn lòng không chịu ra mặt, thế nhưng đôi mắt nàng không làm sao không nhìn ra ngoài ấy... Vương đại nương đang cười nói :
- Đêm đã muốn khuya rồi, Đào nhị gia đi đâu? Nghỉ ở đây đi mà...
Đào nhị gia nói :
- Không được, tôi đang có chuyện gấp, tôi còn phải đi tìm người.
Vương đại nương mau mắn :
- Chẳng hay Đào nhị gia tìm ai? Rất có thể tôi sẽ giúp Đào nhị gia, vì ở đây khách lui tới khá nhiều.
Đào nhị gia cười cười :
- Người ấy không có đến đây đâu...

Ông ta vụt thở dài, giọng như trầm xuống :
- Sự thật thì tôi cũng không biết nó đi đâu... nhưng dẫu chân trời góc biển tôi cũng phải tìm cho được... Ông tìm ai?
Thư Hương biết rất rõ ràng, cha nàng đi tìm nàng chớ còn tìm ai nữa?
Chỉ có đứa con gái một, đứa con gái mà ông cưng như vàng ngọc, làm sao ông có thể không tìm...
Thư Hương bỗng nghe cổ mình bị nghẹn ngang.
Bây giờ nàng thấy rõ hơn ai hết, trên đời chỉ có cha nàng mới thật sự thương yêu nàng.
Bao nhiêu đó là đủ quá rồi, những gì khác nữa nàng không cần đến.
Mặc kệ họ, họ muốn cười, muốn chê là chê, nàng nhất định phải chạy ra, nàng không thể vì tự ái mà để cho mình khổ, để cho cha mình khổ.
* * * * *
Sự suy nghĩ của con người thật nhanh mà cũng thật chậm.
Mới đây, khi nãy vừa thấy cha con của Trương Dị Thức là Thư Hương đã quyết không bao giờ ra mặt, nhưng bây giờ thì khác, bây giờ nàng đã suy nghĩ lại.
Sự thay đổi trong ý nghĩ thật nhanh.
Nhưng cũng đã chậm rồi.
Nàng định nhỏm chân thì có một bàn tay từ phía sau lưng đưa ra bịt cứng miệng nàng, tiếp theo một cánh tay nữa ôm ngang hông nàng, giở hổng chân nàng như giở một con nhái bén.
Thư Hương hoảng hốt, nhưng nàng không la được, hai chân nàng đạp mạnh ra sao... Y như đạp vào gốc cột, nàng đạp trúng vào chân của người bắt nàng, nhưng càng đạp mạnh, chân nàng như muốn gãy, người bắt nàng trơ như cột đá.
Giống như một con gà con bị té xuống ao, người đó xách Thư Hương đi ra phía sau.
Cách đi thật nhẹ nhàng.
Hai mắt của Thư Hương trợn trừng trừng, khoảng cách giữa nàng và cha nàng càng phút càng xa.
Cuối cùng, nàng không còn nhìn thấy nữa, có lẽ sẽ không bao giờ thấy nữa...
* * * * *
Trời tối, trong rừng càng tối.
Nước mắt Thư Hương trào ra, nhưng nàng vẫn không la được.
Người bắt nàng vẫn trong tư thế cũ, một tay bịt miệng, một tay ôm ngang hông, trời đã tối mà lại trong rừng, nhưng người đó đi nhanh như gió.
Phải là một người có sức khỏe kinh hồn.
Quanh qua lộn lại mấy lần, Thư Hương chợt thấy trước mắt có một gian nhà đá.

Nhà đá nhưng rất cao lớn, trong nhà có một cái giường, một cái bàn, một cái ghế.
Thật tương xứng với ngôi nhà, cái giường quá lớn, cái bàn quá lớn, và cái ghế gần bằng như một cái bàn thông thường.
Người ấy quay lại thật nhanh để gài chốt cửa và quăng Thư Hương lên giường.
Nàng bị lăn một vòng và nàng đã thấy rõ con người ấy.
Nàng hả miệng nhưng không còn la được nữa, lưỡi nàng cứng, tay chân nàng cũng cứng luôn.
Thiếu chút nữa là nàng đã ngất.
Người bắt nàng chính là... con khỉ đột, chính là cái con người không phải là người mà Vương đại nương đã định cho cưỡng hiếp nàng!
Mặt hắn tuy cũng là dáng mặt người, nhưng lông lá xồm xoàm. Hắn làm thinh thì còn đỡ, khi hắn cười, lông chung quanh miệng nhô ra. Trông cái miệng hắn, nếu đừng có hàm răng trắng nhởn, lởm chởm, thì không ai dám nghĩ đó là cái miệng.
Bây giờ thì hắn cười.
Hắn nhìn nàng bằng cặp mắt thao láo, giống y như cặp mắt của con thú đói háu ăn.
Toàn thân hắn không thấy da, toàn là lông và cái gì cũng lớn.
Y như cái nhà, cái giường, cái bàn, cái ghế, những thứ trong nhà cũng như trong người hắn cũng lớn một cách khác thường.
Hắn giống... đúng rồi, không phải khỉ mà là giống đười ươi, cái lỗ mũi là mềm nhất.
Nàng tung mình dậy thật nhanh, và cũng thật nhanh, tay đấm vào mũi hắn.
Nàng đã đánh trúng, nhưng không biết trúng cái gì, vì nàng không nhìn kịp, nàng té ngửa trên giường.
Vừa té ngửa là nàng nghĩ đến cái chết, nàng tình nguyện bị đánh chết, thế nhưng nàng lại không chết.
Nàng vẫn sống và nàng thấy hắn.
Nàng không muốn thấy, không dám nhìn, thế nhưng vẫn phải nhìn.
Người... đười ươi toét miệng cười :
- Cô đừng sợ tôi, tôi cứu cô mà.
Hắn là người, hắn nói tiếng người, mặc dầu giọng hắn ồ ồ, nhưng vẫn rõ là tiếng người.
Thư Hương cắn răng, nàng cố trấn tĩnh, nàng hỏi :
- Ngươi... ngươi cứu ta?
Người ấy lại cười, hắn khum mình xuống cầm lên cuộn dây thừng.
Hắn đưa ra trước mặt Thư Hương, đúng là sợi dây thừng quăng vô cửa cho nàng leo lên khi nãy.

Thư Hương trố mắt :
- Ngươi quăng dây vào?
Người ấy gật đầu :
- Không phải tôi thì còn ai biết chỗ đó nữa?
Thư Hương hỏi :
- Tại sao lại cứu...
Người ấy nói :
- Tại vì cô khả ái, tại vì tôi... thương cô quá.
Thư Hương lại cuốn mình, nàng co rút lại.
Nàng thấy bàn tay lông lá của hắn đưa tới, hình như hắn muốn rờ nàng.
Thư Hương hoảng hốt la lên :
- Đừng có đụng... đi... đi ra... đừng có đụng ta... Ngươi đụng vào ta là ta chết...
Quả nhiên người ấy thụt tay lại, mắt hắn ngơ ngơ :
- Cô... cô sợ tôi? Tại làm sao cô lại sợ tôi?
Thư Hương bỗng thấy đôi mắt hắn đổi thay, đôi mắt hắn chợt hiện đầy đau khổ... Sự biết thái đó đã làm cho hắn giống con người.
Và Thư Hương bỗng sợ... Một con thú giống người đã đáng sợ rồi, nhưng một con người giống thú lại càng đáng sợ hơn... Người ấy lại nói :
- Con người tôi hình dáng tuy xấu, nhưng lòng tôi không xấu, nhất là đối với cô, tôi không có ác ý gì cả, tôi chỉ muốn...
Thư Hương thụt lần vào góc giường :
- Muốn cái gì?
Người ấy cúi mặt lí nhí :
- Cũng không có muốn gì, chỉ cần nhìn thấy cô là tôi... thấy vui lòng...
Hắn vốn là một dã thú đáng sợ, nhưng bây giờ lại biến thành một con vật đáng thương... Thư Hương nhìn hắn.
Nàng chợt cảm thấy không sợ con người đó nữa, bây giờ nàng chỉ thấy vô cùng ghê tởm, gớm ghiếc... Và nàng vụt hỏi :
- Ngươi tên gọi là gì?
Câu hỏi đó, nàng đã công nhận hắn là người.
Ánh mắt của hắn bỗng có vẻ mừng vui, hắn nói :
- Dã Kỳ, tôi tên Dã Kỳ.
"Dã Kỳ", cái tên thật lạ.
Thư Hương vụt hỏi :
- Ngươi... ngươi là người... Thật là ngu, mở miệng ra rồi mới thấy câu hỏi dại dột.
Hắn là gì không biết, nhưng hắn nói tiếng người, hắn có đủ cung cách của một người, tự nhiên, hắn cũng là người, thì tại làm sao lại hỏi một câu như thế?

Mặc dầu nàng đã chụp khúc đuôi, nhưng bao nhiêu đó cũng đã hiểu hết ý nghĩa rồi.
Và như vậy có phải là chọc giận người ta không?
Quả thật, Dã Kỳ đã nổi giận, hai bàn tay hắn nắm lại, những đốt xương kêu răng rắc, mắt hắn long lên :
- Máu, thuốc độc, máu và thuốc độc... mỗi ngày nó cho tôi uống một chén như thế, nó biến tôi thành dã thú... nó lợi dụng tôi để dọa người phải nghe theo nó...
Nhưng hắn bỗng cúi mặt xuống, hình như cơn giận của hắn cũng theo cái cúi đầu đó mà xẹp xuống thật mau.
Hồi lâu, hắn ngẩng mặt lên, mắt hắn đỡ hơn, nhưng hơi ướt :
- Mà cũng tại tôi, tôi theo nó để làm cái nghề mua bán con người, tôi đã tham vọng có sức mạnh hơn người nên nghe theo nó mà uống thuốc. Nhưng dầu sao, tôi cũng vẫn là người, nó chỉ biến cái dáng bên ngoài của tôi chứ không thể biến được lòng tôi.
Thư Hương lại hỏi :
- Thế ngươi có căm hận nó không?
Tự nhiên, không ai nói chính danh, nhưng tiếng "nó" cũng đủ biết là ai rồi.
Dã Kỳ cúi đầu không nói.
Hai bàn tay hắn vẫn nắm chặt, y như là hắn đang tưởng tượng nắm cổ Vương đại nương.
Nhưng chắc chắn là hắn không làm gì được.
Vương đại nương có thể sai khiến hắn, có thể biến con người hắn ra như thế, tự nhiên là phải có thủ đoạn để khống chế, để giữ mình.
Ai cũng hiểu như thế, vậy mà Thư Hương lại hỏi :
- Đã căm hận nó thì tại làm sao lại không tìm cách giết nó?
Vóc thân của Dã Kỳ chợt như thun lại, hai bàn tay đang nắm chặt của hắn phát run... Hắn nghiến răng bật nói :
- Nó... không phải là người... nó là yêu quái.
Thư Hương hỏi :
- Đã sợ nó sao còn cứu ta?
Dã Kỳ ấp úng :
- Tại vì... tại vì tôi thương cô.
Thư Hương cắn răng một lúc rồi nàng vụt nói :
- Nếu ngươi đối xử tốt với ta thì ngươi hãy vì ta mà đi giết nó đi.
Dã Kỳ lắc đầu, hắn cắn răng lại lắc đầu, hắn lắc mạnh và lắc nhiều lần, làm như hắn sợ Thư Hương không thấy.
Thư Hương nói :
- Nếu ngươi không dám giết hắn, thì ít nhất ngươi cũng nên thả ta.
Dã Kỳ lắc đầu :

- Không được, một mình cô không thoát khỏi vùng này.
Thư Hương cười lại :
- Ngươi là con người thiếu can đảm, con người co rút như thế thì không ai thích cả.
Không hiểu nàng nói câu ấy để làm gì, có thể nàng muốn nói khích mà cũng có thể nàng nói thật.
Dã Kỳ cúi mặt :
- Nhưng tôi có thể giúp cô trốn thoát...
Thư Hương gặng lại :
- Thật không?
Dã Kỳ nói :
- Tôi không biết nói dối.
Thư Hương nói :
- Thế nhưng tôi không thể đi một mình như thế này được.
Dã Kỳ hỏi :
- Tại sao vậy?
Thư Hương đáp :
- Tại vì tôi có một muội muội, tôi không thể bỏ nó lại chỗ này.
Nàng chớp chớp mắt :
- Nếu ngươi có thể cứu muội muội của ta ra thì... thì ta cảm kích và đối xử tốt với ngươi.
Dã Kỳ mừng lên ánh mắt :
- Cô ấy là con người ra sao?
Thư Hương nói :
- Nó nhỏ, đẹp, cái miệng nó nho nhỏ và thường hay nhếch môi, nó tên Đào Liễu.
Dã Kỳ nói :
- Được rồi, tôi sẽ tìm cô ấy... tôi sẽ cứu cô ấy...
Nói xong hắn đâm đầu chạy ra, nhưng chỉ mấy bước, hắn vùng quay lại, hắn nhìn Thư Hương và ngập ngừng :
- Cô... cô không bỏ đi?
Thư Hương nói :
- Không... ta đợi ngươi.
Dã Kỳ vùng ngồi thụp xuống hôn vào bàn chân của Thư Hương và chạy vụt ra.

CÁT BỤI GIANG HỒ

Đại Nhân Vật
Hồi 7
Con người của Lưu tiên sinh

Không ai biết hắn tên gì, chỉ biết hắn họ Lưu.
Cũng không ai biết hắn làm nghề gì, chỉ nghe những người biết hắn đều gọi hắn là "Lưu tiên sinh". Có lẽ do dáng cách đạo mạo của hắn, quả thật, trông hắn có phong tư như một tiên ông.
Không ai biết hắn bao nhiêu tuổi, chỉ biết da dẻ hắn còn mịn lắm, mịn mà hơi mét, trắng mét nên thấy hơi xanh, cằm hắn có chỗ râu thật đen, nhỏ mà ngắn.
Người ta đoán hắn nhỏ lắm cũng phải năm mươi.
Không ai biết võ công của hắn đến mức nào, người ta chỉ biết nhiều người sợ hắn, kể cả Vương đại nương là tay bản lãnh phi thường, cũng sợ hắn luôn.
Chưa ai thấy tận mắt hắn giao đấu với ai, nhưng có kẻ thấy hắn giết người - hắn ngồi ở đâu thì y như là chết luôn ở chỗ đó, nhưng khi hắn động thì cái động của hắn không ai thấy.
Hắn hành động thật nhanh, phi thân cũng thật nhanh - không biết nhanh đến mức nào, nhưng người ta biết hắn có thể theo cỗ xe hai ngựa và đến trước cỡ tàn điếu thuốc.
Thư Hương không biết hắn tới hồi nào, nhưng khi Dã Kỳ vừa chạy ra và nàng vừa nhìn xuống bàn chân mình, chỗ Dã Kỳ vừa hôn, nàng phát rùng mình là nàng nghe tiếng nói :
- Không ngờ Đào tiểu thơ năm tháng lọc lừa, cuối cùng rồi lại chọn trúng một con người như thế! Đúng là một giai nhân có mắt tinh đời!
Thư Hương ngẩng mặt lên.
Lưu tiên sinh đang ngồi trên khung cửa sổ.
Hắn ngồi y như pho tượng, bất động, y như hắn là... một bộ phận trong khung cửa đó.
Y như là khi người ta đóng khung cửa sổ đó, người ta đã "đóng" hắn vô luôn.
Thư Hương đỏ mặt, nàng quên cả sợ, nàng la lớn :
- Ông nói cái gì?
Lưu tiên sinh điềm đạm mỉm cười :
- Tôi nói hắn rất thích cô và hình như cô cũng đã để... mắt xanh vào hắn, kể cũng thật xứng đôi vừa lứa.
Trên bàn có một bình trà.
Cái bình bằng sành khá lớn, có lẽ cũng cần lớn để tương xứng với cái bàn.

Thư Hương chồm tới chụp lấy cái bình, ráng sức ném thẳng vào mặt Lưu tiên sinh.
Hắn làm như không thấy, ngồi bất động.
Cái bình khá nặng, Thư Hương lại ráng sức, với đà đó, cái bình va vào mặt Lưu tiên sinh, chắc chắn bộ mặt hắn nứt ra.
Thế nhưng khi cái bình vừa bay tới, hắn vụt phùng miệng thổi ra như người ta thổi bụi, cái bình vụt bay trở lại, rơi xuống chỗ mặt bàn khi nãy, y như người ta cầm lên đặt xuống nhẹ nhàng.
Đôi mắt Thư Hương như đứng tròng.
Không lẽ hắn có tà thuật?
Nếu có thể gọi đó là võ công thì Thư Hương chỉ nghe nói trong truyền thuyết, người ta gọi đó là "Khí công", nhưng chưa nghe nói trong võ lâm hiện tại có ai luyện được môn công phu đó.
Lưu tiên sinh vẫn điềm đạm như không có chuyện gì xảy ra. Hắn nói từ từ :
- Ta là con người từ trước đến nay thường hay tác hợp cho kẻ khác. Ta thường lấy đó làm vui, vì âu cũng là chuyện giúp người ta thỏa nguyện, nhị vị đã xứng đôi vừa lứa như thế nhất định sẽ yêu cầu Vương đại nương gả nàng cho hắn.
Giọng hắn lại càng chẫm rải hơn :
- Đào tiểu thơ không biết chớ Vương đại nương rất hay nghe lời ta lắm.
Thư Hương vụt thét :
- Không, ai cho ngươi làm...
Lưu tiên sinh vẫn từ từ :
- Đâu có cần ai cho, nhưng khi ta đã muốn làm thì chắc không ai ngăn nổi.
Thư Hương chồm dậy, nhưng rồi nàng ngã xuống, nàng lại phát run.
Nàng biết cái hạng người như hắn, hắn nói là hắn làm y.
Và không hiểu sao, có lẽ đã khủng khiếp khi nghĩ đến Vương đại nương, Thư Hương vụt tung mình lên đâm đầu lao mình vào vách đá.
Vách xây bằng đá xanh, góc đá nhô lởm chởm, bằng vào cái phóng đó, đầu của Thư Hương chắc chắn sẽ thành ba.
Một con người yếu sức đến đâu, nhưng nếu đứng trên giường phóng vào như thế, sức mình ghê hồn.
Nhưng nàng quyết chết, có lẽ nàng nhớ đến lời cô gái áo hồng: "chết chưa chắc khổ hơn"...
* * * * *
Nàng nhớ câu nói cô gái áo hồng: "chết chưa phải là cái đáng sợ...", vì thế nàng quyết chết, nhưng nàng quên câu kế: "cái đáng sợ là không chết được".
Quả thật nàng không chết được.
Vách đá xanh phải cứng lắm, nhưng khi đầu nàng dộng và chợt nghe mềm như... nệm.

Đầu nàng không dộng vào vách đá mà lại dộng vào bụng của Lưu tiên sinh.
Lưu tiên sinh đứng dựa sát vào vách đá lúc nào không biết, y như hắn là một trong những viên đá trong vách đó.
Y như người ta xây tấm vách đó đã có hắn rồi.
Hắn đứng bất động, đứng dán vào vách, mặt hắn trơ trơ.
- Nếu quả thật cô không bằng lòng thì cô cũng khỏi cần phải chết.
Thư Hương cắn răng, nước mắt trào ra.
Lưu tiên sinh nói tiếp :
- Nếu quả thật cô không ưng hắn thì cũng còn có cách.
Thư Hương buột miệng hỏi :
- Cách gì?
Lưu tiên sinh nói :
- Giết hắn.
Thư Hương sững sờ lặp lại :
- Giết hắn?
Lưu tiên sinh chậm rãi :
- Không ai có thể ép buộc cô làm vợ một xác chết, có phải thế không?
Thư Hương chớp chớp mắt :
- Tôi... tôi có thể...
Lưu tiên sinh nói :
- Tự nhiên là cô có thể, vì hắn đang yêu cô, chính vì thế mà cô có thể giết hắn dễ như chơi.
Lời nói của hắn quả chứng tỏ hắn có nhiều kinh nghiệm.
Bất cứ một người đàn ông mạnh rợn cách mấy, người đàn bà có yếu đến bực nào, yếu như bún thiu, nhưng nếu khi người đàn ông đã quá yêu người đàn bà, sức mạnh dễ bị ngã dưới bàn tay yếu ớt đó như thường.
Hầu hết những người đàn bà đều có thừa cách và thừa sức sát hại người đàn ông đã yêu mình, nhất là đối với một kẻ đang yêu say đắm thì lại càng dễ dàng hơn nữa.
Thư Hương cúi mặt, nàng nhìn hai bàn tay của mình trân trối.
Kế bên bàn tay của nàng vụt có một ngọn đao.
Ngọn đao trần...
* * * * *
Lưỡi đao có sắc màu thật lạ lùng.
Tự nhiên là nước thép ánh lên, không phải nước thép xanh, không phải nước thép tím, đó là thứ nước thép ửng hồng.
Nghe nói đời Minh có "Tử Kim Đao".
"Tử" là màu tía, vì thế khi thanh đao vung lên, màu tía sáng bầm như màu máu đặc, mỗi khi ánh "tử quang" cuốn dậy là có một bựng máu tươi theo.
Đó là thanh đao của dòng họ Bạch.

Thư Hương có nghe, nhưng nàng chưa nghe thanh đao có màu hồng như thanh đao này bao giờ.
Sắc thép của thanh đao mà giống in làn má của cô gái đương xuân.
Lưu tiên sinh nói :
- Thanh đao này tốt lắm, chẳng những đặt sợi lông lên thổi nhẹ một cái là đứt làm đôi, mà cứ liếm vào da là đã quyện vẳng vào yết hầu ngọt xớt.
Hắn nói tiếp bằng một giọng từ từ :
- Mỗi một thanh đao quý đều có tên, thanh đao này cũng vậy. Nó là "Nữ Nhân đao".
"Nữ Nhân đao".
Thanh đao có màu thật lạ mà lại có tên thật lạ.
Thư Hương nhíu mày :
- Tại sao lại có cái tên lạ lùng như thế?
Lưu tiên sinh vẫn với giọng chậm rãi cố hữu, nhưng lại còn có vẻ chậm hơn, người ta nghe giọng nói mường tượng như một người đang kể về một thức ăn ngon và phẩm bình hương vị :
- Vì nó mỏng và dịu dàng như lưỡi người đẹp, sắc bén và nguy hiểm như lòng dạ mỹ nhân, nó nhẹ nhàng vừa với tầm tay của bất cứ người đàn bà nào dùng nó kết liễu người đã yêu mình, nó là báu vật.
Những tiếng nói sau cùng bỗng nghe như xa vắng và khi Thư Hương ngẩng mặt lên, thì hắn đã mất dạng rồi.
Thuật khinh công của hắn gần như ma quỷ.
Thư Hương đưa thanh đao lên gần quan sát, nhưng nàng vội rút vào tay áo.
Bên ngoài có tiếng bước chân.
Nàng xuôi tay xuống, lưỡi đao nằm dọc phía sau.
Dã Kỳ xồng xộc chạy vào.
Hắn trở lại một mình.
Hắn nhìn Thư Hương bằng đôi mắt vui mừng như người ta gặp vật gì quý báu. Hắn chồm sát tới bên nàng vừa thở hổn hển, vừa nói :
- Quả nhiên cô không đi... quả nhiên cô đợi tôi...
Thư Hương tránh tia nhìn hau háu của hắn, nàng hỏi :
- Đào Liễu đâu?
Dã Kỳ nói :
- Tôi không tìm được, bởi vì...
Hắn nói chưa được hết câu, vì hắn nghe nhói ở tim.
Hắn không thấy vì đôi mắt đờ đẫn của hắn bận dán vào mắt Thư Hương, cho nên nàng vung tay mà hắn vẫn chưa hay, cho đến khi hắn nghe nhói thì lưỡi "Nữ Nhân đao" đã lút sâu vào tim hắn.
Dã Kỳ khựng lại như sửng sốt và hai bàn tay như mười trái chuối của hắn chụp vào cổ Thư Hương.

Hai tay hắn siết cổ nàng, và hắn rống lên :
- Tại làm sao ngươi giết ta?... Ta đã làm sai lầm chuyện gì?
Thư Hương không thể trả lời.
Cổ nàng bị nghẹt, toàn thân bất động...
Bàn tay hộ pháp của Dã Kỳ mà thêm một chút sức nữa là cổ nàng sẽ y như cọng cỏ bị bứt làm đôi.
Nàng hoảng hốt, nàng run rẩy, nhưng nàng vẫn không nói được.
Nàng biết nàng sẽ chết, vì Dã Kỳ không thể tha nàng.
Không ngờ, thình lình, tay hắn vụt lỏng ra...
Ánh lửa phẫn nộ trong mắt hắn từ từ dịu xuống và tắt ngấm, thay vào đó là sự đau khổ tràn đầy.
Hắn nhìn sửa Thư Hương và nói :
- Quả thật... cô cần nên giết tôi... tôi không trách... tôi không trách cô...
"Tôi không trách cô"...
Hắn lặp đi lặp lại nhiều lần bốn tiếng đó, giọng hắn yếu lần, mặt hắn giật giật, tròng mắt hắn bạc màu...
Hắn từ từ quỵ xuống...
Hắn ngã xuống rồi nhưng mắt hắn vẫn chăm chăm vào mặt Thư Hương, hắn gắng sức nói từng tiếng một :
- Tôi không tìm được em cô, vì nàng đã trốn thoát rồi... nhưng quả thật tôi đã cố tìm... tôi không có lừa cô...
Hắn ngoẻo đầu tắt thở.
Khi mới trở lại, phần lo Thư Hương bỏ đi, hắn thở hồ hộc, nhưng bây giờ thì hắn chết thật im, hắn không rên rỉ, không gaò rống theo sức hắn, hắn bình tĩnh mà chết, êm đềm mà chết.
Có lẽ hắn chết trong cái bằng lòng.
Hắn không làm việc quấy, hắn không lừa dối Thư Hương...
Thư Hương đứng sửa như trời trồng, thình lình, nàng nghe áo quần nàng đẫm ướt.
"Tôi không trách cô".
"Tôi không lừa cô".
Nàng lạnh toát mồ hôi.
Hắn không có, nhưng nàng có.
Nàng đã lợi dụng hắn, lừa dối hắn, và giết hắn.
Hắn đã lầm lỗi chuyện gì?
Soảng!
Thanh đao vấy máu trên tay nàng rơi xuống, rơi trên nền đá, rơi cạnh chân nàng.
Còn nước mắt?
Nước mắt đâu không chịu rơi theo? Phải chăng vì không còn nước mắt để

rơi?
- Cô có biết không? Vừa rồi, hắn giết cô dễ như chơi.
Lưu tiên sinh trở lại.
Thư Hương không nhìn hắn, nàng ngơ ngẩn :
- Tôi biết.
Lưu tiên sinh nói :
- Hắn không giết cô là tại hắn yêu cô, cô có thể giết hắn cũng tại vì hắn thật quá yêu cô.
Giọng nói của Lưu tiên sinh nghe như xa vắng mơ hồ.
- Hắn yêu cô, đó là sự sai lầm duy nhất của hắn, nhưng hắn không biết đó là sự sai lầm.
Có phải thế không?
Có phải hắn đã sai lầm không?
Một con người nếu yêu một người không nên yêu, quả đó là sự sai lầm đáng sợ.
Sự sai lầm đó không thể nào dung được.
Thế nhưng nước mắt của Thư Hương đã rơi, nước mắt trào rơi dài theo má, rơi xuống áo vàng.
Không bao giờ nàng nghĩ là nàng lại có thể rơi nước mắt đối với một con người như thế. Nhưng nước mắt nàng đã rơi thật.
Nàng đứng trơ trơ, để mặc cho dòng nước mắt trào ra rơi xuống, nàng không buồn đưa tay lên chậm...
Nhưng ngay khi đó thì nàng vụt nghe một giọng dìu dịu ngọt ngào :
- Đi về, khách đã tan cả rồi, Vương đại nương đang đợi muội đi về.
Giọng nói ngọt lịm của Mai thư.
Nghe đến ba tiếng "Vương đại nương", Thư Hương tưởng chừng như ngọn roi da quất ngang vào mặt, nàng thụt lùi run giọng :
- Không, tôi không về đâu hết...
Mai thư cười, giọng cười cũng ngọt xớt như lời nói :
- Coi, sao vậy tiểu muội muội? Chẳng lẽ để cho chị bồng sao?
Thư Hương nhứ sắp khóc :
- Tôi van xin Mai thư, xin Mai thư hãy để cho tôi đi...
Mai thư cười :
- Làm sao đi được? Từ trước đến giờ, những người đến đây rồi thì có ai đi được đâu em?
Giọng nói dịu ngọt lạ lùng, nhưng lọt tai Thư Hương bỗng như những mũi dùi nhọn hoắc.
Lưu tiên sinh vụt nói :
- Nếu cô quả thật muốn đi, thì ta có cách.
Thư Hương mừng muốn phát điên :

- Làm sao? Cách gì?
Nàng thừa biết cái cách của Lưu tiên sinh nhất định là hữu hiệu.
Lưu tiên sinh nói :
- Chỉ cần cô hứa với tôi một việc, tôi sẽ chỉ cách làm cho đi khỏi chỗ này.
Thư Hương hỏi :
- Hứa chuyện gì?
Lưu tiên sinh nói :
- Hứa rằng cô sẽ bằng lòng ưng tôi làm chồng.
Mai thư cười hắc hắc :
- Lưu tiên sinh đang đùa đó chứ?
Lưu tiên sinh hỏi :
- Ngươi cho rằng ta đang đùa à?
Mai thư vẫn cười :
- Giả như cô ta có bằng lòng thì tôi cũng không thể bằng lòng.
Lưu tiên sinh nói từ từ :
- Ngươi không bằng lòng thì ta sẽ giết ngươi.
Mai thư cứ cười, nhưng nếu nghe kỹ thì giọng cười bây giờ đã có phần gượng gạo :
- Giết tôi thì có thể, nhưng còn Vương đại nương...
Vừa nghe ba tiếng "Vương đại nương" là Thư Hương vụt la lên :
- Bằng lòng, tôi bằng lòng!
Tiếng của nàng chưa dứt thì Mai thư ngã xuống.
Không có một tiếng la, vành môi của người thiếu phụ tuyệt sắc vẫn chưa tắt kịp nụ cười.
Khi nàng cười, khóe miệng và khóe mắt có những đường nhăn. Bây giờ, máu theo những đường nhăn đó chảy xuống...
Mới đầu chỉ theo những đường nhăn, nhưng sau đó thì loang đỏ mặt.
Trên trán Mai thư có một lỗ trống hốc.
Thứ ám khí ghê hồn.
Nụ cười ở vành môi của Mai thư cũng vẫn chưa tan, trong khi máu đã tràn gần kín mặt, cái miệng xinh xinh của người thiếu phụ bây giờ dễ sợ làm sao!
Thư Hương rùng mình, nàng quay nhanh trở lại.
Lưu tiên sinh không thấy.
Không biết hắn đã đi tự bao giờ.
Thư Hương không nghĩ gì thêm nữa, nàng không thèm nghĩ vào đâu nữa, nàng tông thẳng ra cửa cắm đầu chạy riết.
Nàng không nhìn gì cả, không nghĩ gì cả, nàng cứ chạy.
Đêm tối như mực, bốn phía đen hù.
Thư Hương không thấy gì cả, vì nàng không hề nhìn một vật gì. Bốn phía tối thui.

Thế nhưng cứ hễ hơi chậm chân lại một chút là từ trong bóng tối gần xa nàng phảng phất nhìn thấy bộ mặt hơi xanh, lạnh ngắt của Lưu tiên sinh ẩn hiện.
Nàng không dám ngừng lại, nàng bất kể gai gốc bụi bờ, nàng cắm đầu chạy chết.
Chạy không dám lơi, không dám ngó, chạy riết cho đến khi nàng quỵ xuống...
* * * * *
Cuối cùng thì Thư Hương quỵ xuống.
Chỗ nàng quỵ xuống hình như có một phiến đá bằng.
Nàng vừa quỵ xuống thì chợt nghe một giọng nói... từ từ :
- Cô đã đến rồi đó sao? Tôi đơi ở đây này.
Giọng nói của Lưu tiên sinh.
Không biết hắn ngồi trên phiến đá đó bao giờ, hắn ngồi bất động, hắn ngồi sừng sựng, y như hắn là một mô đá nhô trên phiến đá.
Y như là khi phiến đá đó còn trong lòng đất là đã có hắn rồi.
Hắn ngồi lặng lẽ, mặt hắn trơ trơ xanh mét, y như mặt chết.
Thư Hương cắn răng mở trừng đôi mắt...
Không, không phải là ảo ảnh, quả thật Lưu tiên sinh ngồi đó.
Dáng cách lạnh băng băng như cái xác chết của hắn, ngàn đời nàng cũng không thể nhìn lầm.
Thư Hương như muốn phát điên, nàng la lớn :
- Đợi tôi? Tại làm sao lại đợi tôi?
Lưu tiên sinh từ từ nói :
- Tôi có một chuyện muốn hỏi cô.
Thư Hương hỏi lại :
- Cái gì? Chuyện gì?
Lưu tiên sinh hỏi :
- Tôi hỏi xem chừng nào cô mới lấy tôi.
Thư Hương nhảy dựng lên :
- Lấy ai? Ai nói lấy ngươi?
Lưu tiên sinh vẫn từ từ, hình như trong đời hắn không có chuyện gì gấp cả, hắn nói :
- Chính miệng cô nói, cô hứa bằng lòng.
Thư Hương dậm chân :
- Không, ta không có hứa... ta không có hứa...
Nàng lao mình tới trước, nàng chạy thật nhanh.
Thật không ai ngờ, sau khi chạy một khoảng đường xa, đuối sức, đuối đến mức phải quỵ xuống, thế mà bây giờ nàng lại phát giác mình chạy còn mau hơn lúc ban đầu.

Chính Thư Hương cũng không ngờ mình lại được nhanh và khỏe như thế ấy. Con người khi đã đến bước đường cùng, tiềm lực bỗng tăng lên một cách phi thường, chính bản thân con người ấy cũng không ngờ được.
Nàng chạy thật nhanh, chạy thật xa, thật xa mới dám quay đầu nhìn lại.
Phía sau tối mịt, không thấy bóng họ Lưu.
Thư Hương thở phào và bỗng nhiên nàng cảm nghe như không còn gân cốt, nàng ngã chùi xuống đất.
Lần này nàng ngã nhằm triền núi, dốc núi thoai thoải, nàng ngã xuống và lăn tròn.
Con người khi gặp chuyện nguy hiểm, kinh hoàng, bao nhiêu tiềm lực trong người dốc ra một lượt, cho đến khi qua cơn đó thì mới hay bao nhiêu sức đã cạn sạch rồi, bây giờ muốn gượng thêm một chút nữa cũng không còn được.
Thư Hương cảm nghe như gân đã giãn hết, xương rung lên từng lóng một, khi thân hình nàng bắt đầu lăn thì nàng cố gượng, nhưng khi đã không còn gượng nổi, nàng nhắm mắt buông trôi.
Triền núi có sỏi nhỏ, nàng lăn còn có trớn, Thư Hương lăn tỏm vào một cái hang.
Hang không sâu lắm nhưng khá rộng, không biết đó là hang chồn hay hang rắn.
Nhưng Thư Hương không sợ.
Hang chồn cũng được, hang rắn cũng xong, vì những thứ đó không đáng sợ bằng gã họ Lưu.
Hồ ly tuy giảo quyệt, nhưng vẫn không bằng cái giảo quyệt của hắn. Độc xà tuy dữ, nhưng vẫn không đáng sợ bằng con người đó.
Thư Hương thành tâm khấn nguyện, xin trời cao thương xót cho đừng bị Lưu tiên sinh đuổi theo, chỉ cầu thoát khỏi tay người đó thì cho dầu thánh thần có đày ải nàng cách nào, có bắt nàng phải làm sao, nàng cũng cam tâm tình nguyện, không bao giờ than vãn.
Lời cầu khẩn của nàng quả nhiên hiển linh.
Thật lâu, thật lâu, không thấy Lưu tiên sinh xuất hiện.
Nàng nằm ngửa mặt thấy sao đã thưa dần.
Đêm đã quá khuya.
Đêm đã sắp dứt và ngày mai sắp đến.
Thư Hương thở hắt một hơi dài, toàn thân nàng nghe phiêu phiêu nhẹ bổng.
Nàng bỗng nhiên tự hỏi: "không biết trọn một ngày nay nàng đã làm nhũng chuyện gì?"
Chỉ trong một ngày, nàng cảm thấy phảng phất như dài hơn mười tám năm mà nàng đã sống.
Trong một ngày nay, nàng đã bị người ta lừa dối và cũng lừa dối người ta.
Hơn lên một chút là nàng đã giết người.

Những người lừa nàng đều là những người nàng tín nhiệm, bất cứ người nào tín nhiệm cũng đều đã lừa nàng.
Chỉ có một người không lừa nàng, chỉ có mỗi một người đối xử tốt với nàng, nhưng lại bị nàng lừa và độc hơn nữa là bị nàng giết.
Bây giờ nàng mới nhận ra rằng con tim thiện ác của người đời không thể lấy hình sắc bên ngoài mà xét được.
"Ta đã làm những chuyện gì?"
"Cuối cùng ta còn có thể xem là một con người được nữa không?"
Nàng tự vấn và cảm nghe lòng đau đớn, toàn thân nàng đau đớn, phảng phất như có muôn ngàn ngọn roi đang quất nghiến da thịt của nàng.
Chẳng lẽ kiếp người như thế?
Chẳng lẽ như thế mới đúng là kiếp người?
Nàng bỗng hoài nghi, nàng hoàn toàn không hiểu được.
Nàng không hiểu trong sinh mạng con người có bao nhiêu chuyện bất công bình, có bao nhiêu thống khổ?
Ai chịu đựng được thì mới đúng là một con người.
Người sống còn là phải chịu đựng, trong sự chịu đựng, có một cái nghĩa là phấn đấu.
Tiếp tục chịu đựng không ngừng, cùng đồng nghĩa với tiếp tục phấn đấu không ngừng, kẻ nào lơi đi là chết.
Bởi vì sanh mạng con người được lớn lên trong thống khổ. Không thống khổ, không chịu đựng thống khổ, trốn tránh thống khổ, cuộc sống trở thành vô vị...

Đại Nhân Vật
Hồi 8
Cỗ xe ăn cưới

Sao càng lúc càng thưa và cuối cùng cũng tan mất.
Phía trời đông đã lố vừng hồng.
Bây giờ, một ngày mới thật trôi qua.
Thư Hương chợt cảm thấy mình lớn hẳn hơn nhiều.
Bất luận nàng làm những gì trong một ngày nay, dầu sai, dầu đúng, nàng cũng đã ý thức, đã chiêm nghiệm khá sâu về kiếp sống của con người...
Cho dầu nàng có làm sai, cũng đáng được tha thứ, vì những việc làm đó vốn không phải nàng đã cố tâm.
Sống trong một ngày đầy bão tố và quả thật, sống như thế là không uổng phí.
Quả thật nàng đã trưởng thành.
Sự hiểu biết của nàng bây giờ quả không phải là sự hiểu biết của đứa con nít nữa.
Nàng cảm thấy rằng sống suốt mười tám năm trên đời, nhưng cho đến ngày hôm nay, nàng mới thật sự là hiện diện.
Trong suốt ngày nay, thỉnh thoảng, tuy không rõ ràng lắm, nhưng sự ân hận về hành động bỏ nhà ra đi, có lất phất trong trí của nàng khi gặp cảnh quá phũ phàng, quá khốn khổ, thế nhưng bây giờ lại cảm thấy là xứng đáng.
Bất luận là hoan lạc hay thống khổ, nàng cũng đều cảm nhận, không tiếp nhận không được, không tiếp nhận là uổng phí.
* * * * *
Vừng hồng từ phương đông mỗi lúc đậm thêm.
Cảnh vật chung quanh mỗi lúc mỗi rõ lần.
Đôi mắt của Thư Hương nghe nặng trĩu, nàng cố gắng nhướng lên, nhưng nó cứ chầm chậm khép lại.
Nàng đã mệt nhọc quá rồi, quá mệt mỏi rồi.
Thế nhưng nàng biết tuyệt đối không thể ngủ ở đây, nàng vẫn cố đi.
Trong cái nặng nhọc mơ hồ đó, nàng nghe văng vẳng như có tiếng kêu :
- Tiểu thơ... Đào tiểu thơ...
Không biết ai đang gọi?
Thư Hương mơ hồ thanh âm có vẻ quen quen...
Nàng mở mắt ra, tiếng gọi gần hơn.
Nàng đứng dậy dòm ra. Có người sắp hàng ngang đi tới.
Thiết Thủ, Lý Da Vàng, Triệu Dẫn Mối, và Trần Đại Bịp.

Nhìn thấy năm con người đó, lửa giận Thư Hương bùng lên.
Thật là đồ khốn nạn.
Tại làm sao nàng phải đến hoàn cảnh như thế này? Tại làm sao nàng lại phải chịu bầm dập suốt một ngày nay?
Vậy mà chúng lại còn tìm nữa, chẳng lẽ chúng thấy làm như vậy chưa đủ? Vẫn còn muốn lừa thêm?
Thư Hương nhảy ra khỏi hang, nàng chống nạnh tay trừng mắt.
Nàng có thể vẫn còn sợ Vương đại nương, sợ Lưu tiên sinh, thế nhưng đối với những tên lừa đảo này thì nàng chẳng coi vào đâu cả.
Có lẽ nàng không hề nghĩ đến sức lực, nàng chỉ nghì nhiều về thủ đoạn, và đối với bọn này, bây giờ nàng cảm thấy chúng quá trẻ con.
Ngày hôm qua, hành động của chúng, thủ đoạn của chúng, đối với nàng có thể là lợi hại, là tinh tế, nhưng ngày hôm nay thì khác, nàng nhớ lại tất cả từng ly từng tý, nàng thấy quả đúng là một trò hề.
Nàng không chạy, nàng đứng chống nạnh cười gằn :
- Sao? Các ngươi đến đây để làm gì?
Trần Đại Bịp cười có vẻ tự nhiên :
- Chúng tôi đến tìm Đào tiểu thơ.
Thư Hương cười lạt :
- Các ngươi mà còn dám đến đây thì quả cũng khá lớn gan.
Nhưng vừa thấy hắn thản nhiên, hắn bỗng quỳ thụp xuống mặt mày xanh lét, hắn nói :
- Chúng con không biết tiểu thơ nên phạm lỗi, vạn vọng tiểu thơ thứ tội cho.
Hắn quỳ xuống thì bốn tên kia cũng lật đật quỳ theo.
Chẳng những quỳ lại van xin, mà mắt chúng cũng đã lờ đờ, ươn ướt, quả thật chúng đã biết tội rồi.
Triệu Dẫn Mối đặt một cái gói trước mặt, hắn nói :
- Dạ thưa, đây là đồ trang sức của tiểu thơ...
Hắn lấy ra một gói nữa, lớn hơn :
- Và đây là bảy trăm lượng bạc, vạn vọng tiểu thơ bỏ qua tội trước, vui lòng thu lại, chúng con cảm kích muôn đời.
Chúng phục xuống một lượt, lạy dài.
À, thì ra con người dầu khốn nạn đến đâu, dầu gian xảo đến đâu, có lúc rồi lương tâm cũng một lần lóe dậy.
Đám này coi như đã... ngoài vòng pháp luật, thế mà chúng vẫn tìm đến để van xin.
Thư Hương chợt thấy hơi khó chịu...
Hơi khó chịu, nhưng vẫn có chút đắc ý, nàng hất mặt :
- Các ngươi đã biết như thế là lỗi lầm à?
Năm tên ngẩng mặt cười mơn và tranh nhau nói :

- Dạ dạ... chúng con biết tội... chúng con đáng chết...
Thư Hương bỗng nghe lòng mình mềm lại, nàng định bảo chúng đứng lên, vì dầu sao năm con người như thế mà quỳ lạy trước mặt nàng thì thật khó coi.
Nhưng nàng chưa kịp nói và tiếng "chết" sau cùng trong câu nói của chúng mới vừa thoát ra khỏi miệng, thì Thư Hương hoảng hốt.
Nàng chợt thấy sao da mặt chúng vùng thay đổi, chúng vẫn còn cười nghĩa là miệng chúng chưa khép lại, nhưng sao nàng cảm thấy cái cười thật kỳ lạ. Nụ cười không còn linh động của con người nữa, mà trái lại, cứng đơ như nụ cười trên môi tượng đá...
Thư Hương chưa hiểu được sự biến đổi lạ lùng ấy thì nàng lại thấy thêm chuyện lạ.
Cả năm tên vẫn còn quỳ, nhưng trên trán chúng bỗng có một cái lỗ sâu hun hút...
Sự việc xảy ra theo con mắt lướt nhanh của Thư Hương, cho nên từ cái biến thái về nụ cười của chúng, đến khi thấy mấy cái lỗ hun hút trên năm cái trán của chúng gần như cùng một lúc, những chuyện đó đập vào mắt Thư Hương thật nhanh, có trước có sau, nhưng vì quá nhanh nên tưởng chừng như nàng phát hiện mọi việc cùng một lượt...
Và đáng lý ra cái lỗ phải hiện trước trên trán chúng, rồi nụ cười mới theo đó mà cứng lại, nhưng vì đôi mắt của Thư Hương đang theo dõi lời lẽ của chúng nên nàng thấy nụ cười trước rồi kế đến là... cái lỗ...
Bây giờ thì chất nước trong năm cái lỗ trên trán năm người mới trào ra, máu pha lẫn với chất trăng trắng sền sệt.
Khi chất nước đó trào ra thì năm thây người ngã xuống.
Không một tiếng kêu, không một cái giãy giụa, họ chết thật ngon. Có lẽ họ không hề có cảm giác đau đớn gì cả.
Họ ngã xuống, họ đã tắt thở, nhưng nụ cười trên môi của họ vẫn chưa tắt kịp, và bây giờ, trong vào sắc mặt, trông vào nụ cười cứng ngắt đó, năm bộ mặt của họ bỗng giống như ác quỷ...
Thư Hương nhăn mặt.
Nhăn mặt vẫn còn chưa đủ bớt được cái kinh hoàng, nàng lại rùng mình.
Ai giết họ?
Và giết bằng khí giới gì?
Nhưng không cần phải tìm tòi lâu, Thư Hương bỗng nhớ cái chết của Mai thư, chết bởi thứ ám khí dữ dằn, bởi thủ pháp quá nhanh của...
Nàng lại rùng mình và quay phắt lại.
Lưu tiên sinh.
Phía sau không có người, một nhánh của cây bạch dương đong đưa trong gió.

Thư Hương quay trở lại, Lưu tiên sinh đang đứng phía sau năm xác chết.
Hắn sừng sững, màu áo xám nghệt của hắn giống như tang phục.
Mặt hắn lạnh băng bang, hai mắt hắn trơ trơ, hắn đứng thật thẳng, bất động.
Thư Hương có cảm tưởng như có thêm một xác chết nữa, năm xác nằm, một xác đứng.
Không có một cái gì trên thân hắn biểu lộ rằng đó là một thân người sống động, cây bạch dương phía sau còn lất phất đong đưa theo gió núi, còn hắn thì không, hắn như một thân cây trơ cành trụi lá.
Y như khi chưa có cây cỏ mọc ở vùng này thì hắn đã có rồi.
Hồn phách của Thư Hương bây giờ mới đáng nói là tiêu mất, nàng lạc giọng :
- Ngươi... ngươi đến đây làm gì?
Thật là một câu hỏi của con người đã mất hồn.
Lưu tiên sinh đáp :
- Tại hạ đến để hỏi thăm cô một chuyện.
Thư Hương hét lên :
- Chuyện gì?
Lưu tiên sinh... từ từ :
- Bao giờ thì cô mới lấy tôi?
Những câu hỏi giống nhau, nhưng những câu trả lời cũng giống nhau.
Hơi hám giọng điệu cũng gần như y hệch.
Thư Hương thật cũng không hiểu tại sao mình lại có thể nói ra những câu hỏi ngu xuẩn như thế ấy?
Nàng hỏi một cách vô ý thức, bởi vì quả thật là nàng đang thất thần, đang cẳng thẳng đến mức không còn khống chế được.
Lưu tiên sinh nói :
- Năm tên này do ta bảo chúng tới tìm cô để chịu tội...
Thư Hương đờ đẫn gật đầu :
- Tôi biết... tôi biết...
Lưu tiên sinh hỏi :
- Đồ vật chúng đã hoàn trả, tại làm sao cô không cầm lấy?
Thư Hương lại cũng gật đầu :
- Tôi không cần, tôi không lấy gì cả...
Nàng gật đầu nhưng miệng cứ nói không lấy, không cần, rõ ràng cử chỉ lời lẽ của nàng không có một ý thức rõ ràng...
Lưu tiên sinh vẫn từ từ :
- Cô không lấy, tôi lấy...
Hắn cúi xuống cầm lên tay và nói tiếp :
- Cái này thì cũng kể như một phần trong của hồi môn.
Thư Hương nhảy dựng lên :

- Ngươi cần cái gì ta cũng đều cho ngươi hết, ta còn nhiều lắm, thật nhiều, ta sẽ cho ngươi hết, chỉ cần ngươi đừng buộc ta phải... ưng ngươi.
Lưu tiên sinh thản nhiên :
- Đâu có ai buộc ai, đó là do cô tự nguyện. Chính miệng cô thốt ra lời hứa bằng lòng.
Thư Hương khựng lại, bất giác nàng ngẩng mặt lên nhìn hắn...
Nàng chưa từng nhìn thẳng vào hắn bao giờ.
Nhưng, không nhìn thì còn đỡ, nhìn rồi mới thấy thật là ớn lạnh...
Y như giữa mùa đông, bị quăng xuống dòng sông băng giá, toàn thân nàng lẩy bẩy, tê cóng...
Mặt hắn không phải mặt người... sống. Mắt hắn trơ, da mặt hắn tét chằng, trắng nhợt, so với năm bộ mặt máu chảy đầm đìa mà môi vẫn còn cười dướt đất, vẫn ít ghê hơn bộ mặt của hắn, vì bộ mặt hắn cũng là bộ mặt chết, nhưng là thứ mặt chết biết nói chuyện.
Thư Hương ré lên :
- Ta không có bằng lòng... ta không có hứa...
Vừa la nàng vừa đâm đầu bỏ chạy...
Mới lúc này đây, nàng tưởng chừng như không thể nào nhấc chân chớ đừng nói đến việc chạy, thế nhưng bây giờ thì nàng chạy được, chẳng những chạy được mà còn lại chạy mau, chỉ một hơi, đã chạy thật xa.
Đằng sau, gió cuốn ù ù...
Nàng len lén quay đầu nhìn lại.
Gió đang thổi mạnh, không có bóng người.
Lưu tiên sinh lần này vẫn không có đuổi theo.
Hình như hắn không vội đuổi, giống y như một con kiến bò quanh miệng chén, nó cố bò nhanh, nhưng thật sự thì không ra khỏi chén...
Hình như Lưu tiên sinh coi Thư Hương như con kiếng và bàn tay hắn là miệng chén.
Nhưng bất luận có đuổi theo hay không, bất luận hắn ở tại đâu, hình ảnh của hắn cũng cứ như quấn chặt bên nàng, nàng vẫn chạy...
Chạy thật nhanh, thật xa...
Nhưng sức người vẫn là sức người, nhất là một người con gái, người con gái đã mấy lần kiệt sức.
Vì thế, nàng không thể chạy đúng theo ý muốn, nàng phải ngã.
Lần này thì nàng ngã dựa bên đường.
* * * * *
Nắng sớm luôn luôn là dịu.
Cho dầu đó là ngày mùa hạ, nắng sớm vẫn không làm cho người ta đổ mồ hôi.
Sương mù nặng sà mặt đất, bây giờ gặp nắng từ từ nhóng lên, tan ra, bầu trời

bắt đầu trong sáng.
Sương vừa tan, nắng vừa lên là người ta thường khởi hành vào lúc đó, nhất là những kẻ cần phải đi xa.
Vượt đường trường trong buổi sáng làm cho con người khỏe khoắn, dễ dàng thu ngắn khoảng đường dài, nhất là những kẻ dong xe, đi vào buổi sáng, người khỏe mà ngựa lại không bị hóc.
Đây là một con đường rộng, con đường trong buổi sáng thường hay có xe, khi cơ thể của Thư Hương lần lần hồi phục, khi tinh thần nàng bắt đầu rắn ra là nàng nghe thấy tiếng xe khua.
Văng vẳng xa xa rồi lại gần gần, cuối cùng nàng nghe thật rõ, tiếng bánh xe, vó ngựa và lại có tiếng hát rì rì nho nhỏ...
Thư Hương chỏi tay ngồi phắt dậy, nàng thấy một cỗ xe.
Giống hệt như nhau, cỗ xe nhỏ và cũ kỹ, con ngựa ốm tong, và người đánh xe là một lão già.
Không hiểu sao, Thư Hương bỗng thấy những cái gì mỏng manh yếu ớt lại dễ dựa hơn.
Cỗ xe cũ kỹ, con ngựa ốm nhom, nhưng tất cả thể hiện một cái gì lương thiện, hiền lành, nhất là lão già đối với một cô gái, lão già dễ dựa hơn một gã thanh niên.
Lão già tóc đã bạc phơ, vóc dáng lão cũng như cỗ xe, con ngựa, toàn thân lão chỉ còn xương xẩu.
Ba thứ đó, cỗ xe, con ngựa và lão già hợp nhau lại tạo thành một không khí yên lành, tin tưởng, và Thư Hương chợt nghe yên lòng hết sức.
Nàng vẫy, nàng ngoắt, nàng kêu :
- Lão gia, lão bá trượng... xin rộng lòng cho đi xe nhờ một đỗi... lão trượng...
Lão già ghì cương ngựa, bánh xe ngừng lăn.
Lão hấp háy đôi mắt kèm nhèm :
- Chẳng hay cô nương đi về đâu?
Câu hỏi của lão già làm Thư Hương lựng khựng.
Đi đâu?
Hay là về nhà?
Nàng nhìn xuống thân hình mình và khẽ lắc đầu.
Như thế này mà đi về sao? Cho dầu cha mình không mắng nhiếc thì thiên hạ cũng cười thúi mặt.
Không, tới đâu là tới, khi đi, nghĩ rằng ngày về sẽ huy hoàng, sẽ làm cho mọi người thán phục, làm cho cha nàng phải gật gù tán thưởng, chớ đâu phải đi về như con mèo ướt như thế này?
Nghĩ đến chuyện đó là nàng vụt nhớ đến Đào Liễu.
Thường ngày nàng hay cú đầu "con nhỏ", cái gì "con nhỏ" cũng không biết, cái gì cũng phải do "người lớn" của nàng sắp xếp, nhưng bây giờ thì nàng

bỗng thấy ngược lại, nàng thấy Đào Liễu hơn nàng, tuy vẫn là "con nhỏ" nhưng bản sự lớn hơn, sự hiểu biết nhiều hơn.
Giá như nó được đóng vai cô chủ, nhất định nó sẽ không khốn đốn đến như nàng.
Thế nhưng bây giờ không biết nó ở đâu?
Hay là mình đi tìm nó?
Nhưng biết đi đâu mà tìm? Có thể nó đã đến Giang Nam không?
Không biết Đào Liễu ở đâu, không muốn về nhà thì chỉ có việc đến Giang Nam chớ còn đi đâu nữa?
Càng nghĩ, chưa đầy hai ngày mà thân thể như vầy, bây giờ trong túi trống trơn, bằng vào lưng không mình rách như thế thì sẽ đi đến đâu được nữa?
Bất giác, Thư Hương để mặc hai hàng nước mắt chảy dài...
Lão già nhìn nàng ái ngại :
- Có phải cô nương đã bị cướp dọc đường chăng?
Thư Hương im lặng gật đầu.
Thật ra thì những kẻ mà nàng đã gặp, so với cướp còn dữ hơn gấp trăm lần.
Lão già lắc đầu và thở dài sườn sượt :
- Một người con gái đáng lý không nên đơn thân độc mã, không nên đi một mình như thế, năm nay cũng sanh trộm cướp quá nhiều, chỗ nào cũng có người không tốt...
Ông ta chậc lưỡi :
- Thôi được rồi, dầu gì thì lão cũng phải cố đưa cô nương về cho tới nhà, chớ biết sao bây giờ.
Thư Hương cúi mặt :
- Nhà của tôi xa lắm...
Lão già hỏi :
- Xa lắm mà xa đến tận đâu?
Thư Hương nói :
- Ở tận Giang Nam.
Lão già sửng sốt :
- Giang Nam? Trời đất, vậy thì làm sao?
Thư Hương chớp mắt :
- Chẳng hay lão trượng về đâu?
Cái miệng nhăn nhúm của lào già bỗng rắn lại, lão cười :
- Có một người bà con, hôm nay có thết tiệc cưới, hôm nay lão bận đi ăn cưới, thành ra không rước khách.
Thư Hương trầm ngâm :
- Thôi như thế này, lão trượng cứ cho tôi ngồi xe đi một đoạn đường rồi sẽ tính, bao giờ lão trượng rẽ vào nhà ăn cưới thì tôi xuống vậy.
Bây giờ thì nàng không thể nào quyết định, cứ tạm rời khỏi nơi này trước đã,

càng xa càng tốt rồi thì tới đâu hay tới đó.
Suy nghĩ một hồi, lão già nói bằng một giọng nhiệt thành :
- Được rồi, cứ như thế đi, cô nương đã là người lâm nạn dọc đường, tiền xe lão không bao giờ tính. Khi chia tay lão còn sẽ cho cô nương chút ít gọi là "hoạn nạn tương cứu" với nhau mà.
Thư Hương cảm kích nói không ra tiếng...
Bây giờ thì nàng nghiệm thêm một việc.
Ở đời có người xấu thì phải có người tốt, không phải nơi đây người nào cũng xấu hết đâu.
Có người vẫn còn chỗ đáng tin, nhất là người tốt thì nhất định sẽ phải gặp được người tốt.
* * * * *
Cỗ xe lắc lư, lộc xọc, con ngựa tuy ốm nhưng xe ít người, nhất là buổi sớm còn khỏe, nó chạy cũng khá mau.
Cỗ xe đi đã khá xa rồi.
Lão già dựa ngửa vào thành xe, tay roi của ông ta thật lơi, hình như con ngựa cũng đã quen tánh chủ, không cần phải vung roi, nó cũng vẫn chạy như thường.
Thật ra thì cho dầu có vung roi, cho dầu có la hét, sức của con vật ốm tong đó cũng chỉ đến mức đó thôi.
Lão già rất thong dong, chân lão nhịp nhẹ xuống thùng xe, miệng lão hát nho nhỏ, trầm trầm...
Trong cái mơ hồ mệt mỏi, Thư Hương ngủ thật dễ dàng.
Trong cái mơ mơ màng màng đó, nàng mộng thấy lúc nàng còn nhỏ, chị vú đặt nàng trong nôi, chiếc nôi dịu dàng đưa, kẽo cà kẽo kẹt, nàng đã từng nằm trong đó với những giấc ngủ thật ngon...
Những giấc ngủ êm đềm thích thú...
Nhưng rất tiếc, bây giờ những cái êm đềm thích thú đó chỉ là mộng, mà đã là mộng thì có lúc rồi phải tỉnh.
Nàng tỉnh dậy trong tiếng pháo nổ giòn.
Nàng ngồi lên thì mới hay rằng cỗ xe đã dừng lại, không biết đã bao lâu.
Lão già đánh xe đứng dòm nàng, khi thấy nàng mở mắt ngồi lên, lão cười :
- Nhà bà con của lão đã tới rồi, xin mời cô nương xuống xe.
Thư Hương nhảy xuống xe dụi mắt nhìn quanh.
Trong vòng rào là một gian nhà gạch, không lớn lắm nhưng rất khang trang.
Phía trước là sân lúa, khá lớn, trước nữa, ruộng lúa mênh mông.
Như vậy đây là một nông thôn.
Mấy con gà trong sân lúa hãy còn ngóng cổ lên dáo dát, mõ chúng khép mở tung túc, chứng tỏ chúng hãy còn ngơ ngác bàng hoàng vì loạt pháo mới nổ vang.

Trong nhà, ngoài rạp, chỗ nào cũng đỏ rực giấy "hồng đơn", những câu liễn đối thuộc về hôn lễ, những cành hoa đỏ ối, những bòng bong, lá dừa bó cột tùm lum.
Trong nhà, người không đông lắm, nhưng cũng khá chộn rộn, người nào cũng tra vào bộ quần áo mới, cũng có thể đó là bộ đồ quanh năm không bao giờ đụng tới, họ chỉ giành cho những buổi tiệc hội hè, vì thế nên đấu xếp đã biến thành những chiếc áo ô vuông.
Thư Hương bỗng nghe mũi mình hơi cay cay, nàng chợt thấy mỗi con người ở đây thật là thanh thản, vui thú, họ có vẻ mộc mạc nhưng yên lành.
Chắc chắn là cô dâu hôm nay phải là tươi như hoa nở.
Thư Hương chợt thở ra.
Không biết bao giờ thì nàng được đắm mình trong cái êm đềm sung sướng ấy?
Nàng cắn môi cúi mặt, nàng nói với lão đánh xe :
- Đa tạ lão trượng, không dám làm phiền chi thêm nữa, lão trượng đã đưa giùm một đoạn đường, tôi thật vô cùng cảm kích.
Giọng nói của nàng chợt như nghẹn ngang.
Y như giữa đất lạ quê người phải chia tay với một người thân thích...
Lão già đánh xe cũng buồn buồn, lão hỏi :
- Bây giờ... cô nương định đi đâu?
Thư Hương cúi mặt thấp hơn :
- Tôi có... chỗ đi. Xin lão trượng đừng lo ngại.
Lão già đánh xe chậc lưỡi lắc đầu :
- Tôi thấy như thế này, nếu cô nương không gấp lắm thì ở lại đây cùng với lão vào nhà uống chén rượu mừng...
Không chờ Thư Hương có thái độ, lão nói tiếp luôn :
- Bọn nhà quê chúng tôi tuy mộc mạc nhưng rất chân thành, huống chi, nếu may ra, sau khi tan tiệc có người thuê xe trên đường mà cô nương định đi qua, lão sẽ chừa cho cô nương một chỗ.
Thư Hương chưa kịp đáp thì có tiếng người lên tiếng :
- Đúng rồi, cô nương đã đến đây mà không dùng với chúng tôi chén rượu mừng thì bở bụng chúng tôi rồi đó.
Bây giờ thì trong nhà đã có nhiều người ra, có tiếng cười cười, và giọng nói... nông dân đặc sệt :
- Đang lúc chúng tôi ở chỗ đất rộng người thưa, sợ tiệc mừng ít khách, xin thỉnh cô nương, xin thỉnh cô nương...
Tiếng quần áo mới khua lào xào, một người phiếu phụ từ trong đon đả chạy ra kéo tay áo Thư Hương :
- Không mấy thuở nhà có tiệc mà cô nương lại đến đây, vô đi, vô chia vui với chúng tôi mà...

Bao nhiêu đàn bà con nít gần như ào ra bu quanh, họ trì kéo thỉnh mời mừng rỡ y như gặp được bà con thân thích.
Thư Hương chợt nghe lòng ấm cúng lạ thường, thế nhưng nàng vẫn nói :
- Coi như thế này sao tiện...
Miệng vẫn còn từ chối nhưng chân thì đã bằng lòng, nàng đã ở vào giữa đám đông và trôi dần vào đại sảnh.

Đại Nhân Vật
Hồi 9
Tân khách biến tân nương

Tiếng pháo lại nổ dòn.
Phong tục ở đây thật lạ.
Thông thường đám cưới khi rước dâu về tới cửa thì pháo mới nổ lên, và khi phò cô dâu vào tiền đường, pháo mới nổ lên lần nữa. Còn ở đây thật lạ, khi nãy, lúc Thư Hương vừa thức dậy thấy cổng dừng lại thì nàng đã nghe tiếng pháo, bây giờ nàng lại cũng nghe tiếng pháo, hình như ở đây người ta đốt pháo liên miên.
Đám con nít bu quanh bây giờ lan ra reo ó, chúng chạy tranh nhau những cây pháo tịt ngòi.
Mấy cái bàn lớn đã đầy thức ăn, cá thịt ê hề, họ nấu thật nhiều món.
Nhìn mặt người hớn hở, nhìn những cỗ bàn, Thư Hương chợt thấy bâng khuâng.
Nàng từ nhỏ sống trong nhung lụa, cuộc sống của nàng không thiếu một món gì.
Những cỗ bàn như thế này thật đối với nàng rất tầm thường, vật liệu của họ quanh quẩn cũng chỉ gà vịt heo bò, thêm vào đó những mụ đàn bà xúm lại xào qua xáo lại những món "cổ truyền" họa hoằn có thêm thắt đôi chút theo sáng kiến tầm thường của họ, làm sao sánh nổi "sơn hào hải vị" với những đầu bếp trứ danh?
Cha nàng đã giàu lại thêm hiếu khách, những tiệc tùng, những cỗ bàn sang trọng đã quá quen mắt với nàng, nhưng nhất định không làm sao sánh được ở đây, ở cái không khí xóm giềng của miền thôn dã. Bởi vì ngoài cỗ bàn, người ta còn có tình thân mộc mạc, tình thân không vụ lợi, tiệc vui của người ta hoàn toàn nồng đượm thâm tình không hề có mục đích lợi dụng, không hề có thủ đoạn.
Chính vì thế mà một bữa tiệc dầu tầm thường đến đâu, đối với họ cũng hoàn toàn hể hả.
Thư Hương ngồi vào bàn tiệc, lòng nàng khoan khoái, bao nhiêu bất hạnh chừng như đã cách xa.
Nàng được thỉnh ngồi vào một cái bàn bên trái, bên trái đối với bên ngoài nhìn vào, chớ thật thì nằm vào cương vị phải theo cái nhìn từ trong nhà ra sân, lão gia đánh xe ngồi kế bên nàng.
Bàn này gồm có năm người.
Bây giờ Thư Hương mới thấy lời của người thiếu phụ nói khi nãy là thật.

Thực khách không đông.
Ngoài nàng ra, hình như toàn là những bà con thân thích.
Mỗi người đều nhìn nàng bằng con mắt hiếu kỳ, cũng phải vì nàng là người lạ, người khách không mời trước người khách tình cờ.
Biết như thế, nhưng Thư Hương vẫn có cảm giác băn khoăn. Nàng nói nhỏ với lão già :
- Lão trượng, tôi không có chút lễ gì để gọi là biếu mừng, như thế ngại quá.
Lão già cười cười :
- Không sao, không sao, cô thì khỏi phải nói đến lễ mừng.
Thư Hương hỏi :
- Sao tôi lại khỏi phải có lễ mừng?
Lão già hấp háy mắt :
- Bởi vì buổi tiệc này tổ chức có hơi vội vàng, cho nên không ai có chuẩn bị lễ vật.
Thư Hương hỏi :
- Sao lại vội vàng? Tôi nghe nói ở thôn quê người ta kỹ lưỡng trong hôn lễ lắm mà?
Nghe nói có nơi phải chuẩn bị đến hai ba năm?
Lão già đáp :
- Quả có như thế, nhưng đó là thông thường, còn đây là đặc biệt.
Thư Hương hỏi :
- Sao gọi là đặc biệt?
Lão già cười :
- Vì tân lang và tân nương đều đặc biệt.
Càng nghe càng tò mò, Thư Hương hỏi phăng :
- Sao lại đặc biệt? Họ có thân thích gì với lão gia không?
Lão già cười và nói lãng ra :
- Tân lang sắp ra rồi.
Thư Hương hỏi :
- Còn tân nương đâu?
Lão già đáp :
- Đà có trong tiệc.
Thư Hương nhướng mắt :
- Đà có mặt trong tiệc? Đâu? Vị nào đâu?
Nàng len lén đưa mắt nhìn quanh, trong tiệc ngoài nàng và lão già, chỉ còn độ bảy tám người.
Vừa rồi ra tiếp nàng là hai người thiếu phụ. Họ đang ngồi ở bàn đối diện. Họ sửa soạn thật kỹ, ngoài quần áo mới còn tô son trát phấn đàng hoàng.
Họ đang ngồi nói nói cười cười coi có vẻ thật vui, họ cười thật nhiều. Thư Hương có cảm tưởng nếu họ cứ trên đà đó, cứ cười nhiều như thế đó coi

chừng bao nhiêu phấn trên mặt họ dám rơi xuống từng dề.
"Càng xấu, càng già, phấn son cần phải tô thật dữ", cái câu nói đó lúc nào cũng đúng.
Hai người thiếu phụ này, giá như trong trường hợp bình thường, ăn vận bình thường, để vẻ mặt bình thường thì họ cũng không tệ lắm. Thế nhưng bây giờ họ trang điểm quá nhiều, quá kỹ, phấn sáp quá dày thành thử họ bỗng trở thành dị hợm, trông họ giống bà bóng quá chừng.
Thư Hương tức cười thêm, càng nhìn, nàng thấy hai người thiếu phụ đó càng...
quá xấu.
Thư Hương hỏi nhỏ lão già :
- Hai người ngồi bên đó ai là tân nương?
Sở dĩ nàng dám hỏi như thế là vì hồi nãy lão già nói "tân nương đã có trong tiệc", mà trong tiệc hiện tại thì chỉ có hai người đó là đàn bà, cố nhiên nàng thì không tính.
Lão già lắc đầu :
- Làm sao lại có tân nương quá xấu như thế?
Thư Hương thở phào.
Chuyện của thiên hạ nhưng nàng lại lo, nàng nghĩ tân nương thì không nên xấu như thế.
Tân nương là phải đẹp, nhưng trong tiệc, kể về khá hơn hết thì chỉ có người thiếu phụ lớn tuổi hơn thôi.
Nàng hỏi :
- Có phải vị đó không?
Vừa hỏi, nàng vừa đưa mắt nhìn người thiếu phụ.
Lão già cười :
- Cỡ đó thì là bà nội của tân nương chớ tân nương sao được.
Thư Hương lại thở phào...
Nàng mừng thầm, nếu tân nương mà là người ấy thì đám cưới này hết thành...
đám cưới.
Nàng nghĩ, có lẽ tân nương có mặt nhưng chưa ra, có lẽ sẽ ra cùng một lượt với tân lang.
Bởi vì nàng không dám đường đột giương mắt khắp nơi, nhưng nhìn bằng đuôi mắt nàng đã thấy hết mọi người. Không có ai là tân nương cả.
Thế nhưng nàng vẫn nóng nước, nàng hỏi :
- Sao không thấy?
Lão già cười :
- Tân lang không nóng mà co đã nóng rồi à?
Thư Hương đỏ mặt cúi đầu, nhưng một chút rồi nàng cũng hỏi :

- Lão trượng, tân nương có đẹp không?
Lão già cười :
- Tự nhiên là phải đẹp chứ, nhất ở đây mà.
Thư Hương ngẩng mặt lên, thấy ai nấy cũng chăm chú nhìn mình, nàng ửng mặt cúi đầu thật thấp.
Vừa cúi mặt xuống là nàng thoáng thấy một đôi giày thường dùng cho tân lang thật mới và nàng cũng thoáng thấy vạt áo hồng bào, thứ áo tân lang.
Đôi giày, vạt áo phất phới từ trong ra ngoài.
À, có thể chớ, đâu lẽ cứ để khách đợi hoài?
Bây giờ thì tân lang ra mặt.
Thế còn tân nương?
Không biết con người của tân lang ra sao? Không biết khoảng bao nhiêu tuổi?
Không biết xấu hay đẹp?
Chắc chắn là tuổi không thể lớn lắm, có thể quá ba mươi, nhưng không được quá nhiều, đó là tuổi cao nhất của một tân lang.
Thư Hương mấy bận muốn ngẩng mặt lên, nhưng nàng thấy không tiện, dầu gì thì nàng cũng là con gái chưa chồng, không khí ở đây là thôn quê, người ta còn giữ gìn, không thể nhìn đường đột như thế.
Không, nàng phải chờ cơ hội, chớ nếu nàng ngẩng thẳng mặt lên chắc chắn sẽ bị cười.
Nàng thấy đôi giày tân lang đi ra, đi thẳng...
Ủa, lạ chưa?
Đôi giày của tân lang bước về phía bàn nàng và ngừng lại trước mặt nàng.
Thật là kỳ cục.
Họ định chào khách chăng? Nhưng khách đaáng chào trước đâu phải là nàng?
Thư Hương không kịp nghĩ thêm, vì ngay lúc đó thì pháo tay vang dội.
Những chỗ đông người, thường thường pháo tay rền mà êm, vì người ta vỗ nhẹ, như nhờ đông nên tiếng dội ấm rền, trái lại, những chỗ ít người pháo tay thường nhức óc vì ai cũng cố vỗ cho thật lớn.
Trong pháo tay, có tiếng cười xen lẫn :
- Nhị vị thật "lang tài nữ mạo", "giai ngẫu thiên thành".
Lại có người tiếp theo :
- Tân nương đẹp quá, phúc hậu quá, tương lai nhất định tử tôn mẫu thất!
Đó là những câu chúc tụng khi tân lang và tân nương đối diện.
Thế nhưng sao không thấy tân nương?
Thư Hương không dừng được, nàng buột miệng hỏi nhỏ :
- Lão trượng, tân nương đâu?
Lão già cười :

- Tân nương là cô đó chớ đâu?
"Tân nương là cô đó"...
Thư Hương hé miệng cười...
Nàng cảm thấy thôn quê người ta vui tự nhiên và lão già đùa hơi quá trớn...
Thế nhưng nụ cười của nàng không nở trọn, nàng cảm thấy không phải, lão già không có đùa...
Tiếng pháo tay lại vang lên và có người nói lớn :
- Tân nương hãy đứng lên để làm lễ tơ hồng.
- Tân lang đang chờ và bọn này cũng chờ nhập tiệc đây, xin mời tân nương đứng dậy.
Đôi giày của tân lang vẫn như chôn một chỗ.
Thư Hương nóng mặt, đôi giày tân lang "chôn" thật ngay trước mặt nàng.
Thư Hương ngẩng mặt lên, nàng không thể dằn được nữa, người ta không thể đùa một cách sỗ sàng như thế, không thể bất lịch sự như thế.
Nhưng nàng bủn rủn, nàng chết trân, khi nàng thấy mặt tân lang...
* * * * *
Tân lang mặc áo rộng hồng, mang giày mới, đầu đội mũ Ô Sa, ăn mặc đúng dáng cách của một tân lang.
Thế nhưng bộ mặt trong thiên hạ tuyệt đối không thể có bộ mặt thứ hai như mặt hắn.
Không phải bộ mặt của con người sống.
Hai mắt trơ trơ như mắt tượng đá, da mặt mét chằng hình như máu không có luân chuyển dưới làn da.
Hắn đứng im lìm, đứng như trời trồng, y như khi chưa có Thư Hương thì hắn đã "mọc" sẵn nơi đó tự bao giờ.
Lưu tiên sinh.
Chính hắn, tân lang là Lưu tiên sinh.
Thư Hương cảm nghe thân hình trơn lùi, từ trên ghế nàng tuột lần xuống đất y như toàn thân có một chất trơn, hai hàm răng nàng khua nghe cồm cộp...
Nàng có cảm giác nàng như một con heo đang đặt lên thớt và con dao thọc huyết đang gát một bên.
Họ chuẩn bị cả rồi, tiệc cưới, phòng hoa, đăng chúc huy hoàng, họ chỉ chờ nàng dẫn xác tới...
Nàng muốn khóc nhưng không chảy nước mắt, nàng muốn la nhưng cổ họng đã cứng rồi.
Lưu tiên sinh... từ từ :
- Ta đã hỏi ba bận, ta hỏi bao giờ thì làm lễ nhưng nàng đều không quyết định, nên ta phải quyết định.
Thư Hương há miệng :
- Tôi... tôi...

Nàng đã cố ráng hết sức nhưng cũng không ra tiếng.
Lưu tiên sinh nói :
- Chúng ta thành thân như thế này, chẳng những danh chánh ngôn thuận, mà Mai dong cũng có hẳn hòi.
Lão già đánh xe cười :
- Lão là Mai dong.
Hai người thiếu phụ đánh phấn đứng lên :
- Chúng tôi là dâu phụ.
Lưu tiên sinh nói, cố nhiên là cũng... từ từ :
- Tất cả ở đây là nhân chứng của hôn lễ, không có ai nói một tiếng nào dị nghị.
Thư Hương tuột chùi luôn xuống đất, khi nãy còn dựa đầu vào thân ghế, nhưng bây giờ thì nàng gần như không còn một chút xương.
Toàn thân nàng mềm nhũn, lạnh băng.
Rõ ràng nàng có thể chạy thoát Vương đại nương, nhưng nhất định không khỏi được tầm tay của tên yêu quái họ Lưu này...
Ngay lúc ấy chợt nghe có tiếng :
- Trong cái hôn lễ này quả thật không ai nói, nhưng ta nói.
Người nói câu đó là một gã thanh niên.
Hắn vừa lùn vừa mập, mặt hắn tròn quay, hai mắt hắn nhỏ mà dài, trán hắn cao mà dồ, hai chân mày hắn rậm rì.
Nhìn toàn bộ con người của hắn, ai cũng có thể gọi là... quái dị.
Gã ngồi ở đầu bàn bên phải, tay trái gã cầm chén, tay phải gã cầm bầu.
Chén rượu không lớn, chỉ uống một hớp là cạn, nhưng gã rót liền liền.
Cái chén kê lên miệng vừa lấy ra thì miệng bầu đã nghiêng vào, miệng bầu vừa lấy ra thì cái chén đưa lên miệng.
Gã làm như cái máy.
Nhưng cái lạ lùng nhất là không hiểu làm sao gã có mặt nơi đây.
Không ai thấy gã bước vào, không ai thấy gã ngồi vào bàn tiệc, vậy mà gã vẫn có mặt.
Người ta thấy gã khi nghe gã nói.
Tất cả những người có mặt giật mình trước sự có mặt đột ngột của gã.
Còn gã thì lại tỉnh bơ.
Y như hồi chưa đặt tiệc thì đã có mặt gã rồi.
Y như hồi gian nhà này dựng lên thì đã có mặt gã ngồi nơi đó.
Lưu tiên sinh vẫn... từ từ :
- Không phải ta thì là ai?
Gã thanh niên dùng miệng bầu chỉ vào mũi mình :
- Ta, ta là tân lang.
* * * * *

“Tân lang là gã, nhưng gã là ai?”
Thư Hương vốn đã mẹp xuống đất, nhưng khi nghe câu nói đó là nàng nhỏm dậy.
Gã thanh niên cũng đang nhìn nàng.
Thư Hương vốn không biết gã thanh niên, nhưng không hiểu sao nàng lại thấy...
quen quen.
Gã thanh niên chầm chậm nói tiếp :
- Ta họ Trương, tên Dị, gọi là Trương Dị.
Trời đất, Thư Hương chút nữa đã kêu lên.
Đúng rồi, nàng có vài lần thấy dạng gã và mới tối qua nàng thấy gã đi với cha nàng và cha gã nữa...
Gã là Trương Dị, con của Trương Tam Gia, gã là “Óc Mít”.
Hắn đúng là một con người quái dị.
Không phải quái dị về hình dạng không, hắn còn quái dị nhiều việc.
Nghe nói trong mười ngày, gã chỉ tỉnh có một ngày, lúc tỉnh thì gã rút và trong chùa làm bạn với hòa thượng, lúc say gã nhủi vào kỹ viện hú hí với mấy ả buôn hương.
Bất cứ chỗ nào gã cũng có thể ở lâu, chỉ độc có nhà gã thì không khi nào gã ở được, nghe nói từ ngày gã biết đi đến giờ, cha gã thấy mặt gã chưa đủ mười lần, như vậy, trung bình hai nắm mới thấy mặt gã.
Nghe nói bất cứ chuyện gì thuộc về kỳ dị nhất trên đời hắn cũng đều làm đủ, chỉ độc có việc đàng hoàng thì gã chưa làm đến bao giờ.
Thư Hương đã nghiền ngẫm mãi, không hiểu tại sao cha nàng lại hứa gã nàng cho cái tên dị hợm như thế?
Và nàng càng không thể tưởng tượng nổi là tại sao cái tên “Óc Mít” lại có mặt tại chỗ này.
Nàng chợt thấy gã đúng là quái vật.
* * * * *
Lưu tiên sinh chắc cũng xem gã là... quái vật, nên hắn nhìn gã chăm chăm thật lâu rồi bỗng bật cười.
Lần thứ nhất Thư Hương thấy hắn cười.
Chưa bao giờ nàng tưởng tượng được khi hắn cười sẽ ra làm sao, thậm chí nàng không bao giờ nghĩ rằng hắn có thể cười.
Nhưng bây giờ thì rõ ràng hắn đang cười.
Cái miệng hắn đã chằng chằng, coi không giống c?ai gì cả chớ đừng nói đến cái cười, mà giọng cười của hắn cũng thật là kỳ cục.
Giọng cười khèn khẹt như tiếng khỉ kêu, giống như người nghẹt cổ, giống người sắp chết bị đàm lên chận.
Và trong khi miệng hắn chằng, giọng hắn khẹt, thì nét mặt hắn không hề lộ

một chút gì để cho người ta biết rằng hắn đang cười.
Nhưng sở dĩ Thư Hương biết hắn cười là vì nàng thấy có một vài người thực khách của hắn cười theo, nếu không phải hắn cười thì chắc chắn bọn đó không khi nào dám cười như thế.
Thư Hương bỗng lại run.
Nàng phát lạnh khi tưởng tượng cái mặt chết đang cười.
Lưu tiên sinh cười cười, nói :
- Thì ra cũng là ngươi muốn làm tân lang.
Trương Dị nói :
- Thật thì ta vốn không có ý muốn đến đây để làm tân lang, chỉ tiếc là không đến không được.
Lưu tiên sinh hỏi :
- Không đến không được? Chẳng lẽ có người kề đao ở sau lưng ngươi bắt ngươi phải tới?
Trương Dị thở ra :
- Một con người không thể nào ngồi yên để nhìn người vợ của mình đi làm tân nương kẻ khác.
Lưu tiên sinh hỏi :
- Nàng là vợ của ngươi?
Trương Dị đáp :
- Bây giờ thì không phải, nhưng cũng gần như thế.
Lưu tiên sinh lạnh lùng :
- Chỉ tiếc vì nàng đã hứa, đã bằng lòng nhận ta làm chồng.
Trương Dị thản nhiên :
- Cho dầu nàng có hứa, có bằng lòng cũng vô dụng.
Lưu tiên sinh hỏi :
- Tại sao vô dụng?
Trương Dị nói :
- Không hữu dụng một chút nào c? bởi vì cha của nàng hứa gả nàng cho ta, không những có lịnh cha mẹ mà có mai mối đàng hoàng, chính như thế mới gọi là "danh chánh ngôn thuận", chính như thế thì hôn lễ mới không có ai nói tiếng nào dị nghị.
Trầm ngâm một chút, Lưu tiên sinh chậm rãi :
- Nếu muốn ngươi không cưới được nàng thì chỉ có một cách.
Trương Dị nói :
- Không có một cách nào cả.
Lưu tiên sinh nói :
- Có, vì không thể có người chết nào lại cưới vợ được, có phải thế không?
Trương Dị cười.
Lần thứ nhất Thư Hương thấy hắn cười.

Mặt của hắn vốn rất đặc biệt, nhất là cặp mắt của hắn, cặp mắt nhỏ mà dài, từ trong đó bắn ra tia sáng lạ kỳ, chính tia sáng đó làm cho người nhìn vào khiếp vía và cũng chính vì thế mà những tay chân của Lưu tiên sinh từ nãy giờ không dám đuổi hắn ra.
Cũng chính vì tia mắt đó đã làm cho con người tầm thường đến như đần độn của hắn trở thành chẳng tầm thường, bất cứ ai cũng không dám xem nhẹ hắn.
Thế nhưng khi hắn cười thì lại biến đổi thật nhanh.
Từ cái uy thế bởi tia mắt khiếp người của hắn, hắn cười bỗng dịu hiền kỳ lạ, người ta bỗng thấy hắn... có duyên.
Người nào vốn đã chán ngấy vì con người của hắn, nhưng khi hắn cười thì cái chán ấy tiêu tan, chẳng những hết chán, mà lại còn có vẻ muốn gần gũi hắn.
Thư Hương bỗng có ý muốn cho hắn chạy mau, chạy càng mau càng tốt, càng xa càng tốt...
Không hiểu tại sao, nàng cũng không đủ thì giờ để phân tách, chỉ biết nàng không muốn nhìn hắn chết dưới tay của Lưu tiên sinh.
Nàng nhớ đến cái chết của Mai thư, của năm tên của bọn Trần Đại Bịp...
Nàng nghĩ trên đời này không ai có thể thoát khỏi món ám khí của hắn.
Nàng không biết trình độ võ công của Lưu tiên sinh đến mức nào, rất có thể hắn dở ẹt về các thứ. Hắn chỉ có mỗi một môn ám toán đó thôi, nhưng chỉ cần một món đó cũng đủ rồi, quá đủ rồi, vì món đó bay ra, bất cứ ai cũng phải ngã xuống.
Thật ra thì Thư Hương cũng không biết Lưu tiên sinh giết người bằng cách nào, nhưng nàng tin chắc đó là ám khí, vì nhất định nó không phải là pháp thuật và cái đó nàng biết thật vô cùng lợi hại.
Cái trán của Trương... Óc Mít vồ quá mức, đã vồ mà lại rộng. Cái gì đó của Lưu tiên sinh chắc chắn dễ trúng đích hơn, chỉ mới nghĩ đến đó, Thư Hương như đã thấy có một cái lỗ hun hút và sau đó thì máu va chất trắng sền sệt tóe ra, chỉ nghĩ đến đó thôi là tay chân nàng lạnh toát.
Và nàng lại nhìn cái cười "cứu vãn cả cuộc đời" của Trương Dị. Nàng bỗng sợ cái cười đó cũng sẽ đậu mãi trên môi hắn, vì nhanh lắm, nhanh đến mức người chết không kịp tắt nụ cười.
Cũng may, Lưu tiên sinh chưa ra tay.
Hắn vẫn còn đứng bất động chỗ cũ.
Trương Dị lại uống rượu.
Hắn uống cạn và hắn rót đầy.
Rót đầy nhưng không đưa lên môi như những lần trước nữa mà hắn lại đưa ngay lên trán.
Không có tiếng khua, nhưng có mấy giọt rượu bắn ra.

Lưu tiên sinh tái mặt.
Trương Dị từ từ hạ chén rượu xuống, hắn dòm trong chén rượu y như đang kiếm một con thiêu thân mới nhảy vào.
Hắn dòm chăm chăm và vụt thở dài.
Hắn thở dài và lại lắc đầu như thất vọng :
- Thứ ám khí này chất độc mạnh quá, không cần chất độc, nội việc lủng óc là đủ để chết rồi, thật là quá cẩn thận.
Hai mắt Thư Hương mở trao tráo, nhưng nàng nhìn thấy rất mơ hồ.
Nàng chưa biết chuyện gì đã xảy ra...

Đại Nhân Vật
Hồi 10
Nhân cùng tắc... bò

Người ta nói một người khi đã luyện ám khí đến một trình độ thật cao thì tay chưa động mà ám khí đã bay ra. Và, khi nạn nhân phát giác thì ám khí đã vào mình.
Người ta nói bất cứ vật gì, dầu mũi tên hay thanh kiếm mỏng, người sử dụng có mạnh đến cách mấy nhưng khi xuống nước thì vật đó vẫn không đi được thẳng đường, nhất định sẽ bị sức nước ép dạt vào.
Người ta nói khi nước cản được vật thì khối nước phải dầy, nghĩa là đáy nước phải sâu, phải rộng, vì chỉ có như thế, sức ép mới mạnh, mới có thể cản vật được.
Nhưng người ta cũng nói rằng, nếu có một nội lực phi thường dồn vào vật gì đó để giữ cứng khối nước, cho dầu khối nước có nhỏ, cũng vẫn có đủ sức ép để cản vật như thường...
Thư Hương hoàn toàn không biết.
Nàng nghĩ không lẽ Lưu tiên sinh đã ra tay?
Tay hắn vẫn không thấy cử động.
Nàng nghĩ không lẽ Trương Dị đã bắt được ám khí? Không lẽ hắn tiếp áp khí bằng chén rượu?
Không lẽ chỉ một thoáng có thể làm ngả luôn đến năm người? Chỉ một thoáng có thể làm cho năm cái đầu bị thủng, mà bây giờ ám khí của Lưu tiên sinh lại không đánh vỡ được một cái chén rượu đó sao?
Thư Hương nghĩ không ra.
Nàng không tin Trương... Óc Mít lại có bản lãnh như thế ấy!
Nàng nghĩ không ra nhưng Lưu tiên sinh thì lại nghĩ ra.
Vì nghĩ ra cho nên da mặt hắn vốn xanh bây giờ lại như chàm đổ.
Trương Dị lại thở ra :
- Dùng thứ ám khí này để giết người, ít nhất cũng sẽ tổn thọ đến mười năm, nếu đổi là ta, thì ta nhất định không bao giờ dùng nó.
Trầm ngâm một chút khá lâu, Lưu tiên sinh hỏi, bây giờ thì y nói bình thường chớ không còn lớn lối... từ từ :
- Từ trước đến giờ ngươi có thấy thứ ám khí này chưa?
Trương Dị lắc đầu :
- Bình sanh, ta mới thấy lần thứ nhất.
Lưu tiên sinh nói :
- Và ngươi cũng là người thứ nhất tiếp được thứ ám khí đó của ta.

Trương Dị nói :
- Có một người thì có hai người, có hai người thì có ba người, vì thế, thứ ám khí này cũng không có gì khủng khiếp, ta thấy ngươi nên bỏ nó đi là vừa.
Lưu tiên sinh lại trầm ngâm một chút rồi hỏi :
- Tống Thập Nương là gì của ngươi?
Ai là người trong võ lâm đều hiểu câu hỏi đó.
Tống Thập Nương là "Thiên hạ đệ nhất Ám Khí Danh Gia, chẳng những là người số một chuyên chế tạo ám khí, mà còn là người số một về ném ám khí, chẳng những ném ám khí tài, mà lại còn là người tiếp ám khí số một trong thiên hạ.
Dưới con mắt của giang hồ, Tống Thập Nương thuộc vào hàng "Nhân Vật Lớn", điều đó Thư Hương cũng đã có nghe.
Và trước đây, giá như Tống Thập Nương không phải là phái nữ thì rất có thể Thư Hương cũng đã kể tên người ấy vào danh sách... chọn chồng.
Chính vì biết như thế nên khi nghe Lưu tiên sinh hỏi câu đó nàng không có lấy chi làm lạ.
Không hiểu Trương Dị có lấy làm lạ hay không, nhưng hắn lắc đầu :
- Cái tên đó, bình sanh ta cũng mới nghe lần thứ nhất.
Lưu tiên sinh hỏi :
- Ngươi chưa bao giờ nghe tên đó, cũng như chưa bao giờ thấy món ám khí này?
Trương Dị đáp :
- Đúng vậy!
Lưu tiên sinh nói :
- Vậy mà ngươi vẫn tiếp được ám khí đó.
Trương Dị cười :
- Nếu không tiếp được thì cái trán của ta bây giờ lại có một cái lỗ rồi.
Lưu tiên sinh nhìn hắn trừng trừng và vụt thở dài :
- Ngươi có thể cho ta biết ngươi làm thế nào để tiếp ám khí đó không?
Trương Dị nói :
- Không!
Lưu tiên sinh hỏi :
- Ngươi có thể trả ám khí lại cho ta không?
Trương Dị đáp :
- Không!
Lưu tiên sinh lại thở ra :
- Ngươi có thể để cho ta đi không?
Trương Dị lại đáp :
- Không!
Nhưng rồi hắn vụt cười :

- Nhưng nếu ngươi bò thì ta không phản đối.
Lưu tiên sinh không hỏi thêm câu nào nữa.
Vì hắn đã mọp xuống... bò.
* * * * *
Thư Hương nhìn đờ đẫn.
Bất cứ ai nhìn Lưu tiên sinh cũng đều cảm thấy hắn cứng đầu hơn đá, hắn lạnh còn hơn băng, hắn trơ trơ còn hơn xác chết.
Mặt hắn y như tượng gỗ, hắn không hề lộ một chút gì để cho người ta có thể biết rằng hắn còn có... linh hồn.
Nghĩa là con người của hắn không có một thứ cảm tình nào cả.
Thế nhưng từ khi hắn thấy gã thiếu niên lùn mập này thì hắn hoàn toàn thay đổi, chẳng những hắn đã cười, mà hắn còn gần muốn khóc, chẳng những hắn xanh mặt mà hắn còn quì xuống để bò.
Người ta nói người nông dân cầm cây chỉa đi xoi ếch, khi nhắm đã chắc chắn, phóng cây chĩa xuống và lỡ trật để cho con ếch nhảy đi, thì người cầm chỉa nhất định không làm sao có thể phóng thêm chỉa nữa, mặc dầu con ếch nhiều khi nhảy... không nhanh mà là nhảy... từ từ. Người ta bảo không phải con ếch giỏi mà tại người cầm chỉa... quýnh.
Người ta bảo thợ săn nhắm bắn con cọp phát đầu lỡ trật, thì chỉ có hai đường, một là cọp chạy mất, hai là cọp vồ chết thợ săn, chớ không làm sao bắn được phát thứ hai, mặc dầu về sự tính toán thời gian người ta ước lượng người thợ săn có thể nổ thêm phát nữa để hạ cọp, chớ không khi nào nó chạy thoát nổi, hoặc hại người thợ săn nổi.
Nhưng sở dĩ không bao giờ có trường hợp nổ phát thứ hai là tại vì người thợ săn mất tinh thần.
Những người đã luôn thành công, tin chắc vào sự thành công của mình, nhưng bỗng có một trường hợp thất bại, thì bao nhiêu sự tự tin, bao nhiêu tinh thần cũng sụp đổ theo luôn.
Sụp đổ đến mức không làm sao gượng được.
Đó là trường hợp của Lưu tiên sinh.
Nếu quả thật có thua thì, bằng vào trình độ "cao thủ" cũng phải thêm được vài chiêu nữa. Nhưng hắn không làm thế, hắn chịu thua luôn.
Và biết đâu Trương Dị chỉ có mỗi một môn tiếp ám khí là tuyệt diệu, còn những thứ khác thì tầm thường, chẳng hạn như khinh công, chắc gì hắn sánh nổi với họ Lưu?
Thế nhưng vị Lưu tiên sinh của chúng ta cũng chịu thua!
Người ta bảo đó là thảm bại... tinh thần.
Cao thủ là phải giỏi về võ công, nhưng tinh thần mới là chủ yếu, khi lòng tự tin bị sụp đổ, thì có gắng gượng cho mấy, cuối cùng sẽ thảm bại mà thôi.
Biết thắng trước đối phương và cũng biết bại trước đối phương, đó mới là

cao thủ.
Lưu tiên sinh là cao thủ.
Nhưng Thư Hương cứ thắc mắc, nàng không sao tìm được chỗ "hơn người" của Trương... Óc Mít.
Nếu hắn không giỏi sao "cao thủ Lưu" lại chịu thua? Nhưng hắn giỏi ở chỗ nào?
Nàng thấy hắn chỉ có thể thông minh hơn kẻ... khật khùng chút đỉnh.
Thư Hương không thấy nỗi, người khác cũng không thấy nỗi.
Mỗi người trong bữa tiệc, con mắt dầu mở tròn gần bằng quả trứng gà, miệng họ đều há hốc, tất cả đều gần như biến thành tượng gỗ.
Từ nãy giờ họ đứng cả lên mà họ vẫn không hay.
Trương Dị lại rót rượu và lại cười cười :
- Các vị hãy ngồi xuống đi chớ, lúc có thể ngồi thì đứng làm chi cho mỏi cẳng.
Huống chi, rượu, thịt đã ê hề, không ăn cũng uống, không uống cũng phí. Khách sáo làm chi!
Giá như trước khi xẩy ra chuyện, hắn có gào có thét đến rách cuống họng cũng không ai thèm để ý, nhưng bây giờ, hắn có nói lơ lơ lửng lững thế nào cũng trở thành mạng lịnh.
Hắn nói chưa kịp dứt câu thì tất cả hè nhau ngồi xuống.
Chỉ có Thư Hương là khác.
Nàng vốn đã ngồi rồi nhưng bây giờ vụt đứng lên. Đứng lên và bước thẳng ra ngoài.
Như không nhìn thấy, Trương Dị nói bông lông :
- Lưu tiên sinh bây giờ chắc chưa đi xa lắm, đuổi cũng còn kịp chán.
Câu nói vu vơ của hắn là một mãnh lực phi thường.
Thư Hương dừng hẳn lại.
Nàng đứng như đinh đóng dưới chơn, nàng chỉ quay mình lại nhìn hắn lườm lườm.
Trương Dị cười :
- Ta rất không thích uống rượu một mình, sao chư vị không cùng uống cho vui?
Không thấy tay hắn nhích, chỉ thấy cái đầu bự của hắn hơi ngửa ra sau, chén rượu đã cạn khô.
Thư Hương hầm hầm bước lại đứng ngay trước mặt hắn :
- Tửu quỷ, sao không bưng cả bầu mà uống cho mau?
Trương Dị nói... từ từ :
- Cái miệng tôi lớn, cái miệng bầu nhỏ quá.
Như vô ý mà như hữu ý, hắn liếc nhanh vào cái miệng nho nhỏ xinh xinh của Thư Hương và cười cười nói tiếp :

- Một lớn một nhỏ, bầu có kê vào cũng không vừa.
Thư Hương đỏ mặt và nàng vụt nguýt dài :
- Đừng có đắc ý, cho dầu ngươi có giúp ta đó, nhưng cũng không có gì đáng kể đâu.
Trương Dị hỏi :
- Ủa, cô cũng công nhận rằng tôi đã có giúp cô?
Thư Hương "hứ" một tiếng nhưng lại làm thinh.
Trương Dị lại nói :
- Nếu biết người giúp mình mà sao chẳng tạ ơn?
Thư Hương bĩu môi :
- Đó là tại ngươi tự nguyện chớ có gì mà phải tạ ơn?
Trương Dị gật gù :
- Phải phải, đúng đúng, tại ta hay ăn cơm nhà đi lo chuyện bao đồng...
Thư Hương đứng cắn môi, hồi lâu nàng vùng lớn tiếng :
- Bất luận thế nào, ta nói cho ngươi biết là ngươi cũng đừng cho rằng ta ưng ngươi.
Trương Dị hỏi :
- Thật cô không ưng tôi à?
Thư Hương trả lời, nhát một :
- Không ưng!
Trương Dị gặn lại :
- Cô đã quyết không ưng?
Thư Hương đáp :
- Không ưng!
Trương Dị hỏi :
- Cô có sẽ đổi ý không?
Thư Hương nói như hét vào tai hắn :
- Ta nói không ưng là không ưng, chết cũng không ưng!
Trương Dị vụt đứng lên, ngó thẳng vào mặt Thư Hương, rồi cung kính vòng tay :
- Đa tạ, đa tạ, thật là cảm kích vô cùng.
Thư Hương sững sờ, nàng hơi lựng khựng nhưng vẫn cố giữ vẻ thản nhiên :
- Đa tạ cái gì?
Trương Dị nói :
- Chẳng những tôi tạ ơn cô mà tôi còn tạ thiên, tạ địa.
Thư Hương nhìn hắn trân trân :
- Ngươi... ngươi có bịnh phải không?
Trương Dị nói :
- Mấy lúc này tôi cứ hồ nghi là cô sẽ ưng tôi, vì thế cho nên tôi lo đến ăn ngủ không yên.

Thư Hương lại hỏi :
- Nếu ta ưng ngươi thì ngươi sẽ... sẽ... loạn óc chắc?
Trương Dị cười nói :
- Nhưng bây giờ thì tỉnh táo lắm, cũng không sợ nữa, chỉ cần cô đừng ưng tôi thì chuyện gì khác nữa cũng đều có thể thương lượng.
Thư Hương nhìn hắn như nhìn... quái vật :
- Ta với ngươi có gì để thương lượng?
Trương Dị cười nói :
- Đào lão bá nhất định sẽ không thôi kiếm cô đem về để gã cho tôi.
Ngẫm nghĩ hồi lâu, Thư Hương nói :
- Ta không về.
Trương Dị nói :
- Nhưng rồi sớm muộn gì cũng phải về.
Thư Hương lại ngẫm nghĩ một lúc lâu, nàng nói :
- Ta chờ sau khi có chồng rồi sẽ về.
Trương Dị vỗ tay cười :
- Hay, ý kiến đó hay lắm!
Nhưng rồi hắn lại cau mày :
- Nhưng rồi cô chọn ai làm chồng?
Thư Hương nói :
- Chuyện đó ngươi không cần biết.
Trương Dị thở ra :
- Không phải tôi cần biết làm chi, nhưng tôi chỉ lo nơm nớp là lỡ cô không có chồng được thì sao?
Thư Hương thiếu điều nhảy dựng lên :
- Ta sẽ không lấy được ai à? Ngươi cho rằng không ai... muốn lấy ta à? Bộ ta xấu như heo chắc?
Trương Dị điềm nhiên lắc đầu :
- Không xấu như heo mà lại còn đẹp như tiên, chỉ có điều tánh tình của cô biết có ai chịu nổi hay không?
Thư Hương bĩu môi :
- Cái đó ngươi đừng có lo, tự nhiên là có người sẽ chịu nổi.
Trương Dị nói :
- Người mà chịu nổi cô thì lại chưa chắc cô chịu nổi người đó, chẳng hạn như vị Lưu tiên sinh.
Vừa nghe nói đến cái tên Lưu tiên sinh... là da mặt của Thư Hương xuống màu trắng nhợt...
Trương Dị thản nhiên nói tiếp :
- Thật ra thì hắn cũng chưa chắc đã muốn cưới cô, sợ hắn có dụng ý khác...
Thư Hương trố mắt :

- Có dụng ý? Dụng ý gì?
Trương Dị lắc đầu :
- Tôi cũng không biết hắn có dụng ý gì, tôi chỉ lo là khi mà hắn đã đạt được mục đích rồi, hắn sẽ bỏ cô, chừng đó cô lại trở về ưng tôi thì quả là chuyện... nguy hiểm cho tôi hết sức.
Thư Hương giận xanh mặt, nàng nói gằn từng tiếng :
- Ngươi hãy yên lòng, cho dầu ta có phải cạo trọc đi làm bà vải, ta cũng không khi nào chịu ưng ngươi đâu.
Trương Dị lắc đầu chầm chậm :
- Thật tôi không yên lòng chút nào cả, chuyện đời rất khó mà biết trước, bất cứ chuyện gì mới nghe qua tưởng đâu là hoang đường, thế nhưng nó vẫn cứ phát sanh...
Thư Hương giận lắm, nàng cười lạt :
- Ngươi nghĩ rằng ngươi là người như thế nào vậy? "Mỹ nam tử" chắc? Phan An, Tống Ngọc tái sanh chắc? Hứ, ngươi bằng vào điểm nào mà cứ chắc mẻm rằng ta sẽ ưng ngươi?
Trương Dị thản nhiên :
- "Mỹ nam tử" cũng được mà "Trư Bát Giới" cũng được, những cái đó đều không quan hệ, tôi chỉ chờ khi nào cô có chồng rồi thì tôi mới yên lòng.
Thư Hương gằn gằn :
- Được, ta sẽ có chồng thật nhanh, khi ta có chồng, ta sẽ cấp tốc thông báo cho ngươi biết.
Nàng vừa nói vừa thở, nàng giận đến muốn phát điên.
Chuyện thật là đáng tức, người không yên lòng, người lo sợ khi nghe nói đến chuyện hôn nhân giữa nàng và hắn, đúng ra phải là nàng. Không ngờ hắn lại nói trước, hắn tỏ ra lo sợ trước, thế có tức không?
Nàng không muốn nhìn mặt hắn, càng nhìn nàng càng thấy tức ứ gan, cho nên nói xong là bỏ đi ngay.
Trương Dị nói :
- Khoang, chờ chút.
Thư Hương quát hỏi :
- Chờ cái gì? Chẳng lẽ bây giờ mà ngươi vẫn còn chưa yên lòng?
Trương Dị nói :
- Quả thật tôi không yên lòng chút nào hết, bởi vì vạn nhất nếu trước khi cô kiếm được chồng, lỡ cô chết thì sao?
Thư Hương giận dữ :
- Ta chết thì... thây kệ cha ta, ăn thua gì ngươi mà ngươi phải sợ?
Trương Dị nghiêm mặt :
- Ăn thua chớ sao lại không ăn thua? Bởi vì ngay bây giờ, ngay khi mà cô chưa có chồng thì trên danh nghĩa, cô vẫn là người của nhà họ Trương, nếu

cô có chuyện gì phiền phức thì tôi phải lo giải quyết, nếu cô có mệnh hệ nào, tôi phải vì cô mà báo thù, cô thấy có phiền không? Chuyện cứ như thế mà kéo dây dưa, tôi làm sao yên lòng được? Vả lại, tôi là con người vốn rất sợ chuyện phiền phức, mà tình trạng của cô bây giờ lại nhập nhằng, bảo tôi làm sao có thể yên lòng?
Bây giờ thì Thư Hương đã run, không phải sợ mà vì quá tức, nàng không la nổi nữa, nàng chỉ cười gằn :
- Đừng sợ, ta không chết nổi đâu.
Trương Dị nói :
- Cũng không có gì nhất định, tôi đã nói trên đời này có những chuyện kỳ cục lắm, huống chi con người có cái tánh tình như cô, cái người bị người ta mang đi bán vào nhà thổ mà vẫn còn... cám ơn thì...
Hắn thở dài một hơi rồi nói tiếp :
- Cô thì chưa biết bao giờ mới có được chồng, còn Đào lão bá thì lúc nào cũng quyết kiếm cô bắt về, vậy cô không thấy rằng rồi rất có thể cô lại gã về cho tôi sao?
Thư Hương cắn răng, mắt nàng sồng sộc, nhưng rồi nàng lại hỏi :
- Được rồi, bây giờ ngươi nói gì, bằng cách nào ngươi mới yên lòng, nói đi?
Trương Dị nói :
- Tôi có thể nghĩ ra cách.
Thư Hương hỏi :
- Cách gì?
Trương Dị nói :
- Bây giờ như thế này, cô nghĩ coi cô định chọn ai làm chồng, cần phải tới đâu tôi sẽ bảo vệ đưa cô tới đó, sau khi cô gặp được, cô có chồng thì giữa tôi và cô mới hoàn toàn không còn quan hệ, có như thế tôi mới yên lòng.
Thư Hương cười lạt :
- Hứ, thật không ngờ con người của ngươi mà lại cũng tính chuyện quá chu đáo như thế.
Trương Dị nói :
- Không dám, quá khen quá khen, thật ra thì con người của tôi từ trước đến nay vốn thường hay có thái độ mặc kệ bất cần, vì tôi lười lắm, nhưng chỉ riêng có chuyện này thì nhất định phải chu đáo, vì nếu mà cưới lỡ một người vợ không vừa ý thì y như đeo một cái gông vào cổ suốt đời, vì thế cho nên lười cách mấy cũng vẫn phải lo.
Thư Hương nghiến răng kèn kẹt, nàng giận đến mức không nói được nữa...
Trương Dị lại nói tiếp :
- Chính vì sự việc quá trọng đại như thế, cho nên cô muốn kiếm ai, muốn chọn ai làm chồng thì dầu cho thiên sơn vạn ải, dù cho leo núi trèo đèo, tôi cũng quyết đưa cô đi đến nơi đến chốn.

Thư Hương cắn răng trừng trừng nhìn hắn, giá như ăn thịt được hắn, thì nàng cũng không từ, nhưng một ý nghĩ thoáng qua, nàng nói :
- Được lắm, ta định đi kiếm Ngọc Hồ!
Trương Dị nhíu mày suy nghĩ, hắn nói lầm bầm như tự nói với mình :
- Đâu cà? Chỉ có Tây Hồ, Động Đình Hồ, chớ đâu có nơi nào là Ngọc Hồ đâu hè?
Thư Hương thật muốn xáng cho hắn một tát tai sặc máu, nàng nắm tay lại la lớn :
- Ta nói Ngọc Hồ, Lữ Ngọc Hồ là con người, chớ không phải "cái hồ", con người đó choàng khăn đỏ, con người đã chịu trăm kiếm tại gò Bạch Hổ đó, ngươi có nghe nói đến chưa?
Trương Dị ngơ ngớ hỏi :
- Sao lại không nghe cà?
Rồi hắn lại lắc đầu :
- Chịu thua, không biết cái tên đó.
Thư Hương trợn vào mặt hắn :
- Đúng là thứ chỉ biết có ăn, ngoài ăn ra ngươi còn biết gì nữa không?
Trương Dị đáp :
- Còn chớ, còn biết uống rượu nữa chớ.
Nói tới rượu là y như tay hắn bị bật máy, hắn rót một chén uống cạn rồi gật gật :
- Được rồi, Ngọc Hồ thì Ngọc Hồ, tôi sẽ đưa cô đến gặp hắn, nhưng có điều hắn có chịu cưới cô hay không thì tôi không bảo đảm đó nghe.
Thư Hương xòe bàn tay vỗ vỗ vào ngực, gằn gằn :
- Ta, ta... đó là chuyện của ta, tự nhiên ta có cách của ta, không phải chuyện của ngươi, biết chưa? Óc Mít?
Đúng là nàng đã giận quá nên không còn suy nghĩ, thật ra thì bình thường nàng cũng thanh nhã lễ độ, nhưng ác một chuyện là cứ hay nổi nóng, mà khi nổi nóng lên rồi nàng lại quên rằng thái độ và lời lẽ của mình cũng không kém kẻ lưu manh, kẻ hồ đồ hỗn độn là bao.
Rất tiếc là những lúc đó nàng lại không có soi gương, chớ giá như có, chắc chắn nàng sẽ "trang điểm" lại ngay, vì lúc đó mặt mày dáng điệu của nàng trông dị hợm lắm, dị hợm còn tệ hơn Trương Dị. Đó may là nàng đẹp, chớ lỡ hơi xấu một chút thì những lúc như thế, có lẽ thiên hạ sẽ chạy luôn không dám ngó.
Trương Dị lại gật gật :
- Được rồi, tôi sẽ đưa cô đi, nhưng tôi đề nghị giữa chúng ta phải có ba điều giao ước trước.
Thư Hương nhướng nhướng mắt :
- Giao ước?

Trương Dị gật đầu :
- Thứ nhất, chúng ta giao hẹn trước, tôi không bao giờ cưới cô và cô cũng không bao giờ ưng tôi.
Thư Hương trợn mắt :
- Rất tốt!
Trương Dị nói tiếp :
- Thứ hai, chúng ta tuy đi một đường, nhưng mạnh ai nấy đi, bất luận cô làm chuyện gì, tôi cũng không được xen vô, và bất quá tôi làm chuyện gì, cô cũng không được xen vô.
Khóe mắt Thư Hương gần muốn rách :
- Rất tốt!
Trương Dị lại nói :
- Thứ ba, chỉ cần cô bằng lòng ai thì bất cứ lúc nào cô cũng có quyền lấy hắn, bất cứ tôi chịu ai thì lúc ấy tôi cũng có quyền cưới người đó, không ai được can thiệp chuyện riêng của ai.
- Rất tốt!
Thư Hương nói hai tiếng "rất tốt" sau cùng thiếu chút nữa ngôi nhà đã bay luôn nóc, cơn giận của nàng thật đã tràn hông...
Đáng lý những "giao ước" đó phải chính miệng nàng nói ra, chính nàng bắt buộc hắn phải tuân theo, bởi vì những cái đó mới đúng là thứ mà nàng lo lắng.
Thế nhưng cái tên Trương... Óc Mít này lại cũng hớt được trước, làm như là nàng rất chú ý đến hắn, rất muốn hắn, rất mong làm được vợ hắn, cho nên nàng cứ can thiệp vào việc hắn, hắn lấy nàng nào là nàng nhảy dựng lên ghen!
* * * * *
Những "thực khách" không biết đã len lén rút mất tự lúc nào.
Trong ngôi nhà bây giờ chỉ còn có Thư Hương và Trương Dị.
Trương Dị uống luôn một hơi ba chén rượu nữa rồi mới cười cười :
- Bất luận chuyện như thế nào, chính tôi cũng đã nhờ dựa được vào cô nên có được một bữa rượu lứ lừ, nhất là lại được uống thứ "hỷ tửu", lẽ ra tôi phải cám ơn cô.
Như sực nhớ ra, Thư Hương hỏi :
- Làm sao ngươi biết chỗ này mà tới? Còn cha tôi đâu?
Trương Dị cười :
- Có những chuyện mà tôi không muốn cho cô biết, cô cũng không nên ép tôi phải nói :
Thư Hương mím môi gật gật :
- Có thể lắm, có thể ngươi và cái đám người trong nhà này giống y nhau, có lẽ bọn ngươi đã toa rập với cái tên Lưu tiên sinh từ trước.

Trương Dị gật gật :
- Hổng chừng... có lẽ vậy, trên đời này chuyện gì cũng có thể xảy ra.
Thư Hương nhìn quanh :
- Bọn họ đâu?
Trương Dị đáp :
- Đi rồi!
Thư Hương hỏi :
- Tại làm sao ngươi lại để cho họ đi?
Trương Dị đáp :
- Luôn cả Lưu tiên sinh mà tôi còn vẫn để cho đi thì giữ cái đám này lại làm gì?
Thư Hương hỏi :
- Tại sao ngươi để cho tên Lưu tiên sinh đi?
Trương Dị đáp :
- Hắn chỉ có mỗi một việc là muốn cưới cô, việc làm tuy có ngu nhưng không có xấu, huống chi, hắn lại còn có lòng mời tại hạ uống rượu.
Thư Hương nói :
- Nhưng hắn là tên sát nhân, là kẻ giết người.
Trương Dị him hím đôi mắt như nhà sư nhập định :
- Cô lại chẳng là kẻ giết người sao? Có những người thật cũng cần phải giết.
Thư Hương đỏ mặt, nàng nhìn hắn trừng trừng...

Đại Nhân Vật
Hồi 11
Bao họ Nam Du

Càng nhìn bộ mặt tròn tròn đầy thịt trắng hồng của Trương Dị, Thư Hương bỗng thấy con người của hắn quả là... dị hợm.
Hơn một chút nữa, nàng bỗng thấy hắn quá ngu.
Ngu như Trư Bát Giới.
Nàng nói gằn gằn :
- Được rồi, sớm muộn gì ta cũng sẽ tìm cái tên Lưu tiên sinh bần tiện đó để thanh toán với hắn.
Nín một lúc, nàng lại nói :
- Cái ám khí của tên Lưu tiên sinh ngươi có thể giao cho ta không?
Trương Dị lắc đầu :
- Không!
Thư Hương hỏi :
- Tại sao không?
Trương Dị đáp :
- Không là không chớ chẳng sao hết, chúng ta đã giao ước rồi, không ai ép ai gì cả.
Thư Hương gằn gằn :
- Tốt, không ép thì không ép, đi!
Trương Dị hỏi :
- Gấp dữ vậy sao?
Thư Hương đáp :
- Sao lại không gấp? Đi kiếm chồng mà không gấp à?
Trương Dị rót một chén rượu và nói... từ từ :
- Cô gấp nhưng tôi không gấp, cô cần đi thì cứ đi trước, vả lại chúng ta có nói mạnh ai nấy đi, chỉ cần tôi không để cho người ta bán cô là được rồi.
Thư Hương vụt chụp lấy bầu rượu, ném mạnh xuống đất.
Bầu rượu bằng sành bể nát không còn một miếng nguyên.
Ném xong, nàng bỏ đi ra phía cửa.
Trương Dị quơ một bầu rượu ở bàn bên, cười cười :
- Cũng may là cô ta không thấy cái bầu rượu này...
Hắn rót ra một chén.
Thư Hương vùng quay lại lấy bầu rượu đó quăng luôn.
Bầu rượu nổ nghe cái bốp, nát tan.
Bây giờ thì nàng mới "hạ" được cơn giận, nàng chầm chậm quay lại thì thấy

Trương Dị đương ôm... nguyên cái ché rượu.
Hắn vỗ vỗ ché rượu và nói :
- Bầu thì cô cứ việc quăng, nhưng ché này là phải để lại, chỗ miệng bầu nhỏ quá, còn miệng ché này thì rất xứng với tôi.
Thư Hương vừa đi vừa chưởi lầm thầm :
- Đồ hủ chìm, đồ heo hèm, đồ Trư Bát Giới...
Nàng chưởi nhưng rồi nàng lại bật cười.
Nàng nhớ Đào Liễu.
Con nhỏ đó định viết một tập "Đại Tiểu Thư Nam Du Ký", cái con nhỏ đúng là khỉ láo, đúng là... Tôn Ngộ Không, giá như bây giờ có nó, lại có thêm... Trư Bát Giới này nữa là... đủ bộ.
Đào Liễu mà hay biết chuyện này, nhất định con nhỏ sẽ ôm bụng cười lăn chiêng.
Thế nhưng cái con nhỏ hay nhếch nhếch môi đó không biết bây giờ ở chỗ nào, không biết nó trôi dạt về đâu?
Miệng cười, nhưng Thư Hương lại thở dài. Nhưng cái thở dài của nàng bây giờ cũng không đến áo não cho lắm, bất luận sự việc ra sao, biết có người đi theo sau bảo hộ thì quả không còn gì yên lòng hơn nữa.
Trư Bát Giới tuy có vẻ ngu xuẩn, thế nhưng cái đinh ba của hắn cũng không phải là ai cũng ghẹo được, hắn cũng khá ngon lành.
Không có Trư Bát Giới, nhất định Đường Tăng không thể đến Tây Thiên...
* * * * *
Thế nhưng Trư Bát Giới có thật đần độn lắm không?
Dưới con mắt của mấy trự "Heo" thì kẻ đần độn nhất trên đời có lẽ là... người.
Vì theo Heo thì người ngu quá, cứ lo tranh danh đoạt lợi, tàn sát lẫn nhau, còn Heo thì không, cứ ăn no ngủ kỹ, ai công hầu khanh tướng mặc ai, cứ thủ phận Heo là sướng.
Heo lại còn chê Người hữu thỉ vô chung, ăn cháo đái bát, tối ngày chỉ chịu suy nghĩ tìm thủ đoạn để ăn của kẽ khác, chớ không khi nào chịu khó suy nghĩ tìm cách trả ơn, mà nếu có làm cái chuyện "trả ơn" thì cũng là thủ đoạn "mo" tiếp tục, ít nhất cũng để cho thiên hạ thấy mình là kẻ biết điều, để cho thiên hạ khen ngợi.
Còn Heo thì không, ăn của người là phải trả ơn, ăn cho mập rồi "khẳng khái" để cho người xẻ thịt. Cái chết của Heo không danh vọng, không mong ghi vào... lịch sử.
Chết để trả nợ, sòng phẳng như ruột... Heo.
Chính vì thế cho nên dưới mắt Heo, Người là giống vật ngu xuẩn nhất đời.
Vì, theo Heo, ngu mà cứ chịu để người ta nói "ngu như heo" thì không hẳn là ngu, còn ngu mà lại vỗ ngực tự xưng là thông minh, và lại khoái được

tiếng "thông minh nhất trong muôn loài" thì đúng là thứ ngu hết chỗ can...
* * * * *
Chính ngọ.
Mặt trời đứng bóng.
Ngồi dưới một tàn cây rậm mát, ngồi dựa bãi biển, ngồi trong ngôi nhà thủy tạ, đón từng làn gió thoảng qua, tay bưng chén hột sen có những miếng băng trong vắt, thứ băng vùng quan ngoại... lúc đó, lòng người sẽ đầy dẫy hoan ca, sẽ cảm thấy thế gian thật là sáng lạn huy hoàng.
Thế nhưng nếu phải băng mình trên quảng đường thiên lý, quảng đường khô khốc, dưới ánh nắng đổ hột, thì người ta sẽ thấy thế gian này đúng là... hỏa ngục.
Lúc Thư Hương đã nguôi cơn giận, thì nàng mới cảm giác đến sự mệt mỏi, hoa mắt, khát nước, mồ hôi nhễ nhại bụi đường.
Nàng lờ mờ như mình đang trong ác mộng, nàng thở không còn muốn ra hơi.
Con đường thẳng dài mút mãi, như không có chỗ cuối cùng, không khí lợn cợn hừng hừng y như hơi nóng bốc lên từ một lò than đỏ, giá như đem đặt một quả trứng gà trên đường, trong nháy mắt sẽ chín ngay.
Phía trước có một bóng cây, dưới bóng cây, có một cái sạp bán thức ăn và rượu.
Có mấy người ngồi nhâm nhi, vừa cầm roi ngựa quất quất trên đầu cỏ, vừa phẩm bình rượu ngon, rượu dỡ.
"Ngồi trên đống vàng không hề biết thức ăn ngon".
Con người một khi quá đầy đủ thì hết còn sinh thú.
Bây giờ thì Thư Hương mới thể hội hoàn toàn ý nghĩa của câu nói đó.
Giá như trước đây chừng hai ngày thì những thức ăn bày bán trên cái sạp đó, đối với Thư Hương, chỉ đáng cho chó ăn chớ không khi nào nàng dám đụng tay. Thế nhưng bây giờ, chỉ cần một chút bánh khô, một chén nước lã, nàng biết chắc nàng sẽ ăn uống ngon lành.
Nếu bây giờ, có ai mời nàng một trái chuối dập, một chén nước nguội, chắc nàng sẽ cảm kích đến rơi nước mắt.
Bụng đói đã đành, nhưng cái khốn khổ của nàng bây giờ là khát nước.
Nhưng muốn ăn, muốn uống là phải mua.
Tuy mới ra khỏi nhà lần đầu, nhưng cái chân lý đó nàng cũng biết.
Trong mình nàng bây giờ không có một xu ten.
"Đào tiểu thơ" từ nhỏ đến lớn, cần thứ gì, chỉ há miệng là có người đưa tới, nàng đâu có biết đồng tiền quí, tiện ra sao?
"Trương... Óc Mít chắc chắn có tiền, nhưng biết hắn có cho mình mượn hay không"?
Nghĩ đến chuyện ngửa tay mượn tiền kẻ khác là mặt của Thư Hương đã

nóng bừng, bảo nàng hỏi người để mượn tiền, có lẽ giết nàng chớ nhất định nàng không khi nào mở miệng, nhất là đối với tên "Óc Mít" thì nàng lại càng không thể.
Những người ngồi nghĩ chân ăn uống dưới bóng cây nhìn nàng chăm bẳm, không phải người ta hay tò mò, nhưng người ta lấy làm lạ, không hiểu trời nắng đổ lửa như thế này, tại sao nàng không ghé nghỉ chân uống nước?
Có nhiều người không đói không khát, nhưng khi ngang qua đây như thế giữa cơn nắng đốt người, họ vẫn ngồi và gọi một chén rượu, một tô nước, ngồi nhấp nháp để nghỉ chân và để dịu cơn nóng đốt.
Nhưng nàng thì không ghé được, vì trong túi không tiền.
Có lẽ ghé ngồi một chút không ăn không uống cũng không ai nói gì, nhưng đó là thái độ bất lịch sự, nếu không, cũng dễ làm cho thiên hạ thấy cái khốn đốn của mình.
Nàng không muốn bất lịch sự đối với ai, càng không muốn ai nhìn thấy cái khốn đốn của mình cả.
Nàng cúi đầu cắn răng bước đi qua.
"Không hiểu cái con heo hèm đó tại sao bây giờ lại chưa tới, hay là hắn đã nhủi đầu chết trong cái ché rượu đó rồi"?
Bây giờ nàng đâm tức tại sao vừa rồi bàn tiệc ê hề mà lại không ăn không uống một ít rồi hẳn đi?
"Không ăn là uổng, không uống là phí".
Bây giờ Thư Hương mới thể nghiệm câu nói của Trương Dị ít nhiều hữu lý.
* * * * *
Cộc... cộc...
Cộc... cộc...
Tiếng vó ngựa và tiếng bánh xe khua.
Cỗ xe chạy rất thong dong.
Một gã thanh niên úc na úc núc ngồi đánh xe, hắn ngồi ngửa vào thành xe nhịp tay "tróc tróc"...
Con ngựa bỏ nước kiệu thong dong.
Thân hình mập ú của gã đánh xe lúc lắc theo đà xe qua qua xốc lại, mắt hắn lim dim, mặt hắn nhếch nhếch cười.
Đúng là Trương... Óc Mít.
Như vậy là hắn không say.
Dáng cách thong dong khoan khái của hắn y như đang ngự theo đường, bộ vận thiểu não xác xơ của nàng giống như lún dưới chín từng địa ngục.
Thư Hương nghiến răng kèn kẹt.
Nàng đâm tức tối, tức hắn thì ít mà tức mình thì nhiều.
Rõ ràng cỗ xe đậu ngay trước cửa gian nhà đó tại sao khi đó nàng lại không chợp trước, để hắn đi sau mà hắn lại... khôn hơn nàng...

Bây giờ giá như "con heo hèm" đó gọi nàng một tiếng, thì nàng chắc chắn sẽ không hề khách sáo.
Thế nhưng hắn lại như không ngó thấy nàng, mắt hắn cứ lim dim...
Hắn không vung roi, con ngựa cất vó... từ từ cỗ xe lẻo đẻo theo nàng, trước nàng, bên phải, bên trái của nàng, làm như không muốn chạy mau.
Không nhìn bộ mặt úc na úc núc của hắn thì thôi, nhìn vào càng phát ghét, Thư Hương tức tối kêu lên :
- Ê!
Trương Dị hé mắt ra rồi nhắm lại, chân hắn nhịp nhịp thành xe, miệng hắn "tróc tróc".
Thư Hương hầm hầm bước lại gần, giọng nàng hằn học :
- Ê, bộ điếc hả?
Bây giờ thì Trương Dị mới mở mắt lớn hơn một chút, hắn hỏi :
- Ừ, cô nói chuyện với ai vậy?
Thư Hương trừng trừng mắt :
- Nói với ngươi chớ không lẽ nói với con ngựa?
Trương Dị thản nhiên :
- Tôi không phải họ "Ê", tôi họ Trương, cô gọi "Ê" thì làm sao tôi biết.
Thư Hương nghiến răng :
- Ê, họ Trương.
Trương Dị hé mắt rồi nhắm lại.
Thư Hương giận tái mặt, nàng la lớn :
- Ta gọi họ Trương, bộ ngươi không phải họ Trương hả?
Trương Dị nói :
- Trong thiên hạ họ Trương nhiều lắm, chớ đâu phải một mình tôi, tôi làm sao biết cô gọi Trương nào?
Thư Hương hừ hừ :
- Ở đây có ai họ Trương nữa? Chẳng lẽ con ngựa này cũng họ Trương?
Trương Dị nói... từ từ :
- Cũng hổng biết chừng, có thể nó họ Trương, mà cũng có thể nó họ Đào... Mà nè, sao cô không hỏi thử nó xem?
Hắn ngáp một cái thật dài và nói tiếp :
- Nếu cô muốn nói chuyện với tôi thì nên gọi tôi là "Trương đại ca".
Thư Hương càng giận dữ hơn nữa, nàng hỏi lớn :
- Tại làm sao ta phải gọi ngươi là Trương đại ca chớ?
Trương Dị đáp :
- Thứ nhất, tôi họ Trương; thứ hai, tuổi tôi lớn hơn cô ít nhất cũng vài ba tuổi; thứ ba, bởi vì tôi đây là đàn ông, cô không lẽ gọi tôi là "đại thư"?
Hắn dựa ngửa vào thành xe cười chậm rãi :
- Nhưng nếu cô gọi tôi là Trương đại thúc thì thật tình không dám nhận.

Thư Hương trừng trừng :
- Đồ heo hèm, đồ Trư Bát Giới...
Trương Dị nói :
- Chỉ có heo mới nói chuyện với heo, nhưng tôi xem cô không được giống heo cho lắm.
Thư Hương giận run quay đầu bỏ đi, thề có chết cũng không thèm nhìn... mặt hắn nữa.
Thình lình nghe "trót" một tiếng, Trương Dị giật cương cho cỗ xe chồm tới lướt ngang qua Thư Hương và chạy thẳng.
Phía trước con đường thênh thang mút mắt, những tia nắng thi nhau đổ xuống, xông lên hừng hực, cứ như thế mà đi thì cho có cắn răng chịu đựng thì chắc cái mạng cũng phải đi đời...
Thư Hương vụt kêu lên :
- Trương Đại Đầu, chờ đi với.
Nàng kêu theo lối "ăn gian".
Tiếng "Trương" tiếng "Đại" thì nàng kêu thật lớn, nhưng tiếng "Đầu" thì lại nhỏ, nàng cố làm cho hắn mập mờ mắc bẫy.
Quả nhiên, Trương Dị ghịt cương dừng lại cười :
- Đào tiểu thơ, cần chi đó?
Thư Hương bật cười.
Người con gái nào cũng khoái hơn được người khác, dầu chỉ hơn một tiếng, dầu nhờ vào sự lấp lững mà hơn thì họ cũng muốn hơn.
Đối với tên Trương... đại đầu này, nàng nói chuyện cứ thua hoài, nàng tức, bây giờ hơn được một tiếng, nàng khoái quá, nàng cười thật hả hê.
Nàng chớp mắt nhìn Trương Dị và hỏi trổng :
- Xe trống, cho ngồi một đổi được không?
Trương Dị cười :
- Có thể.
Thư Hương nói :
- Đã bằng lòng thì không có quyền đuổi xuống.
Nói chưa dứt tiếng là nàng đã nhảy tót lên xe...
Nàng lại hơn hắn được thêm lần nữa, nàng lại cảm thấy khoan khoái vô cùng, khoan khoái đến quên cả khát.
Nhưng có một chuyện thua mà nàng không thấy.
Đó là chuyện nàng đã phải bằng lòng gọi hắn lại để đi nhờ xe.
Trên tinh thần, đó là một cái thua, thua đau.
Trương Dị không nói gì, hắn cứ cười cười...
Vừa thót lên xe xong, Thư Hương thò đầu ra cái cửa nhỏ thông phía trước, nàng nói lớn vào tai hắn :
- Vừa rồi ngươi có lẽ không nghe rõ, ta đâu có gọi ngươi là Trương đại ca?

Ta gọi ngươi là Trương "Đại Đầu", cái đầu của ngươi bằng ba cái đầu thiên hạ, biết không?
Nàng chấm dứt câu nói bằng một chuỗi cười như nắc nẻ.
Quả thật là nàng đã khoái chí, vì nàng cảm thấy hơn hắn bộn phần.
Trương Dị vẫn lắc lắc thân mình theo đà xốc của xe, hắn cười cười :
- Đầu lớn biểu lộ sự thông minh, tôi vẫn biết rằng mình rất thông minh lâu rồi, chớ đâu cần cô phải nhắc?
Thư Hương hứ một cái "cốc" và đóng sập cửa cái rầm.
Trương Dị bật cười ha hả và giục xe chạy tới thật nhanh, vừa vung roi, hắn vừa cười nói :
- Đầu lớn là óc dầy, người ta có gia tài, tôi có đầu lớn... Đầu lớn nhiều chỗ rất hay ho, về sau cô sẽ còn thấy nhiều cái hay ghê lắm.
* * * * *
Có những người hình như trời sanh sấp sẵn cho một vận may, đó là những người không phải giàu sang, quyền thế, nhưng họ sống cuộc sống rất là thanh thản, họ không hay tức tối giận hờn.
Đó là loại người của Trương Dị.
Ai muốn làm cho hắn tức, người đó sẽ bị tức trước.
Cho nên bất cứ nắng như thế nào, hắn vẫn cứ nghe mát mẻ như thường.
Bây giờ thì đã xế rồi.
Trời hơi dịu nắng thì trên đường thiên hạ qua lại đông hơn.
Đi bộ có, đi xe có, già có, trẻ có, đủ các hạng người.
Cũng có cả những thanh niên kỵ mã, người mạnh, người khỏe, họ phi như bay trong gió.
Thư Hương vụt thấy có một thanh niên kỵ sĩ, phất phới vuông khăn màu đỏ.
Vuông khăn của hắn buộc ở cổ tay.
Tự nhiên, hắn không phải là Ngọc Hồ, nhưng hắn chắc chắn là từ hướng Giang Nam đi đến.
- "Không biết hắn có quen với Lữ Ngọc Hồ không?"
Thư Hương thò đầu ra khỏi xe nhìn trân trối, nghĩ mông lung.
Nàng hy vọng mình sẽ có đủ nghị lực toàn tâm toàn ý đi tìm Lữ Ngọc Hồ, gạt bỏ tất cả những gì trở ngại...
Hãy quên tất cả, hãy chuyên chú vào mỗi một việc đó để thực hiện cho kỳ được...
Hãy quên tất cả...
Thế nhưng nàng vẫn không thể quên được.
Vì nàng đang đói.
Đói đến mức muốn ngủ để quên mà vẫn không ngủ được.
Một con người khi mà trong bụng đã trống không thì bao nhiêu chuyện tình thơ mộng cũng mất luôn.

Thư Hương thò đầu ra hỏi Trương... Óc Mít, mà đã là "óc mít" thì chỉ có thể hỏi trổng thôi :
- Có biết phía trước đây là chỗ nào không?
Trương Dị đáp :
- Không biết, nhưng chắc chắn là cách Giang Nam còn xa lắm.
Thư Hương nói :
- Ta muốn kiếm chỗ dừng xe, vì... ta hơi đói.
Trương Dị hỏi :
- Muốn ăn à?
Thư Hương nuốc nước bọt :
- Ăn thì cũng... không cần lắm, nhưng cũng phải ăn chút ít.
Trương Dị hỏi :
- Không cần thì ăn làm chi?
Nhưng hắn lại thở ra và nói tiếp, hắn nói lầm thầm như nói riêng với mình, nhưng cái lầm thầm của hắn cũng đủ để cho Thư Hương nghe thấy :
- Kể ra thì đàn bà vẫn có bản lãnh nhiều hơn đàn ông, trọn ngày cũng không cần gì phải ăn, nếu đổi lại là tôi thì chắc tôi ngoẻo luôn!
Thư Hương vụt kêu lên :
- Ta cũng đói gần chết đây!
Trương Dị cười :
- Vậy thì ăn, chỉ có điều ăn là phải có tiền, cô có tiền không?
Thư Hương ngập ngừng :
- Tôi... ta...
Trương Dị nói... từ từ :
- Không tiền mà đi ăn thì đó là ăn... chạy. Ăn chạy thì phải chịu đòn. Cái thứ roi mây vừa cứng vừa dẻo mà nét vô mông thì khó chịu lắm.
Thư Hương cắn môi gần chảy máu.
Giống y như người luyện võ, phải thật lâu mới vận đủ... thành công lực, Thư Hương cũng phải chờ cho đầy đủ dõng khí rồi mới bật nói :
- Ngươi... ngươi có tiền hông?
Trương Dị đáp :
- Cũng có chút chút, chỉ có điều tiền đó là của tôi, cô đâu phải là vợ tôi, cho nên tôi đâu có thể... nuôi.
Thư Hương nghiến răng, nhưng vẫn không thể chưởi, nàng giả cự nự sơ sơ :
- Ai biểu ngươi nuôi?
Trương Dị nói :
- Đã không cần tôi nuôi mà lại không tiền, chẳng lẽ cô định nhịn đói như thế để đi đến Giang Nam à?
Thư Hương như khựng lại, ngập ngừng :
- Ta... ta có thể nghĩ cách kiếm tiền.

Trương Dị nói :
- Như thế thì còn gì bằng... Nhưng cô đã nghĩ ra cách kiếm tiền chưa?
Thư Hương lại khựng.
Từ nhỏ đến lớn, trải qua mười tám năm trời, nàng đâu có "kiếm" đồng nào? Càng không biết bằng cách nào để kiếm ra tiền.
Thật lâu, nàng buông một câu hỏi nhóng :
- Tiền của ngươi làm sao có vậy?
Trương Dị đáp :
- Tự nhiên làm... kiếm ra.
Thư Hương hỏi :
- Nhưng kiếm bằng cách nào?
Trương Dị đáp :
- Kiếm tiền có nhiều cách lắm, múa võ chợ đông, dạy võ cho môn sinh, bảo tiêu cho tiêu cục, đó là những chuyện cần nhiều bản lãnh, ngoài ra còn những việc khác dễ hơn như giữ cửa, đi săn, hái thuốc, chạy bàn cho những tiệm ăn... chuyện gì tôi cũng đều có làm...
Hắn cười cười nói tiếp :
- Một con người nếu không muốn nhịn đói, thì phải lấy sức mình để mưu cầu sự sống, chỉ cần là đồng tiền kiếm bằng minh chánh, bằng sức lực của mình, thì bất cứ chuyện gì cũng có thể làm, kể cả chuyện đi ở đợ. Nhưng chẳng hay Đào tiểu thơ có thể làm được chuyện gì?
Thư Hương nghẹn ngang.
Chuyện gì nàng cũng không biết cả.
Nàng chưa từng rửa chén, chưa từng quét nhà, cho đến mùng màn trong giường ngủ của nàng cũng có người lo sẵn.
Những chuyện lặt vặt trong sinh hoạt hàng ngày của chính nàng, nàng còn chưa làm được, nói chi đến chuyện làm việc để kiếm tiền?
Trương Dị nói giọng lững lờ :
- Có hạng người sanh ra chỉ để tiêu tiền chớ không biết kiếm tiền, những người đó nếu có chết đói chắc cũng chẳng ai thương.
Thư Hương trừng mắt :
- Ai biểu ngươi thương?
Trương Dị gật gù :
- Hay, có khí khái. Nhưng con người có khí khái thì cũng vẫn phải ăn, khi đói thì không thể đem khí khái ra làm no bụng được. Theo cô thì cô có thể chịu đói nổi bao lâu?
Thư Hương cắn răng, nàng cố không cho bật khóc.
Trương Dị nói :
- Tôi có thể nghĩ ra cách cho cô làm kiếm tiền.
Thư Hương chồm tới :

- Cách gì?
Trương Dị nói :
- Bây giờ cô hãy đánh xe cho tôi, mỗi giờ tôi sẽ trả cho cô một đồng tiền.
Thư Hương nhướng mắt :
- Một đồng tiền?
Trương Dị nói :
- Một đồng tiền mà cô còn chê ít hay sao? Nên nhớ một tiền có mười đồng điếu, người đánh xe giỏi nhất bây giờ, mỗi tiếng đồng hồ cũng chỉ kiếm có năm điếu thôi.
Cô là người "tập sự" tôi trả một tiền là hậu đó chớ.
Thư Hương cắn răng :
- Được rồi, một tiền thì một tiền, thế nhưng... thế nhưng...
Trương Dị hỏi :
- Sao? Thế nhưng sao?
Thư Hương đỏ mặt :
- Ta chưa hề đánh xe bao giờ cả.
Trương Dị cười :
- Tưởng gì chớ cái đó thì dễ, là người thì đánh xe được ngay. Vả lại, con ngựa này dễ lắm, chỉ cần giữ cương và nhịp roi là nó đi chớ không có khó lắm đâu. Không điều khiển được ngựa là... lừa, nhưng người ta thì đâu có thể là... lừa?
Thư Hương cố nuốt nước mắt để cầm lấy dây cương...

CÁT BỤI GIANG HỒ

Đại Nhân Vật
Hồi 12
Ngưu đại gia

Cuối cùng là Thư Hương đã kiếm được đồng tiền mà trong đời nàng mới kiếm được lần thứ nhất bằng chính cái lực của mình.
Một đồng tiền thật là khó kiếm.
Đánh xe suốt một tiếng đồng hồ, lưng nàng đã mỏi nhừ, tay cầm cương, tay cầm roi ê ẩm, phồng lên mấy chỗ.
Lúc tiếp lấy đồng tiền từ nơi tay của Trương Dị, nàng muốn rơi nước mắt.
Không phải vì tủi cực mà là vì vui mừng, cái vui mừng khi kiếm được đồng tiền bằng cái lao lực của chính mình.
Trương Dị nhìn nàng, mắt hắn ngời ánh sáng, hắn cười :
- Bây giờ thì cô đã có tiền thì có thể đi ăn.
Thư Hương ưỡn ngực lớn tiếng :
- Tự ta sẽ biết đi ăn, không cần ngươi phải dạy.
Nàng nắm chặt đồng tiền trong tay, nàng cảm thấy cái đồng tiền nho nhỏ đó quí hơn cả ngọc vàng châu báo mà trước đây nàng từng có.
Nàng biết chắc chắn rằng trên đời này không một người nào có thể lừa để lấy đồng tiền đó được của nàng.
Nhất định không bao giờ làm được...
* * * * *
Thị trấn này không lớn lắm.
Thư Hương tìm một quán cơm gần nhất đi vào.
Mặc dầu trong tay chỉ nắm có một đồng tiền, nhưng nàng vẫn cảm thấy mình là một đại phú gia, chưa bao giờ nàng cảm thấy mình giàu như thế ấy.
Bằng vào dáng cách "nửa mùa" của Thư Hương, bọn tiểu nhị tuy có ném tia mắt nghi ngờ nhưng chúng vẫn phải chào mời đon đả :
- Dạ thưa, chẳng hay cô nương dùng chi?
Uống luôn nửa chén trà khách, Thư Hương mới hỏi :
- Có gà nấu Đông Cô không?
Bất luận lúc nào, bất luận ở địa phương nào, chỉ có những bậc phú gia mới có thể nói đến nấm Đông Cô, những người bình thường, chưa hửi được mùi chớ đừng nói đến việc ăn một bữa.
Món ăn đó, đối với Thư Hương là món tầm thường.
Tại Cẩm Tú sơn trang, tất cả sơn trân hải vị đều cũng là những món thường.
Chỉ tiếc một điều là vị Đào tiểu thơ biết ăn mà không bao giờ biết giá.
Tên tiểu nhị lại kéo tia mắt từ trên đầu xuống tận chân của khách và trả lời

bằng thứ giọng "nhắc nhở" :
- Đông Cô thì có chớ sao không, chỉ có điều là thứ đó ở đây quí lắm.
Đúng là lời lẽ "nhà nghề".
Đông Cô chỗ nào lại không thuộc về món quí? Thế nhưng gã nói như thế là cố ý chừa cho khách một con đường "thối hậu".
Vì nếu tinh ý và biết xét tiền lưng, người khách có thể hỏi giá và nói một câu...
khỏa lấp "Chà, ở đây đắt thế sao? Thôi được, ta dùng thứ khác".
Thế nhưng vị "Đào tiểu thơ" của Cẩm Tú sơn trang lại không hiểu hết cái ý tốt đó, nàng nói :
- Đâu có sao, cứ đưa lên cho ta cơm và món gà nấu Đông Cô.
Vừa nói, nàng vừa đặt đồng tiền lên mặt bàn, ra dáng ta đây là kẻ có tiền.
Tên tiểu nhị "liếc nhẹ" đồng tiền và cũng vẫn bằng cung cách "nhà nghề", hắn thấp giọng :
- Cơm với gà nấu Đông Cô thì phải một quan, nghĩa là phải mười lần cái một tiền đó, chắc cô nương "thích" dùng món khác?
Thư Hương khựng ngay.
Thật lâu, như cảm thấy đồng tiền nằm "trống trải" quá, nàng len lén lấy bàn tay đậy lại, nàng sợ thiên hạ thấy cái "đại phú" của mình.
Bây giờ nàng đã biết được một phần vật giá.
Bằng vào tất cả kinh nghiệm nghề nghiệp... mấy chục năm, tên tiểu nhị nói nhỏ hơn chút nữa :
- Ăn "cơm mâm" đi, ở đây "cơm mâm" chỉ có một tiền, món mặn, món canh, còn cơm thì cứ ăn thả cửa.
Đổ mồ hôi nước mắt suốt một tiếng đồng hồ, được một bữa "cơm mâm" đối với một vị "tiểu thư" thì kể cũng đau, nhưng nếu với dân chuyên nghề lao lực thì như thế hẳn là được tiền, vì người ta phải làm cả nửa ngày mới được một bữa cơm.
Thư Hương cố nướt nước mắt, gật đầu :
- Được rồi, cơm mâm thì cơm mâm...
Tên tiểu nhị hô lớn vào trong :
- Ha... Cơm mâm, một người ăn, bàn bên trái, số ba.
Thư Hương nóng mặt cúi đầu.
Đã vậy mà bên trong nhà bếp còn lập lại thêm lần nữa làm cho mặt nàng càng thêm đỏ.
Nàng biết đó là bữa ăn thấp nhất trong cái quán này.
Ngay lúc đó, bàn kế bên có tiếng gọi :
- Thịt gà nấu Đông Cô, thêm món thịt bò hấp cải bẹ xanh, cá chưng nguyên con và hai cân "Trúc Diệp Thanh".
Đúng là tiếng của Trương... Óc Mít.

Không biết bao giờ, hắn vô quán và ngồi ở bàn kế Thư Hương.
Nàng cắn răng cúi gầm mặt xuống, "không thèm" nhìn hắn.
"Cơm mâm" đã bưng lên.
Thư Hương cúi đầu ăn, như chưa bao giờ thấy được cơm như thế ấy.
Mùi gà nấu Đông Cô, mùi bò hấp cải bay hắt vào mũi nàng và thật là khốn đốn, con người có thể nhắm mắt nhưng nhất định là phải thở.
Mùi thức ăn ngon cứ tự tiện chui vào lỗ mũi, chui vào khứu giác một cách... vô giáo dục.
Thư Hương nổi đóa rủa thầm :
- Đã mập như heo mà còn ăn cố, chắc muốn người ta mau mang đi xẻ thịt!
Nói là "rủa thầm" nhưng trong cơn tức tối, tiếng nói của nàng vẫn xẹt thấu đến bàn kế cận và lập tức có người lên tiếng :
- Tôi lớn hơn, tôi kiếm được nhiều tiền hơn, tự nhiên là phải được ăn nhiều hơn, đó là một sự công bình của tạo hóa, không ai có thể giận được.
Thư Hương cúi mặt nhưng vẫn cố háy dài và lại rủa thêm, nhưng bây giờ thì chỉ rủa trong bụng thôi chứ quyết không rủa cho thành tiếng.
* * * * *
Thị trấn này tuy không lớn, nhưng quán này lại không nhỏ.
Ngoài nhiều bàn bên dưới, quán còn có lầu.
Hình như trên lầu dành để cho khách sang.
Từ trên lầu bước xuống một cô gái, có thể nói là từ ngọn tóc xuống đến da chân của cô ta thảy đều đầy đủ... phấn son.
Dáng đi của cô ta thật dịu, đã dịu mà lại còn sửa bộ thêm, thành ra trông eo ếch của tô ta như hổng có xương.
Cô gái đi thẳng lại quầy tiền hất mặt bảo tên quản lý :
- Ngưu đại gia bảo ta đến lấy mười lượng bạc.
Tên quản lý cười hề hề :
- Tôi biết, tôi biết. Ngưu đại gia đã có dặn... cứ cô đến là đưa ngay.
Hắn mở tủ lấy một nén bạc nặng mười lượng đặt lên mặt quầy và cười cười :
- Thật chỉ có các cô là làm ra tiền dễ dàng hơn hết.
Cô gái cầm nén bạc uốn éo đi ra, nhưng còn quay mặt lại cười :
- Nếu ông thấy bọn này kiếm tiền được dễ như thế thì sao không cho vợ ông, con gái ông đi làm như bọn này có phải sướng không?
Tên quản lý tái mặt, y như là vừa bị người thổn một cái trứng thúi vô mồm.
Thư Hương chớp mắt lắng nghe và Trương Dị bỗng nói :
- Có phải cô cũng cảm thấy nàng đó kiếm tiền dễ quá không?
Đánh xe suốt cả tiếng đồng hồ, muốn gảy cả lưng, phồng cả tay, chỉ kiếm được có một tiền, còn xợt xợt đi lên lầu rồi trở xuống lại có đến mười lượng bạc, quả thật là một chuyện quá bất công bình.
Trương Dị lại nói :

- Họ kiếm tiền trông qua thì dễ thật, nhưng cũng không phải giá trị của đồng tiền đó nhẹ đâu, bởi vì họ phải kiếm nó bằng thanh xuân và liêm sĩ, bất cứ ai, nếu bằng lòng đem bán những thứ ấy thì kiếm tiền đều rất dễ dàng, chỉ có điều...
Hắn thở ra một hơi dài và nói tiếp :
- Tiền đó kiếm ra tuy dễ thật, nhưng nó là cả một sự tủi nhục, chỉ có tiền kiếm ra bằng lao lực của chính mình, thì khi cần tiêu mới không thẹn với lương tâm.
Thư Hương gật gật đầu.
Bỗng nhiên nàng cảm thấy hắn nói một câu chí lý.
Lần thứ nhất, nàng nhận ra tên... heo hèm này hình như không phải là ngu xuẫn.
Nàng chợt nghĩ có lẽ đầu lớn chắc cũng có chỗ hơn người và nàng cũng cảm thấy rằng hắn có ăn nhiều hơn chút nữa, cũng đáng nên... rộng lượng.
* * * * *
Trong tiệm ăn, dưới con mắt của bọn tiểu nhị, thực khách có thể chia làm hai hạng.
Hạng ăn "cơm mâm" như Thư Hương tự nhiên là hạng thứ nhất.
Hạng đó, không cần phải săn đón, mà cũng không cần có thêm nụ cười với họ, mà phải dành để nụ cười đó cho hạng của Trương Dị.
Vì dám gọi nhiều thức ăn sang, dám uống nhiều rượu thì tất nhiên cũng dám vung rất nhiều tiền.
Huống chi một người mà gọi đến năm bảy thức ăn thì nhất định là không làm sao ăn hết, không ăn hết là phải còn thừa, chỗ còn thừa đó, bọn tiểu nhị sẽ dành lại khi quét dọn.
Dưới con mắt của đám tiểu nhị, hai hạng thực khách đó thuộc hai giới tuyến hoàn toàn khác biệt, thế nhưng hôm nay lại có hai người đặc biệt.
Họ rõ ràng có quen nhau, thế nhưng vẫn ngồi hai bàn khác nhau và thức ăn cũng khác nhau.
Hai người rõ ràng có nói chuyện với nhau nhưng lại không khi nào nhìn nhau, y như là người nào cũng chỉ nói chuyện với... chính mình.
"Cũng có thể đó là hai vợ chồng đang giận nhau chăng"?
Chúng xầm xì với nhau và ném tia mắt "kém thiện lương" về phía Thư Hương...
Ở một thị trấn nhỏ, cuộc vui vẫn không phải ít, thế nhưng cái đám tiểu nhị này vẫn có thói quen chọc ghẹo con cái nhà lành, nhất là đối với những cô gái quê ra chợ.
Ngay lúc đó, trước cửa quán chợt có tiếng lục lạc khua, người ta dòm ra thấy hai con lừa thật đẹp dừng lại, và hai cậu bé từ trên lưng lừa nhảy xuống.
Thường thường lừa thì không bằng ngựa, vì lừa có vẻ hiền lành chậm chạp,

nhưng hai con lừa này thì khác, lông chúng thật mướt, đầu lại cất cao, thêm vào đó yên cương mới toanh, lộng lẫy, thực khách nhìn chăm chú và không ngớt trầm trồ.
Hai cậu bé nhìn vào quán xầm xì một chút rồi đi vào, chúng chỉ độ mười ba mười bốn tuổi, nhưng dáng đi, cách nhìn trông có vẻ còn hơn người lớn.
Cậu bé áo xanh cầm roi da ngoắc ngoắc tên tiểu nhị :
- Ê, quán này lớn nhất ở đây phải không?
Thư Hương chút nữa đã bật cười.
Nàng nhớ tiếng "ê" mà nàng đã gọi gã "heo hèm", nàng quay lại thấy hai cậu bé này ngồ ngộ, chúng ăn vận gọn gàng và sang trọng, vẻ trông thật dễ thương, giọng nói tuy có vẻ phách lối nhưng miệng chúng thật có duyên, nhất là cái lúm đồng tiền trên má càng làm miệng chúng như luôn điểm nụ cười.
Hai cậu đều xấp xỉ tuổi nhau và phảng phất giống nhau.
Tên tiểu nhị cười hề hề mơn trớn, nhưng viên quản lý đã hớt nói :
- Vâng vâng, thưa hai cậu cứ vào, quán chúng tôi lớn nhất ở đây, nhị vị muốn dùng chi thảy đều có đủ.
Cậu bé áo xanh nhìn quanh và nói với cậu bé áo hồng :
- Ta đã nói mà cứ cải, thị trấn này nghèo mạt, tiệm quán lớn nhất gì mà tồi tàn quá.
Cậu bé áo hồng cũng nhìn quanh :
- Thây kệ, không có chỗ nào hơn thì biết làm sao.
Cậu bé áo xanh cau mặt :
- Dơ dáy quá, như thế này thì cô nương làm sao ăn được?
Cậu bé áo hồng chắc lưỡi :
- Chớ đâu có chỗ nào nữa, cứ dặn chúng sửa soạn cho sạch sẽ một chút.
Tên quản lý vội nói :
- Vâng vâng, chúng tôi sẽ cho dọn dẹp sạch sẽ, thay chén đũa mới...
Cậu bé áo xanh hất mặt :
- Tiệc thật ngon, bao nhiêu một bàn?
Tên quản lý đáp :
- Dạ thưa cao nhất là năm lượng.
Cậu bé áo xanh nhăn mặt :
- Năm lượng bạc thì làm sao mà ăn được? Bộ các ngươi tưởng bọn ta nhà quê chắc?
Tên quản lý cười cười :
- Dạ không, thông thường là như thế, chớ nếu quý khách cần hơn thì chúng tôi sẽ chọn toàn thức ăn hảo hạng, mười lăm, hai mươi lượng một bàn cũng có.
Cậu bé áo xanh chắc lưỡi gật đầu :

- Được rồi, hai mươi lượng một bàn, đặt sẵn cho ta một bàn, nhớ làm cho chu đáo rồi sẽ có thưởng thêm.
Cậu ta ném lên quày hàng một nén bạc và nói tiếp :
- Tiền cọc đó, chút nữa chúng ta trở lại.
Cậu ta kéo tay đồng bạn đi ra, cả hai đều ném về phía Thư Hương một cái nhìn thật "người lớn" và xầm xì cười rộ bước ra, nhưng trước khi lên yên, chúng lại ném thêm cái nhìn "hữu ý" bào mặt Thư Hương rồi mới chịu ra roi.
Bên trong có tiếng vỗ tay :
- Tốt quá, từ ngày bỏ quan ngoại vào đây, ta mới thấy cặp lừa này thật tốt.
Mọi người nhìn lại, thấy người nói từ trên lầu bước xuống.
Hắn là một đại hán cao lớn có hàm râu quai nón, mặt áo bành ngực, trên tay còn cầm chén rượu.
Theo sau là một gã mặt vàng bệt, hai mắt đỏ hoe, xem chừng chưa quá bốn mươi, nhưng dáng đi cóm róm, nếu không do một tật bịnh lâu đời thì chắc chắn là người tửu sắc quá độ...
Hắn cười phụ họa :
- À à... nếu Ngưu đại gia mà khen thì nhất định là tốt rồi.
Sau họ còn có hai người.
Một người cao ốm, bên hông có đeo thanh kiếm, vỏ kiếm đen ngòm, dáng cách trông khá ngang nhiên, chỉ có điều cặp mắt láo liên và nhất là vành môi luôn điểm nụ cười khinh khỉnh, làm như trong đời chỉ có hắn mới là anh hùng hảo hán...
Người sau cùng lớn tuổi nhất, hàm răng to bản vàng bệt của lão đã rụng gần phân nửa, số còn lại chìa ra ngoài mặt lão nhăn nheo nhưng hắn ăn mặc thì sắc mầu thật trẻ, thật sang, tay cầm cây quạt viền kim tuyến chói ngời.
Vừa bước xuống thang lầu, lão đằng hắng một tiếng lớn như ho và khạt luôn một bãi đờm xuống đất, làm như lão bước vào cầu xí chớ không phải quán ăn.
Bao nhiêu cơm vô bụng nãy giờ, thiếu chút nữa Thư Hương đã ói cả ra.
Liếc nhìn đám bốn người này, Thư Hương bỗng thấy gã Trương... Óc Mít đẹp trai hơn bao giờ hết.
Bọn chúng xuất hiện thì trong quán y như là không có một ai, vì dáng cách khệnh khạng, thái độ ồn ào của chúng.
Những người có mặt, không ai nói ra nhưng từ tia mắt của họ đủ thấy bất bình.
Ngưu đại gia nốc cạn chén rượu đánh "khà" một tiếng như rắn hổ :
- Xem dáng cách của hai đứa bé đó thì vị cô nương của chúng nhất định là "có hạng" đó nghe.
Tên mặt vàng bịnh hoạn cười hì hì :

- Cho cô ta "có hạng" đến mức nào, cứ hễ đến đây là phải bái kiếm Ngưu đại gia vậy hè...
Ngưu đại gia lắc đầu :
- Tử Tú, đừng nói thế chớ, có mặt Mỹ Công và Lý công tử, nói thế không nên, giang hồ hào kiệt có nhiều, ta chỉ được bạn bè hổ trợ thế thôi...
Câu nói của Ngưu đại gia đã giới thiệu luôn cả ba tên.
Tử Tú không hiểu xuất thân ra sao, nhưng bằng cách "nói" chuyên môn của hắn, ai cũng có thể biết hắn thuộc hàng thân cận "quạt mo" của Ngưu đại gia, còn lão già cầm quạt là Âu Dương Mỹ, giang hồ ai cũng nghe lối tự xưng "Mỹ Công" của lão; tên cao ốm có kiếm võ đen là Lý công tử, chưa ai biết rõ tên hắn, nhưng chắc chắn cả hai thuộc hàng thượng khách cho nên Ngưu đại gia có hơi trọng vọng.
Âu Dương Mỹ him híp đôi mắt, cười đưa hết chân răng vàng nghệt ra ngoài :
- Ngưu huynh khiên tốn thì thôi, bất cứ ai đến nơi này cũng phải biết lễ chớ...
Ngưu đại gia cười khà khà :
- Thật ra thì ở quan ngoại, tại hạ cũng không kém gì ai, nhưng vào đây rồi thì làm sao dám sánh với Mỹ Công huynh.
Âu Dương Mỹ khoát tay :
- Ngưu huynh đừng quên rằng chúng tôi từ xa đến chiêm ngưỡng Ngưu Đại huynh đó nghe...
Thư Hương thật phát gớm, bộ mặt nào cũng làm cho nàng muốn ói cả và nàng chợt nhớ đến Ngưu Ma Vương trong truyện Tây Du. Không biết "con trâu nước" đó ra sao, nhưng chắc phải hơn cái gã "Ngưu đại gia" này nhiều lắm, vì dầu sao cũng còn có được Thiết Phiến Công Chúa tôn là chồng, còn cái gã râu ria này thì chỉ có "Quỷ Dạ Xoa" dám ưng hắn mà thôi.
Ngưu đại gia vụt hỏi :
- À nè, Mỹ Công huynh đi nhiều biết rộng, chẳng hay có rõ gốc của hai chú bé cỡi lừa hồi nãy không cà?
Âu Dương Mỹ trầm ngâm và lắc đầu :
- Không rõ lắm, nhưng theo cung cách của chúng thì nếu không phải hạng con nhà cao quan hiển đạt, thì cũng là hàng vọng tộc võ lâm, nhưng cũng không lạ lắm đâu, thứ đó bây giờ cũng có nhiều...
Ngưu đại gia gật gật :
- Có thể lắm, cô nương của chúng chắc là con quan về quê viếng thăm thân thích...
Tên "Lý công tử" lắc đầu :
- Nhị vị lầm rồi...
Âu Dương Mỹ nhướng mắt :

- Sao? Lý công tử biết họ à?
Ngưu đại gia hỏi tới :
- Vị cô nương đó là...
Lý công tử chận đáp :
- Chi mà phải gọi đến "vị" lận? Hồng Nương đó.
Ngưu đại gia nhướng mắt :
- Hồng Nương?
Lý công tử hỏi :
- Hồng Nương mà Ngưu huynh không biết sao?
Ngưu đại gia cười :
- Biết thì đã biết quá rồi, nhưng Hồng Nương sao cung cách lớn lối thế?
Lý công tử nói :
- Vì Hồng Nương này rất đặc biệt.
Ngưu đại gia hình như đã "say" câu chuyện, hắn hỏi dồn :
- Đặc biệt chỗ nào?
Lý công tử đáp :
- Hồng Nương vốn để cho người ta chọn, nhưng Hồng Nương này thì lại chọn người, chẳng những người không vừa không đi, giường không vừa ý không lên, chỗ không vừa ý không đến và tự nhiên, tiền không vừa ý lại càng không được.
Ngưu đại gia mở tròn đôi mắt :
- Chi mà dử thế? Bộ trong mình cô ta có trổ hoa sao?
Lý công tử lắc đầu :
- Chẳng những không có hoa, mà cỏ cũng không có luôn.
Ngưu đại gia bật cười hô hố :
- Cha... sao mà rành quá vậy?
Âu Dương Mỹ cũng cười, vừa cười lão vừa liếc Thư Hương.
Thư Hương nghệch mặt, cô ta không biết họ nói gì nhưng không câu nào nàng hiểu cho trọn vẹn.
Nhất là hai tiếng "Hồng Nương", nghe thật lạ tai.
Nàng dự định có dịp sẽ hỏi gã "óc mít", cái tên "đại đầu" có lẽ là cái gì hắn cũng rành.
Ngưu đại gia lại nói :
- Cứ như thế thì cũng đâu có gì mà cô ta làm cao như thế?
Lý công tử đáp :
- Tại vì đàn ông là thứ mù, gặp kẻ càng làm cao thì họ càng bu theo dử. Vì được nên họ lại càng làm cao hơn nữa.
Ngưu đại gia gật gật :
- Đúng, đúng, như thế thì cô ta quả đã chộp được cái nhược điểm của đàn ông, chỉ nghe không mà tôi cũng bắt... táy máy rồi đây, có dịp nhất định sẽ

thử chơi cho biết.
Âu Dương Mỹ vụt vỗ tay :
- Thôi, tôi nhớ ra rồi...
Ngưu đại gia hỏi :
- Sao? Mỹ Công huynh biết cô ta?
Âu Dương Mỹ hỏi :
- Người mà Lý công tử nói đó có phải là "Trương Hảo Nhi" không hè?
Lý công tử gật đầu :
- Đúng rồi, cô ta đó.
Ngưu đại gia lại cười hô hố :
- Trương Hảo Nhi? Chà, nội cái tên nghe cũng đã hay rồi, nhưng không biết "hay" ở chỗ nào đây?
Âu Dương Mỹ nói :
- Nghe nói nàng có nhiều điểm đặc biệt lắm, nàng thuộc về hàng Hồng Nương của võ lâm, nghe đâu nghề ngón thuộc vào "cứng" đó nghen.
Ngưu đại gia nhướng mắt :
- Sao? Mỹ Công huynh chắc cũng đã thấy... hưng hứng rồi à? Chà, như vậy không biết hôm nay cô ta sẽ chọn ai?
Hai người nhìn nhau cười, nhưng cái cười cơi như đã... thiếu phần thân thiết.
Chuyện đời là như thế, một khi đã dính vào hơn "tiền" và mùi "đàn bà" rồi thì rất có thể bằng hữu cũng trở thành thù địch.
Nhất là những tay này vốn không phải là bằng hữu, có bóng hồng phất qua là dễ đụng nhau.
Ngưu đại gia đưa mắt qua Lý công tử :
- Cứ theo cách nói của Lý công tử thì chắc Lý công tử đã có "thám hiểm" rồi chắc?
Lý công tử cười cười không nói.
Bất cứ ai nhìn vào bộ mặt khi cười của Lý công tử, thì bàn tay cũng làm như... ngứa ngay, nếu không có gì trở ngại, chắc sẽ dễ dàng tặng cho hắn một quả thôi sơn.
Hắn lại nhún nhún vai :
- Nhưng không biết tại làm sao Trương Hảo Nhi lại đến chỗ này, chẳng lẽ cô ta đánh hơi được Ngưu đại gia?
Ngưu đại gia cười, nhưng cái cười của hắn bây giờ nghe như cười khẩy :
- Tôi định xuất cho nàng năm trăm lượng, nhưng không biết đã đủ chưa?
Lý công tử lại nhún nhún vai không nói...
Lâu quá không "nâng" được tiếng nào, gã Tử Tú bây giờ mới chìa bộ mặt vàng nghệt tới trước cười hì hì :
- Bộ cô ta có bịt vàng sao? Năm trăm lượng là đủ cho cô ta chạy theo lên giường liền. Bây giờ để tôi đi dọn phòng hoa cho Ngưu đại gia là vừa đấy.

Con người lóm thóm quả xứng với tư cách của hắn, hình như thấy thiên hạ nhốm chân là lật đật thụp xuống "độ" ngay.
Ngưu đại gia lắc đầu :
- Khoan, ta còn phải tính lại xem, chưa chắc cô nàng chịu mà ta đã chịu, năm trăm lượng đâu phải là dễ kiếm.
Bợ một cái không trúng ngay bàn tọa mà lại trợt xuống chân, Tử Tú hỉnh hỉnh bộ mặt bịnh hoạn của hắn lên cười hì hì, trông thật là thảm hại...
Âu Dương Mỹ cười lớn :
- Cứ sửa soạn đi, chỉ cần có tân nương thì lo gì không có tân lang.
Thư Hương dằn hết muốn nổi, cũng may khi đó bọn Ngưu đại gia đi trở lên lầu, nàng vội hỏi ngay :
- Nè, Hồng Nương là cái gì? Bộ tân nương phải không?
Trương Dị bật cười :
- Có lúc cũng là... tân nương.
Thư Hương hỏi :
- Nhưng tân nương của ai?
Trương Dị đáp :
- Rất nhiều người.
Thư Hương nhướng mắt :
- Một người thì làm sao lại làm tân nương cho nhiều người được?
Trương Dị quay lại nhìn nàng khá lâu và hỏi :
- Cô không hiểu thật à?
Thư Hương cự nự :
- Hiểu thì ai lại tốn công hỏi làm chi?
Trương Dị thở ra :
- Cô ta có thể làm tân nương cho nhiều người được, là vì mỗi một đêm cô ta có thể thay năm ba vị tân lang.

Đại Nhân Vật
Hồi 13
Tiệc dọn để coi chơi

Những ai mở quán ăn đều rất tôn trọng một nguyên tắc: "Có nhiều bạc là... Đại gia".
Hồng Nương cũng được, Hắc Nương cũng được, chỉ cần một tiệc cỡ hai mươi lượng là... lên "Bà", mà khỏi cần ai đề cử.
Đối với chủ quán, với bọn tiểu nhị, hạng đó được liệt vào hàng... tiên tổ.
Trong quán bây giờ đã dốc toàn nhân lực, thiếu điều họ gọi cả giòng họ nội ngoại ra để lo sắp xếp.
Bao nhiêu nùi giẻ đều được "tổng động viên" đem ra lau bụi.
Chén đũa quả thật hoàn toàn mới hết, mới từ trong tủ mang ra.
Mặt bàn được trải tấm khăn đỏ tươi.
Da mặt của Thư Hương còn đỏ hơn tấm trải bàn.
Bây giờ thì nàng đã biết "Hồng Nương" là giống gì rồi.
Lời lẽ của đám Ngưu đại gia đối đáp với nhau bây giờ nàng cũng đã hiểu rất rõ ràng.
Nàng cũng hiểu luôn câu nói: "chẳng những không có hoa, mà cũng đến cỏ chẳng có cọng nào" của gã Lý công tử nói với Ngưu đại gia khi nãy, và chính vì đã quá hiểu rõ nên mặt nàng càng lúc càng thêm đỏ.
Nàng đâm ra tức ngang cái tên "Óc Mít", nàng hỏi thì hỏi, ai biểu hắn giải thích làm chi chuyện... kỳ cục như thế ấy chớ?
Thật quả đúng là... heo hèm.
Cái tên Trư Bát Giới này nhất định cũng chẳng ra gì.
Nhất định là hắn cũng đã từng làm... Tân lang chớ chẳng không.
Nếu đúng theo quan niệm của nàng đối với "Óc Mít", nếu đúng theo lời giao ước giữa hắn và nàng thì hắn có ra gì hay không ra gì, đối với nàng cũng chẳng liên can, nhưng không hiểu sao, nghĩ đến chuyện hắn đã từng làm "Tân Lang Nhất Dạ" là nàng đâm nổi giận.
Nàng giận nhưng không có chỗ nói, không có chỗ nói cho nên môi nàng nó cứ dẫu ra, nhìn cái môi nàng bây giờ, ai cũng có thể nghĩ giá như đem chiếc áo máng lên cũng chưa chắc rơi.
Nhưng Trương Hảo Nhi là con người như thế nào? Con người đó có bao nhiêu chỗ... hảo?
Thư Hương cảm thấy thật là kỳ cục.
Nàng trông cho Trương Hảo Nhi đến để nàng biết mặt.
Và nàng khỏi phải trông lâu.

Một cỗ xe bốn ngựa, dừng ngay trước cửa quán.
Y như ông bà ông vải được vinh qui bái tổ về làng, đám tiểu nhị, quản lý trong tiệm ăn dớn dác nhặng lên.
Ghế không còn chút bụi, chúng cũng lau lau, tấm vải mặt bàn không nhăn, chúng cũng kéo kéo, y như là tay chân của chúng vậy.
Đám Ngưu đại gia vừa bước lên được mấy nấc thang cũng lật đật quay mặt lại.
Bây giờ giá như trong đám thực khách có sẵn trong quán, trúng gió ngả đùn ra mà chết, đám tiểu nhị cũng chẳng bận tâm.
Tên quản lý và mấy tên tiểu nhị đã chực sẵn tận ngoài thềm, lưng họ không biết được uốn từ bao giờ, nhưng con mắt lại đảo ngược lên, trông dáng cách của họ thật dễ tức cười.
Con người càng nghiêm trang cung kính đến bực nào thì họ càng hay liếc lén, liếc lung chừng nấy. Đó là phản ứng tự nhiên của bất cứ một sự kềm chế nào ở trên đời.
Qua một lúc lâu, rèm xe mới được vén lên.
Rồi qua một lúc thật lâu, mới thấy hai bàn chân thòng xuống.
Hai bàn chân thon nhỏ, mang đôi dép thêu hoa, tự nhiên mang dép thì không cần vớ và khi chân không mang vớ thì người ta thấy được làn da.
Làn da trắng hồng, gót chân mộng đỏ.
Chỉ cần liếc qua bàn chân đó, bọn đàn ông hồn vía đủ lên mây.
Bàn chân thòng xuống vừa chấm đất là đã vội rút lên.
Lập tức, có người mang một tấm thảm hồng trải ngay xuống dưới.
Cùng theo hầu xe, ngoài hai cậu bé, còn bảy tám người nữa, nhưng những kẻ ấy ra làm sao, đàn ông hay đàn bà, đẹp hay xấu, đen hay trắng, có đủ tay chân hay không, không một ai thấy cả.
Vì bao nhiêu cặp mắt bây giờ đỗ dồn xuống chỗ tấm thảm vừa trải, người ta biết thảm đó quí lắm, nhưng không phải người ta nhìn tấm thảm mà là nhìn hai bàn chân.
Ngoài hai bàn chân nhìn đến rụng rời đó, còn có bốn bàn chân khác bước kèm ở hai bên: hai cô gái vịn Trương Hảo Nhi chậm rãi bước vào.
Họ vẫn không bịnh hoạn đau yếu gì cả, có khi họ còn mạnh gấp đôi người vịn, thế nhưng bất cứ vị tiểu thơ nào cũng phải như thế, vì đó là cung cách đài các phong lưu.
Cũng như nhiều khi người ta thắc mắc, không biết khi đi kinh lý, có nhiều ông quan nhỏ đi bu theo ông quan lớn để làm gì? Vì từ khi khởi giá cho đến lúc "hồi loan" những ông quan nhỏ ấy chỉ lăng căng chạy tới chạy lui theo ông quan lớn chớ chẳng có một sự "ích nước lợi dân" nào cả.
Ấy vậy mà không có là không được.
Không có những ông quan nhỏ "chạy lăng căng" thì ông quan lớn sẽ hết

thành...
quan lớn.
Cũng như nhiều khi trông những tên quân "chạy hiệu" trên sân khấu mà tội nghiệp, nhiều lúc người ta có cảm tưởng "chật chội" quá, người ta muốn biểu đi chỗ khác chơi... chơi bớt cho mát, nhưng vẫn không được, vì nếu không có đông đủ những cậu chạy lốc cốc cầm cờ thì ông tướng sẽ trở thành... lạc lỏng.
Vị "Hồng Nương" Trương Hảo Nhi này cũng nằm trong nguyên tắc đó.
Bây giờ thì nàng đã vào tới quán.
Những tay chuyên môn về ánh sáng đã phải điên đầu, một hiện tượng nghịch đảo bỗng xảy ra.
Thông thường, trong một khu rừng, thưa cây thì nhiều ánh sáng, trong một gian phòng ít người thì ánh sáng cũng tăng lên, nhưng trường hợp này thì khác, khi Trương Hảo Nhi vừa bước vào trong quán thì y như ai phực lên thêm hằng trăm ngọn nến, quan cảnh vụt hực lên.
Không phải cửa sổ được mở thêm, cũng không có ai đốt thêm một ngọn đèn nào, nhưng con người của Trương Hảo Nhi đã làm cho gian phòng rực rỡ.
Một tay nàng đặt hờ bên ngoài ngực, chỗ dưới buồng tim một chút, không phải nàng hồi hộp mà đó là cung cách "lá ngọc cành vàng", một tay nàng vịn hờ qua vai cô nữ tỳ, chân nàng hơi dừng lại...
Đôi mày vòng nguyệt của nàng hơi nhíu lại, hơi hơi thôi, vì để tự nhiên thì trông quá "vô tâm" còn nhíu lại nhiều thì trông thô tục, vành môi trái tim của nàng hơi động, cũng hơi hơi thôi, vì động nhiều thành ra nhếch ngược, mà để im thì nó xụi lơ.
Tất cả những cái đó xem rất tự nhiên, nhưng nhất định phải được dầy công nghiên cứu.
Và quả thật Trương Hảo Nhi "hảo" quá, không ai giải thích, phân tách được xem nàng "hảo" ở chỗ nào nhưng ai cũng đều có "cảm giác" là nàng thật hảo, toàn hảo.
Bởi vì "Hồng Nương" Trương Hảo Nhi thì phải "hảo", nhất định là phải hảo.
Thật thì nàng cũng đẹp, phong tư cũng thật đẹp.
Nhưng không hiểu tại sao, Thư Hương nhìn qua nhìn lại, nàng cảm thấy cô ta không phải giống con... người thật.
Mặt cô ta trông đẹp, nhưng lại đẹp giống như... tranh, dáng đi của cô ta đẹp thật, nhưng lại là cái đẹp... của cô đào.
Thư Hương thấy cô ta quá đẹp, cái đẹp của... Tây Thi, Bao Tự, Điêu Thuyền, cái đẹp của những nàng tiên mà dạo nào Thư Hương bắt gặp trên sân khấu.
Như vậy, con người của Trương Hảo Nhi hơi... giả.
Thế nhưng không hiểu tại sao, bao nhiêu cặp mắt của bọn đàn ông trong

quán bỗng như muốn đứng tròng.
Thư Hương "liếc thầm" vào mặt heo hèm, cặp mắt dài mà nhỏ của hắn cũng hình như lóe thêm nhiều ánh sáng.
Thư Hương muốn kiếm mũi dao khoét cặp mắt hắn một cái cho bỏ ghét.
Dáng đi của Trương Hảo Nhi thật là đặc biệt, hình như nàng sợ đạp chết những con kiến bò dưới đất, phải nguội đến ba chén trà kế tiếp, nàng mới tới bàn.
Và bây giờ thì tên quản lý mới có dịp "ra mặt", hắn cong cái lưng thật tròn, có lẽ xương sống hắn đã được bào mỏng lắm, hắn cúi ngay trước cái ghế dành sẵn cho chủ nhân của bữa tiệc.
Mãi cho đến khi Trương Hảo Nhi ngồi xuống thì người ta chợt nghe có nhiều tiếng thở phào...
Bọn quản lý, tiểu nhị thì sợ nàng không hài lòng bữa tiệc, nàng không hài lòng thì chúng hết mong kiếm chác, đám đàn ông thực khách cũng sợ cô ta không hài lòng, vì nếu cô ta không hài lòng bỏ đi ngang thì họ sẽ mất dịp chiêm ngưỡng dung nhan.
Vì thế, họ đã hùa với nhau thở phào... nhẹ nhõm khi thấy Trương Hảo Nhi ngồi xuống.
Nhưng đôi mắt của Trương Hảo Nhi thì hình như mọc ở... trên đầu, vì nàng không thấy một ai đang ở dưới.
Nàng vừa ngồi xuống thì thức ăn nóng hổi được bưng lên.
Bàn đó chỉ có một mình nàng.
Thế nhưng nàng chỉ cầm đũa trở qua trở lại mấy lần rồi buông xuống, y như thấy có con thằn lằn rơi vào trong đó.
Cuối cùng, nàng chỉ ăn lưng lưng một chén cơm với một chút tương gừng.
Tương gừng là thứ mà trên xe nàng có sẵn.
"Ủa, không ăn thì kêu dọn làm chi? Hổng lẽ dọn tiệc rồi để coi chơi cho vui mắt? Con người như thế hổng lẽ lại khật khùng"?
Không phải, đó là khí phái của kẻ sang.
Đàn bà thường rất thích khí phái sang cả, hào phóng của đàn ông, đàn ông đâu lại không "mê" cái cung cách sang trọng của đàn bà?
Đám thực khách đàn ông trong quán nhốm lên nhốm xuống y như có cây chong dưới đít.
Họ đã nôn lên tới óc rồi.
Chưa ai nhìn tới họ, chưa ai nói tới họ, nhưng họ đã mê ngang.
Họ mê cái cung cách cao sang, quí phái của cô nàng.
Được gần một người đàn bà quí phái, dầu rằng một cô điếm nhưng nếu thuộc hạng điếm sang, bọn đàn ông vẫn xem đó là một điều vinh hạnh.
Gái điếm hạng sang, mà nếu là hoa khôi trong số đó thì có nhiều khi có giá hơn một bà hoàng.

Một trong những kẻ nôn hơn hết là Ngưu đại gia, hắn không còn đứng yên được nữa, hắn bước nhanh lại và dùng tất cả hào khí của con người bảy thước ngang tàng, vòng tay khệnh khạng :
- Dám hỏi, chẳng hay đây có phải là Trương cô nương?
Trương Hảo Nhi vẫn cứ ngó xuống bàn, nàng nói chậm rãi :
- Tôi họ Trương.
Ngưu đại gia khựng ngang.
Thường thường, bất cứ một chuyện gì, có qua phải có lại, "cá mè" phải tương xưng thì cuộc diện mới phù hợp, cũng như một vị tướng trên... sân khấu, khi nổ "lôi đình chi nộ" thộp áo chụp đao làm dữ, thì đối phương, hoặc hầm hầm "làm lại" hoặc đập đầu trăm lạy van xin, trống kèn theo đó nổi lên, lớp tuồng xôm tụ, đàng này Ngưu đại gia đã gom hết "hào khí của một nhân vật lớn" vòng tay, vậy mà Trương Hảo Nhi xuôi xỉ khiến cho lão Ngưu giống như chim đang bay... bị gẫy cánh.
Hắn buông tay xuống không được, mà để nguyên như vậy thì lại càng giống...
hình rơm, hắn chấp chới cười :
- Tôi... tôi họ Ngưu.
Một câu nói y như bong bóng xẹp, nó lại càng... chửi cha cái bộ khệnh khạng của nhà Ngưu, khắp cả quán thảy đều xục xịch.
Cũng may là chưa ai cười thành tiếng và cũng may là Trương Hảo Nhi đã nói :
- À, Ngưu đại gia, xin mời ngồi.
Cho dầu thái độ của nàng vẫn là lãnh đạm, nhưng cũng giúp cho Ngưu đại gia giải tỏa được cái vòng tay, hắn vội vàng ngồi xuống.
Nhưng đít hắn chưa đụng ghế thì Trương Hảo Nhi vụt hỏi :
- Ủa, mà Ngưu đại gia có quen biết với tôi sao?
Ngưu đại gia lỡ ngồi lỡ đứng, hắn lom khom cười ngượng ngập :
- Chỉ hôm nay mới được gặp... cũng mong là không muộn lắm.
Trương Hảo Nhi thản nhiên :
- Nếu như vậy thì tôi cũng chưa được quen biết Ngưu đại gia?
Ngưu đại gia đành phải gật đầu.
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Ngưu đại gia không quen với tôi, tôi cũng không quen với Ngưu đại gia, vậy thì khỏi ngồi.
Ngưu đại gia đỏ mặt, hắn len lén nhóng người lên, nhưng hắn cũng ráng cười cười :
- Thì... thì chính cô nương... bảo tôi ngồi.
Hắn không dám nói tiếng "mời", hắn bắt đầu ngán quá.
Trương Hảo Nhi chậm rãi nói :

- Đó chẳng qua là một câu khách sáo thông thường, vả lại...
Bây giờ thì nàng mới cười, nhưng cái cười làm cho Ngưu đại gia muốn chết luôn, nàng nói :
- Vả lại nếu tôi... mời Ngưu đại gia quì thì Ngưu đại gia cũng quì nữa hay sao?
Da mặt đỏ vì thẹn của Ngưu đại gia bây giờ xuống màu xanh vì tức, thế nhưng người đẹp đã cười với mình thì giận làm sao được?
Trong khi Ngưu đại gia bị chôn chân một chỗ không biết chỗ nào để mà chun thì ánh mắt của Âu Dương Mỹ sáng lên, lão phe phẩy cây quạt trên tay từ từ đi lại, lão đi nhẹ nhàng từng bước thong dong...
Ngưu đại gia trừng trừng đôi mắt, hắn phập phồng không biết cái thằng già dịch này định nói giống gì?
Không, Âu Dương Mỹ không nói gì cả, lão chỉ bước lại và móc ra một nén vàng, vàng ròng óng ánh, lão đặt nhẹ lên bàn.
Năm sáu chục năm nay, đúng là lão Âu Dương Mỹ này sống không phí một chút nào, lão đã học được nhiều kinh nghiệm.
Lão biết trước mặt người đẹp hạng này không cần phải nói.
Lão biết vàng nói chuyện hay hơn.
Vàng có nhiều lúc biết nói, mà còn nói hay hơn tất cả lời gấm miệng vóc trên thế gian này, nó còn hơn cả tiếng kèn, giọng quyền đối với mỹ nhân và nhất là trước mặt mỹ nhân, có vàng mới có thể "thông ngôn" được lời lẽ của người muốn nói.
Lão dùng ngón tay búng búng nén vàng, quả nhiên Trương Hảo Nhi dời tia mắt lại.
Âu Dương Mỹ mỉm cười.
Một nụ cười đắc ý về sự chọn lựa của mình.
Không ngờ Trương Hảo Nhi chỉ liếc sơ một cái rồi đưa tia mắt qua phía khác.
Âu Dương Mỹ nói :
- Nén vàng đang nói, chẳng lẽ Trương cô nương không nghe?
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Nó đang nói cái gì?
Âu Dương Mỹ đáp :
- Nó nói chỉ cần Trương cô nương gật đầu thì nó ngoan ngoãn đi ngay vào bọc của cô nương.
Trương Hảo Nhi chớp chớp mắt :
- Nó đang nói thế à? Sao ta lại không nghe cà?
Âu Dương Mỹ hơi khựng, nhưng rồi lão cười ngay :
- Cũng có thể nó nói hơi nhỏ một chút.
Cái gì có thể nói lớn hơn một nén vàng?

Chắc chắn là hai nén vàng gập lại.
Âu Dương Mỹ móc thêm một nén nữa, đặt lên bàn và cũng búng búng ngón tay :
- Bây giờ thì chắc cô nương đã nghe?
Trương Hảo Nhi đáp :
- Không nghe!
Đôi mày rậm của Âu Dương Mỹ hơi nhíu lại, lão cắn răng móc ra luôn hai nén nữa.
Vàng đã lỡ cho ra rồi, tại sao lại không tỏ cho thiên hạ biết sự hào phóng của mình, không lẽ đã dám bỏ vàng ra mà lại để mang tiếng "keo" sao?
Bốn nén vàng óng ánh trên bàn và Âu Dương Mỹ xoa tay... ăn chắc :
- Bây giờ thì nhất định là cô nương nghe rõ lắm rồi?
Trương Hảo Nhi đáp :
- Không nghe!
Câu nói thật gọn, thật sắc và Âu Dương Mỹ cảm nghe như có mũi dao chăm vào mặt, lão mở tròn đôi mắt :
- Bốn nén vàng mà vẫn không nghe, tiếng của nó điếc đến trăm năm cũng nghe lồng lộng.
Trương Hảo Nhi nhịp nhịp ngón tay lên mặt bàn, hai cô tỳ nữ đứng sau lưng móc ra bốn nén vàng đặt lên bàn, giăng ngang đối diện với bốn nén vàng của Âu Dương Mỹ.
Bốn ném vàng này lớn gần gấp đôi.
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Ngươi có điếc không?
Âu Dương Mỹ lắc đầu.
Lão vẫn chưa biết Trương Hảo Nhi định nói gì.
Trương Hảo Nhi chậm rãi nói :
- Nếu ngươi không điếc thì tại sao chúng nói mà ngươi lại chẳng nghe?
Âu Dương Mỹ hỏi :
- Chúng nói gì?
Trương Hảo Nhi nói :
- Chúng nó nói rằng chỉ cần ngươi cút đi, cút thật cho xa thì nó sẽ thuộc về ngươi.
Bộ mặt Âu Dương Mỹ bây giờ không giống như bị một mũi dao châm vào mà lại giống như bị trăm ngàn mũi kim ghim một lượt, lão đứng nhăn nhăn y hệt con khỉ già.
Ngưu đại gia vụt ôm bụng cười, cười sặc sụa.
Cả Thư Hương cũng không thể nín cười.
Nàng cảm thấy cái vị "Hồng Nương" Trương Hảo Nhi này nhiều bản lãnh và hình như có chỗ... hơi dễ mến.

Đàn bà khi thấy đàn bà vần vật đàn ông thì tự nhiên thấy thích thú, thế nhưng khi thấy đàn bà bị đàn ông vằn vật thì họ sẽ giận rung cho rằng người đàn ông đó đố kỵ với đàn bà.
Nhưng đàn ông thì khác, khi thấy đàn bà vằn vật đàn ông thì họ quên bẳng tính "đồng loại", họ thích thú vô cùng.
Thấy người bạn trai của mình bị người đàn bà giày đạp, họ như thỏa mãn, họ hỉ hả, họ cười nghiêng ngửa.
Ngưu đại gia hiện đang khoái chí.
Hắn cảm thấy so với Âu Dương Mỹ, hắn vẫn được Trương Hảo Nhi có vẻ khách sáo hơn, nói năng cũng có vẻ lễ độ hơn, chỉ tiếc là hắn chọn phương pháp không đúng lắm.
Nhưng bây giờ thì đâu đã muộn?
"Chỉ cần có đông bạc hơn là chiếm dễ như chơi"!
Thế là "hào hoa phong nhã" của Ngưu đại gia lại nổi lên, hắn ưỡn ngực đằng hắng hai ba tiếng và nói lớn :
- Người như Trương cô nương thì mấy nén vàng nhỏ xíu đó mà nghĩa lý gì?
Hắn đưa tay vỗ vỗ bộ ngực đầy lông lá của hắn và nói tiếp :
- Bất luận Trương cô nương cần bao nhiều, chỉ cần Trương cô nương nói ra, chỉ cần Trương cô nương gật đầu, bất luận số lượng là bao, đối với tại hạ kể như thừa sức.
Nói xong câu đó, Ngưu đại gia bỗng nghe "hào khí hừng hừng", cũng y như người nghiền rượu được bắt hơi men, ngực hắn càng ưỡn cao hơn nữa.
Quả nhiên, người đẹp động lòng, Trương Hảo Nhi quay lại.
Nàng nhìn hắn từ trên chóp bưu xuống tới mắt cá, nàng lướt tia mắt từ từ...
Bao nhiêu xương cứng nhất trong người của Ngưu đại gia bị nàng đốt mềm nhũn, hắn muốn ngất luôn bởi đôi mắt như nước hồ thu, hắn đâm muốn tự chưởi cha vào mặt hắn, không biết tại sao hồi nẫy ngu quá là ngu. Tại làm sao không sớm cho người đẹp biết Ngưu đại gia là kẻ chẳng những dám vung tiền, mà lại còn vung không hề đếm.
Trương Hảo Nhi vụt hỏi :
- Ngưu đại gia cần tôi gật đầu, nhưng mà cần cái chi thế?
Đúng là đàn bà.
Họ biết người ta như mang guốc đi trong ruột, vậy mà họ cứ làm bộ ngây thơ.
Ngưu đại gia cười hà hà :
- Không biết thật sao, Trương cô nương? Chẳng lẽ Trương cô nương thật không rõ sao?
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Có phải Ngưu đại gia muốn tôi ngủ chung không?
Ngưu đại gia cười quên cả ngậm miệng :

- Đúng đúng, thật cô nương là con người thẳng thắn.
Trương Hảo Nhi vụt ngoắc tay ra ngoài xe :
- Dẫn Kim Hoa Nhi vào đây.
* * * * *
"Kim Hoa Nhi" là một con chó bông thật đẹp, chó cái.
Không phải, nói là chó mẹ mới đúng.
Nó đã cao, đã mập mà hai hàng vú đã hơi thòng...
Chó chưa có con, vú không thòng như thế.
Trương Hảo Nhi ngó Ngưu đại gia và giọng nàng thật dịu dàng :
- Bất luận Ngưu đại gia cần bao nhiêu, chỉ cần Ngưu đại gia nói ra, chỉ cần Ngưu đại gia ngủ với Kim Hoa Nhi một đêm, bất luận số lượng là bao, là chủ nó, tôi cung cấp cho Ngưu đại gia thừa sức...
Nàng lập lại gần y như câu nói của Ngưu đại gia khi nãy và cuối cùng nhấn mạnh thêm :
- Kể ra thì không phải tôi rộng rãi chi, nhưng chỉ vì muốn tìm giống tốt.
Âu Dương Mỹ vụt cười, lần này lão cười gấp hai Ngưu đại gia hồi nãy, lão cười đến phát ho luôn.
Nhưng không ai cười theo lão được, không phải người ta thường hay sợ Ngưu đại gia, mà vì lão cười quá mức, cười đến nước dải chảy ra, chảy theo râu lão lòng thòng lểnh thểnh, trông thấy phát ói luôn, không ai cười được.
Ngưu đại gia tím mặt, bao nhiêu gân xanh trong người hắn nổi lên...
Từ lâu, chỉ đứng chấp tay sau đít coi chơi, bây giờ Lý công tử mới lên tiếng, hắn nói :
- Thật ra thì cũng không nên giận Trương cô nương, vì có mặt tại hạ ở đây nên Trương cô nương chờ tại hạ...
Hắn đứng nghiêng nghiêng trong dáng cách cực kỳ phong nhã và đưa tay vẫy vẫy :
- Lại đây đi, người đẹp, còn chờ chi nữa.
Trương Hảo Nhi làm thinh.
Thiên hạ đang chờ nghe và xem phản ứng của nàng, người ta tin chắc nàng sẽ thốt ra những lời khinh bạc nhất đối với gã trẻ tuổi mà nhiều phách lối này.
Thế nhưng nàng lại làm thinh.
Bởi vì nàng rất biết rằng, dầu cho bao nhiêu lời nặng nhất, tệ ác nhất vẫn không bằng làm thinh.
Giữa đám đông người, nói chuyện mà người ta không thèm nói lại là một điều sĩ nhục làm cho người có thể tức mà chết luôn, điên luôn.
Lý công tử chẳng những da mặt đỏ rần mà cần cổ của hắn hình như cũng phùng lớn gấp hai, phong thái "công tử" lúc này như gió cuốn ào ào, bây giờ lặn tăng, lặn tiêu mất.

Cái tức hơn hết là mặc dầu Trương Hảo Nhi không nói, nhưng hắn lại biết rõ nàng đang muốn nói những gì.
Càng tức hơn nữa là hắn biết mọi người đều biết như thế cả.
Trương Hảo Nhi ngó ngó Kim Hoa Nhi rồi ngó ngó hắn, vẻ mặt nàng rạng rỡ y như là nàng vừa mới chọn cho người bạn được một "ý trung nhân" xứng đôi vừa lứa.
Không còn dằn nổi nữa, Lý công tử nhảy dựng lên :
- Tại làm sao ngươi không nói? Nói đi!
Thế nhưng Trương Hảo Nhi vẫn không nói.
Trương Hảo Nhi không nói nhưng Kim Hoa Nhi lại nói.
Nó "gâu" lên một tiếng rồi nhảy ngay tới trước mặt Lý công tử. Giả như con chó này nhảy tới táp một cái, kể ra thì cũng đủ làm cho người ta tức, thế nhưng nó không cắn, nó chỉ nhảy tới trước mặt Lý công tử rồi đứng lại ngước mỏ lên nhìn hắn... vẩy đuôi.
Chủ không thèm nói chuyện mà chó lại đến làm quen, khốn nạn cho Lý công tử hơn nữa là con chó đó lại là con chó... cái.
Lý công tử giận run :
- Súc sinh, cút đi!
Kim Hoa Nhi :
- Gâu... gâu...
Lý công tử trừng mắt :
- Cút ngay!
Kim Hoa Nhi vẩy vẩy đuôi :
- Gâu... gâu...
Ngưu đại gia cười hô hố :
- Đúng là chọn được đối tượng để nói chuyện rồi.
Có người nói tiếp theo :
- Coi bộ "tâm đầu ý hiệp" rồi đó!
Một sự sĩ nhục không còn có thể nói bằng lời, Lý công tử không cần biết người nói đó là ai, hắn rút thanh trường kiếm nhảy tới đâm ngay vào... con chó cái.
Thình lình, Trương Hảo Nhi nhấc tay lên...
Soảng!
Hai chiếc đũa bay lên ghim ngay mu bàn tay cầm kiếm của Lý công tử, chiếc đũa xuyên qua lòng bàn tay, thanh kiếm của hắn rơi xuống đất.
Thanh kiếm vừa rơi xuống thì Kim Hoa Nhi đã phóng lên.
Con chó coi to lớn, mập mạp mà thật lẹ, thanh kiếm vừa nghe cái "soảng" thì nó đã cắn Lý công tử một ngoạm nơi tay.
Lý công tử đứng ôm bàn tay, mồ hôi hắn đổ ra y như mới té dưới sông.
Hắn đã biết hai chiếc đũa đó từ đâu bay tới.

Kim Hoa Nhi nhảy lên táp tay của Lý công tử, nhưng nó không cắn mạnh, nó chỉ ngoạm hai chiếc đũa ngậm trong miệng ngoe nguẩy đuôi trở lại bàn chủ nó.
Hình như nó cũng biết xuất xứ của hai chiếc đũa.
Tất cả thực khách ai cũng đều biết như thế nhưng gần như không thể nào tin nổi.
Kiếm pháp của Lý công tử đâu phải chậm, thế nhưng không ai ngờ vị "Hồng Nương" Trương Hảo Nhi tay đũa lại nhanh hơn.
Trương Hảo Nhi dòm con chó và cau mày...
Cô nữ tỳ đứng sau đã tiếp lấy đôi đũa từ nơi miệng con chó và nói :
- Thôi, bỏ đi.
Trương Hảo Nhi vỗ đầu con chó :
- Đừng phiền, không phải miệng ngươi dơ, nhưng tay hắn không sạch, bỏ đi.

Đại Nhân Vật
Hồi 14
Người tình của gã họ Trương

Có thể chỗ đáng tiền của Trương Hảo Nhi là nơi đó.
Chẳng những nàng biết vào lúc nào thì nên nói những câu gì, nàng lại còn biết đối với hạng người nào phải dùng những câu nói ra sao.
Và điều trọng yếu hơn hết là nàng còn biết vào lúc nào thì không nên nói.
Đối với con người đó, Thư Hương cảm thấy thật vô cùng thích thú.
Lúc ngồi ngoài bàn, nàng đã cười dữ rồi, khi vào trong phòng, nàng còn cười hơn nữa.
Gian phòng này do Trương Dị mướn cho nàng.
Gian phòng tuy không được vừa ý, tuy không rộng rãi, nhưng cũng vẫn là một gian phòng, vẫn là hơn xó bếp.
Thư Hương vốn nơm nớp trong lòng, không biết tối đến rồi ngủ ở đâu, nàng phát hiện ra những chuyện rất tầm thường, nhưng bây giờ trở thành cực kỳ quan trọng, chẳng những ăn đã là một vấn đề khó khăn, mà ngủ cũng là chuyện không phải dễ.
Thật không ngờ Trương... Óc Mít có lúc lại biết động mối từ tâm, hắn lại thuê cho nàng một cái phòng, hắn lại còn chiếu cố, bảo nàng nên nghỉ sớm đi cho khỏe.
"Thế thì tên... heo hèm này cũng chưa phải là quá xấu".
Thư Hương cắn môi cười một mình.
Cười một mình tự nhiên là không bao giờ cười lớn.
Mà chính cái không cười lớn đó mới là cười dữ hơn bao giờ hết.
Hình như nàng đang nghĩ đến một chuyện rất vui, rất thích.
"Giá như đem Đào Liễu mà gả cho hắn thì... một cái miệng rộng, một cái miệng nho nhỏ chênh chếch, đúng là xứng đôi vừa lứa..."
Còn như nàng thì không thể gả cho loại người như thế.
Như Đào tiểu thơ thì phải gả về một nhân vật lớn cỡ Lữ Ngọc Hồ.
Phải cỡ "nhân vật lớn" đó mới thật xứng đôi vừa lứa.
Nghĩ đến Lữ Ngọc Hồ, nghĩ đến vuông khăn màu đỏ phất bay trong gió, mặt nàng bỗng nghe hơi nong nóng.
Trong phòng im phăng phắt.
Một chút gió cũng không đi lạc.
Trời tháng sáu thật là ác, ban đêm vẫn toát mồ hôi.
Thư Hương đâm bực, nàng muốn cởi hết... cho nó mát.
Nàng bỗng đỏ mặt. Một mình thì một mình chớ ai lại làm chuyện kỳ khôi

như thế.
Muốn ngủ, ngủ cũng không xong.
Vừa đặt lưng xuống là lại lồm cồm ngồi dậy.
Dưới đất thật là mát, cởi giày ra đi chắc chắn là dễ chịu.
Thư Hương ngồi trên giường cởi giày ra, nàng cởi luôn đôi vớ.
Dòm trân trân xuống hai bàn chân của mình, nàng quên cả việc bước xuống như ý định.
Nàng nhìn bàn chân gần như trân trối.
Những cô gái, khi nhìn bàn chân mình, thường hay có nhiều ý nghĩ lạ lùng, những ý nghĩ phức tạp, lộn xộn, nhất là đối với những người có bàn chân đẹp như Thư Hương...
Hình như bàn chân có cái gì kỳ bí riêng của nó mà chỉ có bản thân của người con gái mới phát giác ra và khi nhìn đến bàn chân của mình, tư tưởng những cô gái chưa chồng thường có sợi dây liên lạc với sự thần bí đó.
Bàn chân của Thư Hương thật đẹp, hay ít nhất nàng cũng rất thích bàn chân của mình.
Nàng không biết, chính nàng cũng mơ hồ về quan hệ của bàn chân trần khi người con gái bày ra trước mọi người.
Rất ít người nhìn thấy bàn chân của nàng, nàng không cho ai thấy bàn chân của mình cả nhưng có nhiều khi trong ý nghĩ nàng lại muốn len lén cho người xem một chút...
Nàng đang ngồi nghĩ mông lung bỗng có một con muỗi từ dưới giường sà ra chích vào chân nàng, ít nhất con muỗi này cũng thích bàn chân của nàng lắm.
Vì thế nàng không đập chết muỗi mà chỉ lấy tay đuổi nó đi, có ai nhẫn tâm khi có kẻ chiêm ngưỡng bàn chân mình mà lại đi làm cho chết, dầu kẻ ấy là... con muỗi.
Con muỗi đã cắn rồi. Thật ngứa.
Nàng gãi gãi một lúc rồi lại mang vớ vào.
Nàng nằm ngửa trên giường, gát chân lên thành cửa sổ và nhân tiện dùng chân đẩy cửa sổ bung ra.
Bên ngoài có hơi mát, nhưng lưng Thư Hương đã đẫm mồ hôi.
Nàng lại đứng lên.
Bây giờ phải có người ngồi nói chuyện thì cũng đỡ buồn, đỡ nực.
Nàng bỗng nghĩ đến Trương... Óc Mít.
Giả như hắn chịu sang bên này nói chuyện thì cũng đỡ, dầu gì hắn cũng không đến nỗi vô duyên, nếu câu chuyện êm xuôi đừng ai chọc tức.
Nhưng bây giờ, khi đã ăn no rồi thì... tên heo hèm đó đâu có thèm... thức nữa!
Ai ngủ không được chớ hắn thì chắc chắn nằm xuống là ngáy pho pho. Con

người đầy thịt thường hay ngủ dữ lắm.
Thư Hương bước xuống giường và bước ra giải hành lang.
Gió nhẹ hắt vào làm cho nàng khoan khoái, nàng lần bước ra ngoài, ra phía phòng Trương Dị.
Nàng thấy đèn trong phòng còn sáng nhưng chẳng có động tịnh gì cả. Vắng hoe.
Chắc chắn là hắn đã ngáy rồi.
Thư Hương chợt muốn hù cho hắn hết hồn.
Nghĩ đến cái thân úc na úc núc của hắn mà bị hết hồn nhảy dựng lên, Thư Hương đã muốn phát cười, nàng đi lần tới.
Chỗ muỗi cắn ngứa quá.
Thật là ác hại, con muỗi lại cắn bàn chân.
Thư Hương cúi xuống cởi cả hai chiếc vớ, nàng gãi một hồi rồi bỏ đôi vớ nhét vào lưng đi tới.
Trời nực, để chân trần đi dưới đất thật là dễ chịu.
Nàng đứng trước cửa phòng của Trương Dị và nàng do dự...
Nếu gõ cửa thì hắn sẽ thức, lấy gì mà hù hắn?
Nàng xô đại cửa và bước vào...
Phòng khách điếm không giống kho bạc, người ta đâu có cần làm chốt cho chắc, nàng chỉ lấy vai đẩy mạnh một cái là cánh cửa bung ra.
Ý nghĩ đầu tiên là sau khi hù cho hắn hết hồn rồi nàng sẽ dạy cho hắn biết hể ngủ là phải tắt đèn.
Ngoài việc cho đừng làm chóa mắt, để đèn có nhiều cái hại. Nửa đêm có chuột chạy đụng vào đèn là đèn sẽ ngã, lửa sẽ bắt cháy mùng màn, hỏa hoạn do mình gây ra đâu phải là chuyện chơi, thêm vào đó mình lại có thể bị chết cháy luôn vì bất cẩn.
Một chuyện nguy hiểm khác, khi mình ngủ, nếu có kẻ trộm rình mò, nhờ đèn, chúng thấy rõ vị trí của mình, chúng biết rõ mình thức hay ngủ say.
Quả cái tên này ngu cở... heo hèm.
Nhất là hắn hay uống rượu để đèn mà ngủ như thế, có ngày hắn sẽ thành heo...
quay.
Không mắng là uổng, mà khoan, trước hết hãy làm cho hắn hết hồn.
* * * * *
Trương... Óc Mít không có hết hồn.
Khi người ta ngủ, thình lình bị hù thì mới hết hồn, còn nếu người ta thức thì không có chuyện hù và tự nhiên là không có hết hồn.
Không hết hồn mà cũng chẳng có chút ngạc nhiên.
Hắn ngồi trân trân bất động trên ghế, y như hắn đã thành cái ghế.
Mà thật, hắn đã thành cái ghế, vì trong lòng hắn có một người ngồi.

Một người con gái.
* * * * *
Trương Hảo Nhi cũng không hết hồn.
Một người đàn bà dầu nhát đến đâu, nhưng khi đã ngồi cẩn thận trong lòng của một người đàn ông rồi thì rất có nhiều can đảm.
Nhất là người đàn ông đó lại có nhiều thịt thì ngồi càng vững vàng hơn nữa.
Chẳng những ngồi trong lòng của Trương Dị mà nàng còn choàng một tay qua cổ hắn thật thong dong mà cũng thật là... cụp lạc.
Chỉ có mỗi một người hết hồn, người đó chính là Thư Hương.
Nàng há hốc mồm, mở tròn đôi mắt không chớp, y như bị ai nhét một cái trứng gà vô miệng.
Trương Hảo Nhi chớp đôi mắt "hồ thu" lên khắp trên người của Thư Hương, giọng nàng trong trẻo :
- Hai người có quen à?
Trương Dị cười và gật gật đầu.
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Nàng là ai thế?
Trương Dị thò luôn tay dưới nách của Trương Hảo Nhi để ngoắc Thư Hương :
- Lại đây, tôi xin giới thiệu hai người. Đây là Trương cô nương, còn đây là người mới đính hôn, người vị hôn thê của tôi.
Trước mặt "vị hôn thê" mà để người kỹ nữ ngồi trong lòng mình rồi lại giới thiệu hai người một cách tự nhiên, không một chút chi áy náy, quả thật là một chuyện thế gian hi hữu.
Mà đối với Thư Hương cũng quả là một chuyện không hề... giữ mặt giữ mày.
Nếu như quả có ý định ưng hắn, thì chắc nàng sẽ ngã ngửa ra chết vì máu chảy ngược lên đầu.
Mà dầu không có ý định ưng hắn, nàng cũng vẫn bị tức đến run người.
Phải chi hắn đừng giới thiệu, đằng này hắn giới thiệu mà vẫn giữ cô kỹ nữ trong lòng, bộc lộ rõ ràng là hắn chẳng coi nàng vào đâu cả, thật đúng là tức đến... hộc máu.
Cái đáng tức hơn nữa là Trương Hảo Nhi lại không hề có một ý định nào đứng dậy, đâu đó chỉ là cách nhốm nhốm... vị tình.
Nàng chỉ nhìn Thư Hương bằng đôi mắt chơm chớp :
- Cô quả là Trương phu nhân... tương lai đấy à?
Quả là chuyện lộn gan.
Bây giờ nếu Thư Hương không thừa nhận cũng không được, nàng tức đến mức nói không ra tiếng.
Mà làm thinh có nghĩa là mặc nhận.

Trương Hảo Nhi cười, nàng cười hăng hắc :
- Tôi cứ ngỡ là cô "em út" nào của tôi ở thị trấn này, giữa đêm kiếm chỗ... nghĩ có tiền, chớ không dè lại là Trương phu nhân tương lai, xin lỗi, xin lỗi, mời ngồi, mời ngồi...
Nàng vỗ vỗ trên bắp vế Trương Dị và lại hỏi :
- Trương phu nhân có cần tôi nhường chỗ này lại hay không?
Thư Hương bỗng nhận ra con người của ả chẳng còn chút gì dễ mến, dễ thích như hồi trước nữa, nàng chỉ tức không xáng cho cô ta mấy tát tay cho đỡ tức.
Nhưng khi nhìn vào bộ dạng đắc ý của Trương Dị, nàng chợt thấy bây giờ tuyệt đối không nên tức giận...
Càng tỏ sự tức giận là càng làm cho họ đắc ý, càng giận thì càng rơi đúng vào cái bẫy của họ...
Dầu gì, Đào tiểu thơ cũng là người thông minh chớ bộ lôi thôi sao.
Cho nên khi nghĩ ra chuyện đó thì mặt nàng tươi ngay, miệng nàng phơn phớt nụ cười. Nụ cười tuy không được tự nhiên, nhưng cũng vẫn là cười.
Ánh mắt của Trương Hảo Nhi giống y như một lưỡi dao cạo, cứ cạo tới cạo lui trên người của Thư Hương, y như là định cạo cho sạch cái lớp kịch đang đóng ở bên ngoài.
Thư Hương mặc kệ, nàng tỉnh bơ lấy một cái ghế ngồi xuống và mỉm cười :
- Nhị vị cứ tự nhiên, tôi chỉ ngồi chơi một chút rồi đi.
Nàng cố làm ra dáng cách coi chuyện làm của họ như không có.
Trương Hảo Nhi cười :
- Đào tiểu thơ thật là rộng rãi, giá như tất cả đàn bà trên đời này mà đều rộng rãi như tiểu thơ thì đàn ông sẽ "thọ" nhiều hơn.
Đúng là con người được một tấc, đòi một thước, cô ta lại câu cổ Trương Dị cười cười :
- Sau này nếu anh quả cưới được một người vợ như thế thì thật là phúc vận y như đẻ bọc điều.
Thư Hương cũng nhái y như dáng cách của cô ta, nàng nghiêng nghiêng đầu và nói :
- Thật ra thì cô cũng không nên quá khen tôi, bởi vì tôi có ý muốn ưng hắn thì nãy giờ tôi đã kéo đầu cô xuống đập cho một trận tơi bời rồi.
Trương Hảo Nhi chớp chớp mắt :
- Sao? Đào tiểu thơ không định ưng Trương công tử à?
Thư Hương cười cười :
- Cho dầu đàn ông trong thiên hạ này đều chết sạch, tôi cũng không khi nào ưng hắn.
Nàng ngưng một chút rồi làm bộ thở ra :
- Tôi chỉ thấy một chuyện thật lạ kỳ, không hiểu làm sao lại có những người

đàn bà chịu cái tên Trư Bát Giới như thế ấy?
Nàng nói lầm thầm như nói riêng với mình, nhưng cái lầm thầm đó lại cũng đủ cho đối phương nghe thấy.
Trương Hảo Nhi cười :
- Bởi vậy cho nên người ta mới có một câu hát ví: "Lựu lê cam quýt hạnh đào, mỗi người thích một, thứ nào cũng ngon", ai muốn chọn thứ nào thì chọn, đâu có thứ nào là đồ bỏ đâu...
Nàng lại cũng thở ra và cũng lầm bầm :
- Có một số tiểu a đầu cả đến chuyện thấy cũng chưa thấy được một người rưỡi đàn ông, không khi nào phân biệt được như thế nào là người tốt, người nào xấu, vậy mà cứ bô bô cái miệng phê bình đàn ông, thật đúng là kỳ cục không có sự kỳ cục nào bằng.
Nàng cũng lầm bầm, cũng y như nói riêng với mình, nhưng cái lầm bầm đó cũng vừa đủ cho người nghe thấy.
Thư Hương chớp mắt cười :
- Cô đã gặp được bao nhiêu đàn ông?
Trương Hảo Nhi đáp :
- Cũng không nhiều lắm, nhưng khoảng non non vài ngàn thì cũng đã biết qua.
Thư Hương làm bộ kinh hãi :
- Nhưng vậy thì quả là nhiều rồi, như vậy quả thật đã có đủ tư cách làm một "chuyên gia" về môn đàn ông rồi.
Nàng nhoẻn miệng cười thật tươi và nói tiếp :
- Cứ theo tôi nghe nói thì đàn bà trên đời này chỉ có một cái nghề mới có thể "biết" được nhiều đàn ông, nhưng chẳng hay Trương cô nương làm nghề chi thế?
Một câu nói mà khi nói ra rồi, Thư Hương bỗng thấy con người của mình thông minh hết chỗ, câu nói thật là đắc ý...
Giỏi đi, lanh đi, bảo mồm mép đi, trả lời cái nghe chơi.
Bởi vì cho dầu giải thích bằng cách nào, cái "nghề" của Trương Hảo Nhi cũng chẳng quang vinh.
Thế mà Trương Hảo Nhi vẫn cười, cười thật ngọt, cười thật tự nhiên, nàng nói :
- Nói ra thì cũng đáng tức cười, tôi thì cũng bất tài vô tướng, cho nên chỉ làm được một việc hết sức khiêm tốn là cái nghề từ thiện.
Trời đất, từ thiện quả là một công việc làm, nhưng nếu nói là cái "nghề" thì thật chưa ai nghe thấy.
Thư Hương nhướng nhướng mắt :
- Nghề từ thiện là cái nghề gì?
Trương Hảo Nhi đáp :

- Từ thiện cũng rất nhiều thứ, tôi thì chỉ chuyên môn cứu trợ đàn ông.
Thư Hương cười :
- Hay, có ý nghĩa! Nhưng chẳng hay cô cứu trợ đàn ông bằng cái gì vậy?
Trương Hảo Nhi đáp :
- Nếu không có tôi thì biết bao nhiêu đàn ông trọn đời sẽ khổ sở, vì họ không bao giờ gặp được một người đàn bà thật. Cô có biết đàn bà "thật" là như thế nào không?
Đàn bà "thật" là đàn bà phải biết tìm hiểu, thông cảm và an ủi người đàn ông bằng tất cả sự dịu dàng, kiên nhẫn, ngược lại tất cả những cái đó đều là đàn bà "giả". Nếu không có tôi thì đàn ông đáng thương biết bao, vì trên đời này đâu có bao nhiêu đàn bà "thật".
Trương Hảo Nhi quả là giỏi nói, từ một cái nghề không dám nói ra, thế mà nàng nói riết rồi trở thành một nghề cực kỳ cao quí và cũng quả là một tay lì lợm hạng nhất, vì nàng đã dám làm một việc là tự đem vàng phết vào mặt của mình.
Thư Hương nhướng nhướng mắt mỉm cười :
- Cô nói hình như còn thiếu vô "nhiệm vụ", vì nếu không có cô thì tiền của bọn đàn ông sẽ không biết xài vào đâu nữa.
Trương Hảo Nhi gật gật :
- Đúng đúng, đó cũng là một hành động cứu trợ, vì tôi không muốn để cho đàn ông biến thành những con quỷ nợ nần.
Nàng liếc liếc Thư Hương và cười cười :
- Chắc cô thì khác, chắc cô rất thích đàn ông là những tên nô lệ cho tiền bạc?
Lời lẽ của hai người đều lựa toàn thứ châm chích lẫn nhau, cứ như là họ cố tìm đủ mọi cách làm thế nào cho đối phương bị "châm" chịu không nổi cho đến tức chết mới thôi.
Thế nhưng mặt họ cứ cười, thật dịu, cười thật ngọt.
Trương Dị nhìn Trương Hảo Nhi, rồi nhìn Thư Hương, hắn tỏ vẻ thật là thỏa mãn, thật là thích thú, bộ mặt của hắn y như người sành kiểng đang đứng trước những cành cây đã uốn được theo đúng ý của mình.
Đúng là bộ mặt thấy muốn tát tay, bộ mặt... heo hèm.
Thư Hương nghĩ mãi vẫn không ra được một câu nói nào để làm cho hắn tức, giá có câu nào nói ra cho hắn ói máu là nàng sẽ nói ngay.
Thế nhưng bản lãnh của nàng mà muốn chọc tức cho được con người đó chắc chắn còn khó hơn lên non bắt cọp.
Trương Hảo Nhi lại thở ra và nói lầm thầm :
- Khuya rồi, giờ này đáng lý phải đi ngủ.
Miệng nàng nói thế, nhưng nàng vẫn ngồi y tư thế cũ không thấy một chút nào tỏ ra sửa soạn đi.
Tự nhiên, Thư Hương thừa biết nàng muốn cho ai đi ngủ.

Họ muốn mình đi, nhưng mình cứ không đi, thử xem họ làm sao mình được.
Nhưng thật ra thì tại làm sao nàng lại không đi? Lý do gì nàng lại không đi? Cái đó chính nàng cũng không thể nào giải thích được.
Rõ ràng nàng đang tức, đang có hơi hơi... ghen, thế nhưng cho dầu có chặt đầu nàng, nàng cũng quyết không thừa nhận.
Trương Hảo Nhi nói một câu mà chưa gặp phản ứng thì tự nhiên là phải bồi thêm, cô ta nhìn ra cửa sổ một cách cố ý :
- Bây giờ không biết là đã giờ nào, chắc cũng không còn sớm nữa đâu?
Thư Hương chớp chớp mắt :
- Trương cô nương định về à?
Trương Hảo Nhi cười :
- Cũng không có chuyện gì, cũng không cần phải ngủ, vì ở đây vui hơn, thế còn Đào tiểu thơ?
Thư Hương nói lững lơ :
- Tôi cũng chẳng có chuyện gì, cũng không có gấp.
Hai người nói chuyện, nếu có người biết "thông ngôn" sẽ nghe được họ nói rằng : "ngươi không đi thì ta cũng không đi, thử xem ai làm gì ai cho biết".
Và bây giờ thì coi như hết chuyện, cả hai ngồi im lặng.
Trương Dị đẩy nhẹ Trương Hảo Nhi ra và nói :
- Nhị vị ở đây nói chuyện chơi, tôi đi ngoài một chút, hai người đàn bà mà có xen vô một người đàn ông, sợ không biết phải nói gì.
À, bây giờ thì hắn đã chịu thua.
Không ai đi hết thì hắn đi, chớ không lẽ cứ làm cái ghế cho thiên hạ ngồi hoài?
Thư Hương cười thầm như thế. Thế nhưng khi Trương Dị lệt bệt đi ra tới cửa, khi thấy mình và Trương Hảo Nhi ngồi như hai pho tượng thì Thư Hương bỗng thấy không được ổn.
Bây giờ ngồi đây thì biết nói chuyện gì, mà nếu bỏ đi thì chẳng hóa ra là đi theo hắn hay sao?
Đúng là cái thằng cha... xỏ lá.
Thư Hương nghiến răng thầm, nhưng lại không dám lộ ra.
Không khí bây giờ lại càng nóng bức, Trương Hảo Nhi ngồi xoãi chân nhịp nhịp thong dong...
Hồi lâu, cô ta vụt hỏi :
- Đào tiểu thơ xuất môn lần này định đi về đâu vậy?
Thư Hương đáp :
- Giang Nam.
Trương Hảo Nhi nhịp nhịp chân :
- Giang Nam quả là một thắng cảnh, nhưng chẳng hay Đào tiểu thơ định du ngoạn thế thôi hay là để tìm ai?

Thư Hương đáp :
- Để tìm người.
Bây giờ nàng trả lời nhát gừng, vì Trương Dị đã đi mất rồi, nàng cũng không còn cần thiết phải làm bộ cười cười "phớt tỉnh" làm chi nữa.
Trương Hảo Nhi thì vẫn cười cười :
- Tôi cũng có nhiều người quen ở Giang Nam lắm, gần như hầu hết những người có danh phận tôi đều quen cả.
Câu nói này thì quả thật là hiệu quả, câu nói làm cho Thư Hương bắt đầu chú ý.
Nàng hỏi :
- Cô quen nhiều người nhưng có quen với Lữ Ngọc Hồ không?
Trương Hảo Nhi cười :
- Những kẽ hay đi đây đi đó mà không biết Lữ Ngọc Hồ thì chắc là ít lắm.
Mắt Thư Hương bắt đầu sáng rực :
- Nghe nói con người đó đi lại luôn, rất khó tìm gặp được lắm phải không?
Trương Hảo Nhi hỏi lại :
- Cô đến Giang Nam chắc cũng là để tìm hắn phải không?
Thư Hương gật đầu.
Trương Hảo Nhi cười cười :
- Như vậy thì cô đã may rồi, cô gặp tôi chớ nếu không thì kể như bỏ công vô ích.
Thư Hương cau mặt :
- Tại sao?
Trương Hảo Nhi đáp :
- Hắn đâu có ở Giang Nam, hắn đã vào miệt kinh sư rồi.
Thư Hương hỏi tới :
- Cô... cô biết hắn ở đâu không?
Trương Hảo Nhi gật gật :
- Tôi mới gặp hắn mấy ngày trước đây.
Nàng nói bằng dáng điệu hết sức tự nhiên, chắc chắn là mới gặp Lữ Ngọc Hồ.
Thư Hương bỗng thấy... khó chịu.
Nghĩ đến chuyện gặp gỡ giữa Trương Hảo Nhi và Lữ Ngọc Hồ, nàng vừa ngưỡng mộ mà cũng vừa đố kỵ, nàng cắn môi một lúc rồi hỏi :
- Lữ Ngọc Hồ có ở gần đây không?
Trương Hảo Nhi đáp :
- Cũng không xa lắm.
Trầm ngâm một chút, chừng như không còn chịu nổi, Thư Hương hỏi giọng e dè :
- Cô có thể cho tôi biết hắn ở đâu không?

Trương Hảo Nhi lắc đầu :
- Không được.
Thư Hương khựng ngang.
Một chút sau, nàng chầm chậm đứng lên và bỏ đi ra...
Nhưng Trương Hảo Nhi chợt cười :
- Nhưng tôi có thể đưa cô đi gặp hắn.
Thư Hương dừng lại ngay.
Thiếu chút nữa là nàng đã nhảy dựng lên, nhưng nàng dằn được, nàng hỏi :
- Thật à? Cô không gạt tôi đó chớ?
Trương Hảo Nhi cười :
- Tại làm sao tôi lại gạt cô?
Thư Hương bỗng cảm thấy cô gái này không phải là người quá xấu.
Đào tiểu thơ là một con người thẳng thắn như... ruột ngựa, và vì thẳng băng như thế cho nên khi trong bụng nàng nghĩ như thế nào thì không ai bảo nàng nói khác được, mà cũng không ai có thể bắt nàng làm thinh nổi, nàng chụp nắm tay Trương Hảo Nhi và nói :
- Cô quả là con người tốt.
Trương Hảo Nhi cười :
- Tôi cũng thấy cô là con người dễ mến vô cùng.
Thư Hương hỏi :
- Cô... bao giờ thì cô dẫn tôi đi?
Trương Hảo Nhi đáp :
- Tôi thì bao giờ cũng được, chỉ sợ... có người không chịu cho cô đi.
Thư Hương nhướng mắt :
- Ai? Ai lại có thể không cho tôi đi?
Trương Hảo Nhi đưa tay chỉ chỉ phía ngoài cửa, cười nói :
- Trư Bát Giới.
Thư Hương cũng cười, nhưng nàng lại bĩu môi :
- Hắn bằng vào cái gì mà không cho tôi đi? Hắn đâu có tư cách can thiệp vào chuyện làm của tôi?
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Thật cô không sợ sao?
Thư Hương đáp :
- Sợ cái gì? Ai mà sợ cái tên Đại Đầu Quỷ ấy?
Trương Hảo Nhi gật đầu :
- Nếy bây giờ mà cô dám đi thì tôi sẽ đưa cô đi, sáng mai là cô có thể gặp Lữ Ngọc Hồ.
Thư Hương mừng ra mặt :
- Như vậy thì chúng ta đi ngay bây giờ, ai không dám đi là... con chó đó.
Trương Hảo Nhi háy háy mắt cười :

- Như vậy chúng ta đi bằng ngã... cửa sổ, để cho tên Đại Đầu Quỷ trở lại kiếm chúng ta bở hơi tai chơi, cô thấy có được không?
Thư Hương nhảy lên cười :
- Sao lại không? Hay lắm chớ!
Có thể làm cho Trương... Óc Mít tức ói mật xanh là chuyện mà Thư Hương khoái nhất.

Đại Nhân Vật
Hồi 15
Quen mặt mà khác tên

Bây giờ thì bắt đầu vào một con đường mới.
Cho dầu là ngày hạ, cho dầu là mùa nóng bức, nhưng ban đêm đi trên con đường trống, gió lồng lộng thổi, da thịt con người mát rượi mà lòng người cũng nghe mát rượi.
"Người vui thì cảnh cũng vui."
Được gió đêm man mác như thế này, chớ nếu bị nóng bức giữa trời nắng chang chang, Thư Hương chắc cũng không hề nghe nóng.
Vì lòng nàng bây giờ mát quá.
Thư Hương hít một hơi dài và nàng bỗng nghe mát lạnh, mát từ trên đầu xuống tới bàn chân.
Và bây giờ nàng mới nhớ ra rằng mình đi chân đất.
Nhớ đến chân không, nàng đâm ra tưng tức.
"Cố cho hắn nhìn chân trần của mình một chút cho lác mắt, thế mà hắn đã có thấy đâu".
Nàng vụt nói :
- Trở lại một chút được không?
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Trở lại chi vậy?
Và cô ta bỗng cười cười :
- Cô đừng lo ngại cái thên Đại Đầu Quỷ đó tìm hoảng, không có sao đâu, những người của tôi đều biết tôi đi về hướng nào, chắc chắn sẽ nói cho hắn biết.
Thư Hương bĩu môi :
- Ai mà công không đâu lo cho hắn, tôi trở lại để lấy đôi giày.
Trương Hảo Nhi nói :
- Tôi thiếu gì giày, ở đây nè, đủ kiểu hết, thứ nào cũng có.
Thư Hương cười cười :
- Nhưng... nhưng chúng ta đi... như thế này sao?
Trương Hảo Nhi đáp :
- Tôi biết chỗ khuya cách mấy cũng mướn được xe.
Thư Hương thở ra :
- Cô thật là giỏi, hình như cái gì cô cũng biết.
Trương Hảo Nhi thở dài :
- Cũng do hoàn cảnh thôi, một người con gái đi đây đi đó như thế này, nếu

không nghĩ ra cách để tự chiếu cố cho mình thì sẽ bị đàn ông khinh dễ.
Thư Hương bỗng đâm tức :
- Cái bọn đàn ông đều là thứ chẳng ra gì.
Trương Hảo Nhi cười :
- Người tốt thì lại không nhiều.
Thư Hương vụt hỏi :
- À nè, tại sao cô lại biết tôi họ Đào? Tên Đại Đầu Quỷ đó nói à?
Trương Hảo Nhi gật gật đầu.
Thư Hương hỏi tới :
- Hắn còn nói với cô nương gì nữa?
Trương Hảo Nhi cười :
- Đàn ông một khi mà họ đã nói lén rồi thì tốt hơn hết là cô không nên nghe.
Thư Hương nói :
- Nghe cũng chẳng ăn thua gì, bất luận hắn nói gì tôi cũng xem như đồ bỏ.
Trương Hảo Nhi trầm ngâm :
- Thật ra thì hắn cũng chẳng có nói gì cho đáng, hắn chỉ nói tánh tình của cô không tốt, không tốt ở đây là hắn nói không thuần, nếu không lo dạy dỗ thì hư.
Thư Hương nhảy dựng lên :
- Đồ... Đại Đầu Quỷ, hắn mà dạy dỗ tôi? Hắn lấy tư cách gì mà dạy dỗ tôi chớ?
Trương Hảo Nhi nói :
- Hắn còn nói rằng sớm muộn gì rồi cô cũng sẽ gã về cho hắn, cho nên hắn không thể không lo dạy dỗ cô.
Thư Hương trừng trừng mắt :
- Cô đừng có nghe cái thằng đó, cô thử nghĩ coi con người của tôi như thế này mà đi gã cho cái loại của hắn à?
Trương Hảo Nhi cười :
- Tự nhiên là không thể, hắn không xứng với cô chỗ nào cả?
Thư Hương lừ lừ mắt nhìn Trương Hảo Nhi :
- Thế nhưng hình như cô đối với hắn... dễ chịu lắm thì phải?
Trương Hảo Nhi cười :
- Đối với rất nhiều người đàn ông tôi đều dễ chịu cả.
Thư Hương bồi thêm :
- Thế nhưng với hắn thì đặc biệt hơn, phải không?
Trương Hảo Nhi đáp :
- Nếu có thế thì do tôi là bạn lâu năm với hắn.
Thư Hương hỏi :
- Cô quen với hắn lâu rồi à?
Trương Hảo Nhi gật gật đầu.

Ngưng một chút, Trương Hảo Nhi lại cười cười :
- Nhưng cô đừng có tưởng hắn thật thà đâu nghe, hắn bề ngoài xem như là mộc mạc lắm, nhưng bên trong thì cũng nhiều thủ đoạn, hắn nói ra cô đừng tin một tiếng nào cả.
Thư Hương nhún nhún vai :
- Tôi thì đã nói rồi, bất cứ hắn nói gì, tôi cũng xem như đồ bỏ.
Ngoài miệng thì nói thế, nhưng trong bụng nàng có hơi khó chịu về những lời lẽ của Trương Hảo Nhi nói về hắn.
Nàng mắng, nàng rủa hắn là một chuyện, nhưng nếu người khác mắng hắn thì lại là chuyện khác.
Dầu gì thì nàng vẫn thấy Trương... Óc Mít giúp nàng không ít.
Đào tiểu thơ đâu phải là kẻ vong ân bội nghĩa?
Nàng đã hạ quyết tâm, sau này nàng sẽ tìm cơ hội để đền ơn hắn.
Khi nàng nghĩ như thế thì trong trí tưởng tượng của nàng cũng hiện ra một bức họa do bàn tay họa sĩ "tưởng tượng" tài ba vẻ thật là linh động, bức họa đó như thế này :
- "Trương... Óc Mít bị một đám yêu quái vây đánh tơi bời, đánh đến đổi hắn muốn chạy mà cũng không làm sao chạy thoát, "Đào tiểu thơ" từ xa phi tới trên lưng một con bạch mã, tay cầm roi da uy nghi như một tiên nữ, nàng vung roi đánh tan loài yêu quái, cứu thoát Trương... Óc Mít."
Dưới bức họa đó là một bức họa nữa, bức kế đó như thế này :
- "Trương... Óc Mít quì trước đầu ngựa của ?Đào tiểu thơ? cầu xin nàng ban cho một chút tình yêu, nàng chỉ cười lại chứ không trả lời, tiện tay, nàng quất cho hắn một roi đích đáng rồi giục ngựa bay đi... xa xa, có một thiếu niên tuấn tú cổ quàng khăn đỏ đang si mê đứng đợi nàng dưới ánh ráng chiều nhuộm hực đầu cây".
Nghĩ đến đoạn này, Thư Hương bất giác mỉm cười.
Nàng nghiền ngẫm cái khung cảnh uy hùng mà thơ mộng ấy và lòng bỗng phát sanh rộng lượng, nàng thấy có lẽ không nên đánh hắn quá đau, mà nên trở cán roi "cốc" lên cái đầu bự của hắn một cái nhè nhẹ chơi cho vui thôi...
Dưới mắt nàng lúc bấy giờ, Trương... Óc Mít thấy tức cười chớ không thấy ghét.
Đang mơ mơ màng màng, Thư Hương chợt nghe vó ngựa.
Hư hư thực thực, nàng cứ nghĩ đến vó ngựa của nàng và của chàng...
Nhưng Trương Hảo Nhi đã kéo nàng về thực tại, cô ta nói :
- Xem chừng vận hạo của mình tốt lắm, chưa đi đến chỗ kiếm xe thì xe đã có rồi.
* * * * *
Vận hạn khi mà đã đến hồi tốt thì cái gì cũng tốt.
Cỗ xe chạy tới, chẳng những xe không, mà cỗ xe còn thật đẹp.

Ngựa thì giống ngựa ngoại Mông, cao và mướt, đánh xe là một gã thanh niên, sáng láng.
Phải vậy không thôi đâu, bên tay lại còn buộc chiếc khăn màu đỏ.
Màu đỏ thật tươi, màu đỏ rạng rỡ lất phất trong gió như cánh hoa Thạch Lựu đong đưa, như ngọn lửa hừng hừng.
Thư Hương đứng nhìn như ngây dại.
Cứ thấy được vuông khăn màu đỏ là y như nàng đã thấy được Lữ Ngọc Hồ.
Gã đánh xe bị nàng nhìn đến hơi nóng mặt, hắn cười cười lễ phép :
- Xin cô nương lên xe.
Thư Hương đỏ mặt, nàng lấp bấp :
- Anh buộc khăn đỏ thì chắc anh cũng bội phục Lữ Ngọc Hồ dữ lắm?
Tên đánh xe cười :
- Tự nhiên, tự nhiên, trong giang hồ có mấy ai mà lại không bội phục Lữ đại hiệp.
Thư Hương hỏi tới :
- Anh có gặp người ấy chưa?
Gã đánh xe vụt thở dài :
- Hạng người thấp thỏi như tôi thì làm gì có được phước khí gặp Lữ đại hiệp.
Thư Hương hỏi :
- Chắc anh rất muốn gặp phải không?
Tên đánh xe đáp :
- Chỉ cần diện kiến được Lữ đại hiệp một lần thì cho bắt phải nhịn ăn nhịn uống ba ngày cũng rất nhiều người muốn gặp.
Thư Hương nhoẻn miệng cười.
Nàng cười thật tươi, lòng nàng cũng thật vui.
Có mấy ai nghe thiên hạ ca tụng người mình ngưỡng mộ mà không thích thú?
Nàng lại nhoẻn miệng cười :
- Sáng ngày mai là tôi sẽ kiến diện cùng người ấy, hắn là... là bằng hữu của tôi mà.
Nàng không nhận thấy là nàng đang nói dối, vì trong tâm tưởng của nàng, Lữ Ngọc Hồ quả thật là bằng hữu, thuộc về bằng hữu tốt mà còn có thể hơn mức đó, có thể là tình nhân, có thể là vị hôn phu.
Ánh mắt của tên đánh xe cũng ngời ngời sắc thái ngưỡng mộ, hắn chắc lưỡi lia lịa như thằn lằn :
- Cha cha... như vậy cô nương quả là người nhiều phước khí...
Thư Hương bỗng nghe thân người mình nhẹ bổng, phiêu phiêu, giá như nàng nhún chân một cái là có thể vút thẳng tới mây xanh.
Nàng tự cảm thấy nàng quả là con người nhiều phước khí, chọn tới chọn lui, chọn đúng Lữ Ngọc Hồ.

Phải như thế chớ.
Phải là con người mà nói ra là thiên hạ phục lăn mới được chớ.
Đúng lắm, Lữ Ngọc Hồ đúng là một... nhân vật lớn.
* * * * *
Cỗ xe chồm tới và dừng lại.
Khi cỗ xe dừng lại thì phương đông đã rực khối hồng quang.
Thư Hương đang ngủ, đang mơ một giấc mơ thật êm đềm, ngọt lịm.
Tự nhiên trong giấc mộng đó không thể thiếu hình bóng của Lữ Ngọc Hồ.
Thật tình nàng không muốn thức giấc chút nào cả.
Thế nhưng cái cô Trương Hảo Nhi phá đám cứ lay gọi mãi.
Thư Hương dụi dụi mắt dòm ra.
Đại môn.
Hai cánh cửa đỏ chói dưới ánh nắng dìu dịu ban mai, hai con sư tử bằng đá trắng uy nghi ở hai bên cổng.
Thư Hương chớp chớp mắt :
- Đến rồi à? Đây là đâu vậy?
Trương Hảo Nhi đáp :
- Đã đến tệ xá rồi.
Thư Hương cười.
"Tệ Xá", cái danh từ đó từ cửa miệng của Trương Hảo Nhi nói ra nghe thật là hài hước, thật thích thú.
Mà có lẽ bây giờ, bất cứ chuyện gì nàng cũng thấy là thích thú.
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Cô nương cười chi thế?
Thư Hương đáp :
- Tôi cười vì cô khách sáo quá, nếu cái nhà này mà là "Tệ Xá" thì trong đời này chắc không có bao nhiêu "tệ xá".
Trương Hảo Nhi cũng cười.
Ai nghe người ta khen cái nhà mình mà lại không vui?
Trương Hảo Nhi bây giờ quả thật đang vui.
* * * * *
Thật ra thì cũng không phải riêng Thư Hương, mà bất cứ ai cũng phải công nhận cái nhà này thật đẹp.
Hai cánh cửa màu sơn như mới, hai vòng khoan bằng đồng bóng ngời như vàng y.
Bên trong vòng tường là hoa viên, những con đường nho nhỏ trải sạn trắng mà tàng cây rợp mát đều là thứ cây trái quí.
Tiếng chim đua hót, mùi hương ngào ngạt, người bịnh lâu năm vào đây cũng mạnh lại mà không cần thang thuốc, một không khí trong lành khoáng khoát.
Thư Hương hỏi :

- Nhà này là nhà của cô đấy à?
Trương Hảo Nhi gật đầu.
Thư Hương gặn lại :
- Cô mua đấy à?
Trương Hảo Nhi đáp :
- Mới mua hai năm nay, chủ cũ của nó là một nhà học vấn, văn thi thông bác, nhưng ông ta đúng là con mọt sách, chỉ biết ba cái chữ nghĩa chớ chẳng biết khỉ khô gì nữa cả, vì thế nên nghèo, nghèo phải bán nhà mà đã bán nhà lại còn bán rẻ, vì nếu bán mắc thì ai mua, không ai mua thì ông ta làm sao mà sống?
Thư Hương gật gật đầu...
Nàng bỗng cảm thấy cái nghề "từ thiện" này vậy mà khá quá, học cho lung, văn hay chữ giỏi để rồi phải bán nhà.
Nghĩ sao là nói vậy, nàng nói :
- Làm cái nghề "từ thiện" kể ra cũng nên người, ít nhất cũng hơn cái bọn chỉ biết có văn chương chữ nghĩa hiện nay...
Trương Hảo Nhi hơi đỏ mặt, nàng quay qua hướng khác ho khan cho... khỏa lấp.
Biết ngay là mình đã lỡ lời, Thư Hương vội hỏi :
- Lữ Ngọc Hồ hôm nay có đến không?
Trương Hảo Nhi đáp :
- Tôi đưa cô ra sau nghỉ đã, nếu hắn không đến thì tôi sẽ tìm hắn đến.
Hậu viện lại càng đẹp hơn tiền viện.
Ngôi lầu nho nhỏ, ngói đỏ viền xanh, đứng bên ngoài nhìn vào trông y như bức họa, từ bên trong nhìn ra cũng y như bức họa.
Thư Hương chắc lưỡi :
- Chỗ này thật là đẹp quá.
Trương Hảo Nhi nói :
- Những ngày mùa hạ, lúc khí trời nóng bức, tôi thường rút mãi trong này chớ không muốn bước ra ngoài, ở đây mát mẻ lắm.
Thư Hương nói :
- Cô quả là người biết hưởng thụ...
Thật ra thì Cẩm Tú sơn trang đâu phải là kém hơn ở chỗ này, cũng có một vài điểm thiếu, nhưng hầu hết là hơn, thế nhưng cô ta lại cứ muốn đi, muốn giao thiệp với những "nhân vật lớn", muốn thỏa mản tính hiếu kỳ và tự tôn tự đại của mình, nên cô ta mới chịu nếm mùi gian khổ.
Trương Hảo Nhi nói :
- Sợ Đào tiểu thơ không thích, chớ nếu thích thì tôi nhường lại đó, để sau này thành thân với Lữ Ngọc Hồ thì lấy nơi này thiết lập phòng hoa chúc.
Thư Hương bất giác ửng hồng đôi má, nàng nắm tay Thư Hương giựt giựt :

- Sao mà... sao mà cô tốt với tôi quá vậy?
Trương Hảo Nhi dịu giọng :
- Tôi đã nói rồi, vừa thấy mặt tiểu thơ là tôi đâm mến liền, mình có duyên với nhau mà.
Cô ta vỗ vai Thư Hương :
- Bây giờ thì hãy đi tắm rửa cho khỏe đi đã, tắm xong, ngủ một giấc, bao giờ Lữ Ngọc Hồ đến, tôi sẽ gọi cô dậy, phải sửa soạn trước khi để khi thức dậy thì đã... đẹp sẵn rồi mới được chớ.
Thư Hương cúi xuống nhìn thân thể của mình...
Mình mẫy vừa dơ, quần áo vừa bèo nhèo, trông thật y như con chồn, con chó vậy.
Trương Hảo Nhi cười :
- Cô có vóc người đẹp lắm, tôi có sẵn quần áo đẹp, để tôi gọi Tiểu Lan mang đến cho cô thay đổi.
Nàng ngần ngừ và nói tiếp :
- Tiểu Lan tuy là nữ tỳ, nhưng nó ngoan lắm, tôi xem nó như em, cô cứ sai bảo nó.
Thư Hương nhìn sững Trương Hảo Nhi, trong lòng nàng cảm kích không sao nói được.
Nàng cảm thấy rằng bất cứ làm cái nghề nào, bất cứ trong hạng nào đều cũng có người tốt và bây giờ nàng mới chắc rằng nàng đã gặp đúng một con người tốt.
* * * * *
Trên vách có treo một bức họa.
Đây là thứ tranh lụa, trong tranh, bên góc có một mái ngói ló ra ẩn hiện trong sương mù y như tiên cảnh, bên dưới là suối nước trong xanh, cỏ non phơn phớt, bên cạnh dòng suối có một cặp trai gái ngồi dựa vào nhau nhìn dòng nước chảy, dáng cách của họ như quên cả thời gian...
Góc trên có hai câu thơ "Lên tiên chi dễ bằng tiên, ở trần mình dệt tơ duyên với mình"
Bức họa đã đẹp mà thi tứ cũng tuyện trần.
"Giả như có một ngày nào mình và Lữ Ngọc Hồ được ngồi dựa bên nhau như thế, thì cũng không cần nghĩ đến cảnh thần tiên nào nữa".
Thư Hương đứng nhìn bức tranh đến si mê, nàng vẫn còn mơ một ngày mai...
Chợt có tiếng gõ cửa.
Cánh cửa chỉ khép hờ.
Nàng nói :
- Tiểu Lan đó à? Vô đi...
Một tiểu a đầu mặt áo hồng, tay bưng một xấp quần áo mới bước vào, nói :

- Tiểu Lan xin hầu cô nương.
Cô gái có đôi mắt to đen, có cái miệng nhỏ, khi không cười không giận cũng cứ hơi nhếch vành môi.
Thiếu chút nữa Thư Hương đã kêu lớn "Đào Liễu"!
Cô tiểu a đầu lại chính là Đào Liễu.
Chỉ sững sốt một giây là Thư Hương đã nhào tới ôm lấy cô bé làm cho xấp quần áo văng rơi xuống đất...
- Tử a đầu, tử tiểu quỷ, đi đâu mất biệt vậy, đến đây bao giờ?
Tiểu a đầu mở tròn đôi mắt như là hoảng sợ, hết hồn :
- Dạ... dạ tôi tới hai năm nay.
Thư Hương cười :
- Tiểu quỷ, nói láo, ngươi tưởng ta không nhận ra ngươi hả?
Tiểu a đầu chớp chớp mắt :
- Cô nương biết tôi?
Thư Hương cười :
- Chớ chẳng lẽ ngươi lại không biết ta?
Tiểu a đầu lắc lắc đầu :
- Đâu có biết.
Thư Hương sững sốt, gặn lại :
- Ngươi không biết ta?
Tiểu a đầu ngơ ngơ :
- Đâu có, đâu có gặp lần nào?
Bây giờ thì Thư Hương mới đâm hoảng, nàng dụi mắt :
- Ngươi... ngươi không phải Đào Liễu?
Tiểu a đầu trân trối như gặp phải ma :
- Đào Liễu? Đâu phải, tôi tên là Tiểu Lan, "Tiểu" là nhỏ, còn "Lan" là hoa lan đó mà.
Thư Hương đứng khựng.
Cô bé vẻ mặt hết sức ngây thơ, cô ta nói chuyện thật lễ phép...
Nàng cúi mặt lầm bầm :
- Không lẽ... là quỷ?
Tiểu Lan nhìn Thư Hương như nhìn người mắc bịnh thần kinh và hình như cô ta cũng hơn ngán nên vội cúi đầu :
- Cô nương không có dạy bảo điều chi, vậy để tôi đi sửa soạn nước cho cô nương tắm rửa.
Không chờ Thư Hương nói nữa, cô ta lật đật đi ra như chạy trốn... ma.
Thư Hương đứng trân trân.
Có thật nó không phải là Đào Liễu?
Nếu không phải thì sao lại giống dữ vậy?
Mặt nó giống hao hao thì chẳng nói chi, đằng này giống y như đúc, đến vóc

dáng, thân mình cũng rập khuôn.
Trong đời làm sao lại có kẻ giống nhau dữ vậy?
Quả thật Thư Hương không thể tin nổi, nhưng sự thật là như thế, không tin cũng không được.
Ngay lúc đó, hai người đàn bà hơi già, nhưng hãy còn tráng kiện khiêng vào một bồn nước.
Nước trong bồn thoang thoảng hơi thơm và còn âm ấm.
Tiểu Lan đi sau, tay mang khăn tắm, cô bước vào và cúi đầu :
- Thưa, cô nương có cần tôi kỳ cọ...
Thư Hương trừng mắt nhìn và lắc đầu, nhưng rồi vụt la lên :
- Ngươi thật không phải là Đào Liễu?
Tiểu Lan hoảng hốt vừa thối lui vừa lắc đầu và lui riết ra ngoài cửa dông luôn.
Thư Hương nhìn theo và vụt thở ra cười nói lầm thầm :
- Đúng là nằm mơ... tại làm sao lại có chuyện người giống người quá lạ lùng như thế chớ...
Trong lòng cứ hoài nghi và thắc mắc, nhưng bồn nước không cho nàng suy nghĩ nhiều hơn nữa, phải tắm cho mát cái đã rồi có gì sẽ tính sau...
Nàng chắc lưỡi để... mặc kệ và lần cởi dây áo.

Đại Nhân Vật
Hồi 16
Con mắt sau buồng tắm

Phía ngoài gần cửa bước vào có gắn tấm gương thật lớn.
Tấm gương thâu hết cả gian phòng.
Đúng là người biết trang hoàng một cái phòng ngủ, vừa có chỗ đặt bồn tắm, mặt gương nuốt trọn và tắm như thế thật là thích thú.
Đúng như Trương Hảo Nhi đã khen, Thư Hương quả có vóc người thật đẹp.
Nàng không được quá đầy đủ, thành thục như Trương Hảo Nhi, nhưng một đóa hoa bán khai, tuy cành chưa vươn tròn, sớ hoa chưa lộ hẳn mà chính cái "bán khai" đó có một sức hấp dẫn lạ lùng.
Đôi chân của nàng thật suông, mắt cá dợn lên thật khéo.
Ốm quá, mắt cá lồi lên như cục xương thừa, mập quá, mắt cá liền với thịt, cổ chân và bàn chân giống cẳng voi.
Bàn chân của Thư Hương trong cái vừa phải, đặc biệt là gót chân của nàng thật nhỏ, mũi chân thật nhọn, móng chân bó ôm đầu ngón mơn mởn hồng hồng...
Chỉ cần nhìn bàn chân không thôi, người ta đoán ra con người đẹp xấu. Câu nói đó không ngoa.
Tuy cũng có trường hợp ngoại lệ, nhưng một con người có bàn chân đẹp, khó lòng là một con người xấu.
Thân hình ngà ngọc đó chưa một bàn bay đàn ông nào đụng chạm, và nàng đang chờ đợi, chờ đợi bao lâu cũng được, miễn người ấy phải là Lữ Ngọc Hồ.
Mặt nàng chợt ửng hồng, không biết do nước còn hơi nóng hay là do cảm giác từ trong tâm tưởng.
Bộ quần áo lót trong người đã căng vì thấm nước, Thư Hương chầm chậm tháo bỏ từng phần...
Mảnh vải cuối cùng vừa rơi khỏi thì nàng vụt hơi nghiêng mình, hơi thở nàng ngưng lại...
* * * * *
Bên trong chỗ đặt bồn nước, đối diện với tấm gương là một cái giường.
Giường thật lớn.
Màn nhung buông phủ.
Nhìn từ trong gương, Thư Hương chợt thấy trên tấm màn có hai lỗ nhỏ.
Từ trong hai lỗ nhỏ đó, ánh sáng chớp ngời.
Ánh sáng con mắt.

Có người núp trong màn.
Người trong đó đang rình xem nàng tắm.
Thư Hương vừa hoảng hốt vừa giận dữ, nàng giận đến cứng mình.
Nàng cố cắn răng dằn xuống.
Muốn hành động có hiệu quả là phải bình tĩnh.
Nàng cứ làm như kỳ cọ trở mình rồi thình lình tung thẳng dậy, nhảy phóng tới chụp lấp tấm màn giật mạnh.
Tấm màn rơi xuống.
Bên trong quả có một người.
Một người đứng bất động.
Thông thường, rình xem đàn bà tắm, khi bị bắt quả tang, nhất định người rình phải hoảng hốt, nhất định phản ứng tránh né.
Thế nhưng người này thì không.
Hắn đứng như tượng gỗ, mặt trơ trơ không hề lộ một chút gì.
Mặt hắn như mặt thây ma...
* * * * *
Bộ mặt này không lạ với Thư Hương.
Lưu tiên sinh!
Cái tên Lưu tiên sinh như ác quỷ, như âm hồn cứ đeo riết theo nàng.
Thư Hương hoảng hốt đến gần như á khẩu.
Quả thật nàng không la được.
Nàng há miệng nhưng không phát ra thành tiếng, tay chân nàng bất động.
Y như hai hình gỗ được đặt đối diện nhau, cả hai đứng như trời trồng.
Thư Hương bắt đầu run.
Thế nhưng Lưu tiên sinh vẫn im lìm.
Chân hắn không động, tay hắn không động mà đến đôi mắt hắn cũng không nháy.
Hai con mắt thao láo trơ trơ.
Mô? kẻ đứng trên giường, một người đứng dưới đất, tầm mắt sai mục tiêu, thế nhưng hắn vẫn trơ trơ, ánh mắt không lay động.
Bây giờ thì hắn không có nhìn nàng.
Bây giờ thì chân của Thư Hương mới nhúc nhích.
Nàng nhúc nhích được là bỏ chạy...
Nhưng chưa tới cửa là nàng khựng lại.
Nàng bỗng thấy lạ lùng.
Nàng chầm chậm lách mình khuất cửa và len lén dòm trở lại.
Lạ lùng chưa?
Lưu tiên sinh vẫn đứng y một chỗ như bị trời trồng.
Chẳng những hắn không máy động mà mắt hắn cũng cứ trơ trơ nhìn tới trước, không đảo mà cũng không nháy.

“Không lẽ hắn bị quỷ bắt hồn?”
Thư Hương tuy không dám tin rằng nàng lại có thể được vận may như thế, trong lòng nàng tuy vẫn còn sợ hãi, ý nghĩ báo thù cứ thôi thúc nàng, dồn ý nghĩ là hắn bị quỷ ám chỉ có cách đó, nàng mới có cơ hội báo thù.
Ý nghĩ đó như một sự dẫn dụ mạnh mẽ vô cùng, nàng len lén nhích trở vô...
Lưu tiên sinh vẫn bất động, mắt hắn vẫn cứ trừng trừng nhìn thẳng về phía trước.
Thư Hương cắn môi nhích lần, nhích lần...
Khi trở lại tới bồn tắm, nàng thụp xuống và len lén nhìn hắn, nhìn vào mắt hắn.
Hắn vẫn đứng trơ trơ, mắt hắn không hề chớp.
Thư Hương đưa tay nắm cái chậu sành.
Cái chậu bằng sứ trắng thật tốt, cái chậu đựng nước hoa dành xối cuối cùng sau khi tắm xong. Cái chậu nho nhỏ, chỉ lớn hơn cái tô lớn một chút.
Nàng lại nhóng lên.
Hắn vẫn trong tư thế cũ.
Cái chậu này xáng vô đầu hắn, có thể hắn không chết nhưng nhất định là sẽ ngất.
Nàng cầm cái chậu bằng tay phải, cái chậu thật vừa tay.
Tay trái vịn cứng vào thành bồn, Thư Hương canh cho thật đúng và nàng đứng dậy.
Nàng đứng dậy thật nhanh và cái chậu bay ra.
Khi cái chậu đã bay khỏi tầm tay là Thư Hương nhảy một cái như bay ra phía cửa.
Nàng dự định, nếu cái chậu làm cho hắn phản ứng, nàng sẽ chạy và la lên, nhưng nàng khựng lại.
Cái chậu trúng ngay đầu hắn nghe một cái bốp. Hắn ngã sấp xuống giường bất động.
Thư Hương không sợ nữa, nàng quay nhanh trở lại, chụp lấy cái ghế, dang hai tay đập mạnh.
Lại một cái “bốp” nổi lên lần nữa.
Lần này mạnh hơn, đầu Lưu tiên sinh bắn máu.
Hắn vẫn nằm bất động.
Thư Hương hoàn toàn hết sợ, nàng chụp lấy cổ áo hắn lôi xốc hắn và vật đầu hắn vào thành giường, nàng dang hai tay tát liên hồi vào mặt hắn.
Thật là thảm hại, giá như có người thân thuộc của Lưu tiên sinh ở đây nhất định là không làm sao chịu nổi.
Mặt hắn bầm tím, tóc tai dã dượi y như gà chết nước.
Đánh mỏi tay mà vẫn chưa hết tức, Thư Hương kéo xển Lưu tiên sinh lại gần bồn nước.

Nước trong bồn hãy còn khá nóng, nóng thấy hơi lên.
Nước này mà thòng đầu vào thì chắc không phải là dễ chịu.
Thư Hương nắm cổ áo hắn dựng lên xô sấp vô bồn nước, nàng nhận đầu hắn xuống sát đáy bồn.
Không một bọt nước bắn lên.
Không lẽ hắn đã chết rồi?
Thư Hương không tin.
Người luyện võ đến một trình độ như hắn, không chết dễ dàng như thế...
Nhưng tay nàng hơi mềm lại, cơn giận đã hơi nguôi, nàng kéo hắn ra bỏ nằm dưới đất.
Mắt hắn vẫn trơ trơ không lộ một vẻ gì.
Không hiểu tại sao, có lẽ không quen chuyện giết người, Thư Hương đâm hoảng, nàng kêu lớn :
- Ngươi... ngươi chết phải không?
Thật dễ tức cười, lúc quýnh quáng, nàng đã bộc lộ tánh trẻ con, bất cứ ai trông vào bộ dạng đó dầu không nín nổi...
Quả nhiên, tiếng cười hăng hắc nổi lên, tiếng cười trong vắt :
- Hắn không có chết đâu, nhưng hắn không còn nghe đươc!
* * * * *
Tiếng cười như tiếng ngọc khua.
Thật không có, hay đúng hơn là rất ít có người nào có tiếng cười dễ nghe như thế.
Không cần quay lại, Thư Hương cũng biết đó là tiếng cười của Trương Hảo Nhi.
Tiếng cười là một trong những điều kiện trọng yếu không thể thiếu ở một con người làm cái nghề "từ thiện", nếu không được trời phú thì cũng phải dầy công rèn luyện lâu ngày.
Hốt hoảng bây giờ lại hơi tưng tức, Thư Hương hỏi :
- Cô cũng biết tên này?
Trương Hảo Nhi lắc đầu, giọng nàng khinh bạc :
- Cái hạng con người đó không đủ tư cách để biết tôi.
Thư Hương cau mặt :
- Thế thì làm sao hắn lại có mặt tại đây?
Trương Hảo Nhi hỏi lại :
- Cô thật không biết hắn vào đây?
Thư Hương nói :
- Tự nhiên không biết.
Trương Hảo Nhi nói :
- Tôi cũng không biết...
Nhưng nàng lại cười cười :

- Không biết hắn vô đây, nhưng tôi biết tại sao hắn như thế.
Thư Hương nôn nóng :
- Nói nghe coi.
Trương Hảo Nhi cười :
- Không thấy hắn bị người điểm huyệt à?
Bây giờ Thư Hương mới chợt nhớ.
Rõ ràng hắn bị điểm huyệt mà còn bị điểm nhiều chỗ chứ không phải một. Võ công của hắn, Thư Hương đã biết, thủ pháp của hắn, nàng cũng đã thấy rồi, thế mà hắn bất tri bất giác bị người điểm một hơi sáu bảy huyệt như thế này, đủ thấy người điểm huyệt hắn võ công cao không thể nào tưởng tượng được.
Thư Hương hỏi :
- Cô biết... à, hay là cô điểm huyệt hắn?
Trương Hảo Nhi cười :
- Tôi làm sao có được bản lãnh cao cường như thế đó lận?
Thư Hương cau mặt :
- Nếu không phải cô thì là ai?
Trương Hảo Nhi nói :
- Thử đoán xem?
Thư Hương trầm ngâm lắc đầu :
- Đoán không ra...
Ba tiếng "đoán không ra" vừa dứt thì nàng chợt nhớ, chụp lấy tay Trương Hảo Nhi hỏi lớn :
- Lữ Ngọc Hồ phải không?
Trương Hảo Nhi cười :
- Đó, đoán đúng rồi đó.
Thư Hương trừng mắt há mồm, xem y như là nàng... muốn ngất.
Qua một lúc khá lâu, nàng nhè nhẹ thở phào :
- Hắn... hắn đến bao giờ?
Trương Hảo Nhi cười :
- Đến lúc cô sửa soạn tắm.
Và nàng giải thích luôn :
- Lúc hắn đến thì hắn thấy có một bóng người thoáng lên đây, hắn hồ nghi nên âm thầm theo dõi, sau cùng hắn bắt gặp tên yêu quái này rình coi cô tắm và hắn điểm huyệt...
Thư Hương nhìn lên, nàng thấy phía sau giường ngủ, trên tường có cửa sổ, chắc chắn cả hai người cùng theo cửa sổ đó mà vào.
Trương Hảo Nhi cười :
- Điều mà tôi lấy làm lạ là chuyện xảy ra như thế, tại sao cô lại không hay chút nào cả, không lẽ vừa tắm mà lại vừa nằm mộng hay sao?

Quả thật, Trương Hảo Nhi nói mò... mà trúng.
Thư Hương quả có nằm mộng, một cái mộng không thể nói cho ai nghe.
Nàng nhớ tới chuyện suy nghĩ đang tắm và nàng đỏ mặt cúi đầu :
- Hắn đâu?
Trương Hảo Nhi đáp :
- Khi điểm huyệt tên này xong, hắn mới tìm tôi...
Thư Hương cắn môi :
- Sao lúc đó hắn không gọi cho tôi một tiếng, để cho tôi khỏi bị...
Nàng không nói nổi hai tiếng "dòm lén" vì chưa nói ra mà hai má đã bừng bừng...
Trương Hảo Nhi cười :
- Hắn tuy chưa tự xưng là quân tử với ai, nhưng người con gái không có y phục thì hắn... không muốn gặp mặt.
Thư Hương vụt hỏi :
- Không biết vừa rồi hắn có... có thấy gì không?
Trương Hảo Nhi cười :
- Tấm màn đã có lỗ và đã điểm huyệt kẻ rình rập, tự nhiên ai cũng phải tìm hiểu coi tên đó rình cái giống gì chớ?
Mặt Thư Hương vụt đỏ như gấc chín, nàng nói không kịp thở :
- Rồi... rồi hắn nói làm sao? Hắn nói cái gì?
Trương Hảo Nhi cười :
- Thì hắn thấy cái gì hắn nói cái ấy, chớ không lẽ hắn thấy cô tắm rồi hắn lại nói cô... ngủ hay sao?
Thư Hương càng quýnh lên :
- Nhưng hắn nói làm sao?
Trương Hảo Nhi cười :
- Làm gì mà tra khảo tôi dữ vậy? Hắn bảo hắn thấy có người con gái tắm... hắn nói đẹp lắm... nhất là bộ giò đẹp lắm.
Thư Hương vừa run vừa hỏi :
- Thật... hắn nói thế à?
Trương Hảo Nhi cười :
- Trời đất, chớ tôi đặt chuyện để tế mồ tế tổ tôi hả? Mà có gì đâu lạ, nếu tôi là đàn ông thì tôi cũng nói thế thôi. Cặp giò cô đẹp lắm.
Thư Hương cúi đầu thật thấp, tuy câu chuyện không có gì đáng cười thế nhưng nàng cũng vẫn cười len lén...
Đối với một người con gái, không có gì vui sướng cho bằng được một người mình hằng mơ tưởng khen mình đẹp.
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Tôi chỉ hỏi xem cô bây giờ có muốn gặp hắn không?
Thư Hương không đáp mà hỏi lại :

- Bây giờ hắn ở đâu?
Trương Hảo Nhi đáp :
- Ở dưới nhà, tôi đã đưa hắn đến phòng khách dưới lầu rồi.
Câu nói chưa kịp dứt thì Thư Hương đã dợm bước ra.
Trương Hảo Nhi kéo tay nàng lại, nhìn vào thân nàng mà hất hàm :
- Bộ tính để như thế đi gặp người ta sao? Gấp gì cũng phải y phục chỉnh tề đã chứ.
Thư Hương đỏ mặt nhưng nàng không cúi đầu nữa, vì nàng còn phải lo thay quần áo.
Lưu tiên sinh được kéo đẩy vô gầm giường, Trương Hảo Nhi nói :
- Để hắn tạm nghĩ nơi này, lát nữa rồi hắn tính.
Thư Hương không cần lo tới chuyện đó, nàng lo thay y phục.
Bộ nào cũng đẹp, Thư Hương chọn mãi vẫn không xong, nàng cầu cứu với Trương Hảo Nhi.
Đàn ông họ ưa thích cái gì, tự nhiên Trương Hảo Nhi phải biết rành hơn ai hết.
Vì đó cũng là một trong những yếu tố quan trọng bậc nhất trong cái nghề "từ thiện" của nàng.
Thư Hương hỏi :
- Cô xem dùm coi tôi mặc bộ nào đẹp nhất?
Trương Hảo Nhi dòm Thư Hương từ đầu đến chân, nàng làm như suy nghĩ thật kỷ rồi mới nói :
- Tự nhiên là cái áo hồng kia là đẹp, nhưng theo tôi thì khác.
Thư Hương hỏi dồn :
- Sao? Khác là bộ nào?
Trương Hảo Nhi cười :
- Theo tôi thì cô đừng nên mặc cái gì hết là đẹp nhất.
Đúng là một "chuyên gia" về đàn ông như Thư Hương đã nói, nàng rất sành tâm lý đàn ông.
Thư Hương đỏ mặt cúi đầu, nhưng nàng lại cười len lén, nàng tuy thẹn nhưng lại thấy hay hay...
* * * * *
Lúc Thư Hương bước lên lầu thì tim nàng đập nghe thình thịch.
Lữ Ngọc Hồ là con người như thế nào?
Có khôi ngô tuấn tú như trong trí tưởng tượng của nàng không?
Cái mà Thư Hương tin chắc rằng, phải có những vết thẹo trong người hắn.
Đàn ông khác hơn đàn bà, vết thẹo dầu nhiều đến đâu, chẳng những không khó coi chút nào mà lại còn biểu hiện vẻ anh hùng khí khái của con người đó.
Nhưng dầu thế nào thì điều chắc chắn là bây giờ không phải là mộng ước

nữa, nàng đang sắp sửa gặp mặt con người trong mộng của nàng rồi.
Thư Hương cúi mặt như đếm từng nấc thang, nhưng thật sự là nàng cũng không thấy nó là thứ gỗ mầu gì.
Mãi cho đến khi bước tới nấc cuối cùng thì nàng mới ngẩng mặt lên và nàng thấy.
Lữ Ngọc Hồ.
* * * * *
Người thật của Lữ Ngọc Hồ với con người trong tưởng tượng của Thư Hương không khác gì cho lắm.
Hắn hơi cao hơn người trung bình một chút, nhưng cũng không quá cao.
Vai hắn rộng, eo lưng hắn nhỏ, nhìn qua thật là tráng kiện và hơi dữ dữ, nhất là hắn lại mặc y phục màu đen.
Mắt hắn thật sáng, ánh mắt đầy rẩy nhiệt tình.
Mắt hắn lớn và đen.
Một vuông khăn lụa đỏ choàng ngang cổ hắn, phía trước thắt một cái gút hững hờ, trông có vẻ vừa ngang tàng vừa phong nhã.
Thư Hương bỗng thấy rằng vuông khăn quàng trên cổ hắn thật đẹp hơn bất cứ quàng ở chỗ nào.
Lúc Lữ Ngọc Hồ nhìn nàng, ánh mắt hắn mang theo cả một nét cười ấm áp và hòa dịu, bất cứ ai nhìn vào ánh mắt đó, cũng đều không còn tâm trí để chú ý đến vết thẹo trên mặt hắn.
Lúc hắn nhìn thấy Thư Hương là hắn đứng dậy ngay, chẳng những mắt hắn rạng cười, mà mặt hắn cũng lộ hẳn nụ cười thật tươi, thật đẹp.
Rõ ràng hắn rất vui thích khi thấy Thư Hương và hắn cũng không hề có ý muốn che giấu sự vui thích đó.
Tim của Thư Hương càng đập loạn lên.
Đáng lý là nàng đi xuống rất tự nhiên, vì nàng đã nghĩ như thế, nhưng không hiểu tại sao, nàng vụt khựng tại chỗ thang lầu.
Bây giờ thì nàng bỗng phát giác ra rằng nàng đã quên một chuyện.
Từ lúc bắt đầu nghe danh hiệu của Lữ Ngọc Hồ là nàng đã có rất nhiều ảo tưởng.
Tự nhiên là trong đó nàng đã nghĩ đến hoàn cảnh khi nàng gặp được hắn, nghĩ đến lúc nàng ngồi trong lòng hắn, nghĩ đến sự ấm áp, êm đềm dịu ngọt...
Thậm chí nàng còn nghĩ đến những ngày cùng nhau chung sống, nàng sẽ cùng hắn uống rượu, đánh cờ, cỡi ngựa, cùng với hắn đi đó đi đây trong chốn giang hồ, tưởng tượng đến chuyện săn sóc cho hắn, nghĩ đến mỗi sáng ra khi rửa mặt xong, nàng sẽ thay một vuông khăn thật sạch quàng vào cổ hắn và sau đó thì chính tay nàng đi lo điểm tâm cho hắn...
Nói chung, cái gì nàng cũng đều nghĩ đến, có những việc nghĩ thật tỉ mỉ,

nghĩ lại nhiều lần.
Thế nhưng nàng lại quên một chuyện.
Nàng quên nghĩ đến lúc gặp hắn thì cần nên nói những gì.
Từ ngày nghe danh tiếng của Lữ Ngọc Hồ thì trong ảo tưởng của nàng cứ gặp hắn là ngả vào lòng hắn.
Bây giờ gặp rồi, nàng biết đâu thể làm như thế được, nàng biết trước hết phải cùng với người ta nói chuyện, thế nhưng nàng lại không biết phải nói gì?
Hình như Lữ Ngọc Hồ cũng không hơn gì nàng, hắn cũng không biết nói gì, hắn cũng đứng im một hồi rồi mỉm cười :
- Xin mời ngồi.
Bây giờ đã xuống đất bằng mà Thư Hương làm y như là còn trên nấc thang lầu, nàng cúi mặt đếm từng bước một.
Phải đổi bằng một giá rất đắt mới được cái cơ hội bao nhiêu tháng năm mơ tưởng, đáng lý nàng phải chụp lấy, nắm chặc, phải thông minh một chút để thực hiện mơ ước đó của mình, thế nhưng không hiểu sao, xương nàng bỗng như không có lắc léo, tay chân cứng còng, lưỡi lại giống in bị thụt vô và đớ lại.
Trương Hảo Nhi không nói gì hết, cô ta đứng dưới đất ngay chỗ thang lầu, một tay vịn lan can, một tay chống nạnh nhìn họ mỉm cười.
Cũng may là còn có cô a đầu Tiểu Lan, cô ta lật đật bưng trà lại đặt trước mặt mỗi người một chén, khi đặt đến trước mặt Thư Hương, hình như cô ta có nói vài ba tiếng nho nhỏ vừa đủ để cho nàng nghe, thế lỗ tai nàng bây giờ y như bị đổ đầy nước lùng bùng, nàng đâu có nghe gì được.
Là a đầu, bưng trà đến là hết nhiệm vụ, không lẽ cứ xẩn bẩn ở đó hoài, vì thế Tiểu Lan phải lui vào, nhưng có lẽ cô ta tức cái gì dữ lắm, cho nên lui vào mà vành môi của cô ta nhếch nhếch thật cao.
Cuối cùng thì Trương Hảo Nhi phải bước ra.
Nàng bước lại và chậm rãi nói :
- Chắc chắn cả tháng nữa cũng mưa không nổi.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Sao cô biết hay vậy?
Trương Hảo Nhi cười :
- Nếu có chuẩn bị mưa thì ễnh ương phải mở miệng chớ.
Lữ Ngọc Hồ nhìn ra cửa sổ :
- Ờ hé, trời tốt quá.
Miệng Trương Hảo Nhi không cười, nhưng thanh âm lại theo tiếng cười :
- Hí hí hí...
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Hí hí nghĩa là gì?

Trương Hảo Nhi đáp :
- Đâu có nghĩa gì, cũng như câu nói vừa rồi của anh vậy đó, hổng có nghĩa gì hết, nói cũng như không!
Lữ Ngọc Hồ cười cười :
- Chớ nói sao bây giờ?
Trương Hảo Nhi nhìn Thư Hương rồi nhìn Lữ Ngọc Hồ, hình như nàng cũng chịu thua không biết... nói gì...

Đại Nhân Vật
Hồi 17
Cơ hội lỡ làng

Nhìn hai người một hồi, Trương Hảo Nhi háy háy mắt với Lữ Ngọc Hồ :
- Ít nhất anh cũng phải hỏi, như là "cô nương quí tánh"? A... "cô nương đại danh"? A... "chẳng hay quí quán ở đâu"? A... đó, trời đất, nói chuyện mà cũng chờ dạy sao?
Lữ Ngọc Hồ đằng hắng hai ba tiếng :
- Chẳng hay cô nương quí tánh?
Thư Hương lí nhí :
- Dạ... tôi họ Đào, tên Thư Hương.
Trương Hảo Nhi nhướng nhướng mắt :
- Đó là tiếng nói hay tiếng muỗi kêu vậy ha?
Thư Hương mỉm cười ngượng ngập...
Nhưng không khí lúc đó cũng có vẻ bớt nặng nề.
Tiểu Lan vụt chạy ra, cô ta bước lại trước Thư Hương bưng chén trà lên, không biết sao tay như lóng cóng tạt luôn chén trà vào áo Thư Hương...
Xem chừng như là cô cố ý chớ không phải lỡ tay, vì cô a đầu này đâu đến đỗi vụng về như thế...
Trương Hảo Nhi cau mặt :
- Ngươi làm cái gì thế?
Tiểu Lan vừa phủi áo cho Thư Hương vừa lúng túng :
- Tôi... tôi sợ trà nguội nên tính thay chén khác, không dè lỡ tay...
Cô ta vừa nói, tay vừa phủi, phủi mà cứ đụng đụng vô bụng Thư Hương bằng dáng cách hết sức lạ lùng...
Nhưng bây giờ thì Thư Hương cũng không còn tâm trí đâu để phân biệt cái lạ lùng hay không, nàng đang xính vính vì thân áo bị nước trà thấm ướt.
Trương Hảo Nhi lại gắt :
- Đi vô đi, chừng nào gọi sẽ ra.
Tiểu Lan lí nhí trong miệng, phủi thêm mấy cái nữa rồi rón rén vào trong.
Thư Hương cắn môi và vụt nói :
- Tôi... tôi phải thay áo...
Lữ Ngọc Hồ nói ngay :
- Vâng vâng, cô nương tự nhiên.
Và hắn cũng đứng lên theo và mỉm cười nói tiếp :
- Tại hạ xin cáo từ, cô nương đường xa mệt mỏi cũng nên ngơi nghỉ...
Không khí vụt như nặng lại.

Chờ cho Lữ Ngọc Hồ bước ra khỏi cửa, Trương Hảo Nhi dậm chân :
- Thật phải bỏ không biết bao nhiêu công sức mới làm cho hai người hội diện, thế tại làm sao lại để cho hắn bỏ đi?
Thư Hương đỏ mặt :
- Tôi cũng không hiểu... không hiểu tại sao vừa thấy hắn là tôi nói không ra tiếng...
Trương Hảo Nhi lắc đầu :
- Như vậy thì làm sao mà trói người ta được, thấy cô ấm a ấm ớ như thế là người ta đã nghĩ đến chuyện rút lui rồi.
Thư Hương cúi đầu :
- Lần sau... lần sau tôi sẽ cố...
Trương Hảo Nhi chắc lưỡi :
- Lần sau, cơ hội biết có dễ không?
Thư Hương chụp tay cô ta khẩn khoản :
- Làm ơn thì làm cho trót mà...
Trương Hảo Nhi sặc cười :
- Tôi hỏi thật nghe, gặp rồi, bây giờ ấn tượng của cô như thế nào về hắn, nói nghe đi.
Thư Hương lại đỏ mặt :
- Tự nhiên... tự nhiên là... tốt.
Trương Hảo Nhi gặn lại :
- Nhưng mà tốt như thế nào mới được chớ?
Thư Hương đáp :
- Hắn tuy nổi danh nhưng con người không kiêu ngạo, không thô lỗ, đối với tôi lại lễ mạo đường hoàng...
Đôi mắt nàng lại mơ màng như đang bắt đầu... dệt mộng.
Trương Hảo Nhi háy mắt :
- Còn gì nữa?
Thư Hương nhè nhẹ thở ra :
- Những gì khác nữa thì... thì tôi làm sao nói được... nói chung là hắn tốt, tôi... tôi chọn không lầm...
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Nghĩa là cô vẫn muốn được gả về cho hắn phải không?
Thư Hương cắn môi không nói...
Trương Hảo Nhi nói :
- Không phải chuyện của tôi đó nghe, nếu cô không nói thật thì tôi không biết đa.
Thư Hương đâm hoảng chụp tay cô ta :
- Cái ý của làm thinh, cô lại không biết nữa sao?
Trương Hảo Nhi sặc cười :

- Thật kỳ cục, tôi chịu thua các cô tiểu thơ luôn...
Nàng nhìn Thư Hương và nghiêm mặt nói tiếp :
- Đã quyết gả về cho hắn thì phải cố nắm lấy cơ hội đó nghe.
Thư Hương đỏ mặt gật gật đầu...
Trương Hảo Nhi nói luôn :
- Bây giờ thì cơ hội không còn nhiều đâu, tối đa là tôi chỉ có thể giữ hắn được một vài hôm thôi.
Thư Hương nhướng mắt :
- Một vài hôm? Sao mà ít vậy? Tôi... tôi biết làm sao?
Trương Hảo Nhi nói :
- Một vài hôm mà còn chê ít? Người ta chỉ cần một vài tiếng đồng hồ là quá dư rồi. Nè, nếu là tôi đó nghe, nửa tiếng đồng hồ thôi.
Thư Hương nói :
- Nhưng tôi... tôi thật không biết phải làm sao...
Trương Hảo Nhi cười :
- Thật là điên, nhớ rằng có những chuyện không cần ai dạy cũng biết như thường, chẳng lẽ chờ tôi nắm tay hai người đưa dắt đi... động phòng nữa sao?
Cô ta cười hăng hắc và bỏ đi ra, tiếng cười kéo dài lên tới nhà trên và Thư Hương bỗng nóng rần đôi má...
"Có những chuyện không cần ai dạy..."
Thư Hương đứng ngẩn ngơ và bất giác đưa tay rờ lên ngực mình, hai má nàng đỏ ửng...
Thật lâu nàng cắn môi chầm chậm bước lên lầu.
Dưới lầu bây giờ không còn ai cả.
Cô a đầu Tiểu Lan len lén bước ra.
Cô ả liếc xuống chỗ khách ngồi khi nảy và khựng lại...
Mảnh giấy vo tròn mà cô ta cố ý trao cho Thư Hương lúc nãy nằm trơ trơ dưới đất.
Cô ta dậm chân tức tối và định chạy lên lầu thì ngay lúc ấy trên lầu có tiếng la hớt hải...
* * * * *
Lưu tiên sinh biến mất.
Rõ ràng hắn không còn cựa quậy, rõ ràng Thư Hương đập hắn nhừ tử, nhận đầu hắn vô bồn nước, hắn cũng im rơ...
Thư Hương khi bước lên lầu, gần như không còn nhớ đến cái tên Lưu tiên sinh yêu quái đó nữa. Đã gặp Lữ Ngọc Hồ là nàng không thể nhớ gì nữa cả, giá như bây giờ có ai hỏi tuổi chắc nàng cũng quên luôn.
Mãi cho đến khi ngồi lên giường nàng mới nhớ và cúi đầu dòm xuống.
Cái con quỷ sống đó đến không ai hay, bây giờ đi cũng không ai biết, con

người như hắn, một khi đã đeo dính ai rồi thì chắc chắn không thể gở ra...
Chỉ cần nghĩ đến đó là Thư Hương hồn bất phụ thể, nàng nhảy xuống giường nhưng cũng không còn sức để chạy, nàng đứng một chỗ la khan và cũng chỉ la được một tiếng rồi thôi.
Cho đến lúc Trương Hảo Nhi lên tới, nàng vẫn còn run bắn tay chân, mình mẩy lạnh ngắt như sắp chết.
Vừa thấy Trương Hảo Nhi, Thư Hương chạy vội lại và ôm chầm lấy cô ta khóc rống lên như một đứa trẻ bị người hiếp đáp bây giờ tức tưởi với người chị cả.
Nàng vừa khóc vừa run rẩy :
- Hắn... đi rồi.
Trương Hảo Nhi vỗ vỗ vai nàng dịu giọng :
- Đi thì đi, đừng có sợ, có tôi đây, cô đừng sợ hắn.
Thư Hương nói :
- Nhưng tôi biết rồi hắn sẽ đến, hắn đã biết tôi ở đây, thì nhất định không bao giờ hắn chịu buông tha tôi đâu...
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Nhưng hắn là ai? Và tại sao lại cứ đeo theo cô như thế?
Thư Hương vừa lau khô nước mắt thì bây giờ nước mắt lại trào ra, nàng nói :
- Tôi cũng không biết nữa... không hiểu tại sao hắn cứ theo tôi hoài... tôi không có làm gì... tôi cũng không có đắc tội với hắn...
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Thế nhưng cô rất sợ hắn phải không?
Thư Hương run rẩy :
- Quả thật tôi sợ hắn lắm, hắn không phải là người...
Chợt nghe có tiếng người nói vọng lên :
- Bất luận hắn là người hay quỷ, cô cũng đừng sợ nó, nếu hắn dám đến đây lần nữa, tôi sẽ làm cho hắn chết đi.
Lữ Ngọc Hồ lên tới.
Giọng nói của hắn không lớn, rất nhu hòa nhưng thật sắc, có lẽ lòng tự tin của hắn đã chuyền theo lời nói và chuyền vào lòng người khác.
Trương Hảo Nhi bĩu môi :
- Hắn vốn đã không đi được rồi, nếu giả như tôi mà điểm vào huyệt hắn thì nhất định ngàn năm hắn cũng đừng mong lết nổi chớ đừng nói chuyện đi.
Lữ Ngọc Hồ mỉm cười :
- Quả thật tôi đáng trách, vì điểm nhẹ, thật ra thì khi thấy hắn, tôi cũng chưa biết chắc hắn là người như thế nào.
Trương Hảo Nhi "hứ" một tiếng lớn :
- Rình coi lén một người con gái đang tắm chẳng lẽ lại là người tốt hay sao?
Lữ Ngọc Hồ ấp úng :

- Tôi nghĩ... dòm một chút...
Ý hắn muốn nói tội đó chưa đáng chết, nhưng khi nói ra hắn thấy kỳ kỳ... Trước mặt hai người con gái mà nói "dòm một chút cũng chẳng sao" thì nghe bất ổn, vì thế hắn nghẹn luôn.
Trương Hảo Nhi gắt :
- Bất luận nói như thế nào, trách nhiệm này anh cũng phải gánh, vị tiểu muội muội của tôi từ đây về sau có chuyện gì xảy ra là tôi hỏi anh đó, tôi không biết.
Lữ Ngọc Hồ mỉm cười thở ra :
- Như vậy là tôi phải...
Trương Hảo Nhi chận nói :
- Đã phải rồi thì phải luôn chớ sao, vì thế cho nên phải làm tới nơi tới chốn.
Lữ Ngọc Hồ nhăn mặt :
- Nhưng tôi... phải làm sao?
Trương Hảo Nhi nhướng mắt :
- Ủa, sao lại hỏi tôi? Phải làm sao thì... các người biết lấy chớ.
Nàng cố ý nhấn mạnh hai tiếng "các người" và háy háy mắt với Thư Hương...
Lữ Ngọc Hồ trầm ngâm :
- Chớ không lẽ cô nương bảo tôi phải ở lại đây để bảo hộ Đào tiểu thơ...
Trương Hảo Nhi cười :
- Khá hiểu như vậy thì kể ra cũng còn có chút thông minh.
Núp riết sau lưng của Trương Hảo Nhi, bây giờ thì Thư Hương cũng phải bật cười.
Ban đầu nàng cảm thấy Trương Hảo Nhi thật không biết lý lẽ gì cả khi không lại trách người ta một cách oan uổng, nhưng bây giờ thì lại cảm thấy cái cô này coi vậy mà... hay.
Cô ta sở dĩ nói như thế là để tạo cơ hội cho mình và Lữ Ngọc Hồ có dịp gần nhau.
Trương Hảo Nhi lại nói :
- Chẳng những tôi bảo anh phải bảo hộ nàng đơn giản như thế không thôi, mà anh còn phải túc trực ở đây ngày đêm gìn giữ cho đến bao giờ bắt được tên yêu quái đó mới thôi.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Nhưng nếu hắn không bao giờ lộ diện nữa thì sao?
Trương Hảo Nhi chớp chớp mắt :
- Nếu như vậy thì anh phải bảo hộ nàng cho đến trọn đời.
Câu nói này thì coi như đã "lột" tất cả ra rồi, cho dần một người ngu nhất trần gian cũng phải hiểu, huống chi Lữ Ngọc Hồ nếu có thật thà cũng không phải là ngu?

Vì thế, chẳng những Thư Hương đỏ mặt, mà chính Lữ Ngọc Hồ cũng phải sượng sùng.
Nói sượng sùng không cũng chưa đúng, phải nói là vừa thẹn thùa vừa thinh thích.
Bởi vì nếu không thích thì tại sao hắn lại làm thinh.
Hắn ngồi trân mình ra chịu không phải "chịu đòn, chịu đau" mà là "chịu... quá!"
Thư Hương vừa khó chịu mà cũng vừa... dễ chịu, nàng cứ núp riết sau lưng Trương Hảo Nhi chớ không chịu ló mặt ra.
Đó là phản ứng tự nhiên của một cô gái, nhưng trong trường hợp này, cử chỉ đó lại càng giống y như... đồng lõa với câu nói vừa rồi của Trương Hảo Nhi.
Nhưng Trương Hảo Nhi đâu lại chỉ như thế, cô ta kéo Thư Hương ra phía trước, làm bộ lấy ống tay áo chậm nước mắt nàng cho thêm phần... thống thiết và cười nói :
- Bây giờ thì đã yên lòng chưa? Có người đã đưa tay bảo hộ suốt đời như thế thì còn sợ gì nữa, cười đi.
Thư Hương thật cũng muốn cười, nhưng cảm thấy cười kỳ quá và tuy thấy kỳ kỳ nhưng rồi cũng bật cười.
Trương Hảo Nhi vỗ tay :
- Thấy chưa? Cười rồi đó, nghe "bảo hộ suốt đời" là đang khóc cũng phải cười mà!
Thư Hương đấm lên lưng cô ta và ngúng nguẩy :
- Quỷ nà, chán ngắt...
Trương Hảo Nhi vụt bước xê ra :
- Thôi, bây giờ hai người ở đây nói chuyện, tôi đi!
Nàng bước nhanh ra cửa.
Thư Hương lật đật kêu lên :
- Coi... coi... đừng có đi...
Trương Hảo Nhi vừa bước xuống lầu vừa nói vọng lại :
- Đã nói chán người ta mà còn biểu ở lại làm chi? Làm bộ hoài...
Thư Hương đỏ mặt cúi đầu...
Bây giờ thì gian phòng bỗng nhiên kỳ cục vô cùng.
Chật không chật mà rộng cũng không rộng, Thư Hương ngồi không được mà đứng cũng không yên...
Nàng bỗng thấy hai cái tay của nàng bây giờ sao... dư quá, không biết đặt ở chỗ nào...
Bây giờ đứng đây mà nàng cảm nghe thân thể nhẹ hều lãng đãng như đứng trên mây, tiếng tim đập thùng thình như trống đánh.
Trước mắt nàng chỉ thấy mờ mờ, nàng thấy hình như Lữ Ngọc Hồ đang nhìn nàng và miệng hắn mỉm cười.

Nàng không dám nhìn hắn, nhưng nhắm mắt lại cũng không được, nhưng nếu mở mắt thì không biết phải nhìn... đâu, cuối cùng, nàng đành cúi xuống nhìn hai bàn tay như những búp măng non bóc vỏ của mình...
Nàng chợt "cảm như" ánh mắt của Lữ Ngọc Hồ cũng nhìn ngay xuống đó và nàng chợt thấy bàn tay mình... vô duyên hết sức, nàng muốn giấu nhưng không biết giấu vào đâu, nàng muốn đi kiếm cái bao tay mang vô, nhưng ở đây thì làm gì có thứ ấy?
Nàng mơ hồ "cảm thấy" bàn tay của Lữ Ngọc Hồ chầm chậm đưa ra... đưa tới sát tay nàng và nhẹ siết lại.
Hai má của Thư Hương bỗng như hơ lửa, tim nàng đập loạn xà ngầu, muốn nhảy vọt ra ngoài và nàng nghe hình như có tiếng của chàng trai bên má...
Nàng chỉ nghe "hình như" hắn nói, nhưng nàng không biết nói gì, lần lần nàng lại nghe "hình như" đó là tiếng hát... tiếng thật êm, thật dịu và ngọt như nếm mật...
Nàng đờ đẫn lắng nghe, nàng chỉ nghe thấy âm thanh chớ không nghe từng tiếng, "hình như" không phải lời ca mà tiếng nhạc, tiếng nhạc dặt dìu thấm lần vào cơ thể, nàng vụt như mềm nhũn...
Nàng "cảm nghe" như nàng đang ngả, đang dựa vào một chỗ nào êm lắm, ấm lắm và cuối cùng thì nàng thấy thân mình nàng hỏng khỏi mặt đất, nàng cảm thấy như đã là đà trong gió...
Nàng nghe tiếng thở, tiếng thở dập dồn của hắn, hơi thở nong nóng phà vào mặt nàng, vào mũi nàng, vào miệng nàng...
Bây giờ thì nàng giống như là đà trong gió...
Tất cả những thứ đều trở thành mơ mơ hồ hồ, chỉ có điều nàng không nghe khó chịu, nàng chỉ nghe lâng lâng khoan khoái...
Nàng thấy cái giường, cái giường vốn rộng mênh mông nhưng bây giờ sao hẹp quá, đã hẹp mà lại chơi vơi, cái giường như không phải nằm im mà là đang bay, đang nghiêng và nàng thì đang chới với...
Thư Hương vụt run khan.
Nàng muốn đẩy hắn ra, nhưng toàn thân bất lực.
Nàng được đặt lên giường và Lữ Ngọc Hồ cũng đã ở trên giường.
Thư Hương quả tình không biết, hay biết mà rất mơ hồ, nhưng bây giờ thì nàng cảm thấy có một cái gì đó, khiến cho nàng... bất an.
Nàng không hiểu rõ như thế nào là không được? Tại sao không được? Nàng chỉ biết là không thể như thế được...
"Không, không phải như thế... Như thế là không phải"...
Nhưng không phải ở chỗ nào? Tại sao không phải?
Điều đó nàng hoàn toàn không biết hoặc biết rất mơ hồ.
Nàng chỉ cảm thấy nhất định phải đẩy hắn ra, nhất định phải cự tuyệt...
Nhưng hình như bây giờ cự tuyệt không còn kịp nữa...

Từ trong cảm giác nàng chợt thấy không khí như ngưng đọng.
Mặt giường thật mềm.
Nệm khá cao và thật êm.
Người nằm lên đều cảm thấy như đang nằm trên một đống mây, đống mây xôm xốp đang bay, không phải bay mau mà nương gió là đà...
Nàng không còn đủ sức để cự tuyệt mà cũng không đủ sức để đẩy hắn ra.
Khoản giữa nam nữ có một cái gì thật là vi diệu, nó như có cuộn giây vô hình mỗi phút mỗi siết lại, không phải chỉ siết cứng hai người lại một mà còn trói cứng cả tay chân.
Cũng như khi bị một con trăn quấn hết tay chân rồi thì có muốn vung ra thì cơ hội cũng không còn.
Giữa nam nữ cũng giống như thế, nhưng không giống hoàn toàn, khi mà tay chân đều được cuộn giây vô hình trói nghiến vào nhau, chẳng những không còn cơ hội tháo ra mà thật sự thì lòng người bấy giờ cũng không còn muốn thoát...
Toàn thân của Thư Hương như lịm mất, mắt nàng không còn nhìn rõ vật gì, nàng chỉ thấy khuôn mặt tuấn tú của Lữ Ngọc Hồ chập chờn và hơi thở hắn nóng ran.
Hơi thở nóng nhưng không khó chịu, không ngột ngạt, đó là hơi thở kỳ diệu của đàn ông trong một giờ phút nhất định, mà chỉ trong giờ phút đó, người đàn bà mới nhận ra.
Hình như cũng chỉ có trong giờ phút đó hơi thở của người đàn ông mới thật là ngọt dịu, mặc dầu hơi thở dập dồn.
Bây giờ, cho dầu trời đất có lệch nghiêng, chắc chắn họ cũng không hề hay biết, chỉ trừ một tiếng động, tiếng gõ cửa.
* * * * *
Có tiếng gõ cửa.
Có tiếng nói thật gấp của Tiểu Lan ở bên ngoài :
- Đào tiểu thơ... Lữ thiếu gia, đã có điểm tâm rồi, tôi vừa mới chưng xong chén yến...
Lữ Ngọc Hồ nhảy phóc xuống giường thật mau, y phục của họ hãy còn nguyên.
Hắn mở cửa ra và lớn tiếng :
- Ai biểu điểm tâm? Ai gọi điểm tâm? Ai ăn điểm tâm? Cút đi, cút mau...
Không còn tìm đâu được một chút hòa dịu bình thời của hắn.
Giọng nói và thái độ của hắn thật dữ dằn.
Con người Lữ Ngọc Hồ mới hồi nãy đây và con người Lữ Ngọc Hồ bây giờ y như hai người xa lạ.
Tiểu Lan nhếch nhếch môi, những cái nhếch thật cao và cô ta vùng vằng đi xuống...

Lữ Ngọc Hồ hầm hầm kéo cánh cửa lại, nhưng ngay lúc đó thì hắn bị một cái xô thật mạnh.
Bất phòng, hắn văng ra ngoài cửa và cánh cửa đóng sầm.
Không biết từ lúc nào, không biết một lượt với Lữ Ngọc Hồ hay sau đó, Thư Hương cũng đã nhảy xuống, nàng xô hắn ra ngoài, đóng cửa lại và đứng dựa lưng như cố tấn cho chắc, ngực nàng phập phồng, hơi thở hào hển...
Lữ Ngọc Hồ kinh ngạc, hai tay đập cửa :
- Làm cái gì vậy? Mở cửa đi, mở đi...
Thư Hương cắn chặt hai hàm răng lại, như không nghe thấy.
Lữ Ngọc Hồ đập cửa một hồi, hình như hắn đâm cáu, hán lầm bầm :
- Cái gì lạ vậy? Không lẽ khật khùng?
Thư Hương bỗng cảm thấy hoài nghi.
Nàng hoài nghi không biết mình có đúng phải khật khùng?
Đã bao tháng năm nuôi mộng, ăn cũng mơ, ngủ cũng mơ, mơ con người đó, mơ giờ phút đó... Thế nhưng bây giờ con người đó trong vòng tay, chuyện đó sắp phát sinh thì nàng bỗng đâm ra sợ sệt, nàng vội đẩy ra.
Bao nhiêu mộng đã thành sự thật thì nàng đẩy ra lập tức.
Tiếng bước chân nằng nặng đi xuống thang lầu.
Thư Hương thở phào.
Nàng cảm nghe nhẹ nhàng mà cũng cảm nghe như... mất mát.
Nhẹ cái gì? Và mất cái gì?
Nàng không ý thức được rõ ràng.
"Hắn đi rồi, chắc từ đây về sau không khi nào trở lại".
Da mặt Thư Hương vùng tái mét, khóe mắt ửng hồng.
Nàng tức vì không làm sao khóc lên cho thật lớn.
Có tiếng bước chân từ dưới cầu thang dậm lên...
"Hay là hắn trở lại"?
Tim của Thư Hương lại bắt đầu... tái đập, nàng nghe rõ tiếng thình thình.
Nàng dựa lưng vào cửa thật cứng như cố thủ, nhưng đồng thời nàng lại mong hắn đạp tung cánh cửa.
Nàng muốn gì? Chỉ có trời mới biết.
- Mở cửa đi, tôi đây mà.
Tiếng gọi của Trương Hảo Nhi.
Thư Hương lại thở phào nhẹ nhõm, nhưng đồng thời tay chân cũng mềm luôn vì... thất vọng.
Cửa mở.
Trương Hảo Nhi xồng xộc đi vào và ngồi phệt xuống ghế, mắt nhìn Thư Hương và lớn tiếng :
- Làm cái quỷ gì vậy? Khật khùng hay sao vậy?
Thư Hương lắc đầu nhưng lại gật gật đầu, nàng ngồi xuống ghế nhưng rồi lại

đứng lên.
Đúng là... khật khùng.
Nhìn dáng điệu "mất hồn mất vía" của Thư Hương, cơn giận của Trương Hảo Nhi chừng như hạ xuống, cô ta nhìn người con gái đối diện trân trân mà không biết phải nói gì...
Đã bao nhiêu công khó, bao nhiêu tâm huyết sắp bày, kéo riết cho hai người dính lại với nhau, đùng một cái xô người ta ra cửa...
Thư Hương ngồi xuống ghế. Bây giờ nàng ngồi nhẹ chớ không ngồi phệt nữa.
Nàng bây giờ như một chiếc ghe nhỏ đi ngoài biển cả với bão tố dập dồn, bỗng ghé được vào vùng yên lặng, một cái gì cứ lãng vãng bàng hoàng...
Có phải chiếc ghe khi ngoài khơi đã sắp chìm thật, hay chỉ tại vì quá sợ?
Có phải vừa mới trải qua một cơn bão tố thật sự, hay đó chỉ là cái tự nhiên của sóng biển nhấp nhô?
Trương Hảo Nhi ngồi nhìn nàng và nàng thì đang nhìn xuống...

Đại Nhân Vật
Hồi 18
Hôn lễ thành đấu trường

Thật lâu, Trương Hảo Nhi lắc đầu thở dài sườn sượt :
- Thật hết biết nổi cô rồi. Tôi đã làm hết sức để tạo cho cô có được cơ hội tốt, chắc cô cũng biết điều ấy chớ?
Thư Hương gật gật :
- Tôi biết...
Trương Hảo Nhi cau mặt :
- Biết thì tại sao lại làm vậy? Khi không rồi phát... đuổi người ta? Cô có biết cơ hội tốt sẽ không bao giờ đến với mình hoài chớ?
Thư Hương ấp úng :
- Tôi... tôi sợ...
Trương Hảo Nhi nhướng mắt :
- Sợ? Mà sợ cái gì? Bộ hắn ăn thịt cô sao mà sợ dữ vậy?
Nói đến đây rồi hình như nghĩ ra việc gì, cô ta lại sặc cười :
- Bây giờ cô đâu phải cô bé lên năm lên bảy gì mà lại sợ cái chuyện kỳ cục như thế? Cái chuyện đó ai lại chẳng đi qua một lần, trừ phi cô muốn đi tu.
Thư Hương đỏ mặt :
- Thế nhưng... nhưng hắn... hắn làm gì... dữ quá, làm gì như là... như thế làm sao tôi chẳng sợ.
Trương Hảo Nhi cười :
- Điên ơi là điên, người ta chỉ sợ lạnh nhạt chớ ai lại đi sợ vồn vả? Ngu ơi là ngu, cô không hiểu đàn ông một chút nào à? Chính những người... hối hả như thế là những người thương mình nhất, thích mình nhất đó. Chớ không lẽ cô lại muốn như khi mới gặp à? Người ta lạnh nhạt với mình thì chính là lúc mà người ta nghĩ tới kẻ khác đó, biết chưa?
Thấy Thư Hương cúi mặt làm thinh, Trương Hảo Nhi hỏi :
- Như vậy là cô không phải sợ đâu. Thật là hết chỗ nói, cô thấy như thế là gấp quá, vội quá phải không?
Thư Hương ửng mặt gật gật đầu...
Trương Hảo Nhi cười, cô ta bước lại vuốt cuốn tóc Thư Hương, y như một người chị thấy em mình khờ khạo và cô ta dịu giọng :
- Thật thì cũng không phải tại cô, dầu sao cô cũng là con gái, nhưng khi cô đến cái tuổi của tôi rồi, cô sẽ thấy chính thái độ nôn nả của người đàn ông như thế là cái mà mình cầu không được đó. Cô không nghe người ta kể về

Ngọc Hồ sao? Hắn là con người rất nhiệt tình, trừ phi người hắn không yêu. Nhớ không, lần đầu tiên hồi sáng đó, hắn chưa yêu cô nên hắn đâu có vồn vã với cô, nhưng khi hắn đã yêu rồi thì... thì đó là nhiệt tình, biết chưa?
Thư Hương ngập ngừng :
- Nhưng nếu hắn yêu tôi thì hắn phải có vẻ tôn trọng...
Trương Hảo Nhi "xì" một tiếng thật dài :
- Như vậy mà cũng nói tới ái tình. Cô không hiểu gì cả, có nhiều người khi đã quá yêu rồi, người ta còn không nói một tiếng nữa đó, người ta cứ như thế, cô không biết ái tình cũng như... một cơn đói, khi đã quá đói rồi thì ai ở đó mà nhởn nhơ, người ta phải cào cấu, người ta phải và, phải lùa, phải cho bụng được lưng lửng rồi mới có thể nghiền ngẫm, chậm rãi thưởng thức mùi vị được chớ? Ý cha, thật khó giải thích ghê đi... Đúng rồi, tự nhiên là phải tôn trọng, nhưng đó là chuyện trước mọi người, còn khi trong phòng kín, mình phải thông cảm, phải độ lượng trước... tình yêu, mình phải chiều người ta mới gọi là đáp lại sự nồng nhiệt ấy chớ.
Cô ta chớp chớp mắt và nói hơi nhỏ :
- Sau này rồi cô sẽ biết, chỉ cần một chút đó thôi, một chút vậy chớ ghi rất sâu vào tâm khảm của họ, có thể nói rằng sau lần đầu đó, người đàn ông họ dám đem cả sanh mạng của họ để bảo vệ người đàn bà, vì họ thấy người đàn bà đã yêu họ, bộc lộ qua sự hưởng ứng nồng nhiệt đó. Nói theo cách của võ lâm... thì, khi muốn nắm hết sanh mạng của đàn ông, người đàn bà chỉ cần mỗi một "chiêu" đầu, biết chưa? Đồ điên!
Hai vành tai của Thư Hương đỏ ửng lên, như bao nhiêu máu trong người dồn lên nơi đó, nàng cứ cúi riết mặt xuống chớ không dám ngẩng lên.
Trương Hảo Nhi cười :
- Thôi bỏ đi, sau này rồi rút kinh nghiệm. Bây giờ tôi hỏi cô, cô có thật tâm thật ý muốn được gả về cho hắn hay không?
Thư Hương ấp úng :
- Hắn đâu?
Trương Hảo Nhi nói :
- Đừng có hỏi hắn, cứ trả lời cho tôi biết rồi tôi sẽ liệu cho, chớ bây giờ cô có mời thỉnh hắn cũng không thể đến được đâu. Cô không biết cái tự ái của đàn ông, nhất là cái tự ái chánh đáng của một bậc anh hùng ngang dọc như Lữ Ngọc Hồ.
Thâu hết tất cả cam đảm từ dưới mắt cá đem lên, Thư Hương hỏi :
- Nếu tôi bằng lòng thì phải làm sao?
Trương Hảo Nhi đáp :
- Nếu như cô toàn tâm toàn ý thì tôi sẽ tìm cách sắp xếp hôn lễ hẳn hòi để nội đêm nay hai người động phòng hoa chúc.
Thư Hương lại hoảng :

- Trời ơi, gấp thế vậy sao?
Trương Hảo Nhi cau mặt :
- Nữa, cũng vậy nữa. Ngày mai này hắn đã phải về Giang Nam rồi, tôi không có cách gì cầm lại được. Nếu cô muốn được cùng đi với hắn thì phải làm lễ thành hôn, chỉ có thế hai người mới rong ngựa bên nhau trẩy hội Giang Nam, danh mới chánh, ngôn mới thuận, không sợ miệng đời đàm tiếu.
Thư Hương ngập ngừng :
- Nhưng... nhưng cũng phải để tôi tính...
Trương Hảo Nhi chắc lưỡi lắc đầu :
- Đúng là dở chứng, suy nghĩ rồi, đã quyết tâm bỏ nhà đi tìm người ta, bây giờ như thế là thỏa nguyện, vậy mà còn tính? Tính cái gì nữa chớ?
Và như đâm ngán cái tánh tình dị hợm của Thư Hương, Trương Hảo Nhi nói xẵng :
- Thôi, được rồi, tính thì cứ tính, nhưng tôi chỉ bảo đảm nội đêm nay, chớ ngày mai, con tuấn mã lướt gió Giang Nam thì tôi không biết làm sao nữa đó nghe. Tôi chỉ giúp theo cái mà tôi có thể cố gắng được thôi.
Thấy Thư Hương vẫn cúi đầu, Trương Hảo Nhi nói tiếp :
- Tôi thấy đây là cơ hội tao phùng ngàn năm một thuở của trai tài gái sắc, cô không chụp kịp cơ hội đó, tôi chỉ sợ ngày sau rất khó khăn.
Thư Hương mân mê vạt áo :
- Nhưng... nhưng Trương cô nương thấy như thế có gấp lắm không?
Trương Hảo Nhi thở dài :
- Nói thật nghe, nếu là tôi thì khỏi đi, tôi có thể đi ngay với hắn bây giờ, tôi chỉ sợ cách đến một đêm nay rồi không biết có gì ngoài ý muốn hay không. Bây giờ thì nói gấp, nhưng khi mà về đến Giang Nam, nghe người ta đón tiếp reo hò, nghe người ta vỗ tay hoan hô "Lữ phu nhân" thì chắc chắn sẽ tiếc rằng sao để cho trễ quá!
Thư Hương nhắm mắt lại...
Phảng phất nàng thấy thiên hạ bu quanh, bàn tán: "Phải như thế chớ, phải một tuyệt sắc giai nhân như thế mới cùng với Lữ đại hiệp xứng đôi vừa lứa".
Và nàng cũng phảng phất thấy trong đám đông đó có một cái đầu thật lớn của một tên lùn mập, thụt vô thụt ra, trong con mắt nhỏ mà dài của hắn bắn ra đầy những tia ngưỡng mộ mà cũng đầy đố kỵ...
Và cũng phảng phất nàng thấy rõ Trương... Óc Mít như phát khóc lên vì tức tối...
Nhưng Thư Hương tỉnh cái mơ màng vì Trương Hảo Nhi lại nói :
- Tôi thấy cô nên quyết định nhanh đi, nếu không thì ba cái tiếng "Lữ phu nhân" vang dội khắp đại Giang Nam Bắc đó sẽ bị người ta cướp mất đấy nghe.
Thư Hương vẫn cúi đầu.

Nhưng bây giờ thì nàng đã thấy rõ ràng rồi.
Nàng đã thấy đúng như Trương Hảo Nhi đã nói: "Cơ hội tao phùng chỉ đến một lần mà thôi".
Nàng cũng nhớ hồi buổi sớm rồi, suýt chút nữa là nàng đã mất...
Nàng thấy nàng thật là may mắn, giá như không nhờ vào lòng tốt của Trương Hảo Nhi thì chắc chắn là bao nhiêu mộng ước vừa mới tới đã vuột khỏi tầm tay...
Nàng vụt nói lớn lên :
- Không, không ai xứng đáng mang danh vọng của Phu Nhân cả, không ai có thể cướp mất cái đó của tôi...
* * * * *
Áo cưới màu hồng.
Mặt của Thư Hương càng hồng hơn nữa.
Từ trong tấm gương, nàng nhìn khuôn mặt của mình và bất giác muốn khen lên vài tiếng.
Nhưng đã có người khen rồi.
Trương Hảo Nhi.
Cô ta quấn quýt bên cạnh Thư Hương để phụ lo trang điểm cho nàng, cô ta vừa lăn xăn không ngớt tay, vừa trầm trồ luôn miệng.
Lòng của Thư Hương bây giờ thật rạng rỡ như hoa, thứ hoa xuân tình ái.
Thư Hương chắc lưỡi :
- Thật quả đúng là thiên sanh giai ngẫu, Lữ Ngọc Hồ quả đã tu nhiều kiếp, mà "Lữ phu nhân" công tu chắc cũng không phải ít...
Cô ta cười nói tiếp :
- Đào Đại Gia khi nhận được tin con gái mình chọn đúng cho ông ta một người con rể xứng đáng như thế này, nhất định ông ta sẽ vô cùng thỏa mãn...
Thư Hương bỗng nghe lòng mình có muôn ngàn vị ngọt.
Một cái mộng tuy đã quyết tâm thực hiện, nhưng thật không có gì chắc chắn, bây giờ thì đã nắm gọn trong tay...
Chỉ tiếc một điều là không có Đào Liễu...
Nghĩ đến Đào Liễu là lại nhớ đến Tiểu Lan, nàng hỏi :
- Tiểu Lan đâu?
Trương Hảo Nhi đáp :
- Không biết cái con điên điên khùng khùng đó từ sáng đến giờ đâu mất biệt.
Thư Hương nói :
- Tôi có một đứa a hoàn giống nó như đúc, tên là Đào Liễu.
Trương Hảo Nhi nhướng mắt :
- Vậy nữa sao? Giống lắm à?
Thư Hương cười :
- Nói ra chắc khó tin, mới đầu đến đây tôi thiếu điều bật ngửa, tôi ôm nó và

hỏi tại sao nó ở đây, làm con bé hết hồn, nó tưởng tôi điên.
Trương Hảo Nhi cười :
- Đã thế thì tôi cho nó theo luôn cô đó.
Thư Hương thở ra :
- Thật là buồn, không có Đào Liễu ở đây...
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Chớ vậy nó đi đâu?
Thư Hương lắc đầu :
- Ai mà biết, từ ngày lạc nhau tại cái ổ của Vương đại nương thì tôi không còn gặp nó nữa, cũng mong là nó được bình yên...
Trương Hảo Nhi nói :
- Không có Đào Liễu thì tôi sẽ đi gọi Tiểu Lan cho, có nó thì cũng không đến đổi buồn đâu.
Cô ta nói xong là xăn xái đi ra...
Vừa ra khỏi cửa thì mặt cô ta nặng xuống...
Có bóng người thấp thoáng ngoài vườn, Trương Hảo Nhi xăm xăm đi về hướng đó và khẽ hỏi :
- Tiểu Lan đâu?
Người núp sau bụi hoa đáp :
- Tôi đã cho người coi chừng nó rồi.
Trương Hảo Nhi bước lại gần hơn :
- Coi chừng, đừng cho nó lãng vãng gần Thư Hương, đừng bao giờ cho nó có cơ hội nói chuyện.
Người đứng sau bụi hoa cười :
- Nếu muốn nó không nói được thì tôi sẽ làm cho nó... nín luôn.
* * * * *
Người thiếu phụ phù dâu tuy không lớn tuổi nhưng có nhiều kinh nghiệm.
Họ gồm một bọn mấy người, người nào cũng rất thông thạo lo về hôn lễ.
Có lẽ họ là những người chuyên môn sống về nghề đó.
Họ giúp cho Thư Hương trang điểm và thay áo thật nhanh.
Phấn son tuy có giúp cho người ta rạng rỡ nhưng phấn son nào cũng không thể so được với nét mặt của Thư Hương.
Sắc thái con người do lòng hân hoan mà tươi đẹp, lòng hân hoan pha lẫn thẹn thùa, đã làm cho vẻ mặt cô dâu trở thành đặc biệt mà bất cứ người nào cũng không có được, cho dầu đó là người đẹp, vì thế, từ ngàn xưa, tân nương nào cũng đẹp.
Vì vị tân nương này lại là Thư Hương, nàng đã có sẵn hương trời sắc nước..
Tiền viện văng vẳng tiếng sên phách, tiếng nhạc, tiếng cười, nội thanh âm đó không thôi cũng đủ nói lên đầy đủ ý nghĩa của tiệc cưới rồi.
Tuy hôn lễ cử hành có vẻ vội vàng, nhưng sự chuẩn bị cũng rất là chu đáo,

tân khách đến dự cũng không phải ít.
Trương Hảo Nhi quả là con người giao du thật rộng.
Trong nhà, cái gì cũng có, nhưng chỉ không có nước trà.
Đó là lệ chung cho những buổi tiệc thành hôn.
Cô dâu đã chuẩn bị xong rồi, nhất định không được uống một giọt nước nào, bởi vì khi đã đội vòng hoa, khi đã phủ rèm mặt, thì không thể cởi ra cho đến khi động phòng, cho nên, nếu lỡ chừng mà cô dâu phải đi ra nhà tiểu thì quả là làm trò cười suốt cả đời người, ngoài ra, như thế là điều mà phong tục rất ư cấm kỵ.
Cho nên, bất cứ một đám cưới nào, cô dâu luôn luôn nhịn khát.
Trương Hảo Nhi thật là chu đáo.
Nàng chuẩn bị kỷ càng từng chút, không để lầm lỗi có thể xảy ra.
Thế nhưng không hiểu tại sao, Thư Hương vẫn thấy không được ổn.
Không ổn ở chỗ nào, nàng cũng không biết, nhưng nàng cứ cảm thấy như thế.
Lòng mong ước được gả về cho Lữ Ngọc Hồ, bây giờ thì đã hoàn toàn toại nguyện.
Lữ Ngọc Hồ chẳng những là bậc anh hùng, phong nhã mà lại còn nhu hòa hơn trong tưởng tượng của nàng nhiều.
Một người con gái được gả về cho hạng người như thế nhất định là thỏa mãn...
Nhưng đến khi về đến Giang Nam, có lẽ sự thỏa mãn, nơi đó là quê quán của chàng, thân bằng quyến thuộc sẽ vì hạnh phúc của chàng mà ca tụng, "Lữ phu nhân" lúc đó mới thật là huy hoàng.
Nơi đó hiện có nhiều người đang chờ đón.
Tất cả đều mỹ mãn, đều đúng với lý tưởng, thế nàng còn có chỗ nào gọi là không ổn?
Phải chăng bất cứ người thiếu nữ nào khi chuẩn bị đi vào "thiếu phụ" đều có cái bất an như thế?
Thư Hương trở ra, nàng dặn lòng hãy gạt ra cho kỳ hết những cái thuộc về "bất an" để hoàn toàn đắm mình trong ao hạnh phúc.
"Cha mình biết mình thành hôn với Lữ Ngọc Hồ, nhất định người sẽ hân hoan, nhất định người sẽ không trách mình gì cả".
Cho dầu không thỏa mãn ở điểm nào, nhất định cha nàng cũng thấy Lữ Ngọc Hồ ăn đứt Trương... Óc Mít.
Nghĩ đến tên Đại Đầu Quỷ là Thư Hương bỗng hơi cau mặt...
"Cho dầu như thế nào, đáng lý mình phải thỉnh hắn uống chén rượu mừng, nếu hay tin mình thành hôn, chắc chắn mặt hắn sẽ tươi hơn".
Nhưng không hiểu sao, Thư Hương cảm thấy rằng chắc chắn từ đây về sau sẽ không bao giờ gặp lại hắn nữa.

Nàng bỗng thấy nhớ nhớ tên Đại Đầu Quỷ ấy vô cùng...
Một người con gái trước giờ thành thân, tâm sự ra sao? Cô ta nghĩ gì nhiều nhất?
Chắc chắn đám đàn ông không ai biết được.
Nó là một sự vi diệu lạ lùng mà bất cứ cô gái nào cũng không chịu nói ra.
Tiếng pháo xé tai.
Tiếng pháo thật ồn, nhưng cũng thật là êm tai, chắc chắn không tiếng ồn "điếc con ráy" nào mà lại... êm tai như thế ấy.
Tiếng pháo vừa dứt, tiếng người phụ lễ xướng lên :
- Nhất bái thiên địa...
Những người phù dâu vịn Thư Hương bước ra, họ dùng cùi chỏ thúc nhẹ nhẹ vào nàng, ngầm bảo hãy mau quì xuống.
Thư Hương biết rằng sau một lạy này, nàng sẽ không còn là "Đào tiểu thơ" nữa, sau một lạy này, nàng sẽ nghiễm nhiên là "Lữ phu nhân".
Đám phù dâu hình như bắt đầu nôn nóng, họ thì thầm :
- Lạy mau đi!
Thư Hương chỉ nghe tiếng chớ không thấy người.
Bức "màn trinh tiết" bằng lụa đã phủ mặt nàng, không thấy được ai, không thấy được bất cứ cái gì.
Trong lòng của Thư Hương bỗng nhiên nổi lên một sự kinh hoàng kỳ dị...
"Tại làm sao lại không được nhìn". Kết hôn là chuyện quang minh chính đại, mà lại không dám để mặt nhìn người?
Tập tục thật lạ kỳ.
Nhưng bây giờ thì không phải Thư Hương thắc mắt về tập tục, nàng đang sợ sệt.
Nàng bỗng nhớ lại cái hôn lễ mà "Tân nương chính là nàng"... hôm đó.
Hôm đó, lão già đánh xe đã nói một câu mà đến chết nàng cũng còn... ớn óc :
"Tân nương chính là cô đó".
Nhưng bây giờ thì sao đây?
Bây giờ tân lang là ai?
Tự nhiên là Lữ Ngọc Hồ.
Lữ Ngọc Hồ có thể biến thành Lưu tiên sinh không?
Nhất định là không. Nhất định là không, Thư Hương lập đi lập lại trong lòng như thế.
Nhưng tại sao nàng vẫn sợ?
Thư Hương cảm nghe quanh mũi nàng ngưa ngứa, nàng đã rịn mồ hôi.
- "Tân nương sao còn chưa chịu lạy?"
Phía tân khách đã có nhiều tiếng xầm xì...
Đám phù dâu lại càng nôn, họ đẩy Thư Hương quì xuống.

Không biết bằng vào phản ứng tự nhiên nào, Thư Hương vụt cứng như khúc gỗ, nàng nói :
- Khoan, chờ một chút.
"Ủa, Tân nương sao lại nói?"
Có tiếng cười trong hàng tân khách và tiếp theo lại có nhiều tiếng xì xầm... Đám phù dâu tái mặt.
Đây là nghề "chuyên môn" của họ, họ đã làm cái nghề này đã gần hai chục năm nay...
Có thể nói cuộc đời của họ sống nhờ vào đám cưới, thế nhưng có đám cưới nào cô dâu dị kỳ như thế?
Hàng mấy trăm đám rồi, đám nào cô dâu cũng đâu như cái máy, cứ hể nhích tay một chút là đã râm rấp làm theo, thế sao cô này bỗng đâm... trục trặc ngang như thế?
Rất may là Trương Hảo Nhi đã đi ngay lại và nói nhỏ bên tai :
- Tới rồi, tới giờ rồi còn chờ gì nữa?
Thư Hương cắn răng thật chặt và bật nói :
- Tôi... tôi cần phải nhìn hắn.
Trương Hảo Nhi cau mặt :
- Nhìn ai?
Thư Hương trả lời tiếng một :
- Hắn!
Tự nhiên Trương Hảo Nhi đã biết "hắn" là ai rồi, cô ta phát giận nhưng rồi lại bật cười :
- Gấp cái gì dữ vậy? Chờ chút xíu nữa động phòng rồi thì cô cậu mặc sức mà nhìn nhau, sợ lúc đó rồi đỏ mặt không dám nhìn thẳng đấy.
Thư Hương nói :
- Nhưng bây giờ thì tôi cần phải thấy hắn.
Trương Hảo Nhi dậm chân :
- Cái gì kỳ vậy? Tại làm sao lại phải thấy bây giờ?
Thư Hương nói :
- Tôi... nếu tôi không thấy rõ hắn là ai thì tôi làm sao yên tâm...
Đúng là bao nhiêu ngàn năm nghi lễ đã bị hủy bỏ ở tay nàng, thế nhưng Thư Hương vẫn nói tỉnh bơ, nàng không cần đến nghi thức gì cả, nàng phải được yên lòng...
Trương Hảo Nhi tức muốn chết nhưng lại cũng tức cười :
- Chẳng lẽ đến bây giờ mà lại sợ lầm người?
Thư Hương gật gật đầu.
Trương Hảo Nhi chắc lưỡi :
- Thật là hết chỗ... nhưng cũng được, tân nương cần thấy tân lang thì có ai làm sao cản được?

“Tân nương cần thấy mặt tân lang cũng đâu phải là chuyện trái với đạo thường”?
Tất cả tân khách đều cười ồ.
Nhưng Thư Hương không cần.
Ai nghe chuyện như thế mà cười thì người đó kỳ cục chớ không phải nàng kỳ cục.
Tấm “màn trinh tiết” được giở lên.
Trước mắt Thư Hương sáng rực.
Tân lang tự nhiên là đứng trước mặt nàng.
Mặc dầu tia mắt sáng có nhiều kinh dị vì hành động ngược đời của cô dâu nhưng cũng không vì đó mà làm giảm được vẻ tuấn tú khôi ngô của chú rể.
Hắn nhìn nàng, cái nhìn mang theo nụ cười nhu hòa thê thiếp.
Không có gì ngoài tưởng tượng.
Quả đúng là hắn.
Tân lang quả đúng là Lữ Ngọc Hồ.
Thư Hương thở phào và má nàng lại ửng hồng.
Bây giờ thì nàng cảm thấy đúng là “chim bị tên thấy cây cong cũng sợ”, nàng sợ quá rồi nên đâm ra không gì làm được yên lòng.
Nhưng bây giờ thì đã yên lòng, quá yên lòng.
Phải như vậy mới được chớ.
Bây giờ nàng đã “lớn” rồi, nàng đã khôn rồi, không một ai có thể gạt được nàng nữa cả.
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Đủ chưa?
Thư Hương bẽn lẽn cúi đầu, đôi má hồng hồng của nàng bây giờ mới đúng là hoa nở...
Nàng cúi đầu thật thấp.
Bây giờ thì nàng không còn sợ nữa, những vẻ nơm nớp đã trở thành e thẹn và rộn lên niềm vui sướng...
Vuông lụa màu hồng lại được choàng lên.
Mặt của Thư Hương được che lại như cũ để hành lễ cho đúng với nghi thức.
Bây giờ thì nàng không khó chịu vì vuông khăn nữa, trái lại nàng cảm thấy có vuông khăn đỡ quá, nó giúp nàng giấu được vẻ mặt đỏ rần như say rượu của nàng.
Bên ngoài tiếng pháo lại nổi lên.
Hình như đây là ngoại lệ, người lo hôn lễ quyền biến cho đốt thêm tràng pháo nữa để cho nghi lễ thêm phần ấm cúng, vì từ nãy giờ có vẻ “lạnh lùng” quá.
Người xướng lễ cất giọng thật cao, hình như có cao giọng được nhiều, nuốt đồng tiền mới ngọt :

- Nhất bái thiên địa...
Bây giờ thì không còn gì trở ngại.
Bây giờ thì Thư Hương nhất định là phải lạy rồi!
Lần này mà nàng lạy thì quả là một lầm lẫn lớn lao.
Cũng không ai biết được lầm lẫn ấy tại chỗ nào?
Cũng không ai biết được lầm lẫn tại chỗ nào.
"Trai lớn phải lấy vợ, gái lớn phải lấy chồng".
Đó là chuyện chính đáng hơn bất cứ chuyện chính đáng nào, nhất là đối với Thư Hương, nàng đã hoàn thành mộng tưởng, nàng đã toại nguyện thì làm sao lầm lẫn được?

CÁT BỤI GIANG HỒ

Đại Nhân Vật
Hồi 19
Ai là Lữ Ngọc Hồ

Trước bàn thờ giăng giăng hỷ trướng.
Cặp "Hồng Đăng Long Phụng" ngọn đã sáng cao.
Ánh sáng hồng đăng rọi vào mặt Trương Hảo Nhi, da mặt cô ta ửng hồng mịn bóng.
Thấy tân nương sửa soạn bộ dạng để cúi lạy, nàng len lén thở phào khoan khoái...
Ngay lúc đó, từ phía ngoài, từ cánh cửa nhỏ bên hông nhà, một bóng người xẹt vào như chiếc én, không phải quá nhanh mà vì bóng người nhỏ thó, bóng đó luồn vào giữa tân lang và tân nương.
Bây giờ thì mọi người mới thấy đó là một cô gái, tay cô ta bưng khay trà, cô ta vừa cười vừa nói :
- Tiểu thơ, xin dùng trà.
Thật đúng là một đám cưới quá nhiều... dị hợm.
Pháo vừa nổ lên, người xướng lễ vừa hô thì tân nương trở chứng đòi xem... chàng rể.
Qua được vụ dị hợm đó, pháo được đốt lại, đèn cũng được... làm lại và khi cô dâu sửa soạn cúi mình thì lại có kẻ... dâng trà.
Trời đất, hôn lễ người ta rất kỵ cho cô dâu uống trà, nhất là đương lúc sửa soạn làm lễ thì sao lại có chuyện... đâm hông như thế?
Thư Hương hốt hoảng, nàng không hốt hoảng vì chuyện... phá đám đó, nàng giật mình vì giọng nói của cô gái... quen quen...
Không thể dằn được, nàng hé hé tấm lụa che mặt lên, cô gái đang đứng nhìn cười.
Đôi mắt to đen, cái miệng nho nhỏ, vành môi nhếch nhếch...
Đào Liễu hay Tiểu Lan?
Mà dầu là ai cũng thế, sao lại có cái... màn kỳ cục như thế này?
Vẻ mặt ưa nhìn của Trương Hảo Nhi bây giờ bỗng... khó nhìn. Đôi mắt bồ câu, cặp mày vòng nguyệt bỗng thành đôi mắt ốc nhồi, cặp chân mày tướng, sự tức tối của cô ta gần như muốn xáng cho cô gái một đá văng tuốt ra sân...
Nhưng đây là hỷ sự, trước mắt tân khách vầy vầy làm sao dám có chuyện hành hung, cô ta cố nén nhưng vẫn hầm hầm :
- Đi ra, ai gọi ngươi dâng trà? Cút mau không?
Cô gái lắc đầu cười hì hì :

- Tôi không thể đi ra.
Trương Hảo Nhi trừng mắt :
- Sao? Sao lại không thể đi ra?
Cô gái vẫn toét miệng cười :
- Bởi vì có một vị Lữ công tử bảo tôi nhất định phải ở đây.
Trương Hảo Nhi chồm tới :
- Lữ công tử? Lữ công tử nào?
Cô gái đáp :
- Tôi cũng không biết nữa, chỉ biết vị đó họ Lữ, tên Ngọc Hồ.
Trương Hảo Nhi tái mặt, cô ta la át :
- Đồ điên, Lữ Ngọc Hồ đang làm lễ ở đây, còn Lữ Ngọc Hồ nào nữa?
Cô gái nói :
- Tôi đâu có điên, rõ ràng có một vị Lữ công tử, nhưng không phải là vị này.
Vị tân lang tái mặt, cướp hỏi :
- Người ấy ở đâu?
Cô gái chưa kịp đáp thì chợt có người cười lớn :
- Đây, ở đây nè.
Tiếng cười và tiếng nói quá lớn, quá dài làm cho hai ngọn "Long Phụng Hồng Đăng" nhóng lên như muốn tắt, tất cả những người có võ đều biết tiếng nói của một nhân vật nội lực khá cao...
Tiếng nói dứt là một con người từ cánh cửa hông, chỗ cô gái chạy vào khi nãy bước vô.
Con người đó có cái đầu thật lớn, đôi mắt nhỏ mà dài.
* * * * *
Trương Dị.
Thiếu chút nữa Thư Hương đã bật kêu thành tiếng.
Thật nàng không bao giờ ngờ tên Đại Đầu Quỷ lại có thể đến đây, càng không ngờ nữa là hắn lại có thể làm... chuyện... phá đám đến thế.
Y như là voi sợ sâu, rít chúa sợ gà cồ, dáng cách hung hản vừa rồi của cô ta đối với cô gái bây giờ tiêu mất hết, cô ta cố gắng cười cười, tiếng cười thật khó nghe :
- Ủa, lại là anh? Nhưng sao đến mà không đường hoàng cho vui, lại đi phá hỷ sự của người ta?
Trương Dị lắc đầu :
- Đây không phải là hỷ sự.
Tân lang "Lữ Ngọc Hồ" gân mặt vụt nổi lên, hắn trừng trừng :
- Ai nói đây không phải là hỷ sự?
Trương Dị đáp :
- Ta nói.
Lữ Ngọc Hồ quát :

- Ngươi là... là cái giống gì chớ?
Trương Dị đáp :
- Ta cũng y như ngươi vậy, không là cái giống gì hết.
Thư Hương định nói nhưng nàng lại thôi, nàng đã không ngờ Đại Đầu Quỷ lại dám đến chốn này, hơn nữa lại dám vô lễ trước mặt Lữ Ngọc Hồ như thế ấy...
Nhưng cũng không hiểu tại sao nàng đã không thấy giận mà lại thấy tức cười...
Nàng chưa kịp có một phán đoán nào, chưa kịp có một nhận định gì, nhưng nàng vẫn thấy vui vui...
Cũng có thể nàng không có ý nghĩ gì cả, nhưng bản chất của nàng là ưa náo nhiệt, cái nghi lễ hồi nãy giờ đã làm cho nàng hơi bực rồi, nàng muốn thay không khí.
Nhưng tân lang thì giận quá mức rồi, hắn hỏi :
- Ngươi có biết ta là ai không?
Trương Dị lắc đầu :
- Không biết.
Tân lang vỗ ngực đồm độp :
- Ta là Lữ Ngọc Hồ, Lữ Ngọc Hồ chính là ta.
Trương Dị nói lửng lơ :
- Lạ hé?
Tân lang quát :
- Có cái gì đâu lạ?
Trương Dị nói :
- Lạ là ta cũng là Lữ Ngọc Hồ.
Trương Hảo Nhi gượng cười :
- Thôi mà anh, đùa làm chi mà dai dữ vậy? Đã đến thì ngồi lại đây uống một chung hỷ tửu, tôi sẽ chuốc rượu cho anh mà, đùa làm chi.
Trương Dị nhương nhướng đôi mắt hi hí :
- Ai đùa? Hắn có thể gọi là Lữ Ngọc Hồ thì tại sao ta lại không thể gọi là Lữ Ngọc Hồ?
Và hắn quay hỏi cô gái :
- Cô tên là gì hé?
Cô gái đáp :
- Tôi tên Lữ Ngọc Hồ.
Trương Dị chỉ cô ta và nhìn quanh :
- Thấy hôn? Lữ Ngọc Hồ nữa đó, có ai nói gì đâu? Ai muốn nói sao thì nói chớ, ai làm chi ai. Cái tên này có thể gọi là Lữ Ngọc Hồ thì ai cũng có thể gọi là Lữ Ngọc Hồ, không sao hết.
Tân lang đỏ mặt.

Trương Hảo Nhi xanh mặt.
Hai người đưa mắt như ngầm ra hiệu và tân lang thình lình nhảy tới vung tay...
Một bựng bụi đen từ trong ống tay áo hắn bay ra, bay xẹt vào mặt Trương Dị...
Cô gái vội nhảy dang ra bịt mũi...
Nhưng Trương Dị đã hành động.
Con người hắn trông úc na úc núc, nhưng khi hắn hành động thì không phục phịch một chút nào, vùng bụi đen của tân lang vừa xẹt ra liền bị bàn tay của hắn tạo ra sức gió đẩy ngược lại ngay.
Vừng bụi bị dội quá nhanh, đập trọn vào mặt của người vừa tung nó...
Tân lang vùng ôm mặt sặc liên hồi, sặc đến nước mắt nước mũi trào ra và ngã chúi xuống đất nằm bất động.
Trương Dị nhìn cô gái cười cười :
- Cái gì vậy he?
Cô gái đáp :
- Mê hồn phấn.
Trương Dị hỏi :
- Hạng người nào hay dùng thứ đó he?
Cô gái đáp :
- Quân ăn cắp vặt.
Trương Dị gật gù :
- Khá, cô bé này vậy mà khá, biết chuyện hơn người khác.
Cô gái nhếch nhếch môi :
- Chỉ có bọn ăn cắp vặt, chớ Lữ Ngọc Hồ thì có khi nào lại dùng mấy thứ đồ hạ lưu đó.
Trương Dị nhướng nhướng mắt :
- Chắc chắn không phải là Lữ Ngọc Hồ.
Trương Dị làm bộ trừng trừng, nói tiếp :
- Chớ ai nói Lữ Ngọc Hồ, ai nói hắn là Lữ Ngọc Hồ thì người đó là con... bò đui.
Cô gái hỏi :
- Sao lại là bò đui?
Trương Dị đáp :
- Bò đã là ngu rồi, mà nếu đui nữa thì lại càng ngu hơn... bò nữa.
Cô gái hỏi :
- Nhưng nếu hắn không phải là Lữ Ngọc Hồ thì hắn là ai?
Trương Dị đáp :
- Thì là quân ăn cắp vặt.
Cô gái chớp chớp mắt :

- Nhưng ăn cắp vặt thì lại nhiều quá...
Trương Dị nói :
- Hắn là tên hạng bét trong đám ăn cắp vặt, bởi vì hạng bét nên ngu, bởi vì ngu nên mới dùng Mê Hồn Phấn, bởi vì dùng Mê Hồn Phấn thì chính hắn sẽ bị mê chớ không ai mê hết, bởi vì không ai mê hết nên hắn mới mê...
Cô gái ôm bụng cười sặc sụa...
Cô ta hình như đã bị "mê" vì cái lối nói có giây có nhợ của gã Đại Đầu Quỷ.
Cũng may là cô ta cười quá cho nên hắn nín luôn, chớ giá như cứ để cho hắn làm tới thì không biết bao giờ mới hết cái... bởi vì... của hắn.
Cười đã rồi cô gái mới hỏi :
- Nhưng cho dầu là hạng bét thì... cũng có cái tên gì chớ?
Trương Dị nói :
- Hạng bét thì tên cũng là hạng đó.
Cô gái hỏi :
- Vậy thì gọi hắn là gì?
Trương Dị đáp :
- Tên hắn có xâm trên ngực, cô muốn biết thì lại mà xem.
Cô gái trù trừ :
- Xem biết có dơ con mắt đi không?
Trương Dị nói :
- Xem ít ít một chút, xem sơ sơ thôi.
Vừa nói, hắn vừa khom mình xuống...
Chiếc áo cưới của tân lang lập tức được xé toạt ra, ngực hắn lộ trần.
Ngực hắn xâm một con bướm đậu trên một đóa hoa.
Cô gái nhướng mắt dòm một cái rồi quay qua phía khác lấy tay áo dụi lia lịa, cô ta làm như cái gì của Tân lang bay dính vô mắt rồi vậy.
Vừa dụi mắt cô ta vừa nói :
- Ủa, vậy thì hắn là Hoa Hồ Điệp?
Trương Dị gật gật đầu :
- Đúng, và từ ngàn xưa cho đến bây giờ, người mà có tên là Hoa Hồ Điệp thì toàn là... chó đẻ.
Cô gái cười cười :
- Không ngờ... thiếu gia lại biết hơn tôi nhiều quá he?
Trương Dị cười :
- Cũng không có gì lạ, tại vì cái đầu của ta lớn hơn, chứa đựng nhiều thứ hơn.
Trương Hảo Nhi cứ đứng lắng nghe, càng nghe cô ta càng tái mét...
Thư Hương cũng đứng lắng nghe, càng nghe mặt nàng càng đỏ tợn và cuối cùng là nàng xông lại tông vô mặt Hoa Hồ Điệp một đá làm cho đầu hắn quẹo hẳn một bên...

Nàng giận đến phát điên.
"Không ngờ Đào Tiểu Thơ lựa mãi rồi làm "phu nhân" một tên ăn cắp vặt".
Nghĩ đến câu nói đó, Thư Hương càng giận dữ, nàng xấn lại trước mặt Trương Hảo Nhi quát lớn :
- Ngươi... ngươi có thù oán gì với ta? Tại làm sao ngươi hại ta như thế?
Nàng giận đến hai tay lẩy bẩy và nước mắt muốn trào ra...
Trương Hảo Nhi xanh mặt :
- Xin lỗi, xin lỗi... tôi cũng... cũng bị chúng lừa.
Cô ta cũng bước lại tống một đá vào mặt Hoa Hồ Điệp và hằn học :
- Khốn nạn, ngươi hại ta, khốn nạn...
Cô ta làm luôn hai đá, tỏ ra cô ta giận gấp hai Thư Hương.
Thư Hương hỏi :
- Quả thật ngươi... ngươi không biết?
Trương Hảo Nhi thở ra :
- Tôi đâu có muốn hại cô, làm sao tôi lại đi hại cô? Tôi với cô đâu có oán thù...
Trương Dị cũng vụt thở ra :
- Tôi thì tôi phục cô hết sức.
Trương Hảo Nhi nhướng mắt :
- Anh phục tôi cái gì?
Trương Dị đáp :
- Tôi phục cô đóng kịch giỏi quá!
Cô gái háy háy mắt :
- Có lẽ cô ta nghĩ rằng cô ta có thể lừa được thiếu gia.
Trương Dị cười :
- Đáng lý cô ta phải biết rằng không ai lừa được ta cả.
Cô gái hỏi :
- Chẳng lẽ trong đời này không một người nào lừa được thiếu gia sao?
Trương Dị đáp :
- Cũng có thể có một người.
Cô gái hỏi :
- Ai vậy?
Trương Dị đáp :
- Chỉ có chính ta mới lừa được ta thôi...
Đại sảnh tự nhiên là còn có đông người...
Họ là những kẻ đến đây uống rượu mừng.
Bây giờ xem chừng rượu mừng không uống được mà đổi lại là xem kịch.
Những vai trong vở kịch gần như làm thinh hết, vở kịch thành ra vở kịch câm.
Vì là vở kịch "có nhiều đoạn câm" cho nên phải có xướng ngôn viên làm

việc.
Nhưng họ làm việc khoa học lắm, họ làm việc hai người, một vấn một đáp, hoặc một nói, một "thêm mắm thêm muối", thành ra vở kịch dầu không hay, họ làm riết thành hay.
Huống chi, vở kịch này lại quá hay.
Và mặc dầu có nhiều đoạn "câm" tối nghĩa, nhưng nhờ có "nhị vị xướng ngôn viên" thành thử ra bây giờ ai cũng đều biết tận tường.
Nhưng họ chưa chịu về, vì vở kịch hình như còn... khúc nữa và bây giờ, màn "võ" bắt đầu.
Thư Hương hầm hầm bước lại xáng cho Trương Hảo Nhi hai tát tay xiểng niểng.
Nàng đánh mà không nói, vì không biết phải nói làm sao.
Da mặt tái mét của Trương Hảo Nhi bây giờ bỗng đỏ rần và chuẩn bị chuyển sang màu tím.
Cô gái vỗ tay :
- Đánh đáng lắm, đáng lý phải mạnh tay hơn...
Trương Dị cười :
- Cái hạng người đó da mặt dầy lắm, đánh càng mạnh thì càng đau tay mình thôi chớ không ích gì đâu.
Cô gái hỏi :
- Như vậy thì mình phải xử trí làm sao?
Trương Dị đáp :
- Hổng có làm sao hết.
Cô gái trố mắt :
- Hổng làm sao hết? Như vậy là thả cô ta sao?
Trương Dị gật gật đầu.
Cô gái hỏi :
- Như vậy là... dễ dàng cho cô ta quá đi?
Trương Dị nói :
- Hạng người đó trời sanh ra để lừa người, khi nào họ không lừa người thì mới là chuyện lạ, vì thế...
Cô gái hỏi dồn :
- Sao? Vì thế sao?
Trương Dị đáp :
- Vì thế cho nên khi gặp hạng người như thế, thì phải cẩn thận đề phòng, tránh xa họ ra, nếu không thì cho dầu chẳng bị mắc lừa cũng sẽ "vui vẻ" lắm!
Thư Hương nhảy dựng lên :
- Sao? Sao? Ngươi... ngươi bảo ta vui vẻ phải không?
Nàng tức đến nói không ra tiếng.

Trương Dị hỏi :
- Họ có cưỡng bách cô không? Họ có ép buộc cô không? Hay là chính cô theo họ, cầu xin theo họ?
Thư Hương nghẹn ngang.
Quả thật Trương Hảo Nhi đâu có ép buộc nàng.
Trương Dị nói chậm rãi :
- Một con người khi làm một việc gì đều phải hết sức cẩn thận, mà nếu không cẩn thận để mang lụy vào thân rồi thì đừng có trách người, đừng có oán người.
Giọng hắn bây giờ không có vẻ đùa cợt nữa, hắn nói từ từ, hắn nói từng tiếng chắc nịch :
- Bất luận là ai cũng đều phải học cái câu "tiên trách kỷ, hậu trách nhân", không lo sửa mình mà cứ trách người thì già đời cũng chỉ bằng đứa trẻ lên ba.
Thư Hương vụt trừng mắt và đâm đầu bỏ chạy ra phía vườn hoa.
Trương Dị mỉm cười nháy nháy với cô gái, cô ta cũng cười và lật đật chạy theo.
Trương Hảo Nhi đứng nhìn Trương Dị chăm chăm và cô ta vụt thở ra :
- Như vậy thì chuyện này anh đã biết trước rồi?
Trương Dị đáp :
- Biết sơ sơ thôi, một vài điểm thôi.
Trương Hảo Nhi nói :
- Một vài điểm nhưng cũng đã đủ để phá hỏng?
Trương Dị gật gật đầu :
- Cũng vừa đu,?thế thôi.
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Bây giờ anh định đối phó với tôi làm sao?
Trương Dị hỏi lại :
- Theo cô thì tôi phải làm sao?
Trương Hảo Nhi cúi đầu :
- Tôi... tôi không phải là kẻ chủ mưu.
Trương Dị gật đầu :
- Tôi biết cô không phải.
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Còn... Lưu tiên sinh đâu?
Trương Dị đáp :
- Cô hãy lo cho cái thân của cô, đừng lo cho người khác.
Trương Hảo Nhi cắn môi :
- Nếu tôi hứa với anh từ đây về sau tôi sẽ không lừa gạt ai nữa hết thì anh có tin không?

Trương Dị gật đầu :
- Tin.
Trương Hảo Nhi vụt tươi cười :
- Anh thật đúng là một người tốt mà cũng là một con người... quái dị.
Sự thật thì Trương Dị tuy có cái tên "Dị" và có nhiều hành động mới nhìn cũng hơi "dị" nhưng hắn không phải là con người "quá dị". Bình thường hắn quan niệm và hành động hết sức bình thường, mà lại hơn người, nghe qua như trái ngược, song thực tế thì là rất... bình thường. Nguyên do là tại vì thiên hạ không được mấy người bình thường, không tự ty thì lại tự tôn, đánh giá người khác nếu không quá cao thì lại là quá thấp, hành động nếu không quá sức mình thì lại không hết sức mình, đối xử với người nếu không quá khắc nghiệt thì lại quá dễ dãi. Nhưng với hắn thì không.
Hắn làm việc theo một phương thức riêng của hắn.
Đó là một phương thức tầm thường và công bình.
Hắn xem hắn rất tầm thường, mà xem đời cũng rất tầm thường, có nhiều việc người ta cảm thấy là kinh thiên động địa, nhưng khi hắn nhìn vào thì cũng rất tầm thường.
Hắn hơn người ở cái chỗ tầm thường đó.
Chuyện xảy ra đối với Thư Hương không thể tầm thường.
Lúc nàng chạy ra tới vườn hoa thì nước mắt trào ra.
Nước mắt vì sự tức tối mà trào ra.
"Trư Bát Giới... Đại Đầu Quỷ... con heo hèm..."
Nàng không nói ra tiếng, nàng rủa thầm trong bụng.
Nhưng mà nếu không có Đại Đầu Quỷ thì nàng bây giờ đã là "phu nhân" của tên ăn cắp vặt.
"Con người phải học Tiên Trách Kỷ, Hậu Trách Nhân".
Cơn gió đêm mát rượi làm cho lòng nàng dịu lại và khi đó thì nàng bỗng thấy câu nói đó của Đại Đầu Quỷ có phần... đúng.
Chợt có một bàn tay đưa tới, có kèm theo một chén trà bốc khói và tiếng cười nho nhỏ :
- Tiểu thơ, uống chút trà cho đở khát.
Cô gái đã ra theo, cái miệng nho nhỏ cười thật tươi, thật ngây thơ và cũng thật rắn mắc.
Thư Hương quay lại :
- Ngươi... là Tiểu Lan hay là Đào Liễu?
Cô gái chớp chớp mắt :
- Y như là dầu tôi có biến thành tro, tiểu thơ cũng không quên, cũng vẫn nhận ra...
Ánh mắt Thư Hương sáng lên :
- Ngươi là... Đào Liễu?

Cô gái nhếch nhếch môi :
- Ai nói tôi không phải là Đào Liễu thì người đó là còn bò... bò...
Thư Hương sặc cười :
- Đồ quỷ, Tiểu Đầu Quỷ mới gặp Đại Đầu Quỷ là đã học của hắn rồi, thế nào rồi ngươi cũng... đắc đạo.
Đào Liễu cười :
- Cũng không "đắc" gì lắm, có chăng cũng chỉ theo tiểu thư để giủ màn cho hắn là cùng...
Thư Hương "cốc" lên đầu Đào Liễu :
- Ngươi yên lòng, cho dầu thiên hạ đàn ông chết sạch, ta cũng không thèm lấy hắn đâu mà mong.
Không để cho Đào Liễu nói, nàng vội hỏi :
- Ngươi... ngươi đã biết Lữ Ngọc Hồ này là... đồ giả phải không?
Đào Liễu gật gật đầu.
Thư Hương lại "cốc" lên đầu cô ta một cái nữa :
- Tiểu đầu quỷ, ngươi biết, tại sao ngươi ngậm câm vậy? Tại sao ngươi không nói cho ta biết? Quỷ...
Đào Liễu cười nhăn nhó :
- Có lúc nào tôi có cơ hội để nói với tiểu thơ đâu?
Thư Hương hỏi :
- Hồi mang quần áo tắm vô, tại sao ta hỏi ngươi lại không nói?
Đào Liễu đáp :
- Lúc đó tôi đã biết có Lưu tiên sinh ở trong màn, tiểu thơ hỏi tôi có phải Đào Liễu không thì tôi làm sao dám nhận.
Thư Hương khựng lại.
Cứ nghe tới cái tên Lưu tiên sinh là nàng phát lạnh ngang...

Đại Nhân Vật
Hồi 20
Con mắt trái tim

Đào Liễu cười :
- Thật không hiểu tại sao mà tiểu thơ lại không thèm chú ý gì hết, đã thấy tôi là Đào Liễu, hay ít nhất cũng là quá giống Đào Liễu, đáng lẽ mọi cử chỉ của tôi, tiểu thơ phải để ý, thế nhưng khi tôi cố ý làm đổ trà và trao cho tiểu thơ một mảnh giấy vo tròn tiểu thơ cũng không thấy, để cho nó rơi ngay chỗ ngồi, cũng may, chút nữa là tôi bị chúng hại rồi.
Thư Hương cau mặt :
- Lạ quá, không hiểu tại sao lúc đó ta lại không chú ý...
Đào Liễu biết tại sao, nhưng cô ta không nỡ nói: "Còn tâm trí đâu mà chú ý!"
Thật lâu, Thư Hương lắc đầu :
- Cho đến bây giờ ta thật cũng vẫn chưa hiểu tại sao họ lại dốc tâm hãm hại ta mãi như thế ấy?
Đào Liễu nhếch nhếch môi :
- Nói hãm hại thì cũng không phải, họ chỉ muốn cưới cho được cô nương thôi, chớ không hãm hại gì cả.
Thư Hương nhướng mắt :
- Làm gì mà phải tốn hao tâm cơ quá vậy? Nhưng ai là kẻ chủ mưu?
Đào Liễu đáp :
- Lưu tiên sinh.
Thư Hương lại phát run :
- Hắn... hắn âm mưu với Trương Hảo Nhi?
Đào Liễu cười :
- Trời đất, cho tới bây giờ mà tiểu thơ vẫn còn không biết nữa sao?
Thư Hương hỏi :
- Như vậy là hắn không có bị ai điểm huyệt hay gì hết?
Đào Liễu bĩu môi :
- Ở đó mà điểm huyệt, chỉ bằng hai ngón tay, một trăm thằng Hoa Hồ Điệp hắn bóp cũng chết luôn.
Thư Hương rùng mình :
- Trời ơi... vậy tại sao ta đánh hắn, nhận nước hắn mà hắn trơ trơ như chết?
Đào Liễu nói :
- Cái đó thì tôi không biết, nhưng cứ theo võ công như hắn thì những cái đánh của tiểu thơ thì cũng chỉ như phủi bụi.

Thư Hương nói :
- Nhưng ta đập hắn... chảy máu...
Đào Liễu cười :
- Nếu tôi là đàn ông, tôi chiếm được cô nương thì cho đầu bị chặt mất một tay một chân tôi cũng bằng lòng chớ đừng nói chảy máu.
Thư Hương lại rùng mình :
- Cái tên đó thật đáng sợ...
Đào Liễu nói :
- Cứ theo tôi biết thì võ công của hắn còn đáng sợ hơn bất cứ người nào mà trước đây mình đã biết.
Cô ta bỗng cười :
- Nhưng cứ hể gặp Trương thiếu gia là hắn cúp đuôi như chuột thấy mèo.
Thư Hương hỏi :
- Sao ngươi biết?
Đào Liễu đáp :
- Nếu không có Trương thiếu gia đến kịp thời thì bây giờ tôi đã chun xuống đất rồi.
Thư Hương trừng mắt :
- Hắn định giết ngươi?
Đào Liễu gật đầu :
- Hình như trước giờ hôn lễ, cái tên Lưu tiên sinh chợt nhớ ra tôi, lúc gặp ở nhà Vương đại nương, hắn chỉ chú ý tiểu thơ nên gặp lại tôi ở đây hắn không nhận ra, nhưng khi hắn nghi là hắn nhớ lại...
Thư Hương cau mặt :
- Nhưng... nhưng tại làm sao ngươi đến nơi này?
Tiểu Lan đáp :
- Vương đại nương thiếu nợ thiếu nần gì đó không biết, bà ta bán tôi cho Trương Hảo Nhi.
Thư Hương trố mắt :
- Chớ không phải ngươi trốn thoát?
Đào Liễu cười :
- Lọt vô tay Vương đại nương rồi mà trốn thoát được cũng còn lâu.
Ngó ngó Đào Liễu một hồi, Thư Hương bỗng bật cười :
- Vương đại nương không phải Phật Tổ Như Lai mà sao lại làm cho Tôn Ngộ Không sợ dữ vậy cà?
Nói câu này là nhớ... Trư Bát Giới, khiến cho Thư Hương ôm bụng cười sặc sụa.
Đào Liễu ngơ ngác :
- Cái gì mà tiểu thơ cười dữ vậy?
Thư Hương vừa cười vừa nói :

- Ngươi là Tôn Ngộ Không bảo hộ "Nam Du", nhưng ngươi không phải là con khỉ già mà là con khỉ... trẻ. Nhưng không phải ta cười ngươi đâu, ta cười Trư Bát Giới.
Đào Liễu cứ ngơ ngơ :
- Trư Bát Giới đâu?
Thư Hương càng cười lớn hơn nữa :
- Thì cái thằng cha Trương... Óc Mít đó, Trương thiếu gia của ngươi đó. Không giống à?
Đào Liễu không cười, cô ta trầm ngâm hoài không nói...
Thư Hương hỏi :
- Ngươi nghĩ cái gì vậy?
Đào Liễu đáp :
- Tôi đang nghĩ về cái nhìn của con người...
Thư Hương hỏi :
- Cái nhìn gì?
Đào Liễu đáp :
- Tôi có nghe người ta nói "con mắt trái tim" nhưng tôi không biết nghĩa làm sao, bây giờ tối thấy... mang máng...
Thư Hương tò mò :
- Thấy cái gì? Ngươi thấy mang máng cái gì?
Đào Liễu đáp :
- Tôi thấy Trương thiếu gia có mập, có thấp thật, cái đầu cũng có lớn hơn người thường, nhưng sao tôi thấy con mắt rất... dễ nhìn, nhất là cái miệng. Không biết tiểu thơ có thấy không, có thấy khi Trương thiếu gia cười không? Tôi thấy không giống Trư Bát Giới chút nào hết...
Thư Hương hỏi :
- Nhưng ăn thua gì đến cái vụ "con mắt trái tim"?
Đào Liễu đáp :
- Tôi nghĩ tiểu thơ không phải nhìn bằng con mắt, mà nhìn người bằng... ý nghĩ, vì nghĩ xấu về người ta thành ra nhìn theo lối tưởng tượng, tôi nghĩ đó là...
Thư Hương bật cười :
- Là "con mắt trái tim"?
Nàng lại cười hăng hắc và nói tiếp :
- Ngươi học ở đâu đó? Bao giờ vậy? Phải Trương... Óc Mít dạy hông? Hứ, quả đúng là con khỉ... trẻ.
Đào Liễu cũng cười :
- Cứ cho là Trư Bát Giới đi, nhưng nếu không có Trư Bát Giới thì bây giờ chắc Đường Tăng và Tôn Ngộ Không đã qui y trong ổ nhện ở Bàn Tư động rồi!

Thư Hương nhìn chăm chăm vào mặt Đào Liễu :
- Mà tại sao ngươi lại binh hắn như thế chứ?
Đào Liễu đáp :
- Có lẽ vì tôi phục người đó.
Thư Hương chớp chớp mắt rồi bỗng bật cười :
- Phục vì nhờ nhìn bằng con mắt... trái tim phải không? Hay lắm, để ta gả ngươi cho hắn cho ngươi ngồi nhìn hắn bằng... trái tim, được hông?
Đào Liễu đáp :
- Được!
Thư Hương nhướng mắt :
- Ngươi nói được?
Đào Liễu thản nhiên :
- Chớ có gì mà không được?
Thư Hương hỏi :
- Ngươi không thấy cái đầu lớn của hắn à?
Đào Liễu đáp :
- Tôi đã nói rồi, đầu của Trương thiếu gia quả có lớn hơn người thường, nhưng có sao đâu? Có khi nhờ đó mà thông minh.
Thư Hương trề môi :
- Thân hình của hắn giống cái thùng đựng nước.
Đào Liễu đáp :
- Thân hình như thế nhưng trái tim thì lại nhỏ, vì nhỏ cho nên có thể luôn tận lòng người, và vì thấy lòng người nên mọi việc đều chu đáo...
Thư Hương nói theo ngay :
- Và vì chu đáo cho nên... cho nên...
Nàng lườm lườm Đào Liễu và hứ một cái thật kêu :
- Đúng là... đạp cứt. Học hay dữ vậy? Cho tới cái lối nói có giây có nhợ cũng học. Mà ta hỏi ngươi thật không thấy hắn xấu đau xấu đớn hay sao?
Đào Liễu lắc đầu :
- Nhìn toàn bộ thì quả không tuấn tú như người khác nhưng nói là "xấu đau xấu đớn" theo cái giọng của tiểu thơ thì quả tôi không thấy.
Cô ta ngần ngừ và nói tiếp :
- Con người thông minh và tốt bụng, cái xấu nếu có cũng được che lấp, huống chi Trương thiếu gia không xấu.
Thư Hương thiếu điều nhảy dựng :
- Trời đất, hắn mà không xấu thì ai xấu?
Đào Liễu thản nhiên :
- Theo tôi thì hạng người như Hoa Hồ Điệp là xấu, hắn không có tư cách đàn ông.
Cô ta nhắm mắt lại như để... tưởng tượng và miệng nói lầm thầm :

- Tiểu thơ nhìn kỹ lại xem, Trương thiếu gia không có chỗ nào xấu cả, nhất là nụ cười, tôi chưa thấy ai có nụ cười dễ nhìn như thế.
Thư Hương trừng trừng mắt và gật gật :
- Được, tốt, ngươi đã "dễ nhìn" thì ta sẽ gả ngươi cho hắn.
Đào Liễu thở ra :
- Chỉ tiếc là Trương thiếu gia đâu có phải đã nhắm vào tôi, người mà Trương thiếu gia nhắm là...
Chợt có tiếng tiếp theo :
- Là tôi, người tôi nhắm, tôi thích là tôi.
Trương Dị.
* * * * *
Thấy cái dáng lệt bệt thong dong của hắn là Thư Hương đã phát ghét rồi.
Hắn lại cười cười nói tiếp :
- Bất cứ ai cũng thích mình, thích con người của chính mình, người nào mà không vì mình, người đó sẽ bị trời tru đất diệt.
Đó, lại thêm chỗ khác người của hắn.
Đến một cô điếm đủ mánh khóe, đủ thủ đoạn mà vẫn cứ bảo mình là tốt, bảo mình là "từ thiện gia", bảo mình là vì... thiên hạ. Nhưng hắn thì không, hắn nói toạt móng heo.
Cũng không phải hắn nói chuyện cao siêu, hắn nói một chuyện rất tầm thường, "ai cũng thế" nhưng lại không một ai "chịu" nó như thế, "dám" nói như thế.
Hắn rất "tầm thường", nhưng cũng lại rất "không tầm thường".
Hắn tên "Dị" nhưng hắn không có "dị". Vậy mà người ta cứ cho hắn là "dị".
Tại vì hắn nghĩ đúng cái "tầm thường", làm đúng cái "tầm thường", còn thiên hạ thì không chịu "tầm thường".
Đào Liễu đỏ bừng hai má, cô ta không dám nhìn hắn, nhưng hắn thì cứ trơ trơ, hắn ngáp :
- Thôi, đi he.
Thư Hương trừng mắt :
- Đi đâu?
Trương Dị hỏi :
- Chớ không đi thì chẳng lẽ ở đây?
Thư Hương hỏi :
- Trương Hảo Nhi đâu?
Trương Dị đáp :
- Ở trong nhà.
Thư Hương cau mặt :
- Ngươi tha nó một cách dễ dàng như vậy à?
Trương Dị đáp :

- Không như vậy thì sao chứ? Giết ả à? Đập ả trăm roi à?
Thư Hương trừng trừng :
- Ngươi... ngươi... nếu ngươi biết điều thì ít ra ngươi cũng trả thù cho ta chớ?
Trương Dị hỏi :
- Trả thù bằng cách nào? Cô ta đã đánh cô nhiều ít?
Thư Hương đáp :
- Không có đánh.
Trương Dị hỏi :
- Chưởi mắng dữ không?
Thư Hương đáp :
- Không có chưởi.
Như sực nhớ, Trương Dị hỏi :
- Hồi mới tới đây, cô ta bảo cô làm gì?
Thư Hương đáp :
- Nó bảo tôi tắm rửa, thay quần áo, rồi... rồi...
Trương Dị chận hỏi :
- Rồi sau đó mời ăn cơm, giới thiệu cho cô một thiếu niên kha khá đẹp trai? Đúng không?
Thư Hương vùng vằng :
- Thì đúng, nhưng mà...
Trương Dị nói :
- Trong đời, theo lẽ công bình thì người ta trao cho mình cái gì, mình trả lại thứ đó, nếu bây giờ tôi vì cô nương mà "trả thù" thì tôi sẽ trở vô kêu cô ta đi tắm rửa, thay quần áo, mời cô ta đi ăn cơm, rồi giới thiệu cho cô ta một người con trai dễ coi...
Thư Hương dậm chân quát tháo :
- Ngươi... ngươi giúp ta hay giúp nó?
Trương Dị thản nhiên :
- Ai cần giúp thì tôi giúp, tự nhiên là không giúp làm bậy.
Thư Hương hằn học :
- Nhưng tại làm sao nó lại gạt ta? Tại làm sao nó lại sắp xếp để... gả ta?
Trương Dị đáp :
- Tại vì cô đẹp quá, nên có người nhất quyết cưới cô làm vợ, chớ nếu cô mà như... tôi thì có lạy người ta thì người ta cũng không thèm.
Thư Hương giận run :
- Ai nói ta đẹp? Ta không có đẹp gì hết. Ngươi... ngươi không thấy âm mưu của chúng à?
Trương Dị nhướng mắt :
- Ủa, sao bây giờ cô lại khiêm tốn dữ thế? Vậy mà không đẹp...

Hắn lại ngáp dài :
- Tôi phải đi, cô theo tôi hay không theo là tùy ý.
Thư Hương bĩu môi :
- Tùy ta chớ tùy ngươi à? Ngươi lấy tư cách gì mà tùy ngươi?
Trương Dị nhún nhún vai và nói lững lơ :
- Lúc nào có gặp Lưu tiên sinh thì cô đừng có sợ, hắn không có dụng tâm làm hại cô đâu, hắn chỉ vì quá yêu cô, hắn muốn cưới cô làm vợ, thế thôi, chớ hắn không có ăn thịt cô đâu...
Vừa nói, hắn vừa lệt bệt đi thẳng, nhưng Thư Hương đã nhảy vọt theo :
- Đâu? Cái tên... Lưu manh đó ở đâu? Hắn còn ở đây phải không?
Trương Dị đáp :
- Tôi đâu có biết hắn ở đâu? Nhưng mà ở đây hay không thì kệ thây hắn chớ.
Thư Hương hỏi dồn :
- Mà ngươi mới gặp hắn phải không?
Trương Dị gật đầu.
Thư Hương hầm hầm :
- Tại làm sao ngươi... ngươi không bắt hắn?
Trương Dị đáp :
- Cô cũng đã gặp hắn nhiều lần, thế tại sao cô không bắt hắn?
Thư Hương trừng mắt :
- Ta làm sao bắt hắn được?
Trương Dị nói :
- Tôi cũng vậy, tôi làm sao bắt hắn được?
Thư Hương gắt :
- Ngươi cũng vậy? Võ công ngươi không bằng hắn à?
Trương Dị lắc đầu :
- Ai mà biết...
Và hắn vụt thở ra :
- Thật thì tại cô đánh giá tôi hơi cao chớ tôi không có cao đâu, sợ thấp dữ nữa là khác đó.
Thư Hương hỏi :
- Vậy chớ tại làm sao hắn thấy ngươi là chạy?
Trương Dị đáp :
- Voi gặp sâu cũng chạy vậy? Sâu đâu có ăn thịt được voi?
Thư Hương nhìn hắn trân trối, nhưng hắn vẫn cứ lệt bệt đi về hướng trước và nàng cũng tự nhiên bước theo sau...
* * * * *
Có những người ghét đến thấy cái chéo áo cũng ghét, nhưng có người vừa ghét mà cũng vừa không ghét. Đó là cái ghét của Thư Hương đối với Trương... Óc Mít.

Thấy mặt hắn là nàng bực, nhưng đồng thời có một vài việc cũng vui vui. Nàng rất ghét cái lối nói chuyện của hắn, nhưng hắn nói là nàng ít bỏ sót tiếng nào.
Trương Dị đi trước, Thư Hương theo sau và sau nữa là Đào Liễu.
"Thấy cái dáng đi không là đã ghét rồi". Thư Hương lầm bầm như thế, nhưng càng phút nàng lại đi gần hắn hơn, vừa đi vừa ngó ngó hắn rồi lại ngó ngó Đào Liễu.
Cặp mắt to đen của Đào Liễu lướt qua lướt lại, từ Trương Dị đến Thư Hương rồi từ Thư Hương trở qua Trương Dị...
Thư Hương vụt hỏi :
- Nè, sao ngươi không hỏi coi hắn tính đi đâu vậy?
Đào Liễu chớp chớp mắt :
- Sao tiểu thơ không hỏi?
Thư Hương háy cô ta một cái rồi lại háy luôn Trương Dị.
Đào Liễu vụt nói :
- Trương Hảo Nhi tuy đầy miệng dối trá, nhưng có một chuyện không có gạt tiểu thơ.
Thư Hương hỏi :
- Chuyện gì?
Đào Liễu đáp :
- Lữ Ngọc Hồ quả thật có đến nơi này, mấy ngày trước đây tôi có nghe nói.
Ánh mắt của Thư Hương sáng rực lên :
- Có nghe nói ở đâu không?
Đào Liễu lắc đầu, nhưng Trương Dị bỗng quay lại cười :
- Hắn đã đến đây rồi và tôi biết chỗ tìm ra hắn.
Thư Hương háy háy hắn nhưng rồi vẫn hỏi :
- Ở đâu?
Trương Dị cười :
- Ở cái chỗ mà đàn ông ưa đến, cái chỗ mà đàn ông ưa thích, cái chỗ đó chắc cô biết.
* * * * *
Những chỗ mà đàn ông ưa thích chắc chắn phải là một nơi vui.
Có thể nơi đó có phong cảnh đẹp, có rượu tốt, thức ăn ngon, có gái đẹp, có đánh bạc...
Bất cứ một người đàn ông độc thân nào, ít nhất cũng phải ưa thích một trong những chỗ đó.
* * * * *
Những chỗ này phong cảnh không đẹp.
Nhà cửa thì lụp xụp, cái ngỏ vào dọc theo tường thành hình như là một ngỏ cụt.

Ngôi nhà này có lẽ thuộc về ngôi nhà cũ mèm từ mười năm về trước chớ không phải bây giờ mới cũ, nhưng nó vẫn là nhà gạch.
Thứ nhà gạch tường long ngói đổ trông còn xơ xác hơn một ngôi nhà lá rách.
Hai cánh cửa ngoài đã tróc hết sơn, đen xám sần sùi, bên ngoài lại có một đống rác to tướng, ruồi nhặng đóng đô.
Vừa bước tới là Thư Hương đã nhăn mũi :
- Dẫn tới chỗ này chi vậy?
Trương Dị hỏi lại :
- Chớ không đi kiếm Lữ Ngọc Hồ sao?
Thư Hương cau mày :
- Hắn đến cái ổ chuột này làm gì?
Trương Dị cười :
- Chẳng những hắn thường đến rồi lại rất ít muốn đi chỗ khác.
Thư Hương hỏi :
- Tại sao vậy?
Trương Dị đáp :
- Bảo đi kiếm hắn thì dẫn đi kiếm hắn, còn tại sao hắn đến đây thì có lẽ nên hỏi hắn là phải hơn.
Thư Hương vụt lựng khựng :
- Chỗ này có nhiều... nhiều người như Trương Hảo Nhi không?
Trương Dị lắc đầu :
- Những người đến đây không phải đi kiếm "từ thiện gia".
Thư Hương hỏi :
- Vậy họ đến đây làm chi?
Trương Dị cười :
- Những người đến đây là để làm việc... từ thiện...
Thư Hương chớp chớp mắt :
- Nói cái gì lôi thôi quá...
Trương Dị cười :
- Tôi nói đến làm việc từ thiện, nghĩa là đến đây để bỏ tiền cứu tế, bỏ không tiếc, bỏ thật nhanh.
Thư Hương nhíu mày :
- Sao lại... nhanh?
Trương Dị đáp :
- Chỉ cần có tiền đến đây thì nhất định không có chỗ nào bỏ nhanh hơn nữa, đốt cũng không nhanh bằng.
Đào Liễu vụt nói :
- Tôi biết rồi, sòng bạc.
Trương Dị cười :

- Hay quá, tôi bảo cô thông minh lắm mà.
Thư Hương bĩu môi :
- Căn nhà gần sập như thế này thì dân đánh bạc cũng toàn một hạng nghèo xơ...
nghèo xác...
Trương Dị cười :
- Chủ bạc không cần biết người đánh bạc giàu hay nghèo, chỉ cần họ có tiền. Người đánh bạc cũng thế, chỉ cần có sòng bạc, không cần biết đó là lâu đài sang trọng hay là căn nhà lụp xụp.
Thư Hương hỏi :
- Nếu đã mở sòng bài, thì tại sao không lập ở một nơi sang trọng một tí mà lại lập ở trên một cái đống rác như thế này?
Trương Dị cười nói :
- Đó là chuyện bí mật, chỗ này bí mật.
Thư Hương cau mặt :
- Tại làm sao lại phải bí mật?
Trương Dị đáp :
- Có nhiều nguyên nhân, thứ nhất là để cho những tay sợ vợ; thứ hai là có nhiều người vì thân danh nên phải núp lén; thứ ba là vì có người tại vốn không được... lương thiện, không dám mang bạc đến chỗ công khai...
Hắn cười cười và nói tiếp :
- Vì thế, nơi đây là tốt nhất, ai muốn tới là tới, không ai dám tính chuyện bắt bớ gì cả, cũng không ai tra gạn tiền bạc kiếm ở đâu.
Thư Hương hỏi :
- Nhưng chỗ này đâu phải kín?
Trương Dị đáp :
- Không kín, nhưng mà không ai dám tới.
Thư Hương hỏi :
- Tại sao không ai dám tới?
Trương Dị đáp :
- Tại vì chủ sòng là Kim Đại Hồ Tử.
Thư Hương hỏi tới :
- Kim Đai Hồ Tử là ai?
Trương Dị đáp :
- Kim Đai Hồ Tử tục gọi là Kim Râu, là một con người mà không ai dám ghẹo.
Thư Hương hỏi :
- Lữ Ngọc Hồ sợ ai mà cũng chui vào chỗ này?
Trương Dị đáp :
- Tại vì đây là sòng lớn mà Lữ Ngọc Hồ là tay đánh lớn.

Đại Nhân Vật
Hồi 21
Ván bài mười lượng

Cửa lớn đóng im lìm.
Trên cửa, cao khoảng tới ngực, có một cái cửa nhỏ, khi Trương Dị nắm vòng cửa lắc lắc thì cánh cửa nhỏ bên trên mở ra.
Một cái đầu chờm bờm, một cái thẹo vắt ngang mép tai xuống cằm hiện ở khung cửa nhỏ, bộ mặt thật hung ác và giọng nói ồ ồ :
- Cái gì?
Trương Dị hỏi :
- Không biết à?
Cái môi như dề thịt của người trong cửa trề ra như con đỉa :
- Ai biết?
Trương Dị cười :
- Kim Râu biết!
Không biết hắn trao vật gì vô trong cửa và nói tiếp :
- Mang cái này trao cho Kim Râu, hắn sẽ biết.
Cái đầu thẹo thụt vô.
Thư Hương hỏi :
- Kim Râu biết ngươi à?
Trương Dị cười :
- Tôi không phải "từ thiện gia" cho nên không nói gạt.
Thư Hương hỏi :
- Làm sao ngươi lại quen với hạng người này?
Trương Dị đáp :
- Bởi vì tôi là con sâu rượu mà cũng là con sâu cờ bạc.
Thư Hương trừng trừng mắt :
- Lưu Tiên Sinh có đến đây không?
Trương Dị đáp :
- Tôi không phải tùy tòng của hắn thì làm sao biết.
Thư Hương lại trừng trừng :
- Ngươi nhất định biết, ta đoán ngươi quen với hắn và hắn cũng quen với ngươi.
Trương Dị lầm thầm :
- Đàn bà trời sanh ra là để nghi ngờ và luôn luôn có ý nghĩ kỳ cục...
Cửa mở.
Không phải cửa nhỏ mà là cửa lớn.

Cũng bộ mặt ác ôn hồi nãy, nhưng bây giờ thì hiền khô, hắn nói thật lễ phép :
- Xin thỉnh vào.
Bên trong có một gã trung niên mặc áo gấm, mày râu nhẵn nhụi, mặt thịt mắt lồi, vừa thấy Trương Dị là toét miệng cười :
- Chà, hôm nay gió gì mà thổi được tới đây vậy?
Trương Dị đáp :
- Gió độc.
Tên áo gấm nhướng mắt :
- Gió độc?
Trương Dị nói :
- Gió lành đâu có thổi người vào sòng bạc.
Tên áo gấm cười cười :
- Lâu quá không tới chắc bạc rỉ sét hết.
Và hắn lại vổ vổ vai Trương Dị :
- Vô, mời vô. Vô ngồi chơi cho mát.
* * * * *
Nhà thật rộng nhưng không mát như hắn nói.
Khói thuốc chỗ nào cũng có và chỗ nào cũng có người.
Người nào mặt cũng căng căng, nhưng bên ngoài cố làm vẻ trấn tĩnh, người nào lưng áo cũng đẫm mồ hôi.
Chỉ có một người thong dong, nhàn nhã, đó là tên áo gấm.
Chỉ có mỗi một mình hắn, người duy nhất trong sòng bạc biết chắc số lợi mỗi ngày của mình.
Có lẽ vì thế, cho nên hắn cảm thấy "mát".
Hắn lại vỗ vai Trương Dị :
- Chơi nghe, cứ tùy tiện, lát nữa rảnh sẽ lại uống rượu chơi.
Hắn đi rồi Thư Hương cười lạt nói :
- Xem chừng ngươi chẳng được trọng vọng gì ở đây.
Trương Dị nói :
- Không phải ở đây mà chỗ nào cũng chẳng ra gì cả. Nhưng tại sao cô biết?
Thư Hương nói :
- Nếu thuộc hàng trọng vọng thì chủ sòng đã ra rước rồi.
Trương Dị hỏi :
- Cô nghĩ cái tên áo gấm ra đón ngoài cửa đó là ai?
Thư Hương đáp :
- Ai không biết nhưng không phải Kim Râu.
Trương Dị cười :
- Không phải Kim Râu chớ không lẽ ông nội Kim Râu? Không phải chủ sòng mà lại đường hoàng được ở đây thế à?

Thư Hương nhướng mắt :
- Hắn là Kim Râu?
Trương Dị đáp :
- Chớ còn ai nữa?
Thư Hương hỏi :
- Kim Râu sao không có... râu?
Trương Dị cười :
- Râu chớ đâu phải đầu? Râu thì người ta có quyền cạo chớ.
Thư Hương hỏi :
- Đã có biệt danh thì sao lại cạo đi?
Trương Dị đáp :
- Tại vì hắn mới cưới một người vợ nhỏ.
Thư Hương cau mặt :
- Vợ nhỏ với Râu có quan hệ gì với nhau?
Trương Dị nói :
- Chẳng những có quan hệ mà quan hệ càng trọng đại.
Thư Hương hỏi :
- Vợ nhỏ hắn buộc phải cạo râu à?
Trương Dị cười :
- Lâu lâu cô cũng đoán trúng một lần.
Thư Hương bật cười :
- Không ngờ con người như thế mà cũng sợ vợ.
Trương Dị nói :
- Cọp cũng sợ vợ, nhưng đó là điều... bất hạnh.
Thư Hương làm thinh.
Nàng thắc mắc, đánh bạc phải giấu vợ, nhiều người sợ vợ thế mà lại có nhiều người ở sòng bạc?
* * * * *
Quả thật, sòng bạc đông người quá.
Nhưng rất ít đàn bà.
Nói ít là tại vì trong sòng bài này có một người.
Người này không thể kể là con gái, mà cũng không dám quả quyết là đã có chồng.
Dáng cách, vóc người thì không phải là con gái, nhưng thái độ tự nhiên gần như không hề kiêng kỵ thì không ai dám nói là kẻ đã có chồng.
Ít nhất là Thư Hương nghĩ như thế.
Nếu đã có chồng thì ông chồng nào chịu nổi?
Nói đẹp thì không đẹp lắm, nhưng ngực cao, bụng nhỏ, lưng thon, nhất là nước da thật trắng.
Cô ta đang ngồi trong sòng xúc xắc.

Thư Hương liếc lên tấm vách chắn bên ngoài thấy có mảnh giấy đề hàng chữ :
"Chú ý: Một ván cao nhất một ngàn lượng, thấp nhất mười lượng. Chủ sẵn sàng và hoan hỷ xuất vốn, nhưng phải thế đồ".
Thư Hương không chú ý lắm về chuyện đó, nàng nhìn quanh và thở ra :
- Lữ Ngọc Hồ không có ở đây.
Tự nhiên là nàng chưa từng biết mặt, nhưng nàng không thấy người nào có choàng khăn đỏ nơi cổ cả.
Trương Dị nói :
- Bảo đảm với cô là hắn đến.
Thư Hương gặn lại :
- Ngươi không lừa ta chớ?
Trương Dị cũng lập lại :
- Tôi không phải "từ thiện gia".
Thư Hương ngẫm nghĩ, quả thật, nàng chưa gặp Trương Dị nói láo, vả lại hắn cũng không có lý do gì cần để gạt nàng, nàng hỏi :
- Bao giờ thì hắn đến?
Trương Dị đáp :
- Cái đó vì không có hẹn nên không thể nói được, nhưng cứ đợi ở đây là hắn tới.
Thư Hương hỏi :
- Nếu rả sòng thì sao?
(Mất bốn trang, quyển 2 trang 336-339)
Ngồi bên hắn, họ nhìn hắn bằng những con mắt đó, nàng đâm ra nhột nhạt.
Nàng thúc vào hông hắn :
- Hổng đặt thêm nữa được sao?
Trương Dị lắc đầu :
- Không được.
Thư Hương hỏi :
- Tại sao không được?
Trương Dị đáp :
- Tôi không muốn ăn của ai, mà tôi cũng không muốn thua nhanh.
Thư Hương bĩu môi :
- Vậy mà cũng tới sòng bạc.
Trương Dị nói :
- Đâu phải tới để đánh bạc.
Thư Hương đâm cáu :
- Chớ tới để làm gì?
Trương Dị đáp :
- Để đợi Lữ Ngọc Hồ.

Thư Hương hứ một tiếng y như tiếng mõ và quay mặt qua hướng khác, nhưng nàng lại cười len lén...
Quả thật, hắn đã nói đưa nàng đi kiếm Lữ Ngọc Hồ.
Kể ra thì cái tên Đại Đầu Quỷ này cũng ngộ, y như hắn là con người... tốt thật.
Bất giác nàng quay lại nhìn hắn.
Hắn đang cắm cúi trên mười lượng bạc của hắn, không hơn không kém.
Thư Hương lắc đầu :
- Giá như qui củ là một tiền thấp nhất, chắc ngươi cũng chỉ đặt một tiền?
Trương Dị cười :
- Một tiền muốn có phải đánh xe đến phồng tay chớ bộ dễ kiếm sao.
Thư Hương muốn cú lên đầu hắn một cái, nhưng ngay lúc đó thì bỗng có tiếng vỗ tay vang dội :
- Lữ đại hiệp đến!
- Lữ đại hiệp đến là xôm tụ nghe chưa!
- Tránh ra, dọn chỗ cho Lữ đại hiệp ngồi.
Tiếng vỗ tay, tiếng hoan hô inh ỏi...
Bất luận là Lữ đại hiệp hay Lữ thiếu hiệp, Thư Hương biết ngay là họ đang reo mừng Lữ Ngọc Hồ.
Lữ Ngọc Hồ quả đã đến rồi.
Thiên hạ đứng dậy bu quanh.
Thư Hương cũng nhổm lên.
Thư Hương chợt cảm nghe cổ họng khô khốc, tay chân như phát lạnh nhưng mặt lại nóng bừng bừng...
Nàng gần như không còn thở được.
Mắt nàng mở lớn hơn bao giờ hết, thế nhưng không làm sao nàng thấy được Lữ Ngọc Hồ.
Thiên hạ đứng lên án khuất.
Rất may là nàng cố gắng nhóng lên, nàng thấy được chéo khăn màu đỏ.
Mắt nàng phát hoa lên.
Trong gian nhà đầy rẫy những người, Thư Hương bỗng thấy như rạng rỡ, nàng thấy như mặt trời từ phương Đông mới nhô lên, cả một khối nhuộm hồng.
Có thể đó chỉ là do con mắt của nàng...
Nhưng quả thật, Lữ Ngọc Hồ đúng là một "hồng nhân".
Hắn tới là thiên hạ hoan hô và bu quanh, hầu hết đều đứng dậy, có ít người không đứng thẳng nhưng cũng nhong nhóng đít lên, nàng phải đứng lên.
Bây giờ thì chéo khăn đỏ, nàng cũng không còn thấy nữa, nàng phải đứng lên.
Đứng lên vẫn chưa thấy, nàng phải nhón chân.

Trương Dị y như bàn thạch.
Hắn dồn hết tâm trí vào mười lượng bạc. Không chín mà cũng không mười một.
Thư Hương nổi dóa, nàng muốn cầm mười lượng bạc thồn vô họng hắn cho bỏ ghét.
"Vừa thôi chớ, người như Lữ Ngọc Hồ, một nhân vật "cở lớn" như Lữ Ngọc Hồ, thế Trư Bát Giới vẫn không nhúc nhích, không liếc một cái nào, dưới con mắt hắn chắc Lữ Ngọc Hồ không bằng mười lượng bạc của hắn".
Thư Hương giận đến ngứa răng, nhưng không biết phải làm sao, nàng quay qua hỏi Đào Liễu :
- Có thấy hắn không?
Đào Liễu chớp chớp mắt :
- "Hắn" là ai?
Thư Hương trừng mắt :
- Thì Lữ Ngọc Hồ chớ còn ai nữa?
Đào Liễu cười :
- Thấy thì có thấy, nhưng chỉ có điều...
Thư Hương hỏi dồn :
- Sao? Thấy sao? Chỉ có điều sao?
Đào Liễu nói lững lơ :
- Cũng không có gì, cũng như bao nhiêu người khác chớ không phải ba đầu sáu tay gì cả...
Thư Hương giận run, nàng muốn chụp mười lạng bạc của Trương Dị thồn vô họng Đào Liễu cho bỏ ghét...
Nhưng ngay khi đó thì nàng nghe giọng nói của Lữ Ngọc Hồ.
Giọng nói rổn rảng ồn ào, đúng là giọng nói của tay hảo hán, giọng nói rang rảng hào hùng, nghe giọng nói không thôi, Thư Hương đã hình dung một con người khí phách...
Hắn nói :
- Muốn đánh bạc thì phải đánh cho ngon, đánh cho sướng tay, bằng không thì hãy về nhà ôm vợ.
Thiên hạ cười rần...
Và nhiều người phụ họa.
- Đúng rồi, đánh thì đánh cho ngon, đừng có chạy gạo.
- Đánh mấy cây cũng đánh cho thẳng cánh, đừng có rặn lên rặn xuống.
- Lữ đại hiệp cầm cái đi!
Lữ Ngọc Hồ vẫn một giọng sang sãng :
- Cầm cái thì cầm cái, nhưng ta có điều kiện nghe.
- Được rồi, Lữ đại hiệp cứ đưa điều kiện.
- Bất cứ điều kiện gì cũng tuân theo.

Đào Liễu lầm thầm :
- Hổng lẽ bảo ăn cứt cũng tuân theo?
Thư Hương lườm lườm nhưng nàng lại bận dảo tai nghe tiếng nói của Lữ Ngọc Hồ :
- Ta không kể về qui củ của lão Kim, ta cầm cái thì giao đặt ít nhất phải là một trăm lượng, càng nhiều càng tốt, đánh càng lớn, thì càng đúng mực phong lưu.
Thiên hạ lại vỗ tay ào lên.
Tự nhiên, trong số đó cũng phải có người không chơi nổi với điều kiện cao như thế, nhưng họ vẫn tán thành, họ bằng lòng đứng ngoài nhìn.
Và bây giờ thì Thư Hương đã có thể thấy hắn.
Thiên hạ dạt ra và trở lại chỗ ngồi.
Cái nàng thấy trước nhất là vuông khăn đỏ choàng trên cổ.
Màu đỏ của vuông khăn chỉ trông thấy là đã hừng hừng...
Hừng hừng y như da mặt của Thư Hương hiện tại...
* * * * *
Thấy vuông khăn đỏ là thấy cổ hắn.
Hắn có cái cổ hơi thô, vì hơi to nên hơi thấp.
Nhưng đâu có sao, một "nhân vật lớn" không nhất thiết phải là tuấn tú, khác người ở chỗ khí thế hào hùng.
Khí thế của Lữ Ngọc Hồ quả hào hùng.
Hắn cho tay vào lưng, đập ra là trên bàn đã có một xấp ngân phiếu cao nhiệu, hắn ném hời hợt lên mặt bàn và nói lớn :
- Đặt đi, đặt vô, càng lớn càng tốt.
Nhiều đống bạc được đẩy ra, vài trăm lượng cũng có mà vài ngàn lượng cũng có.
Những kẻ đến đây, bạc trong lưng họ nếu không trộm cắp thì cũng là cướp, tiền đó vô ra như nước.
Tiếng vổ tay vang lên.
Nhà cái chung ra bộn bộn.
Chỉ một cây đầu đã phải chung vài ba ngàn lượng, những cây kế tiếp hơn vạn lượng trên bàn không còn là của Lữ Ngọc Hồ.
Quả đúng là khí thế hào hùng, mặt họ Lữ không hề thay đổi, ánh mắt vẫn ngời ngời, chỉ bằng vào khí thế đó không thôi, chắc chắn đã có từng đoàn, từng đoàn thiếu nữ đến quì trước mặt hắn.
Thư Hương nhìn đến mê man, nàng nói lầm thầm :
- Quả là xứng đáng là nam tử hán, quả đúng là đại anh hùng...
Đào Liễu cười nho nhỏ :
- Tiểu thơ xem thấy cái đó từ ở điểm nào?
Thư Hương đáp :

- Chỉ nội cách đánh bạc đó là đủ chứng minh rồi.
Đào Liễu nói :
- Đánh bạc lớn chưa chứng minh là bậc anh hùng.
Cô ta cười cười nói tiếp :
- Nhưng có thể chứng minh một việc.
Thư Hương hỏi :
- Chứng minh cái gì?
Đào Liễu đáp :
- Chứng minh đó là một sâu cờ bạc, con sâu cở lớn...

Đại Nhân Vật
Hồi 22
Bán mình để làm quen

Thư Hương giận gần ói mật.
Đúng là thứ giọng điệu của... heo hèm.
Và nàng nhìn lại, Trương Dị vẫn cắm đầu vào tụ bài của hắn, cắm đầu trên mười lượng.
Từ đầu đến cuối vẫn là mười lượng.
Thư Hương đâm ghét, thế nhưng nàng vẫn phải thúc hắn một cái :
- Có quen với Lữ Ngọc Hồ không?
Trương Dị đáp :
- Không!
Hắn trả lời mà đầu hắn cũng không chịu lắc, chứng tỏ hắn không hề chú ý.
Thư Hương cười mũi :
- Vậy mà cũng đi lại giang hồ, một nhân vật lớn như thế mà cũng không biết.
Trương Dị nói :
- Hạng nào theo hạng nấy, tôi không phải là nhân vật lớn thành ra không quen biết với nhân vật lớn và vì như thế cho nên ai đến thì đến, đở phải ồn ào.
Thư Hương hỏi :
- Vậy tại sao không tìm cách để làm quen?
Trương Dị lững lờ :
- Tại sao lại phải tìm cách làm quen?
Thư Hương ấp úng :
- Bởi vì... vì tôi muốn làm quen.
Trương Dị nói :
- Đó là chuyện của cô, tôi đã có nói trước rồi, tôi chỉ đưa cô đến gặp hắn, còn chuyện gì nữa thì tôi không biết.
Thư Hương kèo nài :
- Nhưng... nhưng ít nhất ngươi cũng tạo cho ta một cơ hội...
Trương Dị hỏi :
- Cơ hội như thế nào?
Thư Hương nói :
- Nếu ngươi sang bên đó ngồi đánh thì không chừng rồi ta sẽ làm quen được.
Trương Dị đáp :
- Tôi không đi sang đó được.

Thư Hương hỏi :
- Tại sao vậy?
Trương Dị đáp :
- Tại vì bên đó đánh quá lớn.
Thư Hương thồ lộ đôi mắt như muốn... ăn thịt hắn :
- Sao... sao ngươi không về nhà mà ôm vợ cái cho rồi?
Trương Dị đáp :
- Tại vì tôi không có vợ.
Hắn luôn luôn nói chuyện tỉnh bơ và đơn giản như thế, nhưng chính cái tỉnh bơ của hắn làm cho nàng muốn ói mật xanh.
Thư Hương ngậm miệng không thèm nói nữa, nhưng khi nàng ngẩng mặt thấy tên mặt rổ "cầm" người thiếu phụ khi nãy, nàng cúi xuống hỏi Trương Dị :
- Có quen với tên mặt rổ đó không?
Trương Dị cười :
- Tên đó thì quen, vì hắn không thuộc về... nhân vật lớn.
Thư Hương hỏi :
- Hắn làm gì ở đây?
Trương Dị đáp :
- Nghe nói hắn là thứ "Hấp Huyết Trùng" trong sòng bạc này.
Thư Hương cau mặt :
- Hấp Huyết Trùng là cái gì?
Trương Dị đáp :
- Như rệp, muỗi chẳng hạn, những thứ đó người ta gọi là "hấp huyết trùng", thứ chuyên hút máu người. Hắn ở đây "hút máu" bằng cách cho vay, cầm thế, món đồ đáng ba trăm lượng, hắn chỉ cầm trăm rưỡi là cao và tiền lãi... hai mươi phân, cầm cho hắn thì kể như bỏ đứt...
Thư Hương chớp chớp mắt và vụt cười :
- Đã tốt thì tốt luôn, giúp cho tôi một chuyện đi.
Trương Dị hỏi :
- Giúp cái gì?
Thư Hương nói :
- Gọi tên mặt rổ lại "cầm" dùm tôi đi.
Trương Dị hỏi :
- Cầm cái gì?
Thư Hương cười :
- Thì y như người thiếu phụ kia vậy. Cầm tôi chớ cầm cái gì?
Trương Dị nhìn Thư Hương chầm chập :
- Nổi cơn khật khùng rồi hả?
Thư Hương cười :

- Làm gì có chuyện khật khùng?
Trương Dị hỏi :
- Muốn đặt vài tụ à?
Thư Hương cười :
- Ta không phải là sâu cờ bạc.
Trương Dị hỏi :
- Chớ cầm để làm gì?
Thư Hương nói :
- Làm gì mặc người ta, giúp dùm một lần này nữa thôi.
Trương Dị nhìn nàng hồi lâu rồi hỏi :
- Lần chót phải không?
Thư Hương gật đầu :
- Một lần thôi, nhất định không nhờ nữa.
Trương Dị thở ra :
- Được, đau một bận rồi, còn hơn để dây dưa không dứt...
Hắn quay lại, ngoắc tên mặt rổ :
- Hỏi thăm cái này chút được không?
Tên mặt rổ nhìn Trương Dị, rồi lại nhìn Thư Hương, hắn chầm chậm bước lại và hỏi :
- Sao? Mười lượng mà cũng sạch nữa à?
Trương Dị đáp :
- Một tiền cũng sạch chớ đừng nói mười lượng.
Tên mặt rổ hỏi :
- Bây giờ tính "món" gì đây?
Trương Dị chỉ chỉ Thư Hương :
- Độ bao nhiêu?
Tên mặt rổ trầm ngâm :
- Muốn bao nhiêu?
Trương Dị nói :
- Cở sạch sẽ sáng sủa non ẻo như thế này ít nhất cũng phải ba ngàn lượng.
Tên mặt rổ nhắm tới nhắm lui, nghiêng qua nghiêng lại y như người đi coi... heo giống và cuối cùng hắn gật gù :
- Có lẽ là còn nguyên... Được rồi, ba ngàn thì ba nhưng phải bảo đảm đừng chạy đó nghe?
Trương Dị nhướng nhướng mắt :
- Sợ gian lận hả?
Tên mặt rổ quay đi lấy bạc và nói :
- Còn lâu mới gian lận được Triệu Cương này, gần ba mươi năm lăn lóc trong nghề rồi mà.
* * * * *

Khi một người con gái cự nự thì không sao, đừng sợ.
Nhưng khi họ cười nói như không thì hãy coi chừng.
Câu này phải viết bằng chữ lớn, tô thật đậm màu treo ngay ngực của những kẻ đàn ông hảo ngọt.
Tên mặt rổ cầm bạc lại nhưng chưa kịp trao thì Thư Hương vụt đứng dậy la bài bãi :
- Cứu tôi với, bớ người ta, cứu tôi với!
Tiếng la eo éo của nàng vang lên nghe thật là dễ sợ, mọi người đều giựt mình, nhất là những người ngồi trong bàn với cô ta.
Trương Dị vẫn ngồi chăm chăm vào tụ bài của mình, vào... mười lượng bạc của mình, mặt hắn không hề thay đổi.
Hình như hắn đã biết trước câu chuyện sẽ xảy ra như thế.
Chỉ có tên mặt rổ Triệu Cương thì đâm hoảng, hắn đã được "hầu" chuyện cầm thê?ở đây, nhưng với nguyên tắc là bảo đảm không xảy ra chuyện gì lôi thôi cho sòng bạc, nên hắn hoảng hồn khi thấy cô gái phản ứng mạnh như thế ấy.
Trừ hắn và những người trong bàn đó hơi ngạc nhiên, còn ngoài ra những bàn khác, những người khác không một ai chú ý.
Hình như chuyện lôi thôi trong sòng bạc không phải là chuyện của họ lo, mà họ cũng không có thì giờ dậy để "tham quan" chuyện lăng nhăng như thế.
Điều làm cho Thư Hương thất vọng hơn hết là Lữ Ngọc Hồ cũng không ngẩng mặt lên.
Nàng cắn răng chạy đại đến gần hắn và tiếp tục la :
- Cứu mạng... cứu tôi với, bớ người ta...
Bây giờ thì dầu cho lỗ tai ai bị bít cũng phải nghe.
Lữ Ngọc Hồ ngẩng mặt lên hỏi :
- Cái gì thế?
Thư Hương chỉ Trương Dị :
- Hắn... hắn bán tôi...
Lữ Ngọc Hồ cau mặt nhìn cô ta từ trên xuống dưới và hỏi :
- Hắn là người gì của cô?
Thư Hương cúi đầu, dáng cách của cô ta y như là bất cứ lúc nào cũng có thể khóc ồ lên được. Cô ta nói ngập ngừng :
- Hắn cũng không là người gì của tôi cả, tôi chỉ theo hắn đến đây chơi, không...
không ngờ hắn lại...
Lữ Ngọc Hồ đập mạnh tay xuống bàn :
- Như vậy là nghĩa lý làm sao? Chẳng lẽ không còn vương pháp gì nữa cả hay sao?
Hắn bước từng bước lớn đến trước mặt Trương Dị, hắn hỏi :

- Tại làm sao ông bạn lại đem cô gái này cầm bán như thế?
Trương Dị chầm chậm ngẩng mặt lên :
- Thua quá, thua cháy túi mà chưa hết cơn ghiền.
Cái lý do đơn giản của hắn để đến phải đem cầm bán một cô gái như thế thật đáng nọc xuống đét vào mông trăm roi, thế nhưng Lữ Ngọc Hồ lại tỏ ra... thông cảm, cười cười :
- Như vậy thì cũng không... đáng trách... Bây giờ ông bạn cần bao nhiêu để gở?
Trương Dị vụt cười :
- Đã có Lữ đại hiệp ra mặt thì... thì tại hạ không còn cần thêm một teng nào cả.
Hắn đứng lên phủi phủi áo và bỏ đi một nước ra ngoài cửa.
Tuy hắn cũng vẫn bằng dáng đi lệt bệt, nhưng hắn không hề nhìn lại.
* * * * *
Khi mình đối xử tệ với người nào, nếu người ấy cũng trả lại mình như thế, thì kể như huề.
Mặc dầu mình đã xấu với người ta trước, nhưng như thế sẽ còn có "cớ" để khỏa lấp cái xấu trước của mình.
Cũng như khi mình nặng lời chưởi mắng một người nào, nhất là mắng người một cách vô lý, nhưng nếu người ấy cũng gân cổ mắng lại mình thì rất có thể, cuối cùng, bằng một cách này hay cách khác, mình sẽ làm cho kẻ ấy trở thành có lỗi. Thế nhưng nếu người ấy cúi đầu lẳng lặng để mặc cho mình làm hùng làm hổ, thì chẳng những "cuộc chưởi mắng" đó sẽ không còn một chút nào hứng thú, mà người chưởi có thể sẽ bị ray rứt lương tâm...
Thư Hương nhìn thấy Trương Dị bỏ đi như thế, lòng nàng bỗng cảm thấy băn khoăn...
"Vô luận thế nào, Đại Đầu Quỷ cũng không phải là con người xấu, sau này nhất định ta phải tìm cách báo đáp mới được".
Trong bụng nghĩ như thế và Thư Hương bỗng nhớ Đào Liễu.
"Hắn không có vợ, Đào Liễu lại thích hắn, tại sao mình lại không cứ gả phức cho hắn để gọi là đáp nghĩa"?
Nhưng Đào Liễu đâu rồi?
Cô bé đi lúc nào? Đi đâu? Thư Hương không hề hay biết.
Chuyện xảy ra trong khoảng khắc, Thư Hương hình như chỉ nghĩ có mỗi một mình Trương Dị, những chuyện khác, những người khác, nàng hoàn toàn không để ý.
Đó là một chuyện lạ.
Thư Hương không truy nguyên, không biết, mà nếu có ai biết hỏi nàng, chắc chắn nàng cũng không thừa nhận.
Nàng thở ra nhè nhẹ và quay đầu lại.

Nàng bắt gặp ánh mắt của Lữ Ngọc Hồ.
Hắn đứng nhìn nàng, nụ cười của hắn tràn lên ánh mắt.
Thật là một điều lạ.
Nàng đã chịu không biết bao nhiêu khổ cực, nuôi không biết bao nhiêu mộng tưởng, phí khá nhiều tâm cơ mới gặp và làm quen được với một nhân vật lớn như Lữ Ngọc Hồ, thế mà trong khoảng khắc, nàng bỗng quên bẵng hắn...
Như vậy không lẽ vị "Đại Nhân Vật" này lại không bằng Trư Bát Giới hay sao?
Lữ Ngọc Hồ vẫn nhìn nàng.
Hình như hắn chờ nàng nói trước.
Đôi mắt hắn thật sáng, có một uy lực lạ thường, chỉ có điều tròng trắng hiện lên nhiều gân đỏ.
"Tự nhiên, một nhân vật lớn được nhiều người tiếp kiến như thế, làm sao có đủ thì giờ để ngủ nhiều"?
Không ngủ được đầy đủ thì tự nhiên gân đỏ có nhiều trong mắt.
Ai có thắc mắc thì có lẽ Thư Hương sẽ giải thích rành mạch như thế ấy.
Và cuối cùng, nàng nhoẻn miệng cười :
- Đa tạ Lữ đại hiệp cứu trợ, nếu không thì... thì tôi thật không biết phải làm sao?
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Cô có biết tôi, không phải?
Nhìn lên vuông khăn đỏ quàng trên vai hắn, Thư Hương lí nhí :
- Người trong giang hồ có ai lại không biết Lữ đại hiệp?
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Và cô biết chắc rằng tôi sẽ cứu cô?
Thư Hương đáp :
- Lữ đại hiệp là người... kiến nghĩa dõng vi, đó cũng là điều mà người trong giang hồ đều biết...
Lữ Ngọc Hồ nói thật chậm :
- Chính vì cô biết tôi nhất định sẽ cứu cô, cho nên vừa rồi cô mới nhờ người đó làm cái chuyện bán cô đó phải không?
Thư Hương sững sờ.
Thật nàng không ngờ Lữ Ngọc Hồ có thể khám phá tâm sự của nàng, càng không nghĩ rằng hắn lại nói thẳng vào mặt nàng như thế?
Nàng bỗng ấp úng ngang :
- Lữ đại hiệp làm sao... làm sao lại biết...
Câu hỏi vừa buông ra là nàng hối hận ngay.
Quả đúng là khờ khạo.
Không lắc đầu mà lại hỏi như thế có nghĩa là tự nhận chuyện xảy ra vừa rồi

là một màn kịch do chính mình dựng lên để tìm cách làm quen!
Lữ Ngọc Hồ cười, hắn cười khá lớn :
- Làm sao tôi lại không biết? Bởi vì cách đó rất hay, nhưng đối với tôi thì lại tầm thường, đối với tôi, cách đó không còn là lạ nữa, cô không biết chớ đã có ít nhất là bảy tám cô gái đã làm cách đó với tôi rồi!
Mặt của Thư Hương đã đỏ tới vành tai.
Bây giờ thì nàng rất tức không có được một cái lỗ để chui xuống đất trốn luôn cho khỏi ê mặt.
Lữ Ngọc Hồ lại nói :
- Thế nhưng cô và những cô gái trước đây có chỗ khác nhau, chớ không phải hoàn toàn như thế...
Thư Hương cắn môi.
Nàng gom hết nội ngoại công phu để hỏi :
- Khác... khác ở chỗ nào?
Lữ Ngọc Hồ mỉm cười :
- Cô đẹp hơn những cô gái kia nhiều, cái cười của cô tươi hơn, giọng nói ngọt hơn, nhất định con người như thế, tương lai vận hạn không tệ lắm, vì thế...
Hắn chụp lấy tay của Thư Hương và nói tiếp :
- Đi, lại đây, lại ngồi kế bên tôi đây để tôi thử xem có quả là người có vận tốt hay không?
* * * * *
Bắt đầu như thế là vị Đào tiểu thơ của Cẩm Tú sơn trang đã quen được với đại hiệp Lữ Ngọc Hồ, "một nhân vật lớn" suốt đại giang nam bắc.
Chẳng những được quen, mà nàng lại còn hiểu được phần nào về nhân vật đó...
Nàng phát hiện Lữ Ngọc Hồ là một con người thẳng thắn, con người dám nói dám làm, khi hắn nói hắn kéo tay nàng, thì lúc đó cho dầu có một vạn con mắt nhìn vào, hắn vẫn kéo như thường.
Khi hắn nói một câu gì đó, mặc dầu có bao nhiêu lỗ tai dảo lên nghe, hắn cũng nói như thường, mặc dầu lời nói sẽ làm cho người đỏ mặt, hắn cũng không cần phải quan tâm.
"Nếu là... Đại Đầu Quỷ, nhất định trước mặt đông người, hắn không khi nào vạch cái bí mật của mình, nhất định hắn sẽ nghĩ đến cách giữ thể diện cho mình".
Thật là lạ, đã quyết sẽ không nghĩ đến tên Trương... Óc Mít nữa, nhưng không hiểu tại sao, bất cứ ngó đến người nào, nàng cũng cứ dựng hắn lên để so sánh...
"Nhưng vô luận thế nào, Lữ Ngọc Hồ cũng vẫn thẳng thắn hơn hắn rất nhiều".

Cuối cùng, Đào tiểu thơ đã vì mình mà tạo nên một kết luận như thế ấy.
Thế nhưng kết luận ấy có xác đáng hay không thì chính nàng cũng không biết, hay nếu có biết, nàng cũng không khi nào thừa nhận.
* * * * *
Hai người bạn thân mật, chưa chắc đã là bạn tốt với nhau.
Tỷ như "rượu" và "cờ bạc".
Hai "bằng hữu" này rất thân mật, thân mật đến mức khó có ai rứt ra được, mà cũng chính vì thế cho nên mọi người đã được mệnh danh là "sâu cờ bạc" thì cũng kiêm luôn "sâu rượu".
Và đó là mầm móng nguy hiểm, lụt đụt giữa "hai ông bạn" gần như bất phân ly này.
Có người cứ uống rượu vô là muốn đánh bạc, có người khi ngồi vào sòng bạc rồi thì bắt đầu... uống rượu.
Kết quả của "ông bạn" này hú "ông bạn" kia là: "Càng uống càng thua, càng thua càng uống; đến khi cháy túi thì cũng mẹp luôn".
Vì thế cho nên sòng bạc nào cũng có rượu, thường thường là rượu uống khỏi tốn tiền, uống bao nhiêu cứ uống.
Cứ việc uống thả cửa, cũng có nghĩa là cứ việc thua sạch túi.
Lữ Ngọc Hồ đang uống thả cửa.
Nếu ai đó không chịu nhận hắn là con người hào khí hừng hừng thì khi thấy hắn uống rượu, nhất định là phải thừa nhận.
Khi hắn uống rượu, thì người ta có cảm tưởng như giữa hắn và rượu có mối thù...
vạn cổ.
Thấy rượu thì nhất định không "nuốt" nó vào bụng là không thể được, uống không cần "truy vấn" rượu nhiều rượu ít, không cần biết đến chén nhỏ hay chén to, nhất định nâng chén lên là phải cạn. Làm như còn một giọt rượu trong đáy chén, cũng làm cho hắn "xốn xang" đứng ngồi không yên.
"Người đàn ông uống rượu như thế mới đúng là anh hùng bản sắc".
Đó là kết luận của Thư Hương.
Nhưng giá như có Đào Liễu ở đây, nhất định cô ta sẽ nói "đó cũng chưa có thể chứng minh là bản sắc anh hùng, chỉ có thể chứng minh hắn là con sâu rượu".
Hình như từ trong cửa miệng mà cái môi hơn nhếch nhếch của con bé rất hà tiện khen người, chỉ trừ một mình Trư Bát Giới.
Nhưng con bé ấy đi đâu?
Hổng lẽ nó đã theo Đại Đầu Quỷ?
Thư Hương cắn môi, nàng hạ quyết tâm không thèm nhờ đến "bọn đó" nữa, nàng quyết toàn tâm toàn ý hướng về Lữ Ngọc Hồ.
Và bây giờ thì nàng phát giác Lữ Ngọc Hồ thua sạch.

Những người thua "cháy túi" như thế ấy, thường thường vẻ mặt rất khó coi, nhưng Lữ Ngọc Hồ thì không. Mặt hắn không hề đổi sắc.
Kim Râu không biết đã đến sau lưng hắn bao giờ, hắn xoa xoa cái cằm không râu của hắn, hắn nói bằng một giọng thông cảm :
- Lữ đại hiệp hôm nay hình như không được đỏ, cho nên thua đã hơi nhiều.
Lữ Ngọc Hồ cười lớn :
- Ta đánh bạc là đã chuẩn bị để thua, chỉ cần đánh cho ngon tay, chơi cho ngọt, thì một hai vạn nào có đáng kể gì.
Kim Râu đưa ngón tay cái ra trước mặt :
- Hạng nhất, đúng là nam tử hán, đại trượng phu, không những đánh ngọt mà thua cũng ngọt.
Hắn vẫy tay ra sau và nói lớn :
- Mang đến năm vạn lượng cho Lữ đại hiệp gở vốn coi.
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Ta biết lão Kim là con người điệu nghệ, cho nên ta không vội hỏi.
Kim Râu vụt hơi thấp giọng :
- Chỉ có điều ở đây đã có quy củ, chắc Lữ đại hiệp cũng đã biết cho rồi?
Lữ Ngọc Hồ nhướng mắt :
- Sao? "Cầm" à?
Kim Râu cười cười :
- Bằng hữu là bằng hữu, quy củ là quy củ. Lữ đại hiệp hào khí bằng trời, nhất định không khi nào để bằng hữu khó ăn khó nói với kẻ khác.
Lữ Ngọc Hồ lại cười lớn :
- Cứ tự nhiên, bạn cứ xem trong người ta có vật chi đáng giá cứ lấy làm tin mà không cần phải nói tiếng nào.
Hắn vỗ vỗ ngực :
- Cứ tự nhiên, Lữ Ngọc Hồ này chưa từng để cho bằng hữu khó khăn trong việc làm ăn khi nào cả.
Kim Râu cười mơn :
- Thật thế chứ, Lữ đại hiệp?
Lữ Ngọc Hồ nhướng mắt :
- Sao lại có chuyện thật hay giả? Hay là lão Kim có cần gì cứ nói ngay đi...
Kim Râu sáng mắt, hắn vùng thấp giọng :
- Lữ đại hiệp, chẳng hay đại hiệp có để ý ba người ngồi trong góc bên kia chăng?
Hắn chỉ nói chớ không cần chỉ, vì bất cứ ai cũng biết hắn chỉ ai rồi.
Vì quả thật trong sòng bạc có ba người đặc biệt: Một người là Đạo sĩ, một vị Hòa thượng và một gã Tú tài.
Sòng bạc vốn là một nơi "cửa luôn rộng mở" bất luận tam giáo cửu lưu, hòa thượng, đạo sĩ, quan viên cao thấp, bàng dân thiên hạ, không có một qui luật

nào hạn chế.
Như vậy, chuyện có mặt Tú tài, Hòa thượng và Đạo sĩ ở đây vốn không phải là chuyện lạ.
Nhưng lạ ở chỗ là họ đến đây không phải để đánh bạc, vì họ không đánh ván nào mà cũng không hề ngó tới một con bài.
Vị hòa thượng trên tay cầm xâu chuỗi hột, miệng nhem nhép như đang... tịnh độ cầu siêu.
Vị Đạo sĩ hai tay chấp lên ngang ngực, đôi mắt nhắm nghiền, đúng trong tư thế ngưng thần nhập định.
Gã Tú tài tay cầm quyển sách, đang nhịp nhịp chân, gật gật đầu như vừa khám phá một chân lý cao thâm.
Hòa thượng niệm kinh, Đạo sĩ nhập định và Tú tài đọc sách vốn là chuyện hợp tình hợp lý, thế nhưng vào sòng bạc để làm cái chuyện đó thì, xem chừng không hợp tình hợp lý chút nào cả.
Đã không hợp tình hợp lý mà lại còn rất ư là chướng mắt.
Mỗi một người chiếm lấy một bàn, bằng vào dáng cách của họ cho dầu có hết chỗ, cho dầu có ghiền đến ngáp cũng không ai thèm đến bàn đó để gây sòng.
Luôn cả Thư Hương cũng nhận rất rõ ràng là họ đến đây cốt để mà gây sự.
Nhưng nàng không thấy chướng, nàng thấy dáng cách của họ chẳng những đặc biệt mà còn lạ lùng thích thú.
Có thể có nhiều người khác cũng thích thú như nàng, vì đó là chuyện thuộc về "vô thưởng vô phạt", lâu lâu nhìn thấy chuyện kỳ cục cũng vui vui.
Nhưng có người đã không thích mà lại còn bực bội ngồi đứng không yên, người đó là lão Kim Râu.
Hắn cũng có thể không thù hằn gì, nhưng đây là chỗ làm ăn của hắn, hắn không thể chịu nổi chuyện phá đám "bất bạo động" như thế.
Và vì không thể chịu nổi cho nên hắn thọt Lữ Ngọc Hồ.
Tự nhiên Lữ Ngọc Hồ cũng thấy gai gai.
Hắn cau mày hỏi :
- Bạn muốn tôi đuổi họ ra phải không?
Kim Râu cười cười :
- Thật tình là như thế.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Tại sao bạn không tự làm chuyện đó?
Kim Râu đáp :
- Chắc Lữ đại hiệp cũng biết, ở đây cái gì cũng có quy củ, họ không có hành động phá khuấy thì tôi không thể lấy lý do gì mà đuổi họ đi.
Hắn thở dài và nói tiếp :
- Ở đây đâu có đặt ra cái luật là cứ đến đây thì phải đánh bài? Và cũng

không thể cản chuyện Hòa thượng, Đạo sĩ nhập định và Tú tài đọc sách?
Thiếu chút nữa là Thư Hương đã bật cười.
Ai cũng biết họ đến đây bằng cung cách đó là họ muốn gây sự nhưng cũng không ai dám nói chuyện họ đang làm đó đúng hay sai?
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Họ đến đây bao giờ?
Kim Râu đáp :
- Họ đến đây đã mấy ngày rồi, nhưng có lúc ở lúc đi, cũng không ai biết lúc nào họ xuất hiện.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Họ vào đây bằng cách nào?
Kim Râu lại thở dài :
- Vấn đề chính lại là chỗ đó, đâu có ai biết họ tới hồi nào, mà cũng đâu có ai biết họ vào đây bằng cách nào?
Mắt Lữ Ngọc Hồ bỗng như có ánh sáng hơn, hắn nói :
- Cứ như thế này thì họ cũng khá khá đó nghe.
Kim Râu cười cười :
- Nhất định là tay khá rồi, chính vì thế cho nên nếu Lữ đại hiệp không muốn phiền hà thì tại hạ cũng không dám ép.
Lữ Ngọc Hồ cười lạt :
- Ai nói? Lữ Ngọc Hồ này sinh ra là để rước chuyện phiền hà đây mà...
Kim Râu cười thật tươi :
- Chính vì thế cho nên năm vạn lượng này đang chờ Lữ đại hiệp dùng gỡ vốn...
Lữ Ngọc Hồ cười lớn, hắn nốc hết số rượu còn lại trong bầu rồi đứng dậy...

Đại Nhân Vật
Hồi 23
Ba nhân vật kỳ dị

Lữ Ngọc Hồ quả là một con người minh bạch.
Thấy chuyện là nói, nói là làm, hành động không một chút gì có gợn hơi miễn cưỡng.
Đó là loại "hào khí hừng hừng".
Nhưng vì năm vạn lượng bạc mà đi làm cái chuyện "bảo tiêu" cho sòng bạc thì hình như có phần nào nhẹ bởi cái nghĩa của hai tiếng "đại hiệp".
Thư Hương im lặng ngồi xem, nhưng trong lòng nàng bỗng có hơi chút không thỏa mãn...
Thế nhưng, "làm" đại hiệp thì phải làm những gì?
"Hành hiệp giang hồ, giúp kẻ thế cô, trừ bọn hung tàn, bảo vệ thanh danh cho kẻ anh hùng mã thượng"?
Những chuyện như thế, nhất định không hề thu được một đồng nào, mà trên danh nghĩa giúp người cô thế, lâm nguy, có nhiều khi còn phải xuất thêm tiền túi.
Trong khi "đại hiệp" vẫn là người bằng xương bằng thịt, "đại hiệp" vẫn phải ăn, vẫn phải chi tiền, nhiều khi còn chi nhiều hơn những kẻ không phải là "đại hiệp", cứ theo đà đó thì "đại hiệp" chắc phải là... tuyệt cốc.
Vì "đại hiệp" đâu phải có gà đẻ trứng vàng, trên trời cũng không có rơi vàng xuống cho "đại hiệp", mà đã là "đại hiệp" thì không thể đi ăn cướp, cũng không thể đi kéo xe.
Nghĩ tới nghĩ lui, tính qua tính lại, Thư Hương bỗng thấy Lữ Ngọc Hồ làm chuyện đó cũng không có gì không phải.
"Chỉ cần Đào tiểu thơ cho chuyện đó là chuyện phải thì tự nhiên nàng sẽ có lý lẽ để giải thích phải về chuyện đó".
"Chỉ cần con người mà Đào tiểu thơ thích, thì con người đó nhất định là tốt".
* * * * *
Đạo sĩ vẫn nhập định, Hòa thượng vẫn niệm kinh và Tú tài vẫn đang đọc sách, bên cạnh Tú tài có thêm bầu rượu, một tay cầm sách, tay nâng chén.
Chắc rượu này cũng là rượu... miễn phí.
Lữ Ngọc Hồ chầm chậm bước tới.
Hắn cố ý bước thật chậm, thật ung dung.
Đó không phải là hắn sợ hay hắn vì thận trọng, cũng không phải chỉ mới có hơn năm sáu cân rượu mà chân hắn đi không ổn, nhưng vì bất luận lúc hắn làm một việc gì, hắn đều làm cho mọi người chú ý.

Hắn rất thích khi thấy thiên hạ nhìn mình bằng con mắt đầy thán phục và có pha ít nhiều nễ sợ.
Riêng về một điểm đó, hắn rất thành công.
Tất cả những cặp mắt đang đổ dồn vào hắn.
Cả sòng bạc trong một gian nhà mênh mông có rất đông người bỗng lặng im phăng phắc, tất cả đều ngưng tay sát phạt, họ không nói chuyện, mà gần như cũng không thở mạnh.
Một con muỗi bay ngang, tất cả cũng nghe rõ.
Môi Lữ Ngọc Hồ luôn giữ nụ cười phong nhã, chứa ẩn tự tin, hắn chầm chậm bước tới trước mặt gã Tú tài :
- Tú tài đọc sách gì thế?
Vẫn gật gù, vẫn chăm chăm vào trang sách, gã Tú tài như không hay có người đi tới và tự nhiên như không nghe câu hỏi.
Trong con mắt của thiên hạ, "Tú tài" có nghĩa là một thư sinh nghèo, cứ thấy một nho sĩ mà nghèo thì họ gọi là "Tú tài", mặc dầu họ không biết người đó học đến cấp nào.
Không hiểu do nguyên nhân nào như thế.
Có người giải thích rằng đậu Tú tài là chưa được bổ làm quan, mà chưa làm quan được thì chỉ còn cách lập trường "làng dạy học".
Vì không làm được quan, nhưng đối với làng nước vẫn là "Ông Tú", mà đã làm ông tú thì đâu lẽ đi đánh xe bò? Huống chi, "lưng dài tốn vải ăn no lại nằm" nó đã luống vào xương rồi, cho nên chỉ đậu tới Tú tài thì kể như nghèo rớt mồng tơi.
Trường hợp vị Tú tài trong sòng bạc này cũng thế.
Bằng vào dáng cách "thơ sinh" đó, bằng vào cách ăn vận đó, nhất định phải là "Tú tài" nghĩa là nhất định phải sống nhờ người khác.
Hắn mặc chiếc áo màu xanh.
Nói màu xanh là nhờ vào "kinh nghiệm" mà người ta biết như thế, chớ chiếc áo hắn đang mặc trong mình, chắc chắn không có một tự điển hội họa nào ghi đúng được sắc màu của nó.
Vì nó quá lâu ngày, màu xanh của nó đã chạy theo nước giặt đi xa, bây giờ nó mang một sắc diện xam xám, luôn suốt trong bảy màu chính và bốn mươi chín màu pha, nó không giống một màu nào cả.
Tạm thời cứ gọi nó là xanh.
Da mặt hắn méo mét, khô khô, thứ da mặt mất máu vì thiếu ăn và không hay vận động, nhất là ít khi ra nắng, bằng vào màu da đó, người ta mới quyết định rằng hắn vừa đói vừa lười biếng.
Bây giờ thì hắn đang nhương nhướng cặp mắt, nhịp nhịp bàn chân và hắn vùng vỗ mặt bàn :
- Giỏi, hay, giỏi cho Trương Tử Phòng, hay cho Châu Hợi, một chùy tuy

không giết được Tần Thủy Hoàng, nhưng cũng đã làm cho thần kinh quỷ khiếp. Hay, giỏi, "văn kỳ lạc hồ"!
Hắn nâng chén rượu nốc cạn một hơi như để tán thưởng những nhân vật và sự làm việc mà hắn ta vừa nói...
Như bị kinh động tinh thần thượng võ, Lữ Ngọc Hồ hỏi ngay :
- Trương Tử Phòng là ai? Châu Hợi là ai? Có phải hai cao thủ sử dụng thiết chùy trong chốn võ lâm không?
Bây giờ thì gã Tú tài mới ngẩng mặt lên.
Hắn nhìn Lữ Ngọc Hồ bằng tia mắt như nhìn thấy một con Lạc Đà đi tu. Lạc Đà nổi tiếng hiền mà "Lạc Đa đi tu" thì càng như cục bột, cho nên mắt hắn không lộ một vẻ gì nễ sợ...
Hắn nhìn Lữ Ngọc Hồ từ đầu đến chân và chân mày hắn hơi nhíu lại :
- Trương Tử Phòng tức là Trương Lương, cái tên đó mà túc hạ cũng không biết thì quả là "tiền bất kiến cổ nhơ, hậu bất kiến lai giả"...
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Không nghe nói, ta chỉ nghe chỉ biết đương kim võ lâm đệ nhất cao thủ sử dụng chùy là Lam Đại Tiên Sinh, hắn cũng là người bạn tốt của ta.
Hắn vẫn cười thật tươi và nói thật tự nhiên :
- Cái vị Trương Tử Phòng mà Tú tài nói đó, chắc cũng là một trang hảo hán, sau này nếu có gặp, có lẽ ta cũng sẽ thỉnh giáo đôi chiêu.
Câu nói của Lữ Ngọc Hồ đối với gã Tú tài thấy quả như một tát tai, hắn méo cái miệng vì kinh ngạc, hắn nốc nguyên một chén rượu rồi lắc đầu chắc lưỡi lầm thầm :
- "Nhụ tử bất khả giáo giã, đổ mộc bất khả điêu giả"... Để tránh dùm cho ta khỏi bị nhiễm tục khí, có lẽ túc hạ nên đi... chơi chỗ khác.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Tú tài bảo ta đi?
Tú tài gật đầu :
- Đúng vậy.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Tú tài biết ta đến đây để làm gì không?
Tú tài đáp :
- "Tri nhân tri diện bất tri tâm", trong lòng túc hạ nghĩ gì, ta làm sao biết được?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Được, vậy ta bảo cho Tú tài biết, ta đến đây là để bảo Tú tài đi đó.
Tú tài nhướng mắt :
- Bảo ta đi? Ủa, tại làm sao lại bảo ta đi?
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Tú tài biết đây là đâu không?

Tú tài đáp :
- Đây là sòng bạc.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Đã biết như thế thì đáng lý không nên đến.
Tú tài nói :
- Chỗ này, luôn cả kỷ nữ cũng còn đến được, thì Tú tài tại sao lại không đến được?
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Tú tài đến đây để làm gì?
Tú tài nói :
- Tự nhiên là đọc sách, Tú tài một ngày mà thiếu sách thì bị nhiễm tụ khí làm sao?
Và hắn vụt trừng mắt như bất mãn và dữ dằn :
- Tú tài có thể đọc sách chớ?
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Có thể.
Tú tài dằn mạnh cái chén lên bàn :
- Tú tài có thể tới đây, có thể đọc sách thì làm sao lại bảo đi, túc hạ có lý hay ta có lý chớ?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tú tài có lý.
Tú tài nói :
- Ta đã có lý thì túc hạ nên tránh xa một chút.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Ta không đi, Tú tài đi.
Tú tài hỏi :
- Tại sao vậy?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tại vì ta không bao giờ đi cãi lý với Tú tài.
Tú tài nhổm lên như bị chông dưới đít :
- Thật không cãi lý với Tú tài à?
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Không khi nào.
Tú tài nhướng mắt :
- Muốn đánh nhau à?
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Bây giờ thì nói một câu đúng đấy.
Tú tài trừng trừng :
- Túc hạ đã không chịu cãi lý với Tú tài, thì tại làm sao Tú tài lại đi đánh lộn với túc hạ chớ?

Hắn chầm chậm rủ tay áo xuống và gặn lại :
- Ta xem túc hạ nên đi đi, nếu túc hạ không đi thì ta...
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Thì sao?
Tú tài đáp :
- Ta đi. Túc hạ không đi thì ta đi... Mà thật túc hạ không đi, phải không?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Thật.
Tú tài hừ hừ luôn hai ba tiếng :
- Được, túc hạ thật không đi thì ta đi.
Nói đi là đi. Hắn kể cũng... đường hoàng.
Lữ Ngọc Hồ cười, hắn cầm lấy bầu rượu của gã Tú tài nốc cạn rồi bước sang bàn Đạo sĩ, hắn hỏi :
- Vị Tú tài là bằng hữu của Đạo sĩ?
Hắn không gọi "Đạo trưởng" mà lại gọi "Đạo sĩ", câu nói đã có vẻ không êm thắm, thế nhưng Đạo sĩ lại êm thắm chấp tay :
- "Hồng hoa lục diệp thanh liên ngẫu, tam giáo bản lai thị nhứt gia", chúng sanh vầy vầy, ai lại chẳng là bằng hữu của bần đạo.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Tú tài đã đến đây đọc sách thì Đạo sĩ cũng đến đây nhập định?
Đạo sĩ đáp :
- Đúng vậy. Thí chủ quả là người hiểu biết.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Thế nhưng ta vẫn còn một điểm chưa thông.
Đạo sĩ nói :
- Xin thỉnh giáo.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Tú tài có thể đi thì đáng lẽ Đạo sĩ cũng nên đi mới phải.
Đạo sĩ ngẫm nghĩ một hơi rồi nói :
- Đạo sĩ nếu đi thì Hòa thượng cũng phải đi, đáng lý là như thế.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Đạo sĩ quả là người hiểu biết.
Đạo sĩ hỏi :
- Nhưng không hiểu Hòa thượng có hiểu biết như thế không?
Hòa thượng ngồi bên kia vọt miệng :
- Không.
Đạo sĩ nói :
- Ta không nhập địa ngục thì ai nhập địa ngục? Hòa thượng không hồ đồ thì ai hồ đồ? Nếu Hòa thượng muốn nhập địa ngục để siêu độ thật thì rất dễ, vì ở đây cách địa ngục không xa lắm.

Hòa thượng mỉm cười :
- Đã thế thì xin thỉnh Đạo huynh dẫn lộ.
Đạo sĩ cũng cười :
- Trước mặt Đại sư, bần đạo làm sao lại dám đi trước.
Hòa thượng nói :
- Vậy thì mời Đạo huynh.
Đạo sĩ nói :
- Xin mời Đại sư.
Hòa thượng ngó Lữ Ngọc Hồ :
- Còn vị thí chủ đây thì sao? Có cùng đi với bần tăng nhập bọn không?
Đạo sĩ chấp tay cười :
- Đại sư và bần đạo đi trước, vị thí chủ này chắc chắn sẽ theo sau.
Hòa thượng nói :
- Đã thế, bần tăng chỉ đành phải chờ đợi nơi địa ngục... A di đà Phật!
Đạo sĩ chấp tay :
- Vô lượng thọ Phật!
Hòa thượng cũng chấp tay :
- Lành thay, lành thay!
Hai người cùng chấp tay, cùng niệm phật hiệu, cùng cúi mình mỉm cười trước mặt Lữ Ngọc Hồ rồi quay bước đi ra.
Khi ra đến cửa, hòa thượng vụt quay lại ngó Lữ Ngọc Hồ cười hỏi :
- Mong thí chủ đừng quên ước hẹn ngày nay.
Đạo sĩ nói :
- Nhất định không quên.
Hòa thượng hỏi :
- Đạo huynh làm sao lại biết rõ lòng người quá vậy?
Đạo sĩ cười :
- Bởi vì con đường vào địa ngục rất dễ đi.
Hòa thượng gật đầu :
- Đúng vậy, xuống bao giờ cũng dễ hơn lên.
Đạo sĩ tiếp liền theo :
- Và bao giờ cũng nhanh hơn.
Hai người ngửa mặt lên cười rồi đi thẳng.
Lần này họ đi luôn chớ không nhìn lại nữa.
Lữ Ngọc Hồ muốn cười, thế không hiểu tại sao, hắn bỗng cười không ra tiếng.
Một người khác cũng cười, thế nhưng nụ cười coi mất tự nhiên.
Trước khi chuyện xảy ra, ai nấy đều đinh ninh rằng ba người khách kỳ cục ấy không khi nào lại đi dễ dàng như thế, thế mà không ngờ họ lại quá ngoan ngoản, bỏ đi, đã không gây chuyện mà dáng điệu làm còn gần như... khật

khùng.
Nhiều người nổi lên bàn tán thì thầm :
- Như vậy thì ba người ấy đến đây làm gì?
- Nhất định họ không phải thật tình đến đây để làm chuyện nhập định, niệm kinh hay đọc sách.
- Tự nhiên là họ đã thấy vuông khăn đỏ trên cổ Lữ Ngọc Hồ.
- Nếu không có cái thinh danh vang dội của Lữ đại hiệp thì chắc đâu họ đã hiền lành ngoan ngoản như thế?
- Lữ Ngọc Hồ quả là một nhân vật vĩ đại.
- Tìm Tú tài để cãi lý là ngu, mà tìm "đại hiệp" để đánh lộn thì lại là khật khùng...
- Chính vì thế cho nên chuyện không có xảy ra.
Cuộc diện xảy ra, không hiểu tại sao Thư Hương bỗng thấy hơi khó chịu.
Nhưng khi nghe những lời bàn tán đó, nàng lại thấy vui ngay.
Bất cứ ai mở lời tán thưởng Lữ Ngọc Hồ, thì nàng cảm thấy vui hơn chính bản thân hắn nữa.
Nhưng nàng hơi lấy làm lạ, không hiểu tại sao dáng sắc của Lữ Ngọc Hồ lại không vui... hình như...
Lữ Ngọc Hồ vụt bật cười ha hả.
Nàng hết băn khoăn.
Hết băn khoăn về sự làm thinh của hắn, bây giờ nàng lại thắc mắc về cách cười.
Không lẽ cho đến bây giờ hắn mới thấy giống... hài hước?
Không lẽ bây giờ rượu mới dậy men?
Hắn cười sặc sụa, cười nghiêng ngửa, hắn cười riết một hồi bỗng như mất cả cái dáng "đại hiệp" và Thư Hương sốt ruột, nàng bước lại kéo tay hắn và nói nhỏ :
- Kìa, người ta đang ngó kìa.
Lữ Ngọc Hồ gật đầu cười lớn, vừa gật đầu lia lịa hắn vừa nói :
- Thấy rồi, biết rồi.
Thư Hương hỏi :
- Vậy sao không cười nho nhỏ lại một chút?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Không được.
Thư Hương hỏi :
- Sao vậy?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Bởi vì ta cảm thấy tức cười quá, không cười không được.
Thư Hương hỏi :
- Tức cười chuyện chi?

Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Hòa thượng...
Thư Hương cau mặt :
- Hòa thượng sao?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Lão nói sẽ đợi ta ở địa ngục.
Thư Hương hỏi :
- Câu nói đó tức cười ở chỗ nào?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Có chớ, có một điểm tức cười.
Thư Hương hỏi :
- Điểm nào?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Cười ở chỗ là lão không biết chính ta đã từ trong địa ngục trốn ra...
Hắn cố ý hạ thấp giọng để làm như câu chuyện rất bí mật :
- Cô có biết tại sao ta phải trốn từ địa ngục không?
Tự nhiên là Thư Hương phải lắc đầu.
Hắn nói tiếp :
- Tại vì nơi đó có... hòa thượng.
Nói chưa dứt câu là hắn lại cười.
Lần này thì hình như hắn còn cười lớn hơn nữa.
Thư Hương chợt thấy câu chuyện có phần... lã chã...
Từ khi bắt đầu, Lữ Ngọc Hồ nhận lời để đi đuổi ba người khách kỳ dị cho Kim Râu và mãi cho đến bây giờ, không hiểu sao nàng bỗng cảm thấy không khí hơi... lợn cợn.
Và nàng bỗng thoạt nghĩ :
- Có phải thật là... Lữ Ngọc Hồ đây chăng?
Nàng đã lầm lẫn quá nhiều, lần nào cũng có nhiều tai hại, bây giờ thì không thể lầm lẫn nữa được.
Chỉ tiếc là nàng lại chưa từng biết mặt thật của Lữ Ngọc Hồ, nàng đâu có cách nào chứng minh.
Nhưng Thư Hương cũng không thể suy nghĩ gì thêm được, vì ngay lúc đó Kim Râu đã đi lại, tay hắn ôm xấp ngân phiếu, một xấp khá dầy.
Hắn bước tới trước mặt Lữ Ngọc Hồ cười nói :
- Đây chỉ là chút ý kính thành, mong Lữ đại hiệp nhận cho.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Tốt.
Quả thật, con người hắn thẳng thắn vô cùng, không chuyện nào hắn cần khách sáo cả.
Kim Râu nói :

- Ngoài việc này ra, tại hạ còn có thêm một chút lòng thành.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Chút chi?
Kim Râu cười :
- Muốn chính tại hạ tạo cho Lữ đại hiệp cơ hội gở vốn.
Như vậy là chuyến này hắn quyết "thân chinh".
Tiền của hắn trao ra và chính hắn vô sòng.
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Vậy thì hay lắm, vậy thì càng ngọt.
Kim Râu lại cười, cái cười hăng hắc mà nghe phảng phất như tiếng... chồn kêu, thứ chồn... quá già, thứ mà người ta gọi là... cáo già.
Hắn hỏi :
- Nhưng không biết Lữ đại hiệp thích chơi thứ nào?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tùy tiện, thứ nào cũng vậy thôi.
Kim Râu vỗ tay :
- Đúng rồi, thứ nào cũng thế, ăn thì thứ nào cũng ăn.
Như cảm thấy chưa đủ nghĩa, hắn lại cười cười :
- Phải thua thì đánh thứ nào cũng thua.
Câu nói của hắn thật có ý nghĩa quá.
Bởi vì mới đó Lữ Ngọc Hồ thua. Bởi vì hắn phải thua.
Phải thua thì đánh thứ nào cũng thua.
Bởi vì Kim Râu "thành kính" nhiều quá, trước khi nhập sòng, hắn đã "thành kính"
thêm cho Lữ Ngọc Hồ luôn hai cân rượu nữa.
Bởi vì "hai người bạn thân" thật sự đã chỏi nhau, sâu bạc ngoắc sâu rượu vô, ngoắc vô nhưng lại không ưa, tự nhiên là xung đột.
Vì thế cho nên con người một khi đã... ngất ngưỡng rồi thì đáng ăn cũng biến thành đáng thua, thua sạch thua nhanh.
Vừa hốt lên xấp ngân phiếu, Kim Râu vừa nói :
- Lữ đại hiệp hôm nay thật nhiều may mắn...
Trời đất, thua không còn một xu, thua phải "ra tay hành hiệp" để lấy năm vạn lượng bạc, lấy năm vạn bạc để thua nữa, vậy mà hắn bảo "nhiều may mắn".
Không lẽ hắn chờ cởi cả quần ra cầm mới là không may sao?
Nhưng ai nói gì thì nói, Kim Râu vẫn cứ "thành thật" với ý nghĩ của hắn, hắn nói :
- Con người, cái hên trong sòng bạc không phải là cái vận chính, những cái may mắn khác mới là vận chính, vì thế, luôn luôn ngược lại, người không có cái hên trong sòng bạc, chính là người sẽ có nhiều may mắn trong cái vận

chính của mình.
Hay, câu nói đó in hình là chân lý.
Ít nhất là Lữ Ngọc Hồ bây giờ mới thấy đó là chân lý.
Bởi vì bây giờ trong bụng của hắn đã có gần mười cân rượu.
Đã có gần mười cân rượu, thêm hai cân "kính ý" sau cùng của Kim Râu nữa thì bất cứ cái gì đối với hắn bây giờ cũng đều là... chân lý cả.
Đồng nghĩa như thế, khi đã có đầy bao tử rượu rồi thì ngồi vào sòng bạc sẽ nhẹ nhàng vì cái túi sẽ nhất định trống không.
Đây là chén chót, không phải chén chót vì đã tới giờ tan sòng.
Ở đây không có chuyện tan sòng, mà chén chót tính theo đống tiền của Lữ đại hiệp.
Thiên hạ vẫn bu quanh nhìn vào ba hột xúc xắc nằm trong cái chén.
Kim Râu cầm ba hột xúc xắc lên tay một cách dễ dàng, hắn ném xuống chén cũng rất dễ dàng và cũng rất dễ dàng, ba hột xúc xắc đều nhả ra mặt lục.
Bỗng nhiên, Lữ Ngọc Hồ nhận ra rằng Kim Râu còn "đại hiệp" hơn là hắn nữa.
Trong võ lâm giao đấu thắng là "đại hiệp", trong sòng bạc cũng thế, thắng là...
đại hiệp chớ còn gì nữa?
Trong sòng bạc, có nhiều tiền, ăn được nhiều tiền là anh hùng.
Vì thế cho nên Lữ Ngọc Hồ lủi vào đám đông để... đi ra.

Đại Nhân Vật
Hồi 24
Con người trong sòng bạc

Luồn ra được khỏi đám rừng người trong sòng bạc, vừa khép cửa là Lữ Ngọc Hồ chạm vào một người, hắn vốn đã chân hư đá chân siêu, đụng một cái quá mạnh càng làm cho hắn xiểng niểng.
Cũng may là còn có Thư Hương kè bên hắn.
Người hắn chạm vào là... hòa thượng.
Lữ Ngọc Hồ nhướng nhướng mắt lầm bầm :
- Lạ quá ha... Tại sao đêm nay lại cứ gặp toàn là... hòa thượng... hèn gì không cháy túi sao được?
Hòa thượng mỉm cười :
- Thí chủ hôm nay đã gặp bao nhiêu hòa thượng?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Hòa thượng này nữa là... hai!
Hòa thượng cười :
- Luôn bần tăng nữa cũng chỉ là có một.
Lữ Ngọc Hồ nhướng nhướng mắt dòm lên dòm xuống, dòm tới dòm lui, hắn chợt phát giác ra rằng lão hòa thượng này cũng là lão hòa thượng trong sòng bạc mà hắn đuổi đi khi nãy, cũng cái mặt tròn tròn, cái bụng phệ phệ, cũng cái cười toét miệng như... Di Lặc.
Không những chỉ có Hòa thượng mà còn có cả Đạo sĩ và Tú tài.
Lữ Ngọc Hồ nhấp nháy :
- Ủa, sao ta lại ở đây cà?
Hòa thượng nói :
- Thì vốn đã ở đây chớ còn ở đâu?
Lữ Ngọc Hồ nhìn quanh bốn phía, cái đầu của hắn cũng quay vòng.
Con mắt của hắn bây giờ hình như cứng quá, hình như nó không chịu chạy tròng, hắn muốn nhìn bên nào là cái đầu phải quay luôn theo bên đó.
Hòa thượng cười :
- Ở đây không phải địa ngục, nhưng cách địa ngục cũng không xa lắm.
Câu nói này hình như có lý, sòng bài và địa ngục vốn là xóm giềng với nhau.
Lữ Ngọc Hồ dụi dụi mắt :
- Vừa rồi các vị đã chẳng đi rồi sao?
Hòa thượng đáp :
- Đã đến được thì đi được.

Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Thế tại sao bây giờ trở lại?
Hòa thượng đáp :
- Đã đi được thì trở lại được.
Lữ Ngọc Hồ gật lên gật xuống như "nghiền ngẫm" một vấn đề trọng đại và cuối cùng thì hắn lầm bầm :
- Có lý, không hiểu tại sao lời lẽ của hòa thượng đều in như là... có lý.
Lữ Ngọc Hồ lại gật gù một lúc lâu rồi vụt cười khề khề :
- Có lý, lần này thì các vị có lý nữa.
Hòa thượng hỏi :
- Thí chủ biết tại sao lúc nãy chúng tôi đi không?
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu, lắc lắc luôn cả thân mình.
Hòa thượng nói :
- Tại vì để cho thí chủ kiếm năm vạn bạc.
Lữ Ngọc Hồ lại cười khà khà :
- Ta đã nói rồi mà, hòa thượng vốn là con người hiểu biết mà.
Hòa thượng hỏi :
- Thí chủ có biết chúng tôi tại sao trở lại không?
Lữ Ngọc Hồ đáp ngay :
- Tại vì hòa thượng muốn ta kiếm thêm năm vạn lượng bạc nữa.
Hòa thượng cười khẽ :
- Không phải.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Các vị đã giúp năm vạn lượng bạc mà ta thua sạch, các vị trở lại giúp thêm thì có gì mà không phải?
Hòa thượng nói :
- Có việc không phải.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Việc nào?
Thư Hương đáp :
- Thí chủ quên nhanh quá!
Lữ Ngọc Hồ lại cười :
- Vì thế cho nên lần này trở lại là chư vị sẽ không đi nữa?
Hòa thượng đáp :
- Không đi.
Lữ Ngọc Hồ nhướng nhướng mắt :
- Thật các vị không đi?
Hòa thượng đáp :
- Kẻ tu hành không nói dối.
Lữ Ngọc Hồ nói :

- Tốt, các vị thật không đi thì ta... đi thật.
Con người thẳng thắn, nói đi là đi.
Hắn cười khề khề và chập choạng bước đi.
Được mấy bước, hắn dừng lại nói :
- Ta đi trước và đến đợi các vị nghe.
Hòa thượng hỏi :
- Đến đâu?
Lữ Ngọc Hồ chỉ chỉ lên trời :
- Chắc chắn là không bay lên nổi.
Hòa thượng cười.
Quả thật con người ở dưới mà bay lên trời thì khó lắm.
Chỉ hơi lơ đểnh một chút là rơi xuống tan xương ngay.
Một khi đã rơi xuống thì chắc là lún xuống tới địa ngục luôn và không tài nào gượng dậy nổi.
Lún y như Lữ Ngọc Hồ cảm thấy như bây giờ.
* * * * *
Thân hình của Lữ Ngọc Hồ càng phút càng lún xuống. Hay ít ra là hắn cảm thấy như thế.
Cũng may là bên cạnh hắn còn có Thư Hương.
Một... Đại Nhân Vật như Lữ Ngọc Hồ, thế mà khi đi ra sòng bạc không một ai tiễn theo nửa bước.
Chính Thư Hương đã vì hắn mà bất bình, đã vì hắn mà tức tối.
Cho dầu Lữ Ngọc Hồ không ra gì đi nữa thì hắn vẫn là thân chủ chơi ngọt của sòng bạc, thêm nữa là hắn thua đã quá nhiều, đáng lý Kim Râu chiếu cố nhiều cho hắn mới phải chớ.
Thư Hương ức lắm và chính nàng hồi nãy đã có bảo thẳng với Kim Râu :
- Ngươi không thấy hắn đã say quá rồi sao?
Kim Râu cười trả lời nàng :
- Cô không thấy sao, rượu ở đây... là dành để đãi không cho khách đó mà.
Thư Hương đâm quạu :
- Nhưng hắn đã say thì tại sao lại để cho hắn ra đi như thế?
Kim Râu đáp :
- Ở đây không phải là địa ngục vì thế không ai buộc ràng ai, hắn tới đâu, đi hay ở thì đâu ai cản được hắn.
Thư Hương nói :
- Nhưng ít ra ông cũng phải chiếu cố hắn chớ.
Kim Râu hỏi lại :
- Chiếu cố bằng cách nào?
Thư Hương đáp :
- Ít nhất cũng phải tìm cho hắn một chỗ nào để hắn nghỉ chớ đâu để cho hắn

đi mà say khuớt như thế?
Kim Râu đáp :
- Ở đây không phải là khách sạn.
Thư Hương nói :
- Thế nhưng ông là bằng hữu của hắn kia mà?
Kim Râu đáp :
- Trong sòng bạc đâu có bằng hữu.
Thư Hương tức muốn lộn gan, nàng mím mím môi và nói :
- Chẳng lẽ ông không nghĩ rằng hắn sẽ đến đây nữa hay sao?
Kim Râu đáp :
- Chỉ cần hắn có tiền là hắn vẫn đến như thường, cho dầu lần này hắn có bò có lết mà đi ra thì lần sau hắn sẽ nghiêu nghiêu đi vào.
Hắn cười cười và nói tiếp :
- Hắn đến chốn này đâu phải với mục đích tìm bằng hữu.
Thư Hương cố nói :
- Nhưng ít ra đối với hắn ông cũng cần có chút ngoại lệ chứ.
Kim Râu hỏi :
- Tại sao phải có ngoại lệ?
Thư Hương đáp :
- Bởi vì hắn là một kẻ thanh danh anh hùng.
Kim Râu nói... từ từ :
- Đây là sòng bạc, mà đã là sòng bạc thì không có bằng hữu, không có anh hùng.
Đó là câu phúc đáp sau cùng của Kim Râu.
Vì sau câu đó là hắn quay mặt bỏ đi.
Hắn không có thì giờ để nói chuyện lẩm cẩm như thế.
Thì giờ của hắn là tiền bạc, dưới con mắt của những ai chuyên sống vào sòng bạc thì trên đời chỉ có hai hạng người, một là kẻ ăn, hai là kẻ thua.
Kẻ thua là kẻ muốn ăn, càng thua nhiều thì chứng tỏ càng cố ăn nhiều, vì thế, kẻ thua không đáng được họ thương xót, chiếu cố.
Nhất là, càng đáng không được người để mắt tới khi họ bước vô sòng bạc mà còn uống rượu cho cố, uống đến mức say như một đống bùn.
* * * * *
Lữ Ngọc Hồ chưa hoàn toàn như một đống bùn.
Ít nhất là ngay bây giờ hắn chưa như thế.
Vì bây giờ hắn vẫn còn phát giác ra rằng có người đang theo hắn, nhưng cũng phải đi một lúc hắn mới phát giác ra điều đó.
Hắn cố nhướng mắt lên, thiếu điều hắn phải dùng tay kéo mí mắt lên, hắn nhận ra Thư Hương, hắn cười khề khề :
- Tôi đã như vậy thì chắc là... là cô nương cũng uống say mèm.

Thư Hương hỏi :
- Tôi không có uống một giọt thì làm sao lại say?
Lữ Ngọc Hồ tỏ vẻ ngạc nhiên, hắn chằm chằm nhìn nàng hỏi :
- Hổng say? Hổng say sao lại phải nhờ tôi vịn cho đi?
Thư Hương lắc đầu nói :
- Ai vịn? Coi lại coi ai vịn ai?
Lữ Ngọc Hồ chớp chớp mắt nhìn Thư Hương, hắn cong cong một ngón tay, chỉ vào chóp mũi của nàng, hắn cười khề khề :
- Hổng say? Hổng say mà cái lỗ mũi lại thở bề bề ra như thế này?
Thư Hương bây giờ thì đã tức muốn bể ngực ra, nàng muốn đẩy hắn xuống mương cho hắn chết luôn, nhưng nàng cố dằn và cự nự :
- Đứng thẳng lên một chút có được không?
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu :
- Không được.
Thư Hương trừng mắt :
- Sao lại không được?
Lữ Ngọc Hồ chỉ chỉ tay xuống đất, bây giờ không phải cong một ngón mà hắn cong cong luôn cả bàn tay, hắn quều ra giống y như... con khỉ, hắn nói nhừa nhựa :
- Thẳng chi? Xuống cho xuống luôn, xuống tuốt...
Thư Hương hầm hầm :
- Xuống địa ngục phải không? Dưới đó hết hòa thượng rồi chắc?
Lữ Ngọc Hồ gật lia :
- Phải phải, hòa thượng đã vô sòng bạc...
Hắn lại cười, ban đầu còn khè khè, rồi nghe khẹt khẹt... như nghẹt thở.
Hắn vừa cười vừa khum xuống, khum riết xuống như kiếm chỗ để chui luôn xuống.
Thư Hương đứng nhìn hắn, vừa giận mà cũng vừa tức, bây giờ thì nàng thật không biết dìu hắn đi đâu nữa.
* * * * *
Nhưng nàng cũng không phải bận tâm nhiều.
Không đưa thì hắn cũng cứ đi, hắn đi bằng cách nhủi, nhủi một cái cắm đầu luôn vô chân tường, hắn gục đầu... mửa.
Hắn mửa chưa hết trong miệng thì từ trong bụng lại hộc lên... hắn vừa mửa vừa ụa, vừa ụa vừa hừ hè...
Bao nhiêu thức ăn chứa trong bụng hắn rần rần nhào ra, xối lên chân lên mình hắn.
Thức ăn có thứ còn nguyên có thứ nhừ nhừ; hòa với nước rượu đã biến thành chất nước vàng vàng cho hắn mửa nhiều hơn nữa.
"Người uống rượu say, khi mửa được là tỉnh táo".

Thư Hương nghĩ như thế cho nên nàng mong cho hắn mửa thật nhiều, càng tốt.
Nàng nghĩ mửa xong là hắn tỉnh, hắn tỉnh là có thể có chỗ đi.
Nhưng nàng là người không biết uống rượu.
Lúc còn ở nhà, khi được đám a đầu tâng bốc trong bửa tiệc, có bận nàng đã uống khá nhiều, nhiều theo sức của nàng, bởi thế nàng đã say đến thấy đất trời đảo lộn.
Lúc bấy giờ nàng muốn chết, nàng thấy chết còn sướng hơn say.
Nhưng sau đó là nàng mửa được.
Mửa được là thấy nhẹ nhàng, mửa được là thấy hết chết.
Mửa được là tỉnh lại liền.
Nhưng đó là trạng thái của những người học uống rượu, đó là những tên học trò mới tập tành.
Người uống rượu thuộc hàng "cao thủ" rồi thì uống rượu không có mửa, uống rượu như uống nước.
Nhưng khi mà "cao thủ" mửa thì cao thủ "mẹp".
Mẹp luôn, mửa là rũ xuống như đống bùn, mửa là hết đường ngóc dậy.
Bây giờ thì Lữ Ngọc Hồ đã hết mửa.
Hắn hết ói, hết ụa là hắn bắt đầu ngủ.
Những nhân vật lớn thì cái gì cũng lớn.
Đánh bạc lớn, say lớn, ụa lớn và tự nhiên là ngáy cũng thật lớn.
Hắn ngáy như bò rống.
Thư Hương hoảng hốt ngồi xuống lay hắn :
- Coi, dậy chớ, làm sao nằm ngủ ở đây được?
Không được cũng phải được, vì bây giờ hắn đâu có thèm nghe.
Thư Hương cố sức lay.
Lay riết rồi mắt hắn cũng hi hí.
Mắt hắn hi hí chỉ bằng một phần ba lúc bình thường, nhưng lưỡi hắn thì lại lớn gấp ba lần lúc bình thường, vì thế nên hắn không nói được.
Thư Hương không cho hắn ngáy, nàng tiếp tục lay hắn.
Thấy hắn tỉnh, nàng nói :
- Đi chớ, ngủ ở đây có người thấy thì làm sao coi được? Đừng quên mình là nhân vật lớn, là đại hiệp nghe.
Lữ Ngọc Hồ nói bằng một giọng như bịnh nhân thột lưỡi :
- Anh... hùng? Anh hùng... thì được... bao nhiêu cân? Anh hùng thì... được gì?
Hắn vụt hạ thấp giọng, cứ như là đang nói một điều cực kỳ bí mật :
- Nè, muốn nghe chuyện bí mất không? Mình... bật mí cho nghe... chơi.
Thư Hương tức quá nhưng cũng chỉ cười nói :
- Nói đi.

Hắn nói :
- Tôi... làm gì tôi... cũng muốn, chỉ có anh hùng là... tôi ngán lắm. Cái mùi vị đó... anh hùng đó... khó nuốt lắm...
Hắn không thèm nói nữa, vì hắn bận lo... ngáy.
Lần này thì hắn ngáy luôn, hắn không thèm nín nữa.
Đừng nói chuyện lay, cho dầu Thư Hương có đấm vào mũi hắn, hắn cũng không thèm dậy.
Con người có nhiều hiện tượng lạ lùng.
Khi họ xuống nước, nghĩa là khi nước ở bên ngoài họ, thì mình họ nhẹ như bông, nhẹ đến mức chỉ cần nâng nhẹ một ngón tay cũng có thể làm cho thân hình họ di động dễ dàng.
Nhưng khi nước vào phía trong thân họ, nghĩa là khi họ uống nước, nhất là thứ nước rượu, thân hình họ bỗng nặng vô cùng.
Cho dầu họ mửa ra, mửa tới mật xanh, họ cũng vẫn nặng như thường.
Hình như chỉ còn dính cái hơi không thôi, cũng đủ để làm cho thân hình họ như khối đá.
* * * * *
Thư Hương cố hết sức nhưng không làm sao nhúc nhích nổi Lữ Ngọc Hồ.
Nàng muốn bỏ mặc hắn nhưng nàng lại không đành.
Nàng vốn không phải là con người lòng sắt dạ đá, huống chi Lữ Ngọc Hồ vẫn là bậc đại anh hùng trong lòng nàng, mặc dầu dưới mắt nàng bây giờ hắn còn tệ hơn một đống bùn, nhưng trong tâm tưởng của nàng, hắn vẫn là... nhân vật lớn.
Rất nhiều cô gái, không cần thấy mặt, chỉ cần nghe đến cái tên Lữ Ngọc Hồ là đã muốn ngất luôn vì xúc động, họ coi "Lữ đại hiệp" như một thiên thần.
Nhưng Nếu bây giờ mà họ thấy dáng cách của Lữ Ngọc Hồ, một "Lữ đại hiệp" thua cháy túi, say như... heo hèm thế này, thì không biết họ sẽ có cảm giác ra sao?
Thế nhưng họ không bao giờ thấy, không bao giờ thấy "nước xuống" của nhân vật lớn đó, cho nên thần tượng của họ vẫn sừng sững trên cao trong lòng họ.
Họ may mắn hơn Thư Hương quá nhiều, họ không thấy "Lữ đại hiệp" của họ trong tình huống này.
Thư Hương bây giờ đang cầm vuông khăn đỏ, nàng bất giác thở dài.
Nàng nhớ vuông khăn đỏ này khi còn phất phới trên cổ hắn, thật là uy nghi, nhưng bây giờ, bây giờ không phải là vừng hồng bên góc trời đông, bây giờ không phải là: màu hồng làm rạng rỡ những vẻ mặt của cô gái, mà là giống như một miếng nùi lau.
Miếng nùi lau trong những tiệm ăn, thứ nùi lau đã lau đi lau lại hàng chục cái bàn, lau luôn nền gạch, thức ăn rơi vung vãi trên đó.

Biết bao nhiêu thiếu niên ái mộ, đã dùng vuông khăn màu đó nhưng chỉ dám quấn vào tay, cột trên đầu, thắt ngang hông, chớ chưa ai dám quàng lên cổ, họ dành chỗ vinh hạnh nhất đó cho vuông khăn trở thành nùi lau mà nàng đang cầm trên tay!
Không biết bây giờ nhìn thấy nó, họ sẽ có cảm giác ra sao?
Luôn cả chuyện nghĩ, Thư Hương cũng không nghĩ đến tận cùng.
"Vô luận như thế nào, hắn cũng đang say. Mỗi con người khi đã uống say, cũng đều đáng tha thứ".
Thư Hương thở dài... kết luận.
Nàng dùng vuông khăn màu đỏ danh dự đó lau mặt cho hắn, nhưng khăn đã dơ hầy.
Nàng lại dùng vuông khăn của nàng, khăn màu hồng, thứ màu nhiệt huyết của nàng, nhiệt huyết không còn nhiều nữa.
Không phải nàng đã thất vọng Lữ Ngọc Hồ hiện tại, mà vì hiện tại là vì cái bao tử của nàng.
Một khi bao tử trống không thì nhiệt huyết có nóng bao nhiêu, cũng phải tụt xuống ngay, tụt xuống cho đến lúc biến mất luôn.

CÁT BỤI GIANG HỒ

Đại Nhân Vật
Hồi 25
Cái lạ của con người

Trời đã sáng tỏ.
Y như một phép màu, Thư Hương có cảm tưởng như trời đang tối, vụt sáng trưng.
Nhìn vào bức tường xám xịt trước mắt, nhìn lại bức tường đang dựa phía sau lưng, nàng dụi dụi mắt và nhận ra rằng mình đã ngủ một giấc khá say.
Ánh nắng sớm thật ấm, nhưng ánh nắng chỉ mới phết trên đầu tường, chưa đủ ấm tới dưới đất, Thư Hương vươn vai, nàng nghe các bắp thịt tay chân mỏi nhừ, cổ nàng ê ẩm và bây giờ nàng mới biết ánh nắng chưa xuống tới mà tại sao cơ thể nàng ấm áp.
Khi nàng uốn mình, nàng phát giác ra chuyện lạ.
Tấm chăn bông từ trên vai nàng tuột xuống.
Lữ Ngọc Hồ hãy còn ngáy o o.
Nàng nhớ rất rõ, sau khi lau mặt cho hắn, nàng ngồi co ro dưới chân tường, gió đêm thật lạnh, bụng đói như cào, nàng không biết phải làm sao để qua được một đêm dài và nàng đã ngủ thiếp trong cái cảnh bàng hoàng lo nghĩ đó.
Vậy thì tấm chăn bông này ở đâu ra?
Nhất định không bao giờ có câu chuyện thần thoại, nói về một nàng tiên thấy người hoạn nạn rủ lòng thương, sai "nữ tỳ tiên" mang cho tấm chăn bông đắp.
Cho dầu một cô tiên, cho dầu tiên có lạc vô hẻm này thì nhất định tiên cũng không bao giờ cho nàng ân huệ, vì hoàn cảnh của nàng tuy có vài bất trắc, nhưng căn nguyên xét ra cũng không đáng cho tiên rủ lòng thương.
Nghĩ đến tiên là nàng liên tưởng ngay đến quỷ.
Quỷ hại người chứ không có thương người.
Nếu có con quỷ nào biết thương nàng thì chỉ có một con quỷ... đầu bự.
Đại Đầu Quỷ bây giờ chắc chắn đang nằm trên cái giường thật êm, thật ấm và rất có thể còn có một cô gái loại Trương Hảo Nhi ở một bên.
Đó là cái ý nghĩ hồi hôm, hồi nàng đang lạnh, ý nghĩ đó đeo riết tới bây giờ.
Nó bị gián đoạn khi nàng ngủ thiếp, nhưng khi thấy tấm chăn bông thì ý nghĩ về Đại Đầu Quỷ lại bắt đầu tiếp nối.
Thư Hương lại ngó Lữ Ngọc Hồ, hắn vẫn nằm bất động.
Nàng cắn môi cúi mặt.
Nghĩ tới nghĩ lui, có thể cho nàng tấm chăn bông này, chỉ có mỗi một người.

Nhưng nàng lại không tin, đúng hơn là nàng không muốn tin.
Không phải nàng là kẻ phụ ân, nhưng nếu tin như thế, lòng nàng sẽ khó chịu, ray rứt...
Không muốn tin, nhưng nàng cứ nghĩ đến... Đại Đầu Quỷ, thật là khó chịu vô cùng.
Cầm tấm chăn lên tay, nàng chợt bâng khuâng...
* * * * *
Người ta nói con người có hai trường hợp dễ dàng bộc lộ bản sắc của mình.
Hay nói rõ hơn là dễ dàng bộc lộ tâm tình, tư cách con người.
Đó là khi ăn và khi ngủ.
Vì thế, người đàn bà ngày xưa, người ta không ăn với... người lạ, không ngủ nơi chỗ trống.
Bản tính tự nhiên của con người bộc lộ qua cách ăn cách ngủ, cho nên người ta cố gắng giữ gìn... không cho... ai thấy.
Khi đứng khi ngồi, Lữ Ngọc Hồ trông thật hiên ngang, uy vũ, nhưng khi hắn ngủ, nhất là trong lúc ngủ say... như chết này thì hắn nằm trông y như một con tôm... nướng.
Cũng may đây là một cái hẻm, lại là ngỏ cụt, ban đêm không có người qua lại.
Thư Hương thở phào.
Đêm hôm vì trời tối, nàng không thấy rõ, nhưng bây giờ thì mới sáng ra, thật đúng là hạnh vận. Nếu ở vào một nơi đông đúc, thì chắc là mạng xấu.
Là ngỏ cụt, nhưng cũng có vài ba cái cửa hậu, bây giờ thì đã sáng rồi, rất có thể thỉnh thoảng người ta cũng ló ra.
Nàng đã quyết định bây giờ bằng bất cứ giá nào, nàng cũng phải đánh thức hắn dậy nếu để có người nhìn thấy quả là muối mặt.
Nàng lay hắn thật mạnh.
Lữ Ngọc Hồ giật mình mở mắt, hay tay ôm đầu cự nự :
- Làm cái gì lắc muốn bể cái đầu người ta vậy?
Bây giờ Thư Hương cũng không còn giữ ý, nàng vùng vằng :
- Bể thì cho bể ra luôn đi, bể ra để nạo rửa cho sạch rượu.
Lữ Ngọc Hồ buông tay ngẩng mặt lên, bây giờ hắn thấy rõ và nhớ lại nàng, hắn hỏi :
- Ủa, làm sao chúng ta lại đến đây?
Thư Hương đáp :
- Tại ta mang ngươi tới.
Thật ra thì nàng cũng muốn tỏ ra thùy mỵ chu đáo, để chứng tỏ cho Lữ Ngọc Hồ nhận thấy nàng luôn luôn lịch sự, để cho hắn nhận thấy tương lai nàng sẽ có nhiều hạnh vận.
Lữ Ngọc Hồ hình như chẳng hề chú ý đến thái độ của nàng, hắn vẫn cứ ôm

đầu, nắn nắn hai bên thái dương, nhăn mày chắt lưỡi...
Thấy vẻ mặt như khỉ ăn ớt của hắn, Thư Hương chưa nguôi cơn tức, nàng hỏi :
- Khó chịu trong mình lắm phải không?
Lữ Ngọc Hồ lắc lắc, gật gật :
- Khó chịu lắm, y như là mang bịnh.
Thư Hương hỏi móc :
- Tại sao đến nỗi thế?
Lữ Ngọc Hồ cười, nhưng chỉ nhăn nhăn chớ nói không muốn ra tiếng :
- Suốt ngày đêm nốc rượu vô thì ai mà chẳng phải như thế...
Thư Hương hứ một tiếng :
- Biết vậy sao lại cứ "đổ" vô?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Người đàn ông nào uống rượu cũng phải thế chớ đâu phải riêng tôi...
Thư Hương thở ra :
- Uống rượu như thế để bộc lộ cái anh hùng đó à? Bộc lộ cho ma men thì có.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Anh hùng cũng được, ma men cũng được, chỉ cần là đàn ông thì tự nhiên phải có chỗ hơn đàn bà.
Thư Hương nói :
- Đàn bà cũng không đến nỗi phải khốn đốn như anh bây giờ.
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu :
- Chuyện đàn ông của chúng tôi, cô đừng nên hỏi biết nhiều thì tốt hơn.
Hắn đứng dậy, phủi phủi quần áo và phủi cả những bụi cát trên vai Thư Hương và nói :
- Đi, bây giờ thì tôi mời cô uống rượu.
Thư Hương mở tròn đôi mắt :
- Cũng còn uống nữa à?
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Tự nhiên là uống nữa chớ thôi à?
Thư Hương hỏi :
- Chưa tởn cái khó chịu sao?
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu :
- Khó chịu là một chuyện, uống hay không uống lại là một chuyện khác, cái lý đó đàn bà các cô không biết được đâu.
Hắn cười cười và nói tiếp :
- Huống chi, bây giờ tôi uống vô để gọi là "giải nghề", cô biết "giải nghề" là gì không? Uống vô một chén là thấy hết khó chịu ngay.
Thư Hương hỏi :
- Uống vô nữa thì sang ngày mai lại khó chịu như vầy nữa?

Lữ Ngọc Hồ nói :
- Như vầy nữa thì... giải nghề nữa. Vả lại ngày mai là chuyện của ngày mai, chứ đâu phải chuyện của ngày nay.
Thư Hương lắc đầu :
- Bây giờ thì tôi mới biết ma men là như thế nào.
Lữ Ngọc Hồ hình như không để ý đến câu nói của nàng, hắn cúi xuống lượm vuông khăn đỏ vò vò giủ giủ rồi quàng lên cổ...
Thư Hương lắc đầu :
- Trời ơi, cái khăn dơ hầy hè...
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Cô mới thấy một lần mà cô đã than dơ. Cô yên tâm, lát nữa tới quán giặt là sạch ngay.
Thư Hương khoát khoát tay ngang mũi :
- Thôi, làm ơn dang dang ra một chút đi, hổng ai chịu nổi đâu.
Lữ Ngọc Hồ cười cười bước đi...
Té nằm bên lề đường là một chuyện, mà đứng dậy đi lại là một chuyện. Đó là lý luận của Lữ Ngọc Hồ, cho nên khi bắt đầu bước đi là hắn ưỡn ngực thẳng lưng đường bệ uy nghi như chưa bao giờ "nằm đường" suốt một đêm như con tôm luộc.
Vả lại, đã là anh hùng, cho dầu trong người có chịu sự khốn đốn đến đâu, chuyện đó cũng không bao giờ họ để lộ ra ngoài mặt.
Bây giờ thì tuy dung quang không được... sáng sủa lắm, nhưng dáng cách vẫn hiên ngang, khí khái anh hùng vẫn lộ trên từng bước chắc chắn, vuông khăn tuy dơ lắm rồi nhưng màu vẫn đỏ, vẫn phất phơ trong gió.
Thư Hương nhìn hắn và bỗng bật cười.
Nàng có ý nghĩ thật ngộ nghỉnh, giá như bây giờ có một thiếu nữ nào cũng như nàng đây mơ ước và bỗng nhiên gặp hắn một mình như thế này, cô ta liều mạng chạy theo hắn thì sẽ bật ngửa ra... bịt mũi.
Thấy nàng bỗng không lại cười một mình, Lữ Ngọc Hồ quay mình lại và hỏi :
- Cô thấy con người của tôi bây giờ ra sao?
Thư Hương cười :
- Tôi thấy thì cũng giống như con mèo ướt.
Và nàng hỏi lại :
- Bây giờ anh định đi đâu uống rượu?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Một Trà quán lớn nhất.
Thư Hương cười mát :
- Trà quán?
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :

- Giờ này, chỉ có Trà quán là mở cửa sớm thôi.
Thư Hương hỏi :
- Trà quán mới có rượu sao?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Nó là Trà quán, nhưng ngoài trà ra, cái gì cũng đều có cả.
Thư Hương cười, nhưng rồi nàng lập tức cau mày hỏi :
- Trong túi anh có tiền không?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Cái hơi cũng không còn dính chớ đừng nói đến tiền.
Thư Hương trố mắt :
- Không tiền mà mời tôi đi uống rượu?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- "Đại hiệp" uống rượu mà lại cần tiền sao?
Thư Hương ngao ngán :
- Không cần tiền chớ cần cái gì? Biên sổ à?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Đâu phải có lương tháng như quan nha mà biên sổ? Tại vì nơi đó có người mời.
Thư Hương nhăn mặt :
- Anh hay được người ta mời lắm hay sao?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Có lúc cũng không được. Cô tưởng tôi đi ăn chịu người ta sao? Họ mời tôi lại là sự quanh vinh của họ, tôi uống rượu của họ, họ được một cơ hội để có thể diện với người khác.
Hắn cười cười rồi nói tiếp :
- Là một đại hiệp thanh danh anh hùng, cũng không phải hoàn toàn không có chỗ hay của nó.
Thư Hương cũng cười và nàng bỗng phát hiện con người của hắn tuy không phải như trong tưởng tượng của nàng, nhưng lại thẳng thắn hơn là con người mà nàng tưởng tượng.
Dầu gì, hắn cũng vẫn còn trong lứa tuổi hoa niên.
Hắn tự nhiên là có nhiều khuyết điểm, nhưng cũng có điểm khả ái.
Hắn là một anh hùng, nhưng hắn cũng vẫn là một con người.
Một con người bằng xương bằng thịt, một con người thiếu niên.
Nàng ngó hắn và cười :
- Nếu họ trông thấy cái cảnh "oai hùng" của anh hồi hôm thì chắc họ sẽ không bao giờ mời anh nữa quá.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Những cái như thế thì không bao giờ họ thấy được, tôi chỉ cho họ thấy cái hào sảng khi đánh bạc, cái khí thế khi uống rượu, nhưng đến lúc thua sạch

và say túy lúy rồi, đến cái thế... như con mèo ướt... như cô đã thấy thì nhất định không cho họ thấy. Cô tưởng tôi điên à? Say chớ đâu có điên, tôi phải biết lúc cần cũng phải biết chỗ ngủ và chỗ đi, cô tưởng cái ngỏ hẻm mình nằm hồi hôm dễ tìm chăng? Không, trước khi biết mình sắp ngã, tôi đã phải nhắm hướng đó đi rồi chứ.
Hắn ngó Thư Hương và cười cười :
- Cô có nghe người ta nói về chuyện tôi bị trăm đao rồi chứ?
Thư Hương gật đầu :
- Tôi nghe ít nhất cũng đã ba trăm bận.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Nếu cô nghe là như thế, và người ta cũng tưởng là như thế, nhưng có khi nào cô nghe chuyện sau khi tôi tưởng đã chết đi sống lại, khi tỉnh lại tôi lăn lộn rên la, khóc lóc y như một con chó ghẻ hay không?
Thư Hương trố mắt lắc đầu.
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Đâu có ai thấy mà cô nghe được. Đó, tôi nói như thế chắc là cô đã thừa thông minh để hiểu sự thật về bề trái của một vấn đề.
Quả thật, bây giờ thì Thư Hương đã hiểu rõ rồi.
Người trong giang hồ, có thể thấy, có thể nghe cũng chỉ một phương diện vinh quang của hắn mà thôi.
Họ không bao giờ nhớ, cũng như họ đã quên rằng luôn luôn bên sau cái sáng rực huy hoàng ấy, vẫn còn có chỗ tối tăm.
Không những chỉ riêng Lữ Ngọc Hồ như thế, mà từ xưa đến nay, bao nhiêu anh hùng, bao nhiêu nhân vật cỡ lớn, cũng đều có cái mặt trái như thế cả...
Thư Hương thở ra :
- Như vậy thì anh hiểu nhiều quá về nhân tình thế thái...
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Một con người lăn lộn trong giang hồ nhiều năm, tự nhiên không hiểu cũng phải học để mà hiểu chứ.
Thư Hương hỏi :
- Anh có biết đêm hồi hôm tôi đã nhìn anh bằng cặp mắt như thế nào không?
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu.
Thư Hương cười :
- Tôi đã nhìn anh như kẻ vừa thô lậu, nhà quê, vừa lỗ mãng.
Lữ Ngọc Hồ nhướng mắt :
- Sao lại thô lậu quê mùa?
Thư Hương đáp :
- Bởi vì đến cái tên Trương Tử Phòng mà anh cũng không biết là ai?
Lữ Ngọc Hồ mỉm cười...
Lâu lắm hắn vụt hỏi :

- Cô nghĩ rằng tôi không biết thật?
Thư Hương hỏi :
- Chứ anh biết à?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Cứ cho tôi quê mùa thô lậu như cô nói đi, nhưng cô cứ hỏi lại những người thô lậu chính đáng về Trương Tử Phòng coi họ nói thật không? Ai cũng biết Trương Tử Phòng là Trương Lương, người nước Hàn, Hàn mất, theo Lưu Bang, lập nhiều công lớn.
Riêng trận đập Tần Thủy Hoàng một chùy tại Bát Lăng Sa đã đủ nổi danh rồi, đã đành người đạp nát xe của Tần không phải là Trương Lương nhưng linh hồn của chuyện đó là Trương Lương, ông ta là bậc anh hùng danh lưu vạn đại, làm sao lại không biết được.
Thư Hương mở tròn đôi mắt :
- Rõ ràng là anh biết...
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Một người thô lậu cách mấy, nếu không biết sâu thì họ cũng thừa biết Trương Tử Phòng ba lần dâng dép tại Tỵ Kiều để cầu học với Hoàng Thạch Công, chớ không phải một mình tôi.
Thư Hương hỏi :
- Thế sao hồi hôm anh lại làm như thế?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tôi cố ý làm như thế.
Thư Hương cau mặt :
- Tại làm sao phải làm bộ ngu đần như thế?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Bởi vì tôi biết nguyên nhân mà thiên hạ được biết tôi, họ biết về tôi, bởi biết tôi là con người đánh lộn gan lỳ, đánh bạc thẳng tay và uống rượu chết bỏ, ngoài ra tôi không còn biết gì nữa cả. Đó, họ đã biết như thế đó và tôi phải làm như thế đó.
Thư Hương hỏi :
- Tại sao anh muốn làm một con người như thế?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tại vì họ không làm được.
Hắn cười cười nói :
- Bất cứ một chuyện gì, làm liều mạng, làm chết bỏ, cũng đều không phải là chuyện dễ làm.
Thư Hương thở ra :
- Tôi hiểu rồi, bởi vì chính tôi chấy cái chịu khổ sở của anh.
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Đúng rồi, muốn liều mạng là phải chuẩn bị để chịu khổ sở.

Thư Hương hỏi :
- Nhưng tại sao anh không làm thứ anh hùng vừa thông minh vừa liều mạng? Như thế không phải họ sẽ càng phục hơn không?
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu :
- Cô không biết, vừa thông minh vừa liều mạng thì sự thông minh đã có nghĩa đã hạn chế sự liều mạng rồi, hai cái đó không thể đi chung. Nhưng cô cũng đừng tưởng tôi không sử dụng cái thông minh, chỉ có điều tôi dùng nó thật ít, thật kín, nếu không, thần tượng của tôi sẽ bị bể ngay.
Thư Hương nháy nháy mắt, nàng có vẻ kinh ngạc :
- Tại sao người ta lại có ý nghĩ về con người của anh như thế?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Không có gì lạ cả, tại vì quan niệm rằng, không nhất thiết tất cả những cái gì đặc biệt là cái đó hay...
Hắn lại ngó Thư Hương cười cười :
- Chẳng hạn như một người đàn ông thô bạo, hành hạ đàn bà một cách hung ác, nhưng có khi lại dám liều chết vì một người đàn bà, đó là hai điểm nổi, cho nên nhiều cô gái bu theo, ngược lại một người đàn ông biết yêu, biết chiều chuộng đàn bà, xử sự tốt với đàn bà, anh chàng ấy giỏi lắm chỉ được một người vợ mà thôi, có khi còn bị cắm sừng nữa là khác, cô thấy có lạ không?
Thư Hương nhíu mày :
- Như vậy anh thành danh để...
Lữ Ngọc Hồ chặn nói :
- Tôi thành danh anh hùng là nhờ cái liều, cái liều sanh ra cái mà người ta sùng bái tôi về cái lạ. Chẳng hạn như đối với Thất Hổ tại gò Bạch Hổ độ nọ, đâu phải mình tôi thắng họ, có người còn giỏi hơn tôi nữa, thế nhưng họ không liều, đối với bọn Thất Hổ, không liều là chết. Và nếu chỉ một trận đầu là tôi toàn thắng, tôi cũng không nổi danh, vì mạnh hơn là thắng, chuyện đó xưa nay đã là chuyện tầm thường. Thứ nữa là cũng không phải bọn Thất Hổ đã thua tôi về võ công, họ chỉ thua tôi vì tôi đã liều mà họ không liều, họ nhấp nhứ nên sợ thua. Thêm nữa, nếu vì một vấn đề gì khác, mà giao tranh với họ, tôi thắng họ, tôi tiêu diệt được họ thì cũng khó thành danh, đằng này tôi vì người yêu, nội lý do đó thôi, chưa nói thắng bại, tôi đã nổi danh rồi. Nói chung, tại vì tôi có điểm nổi, điểm đó có hơn người.
Thư Hương nói :
- Chính vì thế cho nên khi say, anh thừa nhận anh hùng sẽ khốn khổ?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Đúng thế.
Thư Hương trầm ngâm :
- Nhưng anh hùng cũng có nhiều loại, loại của anh là một, nếu đau khổ, sao

anh không chọn loại khác?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Quen rồi, ban đầu lừa người, nhưng sau đó thành thói quen, đến bây giờ tôi cũng chưa biết rõ được tôi như thế là thật hay là giả nữa. Tôi cũng không biết được "liều" vốn có phải là bản sắc của tôi tạo ra nó?
Thư Hương ngẫm nghĩ thật lâu, nàng lắc đầu :
- Tôi chịu thua, không hiểu.
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Cô cũng đừng phí công tìm hiểu vô ích, vì đó là chuyện thường tình.
Thư Hương lại ngẫm nghĩ thật lâu, sau cùng nàng gật gật đầu nói :
- Khi tôi chưa gặp anh, thật tôi không làm sao tưởng tượng con người anh như thế ấy...
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Chớ trước đây cô nghĩ tôi là người thế nào?
Thư Hương hỏi lại :
- Theo anh thì tôi tưởng như thế nào?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Nhất định cô cho tôi là một nhân vật lớn, một anh hùng có một không hai, chính vì thế cho nên hôm nay tôi muốn mời cô uống rượu.
* * * * *
Thư Hương đã uống rượu ăn tiệc do thiên hạ mời Lữ Ngọc Hồ.
Hắn có thể không phải là... nhân vật lớn, không phải là đại anh hùng, nhưng dưới mắt thiên hạ, hắn là một hào khí siêu nhân, một người đáng cho bọn họ hoan nghinh.
Bất luận hắn đi đâu, những kẻ nơi đó đều nhất loạt hoan hô, sùng bái.
Thư Hương đã chứng kiến tận mắt sự nhiệt thành ngưỡng mộ của thiên hạ đối với hắn và chính nàng, nàng cũng mơ hồ không biết thật hay giả, và chính nàng đi với hắn cũng được lây cái vinh hạnh đó.
Bây giờ thì Thư Hương rất thấm thía câu nói của hắn.
Ban đầu lừa người, riết thành thói quen, quen đến mức cũng cảm thấy mình quả là một... nhân vật lớn.
Khi ngồi vào bàn tiệc, ban đầu nàng thiếu điều sặc cười, khi thấy thái độ sùng bái của thiên hạ đối với hắn, nàng sực nhớ "thảm cảnh" hồi đêm rồi.
Nàng nhớ hắn cắm đầu vào chân tường, hắn vừa ói vừa rên, vừa hồng hộc thở, vị "đại nhân vật" lúc đó trông thảm não làm sao.
Nàng liên tưởng đến anh kép hát bội trong vai Triệu Tử Long, cờ xí rợp trời, oai phong lẫm liệt, đến chừng "cởi giáp" thì... ghẻ lở đầy mình.
Thật ra thì Lữ Ngọc Hồ không tệ đến như thế, nhưng không hiểu sao, hình ảnh anh hùng nằm mẹp và vuông khăn đỏ hôi hám của hắn luôn lãng vãng mãi trong đầu nàng.

Nàng len lén liếc Lữ Ngọc Hồ, hắn thản nhiên ngồi uống từng chén lớn, cười cười nói nói sang sảng và nàng bỗng thấy lẫm liệt và hạo khí xung thiên. Đến giữa tiệc thì nàng hoàn toàn thấy hắn không còn giống cái vẻ như là "con tôm luộc" nữa mà mường tượng hắn quả là một nhân vật lớn.
Không khí hoan hô sùng bái của thiên hạ đã đồng hóa nàng rồi.
Nàng bỗng cảm thấy Lữ Ngọc Hồ không phải đóng kịch mà hắn đã làm đúng theo bản sắc của hắn. Nàng cứ nhìn hắn và bỗng nghe lòng... ngưỡng mộ.
Mãi cho đến bây giờ, khi hai người ra khỏi tiệc, khi hai người vào một hẻm nhỏ, nàng bỗng nhớ lại và bật cười.
Nhưng nàng nhìn qua Lữ Ngọc Hồ, nàng thấy hắn vẫn bước những bước hiên ngang. Nàng bỗng đâm ngờ vực. Nàng không biết hắn anh hùng thật hay anh hùng giả, nàng không tin luôn về nhận xét của nàng về hắn...

Đại Nhân Vật
Hồi 26
Địa ngục ở đâu?

Con hẻm hẹp nhưng thật là yên tịnh.
Trên đầu tường cao, tàng cây giao nhau khiến buổi trưa mùa hạ ở đây thật mát.
Thư Hương nhìn Lữ Ngọc Hồ và bật cười :
- Thật không ngờ có quá nhiều người tranh nhau để mời đãi anh.
Ánh mắt Lữ Ngọc Hồ bây giờ long lên và hắn hỏi ngược lại :
- Cô có biết tại sao họ lại đối xử với tôi như thế hay không?
Thư Hương đáp ngay :
- Tại vì anh là bậc anh hùng.
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu :
- Cũng là một trong những nguyên nhân nhưng không phải lý do chính yếu.
Hắn cười cười rồi nói tiếp :
- Chắc cô cũng biết, sau trận chiến tại gò Bạch Hổ là tôi vang dội như cồn, người ta thêm mắm dậm muối vô riết làm cho con người ở mức trung bình của tôi trở thành... siêu nhân, từ đó về sau, thiên hạ hoan nghinh tôi, không dính líu nhiều về chuyện đó nữa mà là chuyện khác.
Thư Hương hỏi :
- Anh còn có trận chiến khác nữa sao?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Không có gì nữa cả, từ đó về sau, tôi chỉ uống rượu và đánh bạc.
Thư Hương cau mặt :
- Thế người ta hoan nghinh, đón tiếp anh là vì chuyện gì?
Lữ Ngọc Hồ lim dim đôi mắt làm thinh....
Nhìn vào mặt hắn, nghe hắn nói chuyện Thư Hương nhận nơi hắn thêm một việc :
Hắn không phải là mẫu mực anh hùng như nàng tưởng tượng, nhưng quả đúng như hắn đã nói, hắn không phải là con người chỉ biết liều mạng không thôi đâu, hắn có suy tư và hắn hiểu sự việc cũng thật là tế nhị.
Thật lâu, Lữ Ngọc Hồ cười hỏi :
- Cô có hiểu tại sao người kinh thành thích ăn cam ở Giang Nam không?
Một câu hỏi không đầu không đuôi, không ăn nhằm gì chuyện anh hùng hào kiệt của hắn làm cho Thư Hương ngơ ngác, nhưng nàng cũng đáp :
- Tại vì cam đất Giang Nam ngon lắm.
Lữ Ngọc Hồ cười :

- Không phải, ban đầu thì cam Giang Nam có ngon thật, nhưng cũng còn có cam ở những nơi khác ngon bằng hoặc còn có chỗ ngon hơn, nhưng không ai biết, người ta chỉ biết cam đất Giang Nam, vì thế cam Giang Nam bắt đầu cao giá. Thế là người ta đổ xô ăn thứ đó, giá cao, người ta càng khen. Để tỏ ra mình sành, có nhiều người ăn còn "phân chất" về chất lượng cam Giang Nam. Những lối "phân chất" về cam Giang Nam tùy theo sự "tưởng tượng" của con người, mỗi nơi một khác, thiên hình vạn trạng...
Thư Hương hơi biết ý hắn, nàng cười :
- Cũng như người ta đã "thêm mắm dặm muối" về anh?
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Đúng như vậy đó, và sau đó, cho đến bây giờ người nào ăn cam Giang Nam là sang, vì nó mắc; người nào ăn cam Giang Nam là sành điệu, ngược lại, những kẻ không ăn, ăn cam khác là kẻ hủ lậu quê mùa, những kẻ "thực bất tri kỳ vị", tình trạng đó dẫn đến chỗ cam Sơn Tây, cam Thái Nguyên, khi đưa về kinh đô đều trở thành cam...
Giang Nam tất cả và người ta cũng khen, cũng đổ xô mua ăn để... phân chất.
Thư Hương bật cười, nàng nhớ đến gã Hoa Hồ Điệp, nàng nhớ Lữ Ngọc Hồ... Sơn Tâm, Thái Nguyên.
Lữ Ngọc Hồ cũng cười :
- Bây giờ thì cô biết rồi chớ gì? Họ hoan hô tôi, kết thân với tôi, hay ít ra cũng mời tôi uống rượu, để được ngồi chung với tôi một bàn, nói cười với tôi vài tiếng, để chứng tỏ với mọi người là kẻ sành điệu... như... ăn cam vậy mà.
Thư Hương đang cười vụt nín ngang.
Câu chuyện của Lữ Ngọc Hồ vừa nói, có nhiều chỗ tức cười nhưng toàn bộ câu chuyện có một cái gì... nàng cũng chưa nhận kịp nó là cái gì, nàng chỉ biết rằng không cười được. Nàng nhớ chuyện thích băng quan ngoại của mình... Nàng hỏi :
- Anh nói đó là một trong nhiều nguyên nhân, vậy còn nguyên nhân nào mà họ hoan hô anh nữa?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Nguyên nhân trọng yếu khác vì tôi là con người vô hại, tôi nổi danh, nhưng tôi "dốt nát" đối với những âm mưu bất lương của thiên hạ, đối với những chuyện làm mờ ám của những tay thô tục võ lâm tôi không thấy nổi, không hay biết, tôi không là mối uy hiếp hăm dọa đối với bất cứ một ai vì tuy mệnh danh hành hiệp giang hồ, nhưng ngoài trận chiến ở gò Bạch Hổ, tôi có làm gì ai nữa đâu? Tôi cũng có bắt trộm bắt cướp vài lần, nhưng đó là những trò ăn cắp vặt và ở trong trường hợp quá lộ liễu, tôi không bắt thì... con nít cũng bắt, chớ thật sự thì cuộc đời "hành hiệp" của tôi chỉ có ăn nhậu và đánh bạc.
Thư Hương hỏi :

- Nhưng chuyện đó đâu có quan hệ gì...
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Không! Quan hệ, phải nói là rất quan hệ, vì nếu tôi hành hiệp thật sự là tôi phải trừ gian diệt bạo, phải xem hắc đạo giang hồ như thù thì tôi cũng được hoan nghinh, nhưng không phải là toàn thể, chỉ có một số người nào đó thôi, đàng này thì khác, cô thấy không, những người hoan nghinh tôi đủ hạng, đủ từng lớp, có thể nói là... sĩ nông công thương, nam phụ lão ấu, từ "đại hiệp", dân... móc túi, ai cũng hoan nghinh. Đó là vì cái "đại hiệp" của tôi không động đến một cái chân của ai, những âm mưu đen tối trong võ lâm, đối với tôi, tôi chẳng hay biết gì cả, vì thế họ sẵn sàng...
rộng lượng hoan hô...
Hắn cười, nhưng, nhưng cách cười lần này hơi chua chát :
- Tôi đối với con mắt của thiên hạ giống y như con khỉ vô tâm, cái giỏi của tôi...
giải trí mà vô hại, cái hay của tôi... dưới mắt người giang hồ, chẳng đáng một xu teng nào cả.
Thư Hương làm thinh.
Cái ví dụ nghe qua, nàng thấy rất tức cười nhưng chẳng hiểu tại sao nàng cười không nổi.
Hắn lại nói tiếp :
- Cô có thấy tôi an nhàn không? Nếu tôi quả là "đại hiệp" đúng nghĩa thì thiên hạ sẽ làm thịt tôi trong những lúc mà tôi say. Không say, họ cũng làm thịt được như thường vì tôi có vây cánh gì đâu.
Thư Hương nói :
- Hình như anh hơi tự đánh giá anh hơi thấp...
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu :
- Không, biết lắm chớ, tôi biết sự thật là như thế, nhưng tôi cũng có cái hay của riêng tôi, từ xưa đến nay những kẻ thành danh như tôi, đâu phải là nhiều, đâu phải ai muốn làm thế cũng được sao? Tôi phải có cái hay của tôi chớ. Chẳng hạn như cam Giang Nam không phải "đệ nhất" như người ta tưởng, nhưng ít ra bản thân của nó cũng phải kha khá, chớ người ta đâu có điên đến mức nuốt một trái chanh chua lè để nói là... nó là... cam ngon? Nhưng ở đời nói còn nhiều khúc khuỷu, tôi nói thế là những nguyên nhân trọng yếu mà thôi.
Thư Hương hỏi :
- Anh nói như thế có nghĩa là không có người nào sùng bái anh một cách thật tình?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Tự nhiên là có chứ, chẳng hạn như những đứa bé chưa trưởng thành, chẳng hạn như...

Thư Hương cười và chặn hỏi :
- Như tôi?
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Nhưng đó là tôi nói cô trước kia, chớ bây giờ thì không còn như thế nữa.
Thư Hương hỏi :
- Tại sao anh lại có nhận định đó?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tại vì cô đã nhìn thấy những cái về tôi mà người ta không thấy.
Trầm ngâm một lúc, Thư Hương nói :
- Đúng, tôi đã nhìn thấy ở anh những điều mà người ta không thấy, những cái đó thuộc về khuyết điểm nhưng đồng thời tôi cũng cảm thấy những cái mà người ta không thấy về ưu điểm của anh.
Lữ Ngọc Hồ nhướng mắt :
- Sao? Cô nói gì?
Thư Hương đáp :
- Anh có nhiều khuyết điểm, nhưng anh cũng có nhiều chỗ khả ái.
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Có thật sao?
Thư Hương gật đầu :
- Thật, chẳng những vậy, mà anh còn có nhiều khả ái hơn nhiều người khác nữa.
Nàng bật cười và hỏi tiếp :
- Nhưng một người đàn ông như anh, chỉ có thể làm người bạn tốt, chớ không thể làm người chồng tốt.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Chớ từ trước cô đã tính chọn tôi rồi à?
Thư Hương đỏ mặt, nhưng nàng tự nhiên được ngay :
- Quả thật tôi có nghĩ như thế.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Còn bây giờ thì sao? Bây giờ thì quá thất vọng rồi phải không?
Thư Hương lắc đầu :
- Không phải thế, chỉ có điều...
Lữ Ngọc Hồ chận hỏi :
- Chỉ có điều không được vừa lòng?
Thư Hương lắc đầu :
- Cũng không phải.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Chớ vì sao?
Thư Hương thở ra :
- Có lẽ trước kia tôi đánh giá anh qua lời đồn đại, bây giờ thì hiểu được anh

quá sâu.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Chính vì đã hiểu quá sâu như thế nên cô không còn có ý chọn tôi làm chồng?
Thư Hương làm thinh vì thật sự nàng cũng không biết nói như thế nào cho phải.
Nàng không phải hoàn toàn thất vọng về Lữ Ngọc Hồ, vì hắn quả thật là anh hùng.
Thứ anh hùng mà nàng chỉ "cảm thấy" chứ không biết giải thích bằng lời nói.
Nhưng bây giờ thì nàng nhận thấy rằng bất luận là bậc anh hùng nào thì họ cũng vẫn là con người chớ không phải là thần thánh. Mà đã là con người như mọi người, dĩ nhiên họ cũng có những khuyết điểm như bao nhiêu người khác.
Bây giờ thì nàng đã thấy nàng không thể chọn Lữ Ngọc Hồ, vì hắn không phải con người trong tưởng tượng của nàng, nhưng nàng lại không thất vọng.
Vì trong ý nghĩ của nàng bây giờ cũng thay đổi khác.
Nàng chưa biết sự thay đổi đó một cách rõ ràng, nàng chỉ thấy nàng đã lớn hơn trước quá nhiều, nàng cũng không phải là "Đào tiểu thơ" của những ngày trước đây nữa.
Lữ Ngọc Hồ nhìn nàng trân trối, hình như hắn cũng đang tìm hiểu sự phức tạp của những người con gái.
Thư Hương kéo tay hắn đi và cười :
- Tuy không thể chọn anh làm chồng, nhưng tôi quyết chọn anh làm bằng hữu, một bằng hữu khó kiếm.
Lữ Ngọc Hồ làm thinh.
Hình như hắn muốn nói, nhưng không hiểu nghĩ sao, hắn chỉ nhìn nàng rồi lặng thinh.
Thư Hương hỏi nhỏ :
- Anh có thất vọng không?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Tại sao tôi phải thất vọng? Tôi thấy tìm một người bằng hữu tốt, còn khó hơn là tìm một người vợ nữa đấy.
Thư Hương trầm ngâm một hồi lâu rồi hỏi :
- Nhưng tại sao anh lại muốn tôi chỉ cho anh thấy những khuyết điểm của anh làm chi vậy?
Lữ Ngọc Hồ không đáp.
Hắn bước nhanh hơn và nói lãng ra :
- Không ai thấy và biết được khuyết điểm của tôi cả. Tôi chỉ cho những

người nào mà tôi muốn cho biết, và người đó sẽ là... của tôi.
Thư Hương nhìn sững hắn, hình như nàng hơi hiểu về... câu đó.
Nàng cũng làm thinh bước đi, nhưng không có một nguyên nhân nào cả, thế mà bỗng dưng nàng nhớ... Đại Đầu Quỷ.
Không hiểu bây giờ hắn ở đâu?
Không hiểu Đào Liễu có theo hắn hay không?
Cũng không hiểu tại sao, nàng chỉ nhớ Đào Liễu chứ không lo, nàng nhận thấy con bé đó hình như "lớn" hơn nàng.
Thật lâu, Thư Hương vụt ngẩng mặt nhìn quanh :
- Sao... sao giống con đường vô sòng bạc Kim Râu quá.
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Thì con đường này chớ con đường nào nữa.
Thư Hương hỏi :
- Vô đó nữa sao?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Tôi muốn vô đó để xem... Hòa thượng, không lẽ cô không muốn biết họ đến đó làm gì sao?
Thư Hương nói :
- Tôi thì cũng thích xem nhưng lại lo là anh không phải đến đó để xem họ.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Không xem họ chớ tôi đến đó làm chi?
Thư Hương cười :
- Tôi sợ anh đến đó vì ngứa tay.
Lữ Ngọc Hồ nhướng mắt :
- Có ngứa tay cũng chịu chớ cô nghĩ có thể đánh bài bằng tay không được à?
Thư Hương cười :
- Khi đã ghiền thì tới đứng nhìn cũng đở.
Lữ Ngọc Hồ cười bí mật :
- Lần này thì đoán sai rồi.
Thư Hương hỏi :
- Chớ anh định đến xem Hòa thượng thật à?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Đúng như vậy, bởi vì tôi thấy Hòa thượng này có nhiều điểm ngồ ngộ...
À, có thể cái lạ ở chỗ này.
Hòa thượng thì không thể có điểm... ngồ ngộ. Nếu Hòa thượng mà làm cho người ta nhận ra điểm ngồ ngộ thì trong giang hồ sẽ không còn là... Hòa thượng nữa.
* * * * *
Hòa thượng đọc kinh trong chùa của Hòa thượng, con bạc đánh bài trong sòng bạc.

Nó không có... ý nghĩa gì hết, nhưng nó là chuyện chính đáng thông thường. Nhưng nếu Hòa thượng đọc kinh trong sòng bạc và con bạc đánh bài trong... chùa thì đó là chuyện lạ lùng.
Chuyện lạ lùng phải có nguyên nhân lạ lùng.
Và bất cứ một chuyện lạ lùng nào cũng đều kéo theo nhiều chuyện lạ lùng nối tiếp, có khi những chuyện lạ lùng về sau lại còn... lạ lùng hơn cả chuyện lúc ban đầu.
Bây giờ thì Thư Hương đã cảm thấy lạ lùng thật sự và càng nhớ đến Hòa thượng nói chuyện với Lữ Ngọc Hồ đêm qua mà không giống... Hòa thượng chút nào.
Họ dẫn nhau đi vào hẻm tối tàn đầy rẫy rác rưởi, ruồi nhặng và người ta nghe thấy những mẩu đối thoại sau đây :
- Tại làm sao sòng bạc và địa ngục không xa lắm?
- Bởi vì thường thường người đi vào sòng bạc rất dễ dàng đi luôn xuống địa ngục.
- Sòng bạc quả đáng sợ như thế sao?
- Rất đáng sợ, nếu gia đình mà có một con bạc thì... thì thấy cái đáng sợ đó là như thế nào...
- Sao? Sợ sao?
- Nếu người chủ gia đình là con bạc thì những người trong gia đình đó sẽ sống cuộc đời như địa ngục.
- Tôi nghe nói rồi, nghe nói khi đã lún xuống đến mức là quỷ cờ bạc rồi, luôn cả vợ con cũng đem bán tuốt.
- Vợ con mà ăn nhằm gì? Chính bản thân người đó cũng sẽ bán luôn.
- Khủng khiếp, khủng khiếp, quả đáng sợ.
- Nếu nói trên đời này có chỗ gần địa ngục nhất thì chỗ đó là sòng bạc, nhưng chỗ gần với Tây Phương cực lạc nhất thì là ở đâu, biết không?
- Chùa.
- Đúng, nhưng có thấy cái chỗ giống nhau giữa sòng bạc và chùa không?
- Không, cách biệt, hoàn toàn không giống nhau, vì một chỗ gần địa ngục, một chỗ gần niết bàn.
- Như vậy là tại không chú ý, có chỗ giống nhau, sòng bạc và chùa luôn luôn dựng vào một chỗ vắng vẻ, xa vời sinh hoạt bình thường ở chung quanh.
À à... nhưng tại sao lại lạ lùng...
- Lạ lùng chỗ nào?
- Sòng bạc thì cần bí mật nên dựng lên ở một chỗ hoang vắng xa xôi, còn chùa là nơi công khai cho thập phương lui tới, thế tại sao họ cũng cứ tìm chỗ hẻo lánh hoang vu để dựng chùa?
- Đó là họ muốn tạo một cái vẻ huyền hoặc thần bí, gợi trí tưởng tượng của người khác, họ cố gây một ấn tượng để dẫn dụ. Bởi vì có như thế, có đặt

mình vào một chỗ thanh tịnh hoang vắng như thế, người ta dễ có ấn tượng thiên liêng...
- Rồi vì cái không khí đó, làm cho con người đâm ra sùng bái?
- Đó chỉ là một trong những nguyên nhân có dụng ý hẳn hòi, một chuyện khác nữa để dẫn dụ là cơm chay.
- Sao lại có vụ cơm chay?
- Đường xa không hàng quán, lội bộ dâng hương là đói lã rồi xơi một bụng cơm chay là tuyệt và từ đó, người ta cảm thấy cái đặc biệt của chùa.
- Vì thế cho nên...
- Cho nên Hòa thượng luôn dựng chùa ở nơi hẻo lánh xa xôi, càng xa càng tốt.
- Có lý, nhưng nếu Hòa thượng mà nghe câu chuyện này là... tức đến học máu chết luôn.
- Hòa thượng không chết.
- Tại sao vậy?
- Tại vì chân chính Hòa thượng thì không ai chọc tức được.
- Còn những kẻ có thể tức tối thì không phải là Hòa thượng?
- Đúng, vì thế, nếu cần chọc tức cho chết thì, những kẻ chết vì tức đó có thể trọc đầu, có thể mặc áo cà sa, nhưng...
- Nhưng không phải là Hòa thượng.
- Đúng, và vì thế, nếu cần chọc cho chết cũng không sao.
* * * * *
Nói đến Hòa thượng là thấy những cái có dính dáng đến đầu trọc.
Cái mà Lữ Ngọc Hồ và Thư Hương thấy trước nhất là tóc.
Tóc không phải là đầu trọc, nhưng từ cái tóc đó dẫn đến ngỏ hẻm.
Bây giờ thì Thư Hương và Lữ Ngọc Hồ đang đi gần tận chỗ ngỏ hẻm.
Ngỏ hẻm thật vắng.
Tận đầu ngỏ hẻm là cửa sòng bạc của Kim Râu.
Trời mùa hạ có những cơn mưa thật thình lình, đang nắng chợt nổi dông.
Khi Lữ Ngọc Hồ và Thư Hương còn cách cửa sòng bạc chừng vài trượng thì trời bỗng tối sầm vì những áng mây đen nghịt.
Dông vụt nổi lên.
Ngọn gió thốc ngay vào cửa sòng bạc, không có chỗ thoát, ngọn gió tạo thành con trốt xoáy tung rác rến lên cao.
Hai cánh cửa sòng bạc không đóng.
Ngọn gió thốc vào, hai cánh cửa đập vô bung ra rầm rầm, đó là một chuyện lạ.
Vì cửa sòng bạc ngày đêm luôn đóng cứng, muốn vào phải có người ra mở, nhưng bây giờ thì bỏ ngỏ.
Chuyện lạ thứ hai, cơn lốc cuốn xoáy rác rến trong không khí bụi mù đó,

chợt có một thứ giống như mây đen, từng cuộn xoáy tròn theo con trốt...
Nhìn vô cửa, vô sân sòng bạc, y như mây đen sà xuống cuốn quanh...
Thư Hương khựng lại nhìn sửng sốt.
Lữ Ngọc Hồ lao nhanh tới vung tay chụp vào những cuộn "mây bay" và hắn bỗng sững sờ.
Thư Hương chạy lại :
- Cái gì? Cái gì kỳ vậy?
Lữ Ngọc Hồ chìa tay trước mặt nàng.
Cái mà họ thấy như mây đen đó là... tóc.
Bây giờ thì nàng đã thấy rõ rồi, trong sân, trong cửa, trong con trốt xoáy toàn là tóc.
Hình như những nùi tóc từ trong sòng bạc bay ra cuốn theo con trốt, trời chuyển tối sầm, tóc xoáy theo trốt nhiều quá, nhanh quá, thấy như... mây đen.
Thư Hương ngơ ngác :
- Tóc ở đâu nhiều quá vầy nè?
Lữ Ngọc Hồ không đáp mà lại trầm ngâm :
- Không biết Hòa thượng còn có trong sòng bạc hay không.
Thư Hương hỏi :
- Chi vậy?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Hỏi ông ta về đám "mây" tóc này.
Thư Hương nhướng mắt :
- Sao lại nhè Hòa thượng mà hỏi... tóc?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Hòa thượng không có tóc, còn thiên hạ thì có, nhưng nếu tóc ở trên đầu thiên hạ thì là chuyện thường, ngược lại, tóc rời khỏi đầu thiên hạ bay loạn như thế này thì hỏi... Hòa thượng.
Hắn đẩy cánh cửa đang lung lay trong gió và bước vào trong.
Thư Hương ngơ ngác đi theo.
Nàng ngơ ngác vì câu nói của hắn, nhưng khi vào trong sòng bạc rồi, thì nàng mới thật kinh hoàng.
Nàng thấy Hòa thượng.
Không phải một Hòa thượng mà đông Hòa thượng.
Tất cả người trong nhà đều là Hòa thượng.
* * * * *
Nếu vào chùa mà thấy đông Hòa thượng như thế này thì chuyện quá thường.
Nhưng đây là sòng bạc, nhưng nếu gặp thứ chùa "Sơn Hậu" thì có đánh bạc cũng là thường.
Chùa có thể biến thành sòng bạc, tuy chuyện không thường nhưng vẫn có

thể xảy ra.
Nhưng nếu sòng bạc biến thành... chùa thì quả là chuyện "không tiền khoáng hậu".
Đây là sòng bạc Kim Râu.
Một sòng bạc nổi tiếng đánh lớn, chơi ngọt và rất an ninh.
Nhưng bây giờ bàn ghế để gầy sòng không có.
Những bộ bài, những chén xúc xắc cũng không có.
Con bạc cũng không.
Nhưng nhà vẫn đông người, hàng mươi người, họ ngồi xếp bằng tròn dưới đất, chấp tay cúi mặt im lặng.
Vì họ toàn là... Thư Hương.
Lướt con mắt qua một lượt, ánh sáng ngời ngời, không là phải ánh đèn, không phải ánh thép, mà là ánh sáng của những... cái đầu trọc.
Đầu trọc, mới tinh khôi láng bóng.

Đại Nhân Vật
Hồi 27
Chủ chứa biến thành Trụ trì

Bây giờ thì Thư Hương đã biết tóc ở đâu bay ra ngoài sân nhiều quá như thế. Nhưng có một chuyện làm nàng muốn điên đầu là không hiểu tại sao bao nhiêu con bạc ở đây bỗng biến thành Hòa thượng?
Trong nhà thật lớn.
Không nghe tiếng xóc bài, không nghe tiếng đổ xúc xắc, không nghe tiếng chưởi thề mà cũng không nghe tiếng niệm kinh. Có thể họ đang học.
Lữ Ngọc Hồ đang nhìn từng mặt để kiếm vị Hòa thượng đọc kinh.
Hôm qua, ai cũng thấy vị Hòa thượng đó đọc kinh.
Hắn chầm chậm đi qua hàng đầu, bỗng hắn dừng ngay lại trước mặt vị Hòa thượng ngồi đầu hết.
Thư Hương cũng bước lại, nhưng nàng giật mình ngay vì nhận ra vị Hòa thượng này.
Vị Hòa thượng này đang ngồi chấp tay cũng như bao nhiêu Hòa thượng khác :
mắt nhìn mũi, mũi nhìn ngực, tư thế của lão rất thần bí.
Nhưng Thư Hương bỗng thấy ông ta quen quá...
Lữ Ngọc Hồ đưa mắt nhìn nàng và nàng vụt lên tiếng :
- Kim Râu!
Đúng y, vị Hòa thượng đó là Kim Râu. Chủ sòng bạc.
Chủ chứa biến thành Hòa thượng, tự nhiên là Hòa thượng trụ trì.
Bên cạnh "Hòa thượng trụ trì" là Hòa thượng... mặt rỗ. Ngồi cạnh Hòa thượng trụ thì, nhà sư mặt rỗ, chắc chắn phải là... cao tăng.
Nếu không phải là chuyện quá lạ lùng đến phải kinh hoảng, chắc Thư Hương đã ôm bụng cười lăn, vì nàng vụt nhớ tới nghề của Hòa thượng mặt rỗ, nàng nghĩ "chùa" này chắc cũng cần kẻ lo chuyện cầm đồ.
Lữ Ngọc Hồ nhìn sững Kim Râu từ đầu đến chân và hắn vỗ vài Hòa thượng :
- Nè, có đánh bài không?
Hòa thượng Kim Râu chớp mắt một cái rồi hỏi lại bằng giọng từ bi :
- Chẳng hay... thí chủ muốn nói chuyện với ai?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Với ông, với ông bạn chủ chứa Kim Râu.
Hòa thượng Kim Râu chấp tay :
- Ai di đà Phật, thí chủ Kim Râu đã chết rồi, thí chủ làm sao nói chuyện

được.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Hòa thượng không phải Kim Râu?
Hòa thượng Kim Râu đáp :
- Bần tăng pháp hiệu Minh Quang.
Lữ Ngọc Hồ lại nhìm một lúc lâu, hắn lại hỏi :
- Kim Râu tại sao chết?
Hòa thượng Kim Râu đáp :
- A di đà Phật, cần chết thì phải chết.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Còn không cần chết thì sao?
Hòa thượng Kim Râu đáp :
- Không chết thì... sớm muộn gì cũng chết.
Hắn ngồi ngay thẳng, nói năng ngay thật... từ bi, không ai có thể tin rằng đó là một tay chủ chứa mới hôm qua đây đã từng lột da thiên hạ.
Bây giờ hắn không còn sự hung hăng gian ngoan của tên chủ chứa, mà đã là một... cao tăng nghiêm chỉnh và từ bi.
Thư Hương vụt hỏi :
- Kim Râu đã chết, nhưng không biết người vợ hắn mới cưới của ông ta đâu he?
Một con người mới cưới vợ mà đã sợ vợ đến nỗi phải cạo hàm râu danh tiếng của mình thì chỉ có một nguyên nhân. Nguyên nhân khiến cho hắn phải sợ đến mức đó là vì hắn quá yêu bà vợ của mình. Thương đến quá mức thì cũng có thể sợ đến quá mức.
Thư Hương bỗng đánh thật trúng vào cái quá mức đó của Kim Râu.
Hình như hắn cố gắng tự chế, nhưng cái đầu láng bóng của hắn đã rịn mồ hôi...
Thư Hương đưa nhẹ mắt cho Lữ Ngọc Hồ và hỏi :
- Tôi đố anh bà vợ mới cưới của ông ta bây giờ ở đâu?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Hắn đã chết thì vợ hắn cải giá chớ đi đâu.
Thư Hương hỏi :
- Nhưng mà cải giá với ai?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Không Tú tài thì Đạo sĩ, chồng lên "lục điệp thanh ngâu" thì vợ đâu có thể ở không?
Câu nói của hắn chưa dứt là Kim Râu đã gầm lên một tiếng, lao thẳng vào người hắn.
Là tay chủ chứa sòng bạc lớn, tự nhiên phải là dân tứ chiến, thân thủ của Kim Râu đâu phải tầm thường, hắn lao tới với cú đánh nghiêng tường đổ

vách.
Lữ Ngọc Hồ vội lách mình qua nhưng ngay khi ấy một tiếng kêu bỗng vang lên như tiếng mõ gõ, một cái dùi mõ không biết từ đâu bay ra đập ngay lên đầu trọc lóc của Kim Râu.
Bằng vào tiếng kêu vang sau đó, đủ thấy cái dùi mõ đụng hắn không phải là nhẹ.
Đầu của Kim Râu xưng lên, hắn ôm đầu bò lăn bò càng dưới đất.
- A di đà Phật! Lành thay, lành thay!
Lữ Ngọc Hồ và Thư Hương nhận ra tiếng nói của vị Hòa thượng hôm qua, không biết từ trong hốc nào, ông ta chầm chậm bước ra, trên tay cầm cái mõ nhưng mất cây dùi.
Hòa thượng bước đến trước mặt Kim Râu, miệng nói từ từ :
- Sắc tức thị không, không tức thị sắc, cái ý nghĩa đầu tiên đó của phật gia mà không thông thì làm sao thành hòa thượng được!
Kim Râu xanh mặt như tức tối :
- Ta đâu có muốn làm hòa thượng, tại... tại...
Không có dùi mõ thì dùng ngón tay, ngón tay Hòa thượng như có vẻ cứng hơn dùi mõ, ông ta chỉ ngón tay trỏ ra gõ lên đầu của Kim Râu...
Cốc...
Đầu của Kim Râu có vẻ thanh hơn tiếng mõ và lần này cái gõ đó có vẻ hơi nặng hơn, cái đầu trắng hếu của hắn nổi lên một cái cục đỏ lòm, hắn lại bò la dưới đất...
Hòa thượng hỏi :
- Ai buộc ông làm hòa thượng?
Kim Râu đớ lưỡi vì đau :
- Không... không ai buộc hết.
Hòa thượng hỏi :
- Bây giờ có muốn làm hòa thượng không?
Kim Râu lập bập, có lẽ hắn đang run :
- Muốn... rất muốn...
Hòa thượng chấp tay :
- A di đà Phật. Lành thay, lành thay, lành thay. Biển khổ mênh mông, hồi đầu thị ngạn, phóng hạ đồ đao, lập địa thành phật. Lành thay, lành thay!
Và giọng Hòa thượng vụt cao lên và kéo dài ra :
- Nam mô a di đà Phật! Nam mô a di đà Phật!
Ông ta bắt đầu tụng kinh. Kim Râu vẫn bò dưới đất và hắn vụt khóc rống lên.
Thư Hương nhìn sững một hồi, bỗng quay lại nói với Lữ Ngọc Hồ :
- Hòa thượng quả đã tụng kinh.
Lữ Ngọc Hồ nói :

- Chẳng những tụng kinh mà còn lại khỏ... đầu người.
Thư Hương nói :
- Khỏ đầu người còn nghe rõ hơn cả tụng kinh.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Chỗ tụng kinh thì đúng, nhưng khỏ đầu thì sai.
Thư Hương hỏi :
- Chớ phải khỏ đầu ai?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Khỏ chính đầu của ông ta.
Hòa thượng vụt quay lại :
- Lại chính thí chủ nữa...
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tôi chớ còn ai?
Hòa thượng hỏi :
- Sao lại tới đây?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Đã đi được thì tại sao lại không tới được?
Hòa thượng nói :
- Đã đi rồi thì không nên tới.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Ai nói vậy?
Hòa thượng đáp :
- Hòa thượng nói.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Bằng vào cái gì mà Hòa thượng lại nói vậy?
Hòa thượng đáp :
- Bằng vào "Nhất Chỉ Đàn" để gõ đầu người.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Xem dánh cách này thì hình như Hòa thượng muốn đuổi tôi đi?
Hòa thượng đáp :
- Hôm qua thí chủ đuổi Hòa thượng, hôm nay Hòa thượng đuổi thí chủ, há chẳng công bình sao?
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Nếu tôi đi thì có ai cho Hòa thượng năm vạn lượng bạc không?
Hòa thượng đáp :
- Không.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Như thế thì tôi không đi.
Hòa thượng nặng mặt :
- Thí chủ biết đây là đâu không?

Lữ Ngọc Hồ đáp :
- In như là sòng bạc mà cũng giống cái chùa.
Hòa thượng nói :
- Hôm qua là sòng bạc, hôm nay là chùa.
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Cả kỹ nữ còn đến chùa dâng hương được, tôi tại sao lại không thể?
Hòa thượng hỏi :
- Thí chủ đến làm gì?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tự nhiên là đánh bạc, dân cờ bạc mà một ngày không cờ bạc là tay ngứa chết.
Hòa thượng nói :
- Chùa không phải là chỗ đánh bạc.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Hòa thượng có thể đến sòng bạc để tụng kinh, thì tại sao con bạc lại không thể đến chùa đánh bạc?
Hòa thượng nhìn hắn và bỗng bật cười :
- Nơi đây đều là Hòa thượng, ai đánh bạc với thí chủ?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Hòa thượng.
Hòa thượng nói :
- Hòa thượng không đánh bạc.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Phật Tổ Như Lai còn đánh bạc thì Hòa thượng tại sao không thể đánh bạc?
Hòa thượng hỏi :
- Như Lai đánh bạc? Đánh với ai?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Đánh với Tôn Ngộ Không.
Hòa thượng nhìn sững hắn :
- Đánh bài gì?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Đánh cá, đánh cá rằng Tôn Ngộ Không nhảy không khỏi lòng bàn tay.
Hòa thượng nhìn sững hắn và gật gật đầu :
- Cứ cho là ngươi có lý, nhưng Hòa thượng này thì không đánh bạc.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Hòa thượng cứ đi "hóa duyên" thì tại sao lại không đi tiếp?
Hòa thượng hỏi :
- Hóa duyên ở đâu?
Lữ Ngọc Hồ không đáp mà lại nói :
- Cứ theo tôi biết thì số Hòa thượng này hôm qua hãy còn là... thế tục.

Hòa thượng gặn lại :
- Rồi sao?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
-Kim Râu vốn là chủ chứa, trong tay hắn tiền muôn bạc vạn, bây giờ hắn làm Hòa thượng "sắc tức thị không", tự nhiên gia tài phú vạn của hắn đã cúng dường cho Hòa thượng...
Hắn vụt cười cười rồi tiếp :
- Nghe nói Hòa thượng hóa duyên nhiều khi thu vô còn nhanh hơn là cường đạo.
Hòa thượng nhìn hắn bằng đôi mắt đầy dẫy hung quang :
- Thí chủ đi ăn cướp?
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu :
- Không.
Hòa thượng hỏi :
- Vậy tiền đâu đánh bạc? Không lẽ đưa đầu cho người ta gõ?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Lần này thì Hòa thượng nói đúng.
Hòa thượng hỏi :
- Nói đúng sao?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Đánh bạc bằng cái đầu.
Hòa thượng trố mắt :
- Là sao?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Là Hòa thượng gõ đầu tôi, tôi gõ đầu Hòa thượng, ai gõ trúng thì thắng.
Hòa thượng hỏi :
- Thắng thì sao, thua thì sao?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Nếu tôi thua thì tình nguyện theo Hòa thượng để làm... hòa thượng, còn nếu Hòa thượng thua thì nhà này thuộc về tôi, cả đám đông đảo này cũng thuộc về tôi.
Hòa thượng trầm ngâm :
- Đầu không phải là mõ, gõ như thế lỡ bể thì sao?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Đầu có cái dễ bể, có cái khó bể, tôi đố Hòa thượng thứ đầu nào dễ bể?
Hòa thượng nhìn chăm chăm Lữ Ngọc Hồ và vụt cười khan...
Chỉ nghe lão cười rồi lão vụt mất luôn.
* * * * *
Nền được lót bằng những phiến đá vuông và khá lớn.
Những sòng bạc thường thường có địa đạo, có nhà hầm.

Chuyện đó đối với người biết thì không lấy gì làm lạ, luôn cả chuyện hai khối đá bật xuống để cho người tụt mãi rồi đóng lại y nguyên như lão Hòa thượng vừa làm cũng không ai lấy làm lạ.
Nhưng với Thư Hương thì đó là chuyện y như ma quái.
Nàng đứng khựng một chút, nhưng bỗng bật cười :
- Như vậy là lão ngán anh?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Vì lão biết thứ đầu trọc là thứ dễ bể.
Thư Hương hỏi :
- Nhưng anh muốn gõ đầu lão bể thật à?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Không, gõ cho mẻ một miếng nhỏ thôi.
Thư Hương hỏi :
- Sao vậy? Xem chừng lão cũng không phải người ác mà?
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Sao cô biết lão không ác?
Thư Hương đáp :
- Lão không có giết ai.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Chưa thấy thì đúng hơn, vì nội việc bức những người này làm Hòa thượng là cũng đủ để bị đày xuống chín từng địa ngục rồi.
Thư Hương nói :
- Bảo làm Hòa thượng tức là bảo tu hành, vả lại những người này là dân cờ bạc thì cũng không đáng gọi là ác.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Cho dầu họ là dân cờ bạc, cho dầu họ là sát nhân, đại đạo nhưng bảo bọn họ đi tu thì chẳng khác gì đày bọn vào địa ngục.
Thư Hương hỏi :
- Sao vậy?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Khuyên người ta tu thân tích đức niệm phật thì được nhưng bắt họ làm Hòa thượng là phải sa địa ngục.
Thư Hương nghệch mặt hỏi :
- Anh nói gì tôi không hiểu?
Lữ Ngọc Hồ nhìn Thư Hương rồi nói :
- Cô không phải là hạng gái tầm thường, tôi xin nói thẳng với cô điều này: Cô có để ý không? Người ta sanh ra có nam có nữ, bông hoa cũng có đực có cái, muông thú cũng đều như thế, đó là cái tự nhiên, làm trái tự nhiên là có tội. Bắt người ta làm Hòa thượng thì phải lún khỏi chín từng địa ngục, không được đầu thai.

Thư Hương trầm ngâm một lúc, nàng nói :
- Nhưng tu không phải là không tốt?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Tiếng "tu" rộng lắm, tôi cũng không nói tốt xấu, nhưng nếu làm lành lánh dữ là tốt, còn bắt ép dụ dỗ người ta làm Hòa thượng ni cô, thì kẻ đó tôi coi như là ma vương ác quỷ.
Thư Hương lại trầm ngâm một lúc lâu rồi nói :
- Nhưng tôi thấy làm Hòa thượng ni cô cũng không phải là điều không tốt.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Tôi không tranh luận điều đó, vì tranh luận nó sẽ... mất lòng nhau. Tôi cũng không nói tốt xấu gì cả, nhưng ai làm gì thì làm, muốn làm Như Lai, Quan Âm cũng được nữa, không ai nói, không ai phiền. Chỉ một điều tuyệt đối là không được bắt ép hay dụ dỗ người khác nếu như họ không muốn. Tôi biết kẻ nào làm thế thì kẻ ấy sẽ...
Lữ Ngọc Hồ chưa nói dứt thì cả nhà vụt vang lên :
- Tôi không muốn làm Hòa thượng.
- Nhà tôi còn cha già, còn coi dại, tôi không muốn làm Hòa thượng.
- Tôi mới lấy vợ mấy ngày...
Kim Râu vụt quì xuống mọp đầu :
- Chúng tôi bị hắn bức, xin Lữ đại hiệp phán xét công bình.
Lữ Ngọc Hồ thở ra :
- Tôi tưởng ông là con người hảo hán, không ngờ ông lại yếu xìu, lại để cho lão Hòa thượng đó bức ép mà không dám có một phản ứng nào coi cho được.
Kim Râu vén áo lên, đưa cho Lữ Ngọc Hồ xem một vết thương và nói :
- Tôi đã phản ứng đúng mức rồi chớ sao không? Nhưng bọn chúng hung dữ lắm, ngoài lão Hòa thượng còn có Đạo sĩ và Tú tài.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Hơn hai ba mươi người như thế này mà cũng không đánh lại chúng sao?
Kim Râu lắc đầu ủ rủ :
- Lữ đại hiệp không thấy đầu chúng tôi đây sao? Thủ pháp của chúng kinh khiếp lắm, chỉ vung đao một loáng là trọc hết. Nếu chống lại nổi thì chúng tôi đâu đã thành Hòa thượng cả bầy như thế này.
Thư Hương cau mặt :
- Nhưng bắt các người làm Hòa thượng thì ích gì cho lão?
Kim Râu đáp :
- Có ích rất nhiều chớ sao không. Vì làm Hòa thượng thì "tứ đại giai không" gia tài sự nghiệp của chúng tôi sẽ về tay lão hết.
Thư Hương nghiến răng :
- Nếu như thế thì gõ cho đầu lão bể đôi ra cũng còn được.

Kim Râu nói :
- Thế nhưng ba chúng nó võ công cao lắm.
Lữ Ngọc Hồ cười lạt :
- Những kẻ cao hơn chúng, ta cũng đã gặp nhiều rồi.
Kim Râu tươi mặt ngay :
- Đương nhiên, đương nhiên, chỉ cần có Lữ đại hiệp nhúng tay vào thì chúng tôi sẽ có ngay sanh lộ.
Lữ Ngọc Hồ dậm chân xuống nền hỏi :
- Cái gì ở dưới?
Kim Râu lắc đầu :
- Tôi cũng không biết.
Lữ Ngọc Hồ cau mặt :
- Nhà của ông sao ông lại không biết?
Kim Râu đáp :
- Nhà này đâu phải của tôi.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Vậy thì của ai?
Kim Râu đáp :
- Không biết!
Lữ Ngọc Hồ nhướng mắt :
- Ủa, chớ ông biết cái gì?
Kim Râu nói :
- Tôi chỉ biết chủ nhân của toàn nhà này đã chết mấy năm về trước, không hiểu tại sao, chỉ một đêm toàn gia chết sạch không sót một người.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Sau đó không có ai đến ở sao?
Kim Râu nói :
- Thân nhân của họ có lại ở nhưng gia đình nào cũng chỉ ở một thời gian rất ngắn rồi cũng dọn đi, không ai ở quá ba ngày.
Lữ Ngọc Hồ cau mặt :
- Tại sao vậy?
Kim Râu đáp :
- Không hiểu tại sao, chỉ nghe người ta bảo là nhà đó có quỷ hiện ra lúc đêm về.
Thư Hương kêu lên :
- Có quỷ!
Kim Râu nói :
- Chính vì có chuyện quỷ hiện đó cho nên không ai dám sử dụng tới, nhờ đó chúng tôi mới mua rẻ.
Thư Hương hỏi :

- Nhưng rồi có thấy... quỷ không?
Kim Râu đáp :
- Thật ra thì thỉnh thoảng cũng có nhiều việc ly kỳ, nhưng chúng tôi cũng cứ mặc kệ.
Thư Hương vội hỏi :
- Những chuyện ly kỳ như thế nào?
Kim Râu đáp :
- Những lúc về đêm hơi vắng thì có nghe những tiếng động là lạ, đôi khi vừa để vật gì trong phòng, bỗng thoáng chốc vật đó biến mất tiêu.
Thư Hương đưa mắt nhìn Lữ Ngọc Hồ, nàng hơi sợ sợ nhưng lại không dám nói gì thêm.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Bây giờ các vị tính sao?
Kim Râu đáp :
- Chỉ cần khỏi làm Hòa thượng, còn ra sao thì chúng tôi cũng bằng lòng.
Lữ Ngọc Hồ trầm ngâm một lúc lâu rồi gật đầu :
- Được rồi, bây giờ các vị tạm tản đi chỗ khác đi, chờ tôi điều tra kỹ ở đây rồi sẽ liệu.
Kim Râu nhăn nhó :
- Nhưng... nhưng cái lão Hòa thượng đó đâu để cho chúng tôi yên.
Lữ Ngọc Hồ cười lạt :
- Các vị cứ tự nhiên ra đi, có ai cản thì tôi sẽ đối phó.
Kim Râu mừng húm :
- Tôi biết mà, chỉ cần có Lữ đại hiệp thì chuyện bằng trời cũng sẽ giải quyết được ngay...
Hắn nói chưa dứt lời thì tất cả đều đứng dậy, ào ào tung bay ra cửa lớn, lớp thì phóng qua cửa sổ, chỉ thoáng mắt chẳng còn mạng nào.
Không thấy ai đuổi theo họ cả...
Hòa thượng, Đạo sĩ, Tú tài đều không thấy bóng.

CÁT BỤI GIANG HỒ

Đại Nhân Vật
Hồi 28
Gian hầm bí mật

Nhìn theo đám người bỏ chạy như gặp quỷ ấy, Thư Hương cười :
- Xem chừng uy phong của anh cũng không phải nhỏ đâu, bọn chúng không dám ló ra rồi.
Lữ Ngọc Hồ làm thinh, hắn không nói mà cũng không cười.

Thư Hương lại hỏi :
- Anh nghĩ thử lão Hòa thượng đó trốn đi đâu?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Cũng mong rằng hắn đừng bị quỷ bắt đi...
Hắn nghiêm giọng nói tiếp :
- Tôi thấy cô cũng nên đi mau ra khỏi chỗ này.
Thư Hương cau mặt :
- Tại sao?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Coi chừng ở đây có quỷ thật đó.
Mặc dầu không sợ quỷ cho lắm nhưng Thư Hương cũng hơi ngán, tuy vậy ngoài mặt nàng làm bộ tỉnh :
- Tôi không sợ!
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Tại sao cô không sợ?
Thư Hương nói :
- Anh đừng quên tôi đã nói tôi là bằng hữu của anh.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Nhưng...
Thư Hương chận nói :
- Không nhưng nhị gì cả, đã là bằng hữu, tôi không thể để anh đi một mình, võ công của tôi chưa chắc đã giúp anh được gì, nhưng tôi không thể bỏ anh một mình ở lại...
Nàng nói chưa dứt tiếng thì chợt nghe tiếng động nhỏ, khối nền dưới chân của Lữ Ngọc Hồ dạt ra, hắn lọt tuốt xuống và khối đá khép đóng trở lại...
Thư Hương hoảng hốt, nàng bước lại dùng chân đạp chòi theo phía trên của những khối đá, nhưng làm sao nàng đạp nổi, những khối đá cứ trơ trơ ra...
Thư Hương quýnh quáng, nàng la bài hãi :
- Lữ Ngọc Hồ... Ngọc hồ...
Gió bên ngoài thổi ào ào, mưa bắt đầu nặng hột.
Bên trong vắng ngắt.
Thư Hương nghiến răng, nàng thụt lần thụt lần và vùng quay mặt lại chạy nhanh ra cửa.
Gió bên ngoài vẫn thốc mạnh vào.
Gió bị dội vào vách nhà, cuộn lại.
Những nùi tóc vẫn cuốn lên cuốn xuống.
Trời không tối nhưng cũng mờ mờ vì mưa bão, Thư Hương vừa tới cửa thì mấy nùi tóc tấp dính vô mắt nàng, quấn vào cổ nàng, nó nhè nhẹ, mềm mềm, lành lạnh...
Thư Hương rú lên một tiếng chạy tháo trở vô.

Nàng ngoái tay khép cửa và đứng dựa lưng giữ chặt lại, nàng sợ, sự hoảng hốt trong khung cảnh như ma như quỷ...
Nàng gở những cuộn tóc trên mặt, trên cổ, mềm mềm, lành lạnh đó ra.
Thư Hương muốn phát ói, nhưng không ói được.
Nàng vừa thở vừa run.
Bây giờ một mình đứng đây nhìn quanh, nàng thấy gian nhà quá rộng và nàng cảm thấy thân mình quá bé.
Một tiếng động mạnh, khung cửa sổ bị gió thổi bung, gió phía ngoài ào vào, sét chớp giăng giăng và tiếng nổ lưng trời.
Thư Hương phát lạnh, nàng ráng hết sức kêu lớn :
- Có ai không? Có ai trong này không?
Chỉ có tiếng nàng dội lại.
Thư Hương càng run dữ.
Cả nhà đều chết hết trong một đêm, phải chăng họ thật đã biến thành quỷ cả rồi!
Gian nhà bây giờ như rộng thêm ra.
Thư Hương nhìn thấy phía trong, sát vách tường còn có một khung cửa, nàng nghiến răng nhích lần vào.
Thật sự thì Thư Hương cũng không ý thức được rõ ràng hành động của nàng, không hiểu nàng muốm khám phá cái gì qua khung cửa đó, nhưng nàng vẫn làm, cho dầu gặp Đạo sĩ, Tú tài cũng vẫn còn hơn một mình lạnh ngắt...
Thâm tâm nàng có nhiều nổi nghi ngờ, biết đâu trong khung cảnh đó lại không dẫn tới chỗ đường hầm mà Lữ Ngọc Hồ vừa rơi xuống?
Biết đâu hắn còn đang tìm tòi bên dưới?
Biết đâu hắn chưa tìm được ngả ra?
Thây kệ, gì thì gì, hành động còn đở sợ hơn đứng im.
Càng nhích lần về phía khung cửa đó, phía sau lưng nàng nghe lạnh toát, nàng không dám quay đầu nhìn lại.
Gom hết sức, Thư Hương tung mạnh một đạp vào cánh cửa đó.
Cánh cửa chỉ khép chứ không gài chốt bên trong.
Cánh cửa mở toát ra.
Thư Hương nhích dần từng bước vô.
Gian phòng tối đen nhưng nhờ có ánh chớp bên ngoài thấp thoáng nên nàng cũng thấy được mờ mờ. Trông giống như một phòng khách, bày biện trang trí sơ sài nhưng cũng chứng tỏ là có người ở nơi đây.
Chung quanh thật lặng, Thư Hương có phần bớt sợ hãi, bất giác nàng thở phào và quan sát...
Bình!
Chưa nhận diện được khắp chỗ thì cánh cửa sau lưng nàng bỗng đóng ập trở

lại.
Thư Hương hoảng hốt, quay lại kéo mạnh nhưng vô hiệu, cánh cửa cứng ngắt như có người khóa ở bên ngoài.
Bên ngoài vừa rồi đâu có một ai?
Thư Hương chợt nghe nổi gai ốc đầy mình.
Nàng nghiến răng, mồ hôi đượm ướt áo.
Nàng lại lui dần, lui dần đến bên cái bàn nhỏ.
Bây giờ nàng mới phát hiện trên bàn có ba chén trà, xâu chuỗi hột, quyển sách và cây phất trần.
Rõ ràng đây là vật bất ly thân của Hòa thượng, Tú tài và Đạo sĩ.
Ba chén trà còn ấm.
Như vậy họ mới có mặt ở đây.
Khi nàng và Lữ Ngọc Hồ bước vào sòng bạc, khi lão Hòa thượng chưa ra mặt thì cả ba ở trong phòng này.
Nhưng bây giờ thì họ đi đâu?
Thư Hương cười lạt :
- Ta biết các ngươi trốn đâu rồi, hãy ra ngay.
Lời lẽ tuy có vẻ không sợ nhưng giọng nàng lại có hơi run.
Nàng lên tiếng, chứng tỏ nàng cũng đã bớt sợ...
Không nghe tiếng động, cũng không nghe tiếng trả lời.
Thư Hương đứng sững một chỗ, nàng cố bình tâm cho bớt sợ, cho khỏi run.
Bây giờ nàng thấy thêm một chuyện lạ nữa.
Đối diện với khung cửa nàng vừa bước vào có một tấm rèm trúc, hẳn bên trong còn có khung cửa nữa, nhưng nàng không chú ý đến, bởi nàng đang quan sát gian phòng này trước đã...
Nhưng nàng vừa quay lưng thì phía đó lại có tiếng động.
Thư Hương quay lại thật nhanh, nàng thấy tấm rèm trúc lay động nhưng không thấy bóng người.
Thư Hương nghiến răng, nhìn chăm chăm...
Không có người, nhưng rèm vẫn còn lay động, chuyện đó không thể nào...
Đứng từ một chỗ xa, người ta có thể kéo dây.
Bên trong rèm lại có cánh cửa, cánh cửa khép hờ.
Bây giờ có sợ cũng không làm sao được. Thư Hương cắn răng thật chặt và bước tới, nhưng lần này nàng đã có kinh nghiệm, nàng chỉ đứng ngoài xô cánh cửa.
Bên trong lại là một gian phòng nhưng trống trơn, không có gì cả, không có cửa thông, cửa sổ cũng không.
Đây là gian mật thất.
Không có gì, nhưng dưới đất có một người ngồi.
Trong phòng chỉ có độc một chiếc phản, hình như bằng đá, chiếc phản lót

ngay chính giữa người ngồi dưới đất, lưng dựa vào phiến thành phản, quay lưng về phía Thư Hương.
Ánh sáng lờ mờ, nhưng cũng đủ cho nàng thấy đó là lão Hòa thượng khi nẫy...
Thư Hương run run hỏi :
- Hòa thượng, Lữ Ngọc Hồ đâu?
Nàng hỏi và có phần đã bớt sợ.
Dầu gì, dầu sự việc ra sao, nàng cũng vẫn thấy người sống.
Hòa thượng ngồi im.
Lão không trả lời mà cũng không quay lại.
Thư Hương nhích lên nói :
- Hòa thượng bị điếc phải không?
Hòa thượng vẫn làm thinh.
Thư Hương cười lạt, cũng thứ giọng cười để trấn áp :
- Hòa thượng có muốn cái đầu vỡ ra không?
Hòa thượng vẫn bất động.
Tính "kỳ cục" của "Đào tiểu thơ" phát dậy, nàng bước mạnh tới, dang tay cú mạnh lên đầu Hòa thượng...
Hòa thượng ngả chúi về phía trước.
Đã đánh một cái rồi thì y như lòng cam đảm theo cái đánh lên thêm, Thư Hương nắm cổ áo Hòa thượng kéo ngang thân hình Hòa thượng lật lại và Thư Hương hốt hoảng thụt lui...
Một giòng máu từ đỉnh đầu Hòa thượng chảy dài xuống mặt, theo mũi chảy dài xuống miệng.
Hòa thượng đã chết rồi.
Thư Hương tuy sợ nhưng nàng cũng nhận ra rằng Hòa thượng không phải chết ví cái cú của nàng, vì cái cú ấy tuy mạnh nhưng không thể lủng sọ như thế ấy.
Nhưng ai giết lão?
Chính là Lữ Ngọc Hồ?
Rất có thể là Lữ Ngọc Hồ giết lão, vì ngoài y ra thì chẳng còn ai ở quanh đây cả.
Nhưng muốn biết chuyện đó thì phải tìm Lữ Ngọc Hồ và hỏi hắn.
Nhưng nàng không có cách gì thoát được.
Trong cái mật thất và gian phòng ngoài kia chỉ có một cánh cửa, cánh cửa đó đã bị khóa bên ngoài, nàng dùng sức xô đẩy, dùng chân đạp nhưng, như đạp vào vách sắt, cánh cửa vẫn không lay chuyển.
Cánh cửa không phải là cửa sắt, nhưng cây cứng và dầy, bốn bên tường xây đá, nếu có một thanh đao trong tay, nàng cũng không làm sao ra được.
Thư Hương chợt cảm thấy mình như một con thú bị bẩy, đã lọt vào trong rọ,

vừa giận dữ, vừa sợ sệt mà cũng vừa tức uất.
Cái bi thảm hơn hết là không làm sao biết được kẻ gài bẫy là ai.
Thư Hương gần như không còn sợ nữa mà chỉ tức. Tức vì không biết ai là kẻ hảm hại mình, tức vì không biết ai đã giết Hòa thượng?
Thư Hương bây giờ chỉ cần biết được sự bí mật đó, biết xong dầu có chết nàng cũng không chút luyến tiếc.
Trong phòng kín quá, chẳng có một tiếng động nào từ bên ngoài, dù là tiếng gió hoặc tiếng mưa rơi.
Thư Hương bỗng có cảm giác như đang ở trong một phần mộ, một phần mộ đã được chuẩn bị chu đáo dành để cho nàng.
Và cũng để mai táng luôn cho Hòa thượng.
Nhưng bất luận như thế nào, thực tế là nàng và lão Hòa thượng cũng đang chung trong phần mộ, khác một điều là nàng chưa chết.
Tình cảnh vừa đáng sợ vừa bi đát, thế nhưng thiếu chút nữa Thư Hương đã bật cười.
Nàng nghĩ đến mộ "song hồn".
Người ta xây huyệt "song hồn" là dành để cho đôi vợ chồng son, để gọi là sống đồng lịch đồng sàng, thác đồng quan đồng quách, còn nàng mà nhè "đồng quách" với Hòa thượng thì quả là tức cười vỡ bụng.
Chuyện này nếu có Đào Liễu...
Nhớ Đào Liễu là nàng bỗng nhiên nhớ... Đại Đầu Quỷ.
Không biết bây giờ hắn ở đâu? Không biết hắn có nhớ đến nàng không?
Không biết nếu hắn biết nàng bị hảm trong này và chết, hắn có đau lòng không?
Nghĩ đến đây, Thư Hương chợt cảm thấy con người của mình có nhiều điều lạ lùng.
Mình đang nghĩ về hắn, đang nhớ về hắn, không biết hắn đang ở đâu và hắn đang nhớ ai?
Thế là nàng lại bắt đầu nhớ đến... nhớ đến Đào Liễu, nhưng mỗi khi nhớ đến Đào Liễu thì nàng lại nhớ đến... Đại Đầu Quỷ.
Thật là kỳ cục.
Cũng có thể vì gần đây có lúc mình đã chung đụng với hắn?
Đó chỉ là một cách giải thích.
Có nhiều cách giải thích khác, nhưng Thư Hương nhất định không dám nghĩ, càng cố tâm phủ nhận.
Chỉ có mỗi một điều nàng phải thừa nhận là cứ một mình là nàng lại nhớ hắn.
Thư Hương nhè nhẹ thở dài.
Nàng cảm thấy mỗi lúc tâm tình mình có phần hơi loạn.
Trong một lúc, nàng có thể nghĩ đến rất nhiều việc, nhiều việc kỳ quái.

Cái gì nàng cũng nghĩ, cái gì nàng cũng không bỏ sót, chỉ có một chuyện mà nàng tạm quên, đó là chuyện làm sao thoát khỏi nơi này.
Những người con gái có nhiều tính cách lạ lùng.
Họ thay đổi tâm tư một cách nhanh chóng, họ có thể bi thương đó và vừa bi thương đó, họ có thể vui vẻ ngay...
Vì thế, nếu không hiểu rõ, bất cứ ai cũng không chịu nổi sự chung sống với một thiếu nữ.
Bây giờ chính là lúc mà tâm tình của Thư Hương bị tạp nhạp nhất.
Bỗng không, nàng vụt nhớ đến chén nước sen băng lạnh.
Nàng nhớ đến chén sen băng lạnh, thứ băng từ quan ngoại đưa về.
Và nhớ đến việc này là nàng không còn chịu nổi, nàng nghe cổ họng bỗng đắng nghét.
Cơn tức tối của nàng bỗng nổi lên, nàng có ý nghĩ rằng nàng có thể dậm chân cho tảng đá này sụp xuống, cho tòa nhà nghiêng đổ.
Và nàng bỗng nhiên nghe tiếng động dưới nền.
Vừa nghĩ đến chuyện dậm cho sụp nền, cho nhà đổ, cho tất cả đều tan nát thì lại nghe tiếng động, làm như ý nghĩ của nàng có ngay phản ứng...
Những khối đá này không biết ở chỗ nào, có tiếng động, tiếng động như tiếng nghiến vào nhau.
Thư Hương nhảy tránh vào một góc.
* * * * *
- Lữ Ngọc Hồ.
Khối đá được bắt chệch qua là Thư Hương đã kêu lên.
Lữ Ngọc Hồ sửng sốt.
Bây giờ thì mới thấy mặt hắn kinh hoàng.
Hắn nhìn Thư Hương rồi nhìn Hòa thượng.
Hắn mở tròn đôi mắt :
- Làm sao cô lại có thể... gõ đầu lão được?
Thư Hương càng mở mắt lớn hơn hắn nữa :
- Ai gõ? Tôi mà gõ được cũng không gõ chết lão như thế đâu.
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu :
- Tôi xuống dưới lòng đất, hắn ở đây với cô, tôi có thấy bóng dáng hắn hồi nào đâu mà gõ được?
Thư Hương cau mặt :
- Anh không biết, thì ai mà biết?
Lữ Ngọc Hồ trầm ngâm :
- Nhưng cô... cô vẫn cùng ở chung với lão từ hồi ấy đến giờ?
Thư Hương nhảy dựng lên :
- Ai mà ở chung với lão? Lão nhảy xuống rồi anh cũng xuống liền...
Lữ Ngọc Hồ nói :

- Thế nhưng khi tôi xuống thì không thấy gì cả.
Thư Hương hỏi :
- Thế anh thấy cái gì ở dưới?
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu :
- Không thấy gì hết, có cũng không thấy được.
Thư Hương hỏi :
- Sao vậy?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tối thui, ngửa bàn tay không thấy thì thấy cái gì được?
Thư Hương hỏi :
- Rồi anh làm sao tìm được chỗ này?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Cô lại còn hỏi mãi như thế? May làm sao vừa đến đây thì cô vừa cạy được phiến đá lên...
Thư Hương trừng mắt :
- Ai cạy?
Lữ Ngọc Hồ vội hỏi :
- Ủa, không phải cô sao? Sao tôi thấy tảng đá bật lên?
Thư Hương cười :
- Tôi làm sao lại có thể làm nổi chuyện ấy?
Lữ Ngọc Hồ ngẩn ngơ :
- Lạ quá... Thế còn ai giết gã Hòa thượng...
Thư Hương chận nói :
- Tôi vô đây thì hắn đã chết rồi.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Thế ai giết lão?
Thư Hương cười :
- Quỷ...
Tiếng "quỷ" vừa nói ra là nàng nín cười, bây giờ thì nàng lại sợ.
Thật là lạ, tâm lý con người kỳ cục, khi nãy lo đủ thứ chuyện, không sợ quỷ, bây giờ có bạn, bớt lo thì chuyện quỷ lại... sợ.
Lữ Ngọc Hồ hình như cũng ngan ngán, hắn nói :
- Coi chừng, sao tôi thấy chỗ này kỳ cục quá, coi chừng có quỷ thật chớ chẳng chơi đâu... Nhưng tại làm sao cô cứ ở riết đây làm gì?
Thư Hương nhăn nhó :
- Bộ anh tưởng tôi ham ở cái ổ quỷ...
Nàng lại nín ngang.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Chớ tại làm sao kỳ vậy? Tôi cứ tưởng cô ở đây chờ tôi...
Thư Hương lắc đầu :

- Tại vì tôi không đi được.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Sao vậy?
Thư Hương đáp :
- Tôi vừa vào đây thì cửa đóng và khóa lại bên ngoài...
Lữ Ngọc Hồ nhướng mắt :
- Ai khóa?
Thư Hương nói :
- Quỷ...
Nàng đưa tay bụm miệng.
Bây giờ thì nàng sợ thật tình.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Sao không xô mạnh coi.
Thư Hương lắc đầu :
- Xô đạp gì cũng không nổi cả.
Lữ Ngọc Hồ trầm ngâm :
- Có thể tại cô yếu...
Thư Hương hất mặt :
- Anh mạnh thì thử xem.
Nàng không bảo thì hắn cũng thử, chẳng những thử mà hắn còn phải dùng mọi cách để thoát ra.
Hắn bước lại gần cánh cửa, hắn nhắm phía rồi kê một bàn chân.
Hắn làm hơi chậm, có lẽ hắn vận lực, nhưng hắn vụt quay lại và hắn ngó Thư Hương...
Nàng hét :
- Chịu chưa?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Chịu!
Thư Hương nói :
- Có anh thì chắc phải có cách, cố mà tìm...
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu :
- Thôi, không tìm...
Thư Hương cau mặt :
- Sao vậy? Định ở luôn trong này với cái xác xình đó à?
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Không phải, tôi không tìm cách vì tôi mắc bận...
Thư Hương hỏi :
- Bận gì?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Bận đi ra...

Hắn đưa tay xô cánh cửa.
Hắn xô nhẹ và cánh cửa bung ra.
Thư Hương mở đôi mắt tròn xoe và nhảy dựng lên :
- Sao vậy? Cửa không có khóa?
Lữ Ngọc Hồ không trả lời, hắn cầm khóa cửa đẩy ra đẩy vô, rồi hắn nhìn nàng bằng ánh mắt nghi ngờ.
Cửa đã mở rồi, có thể đi ra được rồi đấy nhưng Thư Hương vẫn đứng y một chỗ.
Mặt nàng xanh xạm.
Thái độ của nàng vô cùng tức tối, ánh mắt nàng long lên.
Bị nhốt là một chuyện mà bị nghi ngờ lại là một chuyện khác, bây giờ nàng thấy, nói tiếng nói "bị nhốt" y như là tiếng người khác chưởi vào mặt của mình.
Nàng đứng giận rung.
Lữ Ngọc Hồ thở dài :
- Cứ cho là hồi nãy cánh cửa khóa nhưng bây giờ nó đã mở rồi thì mình đi ra chứ?
Thư Hương vùng vằng :
- Tôi không ra.
Lữ Ngọc Hồ cau mặt :
- Sao kỳ vậy?
Thư Hương nói :
- Anh nghi oan cho tôi, anh nghĩ rằng tôi đã gạt anh.
Lữ Ngọc Hồ chớp mắt :
- Ai nói hồi nào? Mà có cái gì đâu mà cô phải gạt tôi?
Thư Hương nói :
- Ngoài miệng anh nói thế, nhưng trong bụng anh đề quyết rằng tôi đã lừa anh.
Lữ Ngọc Hồ mỉm cười dịu giọng :
- Tôi chưa bao giờ có một ý nghĩ nào như thế, chưa bao giờ tôi nói tiếng nào mà cô lại không tin.
Thư Hương cũng hơi dịu lại :
- Thế nhưng cánh cửa..
Lữ Ngọc Hồ chặn nói :
- Cánh cửa đó khi nẫy có người khóa lại, người đó đã làm chuyện đó thì bây giờ họ không biết mở ra sao?
Bây giờ thì Thư Hương mới toét miệng cười...
Nhưng rồi nàng lại cau mày :
- Nhưng cái con người làm chuyện kỳ cục đó là ai? Tại sao lại làm như thế?
Lữ Ngọc Hồ cười :

- Chỉ còn cách đi ra tìm người ấy là sẽ biết ngay.
Thư Hương gật đầu :
- Đúng rồi, phải tìm cho ra, phải hỏi cho ra, nếu cần sẽ đập hắn vài roi vào đít trước rồi tính gì hãy tính...
Bây giờ thì nàng không đợi giục, nàng bước ra.
Nhưng nàng lại nhìn ba chén trà.
Ba chén trà vẫn đặt ngay ở trên bàn, cố nhiên là trà đã nguội...

Đại Nhân Vật
Hồi 29
Chùa lại trở thành sòng bạc

Trà đã nguội cả rồi nhưng Thư Hương đang khát.
Giá như mấy ngày trước đây, nàng nhất định sẽ bưng ba chén trà uống cạn rồi, nhưng bây giờ thì không.
Bây giờ thì nàng đã "lớn" rồi.
Bây giờ đối với mọi việc, nàng đã cẩn thận hơn trước.
Nàng cần phải xem ba chén trà đó có độc hay không.
Muốn biết trà có độc hay không, những kẻ giang hồ lão luyện đều dễ dàng ngó thấy.
Nàng cần gọi Lữ Ngọc Hồ.
Nhưng khi nàng quay lại thì thấy hắn đứng nhìn cánh cửa trân trân.
Nàng hỏi :
- Làm gì mà đứng đớ ra đó? Phát hiện cái gì mới nữa à?
Lữ Ngọc Hồ ngẩng lên nhìn nàng rồi nhìn cánh cửa, hắn bật cười nói :
- Tôi đang nghĩ đến một chuyện ngồ ngộ.
Thư Hương hỏi :
- Chuyện gì?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tôi nghĩ giá như cánh cửa đừng mở ra được, tôi với cô bị giam trong này suốt đời chắc là vui lắm.
Thư Hương nguýt dài :
- Thì ra anh cũng là thứ chẳng ra gì đâu.
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Đàn ông có mấy người ra gì đâu.
Thư Hương hỏi :
- Tôi có nói với anh là trước kia tôi định chọn anh làm chồng?
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Cô có nói rồi.
Thư Hương hỏi :
- Sau đó, tôi có nói với anh là tôi đã bỏ ý định ấy?
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Có nói.
Thư Hương nói :
- Bây giờ tôi lập lại, cho dầu có bị giam chung trong này với anh suốt đời, tôi cũng không thể lấy anh.

Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Tại sao vậy?
Thư Hương đáp :
- Tại vì tôi đã chọn người khác.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Người nào vậy?
Thư Hương trầm ngâm :
- Chờ khi gặp được rồi, tôi sẽ nói cho anh biết.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Cô nói như thế cô không sợ tôi buồn sao?
Thư Hương lắc đầu :
- Không.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Tại sao vậy?
Thư Hương đáp :
- Tại vì tôi biết rõ anh, tôi biết nếu anh cần chọn vợ thì người anh chọn nhất định không phải... theo loại của tôi.
Lữ Ngọc Hồ cười lớn :
- Đã thế chắc chúng mình chỉ nên làm bạn tốt với nhau thôi.
Thư Hương gật đầu :
- Chắc chắn như thế, vì tôi cũng đã có nói rồi, chúng ta sẽ là bằng hữu tốt.
Nói xong câu chuyện, nàng chợt nghe thư thái cả người. Nàng đã nói được những gì nàng muốn nói, những gì nàng cần nói, nếu không nói được thì nó cứ canh cánh trong lòng nàng, thật là khó chịu cho nàng vô cùng.
Hồi sáng lúc Lữ Ngọc Hồ thức dậy, nàng đã có nói phớt qua ý nghĩ của nàng, nhưng đó chẳng qua là ý nghĩ nhất thời, nhưng bây giờ nàng đã quyết tâm lắm rồi.
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Đã thế đừng bao giờ giam mình trong này suốt đời, mình cần phải đi ra.
Thư Hương gật đầu :
- Đúng rồi, phải ra tìm vị bằng hữu giam tôi mới được.
Nàng xô cửa bước hẳn ra ngoài và nàng khựng lại.
Thiếu chút nữa là nàng đã kêu lên vì những điều mà nàng vừa thấy vừa nghe ở bên ngoài.
Nhưng, đã nói bây giờ thì nàng đã lớn rồi, mọi việc đều cẩn thận, nàng không kêu, nàng quay lại nhìn Lữ Ngọc Hồ.
Sự kinh dị đã làm cho nàng gần như không thể tin là thật...
* * * * *
Gian nhà thật rộng và dài, Tuy không ngăn, nhưng cách xắp xếp bàn ghế thì có lẽ lúc đến đây lão Kim Râu muốn cho tiện nên dồn hết bàn ghế ra ngoài,

bên trong để trống, cho nên từ chỗ cánh cửa vô giữa phòng mà Thư Hương bị nhốt ra tới bên ngoài, còn một khoảng không, nếu nói nhỏ là không nghe được gì cả.
Bây giờ thì Thư Hương nghe.
Không những nghe mà nàng còn thấy.
Những chuyện nghe thấy bây giờ, nếu có ai nói lại với nàng về những chuyện như thế, nàng sẽ cười lăn chiêng, vì nàng cho rằng đó là chuyện thần thoại mà người ta ngốc nghếch mới đâm tin chuyện đó.
Vì chính bây giờ, nàng nghe, nàng thấy bằng tai, bằng mắt của chính nàng mà nàng vẫn chưa tin.
Nàng đứng sững một chỗ như trời trồng.
* * * * *
Cửa vừa mở ra, Thư Hương vừa bước ra, trước hết nàng nghe tiếng cười, tiếng nói của những người thắng, tiếng càu nhàu, tiếng cự nự của những kẻ thua.
Kế tiếp là nàng nghe tiếng xốc bài, tiếng hột xúc xắc đổ vào chén, tiếng xướng số điểm trên mặt hột, và tiếp theo là nàng thấy...
Đèn đuốc sáng choang, người đông vầy vầy, sòng bạc đông như cũ.
Đúng là nằm mộng.
Mới đây, mới vừa rồi, cách đó không lâu lắm, toàn nhà không có một cái bàn, không còn một bộ bài, không thấy một hột xúc xắc mà toàn là Hòa thượng ngồi chấp tay dưới đất.
Kế đó là họ hò nhau dông mất, để lại tòa nhà vắng hoe...
Thế mà bây giờ, sau một chút bị giam trở ra, các hạng người đều có đủ, sòng bạc hiện nguyên hình.
Không biết người ta từ đâu đến, ai nấy tới hồi nào bọn người này gầy sòng trông thật là xôm tụ.
Chỉ có Hòa thượng là không có.
Không có một cái đầu trọc, chớ đừng nói mấy mươi.
Thư Hương đứng khựng.
Nàng có cảm tưởng nàng bị xông thuốc mê và được cứu tỉnh lại nhiều lúc, cứ mỗi khi nàng tỉnh lại thì người ta bày ra một trò khác, người ta biến sòng bạc của Kim Râu thành sân khấu, rồi người ta đã sấp lớp lang cho một vở kịch biến đổi từng màn.
Nhưng vì sân khấu có tánh cách lộ thiên, thay vì kéo màn thay cảnh thì họ lại xông thuốc mê... khán giả.
Ngoài cách giải thích đó ra, nàng tin chắc không ai có thể giải thích nổi chuyện "sòng bạc biến thành chùa, rồi chùa bỗng biến đi, cho sòng bạc hiện nguyên hình trở lại".
Tất cả những con bạc bỗng... đi tu, cạo đầu trọc lóc vì nhất thời "khám phá

hồng trần", rồi vì nghiệp duyên chưa dứt, cho nên phật tổ cho tạm... xả hơi, trở về mọc tóc để tiếp tục trả cho vơi nghiệp chướng... đánh bài!
Vì thế cho nên, chỉ một thoáng giây, từ con bạc, làm nhà sư, và từ Hòa thượng bị thâu y bát hiện nguyên hình... con bạc.
Tất cả đều do phép Phật.
Đó là cách giải thích thứ hai.
Ngoài hai lối giải thích đó ra, ai nấy cũng đều... há hốc mồm kinh ngạc.
* * * * *
Thư Hương sực nhớ còn có Lữ Ngọc Hồ ở sau lưng, nàng quay đầu lại thì hắn đang há hốc mồm.
Phong thái ngang tàng, coi trời đất chỉ bằng nửa con mắt của vị "đại nhân vật" này đã đi chơi chỗ khác, hiện tại hắn đã hiện nguyên hình... chàng ngốc.
Thư Hương nghe cổ mình khô đắng, nàng hỏi hắn nhưng giọng chưa hết kinh hoàng :
- Anh... anh có thấy hay chưa?
Lữ Ngọc Hồ trả lời như cái máy :
- Tôi... thấy....
Thư Hương hỏi?
- Thấy cái gì?
Lữ Ngọc Hồ nói như cái bong bóng xì hơi, hắn nói :
- Sòng bài.
Thư Hương gặn lại :
- Anh thấy thật như thế phải không?
Lữ Ngọc Hồ như được "nhắc tuồng", hắn đưa tay dụi mắt :
- Rõ ràng nếu ai thấy không thật như thế thì người đó lọt tròng...
Thư Hương định nói thêm, nhưng ngay khi ấy, có một người mặc áo gấm, tay cầm ống điếu, râu ria xồm xoàng, chầm chậm bước về phía hai người.
Chỉ xem dáng đi đủ biết con người đó võ công không phải tầm thường.
Ông ta bước lại cười cười, nhưng Thư Hương không dằn được, nàng chụp hỏi :
- Sòng bài này khai trương từ bao giờ thế?
Hình như cảm thấy cô gái này hay đùa vui, nên hắn nhìn nàng từ đầu xuống tới chân bằng tia nhìn thật lạ, hắn nói :
- Khai trương từ lúc mà cô chắc còn... nằm trong bụng mẹ.
Thư Hương trố mắt kinh nghi :
- Sòng bài này khai trương là có ông ở đây rồi?
Người áo gấm đáp :
- Người khách thứ nhất tới đây, cũng chính tôi mời.
Thư Hương hỏi :
- Ông luôn túc trực ở đây?

Người áo gấm nói :
- Trừ giờ ngủ thì không có ở trong sòng bài.
Thư Hương hỏi :
- Còn hồi chiều hôm nay?
Người áo gấm đáp :
- Thường thường thì tôi phải ngủ ít nhất một giờ sau cơm trưa, nhưng hôm nay có mấy người bạn thân ở xa đến, tôi bỏ ngủ để ở đây hầu tiếp cho vui. Lâu lâu bạn xa đến, mình phải biết điều.
Hai tay của Thư Hương nắm chặc lại, nàng ngó ra sau hỏi Lữ Ngọc Hồ :
- Anh nghe cả rồi chớ?
Lữ Ngọc Hồ tái mặt, hắn bước nhanh tới và gằn giọng :
- Tốt hơn hết là ông nên nói thật.
Người áo gấm bây giờ mới giật mình, ông ta coi đây không phải là chuyện đùa nữa, ông ta nghiêm giọng :
- Tại làm sao tôi lại phải nói... không thật?
Thư Hương hỏi :
- Ông là ai vậy?
Người áo gấm đáp :
- Tôi họ Kim.
Thư Hương cau mặt :
- Họ Kim? Vậy Kim Râu là gì của ông?
Người áo gấm rờ rờ hàm râu của mình và cười :
- Tôi là Kim Râu đây.
Thư Hương đâm cáu, nàng nói lớn :
- Ông không phải là Kim Râu, nhất định không phải.
Người áo gấm kinh hoảng ra mặt :
- Tôi không phải là Kim Râu thì là ai?
Thư Hương nói :
- Tôi không cần biết ông là ai, nhưng tôi nói ông không phải là Kim Râu.
Đến bây giờ thì hình như đã có nhiều người nghe, họ tràn tới bu quanh.
Thư Hương không nhìn ai cả, nàng chỉ nhìn bộ mặt của người áo gấm, bộ mặt đang cười cười trông thật là... dễ ghét.
Người áo gấm vừa cười vừa hỏi :
- Tại làm sao cô nương đoán quyết ta không phải là Kim Râu?
Thư Hương nói lớn :
- Tại vì tôi biết Kim Râu, hắn không có râu, một sợi cũng không có.
Người áo gấm vụt cười thật lớn, hắn chỉ Thư Hương và cười nói lớn :
- Trời đất, vị cô nương này bảo Kim Râu không có râu...
Nhiều tiếng cười rập lên, làm như họ vừa nghe chuyện... đùa.
Họ vừa xúm nhau cười vừa nói :

- Kim Râu mà sao lại không... râu?
- Không râu thì tại sao lại gọi Kim... Râu?
Họ lại cười, giọng cười nghe như chế nhạo nàng...
Thư Hương giận run, giận đến muốn điên luôn.
Nàng nói như hét vào tai thiên hạ :
- Kim Râu chẳng những không râu, mà lại còn làm Hòa thượng rồi.
Nàng vừa nói dứt thì cả gian nhà thiếu điều ngã xuống vì tiếng cười nổi lên một cái rần của cả bọn người trong đó.
Cả sòng bạc quá đông, họ rập nhau cười và giành nhau nói :
- Kim Râu mà đi làm Hòa thượng thì toàn thiên hạ đều là... phật.
- Vị cô nương này nếu không phải là nhìn lầm người thì nhất định là tại vì cảm nặng nên đâm ra... sảng.
Thư Hương nhảy dựng lên :
- Tôi không có mê, tôi không có sảng, tôi không nhìn lầm, chính mắt tôi nhìn thấy.
Người áo gấm ráng nín cười :
- Cô thấy cái gì?
Thư Hương đáp :
- Tôi thấy Kim Râu làm Hòa thượng.
Có người hớt hỏi :
- Hắn đi làm Hòa thượng khơi khơi vậy à?
Thư Hương nói :
- Không, tại có người ép buộc hắn.
Người áo gấm hỏi :
- Ai ép hắn?
Thư Hương đáp :
- Một... một Hòa thượng.
Tiếng cười lại rập lên, lần này thiên hạ đúng là cười đến nghiêng đến ngửa, cười ôm bụng, cười bò dưới đất...
Thư Hương chợt nghe đầu nhức nhối chóng mặt...
Trong ngày nay, nàng gặp những chuyện thật là kỳ dị, giá như có ai thuật cho nàng nghe như thế, chắc chắn nàng cũng phải ôm bụng cười như họ bây giờ...
Nhưng bây giờ thì nàng không thể nào cười được, nàng muốn khóc.
Nhưng ngay lúc đó chợt có tiếng hỏi :
- Ai nói ai là Hòa thượng?
Giọng nói thật trầm, không lớn nhưng bất cứ ai nghe cũng y như có một tiếng rống kề mang tai, tất cả đều nghe rền rền kéo dài, câu hỏi đã dứt từ lâu, nhưng nhiều người phải ôm đầu nhăn mặt...
Chứng tỏ con người phát ra tiếng nói đó nội lực thâm hậu không thể tưởng.

Và lập tức, đám đông dạt ra ngay, bao nhiêu cặp mắt quay về hướng phát ra tiếng nói.
Không biết từ đâu đến, không biết đến tự bao giờ, từ trong góc của sòng bạc, một người chầm chậm bước ra và bây giờ thì mọi người cũng vừa nhận ra, người đó là Hòa thượng.
* * * * *
Đó là một Hòa thượng ốm tong teo.
Đã ốm mà lại thấp người, thêm vào đó bộ mặt nhăn nhúm dài thòng trông y như con khỉ.
Con người như thế, dáng sắc y như con bịnh lâu ngày mới mạnh nhưng bất cứ ai, chỉ cần biết qua võ công thì cũng đều không dám khinh thị, dầu chỉ mới nhìn qua lão một lần đầu.
Không phải vì bên cạnh ông ta có hai nhà sư trung niên phong thái uy nghiêm, gần như hào tráng, cũng không phải vì họ ăn mặc quá sang trọng, càng không phải vì sâu chuỗi óng ánh vàng lấp lánh trên tay...
Không ai hiểu được vì sao, không ai phân tách được rõ ràng, chỉ biết rằng nhìn qua ông ta thì bất cứ ai cũng đều nghe rúng động, không phải vì sợ sệt mà vì tôn kính.
Thư Hương cũng thế.
Bao nhiêu căm tức vì thái độ của Hòa thượng hiếp bức người trong sòng bạc ban trưa, bao nhiêu lời lẽ không bằng lòng nhưng hữu lý của Lữ Ngọc Hồ về những kẻ tu hành bất chánh đưa đến ý nghĩ xem thường, đều bay đi đâu mất, nhường chỗ cho sự e dè, kính trọng, nễ nang...
Mặc dầu chưa bao giờ gặp Hòa thượng, trừ vị Hòa thượng đã gặp, nhưng khi thấy mặt nhà sư này, Thư Hương biết ngay đó là một vị cao tăng.
Cao tăng vốn cũng như danh sĩ, bất luận ở một nơi nào, cũng đều được người ta đặc biệt chú ý.
Chỉ cần bao nhiêu đó, người ta đủ thấy bản thân của cao tăng, danh sĩ đã có một chỗ đứng khá cao trong ý niệm con người, đó là một giá trị đặc biệt do những cao tăng danh sĩ từ ngàn xưa để lại.
Cố nhiên, người ta không phải kính trọng một cá nhân, người ta kính trọng bởi truyền thống tinh thần của nó.
Đứng trước một kẻ hung ác, sức mạnh con người không địch nổi, người ta có thể sợ sệt nhất thời, nhưng không ai có một ý niệm tôn kính như đứng trước một cao tăng, một danh sĩ trói gà không chặc.
Nhưng cái lạ ở đây là vừa rồi, vì sự chú ý đặc biệt, Thư Hương và Lữ Ngọc Hồ không thấy trong sòng bạc có một nhà sư nào cả, như vậy không biết họ xuất hiện bằng cách nào, chỉ nghe tiếng là đã thấy có họ rồi.
Không ai biết ba nhà sư này từ ngả nào bước vào đây.
Thư Hương bước lên chớp chớp mắt :

- Có phải vừa rồi đại sư đã hỏi tôi?
Lão Hòa thượng gật đầu :
- Nữ thí chủ vừa rồi có phải đã nói đến một Hòa thượng?
Thư Hương đáp :
- Phải.
Lão Hòa thượng hỏi :
- Vị Hòa thượng đó dáng dấp như thế nào?
Thư Hương đáp :
- Vị Hòa thượng đó có gương mặt tròn, trắng mập, hình như có lúm đồng tiền bên má.
Lão Hòa thượng hỏi :
- Độ bao nhiêu tuổi?
Thư Hương đáp :
- Dáng sắc thì chưa lớn lắm, nhưng giọng nói như già.
Lão Hòa thượng hỏi :
- Phải có một vị Đạo sĩ cùng đi với ông ta?
Thư Hương đáp :
- Chẳng những có Đạo sĩ mà lại còn có Tú tài.
Lão Hòa thượng hỏi :
- Họ đâu?
Thư Hương đáp :
- Đạo sĩ và Tú tài thì không thấy, chỉ thấy vị Hòa thượng...
Nàng thở ra và nói tiếp :
- Vị Hòa thượng đó đã mất rồi.
Không thấy phản ứng trên gương mặt của lão Hòa thượng, người ta chỉ thấy bộ trường kỷ mà nàng đang đứng vịn, bỗng tự nhiên gãy tan, bốn cái chân gãy vụn, bộ ghế làm bằng thứ gỗ dầy và cứng bị nứt tét ra từng mảnh, y như một cái bàn trong căn nhà sập, bị sức ép của mái ngói làm cho gẫy bể tan tành.
Lão Hòa thượng vẫn đứng yên, bàn tay đặt trên trường kỷ cũ, tay kia ông ta buông thẳng xuống, mặt ông ta không đổi sắc.
Tất cả những người có mặt đều lạnh toát mồ hôi.
Thật lâu, lão Hòa thượng hỏi từng tiếng một :
- Vị Hòa thượng đó chết tại đâu?
Thư Hương chỉ ngược lại gian phòng mà nàng và Lữ Ngọc Hồ vừa mới bước ra.
Tay nàng vừa đưa ra thì hai nhà sư trung niên đứng sau lưng lão Hòa thượng đã tung mình vào tới cửa phòng.
Những người đứng gần, cảm nghe như có một trận gió mạnh thổi ngang, vạt áo của họ phất lên, có người đội nón bị bay luôn theo hướng hai nhà sư vừa

phóng tới.
Thư Hương bất giác đưa mắt liếc nhanh về phía Lữ Ngọc Hồ.
Lữ Ngọc Hồ đứng trơ ra.
Gương mặt hắn bây giờ làm như có ai vừa treo thêm khối đá, vuông khăn choàng nơi cổ hắn đã đẫm mồ hôi.
Chỉ trong nháy mắt hai nhà sư trung niên đã trở ra, trên tay lại có thêm thi thể của Hòa thượng mập.
Vẻ mặt của hai nhà sư trung niên bây giờ thật là dễ sợ, đôi mắt của họ hình như có nhiều tia lửa bắn ra.
Lão Hòa thượng chỉ liếc nhẹ vào thi thể Hòa thượng mập rồi niệm phật.
Cho đến lúc ông ta hé mắt lên thì nàng chợt thấy trước mặt tối xầm, lão Hòa thượng đã đứng ngay sát trước mặt nàng và ông ta hỏi từng tiếng một :
- Nữ thí chủ quí tánh?
Thư Hương đằng hắng hai ba tiếng nhỏ :
- Tôi họ Đào, tiên Thư Hương.
Lão Hòa thượng nhìn nàng vài lượt rồi đưa tia mắt qua Lữ Ngọc Hồ :
- Còn vị thí chủ đây?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tại hạ là Lữ Ngọc Hồ.
Lão Hòa thượng gật gật đầu, những đường gân trên mặt ông ta nổi lên như những con trùng hổ...
Ông ta lại nói từng tiếng trầm trầm :
- Tốt, hảo võ công, hảo thân thủ, quả danh bất hư truyền.
Thư Hương kêu lên :
- Không, không phải, vị Hòa thượng này không phải chúng tôi giết, ông đừng có hiểu lầm.
Lão Hòa thượng gằn giọng :
- Không phải nam thí chủ thì nữ thí chủ phải không?
Thư Hương la lên :
- Làm sao lại là tôi? Tôi làm sao phải giết ông ta? Khi tôi gặp ông ta thì ông ta đã chết rồi.
Lão Hòa thượng hỏi :
- Gặp ở đâu?
Thư Hương đáp :
- Trong gian phòng đó.
Lão Hòa thượng hỏi :
- Lúc đó nam thí chủ cũng ở trong đó với nữ thí chủ phải không?
Thư Hương đáp :
- Không, hắn mới đến sau.
Người áo gấm tự xưng là Kim Râu lên tiếng :

- Đây là tư sản của tôi, tôi biết không có ngỏ nào khác nữa, nếu Lữ đại hiệp vào là phải đi vào đây thì chúng tôi phải thấy chớ?
Thư Hương nói :
- Hắn không có đi ngỏ này.
Lão Hòa thượng nói :
- Vị thí chủ mới nói rất rõ ràng, nhà này không có ngỏ nào khác nữa.
Thư Hương nói :
- Có, hắn từ dưới đất đi lên.
Nói xong câu đó, nàng cảm thấy khó cho người ta tin được nên nàng vội nói thêm :
- Hồi trưa này, khi chúng tôi đến đây thì vị Hòa thượng đó chưa chết, nhưng khi đang nói chuyện với chúng tôi thì bỗng dưng tụt rơi xuống dưới nền...
Vừa nói, nàng vừa đưa tay chỉ dưới đất và nàng bỗng thấy mọi người trố mắt nhìn nàng trân trối...
Họ nhìn nàng với một dáng cách làm cho nàng có cảm tưởng như họ đang nhìn... quát vật.
Hình như họ muốn cười, nhưng vì không khí đang trầm trọng nên họ không dám cười thành tiếng.
Lão Hòa thượng hỏi :
- Rồi sau đó thì sao?
Thư Hương đáp :
- Sau đó, sau đó thì Lữ Ngọc Hồ cũng rơi xuống theo. Lúc đó trong nhà này không có một bóng người nào cả, tất cả những Hòa thượng bị ép cạo đầu đều đi hết, và khi tôi vào phòng giam kia thì bên ngoài khóa trái...
Bây giờ thì mọi người càng ngó Thư Hương nhiều hơn nữa, hình như họ có nói thầm với nhau rằng rất có thể cô gái này mắc chứng cuồng tâm...

Đại Nhân Vật
Hồi 30
Nhà sư già của Thiếu Lâm

Chỉ có lão Hòa thượng là vẫn nghiêm trang đến lạnh lùng, mắt của ông ta không một người nào dám nhìn ngay.
Ông ta ngó Thư Hương chầm chập và hỏi :
- Cô nương đến đây hồi trưa này?
Thư Hương đáp :
- Lúc đó mới vừa quá ngọ một chút thôi.
Lão Hòa thượng hỏi :
- Lúc đó trong nhà này có người không?
Thư Hương đáp :
- Có.
Lão Hòa thượng lại hỏi :
- Có phải những người này không?
Thư Hương lắc đầu :
- Không phải, tất cả đều bị cạo đầu làm Hòa thượng, Kim Râu cũng thế.
Bây giờ thì người áo gấm không còn dằn nổi nữa, ông ta bật cười :
- Tại hạ có là Hòa thượng hay không thì chư vị ở đây đã chứng minh.
Lão Hòa thượng nói :
- Nhưng không một ai dám chứng minh chuyện của một cô gái nhỏ tuổi nói ra.
Nếu cô nương nói thế thì những vị Hòa thượng đó bây giờ ở đâu?
Thư Hương đáp :
- Đã đi hết rồi.
lão Hòa thượng hỏi :
- Đi đâu?
Thư Hương đáp :
- Không biết.
Lão Hòa thượng hỏi :
- Họ đi rồi, nơi đây còn có những ai?
Thư Hương đáp :
- Không ai cả, không có một ai ở trong nhà này.
Nhiều người không dằn được, nhưng cũng không dám cười lớn, họ nhủi đầu vào vai nhau cười sục sục...
Lão Hòa thượng ngời ngời ánh mắt, ông ta nhìn quanh :
- Các vị từ trưa đến giờ đều ở đây cả chứ?

Một người lên tiếng :
- Ở đây, tất cả đều có mặt ở đây.
Lão Hòa thượng hỏi :
- Các vị đến đây từ bao giờ?
Nhiều người đáp :
- Từ hồi sáng sớm.
- Từ hồi chưa đến ngọ.
- Đến từ tối hôm qua.
Như vậy là họ đã đến đây lâu rồi, đến trước giờ mà Thư Hương và Lữ Ngọc Hồ đến đây và bằng vào cách nói đó, họ không hề đi đâu cả, họ vẫn ở sòng bạc đánh bài.
Lão Hòa thượng hỏi :
- Có vị nào đi khỏi nơi đây không?
Nhiều người tranh nhau đáp :
- Không, không có ai đi cả.
- Cũng có, nhưng tiểu giải rồi quay vào ngay.
Họ nói không ngoa, những con bạc mà đã nhập vào sáp phạt rồi, có đem đao kề nơi cổ họ, họ cũng không coi vào đâu.
Thư Hương giận đến xanh mặt, nàng nói lớn :
- Nói láo, rõ ràng từ trưa đến giờ, ngôi nhà này không có chuyện đánh bạc như vầy, cũng không có một ai, những người này không bao giờ có mặt ở đây.
Lão Hòa thượng lạnh lùng :
- Bảy tám mươi người ở đây nói láo, chỉ có một mình cô nương không nói láo?
Thư Hương nổi nóng :
- Tại làm sao tôi lại phải nói láo?
Lão Hòa thượng hỏi :
- Cô nương có biết vị Hòa thượng chết đó là ai không?
Thư Hương trả lời :
- Không biết.
Lão Hòa thượng gằn giọng :
- Ông ta là sư điệt của bần tăng, pháp hiệu là Vô Danh Đại Sư.
Người áo gấm kinh hãi :
- Có phải vị "Không Môn Đệ Nhất Hiệp Tăng" mà người ta thường gọi là "Đa Sự hòa thượng" của Thiếu Lâm không?
Lão Hòa thượng gật gật đầu :
- Đã là "Tăng" thì sao lại còn xưng là "Hiệp", đó là chuyện đáng phiền...
Người mặc áo gấm vẫn trong bộ mặt kinh hoàng :
- Thế còn đại Hòa thượng đây...

Lão Hòa thượng đáp :
- Bần tăng là Vô Sắc, từ Thiếu Lâm đến.
Nghe đến danh hiệu của nhà sư này, không khí trong sòng bạc bỗng thay đổi một cách quá nhanh.
Bây giờ chẳng những không còn có tiếng cười, dầu đó là tiếng cười nho nhỏ, cũng không còn có nghe ai nói và cơ hồ cũng không ai dám thở mạnh nữa, làm như tất cả đều nín hơi lại.
Bất cứ có phải là người trong võ lâm hay không, đối với vị hộ pháp của Thiếu Lâm, tất cả đều biết rõ.
Thư Hương vốn giận lắm, vừa giận vừa tức uất đến run cả người nhưng bây giờ thì nàng cũng bình tĩnh rồi.
Bằng chỉ một thoáng chốc, nàng cảm nghe như một chuyện... một chuyện mà hậu quả không phải chỉ giới hạn ở trong bao nhiêu người ở đây, chuyện quá lớn lao đến nỗi bất cứ ai cũng phải nổi óc rùng mình...
Là sòng bạc cũng được, là chùa chiền gì cũng được, có tên Kim Râu hay không có tên Kim Râu trên đời này cũng không sao, nhưng chuyện giết chết cao đồ Thiếu Lâm, người mà giang hồ tôn kính là một "Hiệp Tăng" thì quả là chuyện kinh thiên động địa.
Và đến bây giờ thì Thư Hương mới thấy rằng tất cả những chuyện xem như thần thoại này đều do bởi một âm mưu, một âm mưu được bố trí kỹ càng, một âm mưu đáng sợ.
Một âm mưu không chỉ dễ sợ không thôi, mà âm mưu đó còn làm cho người mất mạng một cách rất dễ dàng.
Lữ Ngọc Hồ và nàng đều được lừa vào bẫy rập, một bẫy rập mà chắc chắn rằng nàng, và cả Lữ Ngọc Hồ nữa, chẳng tài nào thoát nổi.
Bây giờ thì nàng mới thấy rõ, mới ý thức được một khi người ta muốn vu oan, thì quả là chuyện không phải dễ dàng gở nổi, không thể nói cho người tin được rằng mình không có nhúng tay vào vụ án.
Mỗi con mắt đều nhắm vào người nàng, nhưng cái nhìn bây giờ của họ rất khác xa khi nảy.
Khi nảy, họ còn cười, họ thấy nàng có lẽ thuộc loại khật khờ khật khường, nói bậy nói bạ đến tức cười.
Nhưng bây giờ thì họ nhìn nàng bằng cặp mắt khác hơn, họ nhìn nàng y như...
thấy quỷ.
Nhiều tiếng xầm xì :
- Tại làm sao lại phải nói láo như thế?
- Tại làm sao lại đặt ra một chuyện huyền hoặc như thế?
- Nói như thế làm sao người ta tin được?
- Tự nhiên là phải kiếm cách nói quanh chứ, ai lại dám nhận là mình đã giết

một cao tăng?
Thư Hương nghiến răng :
- Ta với các ngươi không thù không oán, tại làm sao các người lại tìm cách hại ta như thế chứ?
Người mặc áo gấm nhún nhún vai, hắn nhìn nàng bằng đôi mắt ác cảm và hắn lùi dần.
Tất cả những người khác cũng dang ra xa, họ coi nàng như có mang theo một thứ bịnh truyền nhiễm ghế gớm lắm...
Thư Hương trừng trừng mắt và nàng vụt chạy theo níu áo một người, giọng nàng khẩn khoản :
- Tôi biết ông là một người tốt, tại sao ông không nói dùm một tiếng, tại sao ông không thừa nhận rằng từ trưa đến giờ ông không có mặt nơi đây, nơi đây không có một người nào?
Da mặt người đó vùng trắng bết, hắn nói :
- Ta không có ở đây? Tôi không có ở đây mà tôi đã thua trên năm trăm lượng bạc được à?
Thư Hương giận run, nàng vung tay tát mạnh vào mặt hắn.
Người ấy xoa mặt, đã không tức và giận dữ mà cũng không thèm để ý...
Lão Hòa thượng hình như đã cố gắng hết sức, ông ta nhắm mắt lại lần chuỗi hột như cầu độ cho Vô Danh đại sư mà như cũng đang cầu độ cho hung thủ.
Tự nhiên là ông ta đâu có gì phải gấp.
Thư Hương và Lữ Ngọc Hồ y như hai hột cát trong tay.
Như không chịu nổi, Thư Hương vươn mình lên la lớn :
- Tôi đối với ông ta không ta oán không thù, cũng chưa từng biết mặt thì lý do gì tôi lại giết ông ta?
Vô Sắc đại sư trầm ngâm thật lâu như không muốn nói, nhưng cuối cùng vẫn nói :
- Cứ nghe nói thì Vô Danh đã nhập Sơn Lưu.
"Sơn Lưu"? Sao lại gọi là "Sơn Lưu"?
Thư Hương hỏi :
- Vì ông ta nhập Sơn Lưu nên tôi giết ông ta à?
Vô Sắc đại sư nói :
- Muốn giết ông ta không phải chỉ có các ngươi, khi đã nhập Sơn Lưu, chẳng khác nào vào địa ngục.
Thư Hương nhảy dựng lên la lớn :
- Đúng là lời quỷ quái, cả "Sơn Lưu" tôi còn không biết là cái giống gì thì làm gì lại có chuyện vì thế mà giết ông ta chớ?
Vô Sắc đại sư trầm giọng :
- Trước mặt bần tăng không ai được vô lễ như thế.
Thư Hương vẫn lớn tiếng :

- Ông vô lý hay tôi vô lý? Giả như tôi có muốn giết ông ta, tôi làm sao có được bản lãnh như thế chứ?
Cứ đứng làm thinh không hề hé môi, bây giờ Lữ Ngọc Hồ mới lên tiếng :
- Vô ích.
Thư Hương hỏi :
- Sao mà vô ích?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Bây giờ bất luận nói gì cũng đều vô ích.
Thư Hương trố mắt :
- Nhưng... nhưng tôi...
Lữ Ngọc Hồ chận nói :
- Cô tuy không có bản lãnh giết nổi ông ta nhưng tôi thì có thể...
Thư Hương gắt :
- Nhưng anh đâu giết lão ta.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Ngoài cô ra, có ai chứng minh rằng tôi không giết ông ta?
Thư Hương khựng lại.
Và Lữ Ngọc Hồ vụt bật cười :
- Trong mình của Lữ Ngọc Hồ này đã có hàng trăm vết thương rồi, sợ gì thêm một vài vết thương nữa?
Vô Sắc đại sư trầm giọng :
- Bần tăng cũng đã từng nghe danh Lữ thí chủ là bậc hào kiệt.
Lữ Ngọc Hồ cười lớn :
- Đúng, hảo hán làm, hảo hán chịu, nếu ông cứ quả quyết rằng tôi đã giết Vô Danh đại sư thì tôi nhận là có giết đó.
Vô Sắc đại sư gật đầu :
- Tốt, đã thế, vậy xin mời thí chủ cùng với bần tăng đến Thiếu Lâm tự bây giờ.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Đi thì đi, đừng nói Thiếu Lâm tự mà cho dầu đi vào núi kiếm rừng đao, họ Lữ này cũng không biết chuyện từ chối.
Thư Hương vụt kéo tay áo Lữ Ngọc Hồ :
- Anh... làm sao lại đi theo họ?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Tùy họ muốn gì cũng được.
Thư Hương trừng mắt :
- Nhưng rồi họ sẽ giết anh.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Cái mạng của tôi thật ra thì cũng chỉ là kiếm lại được trong nhiều cái chết mà thôi.

Thư Hương nói :
- Cho dầu như thế, kiếm lại được cũng bằng xương bằng máu, đâu có thể giao cho họ một cách bất minh như thế chớ.
Người trung niên tăng nhân có tướng mạo uy nghiêm vụt nói :
- Cô nương đừng quên rằng sát nhân là thường mạng, không phải lẽ trời mà còn là vương pháp.
Thư Hương trừng mắt :
- Cũng đừng quên rằng ông là kẻ xuất gia, tại sao mở miệng ra là nói toàn chuyện giết người như thế? "Kẻ trong không môn không phải là người tùy tiện sát nhân", chẳng lẽ sư phụ lại không dạy ông điều đó hay sao?
Người tăng nhân trung niên quắt mắt :
- Cô nương hãy nhẹ lời.
Thư Hương nói :
- Bình sanh tôi không dám nặng lời với ai hết nhưng các ông phải biết kẻ xấu người tốt chớ đâu có hồ đồ như vậy.
Người tăng nhân trung niên trầm giọng :
- Kẻ xuất gia ăn nói không lanh lợi, nhưng...
Lão Hòa thượng quay lại gật gật đầu :
- Hay lắm, bao nhiêu năm tu hành, tại sao để vướng lời ăn tiếng nói như thế?
Người trung niên tăng nhân lật đật chấp tay :
- Đệ tử không dám!
Cho đến bây giờ người ta thấy hai chuyện đáng nói. Thứ nhất Thiếu Lâm tự giới luật uy nghiêm, nhưng nhất định không bằng lòng cho bất cứ ai khinh thị. Thứ hai, Lữ Ngọc Hồ quả là kẻ cứng đầu.
Thế nhưng cuộc diện này sẽ đi đến nơi đâu, điều đó không có ai dám nghĩ.
Vô Sắc đại sư trầm giọng :
- Chính vì thế bần tăng không muốn võng khai sát giới, cho nên mới thỉnh Lữ thí chủ đến Thiếu Lâm.
Thư Hương hỏi :
- Đến Thiếu Lâm để làm gì?
Vô Sắc đại sư đáp :
- Dùng môn qui mà xử trị.
Thư Hương nói :
- Hắn đâu phải là người của Thiếu Lâm, không phải người của Thiếu Lâm thì tại sao lại phải dùng môn qui xử trị?
Vô Sắc đại sư đáp :
- Lữ thí chủ đã giết người của bản môn, tự nhiên phải theo pháp trị của bản môn.
Thư Hương hét lớn :
- Ai thấy hắn giết Hòa thượng Thiếu Lâm?

Vô Sắc đại sư đáp :
- Sự thực như thế còn phải thấy hay không?
Thư Hương bây giờ thì đã nổi tánh ngạo mạn cố hữu, đừng nói cao tăng Thiếu Lâm mà cho dầu là ông trời, nàng cũng không còn kiêng nể, nàng nhìn thẳng vào nhà sư và cười lạt :
- Như thế nào gọi là sự thực? Ai là người thấy hắn giết Vô Danh đại sư? Ai có thể chứng minh rằng hắn hạ thủ?
Vô Sắc đại sư đáp :
- Bởi vì chỉ có các ngươi mới có cơ hội hạ thủ...
Thư Hương gặn lại :
- Tại sao?
Vô Sắc đại sư đáp :
- Bởi vì lúc đó chỉ có hai người cùng ở chung phòng với ông ta.
Thư Hương hỏi :
- Lúc đó ông ở đâu?
Vô Sắc đại sư đáp :
- Đang trên đường đi.
Thư Hương cười gằn :
- Đang trên đường thì làm sao ông lại biết chuyện ở đây? Tại làm sao ông có thể biết rằng gian nhà này không có người nào nữa?
Vô Sắc đại sư hơi lộ sắc giận dữ :
- Cô nương không được cưỡng từ đoạt lý.
Thư Hương lắc đầu :
- Chính lão Hòa thượng mới là người cưỡng từ đoạt lý chớ không phải là tôi.
Vô Sắc đại sư trầm giọng :
- Giỏi cho tiểu phụ nhân lẻo mép, bần tăng tuy không giỏi nói, nhưng Hàng Ma thủ pháp không thể không dùng.
Cơn giận dữ quả đã đến rồi, nhà sư già Thiếu Lâm vì thế mới bảo rằng lời nói của ông ta chẳng phải là điều cấm kỵ, vậy mà chẳng ngờ vừa rồi ông ta đã cấm người đệ tử không được nói.
Vị tăng nhân trung niên bị rầy khi nãy đang chấp tay cúi mặt làm như không nghe Vô Sắc đại sư nói câu vừa rồi.
Cũng có thể đó là tự nhiên, "người lớn" khác hơn "người nhỏ".
Cũng có thể đó là tự nhiên từ ngàn xưa "lưu truyền" cho con cháu, vì thế cho nên không một ai dám phàn nàn.
Không ai dám, nhưng Thư Hương thì dám, nàng cười lạt nói :
- Như vậy lão Hòa thượng thì có quyền vọng động, còn tiểu Hòa thượng thì bị cấm?
Vô Sắc đại sư trừng mắt :
- Câm miệng, nếu kẻ nào vô lễ, đừng trách bần tăng sao quá nặng tay.

Thư Hương nhướng mắt :
- Sao? Bây giờ không nói nữa? Bây giờ tính chuyện tay chân phải không?
Nàng quay lại vỗ vỗ Lữ Ngọc Hồ :
- Lão không muốn nói, lão muốn chơi bằng tay đó, anh có nghe không?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Nghe.
Thư Hương hỏi :
- Anh có sợ không?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Tôi là con người chỉ biết nói chuyện bằng tay chân, không biết nói bằng miệng.
Thư Hương vỗ tay :
- Đúng rồi, hảo hắn không sợ bị đánh vỡ đầu, tôi sợ ngươi nhát gan, nếu không hảo hán sẽ chỉ là củi mục.
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Tôi nghe theo cô.
Hắn vừa nói xong câu thì thân hình hắn đã nhoáng lên.
Hắn không tấn công Vô Sắc đại sư mà lại nhắm vào người tăng nhân trung niên bên cạnh...
Hắn tấn công thật chậm.
Tay phải hắn vung lên, hắn hơi ngưng lại rồi mới đưa thẳng tới.
Một người mới học võ công cũng có thể đở cú đánh đó dễ dàng.
Và tăng nhân trung niên không phải người mới học võ, mà là một cao thủ đã nhiều năm tu luyện võ công.
(Mất 2 trang, quyển 3 trang 490-491.)
đánh" đó gọi là công phu "chịu", chẳng những chịu được nắm tay mà còn phải chịu được đao.
Câu nói đó có chứng minh.
Không phải chứng minh bằng lời công nhận của người khác, mà chứng minh bằng thân hình của hắn.
Trong mình hắn có hàng trăm vết đao.
Thư Hương cười :
- Đúng, ông ta đánh anh một quyền, anh đánh lại một quyền, như vậy coi như huề, chỉ tại vì ông ta không có... công phu "chịu" thì ông ta ráng... chịu.
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Minh bạch đó là công bình, giải thích như vậy là xác đáng.
Da mặt của Vô Sắc đại sư xám xanh, ông ta bước tới cười lạt :
- Tốt lắm, bần tăng cần xem thử coi thí chủ chịu giỏi đến mực nào.
Lữ Ngọc Hồ nhướng mắt :
- Sao? Đại sư cũng ra tay nữa sao?

Thư Hương cau mặt...
Như vậy không thể nói Lữ Ngọc Hồ chỉ biết đánh, chỉ biết liều mà không biết gì hơn nữa. Không, không phải thế.
Cách tấn công của hắn đã nói lên rằng hắn biết lễ nghĩa.
Không phải biết nói suông bằng lời, hắn còn biết lễ trong hành động.
Bằng vào tuổi tác và danh vọng, hắn đã nhượng Vô Sắc đại sư là bật trưởng thượng, hắn tự đặt mình ngang hàng với đệ tử của ông ta, sự nhân nhượng đó chứng tỏ sự tấn công của hắn.
Hắn nhắm vào nhà sư trung niên đệ tử của Vô Sắc đại sư chứ hắn không nhắm ông ta. Và sau khi tấn công hắn lui lại.
Sự nhân nhượng đó càng bộc lộ qua câu hỏi: "Đại sư cũng ra tay nữa sao"?
Nó có nghĩa là "đây không phải là chỗ của ông", nó có nghĩa rõ ràng qua tiếng "cũng".
Một sự nhân nhượng bằng ý chớ không phải bằng lời.
Hắn không dài dòng: "Không dám, tiền bối là bật trưởng thượng, vãn sinh không dám mạo phạm" hay là "mạt học dám xin tiền bối nương cho"...
Không, hắn nhân nhượng bằng ý của hắn, có nghĩa là nếu Đại sư "cũng" ra tay thì tại hạ không từ chối.
Vô Sắc đại sư trầm giọng :
- Hãy ra chiêu.
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Tốt!
Nắm tay hắn đưa ra một lượt với tiếng nói và cũng y như lần trước, chẳng những hướng nhắm cũng vậy mà tốc độ cũng vậy.
Hình như đây là một lối đặc biệt của Lữ Ngọc Hồ.
Hắn đánh thật chậm chạp.
Vô Sắc đại sư hạ mình xuống, lại cũng y như thế nữa.
Cũng "Hàng Ma Phục Hổ Quyền", cũng nhắm ngay bụng của đối phương.
Nhưng cao thủ không phải hơn nhau ở chiêu thế, họ hơn nhau về nghị lực và hơn nhau về biến chiêu.
Vô Sắc đại sư không biến chiêu, vì ông ta mới đánh chiêu đầu.
Ông ta cũng thấy lối đánh của Lữ Ngọc Hồ và ai cũng như ông ta, nhất định không biến chiêu vì ông ta đã quyết xem cái "chịu" của hắn.
Như vậy là ông ta sử dụng nội lực.
Người ta đã nghe nói về nội lực của vị cao tăng Thiếu Lâm này.
Người ta cũng đã thấy. Nhưng người có mặt ở đây cũng đã thấy, họ thấy khi ông ta phát nội lực đầu tiên khi ông ta ra mặt, nội lực đó thể hiện bởi mấy tiếng nói đầu.
Người nào biết võ là biết ngay.
Bằng với nội lực đó, ông ta có thể đánh tan một khối đá.

Bằng với nội lực đó, hai người của Lữ Ngọc Hồ đứng kẹp vào nhau cũng đều phải gập làm đôi, nếu quả hắn "chịu" như vừa rồi...

CÁT BỤI GIANG HỒ

Đại Nhân Vật
Hồi 31
Kim Râu quả thật không râu

Không phải chỉ có những cao thủ mới nhận ra cú đánh kinh khiếp của Vô Sắc đại sư, mà ngay cả Thư Hương, một người được coi như chỉ quọt quẹt đôi ba miếng, cũng vẫn thấy được cái nguy cơ mất mạng của Lữ Ngọc Hồ.
Bằng vào sức đánh với toàn nội lực của Vô Sắc đại sư, nếu cái bụng của Lữ Ngọc Hồ không bị vỡ ra thì ít nhất xương sống hắn cũng sẽ gập xuống, không phải gập nhẹ như nhà sư bị hắn đánh vừa rồi, mà nó sẽ gập làm đôi và ngàn đời sẽ không làm sao thẳng lại.
Thư Hương rú lên.
Nàng chỉ mới rú trong bụng, tiếng chưa phát được ra ngoài thì nàng ngưng lại, vì Lữ Ngọc Hồ không "chịu" đánh...
* * * * *
Vô Sắc đại sư đánh vào trong gió.
Mấy người đứng ngay sau lưng Lữ Ngọc Hồ, cách xa hơn trượng, bị sức gió từ nội lực ở nắm tay nhà sư già phóng ra đến xiểng niểng cả người.
Hai người bị bức ngang vạt áo trước, một người bị quay luôn hai vòng, hai người té ngồi xuống đất.
Rất may là họ đứng hơi xa, họ chỉ xanh mặt và hoảng hốt chứ không đến nỗi mang thương.
Lữ Ngọc Hồ đang ở ngay trên đầu của Vô Sắc đại sư.
Hắn chờ cho nắm tay của ông ta vào tới sát bụng rồi hắn mới nhảy vọt lên.
Vô Sắc đại sư chủ quan.
Ông ta có nghe về Lữ Ngọc Hồ, ông ta biết hắn là con người ương ngạnh, lỳ lợm và liều lĩnh. Ông ta đã thấy hắn "chịu" một cú đánh của đồ đệ ông ta, ông ta cũng nhìn rất kỹ cách đánh lại của hắn.
Hắn đánh thật nguy hiểm, mặc dù chiêu thế quá tầm thường nhưng vì hắn lỳ nên thế đánh tầm thường vụt trở thành đòn... độc, độc chứ không phải giỏi.
Ông ta tin rằng hắn sẽ "chịu" nữa và ông ta tính toán thật kỹ rằng hắn sẽ ngả ngay vì nội lực của mình, nếu hắn quả "chịu" nổi thì, với cách đánh của hắn mà ông ta đã thấy, ông ta sẽ hóa giải dễ dàng.
Chính vì sự tính toán có hai đường đó nên ông ta không tính đến con đường

khác.
Lữ Ngọc Hồ đổi con đường khác.
Hắn nhảy tránh và hắn tấn công trở lại.
Hắn vừa nhảy qua đầu Vô Sắc đại sư thì ở giữa không trung, bằng một thân pháp lỳ lợm và táo bạo, hắn lắc một cái thật mạnh làm cho thân mình xoay trở lại, tay hắn vươn ra như năm móc câu, bắt chụp đúng vào "Ngọc Chẩm huyệt" của nhà sư.
Bây giờ thì hắn vẫn lỳ, nhưng không còn chậm như người ta đã thấy, hắn đánh thật nhanh.
Vì chủ quan, vì không tính đối phương đổi thế. Vô Sắc đại sư thu thế không kịp, đến khi thu kịp thì Lữ Ngọc Hồ đã khởi thế công.
Là cao thủ hạng nhất của Thiếu Lâm, cũng là một trong số nhất lưu cao thủ trong giang hồ, cũng không phản ứng cách nào cho kịp, ông ta bị đánh phải đòn tối hậu.
Không phải bằng gỗ huyền, cũng không phải bằng hột... bồ đề, xâu chuỗi của Vô Sắc đại sư bằng thép, những viên thép được trui luyện đặc biệt, nhỏ nhưng thật nặng.
Người ta bảo rằng xâu chuỗi của ông ta là một chất thép trắng, thứ thép đó nặng gấp ba lần thép thường.
Bây giờ thì ông ta đành phải đánh theo cách "lưỡng bại câu thương", vì tay của Lữ Ngọc Hồ đã sát đến đầu, không còn cách nào khác nữa.
Nghĩa là khi tay hắn chạm vào Ngọc Chẩm huyệt thì cổ tay hắn cũng sẽ gãy ngang, quyền lực của hắn do đó bị giảm đi phần nào trọng lực, ông ta không chết nhưng rất có thể mang thương đến "bán thân bất toại".
Kể ra bằng vào thanh danh của hai người, nếu phải lưỡng bại câu thương thì địa vị của Vô Sắc đại sư kể như mất hết. Vì Lữ Ngọc Hồ dầu có được người võ lâm tôn trọng, cũng chỉ thuộc hàng hậu bối. Còn Vô Sắc đại sư thì đã là bậc đạo cao đức trọng, qua hai thế hệ, vả lại, lão lại còn là người coi như đại diện cho Thiếu Lâm.
Nhưng trong tình thế đó, không có một con đường nào khác, nhưng có hay không, tương xứng hay không, Vô Sắc đại sư cũng phải chấp nhận, ông ta vút xâu chuỗi ngược lên.
Những hạt chuỗi chạm vào nhau, tiếng khua điếc óc.
Nhưng tuy là hạng lỳ lợm, liều lĩnh, nhưng Lữ Ngọc Hồ không như người ta tưởng, hắn không "chịu" chấp nhận "lưỡng bại câu thương".
Có nhiều cách giải thích về thái độ không "chịu" của hắn.
Thứ nhất, hắn chưa thấy rõ ác ý của Vô Sắc đại sư, có thể ông ta chỉ hồ đồ nhất thời, khi thấy người sư đệ của mình bị chết. Sự hồ đồ của ông ta tạo thành cuộc diện hồ đồ. Lữ Ngọc Hồ không muốn chết sống vì cái hồ đồ đó.
Thứ hai, cuộc chiến mới vừa phát sanh, dư lực đôi bên còn nhỏ quá, nếu

trường hợp hắn bị buộc phải áp dụng, hắn sẽ không làm, nhưng đây là thế bị động của Vô Sắc đại sư, hắn không muốn vì cái bị động của người khác, kéo mình vào theo.
Vì thế, khi Vô Sắc đại sư tung xâu chuỗi hột lên thì, cũng đang còn cái đà lơ lửng trên không đó, Lữ Ngọc Hồ không làm sao nhảy lên được nữa, hắn đành phải áp dụng thế "Lăng Không Đảo Khí", hắn vận công, dồn sức nặng lên phần trên của thân mình, và hắn bật ngửa ra sau, lộn một vòng tròn như chong chóng và nhanh như chớp, hắn đạp nhẹ một chân lên vai của một người đứng phía sau, theo đà đó hắn xéo mình lên.
Một thế tránh thật vô cùng đẹp mắt.
Có nhiều tiếng hít hà và có nhiều tiếng vỗ tay nho nhỏ.
Nhưng, đáng lý giải được thế "lưỡng bại câu thương" không đáng ấy, nhà sư già Thiếu Lâm nên thu thế lại cho đúng với tư cách "trưởng thượng" của mình, đàng này ông ta chợt như nổi ngay hung tánh, thuận tay vút luôn xâu chuỗi hột.
Sức nặng của xâu chuỗi cộng với nội lực của nhà sư, khiến cho những hột thép ấy bay quá nhanh và bay theo đường thẳng chận tới. Vì đà phóng của Lữ Ngọc Hồ đi xiên, với hai đường đi đó, dầu hắn muốn tránh cách nào cũng không làm sao kịp được.
Những người đứng dưới nghe như tim vọt ra ngoài.
Họ không hề có được ý thức nghiêng về ai nhưng phản ứng tự nhiên khi thấy đôi bên đã dụng thế độc và nhất là trước cái chết của một người mà họ quen biết, khiến họ bàng hoàng.
Nhất là Thư Hương, bây giờ nàng không còn cân nhắc được vấn đề nguy hiểm hay không, nàng cũng không nghĩ được hành động của nàng có gỡ được cái chết cho Lữ Ngọc Hồ hay không, hình như nàng bị phản ứng tự nhiên thúc đẩy, nàng dậm chân lao thẳng vào người của Vô Sắc đại sư.
Cũng may là nàng chỉ vừa dậm chân chớ chưa phóng mình, thì có chuyện lạ xuất hiện khiến nàng kịp thời dừng lại.
Vì khi nàng vừa dậm chân thì một tiếng động lớn từ trên nóc nhà làm mọi người đều giật mình và ngay khi đó thì ngói bể rơi rầm rầm...
Không biết vì cái gì, nóc nhà bể trống một lỗ, từ lỗ đó có bàn tay thò xuống...
Cánh tay không dài lắm, nhưng có lẽ là người ở trên nằm nghiêng, nên bàn tay thò đúng ngay trước đầu của Lữ Ngọc Hồ.
Trước đầu của Lữ Ngọc Hồ không đầy một gang bàn tay là là xâu chuỗi thép.
Bàn tay từ trên nóc nhà thò xuống chụp lấy xâu chuỗi hột.
Chụp nắm, thụt lên, biến mất.
Vô Sắc đại sư thét lớn :

- Ai?
Trên nóc nhà có tiếng cười dài :
- Là một kẻ cần gõ tét đầu Hòa thượng, nhất là Hòa thượng Đa Sự.
Thư Hương la lên :
- Đừng để cho người đó thoát, có thể đúng là người đã giết Đa Sự hòa thượng.
Nàng không la thì Vô Sắc đại sư cũng đã làm, chỉ nghe tay ông ta khua động thì thân ảnh đã vút lên lỗ hổng của nóc nhà.
Ngay lúc đó, cũng từ trên nóc nhà, nhiều tiếng khua động, tất cả mấy ngọn đèn trong nhà đều tắt hết.
Quá đông người, lại vừa mới xảy ra biến động, bóng tối vụt xuống, đám đông loạn ngay.
Họ chen nhau, xô nhau tìm ngỏ để thoát ra ngoài.
Rất may là nàng đã theo dõi vì lo sợ cho Lữ Ngọc Hồ từ đầu cho nên Thư Hương thấy rõ chỗ hắn vừa chúi xuống, nàng bước ngay lại.
Vừa thấy bóng hắn, Thư Hương hỏi nho nhỏ :
- Ngọc Hồ, làm sao?
Lữ Ngọc Hồ sợ loạn, hắn nắm chắc tay nàng và Thư Hương vội nói :
- Chúng ta không nên bị động vì một chuyện hàm hồ đó.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Bây giờ mà đi, chúng càng nghĩ mình là hung thủ.
Thư Hương nói :
- Không đi, chúng lại càng nghi mình nhiều hơn.
Lữ Ngọc Hồ chắc lưỡi :
- Đi thì đi.
* * * * *
Cửa mở.
Có lẽ vì họ tràn ra vội vàng, nên cánh cửa mở ra và không khép lại.
Trời trong, sao nhiều, ánh sáng lờ mờ ngoài sân hắt vào không thấy rõ lắm, nhưng vẫn nhìn được chung quanh.
Thư Hương kéo tay Lữ Ngọc Hồ bước nhanh ra, chợt có một người râu quanh hàm khuất cổ, cầm thanh đao xốc tới...
Người mặc áo gấm tự xưng là Kim Râu.
Hắn lầm bầm :
- Đừng cho nó thoát, cản lại.
Thanh đao nhoáng lên, Lữ Ngọc Hồ nhảy ngay vào dưới ánh đao.
Hắn không sợ đao.
Trong mình hắn đã hàng trăm vết đao, thêm một vết nữa, hắn đâu có ngán.
Nhưng thanh đao không trúng hắn, thanh đao đã vào tay hắn.
Thanh đao lại nhoáng lên, ánh đao chớp ngời trong đêm tối, trên mặt người

áo gấm.
Trọn hàm râu dưới của người áo gấm bị lưỡi đao chém ngang trụi lũi.
Tay đao thật nhanh và chính xác.
Tuy chưa bị thương, chỉ nghe dưới cằm hơi rát, nhưng sự khủng khiếp đã làm cho tên áo gấm hồn bất phụ thể, hắn té ngồi xuống đất và không dám đứng lên.
Thư Hương ôm bụng cười lớn :
- Ta đã nói mà không chịu tin, Kim Râu vốn không có... râu.
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Sạch sẽ, không còn một sợi nào?
Nhưng bây giờ, Kim Râu có râu hay không râu chỉ là chuyện cỏn con, vấn đề quan trọng là vấn đề không tóc, vấn đề Hòa thượng.
Đa Sự hòa thượng bị ai giết?
Có phải con người thò tay qua nóc nhà để bắt xâu chuỗi?
Nhưng tại làm sao lại giết Hòa thượng?
Tại làm sao lại bày màn kịch nhốt Thư Hương?
Không thể giải thích được vì vấn đề quá phức tạp, không thể dự đoán, phải cần thêm sự kiện để chứng minh.
Nhưng cho dầu cách nào, nhất định người đó phải là người theo dõi từ đầu chí cuối, nếu không phải do một tay y bố trí, và không thay đổi thì không tài nào nhìn thấy, không thể nào bắt kịp sâu chuỗi của nhà sư.
Chắc chắn nhiều miếng ngói đã được dỡ sẵn rồi nhưng vì sự giằng co bên dưới nên không ai thấy.
Chỉ có thể có một việc tình cờ may mắn, đó là chỗ người nấp để quan sát trên nóc nhà gần ngay chỗ xâu chuỗi bay lên, nếu không ngay hắn thì cũng không phải là xa lắm, nên hắn mới hành động kịp thời như thế.
Đó là một cái may, nhưng nếu không, với con người của Lữ Ngọc Hồ cũng chưa chắc đã ra sao, không sao nhưng chắc chắn phải là khốn đốn.
Vậy thì, người đó, đối với Lữ Ngọc Hồ vẫn được coi là một người ơn.
* * * * *
Sao sáng đầy trời.
Đi một lúc lâu, Thư Hương dừng lại thở.
Ở đây bây giờ không có Hòa thượng mà tên râu thì cũng đã cút rồi.
Ngó ngó cái mặt của Lữ Ngọc Hồ, Thư Hương bỗng bật cười :
- Cũng may mà anh không có để râu, đúng là vận hạn của anh còn tốt.
Lữ Ngọc Hồ nhướng mắt :
- Sao vậy? Sao không có râu mà gọi là vận hạn tốt?
Thư Hương sặc cười :
- Nếu mà anh có râu thì tôi sẽ nhổ không chừa một cọng!
Nói đến "râu" là nhớ đến Kim Râu, nàng nhảy dựng lên :

- Nè, mà anh có quen biết với tên Râu đó không?
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu :
- Chẳng những không quen mà cũng chưa biết mặt lần nào.
Thư Hương nói :
- Tôi đã thấy nhiều người có râu, nhưng chưa từng thấy tên nào mà râu nhiều như tên đó.
Lữ Ngọc Hồ lật qua lật lại thanh đao và cũng bật cười :
- Cũng may là thanh đao này rất bén, nếu không thì cũng không dễ gì cạo sạch được hàm râu của hắn.
Thư Hương cũng cười thốt :
- Không ngờ chẳng những "chịu" đao giỏi, mà anh xử đao cũng hay quá nữa.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Bất cứ kẻ nào đã "chịu" hàng trăm đao thì chắc chắn phải biết được những đường đao không tệ.
Thư Hương thở ra :
- Nhưng lão Hòa thượng Thiếu Lâm đó quả là lợi hại, lão giống như một con khỉ già mà không ngờ lại khó ăn thế ấy.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Thiếu Lâm hàng ngàn hàng vạn Hòa thượng, không tên nào dễ ăn cả, huống chi lão là một tay cừ nhất trong số Hòa thượng khó ăn.
Thư Hương hỏi :
- Lão là đệ nhất cao thủ của Thiếu Lâm sao?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Cho dầu không phải là "đệ nhất" thì cũng không "tệ" là bao.
Thư Hương lắc đầu :
- Thảo nào luôn cả anh cũng không phải là đối thủ.
Lữ Ngọc Hồ hấp háy mắt :
- Có phải thật tôi không phải là đối thủ của lão không?
Thư Hương nhếch nhếch môi :
- Tôi thì tôi chỉ thấy nếu không có bàn tay thò xuống... thò xuống... thì... thì...
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu chặn nói :
- Cái đó thì không kể.
Thư Hương nhướng mắt :
- Tại sao lại không kể?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Bởi vì lão có binh khí, còn tôi thì tay không, tự nhiên là phải lép vế hơn.
Thư Hương bĩu môi :
- Bất quá đó cũng chỉ là một xâu chuỗi hột.
Lữ Ngọc Hồ nói :

- Xâu chuỗi đó là binh khí của lão, nghề nào phải có thứ riêng của nghề đó, thằng cha bán vải rành về cây thước, thằng cha bán củi phải giỏi về đòn gánh, thầy chùa ra đường không lẽ cầm đao? Tự nhiên là lão phải cố luyện một món binh khí cho "hợp pháp" chớ.
Thư Hương chớp chớp mắt :
- Nhưng nếu lão tay không, anh có thể đánh bại lão không?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Nếu không đánh bại lão thì ít nhất tôi cũng không khốn đốn.
Thư Hương nói :
- Tôi nghe nói Thiếu Lâm là võ lâm chánh tông, trong mấy trăm năm nay chưa một môn phái nào qua được, nếu anh có thể ngang hàng với lão thì anh là đệ nhất cao thủ trong thiên hạ sao?
Lữ Ngọc Hồ không trả lời mà lại cười ha hả...
Thư Hương hỏi :
- Sao anh lại cười?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tôi cười là vì muốn cô không biết, tôi chẳng những không phải là vô địch trong thiên hạ mà hình như không có ai đáng nói là vô địch cả.
Thư Hương cười :
- Khá lắm, tôi công nhận anh là một con người trung thực.
Lữ Ngọc Hồ cười :
- "Đại hiệp" là phải trung thực.
Thư Hương hỏi :
- Theo anh biết thì trong thiên hạ có bao nhiêu người võ công bằng anh?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Không nhiều lắm đâu.
Thư Hương nói :
- Không nhiều nghĩa là sao?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Không nhiều lắm, cũng có nghĩa là không ít lắm.
Thư Hương hỏi :
- Nhưng phỏng đoán là bao nhiêu?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Có những người đao pháp hạng nhất, có những người kiếm pháp hạng nhất, cho nên không biết sao mà kể...
Thư Hương hỏi :
- Nhưng ít ra cũng phải có người xứng đáng là đệ nhất cao thủ chứ?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Nếu nói đáng kể thì phải nói "Tiểu Đổng Phi Đao".
Thư Hương hỏi :

- Tiểu Đổng Phi Đao nào? Có phải Đổng Thám Hoa?
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Đúng là người ấy, nhưng không phải vì giỏi về "phi đao" mà gọi là đệ nhất vô địch, đệ nhất anh hùng, danh từ tốt đẹp đó phải thuộc vào một vấn đề trọng đại hơn.
Thư Hương hỏi :
- Vấn đề gì?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tâm địa, con người phải mang một tâm địa anh hùng, sau đó mới kể đến võ công.
Thư Hương hỏi :
- Nhưng nghe nói con người đó đã ở ẩn rồi mà?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Ở ẩn hay không, những con người đó luôn luôn tồn tại.
Hắn nói đúng.
Những con người như thế luôn luôn tồn tại, vì tên họ đã ghi sâu vào tâm khảm con người.
Nhưng nếu chỉ có võ công thật giỏi, tên tuổi cũng chỉ nhất thời, vì võ công chưa phải là cái trường tồn.
Thư Hương nói :
- Không kể những người đã ẩn cư, cứ kể người đang hoạt động trong giang hồ thì cỡ như anh có được bao nhiêu?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Nhiều lắm.
Hắn ngẫm nghĩ một hồi rồi nói tiếp :
- Thiếu Lâm chưởng môn, là Vô Cán đại sư, người này nội lực hùng hậu không sao lường nổi.
Thư Hương hỏi :
- Anh đã có giao đấu với người ấy hay chưa?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Chưa, mà cũng không dám.
Thư Hương nói :
- Được rồi, như vậy là kể một người.
Lữ Ngọc Hồ nói tiếp :
- Còn có "Võ Đương" Phi Đạo Nhân, "Ba Sơn kiếm khách" Châu Mộc và Đại Mạc Thần Long... những người ấy tôi cũng cố tránh lãnh giáo luôn.
Thư Hương cười :
- Hết rồi à?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Ngoài ra còn một người nữa.

Thư Hương hỏi :
- Ai?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Người mới cứu tôi vừa rồi.
Thư Hương cau mặt :
- Anh chưa thấy mặt, chưa biết võ công ra sao thì...
Lữ Ngọc Hồ chận nói :
- Ở trên nóc nhà mà có thể thò tay xuống bắt đúng xâu chuỗi, chỉ kể một ngón đó thôi, tôi cũng đã không bì kịp.
Thư Hương gật gật đầu :
- Đúng, ngón đó quả là hay quá.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Còn thêm một người nữa.
Thư Hương hỏi :
- Ai? Có phải người đã tắt đèn không?
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Đúng rồi, cách ném ám khí đó quả thật là... có một không hai.
Suy nghĩ hồi lâu, Thư Hương hỏi :
- Anh nghĩ coi Vô Danh hòa thượng có phải do người ấy giết không?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Tôi chỉ biết là vị hòa thượng đó không phải do tôi giết.
Thư Hương nói :
- Tôi thật không hiểu nổi những người ấy không oán thù gì với mình cả, luôn cả mặt cũng chưa biết bao giờ, thế thì tại sao họ lại vu oan cho mình như thế ấy?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Cũng chưa chắc họ nhằm vào mình, họ giết người nhưng họ lại dấu tay.
Thư Hương lại trầm ngâm :
- Anh muốn nói họ giết Vô Danh hòa thượng nhưng họ lại sợ Thiếu Lâm?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tôi nghĩ có thể gần như thế.
Thư Hương cau mày :
- Nhưng họ là ai? Tại sao lại quyết giết Vô Danh hòa thượng?
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Cô hiểu ý nghĩa ba tiếng "Thiếu Lâm Phái" hay không?
Thư Hương đáp :
- Hiểu.
Có thể nhiều người cũng hiểu biết như nàng.
Mấy trăm năm nay, trong tâm ý của giang hồ, "Thiếu Lâm Phái" biểu hiện của "Võ Lâm Chánh Tông".

Chính vì thế mà không một ai muốn đụng chạm với họ cả.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Cô có biết địa vị của Vô Danh đại sư trong Thiếu Lâm như thế nào không?
Thư Hương đáp :
- Chắc phải là không thể thấp!
Lữ Ngọc Hồ thở ra :
- Đâu có thể nói "không thể thấp" mà thôi.
Thư Hương nói :
- Nghe kể từ Thiếu Lâm phương trượng trụ trì, còn có hai vị Hộ pháp.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Không phải hai mà là bốn.
Thư Hương cau mặt :
- Sao?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Hai lớn, hai nhỏ.
Thư Hương cười :
- Anh nói làm tôi có tưởng tượng bọn Hòa thượng cũng giống như tam quan.
Lữ Ngọc Hồ cũng cười :
- Trừ Phật thì tôi không biết, tôi không biết là tại vì chưa lần nào gặp mặt, cho nên căn cứ vào hiện tại và truyền thuyết thì cũng vẫn có lớn có nhỏ như thường.
Thư Hương nhìn Lữ Ngọc Hồ chăm chăm vào nàng vụt nói :
- Tôi nghe anh nói chuyện mỗi lúc càng mỗi giống một người.
Lữ Ngọc Hồ vội hỏi :
- Ai?
Thư Hương đáp :
- Một người mà anh không biết...
Nàng cắn môi không nói hết nhưng không hiểu sao nàng lại nghĩ đến tên... Đại Đầu Quỷ. Hắn bây giờ ở đâu? Không hiểu sao hắn lại mất biệt, không biết từ đây về sau nàng sẽ còn có gặp hắn không?

Đại Nhân Vật
Hồi 32
Sơn Lưu

Thư Hương làm thinh lâu quá, Lữ Ngọc Hồ vụt hỏi :
- Vừa rồi chúng ta nói chuyện tới đâu?
Thư Hương ửng mặt cười :
- Nói về bốn vị Hộ pháp của Thiếu Lâm.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Hai vị Đại Hộ pháp là hai người lớn tuổi, tu vi cao thâm, trừ khi đại sự, còn thì bình thường rất ít ra mặt.
Thư Hương hỏi :
- Còn hai tiểu Hộ pháp?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Thông thường là khoảng trung niên, quân sư tại Thiếu Lâm tự cũng là hai người ấy. Vì thế, họ phải là hai vị công bình mẫn cán, võ công thì tự nhiên cũng phải cao.
Thư Hương nói :
- Như vậy cũng không phải "tiểu".
Lữ Ngọc Hồ gật gật đầu :
- Vô Danh hòa thượng vốn là vị tiểu sư đệ của đương kim Phương trượng.
Thư Hương nói :
- Nhưng nếu như thế thì ông ta cũng tầm thường.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Thế nhưng trong mấy trăm năm nay, dám dây vào đám Hộ pháp của Thiếu Lâm thì chỉ có một thứ người.
Thư Hương hỏi :
- Thứ người nào?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Người điên!
Thư Hương cau mặt nói :
- Tại sao người điên lại còn dây dưa vào đám Hòa thượng?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Điều đó thì phải có hai nguyên nhân...
Thư Hương nhìn hắn trầm ngâm...
Lữ Ngọc Hồ nói tiếp :
- Một thứ do chính họ phát điên, một thứ do người khác mà điên.

Thư Hương chớp chớp mắt :
- Anh cho rằng số người đó đã bị Vô Danh hòa thượng bức bách?
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Chắc chắn tôi đoán không lầm.
Thư Hương hỏi :
- Nhưng Vô Danh hòa thượng tại sao lại bức họ?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tại vì tên của ông ta là "Đa Sự".
Thư Hương hỏi :
- Đã là Thiếu Lâm hộ pháp thì tại sao còn "đa sự" làm chi?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Tôi chỉ nói ông ta "vốn là" Thiếu Lâm họ pháp thôi.
Thư Hương hỏi :
- "Vốn là" thì có nghĩa là bây giờ thì không phải?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Sáu bảy năm về trước đã là không phải...
Thư Hương hỏi :
- Bị đuổi à?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Không phải, tự ông ta bỏ đi.
Thư Hương cau mặt :
- Rất khó khăn lắm mới leo lên tới địa vị như thế, tại làm sao ông ta lại bỏ đi?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Tại vì Thiếu Lâm quá lạnh mà ông ta thì quá nóng.
Thư Hương trầm ngâm :
- Kẻ xuất gia đáng lý không nên nóng...
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Vì thế cho nên ông ta mới quyết xuống địa ngục.
Thư Hương gật gật nhưng lại thở dài :
- Đúng rồi, bây giờ tôi mới rõ ý nghĩa câu nói đó.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Hiểu sao?
Thư Hương đáp :
- Có những người xuống địa ngục, không phải vì bị tống xuống mà là để cứu người.
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Cô hiểu rõ câu nói ấy như thế là cô đã lớn rồi.
Thư Hương bĩu môi :
- Lớn lâu rồi chớ.

Lữ Ngọc Hồ nói :
- Cô vốn chỉ là một cô gái lớn, bây giờ mới là người lớn.
Thư Hương làm thinh.
Chính nàng cũng mới nhận ra rằng trong vòng mấy ngày nay, nàng đã trưởng thành nhiều, gần như chỉ trong vòng mấy ngày, nàng đã lớn nhiều hơn cả mười mấy năm qua.
Nàng cũng hiểu cái nghĩa khác biệt của "cô gái lớn" và "người lớn" mà Lữ Ngọc Hồ vừa mới nói.
Khoảng cách giữa hai cái đó, một "cô gái lớn" không làm sao thấy được.
Thật lâu, Thư Hương vụt hỏi :
- Vừa rồi, nhà sư già nói một câu lạ lùng, anh có nhớ không?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Lão Hòa thượng đó nói mười câu thì đã hết tám câu lạ lùng rồi.
Thư Hương nói :
- Nhưng câu này thì đặc biệt Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Câu gì?
Thư Hương đáp :
- Không phải một câu mà đúng lý thì chỉ là hai tiếng.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Hai tiếng gì?
Thư Hương đáp :
- Sơn Lưu!
Lữ Ngọc Hồ chớp mắt.
Hình như vừa nghe hai tiếng đó là mặt hắn có nhiều thay đổi.
Thư Hương nói tiếp :
- Nhà sư già nói Vô Danh hòa thượng đáng xuống địa ngục bởi vì ông ta nhập Sơn Lưu. Anh có nghe không?
Lữ Ngọc Hồ gật gật đầu.
Thư Hương hỏi :
- Sơn Lưu là cái gì?
Trầm ngâm một lúc khá lâu, Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Sơn Lưu là một đám người.
Thư Hương cau mặt :
- Một đám người?
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Một đám bằng hữu, họ cùng một ý nghĩ, một sở thích như nhau họp lại, họ lấy hai tiếng "Sơn Lưu" đặt tên cho nhóm họp.
Thư Hương hỏi :
- Họ giống nhau ở một sở thích nào?
Lữ Ngọc Hồ đáp :

- Hạ địa ngục!
Thư Hương gặn lại :
- Hạ địa ngục để cứu người?
Lữ Ngọc Hồ gật đầu.
Thư Hương trầm ngâm :
- Trong con mắt của họ, sòng bạc cũng là địa ngục, họ muốn cứu số người trầm luân trong đó cho nên họ nhập sòng bạc để biến nơi ấy thành chùa?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Theo họ, chùa ít nhất cũng không phải là địa ngục, nhưng không có thứ chất độc làm cho con người tiêu ma tâm chí.
Thư Hương nói :
- Thế nhưng họ làm thế, nhất định những người mở sòng bạc sẽ thù họ tới xương.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Chẳng những người mở sòng bạc, mà đến con bạc cũng thù họ luôn.
Thư Hương hỏi :
- Chính vì thế cho nên số người ấy mới... thèm cái mạng của lão?
Lữ Ngọc Hồ gật đầu cười.
Thư Hương cau mặt :
- Chuyện trong giang hồ, khi ở nhà tôi nghe cũng đã nhiều, thế sao lại không nghe đến hai tiếng "Sơn Lưu"?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Vì tuy không thành một tổ chức hẳn hòi, nhưng họ làm việc có nguyên tắc lắm.
Thư Hương nói :
- Làm một chuyện tốt mà lại phải giấu nữa sao?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Làm một chuyện xấu mà phải giấu thì mới đúng là chuyện xấu, làm chuyện tốt mà không muốn cho người biết thì mới đúng là chuyện tốt.
Thư Hương lắc đầu :
- Muốn làm được thế chắc là khó lắm.
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Đâu có dễ được.
Thư Hương lim dim đôi mắt :
- Đối phó với người xấu hình như không dễ...
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Chính vì thế hành động của đám Sơn Lưu thận trọng lắm, sơ sẩy một chút là mất mạng như chơi.
Thư Hương nói :
- Vậy mà họ vẫn cứ làm, biết nguy hiểm mà vẫn cứ làm?

Lữ Ngọc Hồ nói :
- Biết nguy hiểm đến đâu, họ cũng vẫn cứ làm, cho đến chết họ cũng không màng, họ không biết sợ là gì cả.
Thư Hương thở ra, nàng nhìn vào khoảng trống không và nói bâng quơ :
- Một ngày nào đó tôi sẽ tìm cách để biết họ...
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu :
- Sợ không dễ lắm đâu...
Thư Hương hỏi :
- Anh bảo không gặp được họ à?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Họ là những con người không cần danh lợi, họ không cho ai biết thì làm sao mà gặp được.
Thư Hương hỏi :
- Anh có biết họ là những ai không?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Cho đến bây giờ thì tôi cũng chỉ biết có mỗi một mình Vô Danh đại sư, mà nếu ông ta còn sống thì cũng chưa chắc Vô Danh đại sư đã nói cho mình biết.
Thư Hương nói :
- Ngoài ông ta ra, có thể còn lão Đạo sĩ và Tú tài.
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Họ cũng có thể là người trong Sơn Lưu, mà cũng có thể không phải, trừ trường hợp họ nói ra, còn thì rất khó mà đoán định được.
Thư Hương trầm ngâm :
- Đám người đó đã có Hòa thượng, có Đạo sĩ, Tú tài, chắc chắn sẽ còn nhiều nhân vật lạ lùng hơn nữa.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Nghe nói trong Sơn Lưu thành phần phức tạp lắm, người của bọn họ không thuần nhất như những bang phái khác.
Thư Hương nói :
- Ngoài việc đồng một ý chí, chắc cũng phải được một người có danh vọng lắm mới tổ chức được đám Sơn Lưu, anh có nghĩ vậy không?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tự nhiên là phải như thế.
Thư Hương hỏi :
- Anh nghĩ xem người đó là ai? Có thể cỡ như Liễu Phong Cốt, Nhạc Hoàn Sơn?
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Cô có biết những người đó không?
Thư Hương lắc đầu...

Lữ Ngọc Hồ cười :
- Tôi cũng không biết họ.
Thư Hương ngạc nhiên :
- Ủa, anh cũng không biết họ? Nhưng anh có thử đoán được không?
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu :
- Không!
Thư Hương hỏi :
- Sao vậy?
Lữ Ngọc Hồ chỉ trong bụng :
- Bụng mà trống thì không thể nghĩ gì cả.
* * * * *
Bụng trống thì không hay, nhưng đã trống thì có những cái hay.
Trong một thành thị chen chúc, có nhiều chỗ y như là người ta xây nhà lên cả trên những ngôi mộ để ở.
Vậy mà thỉnh thoảng lại có những khoảng đất trống không ai biết nguyên nhân.
Những khu đất trống như thế có khi trước đó người ta chuẩn bị xây nhà, chuẩn bị dựng phái, hoặc cơ xưởng, nhưng không hiểu tại sao người ta lại bỏ luôn.
Bỏ riết đến mức không ai còn biết chủ của nó là ai.
Người ta chỉ biết đó là khoảng đất vô chủ, có thể ai muốn thả bò thả heo gì cũng được, đánh lộn giết người cũng được, mà cũng có thể làm chỗ phóng uế thì cũng không thấy có ai phiền hà.
Ai muốn làm gì thì làm, nhưng tuyệt nhiên không một ai nghĩ đến việc kiếm ra tiền trên khoảng đất như thế.
Vậy mà có một tay thấy kiếm được và làm ngay.
Đó là gã bán thịt vò viên.
Hắn thấy, hắn làm và làm liền.
Giá như hắn chỉ quảy cái gánh, hay đẩy một cái xe nho nhỏ đó thì hắn sẽ tàn theo cái mảnh đất mà ai cũng chê đó rồi, nhưng hắn chọn thì hắn phải biết cái sống, hắn phải làm cho... sống.
Cái thùng nấu của hắn cũng như những thùng nấu thường, nhưng hắn đóng giàn bên ngoài thật lớn, hắn chất thật nhiều tô chén và đặc biệt là hắn đi bứng nhiều thứ cây nho nhỏ có tàn chừng quá đầu người, nhưng dễ sống, đem trồng theo những cái bàn của hắn.
Hắn làm những cái bàn nho nhỏ bốn người, hai người, hắn kê dài theo những tàn cây của hắn.
Ban đầu, hắn nhờ bạn bè thân thuộc rao hàng, rao bằng cách "rao tai", nói rằng :
Đặc biệt, thằng đó chỉ bán một món thôi và món đó ngon hết chỗ chê"...

Hắn khôn ngoan hơn nữa, hắn cho người thân tín đi thỉnh khách bằng lối mời dễ dãi, gọi là: "tôi biết chỗ ngon lắm, tôi mời anh đi một bữa".
Cố nhiên những bữa đó là hắn chịu.
Mỗi xóm, mỗi vùng, hắn chịu tốn một vài việc mời như thế.
Lập tức thiên hạ rủ nhau.
Cũng tầm thường thôi, nhưng sau đó là... nổi tiếng.
Hắn chọn ngay một cái tên, đặt thanh hiệu nghe rất lạ và rất bình dân: "Bảy Rưởi"!
* * * * *
Thư Hương hỏi :
- Sao lại không tám không bảy, mà là bảy "rưởi"?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Bất cứ là thịt vò viên không, hay vò viên hủ tiếu cũng đều bảy rưởi, bảy xu rưởi đó biết không?
Thư Hương gật đầu :
- Biết rồi, nhưng tôi muốn hỏi tại sao không bán bảy xu hay tám xu mà lại bán bảy rưởi?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Bảy thì lời ít, còn tám thì khách thấy nhiều.
Thư Hương nói :
- Bao nhiêu mà nhiều, bảy rưởi cũng thế mà tám thì cũng có hơn là bao?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Cô không buôn bán nên cô không biết, cái "rưởi" đó lợi hại lắm, nói "tám" thì nghe nhiều, nhưng nói "bảy rưởi" thì nghe ít, cô không biết chớ, ở những thành thị, người ta bán hàng giá đáng trăm lượng, họ chỉ nói "chín mươi chín" lượng thôi, ban đầu tôi cũng thắc mắc như cô, nhưng sau này thì tôi thấy họ khôn. Ngoài ra, nó còn có chỗ lạ tai, gợi tánh tò mò, bây giờ thì khắp nơi phụ cận, ai lại không nghe không biết "Bảy Rưởi".
Thư Hương hỏi :
- Chỗ đó đông khách lắm phải không?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Lạng quạng không có chỗ ngồi...
Thật không có chỗ ngồi.
Thư Hương chưa bao giờ thấy chỗ nào mà nửa đêm gà gáy mà hiện tại lại tấp nập như thế này.
Ngựa có, xe có, đám đất trống mênh mông bây giờ trở thành chật hẹp.
Bao nhiêu bàn ghế, lớn nhỏ gì cũng đều chật ních.
Thư Hương thật nghĩ không ra, nhiều con ngựa thật tốt, nhiều cỗ xe thật quí, chứng tỏ chủ nhân giàu có sang trọng, thế mà lại đến đây để ăn "Bảy Rưởi".
Mà đâu phải món ngon vật lạ, nó chỉ là "hủ tiếu vò viên", không lạ mà cũng

chưa chắc đã ngon hơn chỗ khác.
Vậy mà thiên hạ dập dìu.
Khu đất mênh mông, chỉ có mấy ngọn đèn lồng, lồng đèn ám khói lâu ngày, không còn sáng tỏ.
Đã ít đèn, đèn lại không tỏ, nên ánh sáng ở đây mờ mờ vàng vọt.
Chỗ ánh đèn không tới nhiều hơn chỗ sáng, người ta phải gầm mặt ăn thầm.
Thư Hương và Lữ Ngọc Hồ đứng xấn rấn một lúc lâu mới có được chỗ ngồi, chỗ mà ánh đèn không với tới.
Tự nhiên, ở một chỗ bóng tối trầm trầm như thế, không ai chú ý đến Lữ Ngọc Hồ.
Rồi phải một lúc khá lâu nữa, gã tiểu nhị mới mang cái khăn dính mở chạy lại, hắn đặt đũa muỗng, dĩa nước chấm lên bàn và hỏi trống không :
- Rượu không?
- Có.
- Bao nhiêu?
- Năm cân!
Hắn bỏ đi ngay.
Từ khi hỏi cho đến khi đi, hắn không thèm nhìn khách đến nửa con mắt.
Thư Hương nhìn theo hắn và cười mũi :
- Coi bộ hách dịch dữ vậy?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Mình đến ăn chứ không phải đến để... kết giao bằng hữu.
Thư Hương nói :
- Nhưng ít nhất hắn cũng phải hỏi xem mình ăn cái gì chứ?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Hỏi như thế là thừa, ở đây "độc món" mà.
Thư Hương cười.
Nàng nhìn quanh và thắc mắc :
- Đèn đâu có tốn bao nhiêu so với việc buôn bán phồn thịnh như thế này, tại sao lại hà tiện quá vậy cà?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Đâu phải hà tiện, trăm cái đèn nữa hắn cũng không tiếc, nhưng phải như thế này, chỗ sáng quá thì có thể hắn sẽ không bán được như thế này đâu.
Thư Hương hỏi :
- Tại sao kỳ vậy?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Cô không làm sao hiểu được, có lẽ cần phải nhìn lâu...
* * * * *
Nhiều chỗ có bàn mà ánh sáng vẫn không bò tới.
Những chỗ không có bàn, lại càng tối nhiều hơn nữa.

Thư Hương ngẩng mặt dòm quanh, nàng thấy phía trong tối thui trước mặt, có nhiều bóng người thấp thoáng.
Nơi đó, rất khó phân biệt màu áo của họ, càng không thể nhận ra mặt họ. Không thấy rõ mặt nhưng mắt thì thấy, có nhiều cặp mắt long lanh rình rập, y như những cặp mắt mèo rình chuột.
Thư Hương ngạc nhiên :
- Đám người đó làm gì ở đó?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Buôn bán.
Thư Hương càng ngạc nhiên hơn :
- Buôn bán? Buôn bán cái gì ở đó?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Bán cái thứ mà không cần ra ánh sáng.
Ngẫm nghĩ hồi lâu, Thư Hương gật gật đầu tỏ ra hiểu biết nhưng không biết nàng biết thật hay biết giả.
Chỗ vùng bóng tối đó, có đàn ông mà cũng có đàn bà.
Những người đàn bà đứng trong bóng tối đó để buôn bán cái gì?
À, bây giờ thì nàng đã biết rồi.
Thư Hương vội quay mặt về hướng khác, hướng có ánh sáng nhiều hơn.
Nàng không muốn nhìn vào chỗ bóng tối có đàn ông đàn bà "buôn bán" đó nữa.
Giá như thời gian trước đây, nhất là lúc nàng còn ở nhà, thấy cái cảnh đó, chắc chắn nàng đã bĩu môi và không chừng nàng còn nhổ thêm một bãi nước bọt nữa là khác, thế nhưng bây giờ thì không.
Nàng chỉ quay qua hướng khác và chầm chậm thở dài.
Nàng đã biết về những người đàn bà đó.
Không phải nàng quen với họ, nhưng tình cảnh của họ nàng không lạ lắm.
Có thể họ đi vào nghề đó bằng nhiều con đường khác nhau, có con đường bất đắc dĩ, có con đường bị cưỡng bách mà cũng có con đường... tự nguyện.
Nhưng bất cứ con đường nào, hiện tại của họ vẫn là đau khổ và tương lai của họ thật tối tăm...
Nàng không tán đồng nhưng cũng không khinh ghét.
Nàng không muốn nhìn lâu vào sinh hoạt của họ.
Nàng nhìn qua phía bên này.
Bên đây đủ các hạng người.
Có giầu mà cũng có nghèo, giang hồ cũng có mà nông phu cũng có.
Thật không nơi nào... bình dân bằng các quán ăn, nhất là quán ăn "Bảy Rưởi" này.
Ở đây, không ai giống ai, từ dáng cách cho đến đồng tiền, thân thế, nhưng họ đều giống nhau một điểm: thức ăn và rượu.

Thức ăn có thể nhiều hơn hay ít hơn, rượu cũng có thể nhiều hơn hay ít hơn, nhưng nhất định chỉ là một thứ nhiều hay ít, không biểu lộ được sự hơn kém, đến đây thì mọi người ai cũng như ai.
Ở đây bàn ghế giống nhau, thức ăn và rượu giống nhau, sự tiếp rước cũng không phân biệt, vì thế, thực khách đến đây là đã mặc nhiên chấp nhận tư cách "sàng sàng" đó, không chịu thì xin... đi chỗ khác.
Không một ai có tiếng phàn nàn.
Khách đông, thức ăn mang đến chậm, không một ai thúc hối.
Thực khách đến đây là đã quen biết quá rồi. Vả lại, ở đây bán về đêm, những ai đến đây cũng đều không gấp.
Về đêm, nhất là đêm về khuya, gấp thì không đến.
Thư Hương nhìn quanh, nàng chú ý không một ai có vẻ nôn nóng cả.
Hình như họ đến đây vừa ăn uống vừa... giết thì giờ.
Nghĩ đến "giết thì giờ" nàng mới chú ý đến chỗ khoáng khoát ở đây.
Đất trống và rộng, ban ngày có thể không đẹp, nhưng ban đêm thật mát, thật thoáng.
Nếu có người bực dọc vì gian nhà ẩm thấp của mình, hoặc bực dọc vì tâm tình thì thật không có chỗ nào "xả" cái bực dọc đó bằng ở chỗ này.
Phải quan sát, nhận xét khá đầy đủ khung cảnh ở đây như thế rồi thì thức ăn mới tới, như vậy "trong khi chờ", thực khách sẽ có được một cái thủ "thưởng cảnh" bất đắc dĩ nhưng lại khá hay ho...
Bây giờ thì trước mặt đã có hai tô hơi bốc lên nghi ngút.

Đại Nhân Vật
Hồi 33
Một con người đáng phục

Hủ tiếu vò viên thật nóng.
Chỉ cần nóng thì dầu có dở cũng chẳng khó ăn.
Thư Hương gắp một miếng cho vào miệng và nàng đặt đũa xuống nhìn chăm chăm vào mặt Lữ Ngọc Hồ.
Chờ cho hắn "lùa" một hơi, nàng hỏi :
- Anh bảo chỗ này nổi tiếng đây phải không?
Lữ Ngọc Hồ vừa nhai vừa ậm ừ gụt gặt.
Thư Hương gặn lại :
- Nổi danh nhờ bán cái hủ tiếu vò viên này?
Lữ Ngọc Hồ bưng tô lên húp và cũng ậm ừ gụt gặt.
Thư Hương nhìn hắn húp sột sột và nàng lắc đầu thở ra :
- Tôi thấy những người này đều có bịnh.
Húp hết thứ nước trong tô, Lữ Ngọc Hồ mới chịu buông đũa, ngẩng mặt lên :
- Ai?
Thư Hương nói :
- Những người đến ăn ở đây nè.
Lữ Ngọc Hồ chép chép như đang ngon miệng lắm và hắn lắc đầu :
- Không có bịnh.
Thư Hương hỏi :
- Còn người này?
Lữ Ngọc Hồ nhìn theo ánh mắt của nàng, hắn thấy người đàn ông ngồi đối diện.
Người đó vận y phục màu xanh bằng thứ hàng xem thật dầy nhưng lại thật mịn, chứng tỏ hắn thuộc dân sang.
Hắn không lớn tuổi lắm, nhưng con người xem ra đạo mạo uy nghi, chỉ cần nhìn vào gương mặt đó, bất cứ ai cũng không thể khinh lờn, mặt dầu hắn đang ngồi trên chiếc bàn xiêu vẹo.
Thư Hương nói :
- Hắn là con người có địa vị.
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Và địa vị không thể thấp.
Thư Hương nói :
- Nếu hắn muốn ăn thức ăn gì, có thể sang hơn, khó kiếm hơn và ăn ở tại nhà

thì nhất định cũng sẽ có người đem đến tận nhà.
Lữ Ngọc Hồ gật đầu :
- Bất cứ giờ nào cũng có.
Thư Hương nói :
- Vậy mà hắn vẫn cứ đến đây? Nếu hắn không "bịnh" thì hắn không làm cái chuyện ngông như thế.
Lữ Ngọc Hồ nhấp nhấp chén rượu trên môi, lần thứ nhất, Thư Hương mới thấy hắn uống chậm và hắn thở dài :
- Cô có biết tịch mịch là gì không?
Thư Hương đáp :
- Tự nhiên là biết, nhưng biết nghĩa của nó và chính tôi cũng đã thưởng thức nó nhiều rồi.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Cô "tịch mịch" như thế nào?
Thư Hương nói :
- Tôi ngồi một mình nghĩ lung tung, nghĩ chuyện này chuyện khác, nghĩ chuyện ăn chơi, chuyện tìm người để nói chuyện.
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu :
- Đó không phải là tịch mịch.
Thư Hương cau mặt :
- Chớ như thế nào mới gọi là tịch mịch?
Lữ Ngọc Hồ trầm ngâm :
- Cái của cô là một mình trong chỗ vắng, có thể là cái buồn chớ không phải là tịch mịch. Nếu lúc đó cô gặp cảnh tưng bừng, náo nhiệt thì cô sẽ vui ngay. Con người tịch mịch thì không như thế, đó là loại người mang nặng cô đơn, nó là thứ tâm tình vằng vặc bởi sự trống không, thiếu thốn, mất mát và hiu quạnh... Những con người như thế, bất cứ ở đâu, bất cứ lúc nào, cho dầu chung quanh tưng bừng náo nhiệt, lòng họ cũng vẫn là một khoảng trống mênh mông.
Thư Hương im lặng ngồi nghe...
Giọng của Lữ Ngọc Hồ trầm trầm :
- Cô cứ thử tưởng tượng một con người đã chứng kiến, trải qua quá nhiều sự việc, bỗng không họ cảm thấy tất cả đều trở thành quá khứ; có người đã được thật nhiều, nắm trong tay thật nhiều, bỗng chợt thấy tất cả đều hư ảo, một khoảng trống mênh mông hiện lên trong lòng họ... nhất là những đêm dài thức trắng...
Thư Hương chớp mắt, nàng nhìn sững Lữ Ngọc Hồ.
Nàng bỗng thấy con người này không đơn giản như người ta đã nghĩ.
Và nàng nhăn mặt :
- Những khi như thế, tại sao anh không để cho tư tưởng của mình nghĩ về

những chuyện vui hơn?
Câu nói thốt ra rồi nàng mới giật mình. Thật ra, nhìn vào vẻ mặt, lắng nghe giọng nói, nàng thấy như hắn đang kể lễ tâm sự của mình chứ không phải nói về người khác. Nàng nghe như thế và đoán chừng như thế, nhưng đó cũng chỉ là nàng nghĩ, còn hỏi hắn thì đáng lý nàng không thể hỏi trực tiếp như thế...
Nhưng hình như Lữ Ngọc Hồ không để ý, hắn nói :
- Cái thống khổ nhất của loài người là mãi mãi không bao giờ khống chế nổi tình cảm của mình như thế, cho dầu cô có vận dụng trí tưởng tượng nghĩ đến những chuyện thích thú hơn nhưng không khi nào làm được, những cái thống khổ bi thương có nhiều sức mạnh vạn năng...
Thư Hương cười :
- Có phải sự thống khổ thật sự hay là... những thứ ấy chỉ do cảm giác của mình?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Ban đầu tôi cũng nghĩ như cô, tôi nghĩ có những con người giàu tưởng tượng rồi tự mình làm khổ cho mình, nhưng đến khi thực sự có cảm giác ấy rồi...
Hắn cười thật thê lương :
- Đến bấy giờ cô có cảm giác như thế, nghĩa là đến bao giờ cô nhận ra sự tịch mịch của lòng mình, chừng đó cô mới thấy rằng nó là thực tế chớ không phải do giàu tưởng tượng... Và chừng đó cô mới thấy chỉ có cách giữa đêm tìm những chỗ như thế này để uống rượu một mình...
Trầm ngâm một lúc Thư Hương nói :
- Cho dầu hắn quả thật sợ sự tịch mịch đi nữa thì cũng không cần phải đến chỗ này một mình như thế.
Lữ Ngọc Hồ nhướng mắt :
- Không cần phải một mình?
Thư Hương gật đầu :
- Ít ra hắn cũng nên tìm một người bạn.
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu :
- Vô ích.
Thư Hương hỏi :
- Sao anh bảo là vô ích?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Một người bạn có thể gặp nhau một đôi ngày, năm bảy tháng, đôi ba năm, không một người bạn nào có thể cùng mình đến... bạc đầu.
Hai tiếng "bạc đầu" làm cho Thư Hương giựt mình, nàng lại nhìn sững Lữ Ngọc Hồ, nàng đã biết hắn muốn nói gì...
Và nàng vụt nói :

- Anh nói làm tôi nhớ đến một chỗ và một người...
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Ai?
Thư Hương đáp :
- Trương Hảo Nhi, đáng lý người đó...
Nàng đưa mắt về phía người áo xanh ngồi một mình và nói tiếp :
- Đáng lý người đó nên tìm một chỗ như thế...
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Có thể... và con người đó chắc cũng đã có đến rồi, không phải đến một lần mà đến rất nhiều lần, nhưng cô không biết, những chỗ đó cũng chỉ nhất thời thôi, con người tịch mịch có khi ngay lúc đến đó, ngay lúc cùng với người đẹp vui cười, ngoài mặt thì vui, nhưng trong lòng thì một nổi buồn man mác nổi lên... sự tịch mịch lại đến ngay trong lúc vui cười.
Thư Hương nói :
- Chính vì thế mà hắn bằng lòng chọn cách này, chọn cách ngồi một mình uống rượu trong một khung cảnh cũng... tịch mịch.
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Nhưng cũng không phải những kẻ đến đây vì nguyên nhân như thế cả, nó còn có những người vì không thể đến một chỗ sáng sủa hơn, cũng có thể có người cảm thấy chỗ này thật thích thú...
Thư Hương nhướng mắt :
- Còn có người thấy chỗ này thích thú à?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Tự nhiên, chính tôi cũng cảm thấy chỗ này khá lắm...
Thư Hương hỏi :
- Anh thấy chỗ này có những gì tốt nào?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Chỗ này có thể không có gì thích thú, thức ăn và rượu cũng không ngon, nhưng nó có một không khí đặc biệt, không khí đó tìm nơi khác không có.
Thư Hương hỏi :
- Không khí gì?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Cái đó tùy từng tâm trạng mỗi người, nó là một chuyện mà không giải thích được, chẳng hạn như con người có bộ óc nhỏ, khác với con vật có bộ óc lớn...
Thư Hương vụt nhóng mình lên...
Câu nói của Lữ Ngọc Hồ làm cho nàng sực nhớ... Đại Đầu Quỷ.
Không hiểu tại sao, nàng bỗng nghĩ rằng hắn có thể đến đây.
Nàng suýt bật cười.
Nàng nghĩ thầm, dầu sao thì mình cũng nên đi tìm hắn. Tìm hắn để làm gì

thì thật nàng không ý thức rõ ràng, nàng chỉ cảm thấy... nên làm như thế.
Nàng cắn môi ngó xuống mặt bàn...
"Kệ xác hắn, cho dầu suốt đời hắn không đến tìm mình, cho dầu hắn chết bờ chết bụi cũng kệ xác hắn".
Nàng bật cười thành tiếng.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Cô cười gì vậy?
Thư Hương không biết trả lời làm sao...
Bỗng không nàng lại nghĩ đến hắn, rồi bỗng không nàng lại nhớ hắn, thật là kỳ cục.
Không hiểu tại sao, có nhiều lúc cứ thấy mặt hắn là nàng bực, nhưng khi không có hắn, khi nghĩ về hắn, nàng vừa tưng tức mà cũng vừa thấy vui vui...
Lữ Ngọc Hồ nhìn chầm chập vào mặt nàng :
- Cô đang nghĩ gì thế?
Thư Hương không trả lời được, nàng chớp chớp mắt hỏi :
- Anh đang nghĩ gì thế?
Lữ Ngọc Hồ trả lời ngay :
- Tôi đang nghĩ về hắn.
Thư Hương giật mình :
- Ai?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Cái người mà tôi đã nói với cô là tôi phục đó.
Thư Hương hỏi :
- Cái người từ trên nóc nhà thò tay xuống đó à?
Lữ Ngọc Hồ gật gật đầu...
Thư Hương hỏi :
- Tại sao anh phục người dữ vậy?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Tại vì tôi không bằng hắn.
Thư Hương nói :
- Chắc gì người ấy đến đây?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Tôi chắc.
Thư Hương hỏi :
- Căn cứ vào đâu mà anh chắc thế?
Lữ Ngọc Hồ nheo nheo mắt :
- Căn cứ vào sự có mặt của hắn tại đây.
Thư Hương nhóng mình lên :
- Đâu?

Lữ Ngọc Hồ nói :
- Cô quay mặt lại xem.
Thư Hương quay mặt lại.
Cái nàng thấy trước nhất là Trương... Óc Mít.
* * * * *
Hắn có chết thành tro, nàng cũng nhận ra hắn như thường.
Cái đầu lơn lớn, cái mặt tròn tròn, nước da trăng trắng, cái miệng ngậm lại thì như chưởi cha thiên hạ, nhưng khi cười thì y như cho thiên hạ... ngàn vàng.
Thư Hương bỗng thấy hình như hắn có thay đổi. Không, ngàn đời hắn cũng không thay đổi, nhưng không hiểu tại sao, nàng bỗng thấy hắn có vẻ... dễ coi hơn.
Nàng chợt thấy trong lòng nổi lên một cái gì thích thú, ấm áp, khoan khoái lạ lùng... Cái cảm giá của một con người đánh mất vật gì quí giá và bây giờ bỗng tìm lại được...
Thiếu chút nữa thì nàng đã nhảy lên gọi hắn.
Thế nhưng nàng quay trở lại không thèm nhìn hắn, nàng hất hất mặt lên.
Hắn đang nói chuyện với người khác.
Nàng bỗng cảm thấy hình như trong lòng hắn bây giờ, bất cứ người nào trên mặt đất này cũng đều quan trọng hơn nàng.
Nàng đâm tức.
Nàng không buồn vì nàng đang giận, giận xanh mặt.
Làm như cứ hể thấy nàng là hắn phải chạy lại mừng tíu tít thì nàng mới chịu vậy.
Lữ Ngọc Hồ mỉm cười :
- Bây giờ thì cô chắc phải biết hắn là ai rồi?
Thư Hương vùng vằng :
- Tôi chỉ biết rằng anh thấy quỷ, Đại Đầu Quỷ.
Nhưng rồi nàng lại hỏi :
- Người mà anh phục nhất là hắn đấy à?
Lữ Ngọc Hồ gật gật.
Thư Hương hỏi :
- Người thò tay từ trên nóc nhà xuống cứu anh là hắn?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Cũng là người đã đắp tấm chăn bông cho cô hôm tôi say rượu.
Thư Hương đỏ mặt :
- Như... như vậy là anh thấy?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Tôi đã nói với cô mà tại cô quên, tôi say rượu thật, say dử lắm, nhưng không khi nào tôi điên cả. Và nhất là không khi nào tôi bị mê mang.

Thư Hương trừng trừng :
- Anh và hắn quen với nhau lâu rồi không phải?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Không quen với hắn thì làm sao tôi lại phục hắn được.
Hắn cười cười nói tiếp :
- Một con người mà làm cho cô có thể phục một cách thật tình là khi nào cô đã chung đụng với con người ấy thật lâu, phải chung đụng thật lâu, cô mới có thể thấy con người ấy như thế nào, nếu chỉ gặp phớt qua thì ngàn đời cũng không hiểu được.
Thư Hương làm thinh...
Nàng biết Lữ Ngọc Hồ không nói đùa.
Và nàng cố nghĩ về tên... Đại Đầu Quỷ: hắn là người thế nào?
* * * * *
Con người của Trương Dị.
Con người của hắn thì Thư Hương đã biết lâu rồi.
Vì biết hắn rồi nên nàng luôn gọi hắn là Trương... Óc Mít và mới đây thì lại một cái tên nữa là Đại Đầu Quỷ.
Tự nhiên là không có cái tên nào đẹp nổi, nàng cũng không nghĩ đẹp về hắn nổi.
Hắn là con nhà thế phiệt võ lâm, không những thế, hắn còn là danh môn tử đệ, hơn nữa, hắn còn là người con trai độc nhất của Trương Tam Gia, nhà họ Trương của hắn có một gia tài ức vạn.
Thế nhưng hắn lại không chịu hưởng cái phước đó.
Bắt đầu từ lúc nhỏ là hắn đã đi hoang.
Nói đi hoang thì không đúng lắm, vì cái lối đi của hắn cũng kỳ cục giống y như con người của hắn.
Hắn không thọ giáo chánh thức một môn phái nào cả, hắn học rất nhiều thầy và những ông thầy này sau đó đều trở thành bằng hữu của hắn.
Tửu quán, lầu xanh, sòng bạc, chỗ nào hắn cũng xứng đáng là... chuyên gia.
Có một bận nghe nói hắn say luôn mười bảy ngày đêm trong kỹ viện, nếu tính cái số rượu của hắn uống trong mấy ngày đó, có thể ngâm ngập đến ba người.
Nhưng có lúc hắn lại giam mình trong chùa để làm bạn... cùng Hòa thượng, những lúc như thế, không biết vì hắn muốn "xả hơi" hay vì đã ăn năn sám hối tội lỗi của mình.
Hắn không từ bất cứ mọi việc làm hoặc chọc ghẹo nào cho chúng ghét, nhưng cũng tuyệt đối không làm một chuyện nào để được người ta khen là phải.
Người ta bảo vì cái đầu của hắn lớn nên da mặt của hắn thật dầy.
Ai muốn nói gì về hắn thì cứ nói, hắn lờ đi như kẻ lãng tai.

Nàng hiểu về hắn thật nhiều, nàng đã nghe "danh" của hắn từ lúc nhỏ, vì hai nhà vốn là chỗ thế giao.
Thế nhưng bây giờ nàng bỗng nhận thấy hình như nàng không hiểu gì về hắn cả.
Nàng nghĩ có lẽ nàng nhìn hắn chưa rõ lắm...
Nàng trừng trừng mắt nhìn về phía hắn...
Hắn đang đứng nói chuyện với mấy người, hắn nói thật nhỏ, dáng sắc có vẻ như bí mật.
Con người của hắn càng nhìn càng thấy lạ, hình như hắn luôn luôn bí mật.
Không hiểu cái tên "Dị" của hắn có từ bao giờ, không biết có trước hay có sau khi người ta phát hiện ra cái "dị" của hắn.
Cái người đang nói chuyện với hắn vốn ngồi ở đó với bốn năm người khác, nhưng không hiểu những người kia đi từ lúc nào, bây giờ bàn đó chỉ còn có một người khi Trương Dị tới.
Con người ngồi nói chuyện với Trương Dị hình như ăn uống thuộc vào hạng mạnh, chồng tô không trước mặt hắn cao gần ngang mũi hắn.
Lúc Trương Dị tới thì hắn đang còn ăn một tô lở dở, hắn buông đũa đứng dậy chào, thái độ của hắn có phần kính trọng.
Thư Hương bỗng cảm thấy hình như ngoài nàng ra, ai ai đối với hắn cũng đều kính trọng.
Nhưng hắn nói chuyện gì thế?
Hắn nói cái gì mà cứ rù rì không dứt?
Bực quá, Thư Hương nhổm dậy kêu lớn :
- Trương Dị, đi qua đây một chút cũng không được nữa hả?
Đúng là kỳ cục, không gọi thì chờ, có gọi thì cũng phải gọi sao dễ nghe một chút, có đâu lại cọc cằn như thế?
Nhưng không hiểu tại sao, không khi nào Thư Hương có thể nói được với hắn dịu dàng như nói với bao nhiêu người khác, làm như lúc nào nàng cũng không ưa nổi cái bản mặt của hắn vậy.
Trương Dị ngẩng lên, hình như hắn hơi cau mặt...
Không biết hắn nói cái gì với người ngồi chung bàn hắn, người đó cười cười đứng dậy đi ra.
Hắn đi khập khểnh.
À, cái tên ngồi chung với Trương Dị què chân.
Hắn vừa ốm vừa xốc xếch, dáng hắn nghèo xơ.
Hèn gì mà hắn ăn tợn quá.
Chắc hắn đã đói mấy ngày rồi.
Thư Hương bỉu bĩu môi :
- Không biết tại sao hắn lại giao thiệp với hạng người như thế?
Trương Dị đã tới bên bàn, hắn nói :

- Sao? Cô có quen với hắn à?
Thư Hương hất mặt :
- Ai mà quen với hắn.
Trương Dị hỏi chậm chậm :
- Đã không biết thì làm sao cô biết hắn là hạng người nào?
Thư Hương hơi khựng, nhưng vẫn gân cổ :
- Thứ đó ai mà chẳng biết, bộ ngon lành lắm sao?
Trương Dị nói :
- Cũng không ngon lành gì, nhưng nếu hắn ngồi nói chuyện với tôi ba đêm ba ngày, tôi cũng ngồi nói được với hắn.
Thư Hương đâm cáu, nàng gắt :
- Bộ hắn nói chuyện hay lắm hả?
Trương Dị đáp :
- Không hay, nhưng rất đáng nghe.
Và hắn chậm rãi nói tiếp :
- Những lời nói đáng nghe, thường thường thì không hay lắm.
Thư Hương quả đã bực quá mức, nàng hất hất mặt :
- Gì mà đáng nghe dữ vậy? Bộ hắn chỉ chỗ có gái đẹp phải không?
Lữ Ngọc Hồ bật cười.
Thư Hương quay lại sừng sộ luôn :
- Cười cái gì?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tôi cười các người.
Thư Hương lườm mắt :
- Các người? Các người nào?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Hắn với cô.
Hắn cười cười nói tiếp :
- Khi chưa gặp thì ai hình như cũng đều mong nhớ, mà cứ gặp là như...
Thư Hương trừng mắt :
- Tôi là tôi, hắn là hắn, đánh một trăm roi cũng không ai thèm ở chung...
Trương Dị vụt cười :
- Trăm roi không được thì hai trăm.
Thư Hương lừ mắt :
- Trăm roi đập lên đầu anh, đập lên đầu... quỷ!
Nói xong câu đó, mặt nàng vụt đỏ lên, không hiểu tại sao nàng bỗng gọi hắn là anh.
Cũng không lạ, chẳng lẽ trước mặt Lữ Ngọc Hồ mà không giữ lịch sự một chút sao?
Đó là một cách giải thích nhưng thật sự thì mặc dầu vẫn gây song nàng nghe

trong bụng không ghét hắn như trước nữa, nàng nghe trong bụng vui vui... Và bây giờ thì nàng bỗng thấy chỗ đèn tối như thế mà hay hay, giá như đèn sáng để lộ cái mặt đỏ bừng cho tên... Đại Đầu Quỷ ngó thấy chắc là... xấu hổ vô cùng.
Tên tiểu nhị le te đi lại, cái bộ mặt hất hất lạnh băng của hắn không biết bây giờ đâu mất, hắn cười với Trương Dị thật là thân thiết :
- Bữa nay dùng chi đây?
Trương Dị đáp :
- Tính coi.
Tên tiểu nhị cười hề hề :
- Y như trước đi he.
Trương Dị gật gật đầu :
- Cũng được.
Tên tiểu nhị hay háy mắt :
- Rượu chớ?
Trương Dị lắc đầu :
- Bữa nay bận chút việc.
Tên tiểu nhị cười :
- In ít chút, một cân thôi.
Hắn lại vòng tay khom mình, đối với Trương Dị coi bộ hắn rất vồn vã và thân thiết.
Thư Hương nhướng nhướng mắt :
- Khéo làm bộ hỏi, làm như đây còn nhiều thức ăn lắm vậy?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Ai nói không có? Người khác thì hết hủ tiếu vò viên đến vò viên hủ tiếu, chớ với Trương thiếu gia thì còn nữa chớ, chẳng hạn như xí quách, khô mực...
Thư Hương hỏi :
- Quán gì lại bán người vầy người khác thế?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Tại vì mỗi người đều khác nhau, chẳng hạn như người thì mập, người thì hơi ốm...
Thư Hương chồm lên :
- Ai ốm? Ai ốm?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Không ốm thì mập, thì giống nhau...
Thư Hương đỏ mặt, nàng hứ một cái rồi ngoảnh mặt qua hướng khác...
Trương Dị vụt nói :
- Không phải muốn hỏi chơi đâu, hắn muốn nghe tôi nói đó.
Thư Hương quay lại :

- Nghe anh nói cái gì? Bộ anh nói nghe hay lắm hả?
Trương Dị nói lững lơ :
- Có nhiều người nói rằng giọng nói của tôi dễ nghe lắm, khá lắm, thật cô không để ý à?
Thư Hương vụt ôm bụng khom mình, làm như sửa soạn để cười cho đã...

Đại Nhân Vật
Hồi 34
Giàu bạn hơn giàu đất

Thấy dáng cách của Thư Hương, Lữ Ngọc Hồ cũng bật cười.
Thư Hương vụt ngẩng mặt lên trừng hắn :
- Cười cái gì?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Tôi chợt nhớ một câu nói, câu nói này không những thú vị mà lại còn có lý hết sức.
Thư Hương hỏi :
- Câu gì?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Một người con gái mà thường làm bộ ngúng nguẩy trước mặt ai, thì cô ta đã khoái anh ta rồi đấy.
Thư Hương nhổm dậy bĩu môi :
- Mốc xì, ai nói nói vậy?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Trương Dị.
Hắn cười cười nói tiếp :
- Trương Dị, ngoài Trương Dị ra không ai có thể nói một câu như thế.
Thư Hương trề trề môi :
- Có chứ, còn có một người nói nữa chớ.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Ai?
Thư Hương vừa nói vừa gập mình xuống cười :
- Trư Bát Giới!
* * * * *
Mới nói đến "Trư" là có heo ngay.
Tiểu nhị bưng thức ăn đã đến, lần này có món giò heo.
Không có nạc, chỉ có da, gân sụn, món này ăn thật ngon.
Thư Hương ngó tên tiểu nhị :
- Cái này ở đâu có?
Tên tiểu nhị đáp :
- Trong nồi.
Thư Hương hỏi :
- Tại sao hồi nãy không dọn lên?
Tiểu nhị đáp :

- Bởi vì cô nương không phải Trương Đại Ca.
Hắn không để Thư Hương hỏi nữa, trả lời chưa dứt câu là hắn bỏ đi luôn.
Giá như tên tiểu nhị là gái và nhất là đừng có dính mở đầy mặt, nhất định Thư Hương đã kéo lại "dạy" cho hắn một trận, chỉ tiếc là hắn là đàn ông và áo hắn quá nhiều lớp mở nên nàng chỉ đành lấy mắt nhìn hắn trừng trừng.
Thật là lạ, không hiểu tại sao cái tên Đại Đầu Quỷ này đến chỗ nào coi bộ người ta cũng đều khoản đãi hắn, Thư Hương nghĩ hoài mà nghĩ không ra...
Hồi lâu nàng hỏi :
- Hồi nẫy tên tiểu nhị gọi anh là gì thế? Trương Đại Ca phải không?
Trương Dị đáp :
- In hình là như vậy.
Thư Hương hỏi :
- Hắn là anh em với anh à?
Trương Dị rùn vai :
- Được không?
Thư Hương nói :
- Sao lại không được, chỗ nào có người là chỗ đó anh có bằng hữu, có anh em.
Lữ Ngọc Hồ vụt nói :
- Nhưng nhớ phải thật là người, đó là điều trọng yếu, bởi vì có một số người vốn không phải là người.
Thư Hương hất mặt :
- Anh cũng là anh em của hắn?
Lữ Ngọc Hồ rùn vai :
- Được không?
Thư Hương nói :
- Sao không được, vì giọng nói của anh nghe rất giống hắn, giá như cái đầu của anh lớn một chút thì giống con hắn lắm nghe.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Tôi nghe còn có một người giọng điệu còn giống hắn nữa đó.
Thư Hương hỏi :
- Ai?
Lữ Ngọc Hồ vừa đáp, vừa né sang hướng khác :
- Cô!
Quả thật, Thư Hương rút đũa...
Lữ Ngọc Hồ né ngang sau lưng Trương Dị, Thư Hương chồm tới giáng cho hắn một đôi đũa, hắn thụp xuống và đôi đũa trúng đầu Trương Dị.
Lữ Ngọc Hồ ôm bụng cười lăn...
Trên đời có nhiều người có một dáng cách rất đặc biệt, y như là... bịnh truyền nhiễm.

Chỉ cần sống chung với họ một thời gian ngắn là y như có rất nhiều người giống họ ngay.
Thư Hương chợt phát giác quả thật mình đã có nhiều điểm biến đổi, lời lẽ không giống như trước nữa.
Nàng còn đang suy nghĩ về sự thay đổi ấy thì chợt thấy phía trước, trong bóng tối có nhiều bóng người đi tới.
Dẫn đầu là một người đi... khấp khểnh.
Thư Hương hắt mặt :
- Thằng cha què đó cũng là anh em của anh phải không?
Trương Dị đáp :
- Hắn không phải "Thằng Cha Què", vì từ trước đến giờ không ai gọi hắn như thế cả.
Thư Hương hỏi :
- Chớ gọi hắn là gì?
Trương Dị đáp :
- Ngô Bán Thành!
Thư Hương hỏi :
- Tên gì lạ vậy?
Trương Dị đáp :
- Trước hắn tên là Ngô Bất Khả, tên Ngô Bán Thành là lúc người ta gọi sau này.
Thư Hương hỏi :
- Tại sao lại sửa tên hắn?
Trương Dị đáp :
- Bởi vì đất trong thành này hết phân nửa là của hắn.
Thư Hương hỏi :
- Hiện bây giờ?
Trương Dị đáp :
- Bây giờ thì hắn chỉ còn có mỗi khoảng này.
Thư Hương ngạc nhiên :
- Đất trống này của hắn?
Trương Dị gật đầu.
Thư Hương nhướng mắt :
- Hắn đã nghèo xác nghèo xơ như thế thì tại sao không lấy khoảng đất này lại để làm chỗ sinh nhai?
Trương Dị đáp :
- Bởi vì hắn sợ lấy khoảng đất này lại thì sẽ không có chuyện buôn bán như thế này, mà nếu không có thì tối hắn sẽ không có chỗ đi.
Thư Hương nhún vai :
- Bởi thế cho nên hắn đành chịu nghèo để lấy mắt nhìn người ta làm ăn trên

đất của mình.
Trương Dị lắc đầu :
- Hắn không nghèo.
Thư Hương lại nhún vai :
- Cở đó mà còn gọi là không nghèo thì thiên hạ chắc là chẳng có ai nghèo.
Trương Dị nói :
- Tuy hắn đã đem đất gần nửa thành bán hết, nhưng đổi lại, hắn có hơn nửa thành bằng hữu. Vì thế, cái tên Ngô Bán Thành nằm trong ý nghĩa sau này.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Vì thế cho nên hắn thuộc về hạng giầu mà không phải giầu vì có vạn ức.
Thư Hương làm thinh.
Trên đời có khá nhiều người xem bằng hữu còn hơn điền sản, có nhiều bằng hữu, họ vui sướng hơn là nằm trên một đống vàng.
Thư Hương thở ra :
- Nếu thế thì hắn đúng là một... quái nhân.
Trương Dị nói :
- Bởi vì hắn là quái nhân, cho nên thường thường tôi được nghe từ cửa miệng của hắn nhiều tin quái dị.
Thư Hương sáng mắt lên :
- Hôm nay lại có tin quái dị phải không?
Con người của nàng thật đúng là háo kỳ, đã gặp những chuyện nghĩ muốn gần nát óc, thế mà nghe tin quái dị là phăng ngay.
Trương Dị nói :
- Thường thường có đông bằng hữu là có nhiều tin tức.
Thư Hương hỏi :
- Nhưng hôm nay thì anh đã nghe được tin gì?
Trương Dị đáp :
- Hắn cho tôi biết là bên ngoài thành này có một cái chùa.
Thư Hương thở ra :
- Hay quá, tin tức thật là lạ quá ha! Hứ, chán đời, cả heo cũng còn biết chùa chớ đừng nói chi người. Làm như chùa là thứ mà chưa ai nghe thấy vậy.
Trương Dị làm như không nghe, cứ nói tiếp :
- Hắn còn cho biết trong chùa có ba Hòa thượng...
Thư Hương càng thất vọng :
- Đúng là tin con cà con kê, chùa không ăn cướp, chùa thì có Hòa thượng chớ không lẽ để cho... què ở? Xí, vậy mà cũng gọi là tin lạ.
Trương Dị cười :
- Hắn nói chùa vốn có ba nhà sư, nhưng hôm nay bỗng kéo đến mấy mươi hòa thượng nữa, mà không phải hòa thượng cũ, toàn là hòa thượng "mới toanh".

Mắt Thư Hương vụt ngời, nàng chồm tới :
- Cái chùa đó ở đâu?
Trương Dị nói giọng lờ đờ :
- Cái tin đó heo cũng còn biết mà sao cô hỏi dữ vậy? Chẳng lẽ cô hổng bằng...
Hắn nín ngang, vì hắn sợ cô ta nổi nóng.
Thế nhưng Thư Hương không nổi nóng, trái lại, vẻ mặt thật vui, nàng cười :
- Ai nói tin tức đó heo cũng biết thì người đó là... heo.
Nàng nói một câu kèm theo cả một sự hứng thú, y như bắt được vật lạ. Đã có ngôi chùa, lại bỗng đến mấy mươi hòa thượng "mới", thì nhất định đó là hòa thượng trong sòng bạc.
Và đã là Hòa thượng sòng bạc thì nhất định trong đó có Kim Râu.
Chỉ cần kiếm được Kim Râu, kiếm được số hòa thượng "sòng bạc" đó thì những bí mật đó sẽ được chứng minh.
Chỉ cần chứng minh được chuyện đó thì sẽ chứng minh rằng Đa Sự hòa thượng không phải do Lữ Ngọc Hồ giết chết.
Cái chìa khóa âm mưu đó hiện tại nhất định ở ngay ngôi chùa mà họ vừa nói tới.
Chính Lữ Ngọc Hồ cũng nôn, hắn nói :
- Ngôi chùa đó ở đâu?
Trương Dị đáp :
- Ở phía ngoài cửa thành phía bắc.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Có gần cửa thành không?
Trương Dị đáp :
- Rất gần.
Thư Hương đứng phắt lên :
- Vậy thì chờ gì nữa mà không đi?
Trương Dị nói :
- Khoan, đợi một chút.
Thư Hương hỏi :
- Đợi gì?
Trương Dị đáp :
- Đợi một con người đáng đợi.
Thư Hương cau mặt :
- Nếu mình mà không nhanh, lỡ đám hòa thượng đó chạy mất hết rồi thì sao?
Trương Dị đáp :
- Chạy mất thì cũng phải chịu chớ biết làm sao bây giờ?
Thư Hương cau có :
- Chớ tại sao không chịu đi ngay mà còn đợi?

Trương Dị đáp :
- Không đợi không được...
Thư Hương hỏi :
- Trọng yếu lắm hay sao mà phải mất thì giờ như thế?
Trương Dị gật đầu.
Thư Hương ngồi trở xuống, nàng lại bắt đầu khó chịu.
Nhưng như không thể làm thinh nổi, nàng hỏi :
- Họ đưa tin tức quan trọng nữa à?
Trương Dị gật gật.
Thư Hương trừng hắn :
- Mà tin tức gì mới được chứ?
Trương Dị ư ư trong miệng và nâng chén lên nốc một hơi...
Hình như hắn không muốn trả lời...
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Xem chừng tửu lượng của anh dạo này bết quá rồi đó nhe.
Trương Dị cũng cười cười :
- Cũng có hơi hơi "xuống", nhưng vẫn còn đủ để đổ cho anh bò vậy...
Lữ Ngọc Hồ cười lớn :
- Đừng có nói tướng, lúc nào kiếm một chỗ đi, thử coi ai bò là biết.
Trương Dị nhướng nhướng mắt :
- Nhớ bận ở Hương Đào Quán không? Mỗi người một chén Trúc Diệp Thanh đó...
Đúng là chán, trong hoàn cảnh này mà hai người còn ở đó nói chuyện "năm xưa", Thư Hương vừa giận vừa tức, nàng đập mạnh tay xuống mặt bàn nói lớn :
- Hai người đã quen nhau từ trước, thế tại sao lại không nói cho tôi biết chớ?
Trương Dị hỏi :
- Nhưng tại sao lại cứ phải cho cô biết?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Chúng tôi quen biết rất nhiều người, không lẽ cứ quen với ai cũng đều báo cáo với cô hết sao? Mà nếu muốn thế thì chắc cũng phải mất ít nhất là ba ngày ba đêm.
Thư Hương gần phát run.
Cái bọn đàn ông thật là đáng ghét, mới tối hôm qua đây, họ còn làm bộ không biết nhau, họ làm nàng mắc mưu của họ, họ làm như cố giăng cái bẫy cho nàng xụp xuống chơi, thế nhưng lối nói "đấm họng" của họ làm cho nàng không làm sao cải lại...
Thư Hương chợt nhớ Đào Liễu...
Cái con a đầu này lẻo mép lắm, giá như có nó nhất định không ai có thể lấn át được nàng...

Nhưng không biết cái con tử a đầu đó bây giờ ở đâu?
Trong cơn đương tức tối, Thư Hương đập tay xuống bàn, quắc mắt nói :
- Người của tôi đâu? Trả lại cho tôi.
Trương Dị nhướng nhướng mắt :
- Cô nói cái gì thế?
Thư Hương lừ mắt :
- Dụ dẩn con a đầu của tôi đi rồi bây giờ còn làm bộ hả?
Trương Dị cau mặt :
- Tôi dụ dẩn cô ta đi bao giờ?
Thư Hương lớn tiếng :
- Hôm qua, lúc anh từ sòng bạc đi ra thì nó theo anh...
Trương Dị hỏi :
- Sao cô lại để cho cô ấy tự tiện đi một mình như thế?
Thư Hương hơi lúng túng, nàng nói :
- Ai biết... ai làm sao nó được...
Trương Dị làm thinh, vẻ mắt hắn có vẻ hơi lo...
Nhìn vào bộ mặt hắn, Thư Hương biết hắn không đùa, nàng hỏi :
- Chớ anh không thấy nó sao?
Trương Dị lắc đầu...
Tay chân của Thư Hương phát lạnh ngang...
Nàng lo lắng hỏi :
- Hay là nó đã bị... bị người bắt rồi?
Nàng chợt nhớ Lưu tiên sinh, tay chân nàng càng lạnh...
Cứ nghĩ đến nếu không may mà Đào Liễu lại lọt vào tay bọn ác ma đó...
Thư Hương không dám nghĩ nữa, nàng cắn răng đứng dậy.
Trương Dị hỏi :
- Cô tính đi à?
Thư Hương gật đầu :
- Tôi đi tìm Đào Liễu.
Trương Dị hỏi :
- Kiếm ở đâu?
Thư Hương đáp :
- Trở lại chỗ Trương Hảo Nhi và sau đó nếu không có thì đến chỗ Vương đại nương...
Trương Dị hỏi :
- Cứ cho rằng cô ta có ở đó thật đi, nhưng rồi cô làm sao?
Thư Hương khựng ngang.
Nàng nóng lòng vì sự an nguy cho Đào Liễu, nàng đâm liều. Nhưng khi nghe Trương Dị hỏi gặn là nàng nhớ lại...
Lưu tiên sinh, Trương Hảo Nhi và Vương đại nương, không một người nào

để nàng được yên thân, nàng không đỡ nổi một ngón tay của họ, chứ đừng nói chuyện cứu được Đào Liễu.
Cứ hễ nhớ tới Lưu tiên sinh là Thư Hương nghe như có một con rắn bò luồn trong xương sống.
Trương Dị nói :
- Tôi thấy tốt hơn hết là cô nên ngồi xuống đó cho được chuyện.
Thư Hương tức quá la lớn :
- Mà tôi hỏi anh đợi cho đến bao giờ?
Trương Dị chậm rãi :
- Đợi đến bao giờ người ấy tới.
Thư Hương hỏi :
- Nếu người ta không tới thì sao?
Trương Dị đáp :
- Đợi hoài.
Thư Hương tức run, nàng hỏi như hét vào tai hắn :
- Bộ ông nội anh sao mà anh chu đáo dữ vậy?
Phía sau lưng nàng có tiếng trả lời :
- Bà mà làm sao làm ông được?
Giọng nói hơi thấp và không được trong, nhưng mang theo một âm hưởng dự cảm lạ lùng.
Giọng nói của đàn bà mà chính đàn bà cũng vẫn bị hấp lực đó lôi cuốn và Thư Hương quay đầu lại.
Nàng thấy ngay một người đàn bà.
Trong đời nàng, nàng chưa từng thấy một người đàn bà nào như thế.
* * * * *
Ánh đèn chiếu đến chỗ đó, đã trở thành một màu bịnh hoạn.
Nhưng chỗ đó vụt sáng lên rạng rỡ khi có mặt người thiếu phụ trung niên.
Sau câu nói đầu, bà ta đứng làm thinh, bất động.
Trên vẻ mặt không lộ một thứ tình cảm nào, thân người đứng thẳng và im lìm làm cho người nhìn có cảm giác như là một pho tượng.
Thế nhưng không hiểu tại sao, khi Thư Hương nhìn lại nàng vẫn thấy bà ta đang nói, không phải nói bằng miệng mà nói bằng khí sắc, nàng mường tượng như tất cả những bộ phận trên người bà ta, chỗ nào cũng có thể nói thành lời.
Nhất là đôi mắt, đôi mắt đã không mở rộng mà lại hơi khép lại, thứ mắt của một người ngủ vừa mới thức, thế nhưng khi nhìn vào đôi mắt đó, bất cứ ai cũng có thể "nghe thấy" như đang nói lên cho người đối diện những gì tịch mịch, những gì thê lương thống khổ nhất của cuộc đời.
Bất luận nhìn thấy một người nào như thế, không ai không cảm thông sâu sắc, mặc dầu chưa biết được cụ thể tâm tư của con người ấy ra sao.

Thế nhưng khi muốn thân cận với con người ấy, bất cứ ai cũng bỗng thấy như mình đang đứng cách một cái bóng thật xa xôi...
Người ta sẽ chợt thấy bàng hoàng khi tiếp xúc với con người ấy, sự bàng hoàng giống như mình thấy một cái gì đẹp quá, thích quá, tha thiết quá, nhưng đó là cái gặp trong giấc mộng, mơ hồ, phiêu diêu, chập chờn, sát ở bên mình mà cũng cách xa mấy từng mây...
Đó là người đàn bà, người thiếu phụ trung niên vừa tới.
* * * * *
Thư Hương đã từng thấy nhiều người đàn bà đẹp, kể cả Trương Hảo Nhi, nhưng nàng chưa hề thấy được người đàn bà nào như thế.
Phong tư của Trương Hảo Nhi thật ít có người nào sánh kịp, thế nhưng đứng trước mặt người đàn bà này, cô ta sẽ biến thành một cô gái thô kệch quê mùa.
Như vậy Trương Dị đang đợi người đàn bà này.
Thư Hương cắn môi xao xuyến.
Nàng công nhận người đàn bà này thật đáng để cho người ta chiêm ngưỡng, nếu ai có hẹn thì, hơn tất cả những gì quan trọng khác, hơn cả với sanh mạng của mình, quả thật đây là một người đáng đợi.
Đây là một giá trị chót vót, giá trị chờ đợi vượt lên tất cả sự chờ đợi nào ở trên thế gian này.
Nhưng Thư Hương lại có một ý nghĩ... không bằng lòng.
Đàn bà là cái giống kỳ cục nhất trên đời.
Nếu trên đời này có quái vật thì đàn bà là một quái vật dị hợm nhất.
Họ biết nhìn cái đẹp, họ biết thấy sự hơn kém, họ biết họ không bằng một góc của người ta, thế nhưng họ vẫn có thể xí xô, bĩu môi, hứ hé, họ có thể nói "cái thứ" đó là đồ bỏ, trong khi họ không hiểu "cái thứ" đó là thứ gì? Họ không hiểu tại sao lại là "đồ bỏ".
Dưới con mắt của đàn bà, thì đàn bà là đồ bỏ hết, chỉ trừ có mỗi một người, đó là người nói ra câu nói ấy.
Người ta đã nói rằng: "Đôi mắt của đàn bà là cặp kính chiếu yêu và tất cả đàn bà đều là yêu quái".
Sở dĩ không một người nào tự chê mình, là vì cặp kính "chiếu yêu" đó gắn trên mặt họ, giá như có thể lấy ra chiếu ngược trở lại, họ cũng sẽ kêu lên rằng chính họ cũng là... yêu quái.
Người ta đã nói rằng khi một người không bao giờ thấy được cái xấu của đàn bà, thì hãy cầu viện ngay cặp mắt của đàn bà. Khi một con người chưa từng biết đố kỵ là gì thì cũng hãy mau mau cầu viện sự "giúp đỡ" của đàn bà.
Người ta bảo rằng sở dĩ nhân loại biết nói tiếng "chê" tiếng "xấu", sở dĩ nhân loại biết "trề môi", nháy nguýt, biết "vung trôn", "hất đít" là cũng đều

nhờ có đàn bà.
Người ta bảo đàn bà là giống vật có thính giác tinh vi nhất, thính giác đó biết "lọc" tiếng này trở thành một tiếng khác thật tài tình, chẳng hạn như khi có người khen họ đẹp, thính giác của họ "lọc" ngay tiếng đó ra thành tiếng "thật là con người dễ thương, đáng mến", nhưng nếu có người khen một người đàn bà nào khác thì lập tức thính giác của họ sẽ "lọc" "đồ chúa ngục, đồ ăn cám xú, đồ ngu".
Người ta nói rằng tất cả nghệ sĩ trên thế gian này nhập lại cũng không bằng một sợi lông chân của đàn bà, vì đàn bà là nhân vật "sáng tác" dồi dào nhất, khi có đức hạnh tốt đứng trước mặt họ thì họ lập tức "sáng tác" ra ngay cái xấu của người đàn bà ấy, nghĩa là nếu mình thấy một người đàn bà nào đó, đẹp cả sắc lẫn tâm hồn, nhưng mình muốn tìm một chỗ xấu của người đàn bà thì cứ thỉnh một người đàn bà khác đến, họ sẽ chỉ ngay cái xấu đó cho mình ngó thấy, họ chỉ rõ một cách hết sức... dễ dàng.
Chính vì thế cho nên người ta mới dặn nhau rằng, đừng bao giờ dại dột khen một người đàn bà trước mặt một người đàn bà khác, nếu người đàn bà đối diện với mình là người yêu, hay vợ của mình cho dầu mình khen một cách vô tư.
Vì đối với đàn bà, mình khen người khác một câu: "Chà, con người đó thật là hiền dịu", thì người đàn bà đối diện với mình sẽ "nghe rằng: cô là một con người hung ác... hư thân mất nết".
Và bây giờ thì Thư Hương đang hầm hầm...

Đại Nhân Vật
Hồi 35
Giai nhân và rượu

Thư Hương vẫn phải công nhận đó là một người đàn bà quả thật đáng đợi.
Một người đàn bà quả thật đáng nhìn.
Thế nhưng nàng vẫn cứ cắn môi cúi gầm mặt xuống.
Trương Dị và Lữ Ngọc Hồ cứ nhìn chăm chăm vào mặt người đàn bà đó.
Bà ta nâng cái chén đang đặt trước mặt Trương Dị, và Lữ Ngọc Hồ lật đật cầm bầu rót vào chén bà ta.
Người thiếu phụ nâng chén lên uống cạn.
Chỉ uống một hơi.
Uống rất nhanh.
Đàn bà đáng lý không nên uống như thế.
Thế nhưng người đàn bà đó uống, không ai ngó thấy đó là cử chỉ thô lỗ mà lại còn thấy cả một cung cách tao nhã, phong lưu.
Chỉ cần nhìn vào cung cách đó của người thiếu phụ, người ta đã nghe ngây ngất.
Có lẽ vì bà ta đẹp quá.
Không phải vẻ đẹp sắc sảo, mà là cái đẹp của chiều sâu, cộng với số tuổi, người ta không thấy cái đẹp "ồn ào", người ta không phân tách được cái đẹp đó vì người ta đang say đắm.
Người thiếu phụ uống luôn một hơi sáu chén đầy rồi bà ta mới ngẩng mặt lên nhìn Thư Hương bằng cái mỉm cười.
Nhìn vào đôi má ửng hồng, màu da pha men rượu của người thiếu phụ, người ta bỗng cảm nghe con người của mình phiêu phiêu y như đang trôi theo mây vào chốn non tiên.
Thư Hương ngẩng mặt nhìn mấy vì sao nhấp nhánh trên trời.
Nàng không biết những vì sao sáng hay đôi mắt bà ta quá sáng.
Người thiếu phụ cạn chén rượu thứ mười.
Thư Hương lại cắn môi và nàng bật nói :
- Ở đây, người ta đang chờ đợi...
Người thiếu phụ đáp lời vẫn bằng một cái cười... mê mẩn...
Cố tình không nhìn bà ta nữa, Thư Hương nói bằng một giọng lạnh lùng :
- Bao giờ mới nói, còn những điều trọng yếu phải làm ngay.
Trương Dị mỉm cười điềm đạm :
- Khi rượu còn chưa đủ, Vương tam nương chưa thích nói.
Vương tam nương?

Vương đại nương?
Hai cái tên tương tự, giá như bình thường chắc Thư Hương hỏi ngay về chuyện đó, bây giờ tâm tình của nàng đang nôn nóng, nàng không chú ý cái tên, nàng hỏi :
- Bao giờ thì mới đủ?
Bây giờ thì người thiếu phụ Vương tam nương mới chịu hé môi, bà ta cười :
- Bao giờ say mới đủ.
Thư Hương hỏi :
- Say rồi thì còn nói những gì?
Tay nâng chén rượu, mắt Vương tam nương nhìn vào khoảng trống trước mắt, giọng bà ta bỗng như xa vắng :
- Cái ta nói vốn là những chuyện... say.
Thư Hương đã bất mãn, bây giờ càng bất mãn hơn nữa :
- Thật không ngờ lời nói của người say mà lại cũng có kẻ thích nghe.
Trương Dị cười :
- Hằng hà sa số thiên hạ, có ai mà không nói những lời say?
Vương tam nương lại cười, bà ta vỗ vỗ tay Trương Dị :
- Cậu được lắm, gần đây thật tôi chưa thấy người đàn ông nào như cậu, thảo nào mà lại chẳng có người ghen!
Thư Hương cố hết sức để dằn, thế nhưng vẫn phải hỏi :
- Ai ghen?
Vương tam nương không trả lời mà lại quay mặt qua phía có ánh sáng và hỏi lại :
- Cô nhìn xem mặt tôi đã có nhiều vết nhăn rồi chớ?
Ánh đèn thật là yếu ớt.
Thư Hương không nhìn rõ được vết nhăn trên mặt bà ta nhưng nàng vẫn thấy được thần sắc thật vô cùng tiều tụy, mệt mỏi...
Vương tam nương lại nói :
- "Người đẹp dưới ánh đèn"... bất cứ người đàn bà nào ở dưới ánh đèn cũng đều được trẻ thêm đôi chút.
Thư Hương nghiêm mặt :
- Sao?
Vương tam nương điềm đạm mỉm cười :
- Người đàn bà đến một cái tuổi như tôi, thế mà có lúc cũng không tránh khỏi ghen, huống chi cô nương còn quá trẻ.
Thư Hương hất mặt lên :
- Bà đang nói những lời say đó chớ?
Vương tam nương nhè nhẹ thở ra :
- Lời say thường thường là lời thật, chỉ tiếc là thế nhân lại không thích nghe những lời say.

Trương Dị nói :
- Tôi rất thích nghe.
Ánh mắt long lanh của Vương tam nương lướt qua mặt hắn :
- Những lời mà cậu nghe vốn không phải là lời giả.
Trương Dị hình như có hơi đổi sắc, hắn nói :
- Tam Nương vốn biết là không phải giả.
Vương tam nương gật gật đầu nhưng lại làm thinh.
Trương Dị cũng làm thinh, đôi mắt hắn như sửng sốt, một lúc lâu hắn nói :
- Đa tạ.
Vương tam nương nói :
- Sau này chắc chắn cậu sẽ có cơ hội để tạ tôi, bây giờ thì...
Bà ta vụt quay qua phía Thư Hương và mỉm cười :
- Các vị cũng nên đi, đừng để vị tiểu muội muội đây đợi đến nôn nóng...
Người đàn ông nếu để đàn bà đợi thì không phải đàn ông tốt.
Thư Hương hỏi :
- Nhưng nếu đàn bà để đàn ông đợi thì sao?
Vương tam nương đáp :
- Không có gì quan hệ, tuy nhiên...
Thấy bà ta không nói tiếp, Thư Hương hỏi :
- Tuy nhiên sao?
Ánh mắt của Vương tam nương lại hướng về xa, giọng bà ta cũng trầm trầm :
- Tuy nhiên, cô cũng nên nhớ rằng đàn ông họ không có tánh nhẫn nại giỏi, cho dầu cô có đáng để cho họ đợi, họ cũng không thể đợi lâu.
Thư Hương lặng thinh.
Môi nàng hơi máy động, hình như nàng đang nhai đi nhai lại câu nói mang nhiều chua xót ấy.
Trương Dị nói :
- Chúng tôi đi, còn Tam Nương thì sao?
Vương tam nương đáp :
- Tôi ở lại đây, vì tôi còn uống rượu.
Lữ Ngọc Hồ nói nhanh :
- Tôi sẽ hầu rượu với Tam Nương.
Vương tam nương hỏi :
- Tại sao lại muốn bồi rượu với tôi?
Lữ Ngọc Hồ thở ra :
- Bởi vì tôi rất biết mùi vị của kẻ uống rượu một mình.
Tự nhiên ai cũng biết mùi vị đó rất là khốn đốn...
Vương tam nương cười :
- Bất cứ một mùi vị như thế nào, quen rồi thì cũng chẳng sao, cậu đi đi,

không cần phải bồi bạn cùng tôi.
Bà ta cũng nâng chén lên.
Dáng cách chậm chạp như uể oải.
Không hiểu sao, không khí chợt có khí vị cô độc lạ lùng...
Bây giờ, cho dầu có hàng trăm hàng ngàn con người quanh đây, không khí vẫn là cô quạnh.
Trương Dị làm thinh, hắn đứng lên chầm chậm như uể oải và đưa tay vẫy vẫy về phía bóng tối, phía xa xa.
Từ trong bóng tối, chợt thấy một bóng người.
Không ai có thể thấy được bóng đó từ đâu tới, người ta chỉ thấy nơi con người của hắn phảng phất có cái gì đặc biệt, hình như hắn là con người của bóng tối, hắn có mặt trong bất cứ một bóng tối nào...
* * * * *
Bóng người lồ lộ trong bóng tối, nhưng y như hồn tan trong bóng tối.
Hình như bóng đó có nghiêng mình đối với Trương Dị nhưng hắn vẫn đứng y một chỗ.
Trương Dị quay lại nhìn người thiếu phụ :
- Tam Nương, tôi xin kính Tam Nương một chén.
Giọng nói của Vương tam nương trầm lắng :
- Chỉ mong rằng đây không phải là chén cuối cùng.
Trương Dị đáp :
- Tự nhiên là không phải.
Vương tam nương nâng chén lên uống cạn.
Thư Hương hỏi :
- Chúng ta đi bây giờ?
Trương Dị gật đầu.
Thư Hương hết sức ngạc nhiên :
- Không nói chuyện sao?
Trương Dị đáp :
- Chuyện đã nói rồi.
Thư Hương càng ngạc nhiên hơn :
- Chỉ có nói thế thôi sao?
Trương Dị hình như có vẻ nặng nề, hắn lặng đi một lúc khá lâu rồi mới chậm rãi nói :
- Có lúc, người ta chỉ cần một câu, trong một câu chỉ cần một tiếng nhưng nó lại bằng thiên ngôn vạn ngữ...
Hắn chầm chậm đi về hướng bóng tối, hướng có người đang đứng.
Bóng người trong bóng tối vụt thoáng lên và y như một bóng ma, mất hút.
Trương Dị bước nhanh theo.
Lữ Ngọc Hồ và Thư Hương lật đật bước lên, họ cũng vội vàng đi vô bóng

tối đã nuốt người kia.
Thật lâu, một lúc khá xa, Thư Hương mới quay đầu lại...
Vương tam nương vẫn ngồi một chỗ quay lưng về hướng bọn Trương Dị vừa đi, bà ta không nhìn theo, không nhúc nhích.
Thư Hương chỉ nhìn phía sau lưng của bà ta, tuy đã lớn tuổi, nhưng vóc người thật đẹp, tuy nhiên trong cái đẹp đó, nàng có cảm giác như cái lưng thon nhỏ của bà ta hơi khom xuống, phảng phất đang có một gánh nặng trên vai...
Phải chăng đó là cái gánh nặng của kiếp người?
Thư Hương chợt thấy trước mặt mình một bức tranh xơ xác, trong đó có một nhân vật cô đơn...
Trương Dị đang chờ phía trước.
Bóng tối phía trước, phảng phất có một bóng người, hình như đang dừng lại.
Thư Hương bước nhanh lên hỏi nhỏ :
- Làm gì cứ bám theo người đó vậy?
Trương Dị đáp :
- Hắn là kẻ dẫn đường.
Thư Hương hỏi :
- Có phải người què chân đưa mình đến ngôi chùa đó không?
Trương Dị đáp :
- Không phải người què, đó là Ngô Bán Thành.
Thư Hương nhún nhún vai :
- Anh giao du rộng quá, không ngờ lại kết bạn với hạng người như thế ấy?
Trương Dị hỏi :
- Hạng người nào?
Thư Hương đáp :
- Tôi thấy khinh công của người đó khá cao.
Trương Dị hỏi :
- Gì nữa?
Thư Hương đáp :
- Gì nữa? Không gì hết.
Trương Dị cười cười.
Hắn vụt đưa tay vẫn vẫy người phía trước.
Bóng người nhoáng lên, Trương Dị cũng nhoáng lên.
Hai người vừa sát vào nhau, Thư Hương nhìn thấy hình như Trương Dị có nói gì với người đó, nhưng nhỏ quá mà cũng nhanh quá, vì nàng chỉ thấy "hình như" hắn nói thì bóng người đó đã lướt phớt qua sát bên nàng, y như một luồng gió nhẹ.
Trương Dị cũng quay trở lại mỉm cười.
Thư Hương cau mặt :

- Làm cái trò gì vậy?
Trương Dị đáp :
- Đâu có trò gì, tôi chỉ muốn cho cô biết hắn là hạng người nào vậy thôi.
Thư Hương nói :
- Biết cái gì mà biết? Tại sao anh không bảo hắn đứng lại trước mặt tôi? Bây giờ tôi biết cái gì về hắn? Biết hắn như... hơi gió đấy chớ biết cái gì. Cái mặt hắn trắng hay đen tôi cũng không biết nữa là...
Trương Dị nói :
- Mặt hắn thì không có gì đáng coi, nếu cần thì cô nên nhìn chỗ khác.
Thư Hương hỏi :
- Chỗ nào?
Trương Dị đáp :
- Chẳng hạn như... tay của hắn.
Thư Hương trề môi :
- Tay của hắn thì có gì mà xem? Chẳng lẽ đầu ngón tay của hắn rẽ ra nhiều nhánh?
Trương Dị cười :
- Giá như thế thì hắn đã được gọi là quái nhân rồi còn gì? Không có đâu, chẳng qua tay hắn hơi dài...
Hắn ngưng một chút rồi lại cười :
- Trong người cô có rơi cái gì không vậy?
Thư Hương dòm lại mình rồi nói :
- Không...
Trương Dị gặn lại :
- Không thật à?
Thư Hương cười :
- Có cái gì trong mình nữa đâu mà rơi với rớt?
Trương Dị hỏi :
- Trong mình không có nhưng trên đầu thì chắc có?
Thư Hương nói :
- Càng không có...
Nàng không nói hết câu vì nàng chợt thấy tóc mình xõa xuống bờ vai...
Tóc nàng vốn đã được buộc gọn lên bằng một giải lụa màu hồng, bây giờ lại xõa xuống và giải lụa không biết rơi đâu mất!
Thư Hương sửng sốt...
Chẳng lẽ chỉ xẹt phớt ngang như gió mà hắn lại có đủ thì giờ mở được giải lụa của mình?
Không phải ngủ, càng không phải mê, làm gì hắn mở giải lụa mà nàng không biết?
Nhất định nếu hắn lấy thì hắn phải mở chứ không giựt ngang được, vì nàng

buộc tóc rất chắc, phải mở mới lấy được, giựt ngang cũng có thể vuột ra đàng ngọn, nhưng nếu như thế thì nàng chắc chắn phải hay, chỉ xẹt qua nàng không thấy rõ bóng mà hắn mở ra được như thế thì quả... hắn có tài!
Trương Dị cười :
- Bây giờ thì chắc cô đã biết hắn là người như thế nào rồi chớ?
Thư Hương bĩu môi :
- Thật không ngờ bằng hữu của anh lại có đến ba tay!
Trương Dị cười :
- Đâu chỉ ba, mười ba đó chớ.
Thư Hương tuy trong bụng nàng đã phục tài, nhưng ngoài miệng nàng vẫn nói :
- Cho là mười ba tay đi, nhưng bất quá cũng chỉ là tên... ăn cắp.
Trương Dị hỏi :
- Ăn cắp cở đó đã gặp được mấy người?
Thư Hương lại trề môi :
- Chưa gặp, cũng may mà không gặp.
Nàng vừa nói vừa liếc lén về phía trước, người đó đã đứng y chỗ cũ như đợi chờ...
Hắn đứng im lìm, như chưa bao giờ xê dịch.
Thư Hương chớp chớp mắt :
- Có thể gọi hắn lại cho tôi xem rõ hắn không?
Trương Dị đáp :
- Ăn cắp mà có gì để xem?
Thư Hương nói :
- Xem... coi hắn có mấy tay mà.
Trương Dị nói :
- Tay hắn không thấy được đâu mà xem mất công.
Thư Hương bĩu môi :
- Vậy thì xem hắn được không?
Trương Dị đáp :
- Lại càng không được.
Thư Hương hỏi :
- Tại sao không được?
Trương Dị đáp :
- Không ai có thể thấy được mặt hắn.
Thư Hương hỏi :
- Còn anh? Anh có thấy không?
Trương Dị đáp :
- Tự nhiên là có.
Thư Hương hỏi :

- Tại sao anh thấy được mà người khác không thấy được?
Trương Dị đáp :
- Tại vì hắn là bằng hữu của tôi.
Thư Hương hỏi :
- Ngoài cái loại ăn cắp ăn trộm, què chân què cẳng ra, anh còn có thứ bạn nào khác nữa không?
Trương Dị lắc đầu :
- Không.
Thư Hương bật cười :
- Rồng chơi với rồng, cọp chơi với cọp, còn chuột nhắt thì chơi với thứ... đào hang, câu nói đó tôi nghe lâu rồi, thật quả là đúng hết sức!
Trương Dị nói :
- Tôi còn có một thứ bạn nữa, nói ra sợ cô cười đến văng răng...
Thư Hương hỏi :
- Thứ nào?
Trương Dị nói :
- Đây là bạn gái, cái hay của cô ta là chỉ có cái tài gây họa, còn ngoài ra thì không có làm chuyện gì nên thân cả.
Thư Hương lừ mắt :
- Thây kệ người ta...
* * * * *
Đúng là chuyện đã làm cho Thư Hương giận muốn bể bụng luôn.
Trước khi gặp Trương Dị, nàng chưa từng biết một con người, người khác chọc tức mà có thể chết được là thế nào.
Có ai nói như thế, nhất định nàng cũng không tin.
Nàng bảo, không có chuyện gì phải tức như thế cả.
Nhưng từ ngày gặp Trương Dị, nàng cứ bị tức mãi, tức đến mức muốn bỏ cơm luôn.
Bây giờ thì nàng lại càng tức hơn nữa, tức đến nghe đầu óc, trong bụng như người bị trúng thực.
Nàng không hiểu tại sao hắn lại luôn luôn như thế? Làm như trời sanh hắn ra để chuyên chọc tức thiên hạ chơi thôi chứ không biết chuyện gì khác cả.
Nhưng càng tức nữa chớ, bất cứ đối với ai khác, hắn đều tỏ ra rất thân thiện, rất lễ độ, chỉ riêng đối với nàng là hắn luôn luôn như thế.
Càng tức chết được là nàng nói hắn đến tệ mạt, nói đến như đào đất chôn hắn xuống, nói đến mức mà chính nàng cũng đâm ra hơi ngại miệng, vậy mà hắn không khi nào tức cả.
Nói cách nào hắn cũng lờ lờ, càng nói tệ thì hắn lại càng móc lại, mà khi hắn móc lại là nàng càng... tức.
Chẳng hạn nàng nói hắn là heo, thì hắn cười, hắn nói: “heo thì là heo, có sao

đâu, chỉ có người mà cứ đi nói chuyện với heo thì mới quả là không biết... con gì?"
Cứ như thế là nàng đâm... tức.
* * * * *
Kể ra thì cũng đáng tức.
Thường thường đàn bà mới dễ làm cho đàn ông tức, luôn làm cho đàn ông tức.
Hầu hết đàn ông, đã cứ phải đỏ mặt tía tai vì sự chọc tức của đàn bà, nhiều người đàn ông đã phải đập bàn, đạp ghế, có người còn phải đấm vào ngực mình đến sưng lên, cũng chỉ vì tức nơi đàn bà.
Vì vậy, các cô thường hay nói rằng đàn ông sanh ra là để cho đàn bà chọc tức.
Nhưng bây giờ thì cô con gái Thư Hương đang lộn gan, lộn mật.
Cũng may là nàng không hề giận ai lâu, cho nên có tức ai, nàng không tức đến mãn đời.
Nhất là đối với Trương Dị, nàng chỉ tức chớ không hề giận.
Đã không giận thì chuyện tức cũng chỉ trong thoáng chốc, nếu có đổi không khí, thay đổi hoàn cảnh thì bao nhiêu cái tức đó sẽ tiêu tan ngay.
Và bây giờ thì nàng đã hết tức rồi, nàng đang bận nghĩ chuyện khác, vì nàng thấy chuyện khác...
* * * * *
Chuyện đó là "Thập Tam Chích Thủ" Ngô Bán Thành vừa tới triền núi là vụt vút mình lên.
Hắn chỉ nhóng lên một cái là mất biệt.
Triền núi.
Bên trái là cánh rừng thật rậm.
Ngôi chùa dựng lên trong cánh rừng rậm đó.
Ánh đèn lờ mờ, dưới mái ngói cong vút, thấy có ba chữ "Phàn Âm tự" thật lớn óng ánh màu kim nhủ.
"Thập Tam Chích Thủ" mất ngay trước cổng chùa.
Đêm đã về khuya, nhưng trong đại điện đèn thắp sáng choang trông thật rực rỡ.
Ánh sáng thì rực rỡ, nhưng không khí thật u trầm.
Ánh sáng bên trong vẫn không rọi thấu khoảng quanh sân, quanh sân tường cao cao, chỉ thấy mờ mờ đục đục của sương đêm, nhưng không chắc có phải sương đêm hay là khói.
Một màu đặc mờ vàng vọt nặng nề.
Thư Hương thở ra.
Hình như nàng sanh ra vốn đã không hạp với cảnh chùa.
Cứ mỗi bận gặp chùa, nhất là về đêm thì nàng có một cảm giác hết sức lạ

lùng.
Nàng cứ mường tượng cảnh chùa giống như cảnh chết, nàng tưởng tượng như thấy quan tài, thấy linh vị, thấy áo tang...
Tiếng mỏ hòa trong tiếng kệ, nàng cảm nghe như tiếng khóc rên rỉ, nàng không hiểu tiếng khóc với tiếng kinh nó có dính líu với nhau không mà cứ mỗi bận nghe tiếng này là nàng liên tưởng ngay tiếng khóc.
Không khi nào nàng cảm thấy vui tai khi nghe thấy tiếng tụnh kinh. Và mỗi khi nghe tiếng khóc than ray rức là nàng liên tưởng đến tiếng chuông trầm nặng.
Nàng chỉ thích nghe tiếng cười chứ không muốn nghe tiếng khóc, nàng càng không thích nghe tiếng tụng kinh.
Cũng may là bây giờ, nơi đây, hoàn toàn không có một tiếng gì.

CÁT BỤI GIANG HỒ

Đại Nhân Vật
Hồi 36
Chút tình còn lại ngày xưa

Ở đời có những chuyện rất lạ lùng.
Người ta thường sợ tiếng gọi là "ma kêu", "quỷ khóc", nói chung là người ta rất sợ những tiếng động đầy vẻ bí mật, ma quái, nhưng có trường hợp không có một tiếng động gì cả thì cái sợ lại khủng khiếp hơn lên.
Ngôi chùa sừng sững, ánh sáng trong đại điện choang choang, thế nhưng toàn ngôi chùa, toàn cánh rừng, lặng im phăng phắc.
Không có một tiếng động của người, không có một tiếng chim, không nghe thấy tiếng côn trùng, đúng là... đất chết.
Đất chết cũng không phải là đáng sợ, vì bãi tha ma cũng là đất chết, nhưng ở đây không phải là bãi tha ma.
Ở đây là chùa, đã là chùa mà lại có đèn sáng tỏ, sáng như ban ngày, thế như lại là "đất chết", cái đó mới đáng lạnh mình.
Thư Hương không biết đã lạnh đến mức nào, nhưng nàng nghe thấy da gà vụt nổi cục lôm chôm, chân lông dựng đứng.
Trương Dị chiếu đôi mắt ngời ngời nhìn thẳng vào cửa chùa như muốn xoi thủng từ đại điện ra tới hậu liêu.
Hình như hắn muốn thấy cái ẩn kín trong ánh sáng ngụy tạo ấy.
Lữ Ngọc Hồ đứng sau lưng Trương Dị, hắn đứng làm thinh, không nhìn vào ngôi chùa mà lại nhìn vào con người Trương Dị.
Hắn biết, bây giờ thì không cần quan sát nơi đâu cả, không cần quan sát nhưng vẫn biết được không sót một cái gì, lành hay dữ, nguy hiểm hay không, tất cả đều có thể thấy như bật ngửa bàn tay, chỉ cần đừng bỏ sót qua một cử chỉ nào của Trương Dị.
Có lẽ từ ngày quen biết với Trương Dị tới giờ, hắn đã quen dùng lối quan sát "ngoại vật" như thế ấy rồi.
Trương Dị nói :
- "Thập Tam Chích Thủ" đã trở ra.
Thư Hương quay qua, nhưng nàng vẫn không nghe một tiếng động nào chứng tỏ rằng có người đến gần bên.
Nhưng Lữ Ngọc Hồ thì khác.
Hắn bước xéo qua một bên, từ phía sau lưng của Trương Dị bây giờ hắn đứng về phía sau lưng của Thư Hương.
Trước mặt họ là sân chùa, sau lưng họ là những cây cổ thụ, tàng che kín mít, dọc qua bên trái và dẫn thẳng ra hậu viện là cánh rừng dầy kịt.

Ánh sáng từ trong đại điện chỉ hắt ra sân, sáng sát bên thềm, càng ra xa càng tối lần và khi mút khỏi sân thì chỉ thấy bóng người chớ không còn nhìn rõ mặt.
Từ trong bóng tối đó, có một người đang đứng.
Thư Hương hoàn toàn không nghe tiếng động, Lữ Ngọc Hồ có thay đổi chỗ đứng, nhưng không biết hắn có nghe thấy hay không. Riêng Trương Dị thì tự nhiên là phải biết. Không ai biết hắn biết bằng cách nào, không hiểu hắn thấy hay nghe.
Nhưng chắc chắn hắn biết bởi vì hắn đã nói.
Nói xong, hắn quay trở lại.
Hắn và Thập Tam Chích Thủ nhìn nhau.
Thập Tam Chích Thủ đứng yên, Trương Dị bước tới.
Thập Tam Chích Thủ lên tiếng trước :
- Chết hết!
Trương Dị lập lại và hỏi :
- Chết hết! Bao nhiêu?
Thập Tam Chích Thủ đáp :
- Đến bao nhiêu là chết bấy nhiêu.
Trương Dị hỏi :
- Dấu vết?
Thập Tam Chích Thủ đáp :
- Chôn chung vào một cái hầm rác phía sau.
Trương Dị hỏi :
- Hắn?
Thập Tam Chích Thủ đáp :
- Không thấy.
Trương Dị hỏi :
- Hắn đi đã bao lâu?
Thập Tam Chích Thủ đáp :
- Lâu nhất là tàn hai phần ngọn nến.
Trương Dị hỏi :
- Nến trong chùa đã cháy quá hai phần?
Thập Tam Chích Thủ gật đầu :
- Đúng.
Hai người lặng thinh.
Họ vẫn đứng đối diện với nhau.
Thật lâu, Trương Dị hỏi :
- Còn có thể thâu thập tin tức gì ở đây được nữa không?
Thập Tam Chích Thủ đáp :
- Ở đây thì không.

Trương Dị hỏi :
- Ở đâu?
Thập Tam Chích Thủ đáp :
- Bà chị.
Trương Dị nói :
- Đã đi rồi.
Thập Tam Chích Thủ hỏi :
- Đi đâu?
Trương Dị đáp :
- Cẩm Tú sơn trang.
Trầm ngâm một chút, Thập Tam Chích Thủ nói :
- Đến gặp ngay hắn.
Trần đại hiệp :
- Cần đến đâu cho tiện?
Thập Tam Chích Thủ đáp :
- Quán rượu Nam Thành.
Đưa mắt nhìn về phía Thư Hương, Thập Tam Chích Thủ nhích lên một bước, giọng hắn thấp xuống vừa đủ cho hai người nghe :
- Trừ hắn không khó, nhưng khó về Lữ Ngọc Hồ.
Trương Dị nói :
- Không khó.
Thập Tam Chích Thủ chớp mắt, nhưng hắn không hỏi, vì tTrương Dị đã nói tiếp :
- Chính hắn phải nói ra rồi sau đó là tự hắn nhận lấy.
Thập Tam Chích Thủ hỏi :
- Phải có người...
Trương Dị lắc đầu chận ngang :
- Có cách, nhưng anh phải đến Thiếu Lâm tự.
Thập Tam Chích Thủ nhướng mắt :
- Vô Sắc hòa thượng?
Trương Dị gật đầu :
- Đúng rồi.
Thập Tam Chích Thủ hỏi :
- Cũng ở chỗ...
Trương Dị đưa mắt liếc nhanh vào chùa và khẽ vẩy tay.
Thập Tam Chích Thủ nhún chân, bóng hắn khuất vào cánh rừng bên trái.
Câu chuyện của hai người, bất cứ ai nghe cũng ấm ức, người ấm ức hơn hết tự nhiên là Thư Hương.
Vì thế, khi Thập Tam Chích Thủ vừa khuất thì nàng hỏi ngay :
- Sao? Họ đâu?

Trương Dị hỏi lại :
- Họ nào?
Thư Hương đáp :
- Thì đám "Hòa thượng" của sòng bạc đó.
Trương Dị lững lơ :
- Chân họ mọc ra từ trong mình của họ thì chỉ có họ mới biết chân họ đi đâu.
Thư Hương bắt đầu tức :
- Tại sao không đi tìm?
Trương Dị hỏi :
- Tìm ở đâu?
Thư Hương vùng vằng :
- Thì đã đến đây thì đi vào chùa tìm chớ còn đi đâu nữa?
Trương Dị lại lơ lững :
- Đâu có ai biết chắc có họ trong đó đâu mà vô?
ThThư Hương gắt :
- Thì đã không biết chắc nên mới vô tìm.
Trương Dị hỏi :
- Ai vô?
Thư Hương phát cáu, nhưng thật thì nàng cũng không biết phải nói làm sao! Nàng đâu có thể bảo ai vô, mà nàng cũng không dám đi vô, nàng đi vô, chắc chắn tuy sợ nhưng nàng cũng vẫn bấm gan đi vô, vì họ bảo nàng thì họ phải có trách nhiệm yểm trợ, đàng này họ không bảo thì nàng làm sao lại dám.
Lữ Ngọc Hồ vụt ôm bụng cười khan.
Thư Hương quay lại gắt :
- Cười cái gì?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Khuya quá rồi nên bỗng nhớ một chuyện tức cười.
Thư Hương hỏi :
- Chuyện gì?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Có người không thích ăn cơm nguội, nhưng cứ hể thức khuya thì cơm nguội cũng ngon.
Trương Dị vụt quay bước bỏ đi ra cổng.
Thư Hương hỏi :
- Đi đâu vậy?
Trương Dị đáp tỉnh bơ :
- Đi kiếm cơm nguội.
Thư Hương giận lắm, nhưng khi Trương Dị đi thì nàng biết Lữ Ngọc Hồ cũng sẽ đi, mà nàng thì không thích chuyện đi sau, vì thế nên đành phải... bận đi theo.

Vừa đi nàng vừa mở miệng muốn kêu hỏi Trương Dị coi tại sao lại có chuyện "đi đến rồi về" như thế này, nhưng kịp dừng lại không hỏi, vì nàng sực nhớ rằng đối với hắn, khi đã tức rồi thì đừng hỏi đừng nói gì nữa, vì càng nói thêm thì sẽ càng tức tối thêm lên.
Bây giờ thì nàng đã có nhiều... kinh nghiệm.
Càng bực càng tức người khác thì chính mình làm cho mình khốn đốn.
* * * * *
Lối tự xưng của người đời thường hay có vẻ khiêm cung, hình như đó là một lối thông thường, có nhiều người rất khoe khoang trong mọi hành động nhưng lời lẽ của họ cứ làm ra vẻ... nhún nhường.
Chẳng hạn như gọi người thì luôn luôn kèm theo tiếng "Quí", còn tự xưng là nhất định cứ phải là "Tệ", họ dùng riết rồi thành ra một thói quen, mặc dầu họ đang ngự trong một tòa nhà tráng lệ nguy nga, họ cũng cứ nói là "Tệ Xá" và mặc dầu họ biết chắc mẻm người ta đang chui rút trong ổ chuột, họ cũng cứ gọi là "Quí Phủ".
Thế nhưng mọi người vẫn bằng lòng, chẳng những không một ai có cảm nghĩ đó là lối chửi cha thiên hạ, mà người ta lại còn cho rằng đó là một cái gì của mình thì lại khác, người ta đặt một cái tên thật kêu, mặc dầu cái của mình vốn là trống rỗng.
Nhiều lúc thực tế lại "chửi cha" cái danh xưng, nhưng cũng không một ai tỏ vẻ phàn nàn.
Chỉ cần một vài bụi trúc, người ta đã có được một danh xưng là "Trúc Lâm"; qui tụ toàn những tay đạo sĩ cờ bạc dâm loàn, người ta cũng dám đề "Tam Thanh Tịnh Xá", sơn son thiếp vàng hực hở.
Nhưng nếu ai đặt chân đến Cẩm Tú sơn trang, thì cũng đều nhận rằng cái danh xưng này không khoe khoang một chút nào cả, quả đúng là một chỗ... danh phù kỳ thức.
Dựa lưng bởi một giải núi không cao mà nhiều cổ thụ rừng cây xanh mướt kéo thành một vệt dưới chân trời như một tấm thảm nhung, phía trước dòng suối uốn quanh, nước trong thấy cát.
Cẩm Tú sơn trang chiếm một khu đất non non trăm mẫu, bước qua khỏi hai cây cầu hình cánh cung có vòng lan can đỏ chói là ngay cánh cổng và chung quanh là ba trượng tường cao.
Đó là Cẩm Tú sơn trang.
Nhưng nếu chỉ nhìn bên ngoài như thế không thôi, tuy cũng đã thấy cái vẻ nguy nga đồ sộ, song cũng chưa thấy hết cái gọi là "Cẩm Tú", người ta đã phải chắc lưỡi hít hà khi bước qua cánh cổng, khựng mắt khi thấy quang cảnh bên trong.
Cổng là hai trụ xây bằng đá xanh, từ khối vuông xéo không đều, đã được khắn liền nhau hai người ôm không giáp, trên cao khoảng năm trượng, nghĩa

là cao gần bằng chiều đứng của vòng tường, một cái lầu canh luôn có người túc trực.
Vòng theo tường mà chu vi gần trăm mẫu đó, cứ cách khoảng chừng mười trượng là lại có một lầu canh và bốn phía tường đều có cổng giống nhau, không ai có thể biết đâu là cổng chánh.
Nhưng Cẩm Tú sơn trang tuy canh phòng nhiêm mật như thế, tuy rộng lớn mênh mông, vẫn không thể gọi là "Thành".
Cái phân biệt đó là tất cả những cổng đều bỏ ngỏ.
Bất cứ đứng bên phía tường nào cũng đều nhìn thấy bên trong.
Cái lạ lùng hơn nữa là Cẩm Tú sơn trang không thấy hậu viện, hay nói đúng hơn là khách vừa bước vào không thể biết hậu viện ở hướng nào.
Bất cứ vào cổng nào, người ta cũng đều có cảm giác đó là tiền viện, phía nào cũng có sân rộng, cũng có vườn hoa, hồ sen và nhà thủy tạ, với hồ sen thơm ngát quanh năm.
Con suối bên ngoài, không biết là tự nhiên hay do công phu của người, con suối chạy vòng vào vườn hoa, thông đi bốn ngã, vì thế mà bất cứ bước vào cổng nào, người ta cũng đều thấy những cây cầu nho nhỏ có lan can đỏ chói và bên dưới là từng đàn cả nhởn nhơ.
Đừng kể đến tòa nhà đồ sộ, đừng kể đến ngôi lầu mái cao cong vút xinh xinh, chỉ cần bước vào khỏi cổng là người ta nhận ra ngay cái "Cẩm Tú" của tòa "Sơn Trang" đó.
Quang cảnh thật đồ sộ, nhưng lại rất im tịnh.
Im tịnh đến gần như không nghe thấy một tiếng động, nhất là khi màn đêm từ sau rặng núi vương ra phủ xuống.
* * * * *
Những lầu canh vắng ngắt.
Không ai dám nói là không có người, vì cả bốn cánh cổng về đêm cũng đều bỏ ngỏ thì làm sao lại không có người canh, chỉ có điều họ canh ở đâu, họ ăn ở đâu, tất cả không ai nhìn thấy.
Giá như bên trong tòa nhà, trên những ngôi lầu cao đừng có ánh đèn thì người ta dám cho đây là một ngôi nhà hoang, một trang trại không có người ở.
Đêm đầu tháng, ánh trăng không sáng nhưng nên thơ, vành trăng lưỡi liềm chênh chênh trên rặng núi, sương đêm pha màu sửa loang loáng bàng bạc bao trùm Cẩm Tú sơn trang.
Toàn thể bốn mặt của khu vườn bát ngát không một bóng người, không một tiếng động, nhưng nếu có người chú ý, sẽ thấy ngoài hành lang của ngôi lầu phía đông có một bóng người, một tà áo trắng thỉnh thoảng lất phất theo làn gió nhẹ.
Một người thiếu phụ.

Cánh tay chống lên lan can lầu, ánh mắt của người thiếu phụ buông lơi trong màn sương đục, ánh mắt mơ màng.
Không thấy rõ mặt nhưng bằng vào mấy ngón tay chăng hờ bên má, những ngón tay tuy hơi gầy nhưng lại thật thon, ngón tay thon nhỏ, trắng muốt mịn màng, không ai dám nói người có bàn tay đó là một người đàn bà xấu xí.
Những lọn tóc trái đào được cuốn gọn lên cao để lộ cái cổ cao cao, làn da trắng ngần như ngọc, người thiếu phụ trông có vẻ thanh khiết lạ lùng.
Người thiếu phụ đứng gần như bất động, nếu không có những làn gió nhẹ lay tà áo, chắc chắn ai ai cũng cứ tưởng đó là một pho tượng thạch cao.
Một vài chiếc lá vàng sức cuống từ những tàng cây cổ thụ, rơi chầm chậm xuống mặt nước hồ sen, người thiếu phụ chợt thở dài...
Và bây giờ thì cửa lần hé mở.
Cánh cửa mở ra thật nhẹ, đứng gần cũng không nghe tiếng động và một bóng người, cũng thật nhẹ, từ trong cửa bước ra. Chỉ ra khỏi khung cửa một bước là dừng lại.
Một người đàn ông.
Một người đàn ông trung niên.
Hai tay buông xuôi, lưng không đeo kiếm, mắt không mở lớn, nhưng không hiểu sao trông con người đó toát ra một khí thái uy nghi nghiêm cách lạ lùng.
Từ trong đôi mắt không mở lớn đó, một tia sáng lóe lên rồi tắc ngấm.
Người đàn ông trung niên bất động.
Thật lâu, người thiếu phụ chầm chậm quay mình lại.
Lưng người thiếu phụ vẫn dựa nhẹ vào lan can.
Không ai nói một tiếng nào.
Lại một lúc thật lâu nữa, người đàn ông trung niên lên tiếng, ông ta kêu qua hơi thở như gió thoảng :
- Tam Nương!
Vành môi như trái tim mọng đỏ của người thiếu phụ nhếch lên rồi ngưng lại.
Vành môi không rung, nhưng ánh mắt người thiếu phụ như chìm nặng xuống.
Người đàn ông trung niên bước lui một bước, và hai cánh cửa mở rộng ra.
Không lên tiếng nữa, nhưng ai cũng có thể biết rất rõ đó là cử chỉ mời khách vào trong.
Người thiếu phụ đứng thẳng mình lên và nhích bước.
Người đàn ông quay trở vào trong.
Người thiếu phụ bước theo.
Người đàn ông trung niên dừng lại sau cánh cửa, ông ta không đưa tay theo thái độ mời khách thông thường, nhưng rõ ràng là nhường cho người thiếu phụ đi vào.

Dáng đi của người thiếu phụ như gió thoảng, đôi giày cỏ vốn đã nhẹ mà bước đi của người lại nhẹ hơn, nên đứng gần mà vẫn không nghe tiếng động.
Người thiếu phụ bước qua mặt người đàn ông trung niên và bước thẳng vào trong.
* * * * *
Trừ tiếng gọi "Tam Nương" thốt ra từ cửa miệng của người đàn ông trung niên, không ai nói thêm một tiếng nào, nhưng ai cũng có thể biết người thiếu phụ đó là Vương tam nương, người thiếu phụ có dáng cách cao quí mà phong trần đã hội kiến với bọn Trương Dị ở quán "Vò Viên" hồi tối hôm qua.
Từ con người đó cộng với thái độ, với cung cách thỉnh khách, người ta cũng đoán ra người đàn ông trung niên đó là Đào Đại Gia, vị trang chủ của Cẩm Tú sơn trang.
Vương tam nương bước vào phòng.
Giữa phòng có một chiếc bàn vuông, có bốn chiếc ghế bọc da.
Mặt bàn trải nhung xanh, phản chiếu với màu đỏ của bốn chiếc ghế bọc da, trông thật là sang trọng.
Trên bàn có một cái mâm bằng bạc, trong mâm có bốn chén trắng bằng sứ Giang Tây, có một bầu rượu và một bình trà.
Xế vào góc trong, một tấm màn nhung đỏ buông phủ, bên trong chắc là giường ngủ.
Gần cửa sổ có một tấm lụa đen phủ kín một vật vừa rộng vừa cao, trông giống như chiếc bàn.
Vương tam nương bước lại ngay chỗ đó.
Bàn tay mảnh khảnh của Vương tam nương nắm lấy chéo tấm lụa đen nhè nhẹ dở lên, bên trong quả đúng là một cái bàn.
Bàn trang điểm.
Một tấm kính hột xoài cao quá đầu người được lồng trong cái khung bằng gỗ mun, cũng cẩn xa cừ óng ánh, hai bên là hai hộc tủ nổi trên mặt bàn, hộc tủ cũng bằng gỗ mun, cũng cẩn xa cừ.
Vương tam nương kéo hộc tủ ra, bên trong, những thỏo son, những hộp phấn, những mãnh trầm còn nguyên vẹn.
Người thiếu phụ dừng mắt nhìn trân trối.
Bàn tay đặt bên hộc tủ hình như có hơi rung...
Đào Đại Gia đứng im lặng bên đầu bàn, nhìn vóc thân mảnh khảnh của Vương tam nương ông ta vụt thở dài.
Vương tam nương vẫn không quay lại, giọng bà ta hơi run :
- Đào huynh, giữ những thứ này để làm chi?
Giọng của Đào Đại Gia chìm ngắm :
- Vương muội, mười mấy năm rồi, gian phòng này không ai được bước vào

đây, cả lúc Thư Hương còn ở nhà, nó cũng không dám bước vào, không một ai... Gian phòng này chỉ có một mình tôi, chính tay tôi quét dọn...
Ánh mắt của Vương tam nương vụt long lanh :
- Làm chi như thế, Đào huynh...
Đào Đại Gia chận ngang :
- Vương Muội, tại sao Vương muội vẫn bảo rằng trọn đời xót thương đại tẩu...
Vương tam nương thở dài :
- Vì chính xót thương cho đại tẩu, thương xót người vắn số cho nên tiểu muội không thể ở lại đây.
Đào Đại Gia hỏi :
- Tại sao? Tại sao Vương muội không giữ trọn lời nguyền trước mặt đại tẩu, tại sao Vương muội không ở lại để chăm sót cho Thư Hương, để sớt chia ấm lạnh với ngu huynh?
Vương tam nương lắc đầu :
- Mười mấy năm nay phiêu bạt xứ người, không giây phút nào là tiêu muội không nhớ đến Cẩm Tú sơn trang, không lúc nào không nhớ đến Thư Hương.
Giọng của bà ta vụt thấp xuống và run rẩy :
- Không lúc nào tiểu muội không nhớn đến Đào huynh, nhưng...
Đào Đại Gia thở ra :
- Ngu huynh đã xử không phải với Vương muội không phải?
Vương tam nương lắc đầu :
- Không, trên đời này không một ai chiếu cố, thương xót tiểu muội cho bằng Đào huynh, không ai có thể đem lại cho tiểu muội được nguồn an ủi như Đào huynh...
Đào Đại Gia hỏi :
- Thế tại soa Vương muội lại ra đi? Phải chăng Cẩm Tú sơn trang quá lặng lẽ, quá thô lậu, nó không phải là chỗ giữ được Vương muội chăng?
Vương tam nương lại lắc đầu :
- Không, Đào huynh đã hiểu lầm, có thể trong vũ trụ này có nhiều nơi đẹp lắm, chỉ kể đất Giang Nam không thôi, cũng có nhiều chỗ hơn hẳn nơi này, nhưng nếu gom tất cả những nơi đẹp nhất dưới gầm trời này để đổi lấy Cẩm Tú sơn trang thì tiểu muội xin trả về tất cả để giữ một nơi đây, vì Cẩm Tú sơn trang là nơi mà tiểu muội cảm thấy vui sướng nhất, hạnh phúc nhất, nếu được sống mãi ở đây và chết ở đây...
Đào Đại Gia hỏi :
- Thế sao Vương muội lại cũng cứ bỏ đi?
Vương tam nương cúi mặt làm thinh.
Đào Đại Gia nhìn người đối diện thật lâu, cuối cùng ông ta nhẹ thở dài :

- Giờ phút lâm chung của Ngọc Nương, lúc hơi thở của nàng hấp hối, có lẽ vì quá thương hoàn cảnh bơ vơ của huynh, vì quá thương Thư Hương và tự nhiên cũng vì quá thương Vương muội, nên nàng cố lấy hơi căn dặn Vương muội hãy đừng bao giờ lìa khỏi nơi này, hãy thay nàng mà dạy dỗ Thư Hương, thay nàng mà chiếu cố cho ngu huynh khi nửa đường gảy gánh... Ngu huynh còn nhớ Vương muội đã vật vả khóc than và cương quyết nhận lời, nhận lời với cả một thái độ thương xót chân thành...
Ông ta cúi mặt thở dài sườn sượt và dàu dàu nói tiếp :
- Ngu huynh ngỡ rằng trên bước đường đời còn lại của ngu huynh sẽ vơi bớt cô đơn, sẽ được thành nhân dưới bàn tay và tấm lòng đùm bọc của người bạn thật thân của mẹ nó, người mà từ mới sanh cho đến khi lẩn đẩn, không phút nào nó chịu rời xa...
Không ngờ, thật không ngờ...
Ông ta nghẹn ngào nói không ra tiếng.
Vương tam nương bật khóc.
Bà gục đầu lên mặt bàn, thân bà như rủ xuống.

Đại Nhân Vật
Hồi 37
Niềm đau không nói nên lời

Nhìn bờ vai rung rẩy của bà, Đào Đại Gia cắn môi cúi mặt...
Thật lâu, Vương tam nương ngẩng mặt lên, nước mắt đầm đìa trên má nhưng giọng bà ráo hoảnh :
- Đào huynh oán hận tiểu muội lắm phải không?
Đào Đại Gia lắc đầu :
- Không, ngu huynh không hề oán hận gì cả, ngu huynh không dám trách Vương muội mà chỉ thấy mình bạc phước...
Vương tam nương lắc đầu :
- Không, Đào huynh đừng nói thế...
Bà nhìn thẳng vào mặt Đào Đại Gia, giọng bà như đứt từng tiếng một :
- Chắc Đào huynh cũng nhớ rằng tiểu muội đã sống với Đào huynh và Ngọc thơ thơ từ khi còn để chỏm, đã được Đào huynh và Ngọc thơ thơ chiếu cố như một đứa em ruột, được Đào huynh và Ngọc thơ thơ truyền dạy võ công để trở thành một cao thủ nhất nhì trong thiên hạ. Trong đời tiểu muội chỉ có hai người thân duy nhất, đó là Đào huynh và Ngọc thơ thơ, và khi lớn lên, khi đến tuổi dậy thì, khi con tim đã biết yêu thì linh hồn của tiểu muội đã ký gởi cho Đào huynh, mặc dầu trong lúc đó không biết bao nhiêu chàng trai gắm ghé, đuổi theo...
Bà mím môi cố nở nụ cười nhưng đối với Đào Đại Gia, nụ cười đó còn hơn tiếng khóc, bà nói tiếp :
- Và cho đến bây giờ, Vương tam nương vẫn còn đây, vẫn còn là một... cô gái gần bốn chục mùa xuân chồng chất!
Đào Đại Gia nhăn mặt :
- Nhưng tại sao Vương muội lại bỏ đi?
Vương tam nương mím miệng thở dài :
- Đào huynh, tiểu muội xin hỏi Đào huynh một điều: Đào huynh có biết sau khi Ngọc thơ thơ mãn phần, Thư Hương nó cần cái gì không?
Đào Đại Gia nói ngay :
- Tự nhiên là nó rất cần một tình thương của mẹ nhưng mẹ nó đã mất rồi, nó vẫn phải có một tình thương tương tự, tình thương của một người đàn bà, một người có thể thay thế mẹ nó, chẳng hạn như...
Vương tam nương mỉm cười, cũng vẫn với nụ cười chua xót :
- Đào huynh đã lầm, cũng như phần đông thiên hạ đều lầm. Đã đành là một đứa bé mất mẹ rất cần tình thương hiền dịu của một người đàn bà, nhưng

trên thực tế không bao giờ có được, không ai có thể thay thế được, cái có thể có được đó là tình thương trọn vẹn của một người cha, một tình thương trọn vẹn của người cha...
Đào Đại Gia chận ngang :
- Nhưng nếu nó được tình thương trọn vẹn của một người cha và bên cạnh đó lại có thêm một tình thương tương tự như tình của mẹ nữa thì là chuyện tốt chứ?
Vương tam nương gật đầu :
- Vâng, Đào huynh nói đúng, nhưng khi nó có được thêm một tình thương tương tự như người mẹ thì...
Bà lại cười khô héo và buồn buồn nói tiếp :
- Đào huynh, làm sao mà có được, không phải tiểu muội nói không có được mối tình tương tự như tình của mẹ, tiểu muội nói đến một vấn đề mà không ai nghĩ tới là tình thương của người cha sẽ không khi nào trọn vẹn, ngàn đời cũng không thể nào trọn vẹn, nếu bên cạnh đó có một người mẹ kế thì không bao giờ có được tình thương trọn vẹn của người cha, vì tình thương đó đã bị người chia sẽ.
Đào Đại Gia thảng thốt nói :
- Vương muội sao lại nói như thế được? Hóa ra những người đàn ông gảy gánh đều không được tục huyền?
Vương tam nương nhìn thẳng vào mặt Đào Đại Gia, bà ta cười như khóc :
- Đào huynh, đó là một sự thật phủ phàng mà không ai nhìn thấy, hay đúng hơn là, ích kỷ nên không ai chịu thấy.
Đào Đại Gia định nói nhưng nhìn vào tia mắt đau khổ của Vương tam nương sau câu nói đó làm cho ông ta khựng lại.
Nhưng vừa mới thấy có một vấn đề mới lạ xảy ra mà từ bấy lâu nay ông ta chưa hề nghe đến.
Ông ta chưa dám nhận đó là câu nói xác đáng, vì ông ta vẫn còn (mất 2 trang, quyển 4 trang 598-599)
Nhìn thái độ vui mừng của Đào Đại Gia, Vương tam nương càng nghe lòng đau xót, bà ta nhẹ lắc đầu :
- Không thể sớm hơn mà cũng chưa có thể bây giờ...
Thấy Đào Đại Gia muốn nói, Vương tam nương vội đưa tay chận lại :
- Tiểu muội biết rõ ý nghĩ của Đào huynh, nhưng có những việc mà mình không thể không nhìn thấy, Đào huynh nên biết rằng Thư Hương tuy đã trưởng thành, nay đã đến tuổi cặp kê trong mấy năm nay, tuy nó đã có những tình cảm riêng tư của nó, tuy rằng bây giờ mình có thể sống lại cho mình, nhưng Đào huynh cũng nên thấy rằng Thư Hương cũng vẫn chưa xuất giá...
Bà lại mỉm cười và nói tiếp bằng một giọng chậm rãi :
- Có thể không ai xấu với ai cả, nhưng sự đời vốn là mâu thuẩn, thứ mâu

thuẩn gần như bất diệt ấy nó đã chi phối cả tình cảm giữa con người, không ai có thể giải quyết được mâu thuẩn đó, bởi vì chính bản thân mình cũng đã có sẵn mối tình ngược mà chính mình cũng không giải quyết được, vì thế cho nên đến bao giờ Thư Hương xuất giá, lúc đó mới có thể mà thôi...
Đào Đại Gia thiểu não :
- Nhưng, Tam Nương, có lẽ Vương muội cũng phải thấy rằng mùa xuân trên tóc của chúng ta đã qua quá mau, ngu huynh thì không thể làm sao được, vì âu cũng là số kiếp và ít nhất ngu huynh cũng còn có nghĩa vụ để hy sinh, nhưng còn Vương muội...
Ngu huynh thấy Vương muội đã chịu quá nhiều sự thiệt thòi, trừ phi Vương muội không thấy tình của chúng ta...
Vương tam nương lắc đầu :
- Không, trong đời tiểu muội chỉ có một lần yêu và sẽ tôn thờ tình yêu đó đến trọn đời, đến chết không hề phai lạt. Sao Đào huynh lại nghĩ rằng chỉ có Đào huynh mới có nghĩa vụ hy sinh mà tiểu muội thì không? Tình thương đối với Ngọc thơ thơ, tình thương của người mẹ đối với Thư Hương và tình yêu tha thiết đối với Đào huynh không phải là nghĩa vụ hay sao? Không đáng để cho tiểu muội hy sinh một chút cỏn con của mình hay sao?
Đào Đại Gia vùng sa nước mắt.
Lần thứ nhất trong khi Ngọc Hà chết và đây là lần thứ hai, người đàn ông đầy quả cảm, đầy cương nghị đã phải rơi nước mắt...
Giọng của ông ta như nghẹn lại :
- Vương muội, sự hy sinh của Vương muội phải chăng là đã quá mức rồi? Mười mấy năm trôi qua, từ một người con gái trong tuổi tràn đầy nhựa sống của yêu đương, chớp mắt đã thành thiếu phụ. Vương muội, ngu huynh biết Vương muội vẫn có nghĩa vụ để hy sinh, nhưng có phải đã quá hay chăng?
Nụ cười trên môi của Vương tam nương thật là héo hắt, tuy nhiên đối với Đào Đại Gia, ông ta vẫn tìm thấy vẻ yêu đời hồi năm nào hình như hãy còn nguyên vẹn...
Bà nói :
- Chỉ mới quá ba mươi lăm tuổi, sao Đào huynh lại cho rằng đã muộn màng?
Bà bỗng nở nụ cười thật tươi và nghiêng mặt :
- Đào huynh chê tiểu muội đã già?
Nụ cười tươi và dáng mặt nghiêng nghiêng của bà, Đào Đại Gia bỗng nhớ lại nụ cười của người con gái năm nào...
Hồi đó, khi Ngọc Hà còn sống trong Cẩm Tú sơn trang này, cũng trên giòng suối uốn quanh với những cây cầu nho nhỏ ấy, ba người thường hay dắt tay nhau dạo mát vào những đêm trăng sáng, môi nàng luôn luôn lúc nào cũng như cười và cũng trong dáng cách nghiêng nghiêng ưa nhìn đó đã nhiều lần làm cho ông ta đắm đuối.

Hồi đó sau khi Ngọc Hà chết được khá lâu, nỗi thương nhớ nguôi ngoai, cũng vào một đêm trăng, hai người dẫn Thư Hương đi dạo quanh dòng suối, nàng cũng nhìn ông ta bằng đôi mắt nghiêng nghiêng với nụ cười tươi tắn đó...
Lúc bấy giờ ông ta tưởng đâu mình đã chết đi rồi sống lại, nỗi thương đau đối với người vợ hiền vừa vơi vơi thì những lời trăn trối của người chết nhắc nhở và gợi lại trong đầu... hình ảnh hạnh phúc mà trong đó có cả hạnh phúc của Thư Hương...
Nhưng đến khi ông ta đối diện nhắc lại, đối diện đặt thẳng vấn đề với Tam Nương thì nàng bỗng khóc luôn mấy ngày đêm và âm thầm rời bỏ Cẩm Tú sơn trang.
Nàng đi và để lại một lá thơ bảo rằng họ có duyên mà không có nợ...
Trong suốt mười mấy năm biền biệt, thỉnh thoảng ông ta dọ hỏi được tin nàng thì mới biết rằng nàng vẫn còn cô độc.
Nàng vẫn chịu cảnh độc thân, lấy việc du ngoạn đó đây để làm sinh thú.
Như vậy không phải nàng không yêu.
Nhưng tại làm sao? Tại làm sao nàng lại bỏ đi?
Nỗi băn khoăn thắc mắc vằng vặc suốt mười mấy năm trời cho tới bây giờ mới có dịp phanh phui.
Càng phanh phui tình thương đối với nàng càng thêm chua xót.
Một người con gái đang tuổi yêu đương, có được đối tượng và hoàn cảnh, thế mà vẫn phải cắn răng xa lìa tất cả, để cho ngày xanh biền biệt trôi qua...
Thấy Đào Đại Gia cúi người trầm tư không nói, Vương tam nương lại nhoẻn miệng cười :
- Phải không? Đào huynh cho là tiểu muội đã già?
Câu hỏi của bà làm cho Đào Đại Gia hớt hãi, ông ta khoát tay lia lịa :
- Không không! Vương muội làm sao lại già, có chăng là ngu huynh...
Vương tam nương lại cười :
- Được rồi, Đào huynh nói phải không? Và vì già nên hết yêu rồi phải không?
Một lần nữa, nàng đã làm cho Đào Đại Gia đâm quýnh, ông ta lại khoát tay :
- Không phải... không phải, ngu huynh có già thật, nhưng Vương muội cũng biết ngu huynh chỉ quá bốn mươi, chỉ có điều... ngu huynh e rằng đối với Vương muội thì ngu huynh đã quá già...
Vương tam nương bật cười hăng hắc :
- Chỉ sợ Đào huynh không còn yêu nữa, chứ nếu không thì ai bảo Đào huynh già thì chắc chắn người ấy đã... lọt tròng.
Giọng cười và tiếng đùa cợt của nàng, khiến cho Đào Đại Gia bỗng cảm thấy như mình đang sống ở khoảng mười mấy năm về trước, bất giác ông ta nhìn sững người đối diện...

Vương tam nương cũng chợt cảm thấy nóng bừng đôi má, nàng bắt gặp đôi mắt sáng của người đàn ông mà nàng đã yêu tha thiết năm nào...
Cũng bằng đôi mắt "hớp hồn" ấy, bây giờ không vì những nét nhăn càn cạn trên trán mà làm cho bớt nóng... bà chợt nghe lòng mình rung động khi chạm vào ánh mắt năm xưa vẫn như... xưa.
Đào Đại Gia vụt chồm mình tới thêm chút nữa, giọng ông thoáng hơi run :
- Vương muội, có phải lần này...
Vẫn với nụ cười tươi nhuận, Vương tam nương vội ngắt ngang :
- Hứng rồi, Đào huynh. Tiểu muội phải có quyền lấy lại những gì đã mất chứ, phải không? Nhưng mà chưa vội lắm đâu, Đào huynh. Chúng ta cũng còn mấy việc, trước hết là chuyện Thư Hương...
Ánh mắt của Đào Đại Gia lại rực lên :
- Sao? Vương muội đã gặp Thư Hương?
Vương tam nương gật đầu :
- Có, tiểu muội có gặp.
Đào Đại Gia hỏi dồn :
- Ở đâu? Vương muội gặp nó ở đâu? Nó có chuyện gì nguy hiểm lắm không?
Vương tam nương đáp :
- Tiểu muội gặp Thư Hương tại Giang Nam, không có sao đâu. Thư Hương cùng đi với Trương Dị.
Đào Đại Gia cau mặt :
- Trương Dị? Tại sao Trương Dị lại không báo tin về...
Ông lại chụp hỏi :
- Quên, Thư Hương có nhận ra Vương muội không?
Vương tam nương lắc đầu :
- Làm sao nhận ra được? Mười mấy năm rồi, hồi đó nó còn bé quá...
Đào Đại Gia hỏi :
- Vương muội có gặp tận mặt nó không?
Vương tam nương đáp :
- Có, ngồi chung một bàn trong quán.
Đào Đại Gia hỏi :
- Vương muội không nhắc?
Vương tam nương lắc đầu :
- Không, tiểu muội thấy chưa cần lắm, vì còn phải giải quyết mấy công việc, tiểu muội thấy nên để lại mai mốt gì cũng được.
Đào Đại Gia hỏi :
- Vương muội gặp Thư Hương và Trương Dị?
Vương tam nương gật đầu :
- Có cả Lữ Ngọc Hồ nữa.

Đào Đại Gia nhướng mắt :
- Có cả Lữ Ngọc Hồ? Nhưng Trương Dị có biết Vương muội không?
Vương tam nương đáp :
- Có biết, hắn cũng có nhờ tiểu muội vài việc.
Ngưng một giây, Vương tam nương nói tiếp :
- Nhưng hãy để nói sau, bây giờ tiểu muội muốn bàn với Đào huynh về chuyện của Trương Dị.
Đào Đại Gia hỏi :
- Sao? Trương Dị thế nào?
Vương tam nương hỏi :
- Chắc Đào huynh có biết chuyện Trương Dị mất tích gần ba năm.
Đào Đại Gia đáp :
- Có biết. Vì ngu huynh liên lạc thường xuyên với Trương Tam Gia, nhưng không phải là chuyện mất tích, Trương Dị có tánh đi hoang từ lúc nhỏ, hắn rất ít khi ở nhà, trong ba năm nay hắn ra vùng quan ngoại, nghe đâu là để học võ với một vài nhân vật vùng Tây Vực chớ không phải là mất tích.
Vương tam nương làm thinh.
Thấy bà có vẻ trầm ngâm, Đào Đại Gia hỏi :
- Sao? Đã có chuyện gì? Trương Dị như thế nào?
Trầm ngâm một hồi nữa, Vương tam nương nói :
- Trong giang hồ có một số người nhận rằng Trương Dị mất tích và cho đến bây giờ, người ta cũng cho là thế...
Đào Đại Gia hỏi :
- Những người đó là ai?
Không trả lời, mà Vương tam nương hỏi lại :
- Đào huynh có biết về nhóm Sơn Lưu?
Đào Đại Gia gật đầu :
- Có nghe, chỉ nghe hành động của họ thôi chớ không biết nhân vật nào trong nhóm đó cả.
Vương tam nương ngần ngừ một lúc rồi nói :
- Nhóm Sơn Lưu có lẽ không đáng bàn bằng nhóm Tứ Hải...
Đào Đại Gia cau mặt :
- Tứ Hải? Sao lại có cái tên nghe lạ quá...
Vương tam nương nói :
- Đó là một nhóm thành hình sau nhóm Sơn Lưu.
Đào Đại Gia hỏi :
- Hành tung của họ ra sao? Nhân vật cầm đầu của họ như thế nào?
Vương tam nương đáp :
- Hình như họ thành hình với mục đích là chống lại nhóm Sơn Lưu, nhưng những nhân vật đầu sỏ thì chưa biết chắc lắm...

Ngưng một lúc, Vương tam nương hỏi :
- Chắc Đào huynh biết về hành tung của nhóm Sơn Lưu?
Đào Đại Gia gật đầu :
- Chỉ nghe mang máng chớ không rõ lắm, hình như họ muốn tảo trừng những thành phần bại hoại trong võ lâm thì phải...
Vương tam nương gật đầu :
- Có lẽ là như thế, nhưng nghe đâu hành động của họ hơi mạnh và có tánh cách bí mật gần như có những người trong tổ chức mà vẫn không biết rõ nhau..
Đào Đại Gia cau mày :
- Thế thì Tứ Hải...
Vương tam nương nói :
- Cứ nhìn vào hành động của Sơn Lưu thì có thể biết hành tung của Tứ Hải, chắc chắn họ là những phe nhóm bất hảo trong võ lâm, vì thế cho nên họ phải nhằm chống lại nhóm Sơn Lưu, vì nhóm này có hại cho hoạt động của họ.
Đào Đại Gia nói :
- Chẳng hạn như...
Vương tam nương nói ngay :
- Như những chủ sòng bạc lớn, những tay đầu sỏ của những tổ chức trộm cướp khét tiếng, ổ mãi dâm chuyên mua bán gái tơ...
Đào huynh hỏi :
- Hồi nãy Vương muội có nói Trương Dị...
Vương tam nương đáp :
- Về con người của Trương Dị sau chuyến mất tích quá lâu ở vùng quan ngoại, lần này hắn trở về thì tiểu muội chưa có dịp xác nhận về hắn, nhưng hắn có liên lạc với một số nhân vật tốt vùng Giang Nam, trong đó có một người mà tiểu muội biết nhiều là Thập Tam Chích Thủ, con người này không biết có phải trong nhóm Sơn Lưu hay không, nhưng thấy hắn đúng là nhân vật trọng nghĩa khinh tài, thường nhúng tay vào việc phải...
Đào Đại Gia chận hỏi :
- Nhưng Trương Dị hỏi Vương muội về chuyện gì?
Vương tam nương đáp :
- Hắn hỏi về nhóm Tứ Hải.
Đào Đại Gia hỏi :
- Nhưng Vương muội có biết về nhóm Tứ Hải sao?
Vương tam nương lắc đầu :
- Chỉ biết một nhân vật có dính líu và vài nhân vật hồ nghi.
Đào Đại Gia hỏi :
- Ai?

Vương tam nương không trả lời mà hỏi lại :
- Đào huynh có nhớ tiểu muội có một người anh thất lạc từ lúc nhỏ?
Đào huynh gật đầu :
- Biết, Vương Hà!
Vương tam nương hỏi :
- Gần đây Đào huynh có nghe về người đó không?
Đào Đại Gia lắc đầu :
- Không, Vương muội có tin sao?
Vương tam nương mỉm cười nhìn thẳng vào mặt Đào Đại Gia :
- Đào huynh có quen với Vương đại nương?
Đào Đại Gia đỏ mặt :
- Cô... xin Vương muội cảm thông, chỉ thỉnh thoảng thôi.
Vương tam nương vẫn cười, ánh mắt của bà nhìn Đào Đại Gia đầy vẻ xót thương :
- Tiểu muội đâu có nói về chuyện đó, tiểu muội chỉ muốn nói về con người của Vương đại nương thôi.
Đào Đại Gia hỏi :
- Sao? Vương đại nương là người của nhóm Tứ Hải à?
Vương tam nương đáp :
- Chủ sòng bạc, chủ thanh lâu, hầu hết đều có chân trong nhóm Tứ Hải, vì nhóm này bảo vệ quyền lợi của họ, họ sống nhờ vào nhau. Nhưng điều quan trọng mà tiểu muội muốn nói với Đào huynh là chuyện Vương đại nương, người ấy chính là Vương Hà đó.
Đào Đại Gia mở tròn đôi mắt :
- Vương Hà? Vương đại nương là Vương Hà? Là người anh của Vương muội?
Vương đại nương là... đàn ông?
Vương tam nương cười :
- Tại Đào huynh chưa... thân mật đúng mức với Vương đại nương nên Đào huynh không biết, nhưng Đào huynh không thấy người ấy giống tiểu muội đó sao?
Đào Đại Gia đập tay xuống mặt bàn :
- Đúng rồi... thảo nào khi gặp bà... quên, khi gặp ông ta, ngu huynh cứ mường tượng...
Ông ta bỗng cau mặt :
- Nhưng lịnh huynh và tiểu muội đã có nhận ra nhau chưa?
Vương tam nương gật đầu :
- Đã có lâu rồi, nhưng vì hai quan niệm và hai lối sống khác nhau, nên chỉ thăm hỏi thỉnh thoảng thôi chớ không khắn khít... Tiểu muội nghĩ rằng sở dĩ giữa tiểu muội và anh Vương Hà còn giữ được liên lạc với nhau, chắc vì

chút tình huyết thống, chứ thật tình thì không ai muốn thấy mặt ai...
Đào Đại Gia như không muốn đá động đến vấn đề đó, nên ông ta hỏi sang chuyện khác :
- Vương muội bảo còn một vài người đáng nghi ngờ trong tổ chức Tứ Hải, nhưng chẳng hay có nên nói ra không?
Vương tam nương trầm ngâm một chút rồi nói :
- Cũng có thể, nhưng tốt hơn hết là nên chờ cho có đủ bằng cớ về họ, chưa nắm chắc mà nói thì e rằng tư cách của mình sẽ bị giảm đi chăng...
Và không chờ cho Đào Đại Gia hỏi, Vương tam nương hỏi lại :
- Đào huynh chắc biết nhiều về Liễu Phong Cốt chớ?
Đào Đại Gia gật đầu :
- Không gặp thường nhưng có biết nhiều về người ấy, kể về võ công thì phải được liệt vào hàng nhất nhì trong võ lâm hiện nay. Nhất là về công phu "Yến Tử Xuyên Liêm" thì những tay giỏi về thuật khinh công hiện có mặt trong giang hồ sợ rằng không có ai bì kịp. Về tư cách, ngu huynh công nhận rằng trong hàng nhỏ tuổi cở Liễu Phong Cốt, hắn là kẻ đáng được khen ngợi hơn ai hết.
Vương tam nương hỏi :
- Hắn có đến viếng Cẩm Tú sơn trang lần nào không?
Đào Đại Gia đáp :
- Có, ba lần.
Vương tam nương hỏi :
- Lần chót cách nay bao lâu?
Đào Đại Gia nhẩm tính và đáp :
- Chừng hơn ba tháng.
Vương tam nương hỏi :
- Hắn đến đó làm gì?
Đào Đại Gia đáp :
- Như Vương muội đã biết từ trước, ngu huynh may mắn hơn những bạn giang hồ khác là có tạo dựng được một sự nghiệp và nhất là không từng gây nên ân oán, bằng hữu giang hồ, kể cả những anh em trong hắc đạo võ lâm, mỗi khi cần, ngu huynh không hề đắn đo trong sự giúp đỡ, cố nhiên chỉ về phương diện tiền bạc.
Vương tam nương chận hỏi :
- Liễu Phong Cốt đến đây chỉ vì chuyện ấy?
Đào Đại Gia trầm ngâm như cố nhớ lại những chuyện đã qua...

Đại Nhân Vật
Hồi 38
Ngõ sau của quán rượu

Một lúc sau Đào Đại Gia nói :
- Có những người đến Cẩm Tú sơn trang chỉ để viếng thăm, không hiểu họ có dụng ý gì không thì không biết, nhưng có một số đến đây không phải với mục đích nhờ vã về tiền bạc, Liễu Phong Cốt là một trong số đó.
Vương tam nương hỏi :
- Còn về Lữ Ngọc Hồ? Đào huynh có biết nhiều về con người ấy hay không?
Đào Đại Gia đáp :
- Chưa từng gặp, nhưng nghe thì nhiều, hình như con người này thuộc vào hạng "vô thưởng vô phạt" trong võ lâm, ngoài trận chiến tại gò Bạch Hổ năm xưa với động cơ bởi một người con gái ra, không nghe hắn có hành tung gì nổi bật.
Trầm ngâm một chút, Vương tam nương vụt hỏi :
- Đào huynh có thể đến Giang Nam một bận không?
Đào Đại Gia hơi ngạc nhiên :
- Đi Giang Nam?
Vương tam nương gật đầu :
- Tiểu muội có một chuyện, không phải chuyện của tiểu muội mà chuyện này có quan hệ đến võ lâm, vì thế nên định nhờ Đào huynh...
Đào Đại Gia chận nói :
- Như Vương muội đã biết, ngu huynh chỉ giúp bằng hữu giang hồ trong những cơn túng ngặt về tiền tài, chứ từ lâu, sau ngày hạ sinh Thư Hương đến giờ, ngu huynh không hề xen vào với bất cứ chuyện gì của bất cứ phe phái nào cả, không phải vì sợ sệt mà ngu huynh muốn tạo cho con một cuộc sống yên lành, nhưng riêng đối với Vương muội...
Vương tam nương đưa tay chận lại cười :
- Đa tạ Đào huynh, điều đó thì tiểu muội có biết và thật sự thì chuyện tiểu muội nhờ Đào huynh vốn không phải là nhờ can thiệp mà là nhờ làm một cuộc thí nghiệm, muốn nhờ làm một chứng nhân, vì riêng tiểu muội và chung cho võ lâm, nói đúng hơn là một số bằng hữu võ lâm đang định khám phá một việc, vì thế...
Thấy Đào Đại Gia định nói, Vương tam nương đưa tay chận lại và nói tiếp :
- Tiểu muội chỉ nhờ Đào huynh làm một công việc thụ động, nghĩa là không nên có một phản ứng nào cả, trên con đường đi đến Giang Nam, nếu gặp chuyện gì bất trắc, Đào huynh cứ để mặc cho sự việc đến đâu hay đến đó, vì

thế cho nên điều cần là Đào huynh chỉ đi một mình trên cỗ xe với tên đánh xe, tốt hơn hết là nên mướn xe, mướn luôn cả người đánh xe chớ đừng dùng xe nhà.
Đào Đại Gia cười :
- Không phản ứng thì vốn là cái nghề gần hai mươi năm nay của ngu huynh rồi, nhưng nếu gặp trường hợp nguy hiểm đến tánh mạng thì sao? Cũng cứ xuôi tay à?
Vương tam nương cũng bật cười :
- Tiểu muội chỉ bằng lòng chịu trể đến tuổi này thôi, chớ không khi nào chịu ở góa đến suốt đời đâu.
Đào Đại Gia nhìn cái cười, nhìn cái nghiêng nghiêng của người đẹp họ Vương, lòng ông ta bỗng nghe rộn rã...
* * * * *
Quán rượu.
Thường thường những quán rượu nho nhỏ lại hay có khách quen.
Có thể vì quá nhỏ nên khách đến không nhiều, những khách thường ngày là khách ở gần và nhất là khách... ăn chịu.
Quán rượu phía Nam thành là một quán rượu nổi tiếng vừa lớn vừa có rượu ngon, thức ăn tuyệt mà lại vừa có nhiều gái đẹp.
Quán rượu này có luôn khách điếm, phòng không nhiều nhưng luôn có sẵn và vì không phải thuần túy là khách điếm, nên người đến đây ở trọ không nhiều.
Thường thường phòng ở đây chỉ cho mướn giờ, mỗi khi khách nhậu cảm thấy hứng... nằm nghĩ thì chủ quán sẽ sẵn sàng tươm tất.
Cố nhiên là chủ quán đài thọ luôn khoản... gái và đổi lại, khách hàng sẽ chi số bạc hơn cho mướn phòng không dưới chín mười đêm.
Và thường đó là những khách quen.
Vì thế, tuy đây là một quán rượu lớn, nhưng khách quen lại cũng khá đông.
Có lẽ Trương Dị cũng là một trong những khách quen đó, nên thay vì chọn bàn, hắn vào quán rồi ngang nhiên đi thẳng ra sau.
Tên quản lý đưa mắt ra hiệu cho tên tiểu nhị, tên tiểu nhị đon đả chạy lại khúm núm :
- Dạ thưa... chẳng hay khách quan muốn chọn cở nào?
Trương Dị đáp :
- Cở... Lưu tiên sinh!
Tên tiểu nhị chừng như... mất hứng, hắn đưa mắt cho tên quản lý.
Bỏ bàn toán qua một bên, tên quản lý đi lại và Trương Dị lên tiếng trước :
- Lưu tiên sinh.
Tên quản lý tắt nụ cười, hắn nhìn Trương Dị từ đầu đến chân ấp a ấp úng nói không ra lời.

Cho tay vào túi lấy ra một đồng tiền, Trương Dị hất hàm :
- Đi!
Tên quản lý khúm núm và toét miệng cười ngay :
- Dạ phải... phải...
Hắn vẫy tên tiểu nhị :
- Đưa vị khách quan đây đi cho đàng hoàng nghe chưa.
Tên tiểu nhị vòng tay cười nịnh :
- Dạ, dạ... khách quan hãy theo tôi.
Trương Dị không nói thêm tiếng nào, hắn cứ lầm lũi đi theo.
* * * * *
Khỏi gian phòng ngủ là đến nhà cầu.
Tên tiểu nhị dẫn Trương Dị rẻ qua phía bên trái.
Lối đi này hơi tối và không được sạch.
Phía bên này là nhà cầu, phía bên kia là nhà bếp, con đường hẹp mà lại thêm có đường nước từ nhà bếp và nhà cầu đổ ra biến thành một thứ mùi... hỗn tạp.
Qua khỏi dãy nhà cầu, bên trái có một cánh cửa nhỏ khép kín.
Tên tiểu nhị tháo chốt đưa tay ra hiệu cho Trương Dị đi theo và khép trái cánh cửa lại.
Bước qua cánh cửa thì một thứ mùi khác đập ngay vào mũi, mùi thuốc bắc.
Thứ mùi thuốc sống chớ không phải thuốc sắc trong siêu.
Qua cánh cửa cũng là một lối đi nhỏ, chỉ có điều bên này khá cao ráo sạch sẽ, hai bên lối đi nhỏ đó không phải vách tường mà là vách thuốc.
Bao lớn có, bao nhỏ có, thuốc được chất lên tới trần nhà.
Đây là bên sau của một hiệu thuốc bắc.
Trương Dị thiếu chút nữa đã bật cười.
Phải đi suốt con đường đẩm ướt, hôi hám bên kia, có lẽ nhờ thuốc này mà đỡ bịnh.
Quẹo qua hai ba bận loanh quanh là đến một bức vách, nơi đây cũng có một cánh cửa.
Tên tiểu nhị xô cách cửa.
Bên ngoài là một cái hẻm hẹp chừng một bước, ngỏ hẻm dài hun hút, rác rến ruồi bọ đổ loạn xạ, mùi hôi còn nặng hơn ngỏ hẻm bên quán rượu gấp mấy lần.
Đối diện với cánh cửa nhỏ bên tiệm thuốc là một cánh cửa cũng y như thế, cánh cửa này chỉ khép hờ.
Tên tiểu nhị kéo cánh cửa ra, bên trong không có người, chỉ thấy cây vụn chất từng đống cao nghiệu.
Những tấm ván dài ngắn không đều nhau, có tấm đã bào sạch, có tấm còn dấu cưa, chồng chất lên nhau không thứ tự gì cả và bụi đóng từng lớp như đã

lâu ngày không ai mó tới.
Gian nhà này có lẽ dài lắm, phía trước nghe văng vẳng có tiếng cưa tiếng đục và kế gian phòng chất cây vụn này là một dãy hòm kê san sát vào nhau che lấp cả lối đi.
Đủ thứ quan tài, cái đã sơn rồi, cái thì chưa, lớn có, nhỏ có, chất dài ra phía trước và tiếng cưa tiếng đục ngoài xa hơn nữa.
Bây giờ thì Trương Dị đã biết đây là phía sau của một trại hòm.
Một lần nữa Trương Dị suýt bật cười.
Tiệm thuốc và trại hòm đâu đít vào nhau.
Có bịnh thì uống thuốc, không hết thì đã có trại hòm ở kế bên, kể ra thì người ta cũng khéo sắp đặt chu đáo quá.
Gian phòng chứa cây vụn có ba quan tài mà ván bên ngoài đã mục nhiều chỗ, có cái bị mọt ăn thủng nhiều lỗ.
Đây là ba cái mà có lẽ lâu quá không có người mua nên hư mục, trại hòm nào cũng thế, ít nhất là họ cũng phải có đến năm ba cái bỏ theo cây vụn.
Những cái đó vì ván xấu, rồi vì nhiều quá nên tồn lại, lâu ngày bị mọt, bị hơi nắng rọi vào và hư hại đi, nếu lúc thiếu cây, người ta cũng mang nó ra sửa lại, sơn phết lại để bán, nhưng những trại lớn, công việc đó chậm lắm, người ta lo làm cái mới hơn là sửa chửa lại cái đã hư.
Tên tiểu nhị chỉ cái đặt trong góc tối và nói :
- Cánh cửa bên trong, xin mời khách quan vào, tiểu nhân đã hết nhiệm vụ.
Trương Dị móc một nén bạc trao cho hắn, hắn cầm lấy bằng hai tay và khom mình xuống cám ơn rối tít.
Tên tiểu nhị quay trở vào tiệm thuốc.
Trương Dị bước thẳng tới chỗ quan tài trong góc, hắn đẩy cái nắp qua một bên và nhảy tót vào.
Một tay dở tấm ván đáy hòm, một tay kéo cái nắp lại như cũ, Trương Dị bước theo những bật thang bằng đá xuống hầm.
Bên dưới tối om om.
Đi xuống chừng hơn một trượng, thế dốc lai dần và cuối cùng là đất bằng.
Lối đi độc đạo.
Được hơn một khoảng nữa là gặp một cánh cửa chắn ngang, Trương Dị đưa tay gõ nhẹ.
Bên trong có tiếng động nho nhỏ, sau cùng có tiếng bước chân đi về phía cửa và cánh cửa hé ra.
Một vệt sáng bên trong chói hắt vào mặt Trương Dị, bên trong có tiếng reo :
- Ối cha, lâu quá vậy?
Trương Dị lách mình vào cười cười :
- Có rượu không?
Tiếng cười khà khà bên trong :

- Đâu có bao giờ mà lại không có rượu? Chỉ hiềm thiếu người đối ẩm đấy chớ.
Ánh sáng tuy không phải là sáng lắm, nhưng bên ngoài tối om, bước vào trong chợt thấy sáng như ban ngày, chủ nhân của gian hầm chìa tay mời khách với bộ mặt thật hết sức là đặc biệt.
Có nhiều con người, có nhiều bộ mặt, hoặc dữ hoặc hiền, hoặc gian xõa điêu ngoa, nhưng những người gặp qua vài lần là có thể quên ngay, vì trên đời những bộ mặt như thế quá nhiều.
Chỉ có bộ mặt của vị chủ nhân gian hầm này thì cho dầu chỉ phớt qua một lần ngoài đường, tới chết cũng khó lòng quên được.
Không phải đó là một bộ mặt... có nanh có vuốt, cũng không phải bộ mặt với những vết thẹo chằng chịt, mà đó là một bộ mặt dễ nhìn.
Bộ mặt tương đối sáng, chỉ có điều là da mặt men mét, nhưng cái làm cho người ta khó quên là ở cặp mắt của con người ấy.
Da mặt đã mét chẹt, đôi mắt lại ngơ ngơ, toàn bộ mặt không lộ ra một cái gì để người ta có thể phăng từ nơi ấy cá tánh của con người đó, nó không phải là bộ mặt của con người sống mà là bộ mặt của... thây ma.
* * * * *
Lưu tiên sinh.
Cũng với bộ mặt "chết" đó, nhưng bây giờ thì lại có điểm nụ cười, cố nhiên là nụ cười trông thật khó coi.
Hắn nâng chén rượu lên và nhướng mắt :
- Bao giờ đi?
Trương Dị đáp :
- Khỏi đi.
Lưu tiên sinh nhướng mắt :
- Sao vậy?
Trương Dị đáp :
- Hắn sẽ đến nạp mình...
Một thoáng ngần ngừ trên mặt, Trương Dị vụt hỏi :
- Nhưng cần gì phải làm như thế?
Lưu tiên sinh cười :
- Đã có tay trống rồi thì phải làm ngay, thứ nhất, để lâu biết đâu sẽ gặp trở ngại, thứ hai là đang cần vốn.
Trương Dị hỏi :
- Nhưng dầu thi hành ngay bây giờ thì cũng phải có một thời gian cho hợp lý chớ.
Lưu tiên sinh gật gật :
- Cố nhiên, nhưng cũng đâu cần phải lâu, sau khi công bố hôn lễ là có thể tiến hành, cái khó là phải phòng ngừa Vô Sắc.

Trương Dị nói :
- Hạ hắn.
Lưu tiên sinh lắc đầu :
- Không được, Vô Sắc đại sư thì có thể hạ được, nhưng bứt mây động rừng, gây oán với Thiếu Lâm trong lúc này thì chưa được.
Trương Dị vụt hỏi :
- Vị chưởng môn tiền nhiệm của Võ Đương là ai?
Lưu tiên sinh đáp :
- Thanh Nhiên Đạo Trưởng.
Trương Dị hỏi :
- So với Phương Trượng Thiếu Lâm thì người ấy như thế nào?
Lưu tiên sinh đáp :
- Võ công có phần sút hơn đôi chút, nhưng danh vọng thì ngang nhau.
Trương Dị cười :
- Hơn chớ ngang nhau sao được?
Lưu tiên sinh gật đầu :
- Hơn là vì Thanh Nhiên Đạo Trưởng liên hệ nhiều với tục gia đệ tử, vì thế nên vấn đề giao thiệp có rộng hơn.
Trương Dị hỏi tới :
- Ông ta mất tích bao giờ?
Lưu tiên sinh đáp :
- Trong khoảng mùa hạ hồi mười năm về trước.
Trương Dị hỏi :
- Trong trường hợp nào?
Lưu tiên sinh đáp :
- Trong một chuyến vân du Động Đình Hồ, nhưng nửa đường là mất tích.
Trương Dị hỏi :
- Nguyên nhân?
Lục Tinh Đường lắc đầu :
- Không biết!
Trương Dị gặn lại :
- Đến nay vẫn không ai biết?
Lưu tiên sinh gật đầu :
- Sợ mãi mãi không ai biết được, vì đến nay thì chẳng những Võ Đương mà cả các phái như Thiếu Lâm, Nga Mi, Không Động, cùng hợp sức điều tra, nhưng suốt hơn mười năm nay cũng đành thúc thủ.
Trương Dị hỏi :
- Như vậy những nhân vật danh vọng cũng có trường hợp chết mà không truy ra thủ phạm.
Lưu tiên sinh nhướng mắt :

- Chớ sao, chẳng những có mà từ trước đến nay lại còn có khá nhiều.
Trương Dị cười :
- Như vậy tại sao Vô Sắc đại sư không mất tích?
Lưu tiên sinh khựng ngang.
Trương Dị hỏi :
- Tại không có trường hợp thuận lợi?
Lưu tiên sinh gật đầu :
- Đúng rồi, hạ thủ tuy có khó, nhưng cũng không khó bằng không có trường hợp thuận lợi để cho người ta truy không được.
Trương Dị hơi trầm ngâm một chút rồi vụt hỏi :
- Thiên Sơn Nhất Quái chết hồi nào?
Lưu tiên sinh đáp :
- Hồi sáu năm trước.
Trương Dị hỏi :
- Ai lại có thể giết được con người mệnh danh là vô địch trong thiên hạ đó?
Lưu tiên sinh lắc đầu :
- Không ai có thể giết được cả, chưa có người nào là đối thủ của ông ta.
Trương Dị hỏi :
- Thế tại sao ông ta lại chết?
Lưu tiên sinh đáp :
- Họ tạo cơ hội lừa ông ta xuống con đường hầm dẫn từ lòng núi Thiên Sơn, rồi dồn khói đẩy dần ông ta ra thác nước.
Trương Dị hỏi :
- Nhưng một con người công lực vô địch như Thiên Sơn Nhất Quái lại không thể vượt thác nước được hay sao?
Lưu tiên sinh đáp :
- Ngay đầu thác nước, tức là lối thoát ra khỏi con đường ngầm đó, người ta đã đặt sẵn một thớt đá, đúng hơn là người ta đã làm cho gành đá nơi đó sụp sẵn và khi Thiên Sơn Nhất Quái vừa ló đầu ra là người ta cho gành đá sụp xuống đè luôn thây của ông ta dưới đáy nước.
Trương Dị hỏi :
- Nhưng nghe nói Thiên Sơn Nhất Quái đã ra vùng quan ngoại quá lâu, tại làm sao lại trở về Thiên Sơn?
Lưu tiên sinh cười :
- Đâu có khó, người ta có cách để dẫn dụ ông ta trở lại Thiên Sơn dễ như chơi.
Trương Dị gật gật đầu :
- Thanh Nhiên Đạo Trưởng mất tích, mười mấy năm nay không ai tìm ra thủ phạm, người ta lại có cách tạo cơ hội đến đúng một nơi để trừ Thiên Sơn Nhất Quái, thì tại sao không thể nhập hai chuyện lại để trừ Hòa Thượng Vô

Sắc?
Lưu tiên sinh thoáng hơi khựng lại, nhưng hắn bật cười ngay :
- Đúng rồi, tạo cơ hội cho Vô Sắc đại sư đến chỗ mình có thể hạ thủ được, rồi sau đó là ông ta... mất tích.
Hắn gật gật và nói tiếp :
- Hay, nhưng làm sao tạo ra cơ hội đó?
Trương Dị nói :
- Tôi có cách.
Lưu tiên sinh hỏi :
- Cách nào?
Trương Dị đáp :
- Sau khi giải quyết xong vụ Cẩm Tú sơn trang.
Lưu tiên sinh nâng chén lên :
- Cạn cho hết cái này.
Trương Dị đưa tay chận lại :
- Khoan.
Lưu tiên sinh hỏi :
- Còn gì nữa?
Trương Dị cười :
- Tính trước chuyện chia chác đã chớ, làm cho kỷ để khỏi mất lòng sau.
Lưu tiên sinh cũng cười :
- Nói trước đi.
Trương Dị nói :
- Nếu thực hiện đúng được theo kế hoạch, thứ nhất thì chia hai cái sau, trường hợp không được thì giao trước cho tôi và thêm một phần ba cái sau nữa.
Lưu tiên sinh gặn lại :
- Sau hôn lễ?
Trương Dị gật đầu :
- Ngay sau đó.
Lưu tiên sinh nâng chén lên khỏi đầu :
- Quân tử nhất ngôn.
Trương Dị cũng đưa chén lên :
- Chỉ trừ trường hợp có kẻ phản trắc thì câu chuyện giao kết phải được thay đổi lại.
Lưu tiên sinh cười lớn :
- Nhưng chắc chắn là không có chuyện đó.
Cả hai kê chén vào miệng và cùng cạn một lần.
Khi Trương Dị ra gần tới cửa thì Lưu tiên sinh vụt nói :
- Lữ Ngọc Hồ.

Trương Dị gật đầu :
- Biết rồi...
Con đường hầm bị tắt mất ánh sáng khi cánh cửa được khép lại, bóng tối trầm trầm. Bóng tối của con đường hầm giống y như bóng tối trong lòng người khi có những âm mưu không sáng sủa...
* * * * *
Những kẻ làm chuyện ám muội thường thường hay đi trong bóng tối.
Vì bóng tối vừa làm cho người không thấy họ, mà chính họ cũng khỏi phải nhìn thấy ánh sáng, họ rất sợ ánh sáng, vì ánh sáng chói mắt làm cho những suy tính trong lòng họ không sâu sắc.
Nhưng những kẻ chính đại quanh minh lại cũng có lúc phải đi trong bóng tối.
Một là chỉ có vào bóng tối, họ mới có thể "moi" được những kẻ chuyên làm chuyện trong bóng tối, đó là nguyên tắc nhập địa ngục để tìm quỷ dọa xoa.
Trường hợp thứ hai, không phải quyết tâm khám phá việc gì, không có ý muốn tìm những kẻ trong bóng tối, nhưng con người chính đại quanh minh lại cũng phải đi trong bóng tối.
Đó là trường hợp lỡ đường.
* * * * *
Đào Đại Gia đang qua một cái truông.
Truông vốn đã ít khi sáng, bây giờ lại là về đêm, nên bóng tối càng dầy hơn nữa.
Cỗ xe không thể đi nhanh vì đường không thấy rõ.
Trước mặt là một khối đen ngòm, không thể biết đâu là rừng đâu là đường, bánh xe lăn từng vòng chậm chạp.
Tên đánh xe hình như hơi khiếp, hắn nói vọng vào xe :
- Đại Gia, tối quá.
Đào Đại Gia hỏi :
- Đã được bao xa rồi? Được nửa truông chưa?
Tên đánh xe đáp :
- Không biết được bao nhiêu, nhưng từ khi đến đầu truông đến giờ thì đã hơn một khắc thời gian rồi.
Đào Đại Gia cười :
- Đã không thể dừng lại thì phải đi luôn, chớ không lẽ quay lộn ngược lại? Bây giờ đâu còn nói chuyện tối sáng nữa, khi mới vào truông thì chính mình cũng đã biết tối rồi chớ đâu phải bây giờ mới biết.
Tên đánh xe làm thinh.
Hắn đâm tức mình ngang.
Quả thật, hồi ở đầu truông, hắn đã thấy trời bắt đầu tối, thế nhưng cho đến bây giờ thì hắn mới bắt đầu thấy sợ.

Những người khách đi biển, nếu không phải là thủy thủ, nếu không phải là những kẻ từng linh đinh trên biển cả thì tâm trạng của họ rất dị kỳ.
Khi mới bước chân xuống thuyền, họ cảm thấy chiếc thuyền lớn quá, vững quá, họ cảm thấy ngồi trên chiếc thuyền này còn vững hơn là ngồi trên bộ ván ở nhà.
Họ cảm thấy rằng cho dầu sóng gió cách nào, với một chiếc thuyền quá vững như thế này, ngàn đời cũng vẫn yên như bàn thạch.
Nhưng khi đã ra khơi, khi đã bị sóng cho nhồi lên hụp xuống khi họ nhìn thấy đâu đâu cũng là trời với nước, những bờ cây quen thuộc bây giờ đâu mất, y như mặt đất, cây cỏ, núi rừng đều bị biển cả nhận xuống đáy sâu...
Bây giờ thì họ mới thấy sức mạnh hãi hùng của biển cả, họ bỗng cảm thấy chiếc thuyền vững chắc của họ bây giờ giống như... thuyền giấy.
Họ bắt đầu rung.
Một khi đã rung rồi thì nhiều chuyện sợ khác nữa cứ theo tiếp đó mà... tiếp tục.
Chẳng hạn như họ thấy chiếc thuyền có thể vỡ ra từng mảnh, họ mường tượng như chiếc thuyền mục nát từ bao giờ, họ thấy chiếc thuyền chỗ nào cũng mỏng manh.
Họ lại sợ... biết đâu chừng có một con kình ngư phóng vào thuyền, chiếc thuyền chìm xuống rồi tất cả, cả người và cả chiếc thuyền sẽ được lùa vào bụng cá.
Con người là như thế, cứ một khi đã run rồi thì từ cái sợ này kéo theo nhiều cái sợ khác, có những cái sợ mà nếu khi còn ở trên đất liền, có ai nói ra chắc họ sẽ ôm bụng cười lăn, vì cái sợ quá vô lý, nhưng bây giờ, khi đã ra khơi rồi, khi cảm thấy không có chỗ nào bấu víu được lúc chiếc thuyền cứ như muốn đâm luôn xuống đáy biển như thế thì tất cả mọi thứ gì vô lý nhất cũng trở thành... có lý.

Đại Nhân Vật
Hồi 39
Yến Tử Xuyên Liêm

Khi người ta đã sợ thì nhiều trường hợp khác nhau nhưng tâm trạng lại giống nhau.
Tên đánh xe này cũng thế.
Hồi mới thót lên xe và cho đến khi đi vào truông tối, chẳng những hắn không sợ sệt gì mà lại còn vô cùng tin tưởng.
Hắn đã nghe danh tiếng của Đào Đại Gia, hắn đã thấy con người dáng dấp oai hùng, bằng vào cái nghe, cái thấy đó, hắn coi mọi sự nguy hiểm trên đời này chỉ bằng một hạt tiêu.
Đừng nói con đường truông này, mà cho dầu cần phải đi vào chỗ miệng cọp hang hùm, phải đi và chỗ thiên quân vạn mã, giươm giáo dăng trời, hắn cũng coi chẳng vào đâu.
Thế nhưng bây giờ khi vào đến giữa truông rồi, tâm trạng của hắn bỗng thay đổi hẳn.
Trời tối ngửa bàn tay không thấy, bốn phía tối bưng bưng.
Giữa đường truông, hai bên rừng sâu thăm thẳm, không có một tiếng động, không nghe thấy tiếng chim kêu mà cũng không nghe thấy tiếng cọp gầm, tên đánh xe bỗng có cảm giác như đi vào đất chết.
Thật là tai hại, đang lúc sợ sệt mà trong ý nghĩ lại len vào tiếng chết, chỉ mới nghĩ đến "đất chết" không thôi là y như bao nhiêu cơn lạnh mùa đông chạy tuốt vào xương sống, luồn thẳng đến óc hắn, thân hình hắn bỗng co rúm lại...
Cũng may nhờ hắn ngồi sâu vào hiên xe, chiếc xe còn có tay vịn, nếu không chắc hắn sẽ bị lăn nhào xuống đất.
Đúng như Đào Đại Gia vừa nói, đã không thể dừng ngang giữa truông được thì phải đi luôn chớ không lẽ quay trở lại?
Nhưng nếu đi tới trong hoàn cảnh như thế này...
Bốn bên bóng tối như ép lại, xe vẫn lăn bánh nhưng hình như không còn có đường đi...
Bất cứ một tai họa nào cũng đều có thể xảy ra, bây giờ thì không nghe thấy tiếng động nào, nhưng bất cứ một tiếng động nào cũng có thể dẫn tới chết chóc.
Tên đánh xe lại càng bủn rủn khi nghĩ đến chết chóc.
Hắn nghĩ lung tung, hắn nghĩ đủ mọi việc, nhưng toàn là việc kinh khủng chớ không khi nào nghĩ đến chuyện sẽ yên lành ra khỏi con đường truông này cả.

Bây giờ thì hắn rất mong có một tiếng động, tiếng động gì cũng được, có thể tiếng động của một con chim đập cánh, có thể là một tiếng động của một con chồn ăn đêm bước gảy cảnh khô, cũng có thể là tiếng động của... cọp gầm, hắn cũng rất sợ cọp, nhưng nếu nghe tiếng gầm thì vẫn có thể kịp thời để tránh né, hơn là im lìm như... đất chết bây giờ.
Hắn thấy cái gì xảy ra cũng đều có thể chết được, từ một thân cây đốn gốc làm bẫy xập, chỉ cần có người chặt đứt sợi giây giữ thân cây thì cả cỗ xe, cả con ngựa và hai người trên cỗ xe này đều bị đè dập như một đống thịt.
Có thể người ta không làm cách đó mà người ta chôn thứ thuốc bắn đá và một khối đá dựa đường, người ta canh cài ngòi dẫn hỏa, khi cỗ xe vừa tới thì tiếng nổ phát lên...
Hắn nghĩ có một cách đơn giản hơn cả là người ta đào sẵn một cái hầm giữa đường, bây giờ trời tối đen như mực như thế này, thì họ không cần phải ngụy trang bằng lớp đất mỏng gì cả, người ta cứ để trống như những cái hầm đổ rác là cả xe cả ngựa cả người sẽ lọt tuốt xuống hầm sâu, chỉ cần năm ba cây chông bằng gốc tre già dựng phơ phèo cũng đủ giết cả ngựa lẫn người...
Nghĩ đến cây chông bằng gốc tre già là hắn càng rung hơn nữa.
Gốc tre chừng bốn năm mùa, trong ruột đỏ au, rựa búa lôi thôi chặt vào là nháng lửa. Thứ gốc tre đó, người ta chẻ nhỏ chừng bằng ngón chân cái, đầu nức ba cạnh...
Hắn lại rùng mình.
Hắn đã chứng kiến người Thượng Du bẫy heo rừng một bận, con heo thật dữ, phá hại cả trăm mẫu rẫy, những tay thợ săn "ba phát ba trúng", những con chó săn cao lớn cũng đều phải chịu thua, nhưng khi con heo bị sụp xuống "hầm chông" thì nó chỉ rống lên mấy tiếng rồi tắt thở...
Những ngọn chông gảy sát vào da, chỉ có cách xẻ thịt ra mới mong lấy được...
"Hầm Chông", hắn chỉ nghĩ thầm trong bụng mà nghe in như ai đó thét vào tai hắn thật lớn...
"Hầm Chông"!
* * * * *
Một tiếng thét thật lớn.
Tiếp theo đó là một cái... ào.
Cỗ xe sụp tuốt xuống hầm.
Nhưng không phải hầm chông...
Đó là một cái hầm trống, nhưng thật sâu và khi cỗ xe lọt xuống thì một màn lưới bằng giây gai cũng đã chụp xuống theo.
Tên đánh xe hồn phi phách tán, hắn vừa ngoái cổ dòm lên thì thấy một bóng người từ xa xẹt tới như chim én.
Đào Đại Gia kêu nho nhỏ :

- Yến Tử Xuyên Liêm!
* * * * *
Bất cứ sau một con đường lớn trong một thị trấn nào cũng đều có khu nhà đông đúc. Gần ngoài đường là những ngôi nhà khang trang, nơi nào cũng có vòng tường riêng biệt, bên trong những vòng tường đó là tòa nhà, tự nhiên tòa nhà thì dầu lớn cách mấy cũng có chừng mực, nhưng khu đất thì thật rộng, ngoài khu vườn hoa, tiền viện, hậu viện, gần chân tường còn những khoảng đất bỏ trống, có thể cất bốn giải nhà cho hàng trăm người ở cũng còn thừa.
Ngược lại với bên ngoài, đi sâu vào trong là khu nhà đông đảo hơn, chen kín mít vào nhau, đó là khu nhà của bần dân.
Đất ít người đông, họ cất sát vào nhau, chỉ chừa những con đường nhỏ, gánh một cái gánh mà thúng lớn là phải đụng, thêm vào đó, gặp mùa mưa là nước ngập đến ống chân.
Những con đường chằng chịt đó, nhiều khi lại sát vào mái hiên nhà, có khi sàn trước của nhà này lại là cái sân của nhà khác, họ chui rúc như ổ chuột...
Hình như không một nơi nào có một thứ giống nhau, ở vào khu nhà lụp xụp như thế, nhưng thỉnh thoảng người ta vẫn thấy mọc lên một vài ngôi nhà khá lớn, khá đẹp, tự nhiên khi một ngôi nhà mọc lên "lạc lỏng" như thế, thì chính nó đã có sự cách biệt với chung quanh.
Về phía đông khu dân cư lụp xụp này, có một ngôi nhà như thế.
Thỉnh thoảng người ta thấy một cô gái hé cổng đi ra ngoài, có lẽ đó là cô tớ gái của chủ ngôi nhà đó, cô ta mua một ít thứ cần dùng rồi lại thụt mất vào trong, cánh cổng sắt kiên cố cách biệt hẳn với bên ngoài.
Chủ nhà là hạng người nào, chung quanh cũng không hề biết.
Giữa một khu nhà lụp xụp, bỗng có một tòa nhà "kín cổng" như thế, ban đầu chắc người ta cũng tò mò, nhưng riết rồi cũng không ai buồn để ý.
Người ta lo chén cơm manh áo, chớ hơi đâu cứ đi để ý vào chuyện của thiên hạ làm chi, nhất là "thiên hạ" có vòng tường, có vườn hoa, có cổng kín, mà cũng không động chạm đến ai thì cũng không ai mắc mớ gì "điều tra" cho mệt xác.
Tuy nhiên cũng có nhiều kẻ... đoán mò, người ta cho đó là một vị khoa bảng hồi hưu, "bế môn tạ khách" để an dưỡng tuổi xế chiều, cũng có người cho rằng một phú hộ nào đó lập "phòng hai", để thỉnh thoảng về đây "đổi món"...
Cũng có người cho rằng chủ nhân ngôi nhà đó là bậc đã "khám phá hồng trần"
nhưng không muốn vào chùa, nên chọn một ngôi nhà an tịnh để độ xác phàm cho đến khi hết kiếp...
Nhiều lắm, họ đoán như thế này, như thế nọ, nhưng toàn là đoán tốt, không

một ai nghĩ ngôi nhà đó có chuyện... bất lương, vì rồi, không hề xảy ra một chuyện gì phiền hà cho hàng xóm cả.
Những khu xóm dân nghèo thường là thế, họ vốn là lương thiện, họ có sẵn tâm niệm là đừng ai động đến mình là mình cũng vậy. Họ chỉ sợ người gây sự chứ họ không hề gây sự với ai. Nhưng nếu ai có dịp lẻn vào dòm thấy trong tòa nhà đó, nhất định là người ta... bật ngửa.
Khu vườn không rộng lắm, nhưng cây cối um tùm, cố nhiên không phải là cây rừng mà toàn là cây ăn trái, bên trong ngôi nhà đóng cửa im lìm, không thấy bóng người.
Phía trước có hai lớp cửa, cửa cây nhưng rất kiên cố, vách gổ được làm bằng một thứ gổ thật dầy, khoan sắt, song cửa cũng bằng sắt.
Nhà không có hành lang, lên thềm là cửa cách khoảng như hành lang, bên trong lại có một cửa nữa, cả hai lớp cửa không hề mở ra lần nào, ngày ngày tháng tháng đóng khít rim.
Qua khỏi hai lớp cửa ngoài là phòng khách, qua khỏi phòng khách lại là một lớp cửa nữa, bên trong là phòng ngủ, qua khỏi phòng ngủ lại thêm một lớp cửa và cuối cùng là phòng nấu ăn.
Gian dành để nấu ăn có một cái sân lộ thiên, vừa làm sàn nước mà cũng vừa để phơi y phục, nhưng bên trên không phải để trống như những sân lộ thiên khác, trên đó có một tấm lưới sắt cọng lớn bằng cổ tay và lỗ lưới thì không thể thò tay vào lọt.
Tấm lưới sắt đó chỉ khi nào trèo lên mới thấy, vì nó được khuyết dưới đầu tường.
Từ nhà bếp ra sân lộ thiên có một cánh cửa cũng bằng gổ nặng, qua khỏi sân lộ thiên lại có một cánh cửa nữa, cánh cửa này cũng kiên cố lắm, bên sau cánh cửa đó là gian phòng chất củi, bên ngoài lại có một cánh cửa dầy.
Người con gái mà người ta nghi là cô tớ gái của nhà này, thỉnh thoảng đi ra bằng ngỏ cửa nhà để củi, mỗi khi ra, cô ta khóa trái bằng một ống khóa thật to, khi vào thì song cửa sắt được gài vào then cẩn thận.
Từ nhà sau lên nhà trước, chỉ có mỗi một người: người con gái đó.
Người con gái đó là Đào Liễu.
Nàng được Trương Dị đưa về ở đó, ngoài Trương Dị thỉnh thoảng đi về, nàng không thấy một người nào khác.
Đáng lý cô ta đã hỏi :
- Nhà này là nhà ai? Ở đây đến bao lâu? Và sau đó là đi về Cẩm Tú sơn trang hay là tìm gặp Thư Hương?
Đáng lý còn nhiều câu hỏi khác nữa, nhưng nàng không hỏi.
Vì Trương Dị không bao giờ ở đây lâu, có chuyện hắn mới về, cô ta chỉ ra khỏi gian nhà này một lần là khi Trương Hảo Nhi âm mưu làm đám cưới Thư Hương với Lữ Ngọc Hồ giả, rồi sau đó, khi đến sòng bạc của Kim Râu

là nàng lại trở về đây.
Khi mới bước vào nhà này, Trương Dị đã dặn ngay: "Khi cần mua sắm cái gì thì đi thật nhanh, càng ít đi càng tốt và cứ ở đó đợi hắn".
Chính vì thế mà nàng không hỏi.
Nàng biết không cần phải hỏi, khi cần thì Trương Dị sẽ nói ngay, khi chưa cần, hỏi hắn vô ích, vì hắn rất ít nói chuyện với cô ta.
Không hiểu tại sao, gặp mặt Trương Dị là cô ta tin tưởng hắn vô cùng, mặc dầu hắn không có mặt ở đây, nhưng nàng biết chắc rằng chỗ này rất vững, ngoài sự xắp xếp của Trương Dị, lại còn mấy lớp cửa quá kiên cố, trừ khi ra ngoài mua đồ, ở trong nhà cô ta cảm thấy không ai làm gì được cả.
Vì thế mà cô ta rất ít đi ra.
Nhưng cô bé Đào Liễu không hề biết rằng những lớp cửa đó kiên cố thật, có thể dùng búa đập cũng khó mà vỡ nổi nhưng vẫn có người mở được, mở một cách dễ dàng mà nàng không hay biết.
Vì cô ta chưa nghe danh một nhân vật phi thường.
Nói phi thường không phải vì võ công quá giỏi, mà là phi thường về nghề... mở cửa.
Người đó là Thập Tam Chích Thủ.
Cái danh hiệu đó không phải bạn bè tặng mà chính hắn tự xưng.
Hắn bảo rằng hắn có thấy một tượng phật mười hai tay, người ta giải thích thật nhiều, hắn không nhớ rõ, nhưng mang máng hắn biết mười hai tay của ông phật đó tạo dùng để... quảng độ chúng sanh.
Hắn bảo hắn cũng có làm chuyện quảng độ chúng sanh, không phải nhiều hay ít, nhưng hắn quả quyết là hắn làm nhiều hơn phật, vì hắn chưa thấy phật làm như hắn.
Hắn bảo như thế cũng chưa đủ, vì mười hai cánh tay hắn lo "quảng độ chúng sanh" nhưng nếu chỉ thế thôi thì hắn không có... vốn. Và vì thế cho nên hắn cần thêm một cánh tay nữa, cánh tay này chuyên dùng để kiếm "vốn" bằng cách... mở cửa nhà giàu.
Do đó hắn tự xưng là Thập Tam Chích Thủ.
Thông thường lối tự xưng người ta hay quá lố, nhưng với Thập Tam Chích Thủ thì đúng là danh bất hư truyền.
Có người bảo rằng hắn tự xưng như thế vẫn còn là khiêm tốn.
Đối với bạn bè, mỗi khi nghe Thập Tam Chích Thủ định đột nhập vào một chỗ nào thì không một ai bàn đến chuyện khó hay dễ, vì với hắn thì không có vấn đề khó dễ, chỉ có chuyện hắn muốn làm hay không thế thôi.
Nếu Đào Liễu mà biết được về Thập Tam Chích Thủ thì chắc chắn cô ta không còn đem ỷ vào cái kiên cố của ngôi nhà này nữa.
Vì đối với những lớp cửa của ngôi nhà này, có thể là bất khả xâm phạm đối với tất cả thiên hạ, nhưng với Thập Tam Chích Thủ thì y như bỏ ngỏ.

Hắn vào nhà không có một tiếng động nào.
Không, nói không có tiếng động thì không đúng, phải nói là Đào Liễu có nghe tiếng "chuột chạy", nàng nghe một tiếng thật nhỏ phía phòng khách nhưng khi nàng vừa quay lại thì không còn lên tiếng kịp.
Thật sự thì cô ta cũng không nhìn rõ con người đó, cô ta chỉ thấy một cánh tay và sau đó là bất tỉnh...
* * * * *
Trừ trường hợp phải nuốt sâu độc, chớ chuyện sâu bò trên mình thì chưa ai chết bao giờ.
Thế nhưng một trăm người, chưa nghe có người nào dám nói là chẳng sợ sâu.
Nhất là những cô gái, mười người sợ đến mười một.
Đào Liễu tỉnh dậy là thấy hai vật.
Cả hai vật đều có thể làm cho nàng có thể chết giấc trở lại như chơi.
Thứ nhất là Vương đại nương.
Vừa thấy Vương đại nương là Đào Liễu muốn nhắm ngay mắt lại.
Nếu nói bộ mặt quỷ là đáng sợ, cô ta vẫn bằng lòng thấy quỷ hơn là thấy cái bộ mặt xinh đẹp của con quỷ sống Vương đại nương.
Hắn cười thật dịu, thật đẹp, thật hiền, nhưng dưới con mắt của Đào Liễu, cái cười của Vương đại nương, cái hàm răng như ngọc đó có ló ra bốn cái nanh nhọn hoắc.
Cô ta định nhắm mắt lại nhưng không nhắm được, vì ngay đó là cô ta nhìn thấy vật thứ hai.
Đó là một cái thùng, bốn bên bằng thứ lưới mành mành, đầy nhóc một thùng...
sâu.
Những con sâu rọm bằng ngón tay cái, dài gần một gang tay xà nẹo với nhau thành từng cục dồn ngổn.
Sợ Vương đại nương thật, sợ đến mức Đào Liễu muốn nhắm ngay mắt lại chớ không dám nhìn, nhưng với thứ sâu này thì cô ta không còn sức để mà nhắm mắt, vì thế, cô ta thấy hết sức rõ ràng...
Chùm lông chôm chổm trên lưng sâu cố nhiên là đã rùng mình rồi, nhưng cái ghê gớm hơn hết là dưới bụng, không biết đó là chân hay vú, từng ngấn từng ngấn trăng trắng xanh xanh...
Bao nhiêu nước miếng trong miệng của Đào Liễu vùng khô khốc, toàn thân cô ta nổi gai tê buốt, hơi lạnh chạy từ dưới xương mông lên tới óc, mắt trợn trừng và quai hàm như tréo lại.
Vương đại nương cười thật dịu :
- Đừng sợ, kể ra thì cái đồ ôn dịch đó bò trên mình cũng nhột lắm, vậy mà em nghĩ coi, ở đây có những đứa em nhỏ kỳ cục lắm, dạy dỗ nó không chịu

nghe, năn nỉ ỉ ôi cách gì cũng nhất định cải lại, trách mắng la rầy gì cũng không được, vậy mà cứ cởi quần áo ra cho chừng vài chục con sâu bò lên mình là nói cái gì cũng nghe lời răm rắp!
"Hắn" cười cười và nói tiếp :
- Em nghĩ coi; mắm không ngon, mắm để nêm canh, gia dục không lành thì chị em mình đóng cửa dạy nhau. Nói ráo nước miếng cũng không nghe, càng nói, chị càng tức muốn chết, chị em thương nhau hết tình dạy dỗ lại không chịu nghe, thế mà sâu nó dạy thì nghe, tức không?
Đào Liễu líu lưỡi, cô ta bỗng nghe từ dưới ruột cuộn lên phát ói...
Vương đại nương nói tiếp :
- Nhưng đâu phải toàn là cái thứ mất dạy như vậy, một trăm đứa mới có một đứa không ra gì, ngay như em nè, nhớ không? Lần trước chị thấy là biết ngay, chị đâu có ép em làm chuyện gì đâu, đã không ép mà chị còn gởi em vào chỗ sung sướng...
Đào Liễu chợt nghe hơi lạ.
Khi thấy Vương đại nương, khi thấy giỏ sâu lúc ngúc là cô ta nghĩ ngay đến chuyện bắt ép "hành nghề" đối với một người chứa điếm thì có chuyện gì ngoài chuyện ấy?
Thế nhưng câu nói vừa rồi của Vương đại nương làm cho cô ta động tánh tò mò.
Cô ta hỏi bằng một giọng như đớ lưỡi :
- Làm... làm gì? Ô... bà bảo tôi làm gì?
Vương đại nương cười :
- Bộ em tưởng chị đưa em về đây là bảo em tiếp khách à? Đâu phải, ở trong nghề mấy chục năm nay em tưởng chị không biết sao? Không có đâu, tùy theo người chớ, chị biết em đâu có thích làm cái nghề đó, mà chị thì thương em mà khi em đã không thích thì chị đâu có ép?
Đào Liễu càng ngạc nhiên.
Tú bà bắt gái tơ về mà không buộc tiếp khách thì không lẽ mời làm... tú bà?
Nàng chớp mắt hỏi :
- Tôi... tôi không... làm cái đó được, ngoài cái đó, bà bảo tôi làm gì tôi cũng chịu, giặt giủ, đổ cứt đổ đái gì cũng được.
Vương đại nương cười :
- Tầm bậy, ai mà bảo em làm cái chuyện cực nhọc như thế? Bây giờ thì em cứ nghỉ đi, nhưng em mà cần làm chuyện rước khách thì chị phải nói ngay, chớ còn em không làm chuyện đó thì có gì mà vội. Chị nói để em yên lòng, không bao giờ chị bảo em làm chuyện đó, chỉ khi nào trong thời gian còn ở đây với chị, mà em phải lòng một người nào, em ngỏ ý thì chị mới gả, bằng không thì thôi. Và khi nào em thấy không muốn ở với chị nữa thì em cứ việc cho chị biết, bao nhiêu công lao của em, chị sẽ tính sòng phẳng và để em đi

ngay.
Là một cô gái mà đầu óc không phải tối tăm, làm sao Đào Liễu lại dám tin những lời nói của Vương đại nương? Thế nhưng chỉ cần là không gấp, chỉ cần có thời gian, kéo dài được ngày nào hay ngày nấy, nàng quyết tâm tìm cơ hội...
* * * * *
Thư Hương đâm cáu.
Cái nóng nực nhất của nàng là khám phá đám Hòa thượng "sòng bạc", tìm cho ra Kim Râu, cần phải xem họ âm mưu gì, tại sao lại có chuyện gày bẫy để vu khống cho Lữ Ngọc Hồ? Vì thế, nàng cứ đòi đến Phàn Âm tự.
Vậy mà Lữ Ngọc Hồ và Trương Dị thì lại cứ suốt ngày uống rượu tán dóc, nói toàn những chuyện không đâu, những chuyện không ăn nhằm gì đến vụ quan trọng đó cả.
Trời đã hết một ngày.
Bây giờ thì hoàng hôn đã bắt đầu phủ xuống.
Trọn ngày nay, tuy tức lắm nhưng Thư Hương đã hạ quyết tâm không thèm nói, nàng nghĩ họ phải lo nhiều về chuyện đó hơn, nhất là Lữ Ngọc Hồ, vấn đề chết sống vốn là của hắn, hắn không nóng lòng thì nàng nóng lòng làm gì cho mệt.
Vậy mà khi hoàng hôn bắt đầu là nàng không làm thinh được nữa, nàng háy mắt và hỏi bằng một giọng ghét cay ghét đắng :
- Bây giờ ăn nhậu không sao?
Trương Dị đáp tỉnh bơ :
- Có công chuyện khác nữa chớ.
Thư Hương hỏi :
- Công chuyện gì?
Trương Dị đáp :
- Nói chuyện.
Thư Hương cắn răng làm thinh.
Giá như đủ sức, nàng sẽ tống cho hắn một đạp rồi kéo xển đầu hắn dậy nhận vô lu nước cho chết luôn, nàng bỏ cả hai ở đó để một mình đến Phàn Âm tự.
Thế nhưng nàng không làm được.
Nàng biết sức mình không làm được.
Thật lâu, nàng cố nuốt giận hỏi :
- Không đến Phàn Âm tự sao?
Trương Dị đáp :
- Đi chớ.
Thư Hương hỏi :
- Bao giờ mới đi?
Trương Dị đáp :

- Khi thấy cần đi thì đi.
Thư Hương thật ói gan, nhưng làm gì họ bây giờ?
Giá như nàng là một cô gái an phận, cứ mặc kệ họ, chừng nào họ muốn đi là đi, không đi thì nàng cứ nằm lún đó ăn rồi ngủ thì có lẽ nàng đỡ tức, thế nhưng nàng lại không phải thứ an phận, nếu nàng là người an phận thì nàng đâu lại bỏ nhà đi hoang như thế?
Và chính vì cái không chịu an phận của nàng nên nàng mới tức.
Cũng may nàng không bị tức lâu, vì sau đó bỗng có tiếng động ngoài tường.
Tiếng động giống như chim mổ kiến ăn đêm.
Trương Dị đứng lên đi ra cửa.
Thư Hương thò đầu dòm theo, nàng thấy bóng một người đứng mút giải hàng lang, đứng ở góc tường phía hậu viện.
Không cần phải đến gần, chỉ cần nhìn thấy cái bóng đen từ mắt cá đến đỉnh đầu, chỉ có hai con mắt y như mắt mèo đêm là nàng biết ngay đó là Thập Tam Chích Thủ.
Nàng định đứng dậy ra theo, nhưng Lữ Ngọc Hồ đã kéo nàng ngồi lại.
Thư Hương trừng mắt :
- Để ra xem họ nói gì.
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Hai con người đó kỳ cục lắm, không nghe chuyện họ được đâu.
Thư Hương hỏi :
- Tại sao vậy?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Không có mình thì họ nói chuyện, nhưng khi có mặt mình hoặc họ làm thinh, họ nói với nhau bằng mắt, hoặc nói những câu mà mình chẳng biết chút nghĩa nào, như thế thì nghe làm gì cho mệt.
Thư Hương cau mặt :
- Nhưng họ đâu phải người gian, chuyện gì phải giấu người ta như thế?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Ai nói họ giấu?
Thư Hương gặn lại :
- Không giấu chớ tại làm sao lại không cho người khác nghe?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Những kẻ gian tự nhiên là giấu, những người ngay không có nghĩa là chuyện gì cũng phải la lên cho thiên hạ biết.
Thư Hương bực dọc :
- Nhưng không cho biết với giấu khác nhau ở chỗ nào?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Khác rất nhiều, thiên hạ không phải là gian hết, nhưng như vậy không có nghĩa là chuyện gì của thiên hạ cũng phải đều cho cô biết hết.

Thư Hương trừng trừng đôi mắt, nàng giận lắm nhưng nàng cũng chợt nhận ra rằng hắn nói đúng.
Đâu có chuyện chi là không đúng, đâu phải chuyện gì người ta cũng phải mời nàng chứng kiến và lẽ phải đâu có cho phép chuyện gì của người ta nàng cũng cứ xía vô?
Nhất là một người con gái, người con gái không làm ra trò trống gì cả, chuyện gì cũng do thiên hạ đỡ đần, thì làm sao cứ đòi nghe chuyện của người ta?
Biết rõ như thế, hiểu một cách chính chắn như thế, vậy mà nàng vẫn tức.
Hình như nàng tức vì thái độ của bọn Trương Dị, hình như họ xem nàng y như...
con nít.
Càng tức, nàng càng muốn biết chuyện của họ, càng muốn biết nàng càng muốn nghe và vì muốn như thế cho nên nàng cảm thấy họ đều là một bọn người... vô lý.
Giá như còn thì giờ để nghĩ... kéo dài hơn chút nữa thì chắc Thư Hương đã la lối lên rồi, nhưng may là khi đó thì Trương Dị trở vô.
Hắn đã trở vô nhưng chỉ có một mình, không thấy Thập Tam Chích Thủ.
Và bây giờ, hắn bỗng đâm ra... mau mắn, vừa bước vô là hắn nói ngay :
- Đi, mình có thể đến Phàn Âm tự được rồi.
Lữ Ngọc Hồ không hỏi nửa tiếng, hắn lẳng lặng đứng lên, hình như hắn đặt cả niềm tin vào Trương Dị, hắn không có vẻ gì băn khoăn cả.
Nhưng với Thư Hương thì không thế, nàng vẫn thấy khó chịu, nàng bỗng muốn cự nự với Lữ Ngọc Hồ, nàng bỗng xem hắn không ra gì cả, nàng muốn hỏi một câu: "tại sao không hỏi Trương Dị? Chẳng lẽ hắn bảo ăn cứt cũng ăn sao?" Nhưng nàng lại thấy hỏi cũng vô ích, nàng đành phải hậm hực đứng lên theo họ...

Đại Nhân Vật
Hồi 40
Cánh tay trong cỗ quan tài

Cũng giống y như đêm trước, trong đại điện của Phàn Âm tự cũng vẫn có đèn.
Chỉ khác hơn là ánh đèn bữa nay không được tỏ lắm.
Ánh đèn không tỏ, nhưng đứng bên ngoài, đứng trong bóng tối, nhìn vào trong cũng thấy rất rõ ràng.
Bọn Trương Dị dừng lại bên ngoài cổng.
Chỗ này cách ven rừng không xa lắm, ánh đèn bên trong đại điện chỉ rọi yếu ớt tới ngoài thềm, vì thế chỗ bọn Trương Dị tối đen.
Thư Hương bỗng nghe ngực mình hơi nặng nặng.
Không hiểu tại sao, cứ mỗi bận đến chùa là nàng cảm thấy không khoan khoái chút nào cả.
Nàng có cái so sánh thật lạ lùng, cứ nhìn vào bất cứ ngôi chùa nào, nàng cũng cảm thấy giống như một cái nhà mồ, cứ mỗi lần bước chân đến chùa, là y như nàng thấy... quan tài, cái gì trong chùa cũng đều như bất động, cho đến con người cũng thế, họ y như là kẻ không hồn, từ bệ thờ đến bàn ghế, cái gì nàng trông cũng giống quan tài.
Con người thì lim dim như mở mắt không lên, cho đến những kẻ liếng sáo nhất ngoài đời, nhưng khi bước chân vào chùa thì hình như họ cũng bị nhiễm cái không khí "nín thở" đó, họ cũng đâm ra lừ đừ luôn.
Hồi nhỏ, cứ mỗi bận đến chùa là nàng đều có cảm giác như thế ấy.
Nàng thấy vật dụng trong chùa giống hệt quan tài, con người trong chùa như hồn ma vất vưởng và tiếng gõ mõ, tiếng tụng kinh rì rào, nghe y như tiếng than tiếng khóc của người thiếu phụ chết chồng.
Cho đến bây giờ, hay đúng hơn là khi lớn lên, nàng mới mang máng biết ra được cái nguyên nhân làm cho nàng có cảm giác như thế.
Hình như hồi nhỏ, trước khi đi chùa là nàng đã thấy nhiều đám tang. Thứ đám tang có quan tài, có thầy chùa, có tiếng khóc than...
Có lẽ vì ấn tượng ăn quá sâu, cho nên sau đó, khi đặt chân đến chùa là nàng nhớ ngay chuyện đó.
Bản tánh của nàng vốn chỉ thích nghe tiếng cười chứ không ưa tiếng khóc.
Chính nàng từ nhỏ cũng không hay khóc.
Nhưng bây giờ thì cũng may là nơi đây không có một tiếng động nào.
Không có tiếng gõ mõ, tụng kinh và tự nhiên là cũng không có tiếng khóc than.

Nàng không thích những thứ tiếng đó, nàng không ưa những tiếng mõ tiếng kinh rì rào, thứ thanh âm cứ làm cho nàng nhớ đến... đám tang.
Nhưng cái không khí im lặng dị kỳ của ngôi chùa này, càng làm cho nàng ớn lạnh.
Chẳng thà không có đèn đóm gì cả, để có thể giải thích là chùa sập, chùa hoang, đàng này đèn sáng trong đại điện, màu đỏ màu vàng chấp chóa chứng tỏ không sập, không hoang mà lại không tiếng động. Người ta có nói một câu gần như vô nghĩa: "thứ âm thanh ghê gớm nhất là... im lìm".
Thư Hương bỗng ao ước, giá như có tiếng mõ, tiếng tụng kinh, tuy có giống đám tang nhưng vẫn còn ít lạnh hơn là không có một tiếng động gì.
Nàng liếc lại và bắt gặp ngay bộ mặt trầm trọng của Trương Dị.
Hắn vốn là con người thản nhiên trước mọi sự, nhưng bây giờ không biết sao hắn lại bỗng nặng nề ngang.
Theo ý nghĩ của Thư Hương thì nàng cho rằng khi tới đây, hắn sẽ bảo nàng và Lữ Ngọc Hồ đứng ngoài và hắn sẽ một mình vào xem động tịnh. Bởi vì chính hắn phải làm như thế.
Nàng cũng dự định là nàng sẽ phản đối, nàng không chịu như thế.
Đúng hơn là bất cứ hắn nói cái gì nàng cũng sẽ phản đối.
Nàng thích có chuyện để cãi với hắn, nhưng khốn nỗi là hắn bỗng như câm.
Thư Hương cố đợi, nhưng không thể đợi nổi, cuối cùng rồi nàng vẫn phải lên tiếng :
- Cái chùa này cũng đâu có gì đáng gọi là bí mật.
Trương Dị quay lại nhìn nàng, hắn làm thinh, hình như hắn đang chờ nàng nói tiếp.
Thư Hương nói ngay :
- Những con người đó có quan hệ khá nhiều.
Trương Dị hỏi :
- Những con người nào?
Thư Hương háy mắt :
- Thì Kim Râu và bọn thầy chùa... sòng bạc chớ còn ai nữa?
Trương Dị nhướng mắt :
- Họ sao?
Thư Hương nói :
- Họ đã đưa bọn đó đến đây, tự nhiên họ phòng bị mình tìm tới...
Trương Dị vẫn lững lơ :
- Rồi sao?
Thư Hương đáp :
- Họ không khi nào để mình tìm được bọn đó, vì thế...
Trương Dị hỏi :
- Vì thế sao?

Thư Hương đáp :
- Vì thế chắc chắn họ không khi nào hơ hỏng, nhất định là có mai phục.
Trương Dị hỏi :
- Có mai phục thì sao?
Thư Hương đáp :
- Đã có mai phục thì chúng ta không nên đi vào như thế này...
Nàng định gợi chuyện, cố ý nói khích Trương Dị để cho y phải có ý kiến, thế nhưng nàng gặp ngay một cây đinh.
Hắn nói xụi lơ :
- Như vậy thì mình trở về.
Thư Hương đâm cáu trở lại :
- Đã đến đây thì làm sao trở về không? Trở về như thế này sao?
Trương Dị nhún nhún vai :
- Đã không thể vào, cũng không trở về, theo ý cô thì phải làm sao?
Thư Hương nói :
- Chúng ta vào một người để xem tình hình trong đó ra sao, hai người ở ngoài đề phòng tiếp ứng.
Ai nói như thế thì nhất định nàng sẽ phản đối, vì nàng chỉ thấy như thế là không ổn, nhưng bây giờ không hiểu sao chính nàng lại nói ra...
Trương Dị chẳng những không có một cử chỉ nào gọi là phản đối, trái lại, hắn hỏi một cách thản nhiên :
- Theo ý cô thì ai nên vào trong xem xét?
Thư Hương tức muốn bể bao tử.
Đáng lý đó là câu hỏi của nàng, vì hắn phải là người chủ trương, vậy mà hắn hỏi được, hắn hỏi y như nàng là bậc... quân sư.
Giá như một người đàn ông nào khác, đứng trước hoàn cảnh này, đứng trước mặt một cô gái như thế là phải vổ ngực xăn tay nhận lảnh trách nhiệm đi vào quan sát, có đâu hai tên đứng đường... đực rựa như thế mà lại đi hỏi đàn bà?
Thư Hương quay lại ngó Lữ Ngọc Hồ.
Càng tức hơn nữa, cái tên này bây giờ y như không còn là đàn ông, hình như hắn cứ chờ Trương Dị.
Thư Hương thật không hiểu tại làm sao.
Con người của Lữ Ngọc Hồ cũng đâu phải tầm thường, thế mà không hiểu sao khi có mặt Trương Dị thì hắn bỗng... không ra gì cả.
Nàng ném vào mặt hắn một cái nhìn... bỏ xó :
- Sao? Không nói được nữa à? Nói thử coi ai nên đi vô?
Trương Dị nói chầm chậm :
- Ý kiến đó của cô đưa ra thì đáng lý là cô nên đi.
Đúng là... Tru Bát Giới.
Hai người đàn ông như thế mà lại bảo cô gái đi tiên phong?

Đúng là thứ không biết thể thống là cái gì nữa cả.
Thư Hương tức muốn phát điên, nàng nói như thét vào tai hắn :
- Được, tốt, ta đi phải không? Đi thì đi.
Trương Dị vẫn bằng một giọng nói chầm chậm :
- Cô vào rồi, nếu lỡ như có chuyện bất trắc xẩy ra, chúng tôi ở ngoài này có thể tiếp ứng, chớ nếu để cô ở ngoài này thì cô sẽ không thể nào cứu viện được đâu.
Đúng là thứ mặt dầy, Thư Hương muốn xáng cho hắn một tát tai tóe lửa.
Hắn đã không chịu làm một công chuyện mà đáng lý hắn phải làm, hắn nạnh nàng rồi lại còn lý sự.
Bây giờ thì nàng không thèm nghe hắn nữa, nàng quyết làm cho lớn gan, nàng đi thẳng vào trong.
Nàng không thèm nhìn hai cái tên đàn ông không ra gì đó nữa, cái thứ không ra gì đó không đáng cho nàng ngó, nàng đi vào mà không thèm nhìn lại coi chúng có theo không.
Nàng đi, mang theo sự bực dọc đó bằng những bước chân giận dữ nhưng khi đến cổng thì nàng dừng lại.
Hai cánh cửa chỉ khép chớ không đóng, bên trong cũng như bên ngoài không cài then.
Dòm vào trong, ánh đèn trong đại điện hắt ra thêm mù mờ, thấp thoáng giống như sương, như khói...
Có đèn, có khói nhang, đáng lý là phải có người.
Nhưng nếu có người thì tại sao lại không có tiếng động?
Hay là họ đã thấy nàng đi vào cho nên họ núp?
Hay là họ đã bị lối "sát nhân diệt khẩu" và bây giờ chỉ còn những thây ma?
Khi nhấc chân lên để đi vào, trong bụng Thư Hương y như một lò lửa vì giận "hai thằng đàn ông" nhút nhác, chẳng những bây giờ "lò lửa" không còn mà một chút hơi ấm cũng mất luôn.
Toàn thân nàng lạnh toát.
Bây giờ tay nàng muốn nắm lấy tay của một người đàn ông, hai tay nàng chẳng những hơi run mà lại còn gần tê cóng.
Nhất là nếu nắm tay Trương Dị thì càng vững hơn nữa, nàng đã từng được "vững"
bên hắn trong nhiều trường hợp lâm nguy.
Bây giờ nhất định nàng sẽ không giữ mặt giữ mày gì cả, nếu có hắn là nàng phải nắm tay hắn, chỉ có nắm bàn tay của hắn thì nàng mới bớt rung.
Đáng tức là cái tên... Đại Đầu Quỷ đó bây giờ lại không có ở đây, cả cái bóng của hắn cũng khuất mất trong bóng tối.
Nàng cứ nghĩ như thế chớ thật thì nàng vẫn chưa chịu quay lại.
Cả Lữ Ngọc Hồ cũng không thấy.

Khi gặp cả hai, nàng cảm thấy Lữ Ngọc Hồ tuy cũng có phần ngạo mạn, nhưng con người đó hình như có vẻ nuông nàng hơn Trương Dị, nàng nghĩ hắn không nở bỏ nàng một mình đi vào như thế, vậy mà hắn vẫn theo phe Trương... Óc Mít, hắn không chịu theo để giúp cho nàng bớt sợ.
Trương Dị chỉ có mấy cái tên phụ như... Trư Bát Giới, Trương... Óc Mít, Đại Đầu Quỷ, con heo hèm... chớ giá như có cả trăm tên, bây giờ nàng cũng lôi ra tất cả để gọi cho đã giận.
Hồi mới bỏ đi vào chùa nàng tức lắm, giận lắm, nhất định có dịp sẽ mắng hắn một trận, nhưng giá như bây giờ mà hắn ló mặt ra là nàng sẽ làm lành ngay, vậy mà hắn vẫn không chịu đến.
Bây giờ thì không thể làm cao được nữa, nàng quay đầu nhìn lại, nhưng vì cách xa và vì bóng tối, nàng không còn thấy bóng hai người.
Toàn thân của Thư Hương lạnh băng, lòng bàn tay của nàng rịn mồ hôi, cơn sợ đã kéo tới với nàng thật dữ dằn.
Nàng đã phải cố gắng lắm mới khỏi bật tiếng kêu.
Giá như nàng la lên, chỉ cần hả miệng ra thôi, thì nàng cũng sẽ quay lại chạy tuốt trở ra ngoài.
Nhưng nàng đã nén được không la.
Không la là không chạy.
Không chạy là không thấy họ theo vào, cơn tức của nàng lại nổi lên.
Nàng vừa chưởi thầm tám mươi đời tổ tông của Trư Bát Giới và vừa liều mạng bước lại đưa tay kéo cổng.
Cũng may là nàng không thấy được chỗ Lữ Ngọc Hồ và Trương Dị đứng, bóng tối đặc quá, chớ giá như nàng nhìn thấy thì chắc nàng sẽ kinh ngạc hơn thế nữa...
Vì khi nàng đưa tay kéo cửa cổng thì, trong chỗ bóng tối, Trương Dị vụt vung tay.
Thủ pháp của hắn thật nhanh, thêm vào đó hắn lại đứng phía sau, nên Lữ Ngọc Hồ bị hắn điểm ngã mà vẫn không hề hay biết...
* * * * *
Cánh cửa cổng khép kín nhưng không có gài then.
Thư Hương vừa kéo thì tiếng kẹt kẹt vì sắt nghiến vào nhau làm cho nàng rởn óc thêm lần nữa.
Nàng đứng khựng lại.
Hồi nảy, khi không khí quá im lìm, Thư Hương rất mong có tiếng động, nàng mong như thế vì khi có tiếng động sẽ có một chứng cớ là đất sống, chứng tỏ rằng nơi đây... chưa chết.
Thế nhưng bây giờ tiếng động của sắt nghiến vào nhau, tiếng động nghe khô khốc đó lại càng khiến cho nàng hoảng hốt.
Nhưng, một liều ba bảy cũng liều, nàng nghĩ cho dầu có tệ, Lữ Ngọc Hồ và

Trương Dị không lẽ để cho nàng chết được.
Huống chi nơi đây tuy gờn gợn, nhưng chắc gì đã nguy hiểm, chắc gì sẽ có chuyện khủng khiếp xảy ra?
Thư Hương nghiến răng bước thẳng vào trong.
Sân rộng vắng tanh.
Hoàn toàn không có một bóng người.
Trong đại điện ánh đèn hắt ra yếu ớt nhưng cũng thấy được lờ mờ, sân trống, thềm chùa cũng trống.
Thư Hương lại cắn răng thật chặc, nàng bước từng bước một qua sân.
Bước từng bước một lên chùa.
Bây giờ thì Thư Hương không còn trí óc để nghĩ gì hơn nữa, cũng không thể có dự phòng kế hoạch ứng phó khi có chuyện xảy ra, vì thật thì làm sao biết chuyện gì sẽ xảy ra để mà có kế hoạch đối phó?
Bây giờ thì nàng chỉ có mỗi một sự ước mong, nàng mong sao đừng phải dẫm lên xác chết.
Hai mắt nàng bận quan sát chung quanh, tinh thần nàng còn phải bận tập trung nghe ngóng phía sau lưng, nàng không thể nhìn xuống đất một cách chính xác, vì thế, nàng cứ vái thầm đừng cho chân nàng phải dẫm một vật mềm mềm lạnh ngắt.
* * * * *
Trong sân không có một xác chết nào cả.
Cũng không có người sống.
Xuyên qua khỏi sân, chân của Thư Hương dẫm lên bực đá và bước lên thềm chùa.
Bây giờ thì đại điện đã ở trước mắt nàng.
Trong đại điện cũng không có người nào.
Không có người chết, cũng không có người sống, ngay đại điện chỉ có một đỉnh hương trầm tỏa khói.
Đám người của Kim Râu ở đâu?
Không lẽ họ đã biết trước nên trốn cả rồi?
Thư Hương lại nghiến răng bước thẳng vào.
Tự nhiên là nàng đi thật chậm.
Không biết nàng sợ cái gì? Không biết nàng sợ người chết hay người sống.
Chính trong bụng nàng cũng không phân định được rõ ràng.
Nàng chỉ biết rằng nàng đang sợ.
Sợ một cách... dễ sợ luôn.
Khói trong đỉnh trầm tỏa ra vàng vọt, mông lung, càng nhìn khung cảnh trống trơn với từng cuộn khói quyện lững lờ càng thêm khủng khiếp.
Không hiểu tại sao Thư Hương bỗng nhớ tới Lưu tiên sinh.
Có lẽ vì bộ mặt nửa sống nửa chết của hắn, có lẽ khung cảnh nửa sống nửa

chết ở đây làm cho nàng liên tưởng...
Bao nhiêu tượng Phật trên bệ thờ kia, phải chăng có một mình hắn giả ra?
Phải chăng hắn chỉ chờ nàng bước lại gần là vươn tay gằn cổ nàng?
Pho tượng bất động nào đó, phải chăng thình lình sẽ "sống lên" nhảy lên ôm cứng lấy nàng, buộc nàng phải làm vợ hắn?
Chỉ nghĩ đến Lưu tiên sinh là hai chân của Thư Hương bủn ra, gần như nàng không còn đứng được.
Liếc thấy kế bên có một cái bàn vuông vuông dài dài, cái bàn hơi thấp, nàng bước lại ngồi lên đó.
Trong hoàn cảnh này, thật thì nàng cũng không muốn ngồi, nhưng nàng biết chắc rằng nếu nàng không ngồi thì nàng sẽ quị xuống ngay.
Và một khi đã quị rồi thì không còn mong gì đứng nổi.
Bất luận như thế nào, nơi đây, khung cảnh này nhất định cũng không thể nào ngồi được, nhưng không ngồi cũng vẫn phải ngồi, ngồi để gượng sức, không ngồi là té.
Hai chân nàng không còn gân cốt gì nữa cả.
Một ngọn gió đi chênh, bị cản bởi tường thốc vào đại điện, bao nhiêu cuộn khói lờ mờ bay tản ra sau, bao nhiêu pho tượng vụt y như thây ma vụt như sống dậy.
Thư Hương bỗng có cảm giác như "họ" đang vươn nanh múa vuốt chờ để... nhai người.
Từ trên trán, trên mặt của Thư Hương mồ hôi từng cục từng cục thi nhau rụng xuống.
"Khốn kiếp cái tên... Đại Đầu Quỷ, cái tên Trư... heo hèm, tên đại tổ tông của hắn, quả thật hắn đã bỏ "một mình nàng".
Cho tới bây giờ, cho tới lúc nàng sắp ngất đến nơi mà hắn vẫn chết tiệt ở ngoài...
Càng nghĩ, Thư Hương càng tức, càng tức hơi giận càng bốc cao, bao nhiêu can đảm còn sót lại trong lòng hình như gom lại, hừng lên, nàng không thể để cho bọn Trương Dị khinh lờn nàng được...
Nhưng khi nàng đang "chuẩn bị" tập trung... gan cóc thì chuyện đáng... chết giấc vụt xảy ra.
Cái mặt bàn của nàng đang ngồi bỗng như lay động.
Mông của nàng vẫn còn dính cứng trên đó, nhưng chính nó hình như đang xê dịch.
Sự xê dịch thật nhẹ, thật chậm, nhưng vì nàng đang ngồi trên đó nên nàng nghe thấy rất rõ ràng.
Rõ ràng là nó đang xê dịch.
Bất giác, Thư Hương dòm xuống.
Từ nảy đến giờ nàng chưa từng ngó xuống, mắt nàng đang bận nhìn chung

quanh, nhưng hiện tại thì không dừng được nữa, nàng phải nhìn xuống chỗ ngồi, nhìn xuống mặt bàn.
Khi nảy, nếu không ngồi thì nàng sẽ té, vì đôi chân không còn gân cốt, nhưng bây giờ thì khi nhìn xuống toàn thân nàng bỗng như... không có chút xương.
Thân hình nàng vẫn còn ngồi đó, nhưng tinh thần nàng đã nhập luôn rồi.
Cái mà nàng ngồi lên đó, không phải cái bàn mà là một... cỗ quan tài!
Bình thường, cỗ quan tài cũng không phải là vật đáng sợ, trong khung cảnh này mới thật sự dễ sợ, nhưng càng kinh khiếp có thể chết giấc được là cái nắp mà nàng tưởng là mặt bàn bây giờ đang từ từ chệch qua một bên.
Và, thật là khủng khiếp hơn tất cả sự khủng khiếp trên đời, từ trong cỗ quan tài, một cánh tay vụt thò ra.
Cánh tay thò ra và nắm cứng lấy cổ tay của Thư Hương.
Bàn tay lạnh như tay người chết.
Thư Hương điếng hồn hoảng vía, toàn thân lẩy bẩy, nàng tuông chạy ra ngoài...
Nhưng đó chỉ là ý định, chớ không phải thật, vì khi nàng vừa nhón mình lên thì đã bị ngả luôn.
Một phần vì cái kéo của cánh tay trong cỗ quan tài, một phần vì nàng không còn sức lực gì nữa cả.
Bây giờ thì nàng chỉ còn là một khối thịt mềm.
Thiếu chút nữa là nàng đã ngất đi.
Nhưng giá như ngất được thì âu cũng là điều may mắn, cái may đó lại không chịu tới với nàng.
Nàng chẳng những cái gì cũng thấy, mà cái gì nàng cũng nghe được rõ ràng.
Trong cỗ quan tài, chẳng những cánh tay ló ra, mà lại còn có tiếng cười.
Giọng cười rõ ràng nhưng xa xôi, giông giống thanh âm phát ra từ trong một cái lu, giọng cười lạnh ngắt, phảng phất như quỷ khóc.
Bao nhiêu khí lực trong con người của Thư Hương không biết nhờ vào một nguyên nhân nào, bỗng gom lại tạo thành sức mạnh, tạo nên can đảm, nàng thét lớn :
- Kẻ nào ở trong quan tài? Ta biết ngươi là người, đừng giả ma giả quỷ vô ích, ta không sợ đâu. Ai?
Không phải nàng đoán mò, hay nói cho đỡ sợ, mà chính nàng đã xác định được rõ ràng bàn tay nắm tay nàng đó là bàn tay của người sống chớ không phải bàn tay của ma quỷ.
Bàn tay tuy không ấm áp lắm, nhưng cũng không phải lạnh băng băng như bàn tay người chết.
Tiếng cười trong cỗ quan tài vụt mất.
Trong khung cảnh vắng ngắt chỉ còn có tiếng la của Thư Hương.

Từ đại điện chạy thẳng ra hậu liêu hình như dài lắm, tiếng la của Thư Hương y như rơi tòm xuống một vực sâu, âm hưởng loang ra văng vẳng.
Nàng chợt nghe như có tiếng ma quỷ đáp lại tiếng mình.
Thường thường, hoàn cảnh hay tạo ra sự khích động tinh thần, đứng trước một đoàn quân rầm rộ hát khúc chiến trường ca, lòng người vụt nổi lên hào khí, có người chưa bao giờ cầm đến một thanh đao xem nặng hay nhẹ, nhưng khi chứng kiến nhịp quân hành, tai nghe tiếng trống diễn binh, họ bỗng muốn xông ra trận mạc.
Có những người vốn rất lỳ lợm, chưa từng biết sợ ma quỷ là gì, nhưng đang đêm bỗng lạc vào bãi tha ma, dưới ánh trăng lờ mờ, bầu trời sương đùn đục, rải rác đó đây những giải mộ bia trắng toát, họ bỗng rùn mình...
Có khi lòng họ chưa sợ mà hơi lạnh đã công tâm, toàn thân rởn óc...
Mới đây, rõ ràng Thư Hương vừa tập trung được sự can đảm, đủ để nhận rõ rằng bàn tay nắm tay nàng là bàn tay người sống, nhất định không phải ma quỷ, nàng đã xác định rõ ràng như thế và đủ sức thét lớn lên.
Nhưng khi tiếng cười bên trong cỗ quan tài không còn nữa, khi đại điện trở về lặng im như... đất chết, thì cơn sợ bỗng ùn ùn tràn tới khiến nàng đâm ra mất tự tin.
Giữa người sống với ma quỷ trong trí óc của nàng chợt cũng mơ hồ...
Nàng bỗng nhớ lại một chuyện mà lúc ở nhà, nàng và Đào Liễu thường hay bàn bạc trong những lúc ngồi không...
Chuyện "tầm phào" đó bây giờ bỗng gợn lại một cách rõ ràng.
Nàng có nghe người ta nói rằng, có những người chết quàn lại giữa nhà mồ, đang đêm xác chết bỗng tung nắp hòm đứng dậy...
Người ta bảo đó là "quỷ nhập tràng".
Có người lại kể rằng có những người chết, nhưng khi một con mèo nhảy ngang qua, hoặc có một người nào đến thăm mà lại "hạp bóng vía" thì xác chết đó cũng ngồi lên...
Như vậy, cánh tay trong cỗ quan tài này là cánh tay của người sống, họ giả ma để nhát nàng hày là...
Ba tiếng "quỷ nhập tràng" vụt đập mạnh vào óc của Thư Hương.
Cũng may, cơn sợ thật dữ dội, nhưng không lâu, cái "lỳ" của cô gái ngang ngạnh lại nổi lên, nàng gom tàn lực giựt cánh tay thật mạnh.
Nhưng cho dầu nàng có dùng đến hết sức, nàng đã ráng hết hơi, nàng vận đến rã rời, cánh tay trong cỗ quan tài vẫn dính vào cổ tay nàng như khoan sắt.
Tiếng thở của nàng hồ hộc, mồ hôi đẫm ướt cả áo ngoài.
Ai? Nhất định không phải ma.
Thư Hương có xác định lại một lần nữa như vậy. Và nàng bỗng tức ngang.
Sực tức tối vì sức mình không đủ đã kéo theo cơn giận dữ, đó là bản tánh

của Thư Hương, có những lúc thật không đáng giận, nhưng vì tức bởi một chuyện gì đó, thì cơn giận của nàng thật ghê gớm, giận run.
Cơn giận trào lên, Thư Hương chỏi hai chân vào thành quan tài, hai tay nàng dùng sức giựt thật mạnh.
Lần này thì nàng nhất định phải vùng vẫy hết sức, nếu không giựt sút tay thì nàng cũng quyết lôi cho kỳ được cái con người trong cỗ quan tài ra ngoài để xem đó là ai...
Nhưng nàng quên một chuyện khá nguy hiểm là khi con người ta đã dùng hết sức thì khó mà gượng được, nếu bị phản ứng...
Từ đầu, bàn tay trong cỗ quan tài chỉ nắm cứng tay nàng, bây giờ thình lình rút lại.
Thư Hương bỗng thấy mình y như một con diều giấy, toàn thân nàng nhẹ bổng, nàng bị kéo luôn vô cỗ quan tài.
Không biết cái nắp quan tài được đẩy rộng ra từ lúc nào, khi Thư Hương nhận ra mình bị kéo đến gần thì thân nàng đã lọt tòm vô đó.
Lần này thì có lỳ đến mấy, có gan đến mấy nhất định cũng phải ngất, không còn cái khủng khiếp nào hơn nữa. Thế nhưng Thư Hương không ngất được, trái lại, nàng hết sức tỉnh, cái tỉnh táo... chết người.

Đại Nhân Vật
Hồi 41
Gian nhà hầm bí mật

Trong cỗ quan tài không phải chỉ có cánh tay không, mà còn có một người nguyên vẹn.
Không phải thây ma, vì có cựa quậy chớ không phải cứng đơ.
Nhưng sao lại y như là có... vải liệm?
Sao mà trắng toát như thế này?
Thư Hương chỉ thấy trong một cái nhoáng thôi, vì khi nàng đã lọt vào rồi thì nắp quan tài bị kéo lại khít rim.
Nàng chỉ cảm giác là chỉ có một thân người và hai cánh tay siết cứng mình nàng, chớ không còn thấy gì nữa cả.
Thần trí của Thư Hương bỗng thanh tĩnh một cách lạ lùng.
Có lẽ đó là phản ứng tự nhiên, khi con người bị đặt trong một hoàn cảnh khủng khiếp quá độ mà không ngất được.
Khi không ngất được là con người rất tỉnh, tỉnh hơn khi chưa bị sợ.
Thần trí Thư Hương thật là tỉnh táo, thế nhưng toàn thân nàng như bún, nàng chẳng những không còn vùng vẫy mà cũng không còn cựa quậy gì được nữa.
Bây giờ thì nàng không hơn xác chết bao nhiêu, toàn thân lạnh buốt và tê cứng.
Hai cánh tay của người trong cỗ quan tài càng siết lại, Thư Hương chợt nghe không khí lạnh ngắt, nàng càng nghĩ đến chuyện... quỷ nhập tràng.
Hay là nàng đã "hạp" với người chết, cho nên... quỷ nhập tràng kéo nàng chết luôn theo.
Không còn vùng vẫy được, Thư Hương muốn la lên nhưng hình như lưỡi nàng đã thụt mất rồi, cổ họng nàng khô quánh và bị nghẹt ngang.
Nàng không la được, không vùng vẫy được mà cũng không ngất được.
Nàng không khóc được thành tiếng, nhưng nước mắt chảy tràn ra.
Không còn cái bi thảm nào bằng hoàn cảnh của Thư Hương, vẫn tỉnh táo, vẫn ý thức được cảnh hãi hùng, thế nhưng hoàn toàn bất lực.
Giá như nàng bật khóc thành tiếng, giá như nàng la lên được thì có lẽ đỡ hơn, thế nhưng hoàn toàn không được, cổ họng nàng cứ nghẹn.
Ai có nằm mộng, thứ ác mộng thì ý thức được cái khổ này ngay.
Thấy chuyện khủng khiếp, biết rõ đó là khủng khiếp đã không vùng vẫy được cũng không kêu la được.
"Con quỷ" trong cỗ quan tài bỗng cất tiếng cười.
Khi tiếng cười phát lên, Thư Hương cảm nghe ngay hơi nóng phà vào cổ

nàng, hơi nóng của... con người sống.
Có hơi nóng thì không phải thây ma.
Nhất định hắn là con người sống.
Toàn thân của Thư Hương bỗng giãn ra, cổ nàng thông lại.
Nàng vừa chòi đạp vừa la oai oái.
Người ôm nàng bỗng cười sằng sặt :
- Đừng có la, la khan tiếng chớ chẳng ích lợi gì cả, ở đây không có ai hết, ma quỷ cũng không.
Giọng nói không hầm hừ, không dữ tợn, giọng nói trầm trầm độc điệu.
Giọng nói thật quen, hay đúng hơn là giọng nói chỉ nghe qua một lần là ngàn đời không quên được.
Thứ giọng nói, tới chết nàng cũng không quên được.
Nàng nín thở luôn, không còn la được nữa.
Hơi thở của nàng gần như không còn thoát ra ngoài, tim nàng gần như đứng lại.
Vậy mà nàng vẫn không chết, không ngất, nàng tỉnh hơn bao giờ hết.
Tỉnh để ý thức rằng nàng đang ở trong tay một con người chớ không phải là ma quỷ, nhưng con người đó còn đáng sợ hơn ma quỷ.
Con người đó là... Lưu tiên sinh.
* * * * *
Giọng nói không gầm thét, không dữ dằn.
Giọng nói trầm trầm độc điệu.
Giọng nói như phát ra từ cỏi âm ty, giọng nói của Lưu tiên sinh.
Giọng nói của con người... ma quái.
Trên đời nếu nhập cả ngàn cái thây ma lại, có lẽ cũng không đáng sợ hơn con người của hắn.
Lưu tiên sinh.
Thây ma sống.
Thư Hương vốn muốn thét lên ba tiếng đó, thế nhưng quai hàm nàng vụt như tréo lại, chỉ nghe tiếng khò khè trong cổ họng chớ không thể phát ra thành tiếng.
Lưu tiên sinh cười khằng khặc :
- Bây giờ thì chắc chắn cô đã biết ta là ai rồi chớ? Sợ không?
Thư Hương không phải sợ.
Đúng hơn là tiếng "sợ" không thể hình dung được tâm trạng của nàng lúc bây giờ.
Tay của Lưu tiên sinh chầm chậm "hoạt động" trên thân thể của nàng, tiếng nói của hắn cũng tiếp tục chầm chậm :
- Cô đừng có quên rằng cô đã hứa bằng lòng làm vợ tôi, tôi đã là chồng của cô trên danh nghĩa, cùng với chồng nằm chung một chỗ, đâu có gì đáng sợ,

phải không?
Hai bàn tay của hắn y như hai con rắn, cứ vờn lên vờn xuống trên người nàng.
Cái thân vốn như thây ma trong cỗ quan tài của hắn bỗng như sống dậy, không phải hai cánh tay không mà là "sống" cả thân mình, hắn động đậy khắp nơi...
Thư Hương uốn mình lên la lớn :
- Buông ta ra... buông ra...
Lưu tiên sinh cười khè khè :
- Buông ra à? Cô nghĩ xem tôi có thể buông cô ra không?
Cơn sợ đã trở thành ghê tởm và sự ghê tởm đến mức độ khiến cho Thư Hương trân mình lỳ lại, nàng hỏi, giọng hỏi không hề run, giọng hỏi rất rõ ràng :
- Ngươi muốn làm gì ta?
Câu hỏi của nàng làm cho Lưu tiên sinh hình như có vẻ ngạc nhiên.
Hắn không ngờ nàng lại có thể hỏi một câu như thế, với một giọng bình tĩnh như thế.
Một con người khi cái sợ đã đến một mức quá cao mà không ngất được thì họ trở thành bình tĩnh, bình tĩnh đến lạ lùng.
Cũng giống như một con người sắp chết, họ bỗng cực kỳ sáng suốt.
Lưu tiên sinh cười khà :
- Theo cô thì nghĩ tôi sẽ làm gì? Tôi chỉ muốn được nằm ngủ chung một chỗ với cô, khi sống không thể chung giường thì bây giờ, trong quan tài này mình cùng chết luôn cũng được.
Thư Hương hỏi :
- Vậy thì sao người không giết ta đi?
Lưu tiên sinh gặn lại :
- Giết à? Cô thật muốn chết à?
Thư Hương nghiến răng :
- Chỉ khi nào ta chết rồi thì ngươi muốn làm gì cũng được, còn ta sống thì ngươi đừng hòng động được thân thể của ta.
Lưu tiên sinh nói chậm rãi :
- Chỉ tiếc một điều là bây giờ thì tôi chưa muốn cho cô chết.
Thư Hương hỏi như thét :
- Ngươi... ngươi muốn làm gì ta?
Lưu tiên sinh hỏi lại :
- Cô đoán thử xem tôi muốn làm gì?
Vừa hỏi, hay tay hắn y như hai con rắn bắt đầu hoạt động nhiều hơn, mấy khuy áo của Thư Hương bắt đầu sút bung ra.
Hai người nằm chung trong cỗ quan tài, cho dầu Thư Hương còn đủ sức giẫy

dụa cũng không làm sao giảy được, huống chi bây giờ thì nàng đã bủn rủn rồi, tay chân nàng yếu còn hơn lúa.
Nàng cắn môi gần chảy máu, nàng cố gắng cho khỏi bật thành tiếng khóc...
Cơn đau vì môi gần chảy máu càng làm cho nàng tỉnh táo hơn, nàng nói :
- Ngươi quả thật muốn cưới ta à?
Lưu tiên sinh đáp :
- Sao cô còn hỏi chi câu đó? Tôi đã hao nhiều tâm huyết, đã mất quá nhiều ngày giờ, tiền bạc, đã phải đụng chạm với nhiều nguy hiểm, những chuyện đó không đủ chứng minh rằng tôi đã quyết tâm, đã tha thiết với cô sao?
Thư Hương nói :
- Nếu quả thật ngươi muốn cưới được ta thì ngươi không nên áp dụng cách thức này, vì như thế sẽ trở thành vô ích.
Lưu tiên sinh hỏi :
- Chớ cô muốn tôi phải làm sao?
Thư Hương đáp :
- Ta còn có cha, chuyện đó ngươi thừa biết chớ? Chỉ cần ngươi làm được chuyện đó, ngươi phải cậy được mai mối, phải được cha ta đồng ý, ta sẽ tình nguyện ưng ngươi.
Lưu tiên sinh gặn lại :
- Cô muốn tôi phải cầu hôn đúng phép trước mặt Đào Đại Gia?
Thư Hương đáp :
- Đúng như thế, ngươi làm đủ phép như thế là ta sẽ ưng ngươi, chớ nếu ngươi bắt ép ta như thế này thì dầu ngươi có được cũng chỉ được cái xác chết mà thôi.
Lưu tiên sinh hỏi :
- Cô hứa chắc không? Nếu cô đừng nuốt lời hứa thì tôi sẽ đưa cô đến trước mặt Đào Đại Gia ngay.
Thư Hương đáp :
- Ta nói ra là không nuốt lời, nhưng ta nói trước là phải được cha ta đồng ý.
Lưu tiên sinh vụt cười :
- Tưởng gì chớ chuyện đó thì quá dễ.
Thư Hương hơi ngạc nhiên :
- Dễ à?
Lưu tiên sinh đáp :
- Đâu có khó, tôi sẽ lo chuyện cầu thân ngay, tôi biết Đào Đại Gia không khi nào từ chối.
Câu nói hơi quả quyết của hắn làm cho Thư Hương hơi kinh ngạc.
Nàng nói như thế là cố dục hoản cầu mưu, cố kéo dài thì giờ để tìm cơ hội, nhưng nàng không ngờ hắn lại bằng lòng, không ngờ hắn lại nói chắc quá như thế.

Tại làm sao hắn lại tự tin?
Nàng không ngờ hắn cho đó là chuyện dễ dàng, nhưng bằng vào cái gì để cho hắn tin rằng hắn sẽ thành công?
Ngay trong lúc đó, Thư Hương bỗng cảm thấy cỗ quan tài xê dịch, không phải bị dời đi mà là tụt xuống.
Cỗ quan tài từ từ tụt xuống một cách thật bình ổn y như người ta hạ huyệt.
Bây giờ thì Thư Hương không đâm hoảng nữa, nàng biết bên dưới chắc chắn là nhà hầm, nàng đã từng biết chuyện đó khi ở sòng bạc Kim Râu.
Nàng lắng nghe cỗ quan tài tụt lần và hỏi :
- Ngươi định đưa ta đi đâu? Xuống địa ngục phải không?
Lưu tiên sinh cười :
- Cùng với người đẹp bên mình thì đâu có khi nào lại đi xuống địa ngục? Thiên đường mới phải chớ. Nhưng nếu không phải là thiên đường thì ít nhất cũng phải để người đẹp ở một chỗ khoáng khoát, có cây, có gió, có không khí chớ không lẽ cứ ở trong quan tài mãi hay sao?
Thư Hương làm thinh.
Đắn đo một lúc, nàng hỏi :
- Nhưng ta biết cha ta không khi nào đến chỗ này, nhất định không bao giờ đến chỗ này.
Lưu tiên sinh cười :
- Chỗ này đâu có gì không tốt? Nhưng làm sao cô dám chắc Đào Đại Gia không đến chỗ này?
Cỗ quan tài từ từ tụt xuống, lòng của Thư Hương chợt cũng tụt xuống theo...
Không lẽ cha mình cũng đã bị hắn bắt rồi?
Nếu không thì làm sao hắn lại nói bằng một giọng quả quyết và dễ dàng như thế?
Không, nhất định không.
Nàng không biết võ công của Lưu tiên sinh cao thấp như thế nào nhưng nàng đã thấy hắn không phải tầm thường, đồng thời nàng cũng biết một cách chắn chắn rằng hắn có thể không tầm thường đối với nàng và đối với người khác, nhưng với cha nàng thì nhất định hắn phải tầm thường.
Đào Đại Gia, trang chủ Cẩm Tú sơn trang đâu phải hạng như hắn mà có thể động đến được?
Nghĩ đến cha là Thư Hương có vẻ yên tâm.
Ngay trong lúc đó thì cỗ quan tài dừng lại.
Lần này không phải để hé mà cái nắp được xô rớt xuống.
Ánh sáng của đèn bừng lên.
Và bây giờ thì Thư Hương nhìn thấy rõ mặt Lưu tiên sinh.
Vẫn với bộ mặt... gà mái mét chẹt, trơ trơ, vẫn với dáng sắc của con người chết như ngày đầu nàng gặp hắn.

Nhưng Thư Hương so sánh, bộ mặt người chết vẫn còn dễ nhìn hơn mặt hắn. Bởi vì người chết tuy cũng trơ trơ, tuy cũng không bộc lộ được cảm tình, nhưng người chết không có những âm mưu gian xảo như hắn, không làm hại người như hắn.
Cứ nhìn thấy mặt hắn là nàng muốn nhắm mắt lại ngay.
Lưu tiên sinh hỏi :
- Tại làm sao cô lại không mở mắt? Tại làm sao cô lại chẳng nhìn xem?
Thư Hương hỏi lại :
- Nhìn xem cái gì?
Lưu tiên sinh chậm rãi :
- Nhìn xem có phải Đào Đại Gia đã có mặt nơi đây như tôi đã nói hay là không phải?
Thư Hương bán tín bán nghi, nàng mở mắt ra và nàng sửng sốt.
Nàng có cảm tưởng như ai đó đã ném mình xuống giòng sông băng giá.
Toàn thân nàng lạnh buốt, trán nàng rịn mồ hôi.
Nếu không phải chính mắt nàng nhìn thấy thì cho dầu có hàng vạn người kể lại, nàng nhất định cũng không tin rằng cha nàng lại có mặt nơi đây...
* * * * *
Đây là một gian phòng, cố nhiên là phòng ngầm dưới đất.
Gian phòng vuông vức, khá rộng, có bàn ghế, có giường nệm, đèn thắp sáng choang.
Là gian nhà hầm, tự nhiên là không có cửa sổ, nhưng cái lạ là lại không có cửa cái, không lẽ chỉ có mỗi một cái cửa theo ngỏ quan tài từ trên tụt xuống?
Không đèn nhưng thấy ánh sáng, không biết ánh sáng từ đâu rọi tới, chỉ có điều Thư Hương biết được đó là thứ ánh sáng của đèn chớ không phải ánh sáng mặt trời.
Từ ánh sáng đó, nàng nhìn rõ cỗ quan tài.
Bây giờ thì nàng mới thấy cỗ quan tài này rất đặc biệt, rất lớn, lớn bằng hai thứ thường thấy. Nắp bằng chớ không phải mô tròn.
Có lẽ chính vì thế nên khi mới bước vào phật điện, nàng lầm tưởng đó là... cái bàn.
Phía trước mặt Thư Hương có mấy chiếc ghế.
Một lão già vóc dáng tầm thước ngồi trên ghế, tay cầm cái ống điếu đặc biệt, Thư Hương biết từ nhỏ, đó là cái ống điếu làm bằng một thứ gỗ quí, cứng như sắt, cứng mà dẽo chứ không dòn và qua cửa miệng của những nhân vật giang hồ có đến Cẩm Tú sơn trang, nàng lại biết cái ống điếu đó là vật đã giúp cho cha nàng thành danh trong chốn võ lâm.
Thư Hương bỗng nghe toàn thân lạnh buốt.
Cha nàng lại có thể đến đây sao?
Bị bắt hay được mời?

Nàng không tin.
Cha nàng không thể bị bắt một cách dễ dàng như thế và cũng nhất định không bao giờ bằng lòng giao thiệp với hạng người như Lưu tiên sinh.
Nàng rất biết, cha nàng có thể giúp cho hắn một số bạc vàng, hay một phương tiện nào đó để cho hắn tiến thân, nếu hắn đến yêu cầu.
Nhưng tuyệt nhiên, không khi nào cha nàng lại nhận lời mời của hắn mà đến đây.
Vậy thì tại làm sao cha nàng bỗng nhiên có mặt?
Phía sau lưng của Đào Đại Gia có một người đàn bà đang đấm lưng cho ông ta.
Đằng trước, trên bắp vế Đào Đại Gia lại có một người đàn bà nữa, người đàn bà này ngồi sát vào lòng ông ta và đang cầm mồi lửa nhỏ chậm vào ống điếu cho ông ta hút thuốc.
Dáng cách thật là quen thuộc, từ nhỏ đến khoảng mười ba, mười bốn tuổi, nàng cũng đã từng làm như thế, cũng đã từng ngồi trên bắp vế của người cha, từng dựa vào lòng cha để mồi thuốc cho cha nàng hút.
Bất luận trong một hoàn cảnh nào, cha với con, nhất là cha con nàng, gặp nhau như thế, nhất định nàng sẽ chạy lại gần bên, xà vào lòng cha tức tưởi.
Nàng đặc biệt tin tưởng rằng, cho dầu kẻ nào có thế lực đến đâu, cũng không thể bức hiếp được nàng, khi cha nàng có mặt.
Bằng với giá nào, cha nàng cũng không bao giờ chịu để cho họ làm cho nàng khổ sở.
Thế nhưng bây giờ thì Thư Hương vẫn đứng yên, nàng đứng dựa vào cỗ quan tài, toàn thân run bắn.
Vì nàng nhận ra hai người đàn bà đó.
Người đứng đấm lưng cho cha nàng là Vương đại nương, còn người ngồi trong lòng châm thuốc là Trương Hảo Nhi.
Hai người, một người không phải người, một người không phải là đàn ông, không phải là đàn bà, là yêu quái: một người thì thật là đàn bà, đủ tư cách đàn bà, một người đàn bà đẹp, nhưng lại là thứ đẹp của giống... hồ ly.
Đúng là thứ hồ ly, thứ hồ ly chỉ thích ngồi trên bắp vế đàn ông.
Thư Hương càng run, nước mắt nàng càng trào ra.
Cha nàng có thể như thế hay sao?
Lần bắt gặp cha nàng đến "ổ nhện" của Vương đại nương, nàng nghĩ cha nàng đến đó để dò la tin tức của nàng, nhưng bây giờ thì...
Đào Đại Gia nhìn thẳng đến chỗ đứng của Thư Hương và ông ta lên tiếng :
- Hay quá, con đã đến rồi, như thế thì tiện lắm.
Cha nàng có thể nói một cách bình thản được như thế hay sao?
Thư Hương càng run hơn nữa, nàng cố ngậm miệng để cho khỏi bật thành tiếng khóc.

Vương đại nương cười hăng hắc :
- Cô đến thật là kịp lúc, chúng ta vừa mới nói chuyện về cô đây.
Thư Hương nghiến răng :
- Các người nói cái gì?
Vương đại nương đáp :
- Chúng tôi vừa thay mặt Lưu tiên sinh để nói chuyện cầu hôn.
Thư Hương gắt :
- Rồi sao nữa?
Vương đại nương cười :
- Đào Đại Gia nói rằng trai lớn thì phải có vợ, gái lớn thì phải có chồng, miễn là có mai mối đàng hoàng như thế là ông sẵn sàng chấp nhận.
Trương Hảo Nhi tiếp theo :
- Đào Đại Gia có khen rằng như thế là thật xứng đôi vừa lứa, ông đã bằng lòng, vậy hai người hãy "tiên phụ mẫu, hậu mai nhân", lạy tạ đi rồi thành thân cho kịp giờ đại kiết.
Thư Hương nhìn sững cha nàng.
Nàng không nói mà chân cũng không nhúc nhích.
Toàn thân nàng bỗng như đã biến thành tượng đá.
Không biết từ bao giờ, Lưu tiên sinh đã đến sát bên nàng, hắn đặt tay lên vai nàng, hắn nói nho nhỏ :
- Bây giờ thì đã đủ lễ rồi...
Thư Hương hất mạnh tay hắn ra và thét lớn :
- Lấy cái tay hôi tanh của ngươi ra, đừng có động đến mình ta.
Lưu tiên sinh cười :
- Thân nàng có gì lạ đâu, hai bàn tay của ta đã không còn sót chỗ nào rồi mà?
Bây giờ thì đúng như điều giao ước của nàng đòi, mai dong đã có, cha mẹ đã bằng lòng, thành thân là hợp lý rồi còn chờ gì nữa?
Thư Hương không thèm nói chuyện với hắn, nàng cứ nhìn trân trân vào mặt Đào Đại Gia và vụt la lớn :
- Ngươi là ai?
Vương đại nương cười và nói hớt :
- Coi, Đào tiểu thư, sao lại có thái độ với cha mình như thế?
Thư Hương vụt chồm tới quát :
- Ngươi là ai? Là ai? Tại sao ngươi dám giả làm cha ta? Tại sao? Cha ta đâu?
Nàng chạy ào tới nhưng đã bị Lưu tiên sinh ôm cứng lại.
Vương đại nương chớp mắt :
- Cô biết không phải Đào Đại Gia? Làm sao cô biết là không phải?
Thư Hương vùng vẫy là la lớn :
- Cha ta ở đâu? Hãy đưa ta đến gặp cha ta.

Vương đại nương nặng mặt :
- Ta cho cô biết, từ đây trở đi, người này là Đào Đại Gia, phải hay không cũng là Đào Đại Gia, không phải với cô đi nữa thì cũng phải với thiên hạ, không có Đào Đại Gia nào nữa cả.
Thư Hương la lớn :
- Không, không phải cha ta, nhất định ta sẽ báo cho mọi người biết không phải là cha ta.
Vương đại nương vụt xáng cho "Đào Đại Gia" một tát tai đích đáng :
- Ta bảo ngươi phải giữ gìn, đã căn dặn năm lần bảy lượt như thế, tại sao ngươi lại để cho nó nhận ra chớ?
Người giả Đào Đại Gia xụ mặt :
- Ai mà biết, tại nó nhận ra chớ tôi đâu đã làm gì?
Vương đại nương tát vào mặt hắn một cái nữa rồi nói :
- Ta đã dặn ngươi đừng có nói nhiều, nói một vài tiếng thôi, tại làm sao ngươi lại nói lung tung như vậy chớ?
Tên giả Đào Đại Gia cãi :
- Nói nhiều hồi nào? Thì cũng phải nói cho trọn câu...
Vương đại nương đạp hắn một cái tuột luôn xuống ghế :
- Câm cái mồm ngươi lại.
Lưu tiên sinh can thiệp :
- Đừng có giết hắn, để lại mình dùng vào chuyện khác.
Vương đại nương làm thêm một đá, tên giả Đào Đại Gia lăn cù dưới đất.
Giọng của Đào Đại Gia hầm hừ như cọp :
- Đồ vô dụng, đồ... con chó...
Trương Hảo Nhi thở ra :
- Tôi đã nói trước, hắn không có giả được, sửa soạn thì có giống, nhưng dáng cách của hắn thì làm sao mà giống được.
Vương đại nương nói :
- Đúng rồi, hắn không thể lừa cô, vì cô biết hắn từ kẽ tóc đến chân lông, khắp người hắn cô đã biết không sót một chỗ nào. Cho nên đừng nói hắn đeo mặt giả mà cho dầu hắn chỉ ló một ngón chân ra là cô cũng chỉ cần nhắm mắt rờ rờ là đã biết ngay mà.
Trương Hảo Nhi cười cười, nụ cười có vẻ như "trả đũa" :
- Chớ sao, ghen rồi à?
Vương đại nương bĩu môi :
- Ghen chớ, nhưng người khác cà, ta thì không. Một vết tàn nhang trong chỗ kín nhất của cô ta cũng đã thấy cả trăm ngàn lần rồi, lạ gì nữa mà ghen. Nhưng cho dầu có ghen cũng không phải bây giờ, vì ta biết bây giờ cô đâu có dám kéo hắn vô buồng.
Thư Hương nhảy dựng lên :

- Đồ yêu, đồ quỷ. Các ngươi đừng có nói chuyện dơ dáy đó trước mặt ta. Cha ta đâu? Nếu các ngươi không dám đưa ta đến gặp thì ít nhất các ngươi cũng phải nói cho ta biết.
Vương đại nương thở ra :
- Bọn ta thật tình cũng có phần không dám làm chuyện đó.
Thư Hương xạm mặt :
- Tại sao? Tại sao các người không dám đưa ta đến gặp cha ta?
Vương đại nương thản nhiên :
- Ta hỏi ngươi mà ngươi chưa trả lời thì sao lại hỏi ta?
Thư Hương tức lắm, cô ta lại nhảy tới, nhưng chỉ mới được một bước là nàng khựng lại...
Nàng nhìn quanh, Lưu tiên sinh, Vương đại nương và Trương Hảo Nhi đứng im lặng cười.

Đại Nhân Vật
Hồi 42
Mặt thật của Lưu tiên sinh

Nhìn vào dáng cách của họ, Thư Hương chợt nhận ra họ chỉ xem nàng như một đứa con nít lên ba.
Lưu tiên sinh, Vương đại nương và cả Trương Hảo Nhi, một trong ba người ấy, họ chỉ cần búng một ngón tay là nàng cũng đủ nằm dài, có tức có hận họ cách mấy nàng cũng không làm gì được họ.
Thư Hương cố nén cơn tức tối, hỏi lại :
- Ngươi hỏi ta cái gì?
Vương đại nương nói :
- Ta hỏi ngươi nhìn vào chỗ nào mà ngươi biết người ấy không phải là Đào Đại Gia?
Thư Hương cười nhạt :
- Chẳng lẽ ngươi có thể hóa trang cho hắn như thế mà ngươi lại không biết hắn lòi chân tướng ở chỗ nào à?
Vương đại nương đáp :
- Tự nhiên là hắn không có cái khí độ của Đào Đại Gia, cử chỉ cũng rất khó mà đúng như Đào Đại Gia, nhưng ở đây thì hắn ngồi một chỗ, nói cũng chỉ một câu thì làm sao cô nhận được?
Thư Hương hằn hộc :
- Ta nói cho ngươi biết, ta không sợ các ngươi lừa thêm lần nữa, vì con người không ai có thể giả được cả. Ta khen các ngươi ở chỗ là lựa người vóc dáng thật giống, nhưng nhất định không làm sao có thể lừa ta, các ngươi có thể lừa người khác, nhưng với ta thì không bao giờ. Chỉ một chuyện hút thuốc không thôi, các ngươi cũng đã lầm, thầy thuốc bảo cơ thể của cha ta hút thuốc không tốt nên người đâu có hút nữa!
Vương đại nương ngó Lưu tiên sinh, hai người gật gù nhè nhẹ, họ ngầm công nhận họ đã làm một chuyện thiếu điều tra.
Thư Hương gắt :
- Hãy trả lời lại câu hỏi của ta.
Lưu tiên sinh hỏi :
- Cô hỏi cái gì?
Thư Hương lập lại :
- Ta hỏi cha ta đâu?
Lưu tiên sinh cười :
- Cô muốn gặp cha cô cũng không phải khó, khi nào tôi và cô thành thân rồi

thì chúng ta sẽ đưa nhau về Cẩm Tú sơn trang.
Thư Hương nghiến răng :
- Ta khuyên ngươi hãy bỏ ý nghĩ ấy đi, vô ích. Không khi nào ta bằng lòng như thế.
Lưu tiên sinh nhún vai :
- Chỉ tiếc cho là, con người của ta không khi nào lại bỏ bất cứ một ý định gì, nhất là chuyện cưới cô làm vợ, chuyện này cô thừa biết ta đã hao tốn khá nhiều công lao tiền của, có khi nào ta lại bỏ trôi.
Thư Hương la bai bãi :
- Thây kệ ngươi, bỏ hay không bỏ cũng kệ xác ngươi, riêng ta thì ta không chịu, ta đã không bằng lòng thì ngươi làm gì ta được chớ? Ngươi cứ giết ta đi.
Lưu tiên sinh nhìn chầm chậm vào mặt Thư Hương :
- Tại làm sao cô lại không chịu ưng? Ta không xứng với cô sao?
Vương đại nương nói tiếp theo :
- Đúng rồi, tại làm sao thế? Không xứng sao được, hắn đã không phải lớn tuổi, lại chưa có vợ, nhân phẩm hơn người, danh vọng cũng chẳng thua ai, cao thủ nhất nhì trong thiên hạ thì tại sao lại không xứng với cô?
Thư Hương vẫn cứ la lớn :
- Hắn không xứng với ta, không có điểm nào xứng với ta cả, hắn không là người!
Trương Hảo Nhi chớp mắt cười :
- Ta biết rồi, chắc cô chê hắn xấu, phải không?
Cô ta cười hăng hắc và nói tiếp :
- Nếu cô nghĩ như thế là cô lầm, hắn không có già mà cũng không có xấu như cô tưởng vậy đâu.
Thư Hương bĩu môi quay chỗ khác.
Trương Hảo Nhi so vai, ngó Lưu tiên sinh cười cười :
- Anh thấy không, nếu anh cứ chịu hiện hình, tôi tin rằng dáng cách uy nghi tuấn tú của anh, cô gái nào nhìn qua đều cũng ôm gối theo ngay.
Lưu tiên sinh hỏi :
- Cô muốn tôi tuấn tú hiên ngang à?
Trương Hảo Nhi cười :
- Càng tuấn tú chừng nào, càng làm cho cô ta mê chừng ấy.
Lưu tiên sinh vụt cười :
- Dễ, tưởng chuyện gì chớ chuyện đó thì đâu có gì là khó...
Hắn quay mặt qua một bên và Trương Hảo Nhi gọi Thư Hương :
- Cô quay lại mà xem rồi biết tôi nói thật hay nói dối.
Thư Hương vốn gớm bọn này quá rồi, nhưng tánh hiếu kỳ lại thúc cô ta quay lại, vừa quay lại là cô ta bỗng giật mình.

Lưu tiên sinh thò tay vào dưới cổ, mân mê một hồi rồi giở ra một lớp da và kéo thẳng lên mặt...
Lớp da thật mỏng làm thành một cái mặt nạ và bây giờ thì đúng là hắn đã hiện nguyên hình.
Bây giờ thì hắn đã biến thành một con người khác.
Hắn không phải nhỏ, nhưng cũng không phải lớn, hắn là một thanh niên khoảng ba mươi tuổi, vẻ mặt của hắn quả thật là tuấn tú, nhất là da mặt của hắn hơi xạm, không phải đen mà là thứ nước da của một con người thành thục, chớ không phải thứ mét chằn hay non chẹt.
Quả đúng như lời Trương Hảo Nhi vừa nói, tuy cũng vẫn thân hình đó, cũng với tay chân đó, toàn thân hắn không thay đổi, chỉ có bộ mặt là khác và người ta cũng đã nói một câu thật đúng: "đôi mắt quyết định cho khí thế con người và bộ mặt chứng tỏ đầy đủ cho cốt cách".
Chỉ thay đổi bộ mặt, cốt cách của hắn hoàn toàn đổi khác.
Phải công tâm mà nói, hắn quả là con người có dáng cách phi thường, hắn có một mê lực thừa để làm cho bất cứ người con gái nào cũng dễ dàng mê mệt.
Hắn quả đúng là con người lý tưởng mà bất cứ cô gái nào cũng ước mơ.
Chỉ nhìn vào hắn một lần, tuy vẫn còn căm hận, nhưng Thư Hương không làm sao không nhìn hắn thêm lần nữa.
Vương đại nương mỉm cười :
- Chẳng lẽ trong đời cô chưa từng nghe nói đến thuật dị dung, chưa từng nghe nói đến chuyện hóa trang trong những nhân vật giang hồ sao?
Tự nhiên, Thư Hương đã có từng nghe chuyện đó.
Thế nhưng nàng không ngờ lại có thể hóa trang tài tình như thế, tuy vẻ mặt cũ của Lưu tiên sinh có hơi "trơ trơ", nhưng cũng khó mà nhận ra đó là mặt giả, công phu hóa trang này thật tài tình.
Cũng có thể Thư Hương không hiểu gì về thuật dị dung nên nàng không thể nhận ra.
Đúng ra thì nàng cũng chưa từng dám nhìn thật kỷ vào gương mặt của hắn bao giờ.
Nhưng điều khó hiểu bây giờ đối với Thư Hương là hắn có gương mặt dễ nhìn như thế, tại sao hắn lại hóa trang?
Mà lại hóa trang bằng một bộ mặt y như mặt chết?
Hắn không dám lộ mặt thật?
Nhưng tại sao hắn lại không dám?
Mặt thật của hắn có gì làm cho hắn không dám lộ ra? Và hắn là ai?
Thư Hương hoài nghi, nhưng bây giờ thì nàng không còn khủng khiếp như trước nữa.
Mặt cũ của Lưu tiên sinh, nhất định người con gái nào cũng phải kinh khiếp, không phải dữ dằn nhưng là thứ mặt không lộ một chút cảm tình nào, cho

dầu đó là thứ tình cảm giận dữ, hung bạo, bộ mặt cũ của hắn là bộ mặt... ma. Còn bộ mặt bây giờ thì có khác, đây là bộ mặt thật của con người, cho dầu có dữ dằn, nàng cũng không đến đổi phải khủng khiếp.
Huống chi hắn không có vẻ dữ dằn, hắn vừa tuấn tú mà lại vừa có vẻ phong lưu, dịu dàng chớ không thô tục.
Tuy nàng không có cảm tình với chuyện làm của hắn, nhưng bây giờ thì nàng không còn sợ nữa.
Hắn nhìn Thư Hương và mỉm cười :
- Sao? Bây giờ thì tôi có lẽ đã xứng được với cô rồi chớ?
Trương Hảo Nhi tiếp lời hắn :
- Con người như anh thì cho dầu tiên nữ hạ phàm, anh cũng vẫn xứng như thường.
Trong lòng của Thư Hương bắt đầu hết sợ và từ chỗ hết sợ đó, nàng lại bỗng hơi băn khoăn..
Nàng bắt đầu suy nghĩ.
Nàng tự hỏi không biết câu chuyện sẽ đưa đến như thế nào?
Nhưng nàng vụt lắc đầu :
- Không, không được.
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Tại sao lại không được?
Thư Hương đáp :
- Ta chưa biết hắn là ai, chưa biết tên tuổi gì của hắn thì làm sao ta lại có thể nghĩ đến chuyện có bằng lòng hay không chớ?
Trương Hảo Nhi gật đầu :
- Có lý, con người có thanh danh, con nhà thế phiệt như Đào tiểu thơ thì đâu có thể đi lấy một kẻ vô danh tiểu tốt làm chồng...
Vương đại nương cười lớn :
- Cũng may là cái vị "Lưu tiên sinh" của chúng ta lại không phải là kẻ vô danh tiểu tốt, nhị vị mà kết hợp được với nhau thì quả đúng là nam tài nữ mạo, đúng là môn đương hộ đối.
Thư Hương nhướng mắt :
- Sao? Môn đương hộ đối?
Vương đại nương cười :
- Nếu như cô mà biết tên họ của vị này, chắc chắn cô sẽ giật mình.
Thư Hương hơi rúng động, nàng nghiêng mặt :
- Nói nghe.
Vương đại nương hỏi :
- Chắc cô đã có nghe đến cái tên Liễu Phong Cốt?
Liễu Phong Cốt?
Một trong hai người hùng của đất Giang Nam!

Quả đúng như lời của Vương đại nương vừa nói, Thư Hương đã giật mình.
Liễu Phong Cốt là một trong mấy người mà nàng đã nghe danh và cũng là một trong mấy người mà nàng ước mơ lựa chọn, mà lại là con người đang đứng trước mặt nàng thế sao?
Mặc dầu hắn có cốt cách khá lắm, tuấn tú khôi ngô, nhưng hành động của hắn không thể nói là không ti tiện, một con người như thế mà lại là người nàng mơ ước đó sao?
Một nhân vật hạ lưu như thế, một con người không từ bỏ thủ đoạn đốn mạt nào để chiếm cho được nàng, mà lại là người mà nàng nghe danh và mơ tưởng thế hay sao?
Giá như trước đây thì chắc chắn Đào tiểu thơ đã nhảy dựng lên la lớn, hoặc hoan hô, hoặc mừng vui, nhưng bây giờ thì khác.
Bây giờ thì nàng đã dằn được, nàng có phần bình tĩnh hơn nhiều, nàng không vội nữa.
Nàng nhìn cái con người được gọi là Liễu Phong Cốt ấy thêm mấy lần nữa rồi chầm chậm hỏi :
- Hắn quả thật là Liễu Phong Cốt à?
Liễu Phong Cốt cười :
- Chắc cô cũng đã có nghe, trong võ lâm hiện tại, thuật khinh công có nhiều người giỏi, nhưng riêng họ Liễu này có đặc biệt, không hay hơn ai nhưng cũng không có ai có.
Bây giờ thì chuyện thay đổi thứ hai.
Bộ mặt hắn thay đổi vì đã gở mặt nạ, cái đó Thư Hương đã thấy rồi, nhưng giọng nói của hắn bây giờ thì nàng mới phân biệt được rõ, giọng nói cũng hoàn toàn đổi khác.
Đó là một giọng nói ôn tồn, văn nhã, phong lưu.
Và nhất là hắn nói năng rất là vui vẻ.
Thư Hương hỏi :
- Ngươi bảo ngươi là Liễu Phong Cốt, nhưng làm sao cho người chưa gặp mặt biết chắc là như thế chứ?
Liễu Phong Cốt cười.
Hắn chỉ cười chớ không nói, nhưng khi hắn vừa nhếch môi cười,Thư Hương vụt thấy một cái bóng nhoáng lên trước mặt.
Nàng vừa ngẩng lên thì thấy Liễu Phong Cốt từ trên cao chúi xuống, nhưng khi xuống giữa chừng, còn cách vài xải tay nữa tới đất thì thân hình hắn vụt quay ngang...
Y như một con én thường thấy xẹt qua xẹt lại trên mặt sông, thân hình hắn vừa vút gần đụng vách bên này thì chợt thấy đã trở lại phía vách bên kia, tự nhiên là hắn phải dùng tay hoặc dùng chân điểm nhẹ vào vách mới có thể quay ngược lại như thế, nhưng vì hắn làm nhanh quá, nên người đứng dưới

chỉ thấy hắn vút tới vút lui như cánh én.
Thư Hương buột miệng kêu lên :
- Yến Tử Xuyên Liêm!
Liễu Phong Cốt vừa chấm chân xuống đất thì Trương Hảo Nhi đã lên tiếng :
- Đúng rồi, không ai có thê có trình độ phi thân như thế, vì đó là độc môn Yến Tử Xuyên Liêm.
Yến Tử Xuyên Liêm Liễu Phong Cốt tuy chưa gặp mặt lần nào nhưng Thư Hương đã có nghe rất nhiều.
Chính lúc còn ở nhà, khi bàn chuyện "chọn chồng" trong danh sách của năm người nổi nhất có cái tên của hắn.
Rất nhiều lần, Đào Liễu cũng đã có thuật rõ về lối khinh thân nổi tiếng của hắn cho nàng nghe.
Chỉ mới nghe không là đã đủ "mê" rồi, bây giờ thấy tận mắt quả còn hơn hẳn cái chuyện kể của Đào Liễu gấp trăm lần.
Bây giờ thì rất khó có người nào lừa nàng được nữa, nhưng về con người của Liễu Phong Cốt thì nàng phải tin là thật, mặc dầu nàng chưa biết mặt hắn, nhưng bằng vào lối Yến Tử Xuyên Liêm đó, chắc chắn là không giả được.
Và khi thấy tận mắt về chuyện này, Thư Hương mới nhớ ra...
Thảo nào khi hắn còn đóng vai Lưu tiên sinh, hắn đã theo nàng khi nàng đi bằng xe mà vẫn không làm sao thoát khỏi.
Không ai có thể thoát khỏi khi hắn thi triển Yến Tử Xuyên Liêm.
* * * * *
Không ai ưa được cái giọng cười thắng thế.
Nhất là Thư Hương, nàng rất ghét kẻ nào làm được một chuyện hay là cười hăng hắc và còn đáng ghét nhất là những kẻ đứng ngoài phụ họa.
Những con người "hùn" đó thật đáng nhổ vào mặt họ.
Nhưng bây giờ thì tiếng cười, tiếng vỗ tay của Vương đại nương, của Trương Hảo Nhi, không làm cho Thư Hương nổi nóng.
Nàng không khó chịu chút nào cả.
Vì chính nàng, nếu nàng không dằn kịp thì nàng cũng đã phải vỗ tay rồi.
Vương đại nương vừa cười vừa nói :
- Đó là thức thứ bảy trong Yến Tử Xuyên Liêm, trong võ lâm hiện tại cho dầu có được truyền dạy tận tình, cũng khó có người luyện nổi.
Trương Hảo Nhi cười :
- Còn nói gì nữa? Đào tiểu thơ đâu phải là hạng người không biết nhận thức.
Nàng biết chắc chắn đó là Yến Tử Xuyên Liêm.
Nàng biết chắc chắn con người đó đúng là Liễu Phong Cốt.
Yến Tử Xuyên Liêm Liễu Phong Cốt.
Thư Hương vụt thở ra.

Nàng không ngờ con người có tướng mạo như thế, có tài năng như thế lại là con người vô sỉ, ti tiện quá mức.
Nàng cũng không ngờ con người vô sỉ ti tiện như thế lại là người mà nàng thường mơ ước.
Liễu Phong Cốt mỉm cười thân thiết :
- Sao? Bây giờ thì cô tin rồi chớ?
Thư Hương lại thở ra :
- Ta tin, nhưng thật là khó hiểu.
Liễu Phong Cốt nhướng mắt :
- Khó hiểu? Chuyện gì làm cho cô khó hiểu?
Thư Hương nói :
- Là con người như người, tại sao không chịu đường đường chính chính đến cầu hôn, nếu ngươi làm như thế, không chừng ta đã là vợ ngươi rồi, tại sao ngươi lại làm cái chuyện âm mưu ti tiện như thế làm chi?
Liễu Phong Cốt cười :
- Nhưng bây giờ thì cũng đâu có muộn?
Thư Hương lắc đầu :
- Không, bây giờ thì đã quá muộn rồi!
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Tại làm sao lại muộn?
Thư Hương ấp úng :
- Bởi vì... bởi vì ta đã hứa hôn rồi.
Thật là lạ, không hiểu tại sao cấp thời nàng lại nói một chuyện lạ lùng như thế, chính khi nói ra rồi, nàng cũng không hiểu tại sao.
Có lẽ nàng muốn làm cho Liễu Phong Cốt không còn có thể nuôi hy vọng...
Liễu Phong Cốt hất mặt :
- Nhưng chỉ tiếc là người mà cô hứa hôn đó đã trở thành một hung thủ, trở thành một tội nhân. Hắn sẽ bị Thiếu Lâm tự trừng trị nay mai rồi đó.
Thư Hương nhướng nhướng mắt :
- Ngươi nghĩ rằng ta nói Lữ Ngọc Hồ đó không phải?
Liễu Phong Cốt gặn lại :
- Chớ không phải hắn sao?
Thư Hương cười lạt :
- Nếu ngươi nghĩ rằng người chồng tương lai của ta là Lữ Ngọc Hồ, mà vội cho rằng hắn phải chết vì đã giết Đa Sự hòa thượng thì ngươi đã lầm to.
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Nếu không phải là Lữ Ngọc Hồ thì là ai?
Thư Hương cắn môi thật lâu và bật nói :
- Người chồng tương lai của ta tuy không được khôi ngô, nhưng quả đúng là một kẻ thông minh, một người khả ái.

Liễu Phong Cốt hỏi :
- Nhưng người đó là ai?
Thư Hương đáp chầm chậm :
- Người đó họ Trương tên Dị.
Vừa nói nàng vừa len lén liếc vào mặt của Liễu Phong Cốt, nàng muốn thử xem phản ứng của hắn ra sao.
Thế nhưng hắn rất thản nhiên, trên mặt hắn không lộ một vẻ gì.
Thư Hương nói tiếp :
- Chẳng những hắn là người mà ta yêu mến, hắn lại còn là người mà cha ta đã bằng lòng chọn làm con rễ chánh thức, vì thế cho nên cho dầu ta không bằng lòng cũng không thể được, trừ phi...
Liễu Phong Cốt vẫn thản nhiên như không, hắn hỏi :
- Trừ phi như thế nào?
Thư Hương đáp :
- Trừ phi hắn bằng lòng nhường ta lại cho ngươi.
Trầm ngâm một chút, Liễu Phong Cốt hỏi :
- Nếu hắn thật tâm nhường cô lại cho tôi thì cô bằng lòng phải không?
Thư Hương gật đầu :
- Đúng, nếu hắn bằng lòng thì ta sẽ bằng lòng.
Liễu Phong Cốt gặn lại :
- Cô nói chắc đó chớ? Không hối hận đó sao?
Thư Hương nói ngay :
- Không khi nào, ta đã nói ra là ta không bao giờ có chuyện hối hận ăn năn gì cả.
Trong khi nói, nàng suýt bật cười, khi nhớ tới Trương Dị.
Nàng biết rất rõ về con nà của hắn, tuy hắn không khôi ngô tuấn tú gì, nhưng hắn là con người rất tốt, hắn không phải là hạng thấy bằng hữu lâm nguy mà không cứu, hắn lại càng không phải là hạng đi bán rẻ bằng hữu của mình.
Nàng và hắn đã có giao kết với nhau rồi, nàng không xem hắn là chồng, nhất định không khi nào ưng hắn, nhưng nàng và hắn vẫn là bằng hữu.
Và nhất là nàng đã ngầm nhận ra rằng ngoài mặt tuy hắn làm ra vẻ lạnh nhạt không cần, nhưng có lẽ trong lòng hắn đã bằng lòng nàng lắm, có thể nàng chỉ cần nói ra một tiếng là hắn sẽ sẵn sàng chấp nhận làm người chồng tương lai của nàng ngay, không phải chỉ bằng lòng nói ngoài miệng với thiên hạ, mà hắn còn sẽ bằng lòng một cách thật tình như thế nữa.
Nàng lại mỉm cười một mình...
Dầu sao, con người của Trương Dị cũng không phải tệ.
Hắn tuy có hơi "óc mít" một chút nhưng nhìn kỷ thì hắn cũng khá có duyên.
Không hiểu tại sao, nàng bỗng muốn chuyện nàng nói nảy giờ là chuyện thật chớ không phải là chuyện nói cho qua với Liễu Phong Cốt.

Nàng nghĩ ngay bây giờ nếu Trương Dị mà biết nàng đang ở tại đây, biết nàng đang bị uy hiếp trong tay của Liễu Phong Cốt thì nhất định hắn sẽ bằng mọi cách đến đây cứu nàng.
Nàng tin chắc như thế, hắn đã cứu nàng mấy bận rồi chớ đã không sao...
Nghĩ đến Trương Dị, nghĩ đến chuyện giữa nàng và hắn, nghĩ đến chuyện hắn hơi kỳ cục nhưng rất tốt với nàng, bất giác Thư Hương nghe hơi ấm từ trong lòng lan ra tới ngoài da.

Đại Nhân Vật
Hồi 43
Ngõ cụt của cuộc đời

Liễu Phong Cốt không có dối.
Hy vọng của Thư Hương không bị mất.
Trương Dị quả đã tới rồi.
Ở đời, nếu chịu khó quan sát cho kỹ thì bất cứ con người nào, bất cứ lúc nào cũng đều có thể cải biến, một sự cải biến ngoài sức tưởng tượng của con người.
Có khi, mới ràng ràng đây, họ là một chính nhân quân tử, nhưng chỉ một thoáng sau, họ trở thành một ác ma.
Chỉ mấy phút trước đó, họ còn dâng trà nước, cung cung kính kính đối với một người nào đó như "hiếu tử", nhưng coi chừng, trong nháy mắt sau, họ sẽ trở mặt một cách dễ dàng, họ có thể tống cho người mà họ mới vừa quì lạy đó một đá vỡ sọ luôn.
Hạng con người đó nếu không nói là không nhiều thì chắc cũng không thể gọi là ít được.
Cũng may, trên đời hãy còn có một hạng người, bất cứ trong giờ phút nào, trong hoàn cảnh nào, hoặc nguy hiểm hoặc không, họ vẫn giữ y một dáng cách chớ không hề thay đổi.
Trương Dị là một trong hạng người như thế.
* * * * *
Liễu Phong Cốt vẫn đứng làm thinh.
Hắn không nói nhưng dáng cách của hắn trông qua hình như hắn tin rằng chuyện ấy không bao giờ có.
Thư Hương lại liếc lén hắn và chậm rãi nói :
- Ta đã nói rồi, lần này ta đã nói ra thì không bao giờ có chuyện hối hận, tại sao ngươi không đi tìm hắn đến để thương lượng? Biết đâu chừng hắn lại sẽ bằng lòng?
Liễu Phong Cốt làm thinh một lúc nữa rồi hắn bỗng bật cười :
- Ta đâu có cần đi tìm hắn làm chi...
Thư Hương chớp mắt :
- Tại sao vậy? Chắc ngươi đã bỏ ý định về ta rồi không phải?
Liễu Phong Cốt cười :
- Làm sao lại bỏ được? Bao nhiêu công trình tâm huyết chỉ vì muốn được cô rồi bây giờ lại bỏ ngang như thế hay sao? Nhưng tôi không cần đi kiếm hắn, bởi vì...

Thư Hương hồi hộp :
- Sao? Bởi vì sao?
Liễu Phong Cốt cười và nói nhẹ từng tiếng một :
- Bởi vì hắn cũng đã sắp đến rồi.
Thư Hương sửng sốt :
- Làm sao ngươi... ngươi làm sao biết?
Liễu Phong Cốt không trả lời, nụ cười trên môi hắn càng trông có vẻ bí mật lạ lùng...
Thư Hương đâm hoảng.
Không lẽ "Đại Đầu Quỷ" cũng bị hắn bắt rồi?
Không, tuyệt đối không.
Nàng không thể so sánh võ công giữa Liễu Phong Cốt và Trương Dị, nhưng bằng trực giác, nàng biết chắc rằng Liễu Phong Cốt không làm gì Trương Dị được.
Liễu Phong Cốt quả thật có gian ngoan, nhưng bằng vào cái thông minh của Trương Dị, cho dầu âm mưu của Liễu Phong Cốt có lợi hại cách mấy, nhất định cũng không thể thành công.
Huống chi, bên cạnh Trương Dị hãy còn có Lữ Ngọc Hồ, võ công của Liễu Phong Cốt cho dầu có cao hơn, nhưng hai người ấy nhập lại, hắn cũng không làm gì được.
Nàng đã từng thấy Trương Dị làm cho "Lưu tiên sinh" bò dưới đất mà đi, nàng đã từng thấy Lữ Ngọc Hồ giao đấu với Vô Sắc đại sư tại sòng bạc Kim Râu, nàng tin chắc hai người đó mà ở chung một chỗ thì đừng nói một Liễu Phong Cốt mà cho dầu ba người như hắn cũng không phải muốn tung hoành mà được.
Thư Hương đứng ngẫm nghĩ hồi lâu, nàng bỗng bật cười.
Càng nghĩ bây giờ mà Trương Dị mà tới đây thì chuyện sẽ vui biết mấy!
Nàng bỗng thích thấy Liễu Phong Cốt bò càng dưới đất, nàng thích thấy con người "hiên ngang" của hắn co rút lại.
Nàng đã chuẩn bị để cười.
Nàng rất mong Liễu Phong Cốt đừng lừa nàng, nàng mong hắn nói thật.
Nàng mong Trương Dị xuất hiện, càng sớm càng tốt.
Nhưng ngay khi đó thì nàng chợt thấy một người.
Một con người mập ú tròn vo lệt bệt đi vào.
Và bây giờ nàng mới thấy bên vách trái có một cái cửa nhỏ.
Người đó đi vào bằng ngỏ ấy.
* * * * *
Lúc Thư Hương nhìn thấy Trương Dị là nàng thấy trước cái miệng của hắn và nàng nghe tiếng hắn.
Hình như lúc nào hắn cũng cười, tiếng cười hì hì, vừa có vẻ bởn cợt mà còn

có vẻ khinh lờn.
Dáng sắc của hắn luôn luôn như là coi trời đất như không.
Đó là cái mà Thư Hương ghét nhất, nhưng cũng là cái mà nàng ưa nhất.
Nàng chỉ ghét khi nào nàng đang tức mà thấy mặt hắn như thế, nhưng nàng lại thích nếu hắn mang cái bộ mặt đó mà đối phó với người khác, nhất là đối với con người muốn hiếp bức nàng.
Bây giờ thì Thư Hương thấy hắn rất rõ ràng.
Hắn đã bước ra khỏi vùng bóng tối.
Cái đầu của hắn thật là dễ nhìn, vì thế cho nên cho dầu hắn đứng trong bóng tối, chỉ cần thấy một lần là nhận ra ngay.
Nếu hắn cử động, hắn bước đi thì lại càng dễ nhìn hơn nữa.
Hắn bước là thân hình hắn lắc lắc, hắn bước đi hai chân hắn lệt bệt như vịt xiêm.
Cố nhiên, dáng cách đó không đẹp một tí nào hết.
Nhưng càng lâu, Thư Hương càng thấy rằng dáng cách của hắn không khó coi chút nào cả, càng nhìn hắn, nàng càng thấy vui vui, có khi, không thấy hắn, nàng chợt cảm thấy như thiêu thiếu một cái gì.
Nhiều khi, nàng bỗng thấy hắn là con người khả ái vô cùng.
Khả ái hơn bất cứ người đàn ông tuấn tú khôi ngô nào khác.
Nhất là ngay bây giờ, so sánh hắn với Liễu Phong Cốt, nàng chợt thấy con người hắn thật là... đường đường bệ bệ.
Còn gì nữa, nhất định là hắn phải vượt qua bao nhiêu bẫy rập bên ngoài, hắn đã vượt qua bao nhiêu nguy hiểm đến đây để cứu nàng.
Bao nhiêu bực bội tức tối vừa rồi đối với hắn, bây giờ bỗng tiêu tan đâu mất.
Thư Hương bỗng thấy lòng mình xúc động.
Con người của hắn thật dễ thương hết sức.
Chỉ cần có mặt Trương Dị thì tất cả chuyện lớn bằng trời trong thiên hạ đều giải quyết dễ như trở bàn tay.
Suýt chút nữa là nàng đã nhảy dựng lên.
Giá như lúc trước, chắc chắn nàng vừa nhảy vừa chưởi xéo Liễu Phong Cốt một hồi cho đã tức, nhưng cũng may là bây giờ kể như nàng đã "trưởng thành", nàng đã có phần trấn tỉnh, cho nên nàng cố giữ được vẻ tự nhiên.
Nàng đứng yên và chờ đợi.
Nàng biết chắc Liễu Phong Cốt phải tái mặt, phải thụt lui, phải lấm la lấm lét, vì hắn đã phải một lần bò dưới đất theo lịnh của Trương Dị rồi.
Lần đó Thư Hương vì mới định thần nên không cười được, nhưng lần này thì nàng đã có chuẩn bị rồi, nhất định phải cười một bữa cho đã cơn tức tự nãy giờ.
Nhưng Thư Hương chợt hơi khựng lại.
Thật là lạ lùng, khi nhìn thấy Trương Dị, Liễu Phong Cốt không tỏ ra kinh

hoảng chút nào.
Không kinh hoảng, không ngạc nhiên, trái lại, ánh mắt của hắn làm như có vẻ vui mừng.
Hắn còn vẫy vẫy tay với Trương Dị nữa chớ.
Vừa vẫy tay, hắn vừa cười nói :
- Hay quá, đến đây đi.
Trương Dị thản nhiên đi lại.
Thư Hương nghĩ rằng khi Trương Dị đến đây thì sau lưng hắn nhất định là Lữ Ngọc Hồ, nàng lại tưởng tượng đến con người của Lữ Ngọc Hồ, trước mặt Trương Dị hình như hắn đâm ra ít nói, nhưng chắc chắn khi vào đây thì cánh tay của hắn sẽ làm việc trước.
Hắn là con người như thế, nàng nhớ tại sòng bạc Kim Râu, khi nàng kêu cứu là hắn đứng lên...
Nàng lại nhớ cũng trong sòng bạc này, hắn đã chịu cú đấm của nhà sư Thiếu Lâm và hắn đã đấm lại thật ngon lành.
Cú đấm đó nện vào bụng của Liễu Phong Cốt thì quả là ngoạn mục.
Nàng nghĩ đủ thứ, nghĩ rất nhiều, nhưng bây giờ thì tất cả điều đó đều không có.
Liễu Phong Cốt không sợ sệt mà còn vẫy tay kêu Trương Dị.
Trương Dị không có phản ứng như nàng tưởng tượng và nhất là lại không có Lữ Ngọc Hồ.
Cái bộ mặt của Trương Dị sao mà thản nhiên quá vậy?
Hắn đứng làm thinh.
Thư Hương đổi xoay ý nghĩ :
- "Rất có thể hắn còn chờ cơ hội".
Đúng rồi, con người của hắn vốn có chuyện nôn nóng, hắn rất bình tĩnh trước mọi vấn đề, nhưng khi hắn bắt đầu giải quyết là hắn ăn chắc hơn ai hết.
Thư Hương nhìn chăm chăm vào đôi tay của Trương Dị, nàng biết hắn giải quyết vấn đề rất chậm chạp, nhưng khi bắt đầu thì cũng là kết cuộc, hai bàn tay của hắn nhanh không thể tưởng.
Trương Dị từ lúc bước vào cho đến bây giờ không hề nhìn nàng một cái nào, làm như hắn chưa hề thấy có mặt nàng nơi đó.
Liễu Phong Cốt lại mỉm cười lên tiếng :
- Sao chậm vậy?
Trương Dị cười :
- Xin lỗi.
Liễu Phong Cốt háy háy mắt :
- Sao lại xin lỗi tôi? Bậy nào, Đào tiểu thơ đợi hiền đệ dữ lắm đấy, xin lỗi người ta mới phải chớ.

Trương Dị hắp háy mắt :
- Vậy sao?
Hình như cho đến bây giờ hắn mới chợt thấy Thư Hương.
Hắn quay lại nhìn nàng và cười chúm chím :
- Thật không ngờ cô lại đợi tôi ở đây, xin lỗi, xin lỗi...
Thư Hương trừng mắt :
- Anh không biết chuyện này?
Trương Dị không đáp, hắn chỉ lắc đầu.
Cố gắng hết sức, Thư Hương mới không ré lên, nàng nuốt nước bọt ừng ực và nói :
- Chớ anh cho rằng tôi đang ở đâu?
Trương Dị cười cười :
- Bất luận cô ở chỗ nào, chuyện đó lại có quan hệ đến tôi sao?
Thư Hương đầu nổi gân cổ :
- Anh... anh quên rằng ai kêu tôi vào đây à?
Trương Dị thản nhiên :
- Chân cẳng thì vốn trong thân thể của cô, cô muốn đi đầu là do ý của cô chớ làm sao ai lại xúi biểu chi được?
Thư Hương khựng ngang.
Bây giờ thì quả thật nàng hết chỗ nói rồi.
Bây giờ thì bỗng nhiên nàng cảm thấy hình như Trương Dị đã thay đổi hẳn.
Hình như hắn hoàn toàn biến thành một con người khác.
Hình như nàng chưa từng gặp hắn bao giờ.
Và một ý nghĩ thoáng qua, Thư Hương chớp mắt...
Hay là hắn cũng bị người... giả mạo?
Ý nghĩ vừa thoáng qua là Thư Hương đã gạt ra ngay.
Không thể được, không bao giờ có.
Tất cả thiên hạ trên đời này đều có thể giả mạo được, chỉ riêng Trương Dị thì không.
Không một người nào có cái đầu quá lớn như thế.
Gương mặt thì có thể làm bằng mặt nạ, nhưng cái đầu thì nhất định không ai có thể độn cái gì vô cho lớn được.
Và nhất định không ai có nụ cười... dễ ghét như hắn cả.
Không, hắn quả là Trương Dị.
Liễu Phong Cốt chấp tay sau đít, hắn đứng nhìn trong sắc mặt thỏa thích và đắc ý.
Hắn nhìn mãi một hồi rồi bỗng bật cười :
- Đào tiểu thơ định kiếm hiền đệ đến nói chuyện chơi đó.
Trương Dị hỏi :
- Nói chuyện gì?

Liễu Phong Cốt cười :
- Nói chuyện về nàng ấy đó mà.
Trương Dị cũng cười :
- Nàng thì có chỗ nào đáng nói lắm hay sao?
Liễu Phong Cốt nói :
- Tôi muốn nàng nên ưng tôi làm chồng, nàng thì bảo phải chờ có sự đồng ý của hiền đệ đấy.
Trương Dị nhướng mắt :
- Chờ tôi đồng ý?
Dáng cách của hắn làm y như hắn vừa nghe một chuyện đùa, vì thế cho nên sau câu hỏi gặn đó là hắn vùng cười ha hả :
- Tôi vốn không phải là... ông già của cô ta, thì tại làm sao lại phải chờ tôi đồng ý?
Thư Hương nghiến răng nghe kèn kẹt, nàng cố gắng không hé miệng.
Liễu Phong Cốt nói :
- Nàng nói bởi vì nàng vốn đã được gã về cho hiền đệ.
Trương Dị nhún nhún vai :
- Tôi đã có nói rồi mà, tôi đã nói cho dầu con gái trên đời này chết sạch, tôi cũng không bao giờ dám bằng lòng cưới cô tiểu thơ họ Đào đó đâu. Chẳng thà ở giá mà không chừng lại khỏe hơn.
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Thế thì cô ta nói sao?
Trương Dị nói :
- Cô ta cũng nói y như vậy, cô ta bảo cho dầu con trai đàn ông trên thế gian này chết sạch, cô ta cũng nhất định không chịu ưng tôi.
Hắn quay qua phía Thư Hương cười và hỏi luôn :
- Câu đó chính miệng cô nói ra đấy chớ, phải không hề?
Thư Hương cắn răng, toàn thân nàng rung lẩy bẩy.
Bây giờ thì nàng không sợ, nhưng nàng đang tức đến muốn ói mật xanh. Nàng tức cho đến mức nói không ra tiếng, nhưng thật thì cho dầu nói được, nàng cũng không biết làm sao có thể nói cho cái đầu lớn của hắn vỡ ra làm tám mảnh.
Liễu Phong Cốt cười cười :
- Nếu đã thế thì tôi thấy chuyện hôn nhân giữa tôi và nàng không có gì trở ngại nữa rồi.
Trương Dị nhún vai :
- Chuyện vốn đâu có gì trở ngại.
Liễu Phong Cốt cười lớn :
- Hay, thật là hay tuyệt. Đến ngày làm lễ thành hôn, chúng tôi nhất định sẽ thỉnh hiền đệ đến chung vui hỉ tửu.

Trương Dị cũng cười :
- Không thỉnh chắc cũng không được đâu.
Liễu Phong Cốt vừa cười vừa ôm chặt vai hắn, hai người trông thật thân thiết vô cùng.
Đến bây giờ thì Thư Hương đã quả sững sờ gần như ngây dại.
Bây giờ thì nàng đã thấy được sự quan hệ mật thiết của họ rồi.
Nhưng càng thấy rõ, nàng lại càng như lọt vào biển sương mù, câu chuyện đã làm cho nàng muốn phát điên lên.
Nàng nghiến răng giận dữ :
- Hai... hai người đã là bằng hữu với nhau?
Trương Dị lắc đầu :
- Không phải bằng hữu, mà là huynh đệ, thứ huynh đệ cực kỳ thân thiết...
Thư Hương trừng trừng đôi mắt :
- Câu chuyện này các người đã sắp đặt từ lâu rồi phải không?
Trương Dị thản nhiên :
- Tôi đã nói rồi, hắn cũng vừa nói cho cô nghe đó, chúng tôi là huynh đệ.
Thư Hương nhìn hắn trân trân và nàng vụt gom hết tàn lực la bài bãi :
- Họ Trương, Trương Dị, ngươi là người hay là quỷ? Ngươi là người hay là cái... giống gì chứ?
Trương Dị vẫn chậm rãi như không :
- Là quỷ thì cô cũng đã gọi từ lâu rồi, còn cái... giống gì, con người của tôi chẳng ra cái giống gì lâu rồi chớ đâu phải mới đây.
Liễu Phong Cốt cười :
- Chuyện đã đến mức này thì cũng chẳng có gì mà phải giấu cô, chắc từ trước đến nay cô nghĩ hắn là Trương Dị đó hay sao?
Y như một ngọn dây da quất trúng ngang mình, Thư Hương bủn rủn không còn đứng được nữa, nàng ngồi bệt trên thành cỗ quan tài, chỉ thiếu chút nữa là nàng đã lọt vô luôn trong đó.
Con người của nàng bây giờ giống y như người sắp chết đuối quơ được một khúc cây trôi, nhưng đến khi ôm được khúc cây vào mình rồi mới nhận ra đó không phải khúc cây mà là... con cá sấu.
Tự nhiên là con cá sấu đang há miệng đỏ loét nhìn nàng.
Bây giờ thì nàng cảm nghe toàn thân nặng trĩu, càng lúc càng như trầm mãi xuống, bao nhiêu sức lực đã tiêu mất hết, có muốn ngóc lên cũng không còn hy vọng.
Thật lâu, nàng mới nói được, giọng nói của nàng y như người mang bịnh nặng lâu ngày :
- Ngươi... ngươi không phải là... Trương Dị?
Trương Dị nhún vai :
- Cũng may là ta không phải.

Thư Hương hỏi :
- Trương Dị thật ở đâu?
Trương Dị đáp :
- Tại Thiếu Lâm tự.
Thư Hương hỏi :
- Làm gì tại Thiếu Lâm tự?
Trương Dị cười :
- Ở chùa thì tụng kinh gõ mõ chớ chẳng lẽ lại ôm gái mà uống rượu sao?
Thư Hương trố mắt :
- Hắn... hắn đã làm... hòa thượng?
Trương Dị cười :
- Ở chùa thì phải làm Hòa thượng chớ chẳng lẽ lại làm ma cô?
Thư Hương lặng người một chút rồi gật gật đầu :
- Biết, ta đã biết cả rồi... ta đã biết cả rồi...
Trương Dị cười.
Liễu Phong Cốt cũng cười...
Thư Hương nhìn họ, những cơn tức tối giận dữ không hiểu sao tan mất, hình như nàng bình tĩnh một cách lạ lùng...
Nhìn họ càng lâu, nàng bỗng như biết tất cả âm mưu của bọn chúng.
Nàng biết, nhưng có quả thật đã biết rõ hay không?
* * * * *
Quả thật là nàng có biết, nhưng chắc chắn là chưa biết hết...
Có nhiều việc nữa mà không khi nào nàng biết nổi.
Đó là âm mưu, nhưng là âm mưu gì?
Nàng ngồi trên thành cỗ quan tài mà tức tối, nàng không thể làm sao ngất lịm để lọt luôn vào trong đó cho yên thân.
Bây giờ giá mà khóc lớn lên được một trận, có lẽ sẽ dễ chịu hơn nhiều, khóc cũng là một cách xả bớt những gì ấm ức.
Thế nhưng nàng lại không có một giọt nước mắt nào, có lẽ nước mắt không còn nữa, hoặc giả đang chảy ngược vào trong.
Trong mọi trường hợp như thế này, có ai lâm vào mới thấu suốt cái khổ sở của một người không khóc được, nó là thứ khổ sở đáng sợ vô cùng.
Không còn nước mắt, cũng là một trạng thái biểu lộ không còn hy vọng, nó là một tâm trạng chết lặng đi rồi.
Thư Hương ngồi chết lặng và nàng chợt thấy vô cùng tỉnh táo, nàng không còn thấy sợ sệt, nàng nhìn những con quái vật.
Liễu Phong Cốt nhìn nàng mỉm cười :
- Cô đã nói rồi, bây giờ thì chắc chắn không có gì hối hận cả.
Thư Hương gật đầu :
- Ta đã nói như thế.

Liễu Phong Cốt hỏi :
- Nghĩa là bây giờ cô đã hoàn toàn bằng lòng.
Thư Hương vụt nghĩ ra một việc, nàng nói :
- Ta bằng lòng nhưng còn có một việc ta muốn biết trước.
Liễu Phong Cốt cười :
- Chỉ cần cô bằng lòng, một ngàn chuyện cô cần biết cũng được chớ không phải là một việc.
Thư Hương gật đầu :
- Ta muốn hỏi ngươi, tại làm sao ngươi lại nhất quyết phải cưới ta? Trên đời này đâu phải không còn con gái?
Liễu Phong Cốt cười :
- Con gái thì quả có nhiều, nhưng Đào tiểu thơ thì chỉ có một mà thôi.
Thư Hương nói :
- Ta chỉ muốn nghe chuyện thật chứ không thích quanh co, bây giờ thì ta đã hoàn toàn ở trong tay ngươi rồi, sợ gì mà không nói cho ta biết?
Liễu Phong Cốt cười :
- Đào tiểu thơ thật không hổ là một bậc thông minh, đúng lắm, tôi đâu có sợ gì nữa, bây giờ muốn hay không cũng là phải quyết định thực hiện chương trình đã hoạch định, ngay cả việc Trương Dị giả, tôi còn dám nói ra thì có chuyện gì đến phải sợ?
Nhưng ở đời người ta thường nói "lời thật mất lòng", lời thật thường thường nghe không êm tai bằng lời giả dối, vì thế mà tôi không muốn Đào tiểu thơ phải bực mình vì nghe lời nói thật.
Thư Hương nói :
- Ta biết, nhưng ta vẫn muốn nghe.
Trầm ngâm một chút, Liễu Phong Cốt lại cười :
- Đào tiểu thơ có biết trong thiên hạ hiện nay, người có gia tài vạn hộ là ai không?
Thư Hương hỏi lại :
- Ngươi nói nghe coi.
Liễu Phong Cốt mỉm cười :
- Đào tiểu thơ, người có gia tài vạn hộ chính là Đào tiểu thơ của Cẩm Tú sơn trang.
Thư Hương sửng sốt.
Và nàng cũng hiểu ra ngay, nàng gật gật đầu :
- Như vậy thì bây giờ ta mới thật biết, ngươi muốn cưới ta không phải vì thích con người của ta mà vì thích sản nghiệp của ta.
Liễu Phong Cốt thở ra :
- Tôi đã nói trước rồi, lời thật nghe... chán lắm, chỉ có lời giả dối mới dễ động lòng người, vì giả dối mới có thể nói đến chuyện ân chuyện nghĩa, mới

có thể thành những bản... tình ca.
Thư Hương hỏi :
- Đã vậy sao ngươi chẳng giết ta, chẳng đánh phá Cẩm Tú sơn trang để cướp đoạt tài sản có phải tiện việc không? Làm gì mà mất công như thế?
Liễu Phong Cốt cười :
- Ăn cướp cũng có nhiều thứ, thứ văn thứ võ tôi không phải tự xưng là bậc văn nhã, nhưng cũng không phải là hạng võ phu... Huống chi, làm một công mà nên ba bốn chuyện phiền phức thì tại sao lại phải làm.
Thư Hương hỏi :
- Như thế nào gọi là phiền phức?
Liễu Phong Cốt hỏi lại :
- Cô có biết tài sản của nhà họ Đào cộng đến bao nhiêu không?
Thư Hương lắc đầu :
- Không biết.
Liễu Phong Cốt cười :
- Cô không biết thật à?
Thư Hương nói :
- Ta là con gái, chuyện tài sản ta đâu cần biết làm chi, ngươi nói thử ta nghe...
Liễu Phong Cốt nói :
- Tôi đã điều tra và phối kiểm chắc chắn, trong sáu tỉnh miền này, bất cứ một thành nào, một huyện nào, hầu hết đều có hiệu buôn lớn nhất của Đào gia, chỉ bằng chuyện ấy không thôi, nếu tôi muốn cướp thì cho đến bạc đầu cũng không làm sao chiếm hết được.
Hắn mỉm cười nói tiếp :
- Nhưng nếu tôi đã là con rễ của nhà họ Đào, thì tất cả sản nghiệp chìm cũng như nổi của Đào gia sẽ về tay tôi một cách thuận tình thuận lý, tất cả sản nghiệp của họ Đào sẽ biến thành của họ Liễu mà không có một tiếng dị nghị nào, đã vậy, trước đó lại được hưởng phước bên cạnh một cô gái đẹp nhất nhì trong thiên hạ.
Thư Hương chầm chậm gật đầu :
- Đúng lắm, phương pháp của ngươi quả thật là tuyệt diệu.
Liễu Phong Cốt cười :
- Như vậy bây giờ thì cô chắc chắn đã biết rõ rồi?
Thư Hương nhếch môi :
- Không phải bây giờ mà đáng lý ta phải biết từ lâu...
Liễu Phong Cốt cười :
- Thế nhưng cô không bao giờ nghĩ đến cái "chân lý" đó, bởi vì cái chân lý đó quá đơn giản, dễ dàng, càng đơn giản dễ dàng bao nhiêu thì lại càng khó hiểu bấy nhiêu, cái đó cũng là chứng bịnh của con người, cái gì dễ lại không

chịu hiểu, mãi miết đi tìm cái khó khăn khúc mắc.
Thư Hương nói :
- Nói thì nghe dễ, thế nhưng ta vẫn còn có một chuyện nghĩ không thông.
Liễu Phong Cốt nói :
- Đáng ý thì cũng không nên phải dong dài, nhưng ở đời, khi một con người đã hoàn toàn thắng thế, cũng cần cho người ta biết rõ những cái mà người ta chưa biết và cũng cần cô phục cái bản lãnh phi thường, vì thế, bây giờ tôi sẵn sàng nói tất cả những gì mà cô cảm thấy không thông.
Thư Hương hỏi :
- Ngươi đã quyết tâm bức ta phải ưng ngươi, thế thì tại sao ngươi lại bảo cái tên lớn đầu đó giả Trương Dị cứu ta mấy bận?
Liễu Phong Cốt đáp ngay :
- Sự thật thì ta cũng đã có biết chuyện Đào Đại Gia định hôn với gia đình Trương Dị, nên ta rất muốn dùng cái phương pháp hợp lý hơn là để cho cô ưng hắn. Vì rất nhiều cô gái, trước thì không thích, nhưng sau khi được vài bận cứu mạng thì tình cảm dễ dàng nghiêng hẳn về với ân nhân.
Thư Hương hỏi :
- Vì thế cho nên ngươi tạo cơ hội cho hắn giải cứu ta?
Liễu Phong Cốt cười :
- Cái phương thức đó tuy thiên hạ dùng đã quá nhiều rồi, nhưng đến nay vẫn còn nhiều hiệu nghiệm.
Thư Hương bây giờ quả thật không sợ nữa, nàng bỗng thấy muốn nghe cho hết chuyện lạ lùng, nàng hỏi :
- Nhưng tại sao ngươi không chọn một người nào khác mà chọn cái tên Trư Bát Giới đó?
Liễu Phong Cốt đáp :
- Ta tuy chưa gặp Trương Dị thật, nhưng ta có nghe người ta tả hình dáng của hắn, chỉ có hắn mới giống Trương Dị chớ làm sao dùng người khác được? Chuyện quan trọng hơn hết là vì hắn là huynh đệ với ta, hắn nắm được gia sản thì cũng như ta, người khác thì không thể được.
Thư Hương hỏi :
- Nhưng tại sao ngươi lại không tự mình làm cho ta động lòng mà lại phải bảo hắn?
Liễu Phong Cốt cười :
- Cuối cùng, không thể chần chờ được nữa cho nên ta phải ra mặt, chớ thật sự thì con người của ta không nên ra mặt trong bất cứ trường hợp nào, chuyện đó bây giờ cô chưa biết nhưng rồi cũng sẽ biết sau này.
Thư Hương cười gằn :
- Không cần đến sau, bây giờ không chừng ta đã biết rồi.
Liễu Phong Cốt nhướng mắt :

- Sao? Cô biết như thế nào?
Thư Hương nói :
- Ngươi không ra mặt là vì ngươi còn chừa cho ngươi một lối thoát, nếu chuyện có thất bại thì cũng không liên lụy đến ngươi, mãi mãi ngươi vẫn là "Giang Nam đại hiệp", không ai có thể thấy cái dã tâm của ngươi được, có phải thế không?
Nàng cười và nói tiếp :
- Nhưng ta đã thấy cái dã tâm của ngươi rồi và đồng thời ta cũng thấy được cái nhược điểm của ngươi, cái nhược điểm đó là ngươi quá thông minh.
Liễu Phong Cốt mỉm cười :
- Kể ra thì cô cũng không đến nỗi ngu.
Thư Hương làm thinh, nàng trừng trừng đôi mắt, nhìn Liễu Phong Cốt rồi lại nhìn Trương Dị...

CÁT BỤI GIANG HỒ

Đại Nhân Vật
Hồi 44
Những con người biến tánh

Thật lâu, Thư Hương nhìn thẳng vào mặt Liễu Phong Cốt và gằn giọng :
- Đến bây giờ, nghĩa là cuối cùng rồi ngươi cũng vẫn phải lộ mặt thật của ngươi ra...
Liễu Phong Cốt gật đầu :
- Đúng vậy.
Thư Hương hỏi :
- Tại sao ngươi lại nẩy ra ý định như thế?
Liễu Phong Cốt đáp :
- Thứ nhất, tôi nghĩ rằng cô quá chán con người của ông bạn mập tôi đây, chắc chắn không khi nào cô chịu ưng làm vợ hắn: thứ hai, bây giờ tôi đang cần gấp đến cái sản nghiệp của nhà cô, tôi không thể áp dụng biện pháp lâu dài, vã lại ngay trước khi cô vào đây thì tôi đã hoàn thành một kế hoạch ăn chắc mà nhất định không hề xảy ra rắc rối.
Thư Hương hỏi :
- Và vì thế cho nên ngươi nói thật âm mưu cho ta biết?
Liễu Phong Cốt gật đầu :
- Tôi đã nói rồi, đã đến giờ sản nghiệp của cô vào trọn tay tôi, tôi cần cho cô phục tài của tôi chớ. Vả lại tôi đâu có còn gì phải sợ.
Thư Hương hỏi :
- Bây giờ thì ngươi định làm sao?

Liễu Phong Cốt nói :
- Bây giờ thì sửa soạn về Cẩm Tú sơn trang để cử hành hôn lễ, vì cần phải có Đào Đại Gia thân tự chủ hôn.
Thư Hương hỏi :
- Đào Đại Gia nào?
Liễu Phong Cốt cười :
- Tự nhiên là vị "Đào Đại Gia" mà cô mới vừa gặp đó chớ còn Đào Đại Gia nào nữa được?
Thư Hương giận lên tới óc, nhưng nàng vẫn cố làm bộ thản nhiên, nàng thấy cần bình tĩnh để tìm hiểu hết âm mưu của bọn này, nàng hỏi :
- Rồi sao nữa?
Liễu Phong Cốt đáp :
- Sau khi giang hồ đều hay biết, công nhận ta là người chánh thức thừa kế sự nghiệp của Cẩm Tú sơn trang thì lúc đó Đào Đại Gia sẽ tự nhiên lâm bịnh và yên ổn qua đời.
Thư Hương gật đầu :
- Và kế tiếp là chính ta cũng sẽ "trúng phong" mà chết?
Liễu Phong Cốt thở ra :
- Hồng nhan bạc mệnh, một cô gái vừa trẻ đẹp, vừa giàu có lại vừa thông minh thì khó mà "thọ" lắm.
Thư Hương thật hết sức bình tĩnh, nếu ai ở ngoài nghe, có thể tưởng như nàng nói chuyện về kẻ khác chớ không phải chính nàng, nàng hỏi :
- Và sau đó tất cả sản nghiệp của họ Đào hoàn toàn trở thành của họ Liễu?
Liễu Phong Cốt gật đầu :
- Biến thành của họ Liễu một cách danh chánh ngôn thuận, tuy nhiên, cái ơn của nhà họ Đào đối với ta không khi nào ta quên được, vì ta vốn là con người biết trọng tình.
Vì thế, mỗi năm, cứ đến Thanh Minh là ta có bận chuyện gì, nhất định cũng bỏ để đến vòng mộ của họ Đào thắp vài nén hương và nếu cần, cũng sẽ nhỏ đôi giòng nước mắt.
Thư Hương thở ra :
- Thật trong đời ta chưa thấy người nào suy tính công việc chu đáo như ngươi, nhưng rất tiếc là ngươi hãy còn quên một chuyện.
Liễu Phong Cốt nhướng mắt :
- Chuyện gì?
Thư Hương hỏi lại :
- Ngươi đã nói tất cả sự thật cho ta biết rồi, vậy mà ngươi vẫn nghĩ rằng ta bằng lòng ưng ngươi hay sao?
Liễu Phong Cốt cười lớn :
- Người ta nói thật đúng, "trăm cái khôn cũng còn có một cái dại", cô tưởng

tôi không nghĩ đến chuyện ấy hay sao? Thật là tối quá, bây giờ thì đâu có chuyện ưng hay không ưng gì nữa?
Thư Hương gặn giọng :
- Cứ tạm cho rằng ngươi có thể cưỡng bức ta đi, nhưng ngươi cũng không bao giờ mang ta ra trước công chúng để làm hôn lễ, không bao giờ có chuyện bái từ đường và ra mắt họ hàng, như ý muốn của ngươi đâu.
Liễu Phong Cốt thản nhiên :
- Cô cứ yên lòng, tôi đã nói một khi đã sắp bày kế hoạch thì không khi nào có chuyện sơ suất được.
Thư Hương hỏi :
- Ngươi sẽ có cách làm cho ta ưng thuận?
Liễu Phong Cốt đáp :
- Kể ra thì cũng có cách, nhưng không có thì giờ, vả lại cũng không cần phải tốn công như thế, chỉ cần làm cho cô không thể nói ra là được quá rồi.
Thư Hương gật đầu :
- Cái đó thì ta biết không khó, nhưng ưng là ở thân thể của ta, đâu phải ai muốn ta lạy trời lạy đất gì cũng được cả sao?
Liễu Phong Cốt cười :
- Đúng lắm, nhưng đâu cần đến cái chân của cô? Người ta vẫn có thể nhờ đến cái chân của người khác, cô quên rằng cô dâu phải che mặt lúc làm hôn lễ kia mà?
Thật quả là một chuyện kinh thiên động địa.
Thế nhưng một con người đã đến đường cùng, tự nhiên cũng bỗng cực kỳ tỉnh táo, sự tỉnh táo của Thư Hương bây giờ thật là đáng sợ.
Nàng nói chậm rãi :
- Ta biết, ngươi có thể làm được việc ấy, nhưng vẫn không thể nào dám làm.
Liễu Phong Cốt nhướng mắt :
- Rất tiếc đáng lý cô phải thấy rằng con người của tôi một khi đã nói ra chuyện gì là nhất định sẽ làm chuyện ấy dễ như chơi.
Thư Hương nói :
- Ta biết, ngươi dám nói là dám làm, nhưng riêng chuyện này ta bảo ngươi không dám là tại vì khi người làm sẽ bị ngay sự chú ý của mọi người. Chính vì thế cho nên ngươi chần chờ không dám, nếu không thì ngươi đã làm chuyện này lâu rồi, có phải thế không?
Liễu Phong Cốt gật đầu cười :
- Đúng vậy, Đào tiểu thơ cũng biết rằng Đào Đại Gia bằng hữu rất đông và bằng địa vị của tôi trong giang hồ, không nên để cho thiên hạ hoài nghi, vì thế, bây giờ tiến hành công việc là tôi phải chọn một người thay cô nương mà lo chuyện chu toàn. Phải có người thay cô mà nói chuyện cho thiên hạ tin mới được chớ, phải không?

Thư Hương lắc đầu :
- Không, ta biết không ai có thể thay ta mà làm cho thiên hạ tin được cả.
Liễu Phong Cốt nói :
- Có, phải có chớ, nếu không thì làm sao tôi thực hiện được kế hoạch, và khi người này nói ra thì bất luận ai cũng phải tin, đến cả những người thân tín nhất trong Cẩm Tú sơn trang cũng phải tin.
Thư Hương bĩu môi.
Liễu Phong Cốt gặn lại :
- Cô không tin rằng tôi đã có được người như thế?
Thư Hương đã bị cái vụ Trương Dị làm cho nghi hoặc, vì thế khi thấy Liễu Phong Cốt gặn lại, nàng đâm ra lúng túng :
- Ngươi... ngươi đã tìm được một người như thế?
Đáng lý thì nàng không nên hỏi như thế, và vì không nên hỏi nên Liễu Phong Cốt không trả lời.
Hắn không trả lời nhưng đã có người khác trả lời.
Không phải trả lời bằng tiếng nói mà trả lời bằng cách từ trong góc tối đi ra...
Trương Hảo Nhi đã xung xăn bước lại kéo tay người ấy và ngó Thư Hương như mỉm cười như... giới thiệu.
Cho dầu mặt biển có thành cồn và ngọn núi Thài Hành Sơn bỗng trở thành bình địa, Thư Hương cũng không bao giờ tưởng tượng nổi, con người ấy lại làm cái chuyện...
bán rẽ nàng như thế.
Chẳng thà đem thanh đao mà cứa họng nàng, chớ nhất định nàng không bao giờ chịu tin như thế.
Vậy mà bây giờ nàng phải chịu tin, người đó đã bước ra ánh sáng, đã hiện rõ từ chân tóc đến kẻ răng...
* * * * *
Đào Liễu.
Cũng như Trương Dị, nhưng khác hơn Trương Dị.
Không ai có thể giả làm Trương Dị được, vì cái con người của Trương Dị giả ấy có cái đầu quá lớn.
Đào Liễu không có cái đầu lớn, nhưng đã có những đặc điểm khác, kín đáo hơn, không ai biết rõ chỉ trừ có một người Thư Hương, vì hai người đã lớn lên bên nhau như hình với bóng.
Chẳng hạn như khi cười, người ta thấy hai má của Đào Liễu có lúm đồng tiền, nhưng không ai có thể biết rõ rằng lúm đồng tiền bên gò má trái lộ ra trước rồi mới đến lúm bên phải, nhưng vì khoảng cách của cái trước cái sau khít liền, nên bất cứ ai cũng tưởng lúm xuống một lượt.
Nhưng cái đó thì Thư Hương biết rất rõ ràng.

Chẳng hạn như cái lối nhếch môi trên của Đào Liễu.
Những trường hợp nhếch khơi khơi chớ không nói thì không kể, trường hợp cô ta nói thì người ta cứ tưởng vành môi nhếch trước rồi mới nói, nhưng Thư Hương thì thấy rõ ràng là tiếng nói phát ra rồi thì vành môi mới nhếch lên.
Cái đó cũng chỉ có nàng là biết chắc mà thôi, chính Đào Liễu cũng không biết về chuyện đó.
Bây giờ thì cô ta đang cười.
Rõ ràng hai cái lúm đồng tiền cái trước cái sau.
Cô ta kéo tay Trương Hảo Nhi một cách thân thiết y như cô ta từng kéo tay Thư Hương hồi dạo trước.
Nhìn qua, cô ta cũng vẫn không có gì thay đổi.
Cũng là một cô bé láu lĩnh, ngây thơ.
Không ai tìm được một vẻ ngượng ngập, thẹn thò trên mặt của cô ta.
Có thể nói cái độc nhất, cái làm cho Thư Hương thích thú nhất, phải được coi là cái cười của Đào Liễu.
Với cái miệng nho nhỏ, với vành môi nhênh nhếch, với hàm răng trắng trong vào nhỏ rít, với hai cái lúm đồng tiền, đặc biệt cái mà Thư Hương ưa nhìn và thích thú hơn hết là hai lúm đồng tiền, cái trước cái sau đó.
Mỗi lúc Đào Liễu hé môi cười, Thư Hương có cảm tưởng như đang nhìn đứa hài nhi còn nằm trong nôi, với nụ cười chưa bị nhiễm chút gì phiền muộn.
Nụ cười khá ái vô cùng.
Bây giờ cũng nụ cười đó, cũng nụ cười như đứa hài nhi khả ái đó.
Nhưng cũng may là Thư Hương không còn tâm tư để nhận xét về nụ cười, giá như nàng để ý thì có lẽ nàng sẽ ngả ngửa ra vì tức tối.
Đôi mắt của nàng sau khi nhận rõ Đào Liễu rồi thì cứ mở tròn xoe, mở thật to nhưng không thấy gì rõ nữa.
Luôn cả tiếng nói của Liễu Phong Cốt nàng cũng không nghe thấy.
Hắn đang hỏi Đào Liễu :
- Chuyện đó phải bắt đầu làm sao thì bây giờ chắc cô đã rõ rồi chớ?
Đào Liễu nhoẻn miệng cười :
- Vừa rồi Trương thơ thơ đã có nói rồi, tôi không hề quên nửa tiếng.
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Trương Hảo Nhi nói làm sao?
Đào Liễu đáp :
- Tối ngày mai, tôi sẽ đưa "lão gia" và tiểu thơ về Cẩm Tú sơn trang, lúc đó phải là lúc mà Quản gia và trang đinh thảy đều đã ngủ, tôi sẽ theo cửa hậu mà vào.
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Tại sao phải vào cửa hậu?
Đào Liễu đáp :

- Vì phải cần không cho ai biết.
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Tại sao lại phải không cho ai biết?
Đào Liễu đáp :
- Tại vì lúc đó Tiểu thơ không nói được, mà đi cũng không vững, cần phải không cho ai thấy.
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Sáng hôm sau nếu có người hỏi: "Tại sao tiểu thơ không ra hoa viên như lúc trước"? Thì phải trả lời làm sao?
Đào Liễu đáp :
- Tôi trả lời là tại vì tiểu thơ e thẹn nên không muốn gặp mặt ai.
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Tại làm sao e thẹn?
Đào Liễu đáp :
- Tại vì ngày hôm sau là đến ngày thành hôn, nên tiểu thơ e thẹn.
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Tại sao hôn lễ cử hành có vẻ vội vàng như thế?
Đào Liễu đáp :
- Bởi vì Đào Đại Gia thình lình thọ bịnh nên người bảo phải cử hành hôn lễ ngay.
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Đang bịnh thì tại sao lại cử hành hôn lễ?
Đào Liễu đáp :
- Đang đi dọc đường, Đào Đại Gia bị nhiễm sương lâm bịnh, người biết trong mình yếu lắm cho nên không muốn làm lở vỡ chuyện hôn nhân của đứa con gái thân yêu.
Liễu Phong Cốt mỉm cười :
- Những người có tuổi thường hay có ý nghĩ đó, cứ hễ lâm bịnh thì lại nghĩ đến con, cứ hễ có chỗ có nơi thì muốn cử hành hôn lễ, họ sợ lỡ có bề gì thì lại phải đợi đến ba năm, kể thì họ cũng có lý.
Đào Liễu nói :
- Chính vì bịnh khá nặng nên ông ta không thể ra ngoài tiếp khách, cho đến những bằng hữu thân thích nhất cũng đành phải thỉnh vào phòng để cho ông ta nói một vài lời tạ ơn thế thôi.
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Còn gì nữa không?
Đào Liễu đáp :
- Vì bịnh nhân cần phải tránh gió, nên màn phải buông phủ xuống, luôn cả cửa sổ phòng cũng được khép lại luôn.
Liễu Phong Cốt gật đầu :

- Phải, đã bịnh mà bịnh nặng như thế, tự nhiên cần phải trùm mền thật kín.
Đào Liễu nói :
- Bịnh nhân không thể ngồi lên, cũng không được nói nhiều, có một vài tiếng thì cũng không nghe rõ, vả lại, trong lúc gấp gáp như thế, bằng hữu thân tín cũng không kịp thông báo được nhiều.
Liễu Phong Cốt gật đầu :
- Phải rồi, làm sao thông báo kịp, chỉ cần mỗi địa phương trọng yếu có một người làm nhân... nhân chứng là tốt rồi.
Đào Liễu nói :
- Thiệp mời, thiệp báo tin cũng đã làm xong.
Liễu Phong Cốt nở nụ cười đắc ý :
- Rồi sao nữa?
Đào Liễu đáp :
- Sau đó là hôn lễ, Trương thơ thơ và Vương cô cô sẽ làm người phù dâu lo chuyện trang điểm cho cô dâu, khi xong xuôi, hai người đó cùng với tôi đưa cô dâu ra làm lễ từ đường.
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Kế tiếp?
Đào Liễu đáp :
- Kế tiếp là động phòng hoa chúc và khi đó là chúng tôi hết việc.
Liễu Phong Cốt cười ha hả :
- Còn nữa chớ sao lại hết, sau đó kể như là công đức đã viên mãn, ta phải lo chuyện kết hợp cho cô và vị huynh đệ của ta đây chớ.
Đào Liễu đỏ mặt cúi đầu.
Tuy nàng hết sức thẹn thùa, nhưng khi cúi đầu, mắt nàng vẫn liếc về phía Trương Dị, ánh mắt nói lên cả một sự trìu mến và ngưỡng mộ.
Không lẽ cô ta đã thật tình để ý cầu mong được kết hợp với tên Đại Đầu Quỷ?
Không lẽ câu chuyện lại đưa đến thật như những lời đùa của Thư Hương trước đây sao?
Trên đời thật làm sao phân định được đâu là thật đâu là giả, có những chuyện nghe qua rất hoang đường, thế nhưng lại là chuyện thật. Ngược lại, có những chuyện xem như là thật ngay trước mắt, vậy mà vẫn giả như thường.
Vì thế cho nên, có nhưng chuyện phải với người này mà không phải với người khác, đúng với người này nhưng lại không đúng với người kia, chẳng hạn như câu chuyện xảy ra, đối với Thư Hương chẳng những không đáng cười mà lại còn là chuyện tức gần hộc máu, thế mà người khác vẫn cười...
* * * * *
Mọi người đều đang cười.

Có thể câu chuyện quả đã làm cho họ phải cười, thế nhưng đối với Thư Hương, nàng không thể cười, mà cũng không nghe được tiếng cười của người khác.
Lúc nãy, nếu quả nàng đã như bị chìm sâu xuống đáy nước thì bây giờ, chính nàng cảm nghe như mặt nước đã đóng băng.
Nàng nghe thấy cả đến xương tủy của nàng cũng đang phát lạnh.
Giỏi lắm, Trương Dị, Đào Liễu, tất cả đều giỏi lắm.
Nàng bỗng muốn cười lên cho thật lớn, cười vì mình ngu xuẩn, cười vì mình đã dại dột xem hai người ấy là bạn thân thiết của mình.
Quá khứ, chẳng nhưng xem họ là bằng hữu, mà gần như nàng đã xem họ là những người không thể thiếu trong cuộc sống của mình.
Nhưng bây giờ thì tất cả đều tan nát.
Toàn cả vũ trụ này còn có tồn tại hay không, Thư Hương cảm thấy như không còn quan hệ.
Nàng bỗng cảm thấy rằng trên thế gian này bây giờ nàng không có một thân nhân, không có một bằng hữu nào cả.
Không, cũng có thể nói rằng còn có một người.
Người đó là Lữ Ngọc Hồ.
Nhất định Lữ Ngọc Hồ không phải là hạng người vô sỉ đê tiện như bọn này, bởi vì nếu không thì làm sao họ lại phải bố trí mưu kế để hảm hại hắn.
Đó cũng là một hy vọng cuối cùng của Thư Hương.
Nhưng bây giờ thì hắn đi đâu? Ở đâu?
Phải chăng hắn đang nổ lực để tìm cách cứu nàng?
Bây giờ chỉ cần biết Lữ Ngọc Hồ ở đâu, chỉ cần biết về tin tức của hắn là nàng sẽ có ngay quyết định...
Nàng nghiến răng căn hận, vì đối với những kẻ có mặt tại đây, nàng không còn biết hỏi ai.
Nhưng nàng cũng không cần phải nôn nóng, vì đã có Liễu Phong Cốt làm dùm nàng cái chuyện đó, hắn hỏi Trương Dị :
- Lữ Ngọc Hồ đâu? Không có đưa hắn vào chớ?
Trương Dị cười :
- Nếu không tìm người bảo đưa hắn vào đây thì tôi đâu lại vào trể như thế.
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Hắn là con người quả thật khó đối phó lắm à?
Trương Dị cười :
- Con người đã mang trong mình cả trăm vết đao thì làm sao dễ được, tuy nhiên, đối địch thì hắn không phải tầm thường, nhưng với bằng hữu thì hắn trở thành tên ngốc, chính vì quá ngốc nên chỉ cần một cái điểm nhẹ là hắn ngả ngay.
Liễu Phong Cốt hỏi :

- Tại sao lại không đưa thẳng hắn giao cho Thiếu Lâm tự cho rảnh nợ?
Trương Dị đáp :
- Đã bảo rằng hắn không phải tầm thường, trong khi chưa đi được mà để hắn ở ngoài thì làm sao yên tâm?
Liễu Phong Cốt cười :
- Lão đệ làm việc thật là cẩn thận, thảo nào người ta bảo kẻ nào lớn đầu là kẻ đó không ngu.
Trương Dị cười :
- Đã có hai người thuộc hạ của anh giữ hắn bên ngoài, nhưng để lâu cũng không tốt, có lẽ là nên đưa hắn vào đây.
Liễu Phong Cốt gật đầu :
- Đúng rồi, nên đưa hắn vào là phải.
* * * * *
Như vậy, chẳng những Thư Hương nghe được rất rõ tin tức của Lữ Ngọc Hồ, mà lại còn gặp được hắn luôn.
Hắn đi vào bằng một cái cán.
Nói "cán" cho tiện thế thôi, chớ thật sự đó chỉ là một khổ bố dầy, được xỏ vào hai cái cây, có hai người khiêng và hắn nằm dài trên đó.
Hắn giống như một người chết.
Không, khác hơn người chết, vì người chết cũng vẫn còn có xương, thân hình vẫn cứng, còn hắn thì không được như thế, thân hắn trông mềm như bún.
Người ta giở hắn dậy và hắn bỗng như một bãi bùn, hắn xụi luôn xuống đất.
Thư Hương chợt nhớ, lúc hắn uống rượu say tại sòng bạc Kim Râu, thân hình của hắn cũng giống y như thế.
Nhưng bây giờ thì hắn không phải say, hắn rất tỉnh táo, mắt hắn không hề có màu rượu, mắt hắn bây giờ đầy ngập hận thù.
Liễu Phong Cốt lắc đầu :
- Lão đệ dùng thủ pháp gì mà hắn bỗng hóa thành con sên như thế?
Trương Dị chậm rãi :
- Cũng không có gì nặng lắm, chỉ điểm sơ sơ vài ba chỗ cần thiết trong người của hắn thôi.
Liễu Phong Cốt nhướng mắt :
- Chịu nổi hàng trăm đao, thế mà lại chịu không nổi vài ba cái điểm nhẹ.
Trương Dị cười :
- Đó là tại vì hắn trọng bằng hữu đấy mà, hắn chịu nổi hàng trăm đao của kẻ địch nhưng đây là cái điểm của bằng hữu thì hắn phải chịu thua.
Liễu Phong Cốt thở ra :
- Tội nghiệp, nhắc một cái ghế đi, phải để hắn ngồi dựa đỡ, đã vậy mà còn nằm bẹp dưới đất bị nhiễm phong làm sao...

Thư Hương thật muốn phát ói, bằng vào giọng điệu của bọn chúng, nàng bỗng cảm nghe nồng nặc như phân heo.
Cái ghế thật rộng, có chỗ dựa, có chỗ gát tay, thế mà Lữ Ngọc Hồ ngồi gần không vững được, họ phải đặt hắn ngồi dựa xéo một bên.
Liễu Phong Cốt bước lại gần mỉm cười :
- Lữ huynh, lâu quá không gặp nhau, không ngờ Lữ huynh yếu như thế này... Bậy quá, tôi đã nói mà, tửu sắc tuy có người mê mẩn nhưng không làm sao bằng cơm gạo, phải ráng bảo trọng mới được chớ.
Lữ Ngọc Hồ nhìn hắn trân trân và thình lình, dùng hết sức khạc một bãi nước bọt phun phèo vào mặt hắn.
Liễu Phong Cốt thản nhiên, hắn vẫn mỉm cười và cũng không thèm chùi mặt.
Trên đời có lẽ chỉ có mỗi một người, đúng là một lão hồ ly.
Lữ Ngọc Hồ gom hết sức bật cười thành tiếng :
- Phục lắm, phục lắm, ta thật tình phục, bây giờ ta mới thấy ngươi đúng không phải là con người, thật ta không biết tại làm sao ngươi lại sanh ra có vóc dáng con người như thế?
Liễu Phong Cốt nhìn chăm chăm vào mặt Lữ Ngọc Hồ một lúc thật lâu rồi quay qua cười hỏi Trương Dị :
- Lão đệ có hiểu được ý nghĩa câu nói của hắn không?
Trương Dị gật đầu :
- Hiểu, ý hắn muốn anh giết hắn cho mau.
Liễu Phong Cốt nói :
- Chết cũng được, vì bây giờ hắn đã thành hung thủ, Thiếu Lâm tự đã xác nhận hắn là người đã giết Đa Sự hòa thượng, thì hắn chết cũng đã được rồi.
Trương Dị nhún vai :
- Vậy mà tôi biết anh chưa có thể giết hắn.
Liễu Phong Cốt mỉm cười, nụ cười của hắn làm cho Thư Hương liên tưởng đến miệng quỷ nhăn nanh...
Hắn cười gật gật :
- Thật sự thì cũng không vội, ta cũng cần xem thật sự là hắn có thể chịu nổi mấy đao.
Trương Dị hỏi :
- Anh đoán thử xem?
Liễu Phong Cốt nói :
- Ít nhất cũng phải một trăm hai mươi đao.
Trương Dị lắc đầu :
- Không ai chịu nổi.
Liễu Phong Cốt hất mặt :
- Cá đi, nếu hắn chết trước một trăm mười chín đao thì tôi chịu thua đó.

Trương Dị lắc đầu :
- Cái đó cũng còn phải tùy dùng đao mạnh hay yếu và có trúng chỗ hay không.
Liễu Phong Cốt vung tay, thanh đao đã có ngay trong tay hắn và hắn đâm một nhát càn cạn vào đùi của Lữ Ngọc Hồ.
Hắn hất mặt hỏi :
- Cở đó được không?
Trương Dị chưa trả lời thì Thư Hương vụt kêu lên :
- Ta cá.
Liễu Phong Cốt quay lại :
- Cá cái gì?
Thư Hương nói :
- Ta cá ngươi không dám giết hắn bằng một đao, nếu giết được ta sẽ ưng ngươi làm chồng ngay...
Nàng nói vừa dứt thì Đào Liễu đã bước lại.
Cô ta nhìn Liễu Phong Cốt cười cười.

Đại Nhân Vật
Hồi 45
Có Phật phải có tăng

Thấy Đào Liễu bước lại, Thư Hương trừng mắt nhìn cô ta, nhưng cô ta làm như không thấy, cứ cười nói với Liễu Phong Cốt :
- Liễu gia không biết chớ tiểu thơ của tôi là người vốn có lòng nhân, vì sợ Lữ thiếu gia phải chịu đau đớn mà trước sau gì rồi cũng phải chết, cho nên dùng cách nói khích như thế để cho Lữ thiếu gia được chết cho yên lành hơn đó.
Nàng cười thật ngây thơ và nói tiếp :
- Tâm ý của tiểu thơ tôi không ai biết rõ bằng tôi đâu.
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Cô còn biết gì nữa không?
Đào Liễu cười :
- Tôi còn biết tiểu thơ của tôi lòng dạ tuy tốt, nhưng một khi cần biến tánh thì biến cũng rất nhanh, có lúc muốn ăn trái cây ngâm băng, nhưng khi vừa bưng chén là lại không thèm, muốn ăn thức khác, tự nhiên, chén ngon ngọt đó là tôi phải ráng ăn cho hết.
Cô bé háy háy mắt cười cười :
- Vì thế, vì cái tánh hay thay đổi bất thường đó, nên bất cứ tiểu thơ tôi cá với ai một việc gì thì người đó phải coi chừng, khi đánh cá thì xôm lắm, nhưng khi đã bị thua là cũng bằng một thái độ thật xôm nhưng xôm để nói ngược chớ không khi nào chịu thua ai cả.
Thư Hương nhìn cô tớ gái mà mắt như hai đóm lửa.
Đào Liễu quay lại nhìn nàng cười nói :
- Xin tiểu thơ đừng giận, bởi vì tánh tôi không hay dối trá, có sao là nói vậy thôi.
Thư Hương cười lạt :
- Ngươi hãy yên lòng, cho dầu ta có giận con heo nái đi nữa, thì ta cũng không khi nào biết giận ngươi đâu.
Đào Liễu cúi mặt nói lầm thầm :
- Tôi cũng biết tiểu thơ nhất định là sẽ giận tôi lắm, nhưng cũng mong cô nương cũng nên biết dùm cái khổ của riêng tôi.
Thư Hương quắc mắt :
- Sao? Ngươi khổ như thế nào?
Đào Liễu nói :
- Tôi sanh ra là một con a đầu, một đứa đầy tớ, còn tiểu thơ sanh ra thì đã

là...
tiểu thơ, không làm sao biết được cái khổ của a đầu, bởi vì đã là a đầu, đã là đầy tớ thì con người tự nhiên sẽ biến thành như một khúc cây, một khúc cây không thể biết vui mà cũng không thể biết khổ.
Nàng thở ra và nói tiếp :
- Thật ra thì không phải thế, bởi vì a đầu hay đầy tớ gì cũng vẫn là người và nhất là không ai muốn làm đầy tớ đến suốt đời.
Thư Hương giận đến phát rung :
- Ta... ta đã xem ngươi là đầy tớ bao giờ đâu, nói đi?
Đào Liễu nói :
- Bất luận tiểu thơ xem tôi như thế nào, tôi cũng vẫn là đầy tớ vì bản thân đã là đầy tớ thì mãi mãi phải là đầy tớ.
Thư Hương gằn giọng :
- Vì thế nên ngươi đâm ra oán hận và cố tâm hảm hại ta, phải không?
Đào Liễu cúi đầu đáp nhỏ :
- Nếu tiểu thơ lâm vào tình cảnh của tôi thì tiểu thơ nhất định cũng không làm sao khác hơn nữa được.
Thư Hương vụt thở ra :
- Được rồi, ta không trách ngươi gì cả, ta chỉ có một câu nói muốn nói cho ngươi biết.
Đào Liễu nói :
- Xin tiểu thơ cứ nói, tôi đang nghe đây.
Thư Hương nói :
- Ngươi hãy lại gần, ta chỉ muốn nói cho một mình ngươi nghe thôi.
Đào Liễu cúi đầu chầm chậm bước lại...
Thư Hương gom cả lực khí lại, xáng cho cô ta một tát tai xiểng niểng.
Và sau đó thì nàng lại quị luôn xuống đất khóc rống lên.
Sự nhẫn nại đã quá lâu, làm cho nàng bị dồn tức, bây giờ khóc lên được lại bỗng nghe như vơi nhẹ khá nhiều...
Nhưng không còn uất nghẹn thì lại bỗng nghe như toàn thân bỗng như trống rỗng.
Đúng rồi, không còn gì nữa cả, không còn hy vọng gì nữa cả.
Chưa bao giờ nàng sống riêng rẻ một mình, khi chưa gặp Trương Dị, Lữ Ngọc Hồ, ít nhất nàng cũng còn có một chỗ dựa là Đào Liễu, nhưng bây giờ thì thật chẳng còn gì hết cả.
Bây giờ thì đúng là đang chết đuối giữa sông, mặt nước không có một cọng cỏ nào để với tay.
Nàng không còn gượng dậy nổi, nàng đã hoàn toàn tuyệt vọng.
Bây giờ thì nàng cách cỗ quan tài không xa lắm, nàng bỗng cảm nghe như cực kỳ tịch mịch, y như sắp sửa đi vào cõi chết.

Quả thật không phải riêng nàng, mà tất cả đều im lặng, giả như không ai cử động.
Thư Hương không ngẫng lên, nhưng nàng cảm thấy như mọi người đang nhìn vào mình, hình như họ cũng cảm thấy như nàng đang sắp chết.
Nàng nghĩ chắc như thế, bởi vì nếu không thì tại sao họ lại lặng im lạ lùng như thế?
Bây giờ thì nàng không còn khóc nữa, không khí quả thật y như cỏi chết, nàng không nghe họ nói, mà hình như họ cũng không thở mạnh...
* * * * *
Quả đúng như Thư Hương "cảm nghe".
Tất cả đều lặng im, nhưng không phải lặng im nhìn thấy Thư Hương sắp chết như nàng đã nghĩ, họ lặng im vì họ đang lắng nghe tiếng động.
Tiếng động phía trên gian hầm, tiếng động trên đại điện.
Tiếng bước chân thật nặng.
Đã là chùa, nếu có người đi cũng không phải là chuyện lạ, nhưng lạ ở chỗ là bước chân nặng quá.
Chỉ nghe tiếng động của bước chân, người ta có thể đoán con người đó cao lớn lắm, nhưng không, nếu tính theo sức nặng thì người đó chắc phải đến hơn... mười trượng.
Nhưng làm sao lại có người cao như thế ấy?
Chuyện lạ thứ hai là tiếng bước cứ lẩn quẩn ngay cái hầm của bọn Liễu Phong Cốt.
Trương Dị ngẩng mặt nhìn lên, hắn thấy lỗ hổng chỗ cỗ quan tài tụt xuống vẫn trống trơn chớ không bít lại.
Như vậy, rất có thể người đó đã thấy miệng hầm.
Chỉ có điều chỗ đó không phải có cầu thang, mà chỉ có một lỗ hổng, từ trên nhìn xuống khó thấy rõ bên dưới, nhưng nhất định là người trên đó đã khám phá được cái hầm.
Liễu Phong Cốt vụt nói :
- Vô Sắc hòa thượng.
Vương đại nương tái mặt :
- Có phải lão đã đến không?
Liễu Phong Cốt nói :
- Ngoài Hòa thượng Vô Sắc ra, trên đời này không có ai có bước chân nặng như thế ấy.
Trương Dị nói :
- Họ đến ba người.
Vương đại nương cau mặt :
- Ba người?
Liễu Phong Cốt gật đầu :

- Có hai người bước chân nhẹ lắm, khó nghe thấy.
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Nhưng cái lão Hòa thượng ấy lẩn quẩn trên đó làm gì thế?
Liễu Phong Cốt nói :
- Bằng vào dáng đi đó, chứng tỏ lão ta đang thị uy với chúng ta.
Trương Hảo Nhi chớp chớp mắt :
- Lão biết chúng ta ở dưới này sao?
Trương Dị gật đầu :
- Có đui mới không biết, cái lỗ hổng sờ sờ đó.
Vương đại nương chắc lưỡi :
- Tại làm sao không đậy lại?
Liễu Phong Cốt nói :
- Hồi cho tụt cỗ quan tài xuống thì tôi đã đậy lại rồi.
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Vậy tại sao bây giờ trống hốc như thế?
Liễu Phong Cốt cau mặt :
- Lạ quá, có lẽ lão Hòa thượng bắt gặp chỗ cơ quan...
Trương Dị lắc đầu :
- Làm sao lại bắt gặp hay như thế? Nhất định là có người mở ra.
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Ai?
Trương Dị nhún vai :
- Làm sao biết được.
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Lão có thể nhảy xuống lỗ hổng đó không?
Trương Dị đáp :
- Dư sức, nhưng lão không làm thế đâu, lão đang tìm đường.
Vương đại nương thất sắc :
- Nếu lão tìm được đường xuống thì chúng ta làm sao đi thoát?
Trương Hảo Nhi cười :
- Không sao, bọn Kim Râu đã được chôn kỷ rồi, bây giờ kể như vụ án đó không còn chứng cớ, bây giờ thì chỉ có mỗi mình Lữ Ngọc Hồ là hung thủ, lão có xuống đây thì mình đang tra khảo hắn về chuyện đó là xong.
Trương Dị lắc đầu :
- Chuyện không đơn giản như thế đâu, tôi phải lên mới được.
Vương đại nương trố mắt :
- Bộ điên sao mà lên gặp lão?
Trương Dị đáp :
- Không lên không được.
Liễu Phong Cốt gật đầu :

- Đúng, không lên là chết hết.
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Tại sao vậy?
Trương Dị đáp :
- Lão đã tìm được đến đây là lão đã hồ nghi, nhất định lão còn phải điều tra lại chớ không quả quyết Lữ Ngọc Hồ...
Hắn ngó Liễu Phong Cốt cười cười :
- Chưa kịp tạo cơ hội thì cơ hội đã tới rồi.
Liễu Phong Cốt cười cười :
- Kể ra chỗ này lấp luôn là được lắm.
Trương Dị nói :
- Vậy là tôi lên.
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Có nắm chắc không?
Trương Dị đáp :
- Đương trường thì không chắc, nhưng ứng biến thì chắc có cơ hội.
Trương Hảo Nhi nhướng mắt :
- Coi chừng... Phục Hổ quyền...
Trương Dị cười :
- Tôi không phải cọp thì tại sao lại sợ Phục Hổ quyền?
Trương Hảo Nhi thở ra và quay qua hỏi Liễu Phong Cốt :
- Anh thấy hắn có điên không?
Liễu Phong Cốt nói chậm rãi :
- Hắn chắc không điên, cho dầu tất cả thiên hạ đều điên thì hắn cũng không điên.
Bên trên tiếng bước chân vẫn trầm trầm và dưới này thì Trương Dị đã đi ra.
Trương Hảo Nhi lắc đầu :
- Tôi mong hắn đừng thành con cọp chết.
Liễu Phong Cốt cười :
- Hắn có chết tôi cũng đâu có chôn cô theo mà sợ dữ vậy?
Trương Hảo Nhi háy một cái thật dài...
Không hiểu sao, giá như bây giờ có con dao và nếu đủ sức, nhất định Thư Hương sẽ khoét hai con mắt ấy mà không một chút gớm tay.
* * * * *
Tiếng bước chân ngừng lại.
Trương Hảo Nhi chớp mắt :
- Hắn đã lên tới và lão Hòa thượng cũng đã thấy hắn rồi.
Vương đại nương nói :
- Lão Hòa thượng đó không biết mặt hắn, tự nhiên sẽ không biết hắn đến làm gì.

Trương Hảo Nhi nói :
- Chính vì thế cho nên bây giờ lão mới dừng lại và chắc lão đang hỏi: "Thí chủ là ai, thí chủ từ đâu tới"?
Vương đại nương nói :
- Không biết hắn có dám nói thẳng là hắn đến để giết lão hay không?
Trương Hảo Nhi lắc đầu :
- Nhất định là không. Thiên hạ gọi hắn là con heo hèm, thế nhưng hắn không ngu như heo vậy đâu, nhất định hắn kiếm cách nói quanh để cho lão không đề phòng rồi hắn thừa cơ hạ thủ.
Vương đại nương gật gật :
- Có lý, có lý! Chắc chắn hắn sẽ thừa lúc bất phòng đánh một cú tối độc, vì chỉ có thế mới mong thắng được lão trọc ấy.
Trương Hảo Nhi nói :
- Mà cho dầu cú đánh đó không hoàn toàn hạ được, thì ít nhất cũng chiếm được thế thượng phong.
Vương đại nương nói :
- Đúng rồi, vì thế nên mình mới nghe im ru, bây giờ thì hắn ở ngoài nói dóc với lão trọc.
Trương Hảo Nhi nói :
- Bằng vào cái miệng lẻo lẹo của hắn, khi hắn nói dóc là chồn cáo cũng phải tin, chuyến này thì nhất định lão trọc già đó phải bị hắn lừa.
Vương đại nương bật cười :
- Chắc cô cũng đã từng bị hắn lừa dữ rồi phải không?
Trương Hảo Nhi nhếch nhếc môi :
- Tự nhiên.
Vương đại nương dồn tới :
- Chắc có bận hắn nói để đấm lưng dùm rồi hắn... tuột luôn?
Trương Hảo Nhi lại nhếch nhếch môi :
- Tự nhiên, có sao hông? Ghen hả?
Cô ta nắm tay Đào Liễu cười nói :
- Ai có ghen mấy chắc chắn không khi nào bằng cô, không phải?
Đào Liễu từ nãy giờ cứ mở tròn đôi mắt, cô ta đang ráng tập trung để nghe, không phải nghe Vương đại nương và Trương Hảo Nhi nói bậy, mà cô ta đang lóng nghe tiếng động bên trên.
Thái độ của cô ta, không làm sao giấu được sự quan tâm lo lắng cho Trương Dị.
Không ai đoán biết được tâm trạng của Thư Hương.
Không biết nàng có mong cái đầu to của hắn sẽ bị lão Hòa thượng bổ ra làm đôi?
Đào Liễu vụt kêu lên :

- Kìa, hình như họ đã đánh nhau!
Thật ra thì không đợi cho cô ta nói, mọi người cũng đã nghe rồi.
Bên trên, tiếng bước chân bắt đầu khua động.
Tiếng động có phần nặng hơn hồi nẫy.
Tiếng bước chân chính là "La Hán Phục Hổ quyền" chỉ có Thiếu Lâm mới thi triển đúng mức, khi đánh xong trọn một bài quyền, trên mặt đất chỉ có bảy dấu chân.
Vương đại nương nói :
- Cứ như thế thì chắc chắn lão trọc già đó quả đã áp dụng Phục Hổ quyền để đối phó với Trương Dị.
Trương Hảo Nhi thở ra :
- Chính vì thế cho nên hắn không làm sao chiếm được thượng phong.
Vương đại nương cũng tỏ vẻ lo âu :
- Xem chừng như thế này thì chắc khó ăn, lão trọc già đó lợi hại lắm...
Trên đại điện tiếng bước chân càng nặng nề hơn, hình như họ đã dùng toàn lực.
Trương Hảo Nhi vụt cười :
- Nhưng nên nhớ rằng Trương Dị cũng không phải là tay dễ đối phó lắm đâu, nếu không thế thì nãy giờ hắn đã bị hạ rồi. Nhất là nghe tiếng vận công quá mức của lão trọc già đủ biết không phải dễ chơi với hắn đâu.
Thình lình, ngay trong lúc đó, tiếng bước chân bỗng vang lên bảy tiếng liền nhau và đặc biệt bảy tiếng này lớn hơn, nặng hơn từ nãy giờ.
Sắc mặt của Liễu Phong Cốt bây giờ mới biến đổi, hắn nói :
- "Phong Lôi Tịnh Tác"!
Phong Lôi Tịnh Tác là một chiêu nổi danh bá đạo trong toàn bộ Phục Hổ quyền, những nhà sư Thiếu Lâm rất ít người được học và đối với những cao tăng có quyền học thì cũng rất ít người dùng đến.
Nó là một chiêu thế cuối cùng khi gặp đối phương quá mạnh.
Nó được sử dụng trong trường hợp "vạn bất đắc dĩ" vì đó là sát thủ.
Bằng vào địa vị và công lực của Vô Sắc đại sư mà phải sử dụng đến chiêu thế đó, đủ thấy ông ta đã bị Trương Dị làm cho khốn đốn...
Và bất cứ một ai, khi đã gặp chiêu thế đó là kể như mạng sống đã đến phút cuối cùng.
Bên trên không có tiếng rú, cũng không có tiếng người bị ngả.
Như vậy là Trương Dị đã tránh được chiêu thế trí mạng của nhà sư.
Không hiểu tại sao Thư Hương vụt thở phào.
Chính nàng cũng không hiểu được tâm trạng của nàng ra sao nữa.
Nàng đã lâm vào hoàn cảnh tuyệt vọng, nếu còn chút mỏng manh thì đó là sự thắng thế của Vô Sắc đại sư.
Chỉ khi nào ông ta thắng Trương Dị, ông ta xuống hầm thì cuộc diện mới có

thể thay đổi, bằng không, bằng như Trương Dị hạ được ông ta thì nàng quả đã đi vào tuyệt lộ.
Vậy mà không hiểu tại sao nàng lại nhẹ nhỏm người, khi biết Trương Dị tránh được chiêu sát thủ vừa rồi.
Như vậy là nàng không mong cho Trương Dị chết.
Mà Trương Dị không chết, nhà sư Thiếu Lâm bị bại thì nàng phải chết.
Tâm trạng của những cô gái quả là một đám sương mù.
Con mắt thường của người đời không sao nhìn thấy được.
Trương Hảo Nhi cũng thở phào :
- Như vậy cú đánh Phong Lôi Tịnh Tác của lão trọc không hạ hắn nổi.
Liễu Phong Cốt đáp :
- Hắn đã tránh khỏi rồi...
Họ cũng đều nhẹ nhỏm, nhưng không chắc họ lo cho Trương Dị như Thư Hương, họ đang lo cho chính cái mạng của họ.
Vì nếu Trương Dị bị hạ là kể như họ cũng không thoát khỏi.
Cho dầu có đưa Lữ Ngọc Hồ ra đi nữa, trong trường hợp như thế này, lão Hòa thượng Thiếu Lâm dễ gì chịu tin cho.
Trương Hảo Nhi nói :
- Tôi thật muốn lên xem quá, không hiểu hắn đã áp dụng chiêu thế gì mà đối phó được với lão Hòa thượng đó như thế?
Liễu Phong Cốt nói :
- Cho đến bây giờ, hắn chưa tung ra chiêu tấn công nào cả.
Trương Hảo Nhi nhướng mắt :
- Hắn chịu đánh chớ không đánh trả à?
Liễu Phong Cốt gật đầu :
- Đúng như thế.
Trương Hảo Nhi cau mặt :
- Như vậy là môn pháp gì?
Liễu Phong Cốt đáp :
- Đó là đòn lợi hại nhất, chỉ dùng cách ấy mới có thể đối phó với lão Vô Sắc đại sư được thôi.
Trương Hảo Nhi hỏi :
- Anh có biết hắn dùng phương thức gì không?
Liễu Phong Cốt gật đầu :
- Biết chớ, bây giờ thì hắn đang áp dụng lối khinh công theo Bát Quái Du Long chưởng, hắn dụ cho Vô Sắc đại sư đánh hết mức rồi thì mới chịu ra tay.
Trương Hảo Nhi chớp chớp mắt :
- Tôi biết rồi, lão trọc có giỏi cách mấy thì với tuổi đó thể lực cũng phải có chừng hạn, hắn chờ cho lão quần mỏi rồi là hắn cho lão ngả.

Liễu Phong Cốt nói :
- Huống chi, La Hán Phục Hổ quyền vốn là dùng mạnh đánh yếu, lấy cương khắc nhu, vì thế khi sử dụng quá mức rất dễ bị tiêu hao thể lực, lão đã đánh luôn một hơi hết một trăm lẻ tám chiêu Phục Hổ quyền thì cho khí lực lão bằng trời đi nữa cũng phải há miệng ra thở dốc.
Trương Hảo Nhi cau mặt :
- Nhưng Trương Dị vốn không phải là môn đệ của Bát Quái môn thì làm sao hắn lại biết Bát Quái Du Long chưởng?
Liễu Phong Cốt lắc đầu :
- Con người của hắn võ công phức tạp lắm, cho dầu nhìn tận mắt cũng khó mà phân định...
Hắn trầm ngâm một chút khá lâu, hình như hắn đang nghiền ngẫm một vấn đề trọng đại và cuối cùng hắn nói chầm chậm :
- Hắn là một tay giúp việc đắc lực, rất hữu dụng, ta đang cần có hạng người như thế, cho nên ta đâu cần phải truy cứu lai lịch hắn làm chi.
Trương Hảo Nhi đảo đảo đôi mắt :
- Câu nói đó anh nói để cho ai nghe?
Liễu Phong Cốt đáp :
- Tôi nói để tôi nghe.
Vương đại nương nói :
- Nhưng tôi nghĩ mãi vẫn không ra, không hiểu tại sao anh lại có thể kết giao với hắn?
Liễu Phong Cốt nói :
- Tôi đã nói rồi, tôi cần hắn mà hắn lại cũng rất cần tôi, chỉ có thế thôi.
Vương đại nương hỏi :
- Nhưng tại làm sao hắn lại cần anh? Anh cần hắn thì không nói cũng biết rồi, nhưng hắn cần anh thì hơi lạ đó nghe.
Liễu Phong Cốt nhướng mắt :
- Ai bảo hắn không có chỗ cần tôi? Nói như thế là lầm, đâu phải hắn coi ngon lành như thế rồi hắn khỏi phải nhờ ai? Nè, nói cho ngươi biết nghe, hình như hắn mang một cái án gì ở vùng quan ngoại lớn lắm, vì thế nên hắn mới trốn vào đây và ngươi biết ở đây ai là người đủ sức bảo đảm cho hắn? Không phải tôi thì hắn đã bị người ta tóm mất lâu rồi chớ đâu đến ngày nay?
Vương đại nương hỏi :
- Anh đã điều tra rõ như thế à?
Liễu Phong Cốt rùn vai :
- Ngươi tưởng đâu tôi đụng đâu dùng đó hay sao chớ?
Vương đại nương cười :
- Đã điều tra kỷ, đã nắm chắc được rồi, thế sao còn có nhiều chuyện mà anh không dám cho hắn biết?

Liễu Phong Cốt cười khảy :
- Dùng người rồi cái gì cũng cho họ biết cả hết à? Như ngươi đây, chắc ngươi biết hết về tôi rồi chớ?
Nói xong câu đó, hắn lại cười, cái cười của hắn thật là thân thiết, thật dịu dàng, vừa cười hắn vừa vổ vổ vai Vương đại nương...
Thái độ của hắn thì thân mật, nhưng lời lẽ của hắn thì lại như một gáo nước lạnh tạt vào mặt Vương đại nương, hắn làm cho Vương đại nương đỏ mặt ngậm câm...
Trương Hảo Nhi cười cười :
- Tôi cũng có một chuyện nghĩ mãi mà không thông.
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Chuyện gì?
Trương Hảo Nhi nói :
- Cái đầu của hắn lớn quá, cái bụng của hắn cũng không phải nhỏ, thế sao hắn lại có được cái khinh công thần diệu như thế? Chẳng lẽ...
Cô ta vụt nghiêng tai lắng nghe và nói tiếp :
- Đã đến chiêu Phục Hổ Dương Uy...
Cô ta nói chưa dứt thì từ trên, theo cái lỗ trống cửa sổ quan tài tụt xuống khi nãy, có một người văng xuống.
Thật là vừa vặn, con người đó rớt ngay vào cỗ quan tài.
* * * * *
Cỗ quan tài vốn không đậy nắp.
Không đậy nắp cỗ quan tài cũng nhỏ.
Với cái đầu và cái bụng của Trương Dị nếu có rớt ngay thì nhất định cũng không làm sao lọt ụp vô được, mà nếu có rớt bằng một trớn mạnh quá thì chắc chắn cỗ quan tài cũng sẽ banh ngay.
Vậy mà người rớt xuống lại rơi vào cỗ quan tài, rơi hụp vô trong.
Vì người đó thân hình rất nhỏ.
Vì người đó không phải là Trương Dị...
Vì người đó là Vô Sắc đại sư!

Đại Nhân Vật
Hồi 46
Cái bí mật của Lữ Ngọc Hồ

Phục Hổ Dương Uy tức là chiêu thứ một trăm lẻ tám của Phục Hổ quyền.
Nó là chiêu tối hậu.
Nếu bắt đầu từ chiêu thứ nhất, trừ trường hợp thao dượt, còn nếu giao đấu mà dùng đến chiêu này thì bất cứ ai cũng phải kiệt sức.
Không một cao tăng nào của Thiếu Lâm lại dùng đến mức đó.
Vậy mà Vô Sắc đại sư đã phải dùng.
Vì thế mà khi rơi vào trong cỗ quan tài là ông ta hết nói, hết cục cựa luôn.
Sau đó là Trương Dị nhảy xuống.
Hắn nhảy xuống một cách thật nhẹ nhàng.
Cái đầu của hắn lớn lắm, có lẽ cũng phải đến mười cân nặng, thêm thân hình ột ệt của hắn nữa, thế mà hắn nhảy xuống giống như một hình nhân bện bằng bông gòn.
Cho dầu hắn không có xương đi nữa, nội thịt và mở không cũng đã nặng quá rồi, vậy mà hắn nhảy xuống nhẹ bông.
Hắn nhảy xuống thật nhẹ, nhưng khi hắn bắt đầu đi thì hắn lại... lệt bệt như vịt xiêm.
Thư Hương nhắm mắt.
Nàng không muốn nhìn thấy con người ấy, mãi mãi không bao giờ muốn thấy.
Vậy mà khi hắn còn giao đấu với Vô Sắc đại sư, nàng không nói ra bằng lời, nàng cũng không có ý nguyện chính thức rõ ràng, nhưng trong tiềm thức của nàng, nàng mong cho hắn thắng.
Mặc dầu hắn thắng là nàng không còn hy vọng.
Rõ ràng hắn là một con người ti tiện, hắn đã toa rập với Liễu Phong Cốt để hại nàng.
Rõ ràng Vô Sắc đại sư là một bật cao tăng, hành động của ông ta lại là hành động đúng theo chính nghĩa, và nhất định khi ông ta thắng, chắc chắn nàng sẽ được giải thoát ngay.
Vậy mà trong chỗ sâu kín nhất trong lòng nàng, kẻ thắng mà nàng mong muốn vẫn không phải là Vô Sắc đại sư.
Bây giờ nàng nhắm mắt lại và nước mắt trào ra.
Chính nàng cũng không thể hiểu được lòng nàng.
Nàng đâm ra bực với chính mình, không hiểu lòng mình tại sao lại mâu thuẩn dị kỳ như thế.

Tuy đã nhắm mắt lại, nhưng Thư Hương vẫn tưởng tượng được dáng sắc của tên...
Đại Đầu Quỷ bây giờ ra sao.
Nhất định là hắn đang trong dáng sắc cực kỳ đắc ý.
Bây giờ thì nhất định dáng đi lệt bệt của hắn càng thêm khệnh khạng. Không đắc ý sao được, chính hắn mới vừa hạ xong một nhân vật danh vọng lẩy lừng.
Cả vị cao tăng không ai dám nghĩ đến chuyện giao đấu mà vẫn thắng thì làm sao hắn không đắc ý?
Thêm vào đó âm mưu kế hoạch của họ coi như đã hoàn toàn thành tựu, Lữ Ngọc Hồ đang chuẩn bị để chết vào tay họ. Vô Sắc đại sư thì kể như đã loại hắn rồi, họ đâu còn sợ ai làm trở ngại nữa đâu.
Từ trước Thư Hương cũng đã có nghe đến những âm mưu tối độc trong võ lâm, nàng đã từng nghe những âm mưu đã làm cho người lành điêu đứng, đã làm cho không biết bao nhiêu chính nhân quân tử đã phải táng mạng...
Nhưng nàng cũng từng nghe, bất cứ âm mưu nào, càng độc, càng ác thì sớm muộn gì cũng bị phanh phui, cho dầu người lành có bị hảm hại, nhưng cuối cùng chánh nghĩa vẫn thắng, tà gian cũng vẫn phải đền tội, không sớm thì muộn.
Nàng không biết chắc về sau này bọn Liễu Phong Cốt có phải đền tội hay không, chánh nghĩa có thắng hay không, nàng chỉ biết chắc rằng hiện tại người lành như Lữ Ngọc Hồ, như Vô Sắc đại sư đã hết phương vùng vẫy.
Và chính nàng, cũng đã hoàn toàn tuyệt vọng.
Như vậy thì lủ ác nhân đã toàn thắng, âm mưu của chúng đã hoàn thành, người lành đang bị dập xuống tận cùng của địa ngục.
Thư Hương vô cùng căm tức, không những căm tức cho tất cả, mà còn căm tức cái thế giới mà nàng đang sống này.
Nàng cảm thấy bao nhiêu đạo lý trên thế gian này không có cái nghĩa lý gì...
* * * * *
Đúng như ý nghĩ của Thư Hương, Trương Dị đang hiu hiu tự đắc.
Hắn có đủ lý do mà tự đắc.
Liễu Phong Cốt bước lại vỗ vỗ vai hắn cười cười :
- Hạng nhất, lão đệ xứng đáng là số một trên đời rồi, trận này mới đáng gọi là vinh quang.
Trương Dị nói bằng một giọng chậm rãi :
- Cũng chẳng có chi.
Trương Hảo Nhi bước tới :
- Ai nói "chẳng có chi"? Trong giang hồ có được mấy người đánh ngã lão Hộ pháp Thiếu Lâm chớ?
Trương Dị cười cười :

- Thật ra thì công lực của lão hơn tôi nhiều lắm chớ không phải kém đâu, tôi thắng được chẳng qua là nhờ vào cái may thế thôi.
Liễu Phong Cốt cũng cười :
- Đâu phải, vận khí không đâu có được, thắng là nhờ vào chiến thuật hay đó chớ.
Trương Hảo Nhi lại xen vô thật... xôm :
- Nè, mà anh dùng phương thức gì mà hay quá vậy? Nói cho bọn này nghe với có được không?
Trương Dị nói :
- Phục Hổ La Hán Quyền đã trải hơn mười đời tu chỉnh, cải tiến, có thể nói đến ngày nay, đối với các cao tăng của Thiếu Lâm, một khi đã thi triển công phu đó thì không ai có đủ công lực để đánh bại, vì thế cho nên...
Vương đại nương nôn nóng :
- Sao? Cho nên phải làm sao?
Trương Dị đáp :
- Cho nên tôi chỉ có cách là chờ đợi, chờ cho ông ta đánh hết một trăm lẻ tám chiêu lợi hại đó rồi thừa lúc ông ta đã dùng quá sức, thừa lúc ông ta chuẩn bị đổi thế công kích, tôi gom hết sức đánh ra một cú bất ngờ, và chỉ một cú đó thôi, ông ta ngã ngay.
Trương Hảo Nhi cười :
- Đúng rồi, chỉ có một mình, phải nói rằng trong võ lâm hiện tại chỉ có mỗi một mình anh là có thể đánh ngã ông ta.
Liễu Phong Cốt nói :
- Nói thì nghe dễ như thế, chớ thật sự khi giao đấu không đơn giản như thế đâu, đối với Phục Hổ quyền trong tay của một danh tăng như Vô Sắc đại sư, đâu phải ai cũng có thể tránh nổi một trăm lẻ tám chiêu, những người khác, giỏi lắm là chỉ tránh được vài mươi chiêu thì đã đủ bủn rủn rồi...
Hắn gật gật như tán thưởng và nói tiếp :
- Lại còn cái việc đánh thế cuối cùng nữa, muốn đánh cho ngã là phải nhắm cho đúng lúc, đúng chỗ, những người thường tránh nổi một trăm lẻ tám chiêu là đã bở hơi tai rồi, còn sức đâu để nhắm cho chính xác như thế được.
Vương đại nương vụt hỏi :
- Thế còn hai tên trọc nhỏ đi theo ông ta đâu?
Trương Dị cười :
- Đâu phải "nhỏ", cả hai đều là cao thủ của Thiếu Lâm đó chớ.
Vương đại nương vụt hỏi :
- Đã thanh toán xong hết rồi à?
Trương Dị lắc đầu :
- Không.
Vương đại nương trố mắt :

- Họ đâu?
Trương Dị đáp :
- Về rồi.
Vương đại nương tái mặt :
- Làm sao? Như vậy là họ biết...
Trương Dị cười :
- Họ biết ai là người giết Đa Sự hòa thượng, trước khi giao đấu với Vô Sắc đại sư là tôi đã gạt họ về rồi.
Ngẫm nghĩ một lúc, Vương đại nương bật cười :
- Giỏi, đúng là đầu lớn có nhiều sáng kiến.
Lữ Ngọc Hồ ngồi dựa thiêm thiếp trên ghế từ lâu, bây giờ hắn vụt hỏi :
- Tại sao các người lại hảm hại ta như thế? Có phải các người sợ Thư Hương sẽ ưng ta?
Liễu Phong Cốt lắc đầu :
- Không hoàn toàn như thế đâu ông bạn.
Lữ Ngọc Hồ quắc mắt :
- Chớ tại sao? Tại sao các người lại làm cái chuyện tán tận lương tâm như thế?
Liễu Phong Cốt nói chậm rãi :
- Cái lão Đa Sự hòa thượng vì quá "đa sự" cho nên thật tình ta không ưa lão nổi...
Lữ Ngọc Hồ chận hỏi :
- Và ngươi rất sợ Thiếu Lâm báo thù?
Liễu Phong Cốt cười :
- Ngay bây giờ thì thật tình ta không muốn cùng Thiếu Lâm xung đột, nhưng qua vài năm nữa thì tình hình có khác.
Lữ Ngọc Hồ hậm hực :
- Vì thế cho nên bây giờ ngươi phải tìm người chịu thế cái án đó cho ngươi?
Liễu Phong Cốt cười :
- Thật thì ngươi và ta chưa hề có chuyện mất lòng, ngươi sống đối với ta cũng không quan hệ, nhưng cấp thời ta không thể tìm ai khác được, thành ra buộc lòng phải đút ngươi vào... Và bởi cũng tại ngươi nhiều chuyện, ai bảo ngươi chui đầu vào cái sòng bạc đó làm chi?
Lữ Ngọc Hồ cười gằn :
- Đừng có lấp liếm, đã lâu rồi ngươi cố tìm cách để hại ta nhưng cơ hội mãi đến bây giờ mới có.
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Ngươi căn cứ vào đâu mà nói như thế?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Trong vòng mấy năm nay, thật tình ta không đụng chạm đến ai, nhưng

danh khí của ta khá lớn, trọn giải Giang Nam này đã trở thành cái gai trong con mắt của ngươi, ngươi đã rắp tâm lâu rồi và bây giờ ngươi buông một mũi tên để thâu hai mối lợi, có phải thế không?
Liễu Phong Cốt thản nhiên :
- Ngươi đã nghĩ như thế thì có lẽ ta cũng không cần phải cải làm chi cho mệt.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Nhưng ta cũng không cần, ta chỉ muốn hỏi ngươi một câu cuối cùng là Đa Sự hòa thượng đã bị chết vào tay ai?
Liễu Phong Cốt nhướng mắt :
- Ngươi đoán xem?
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Ngươi, tự nhiên là ngươi chớ còn ai vào đây nữa?
Liễu Phong Cốt gặn lại :
- Ngươi thấy?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tuy ta không thấy, nhưng ta biết rằng lúc Đa Sự hòa thượng tránh ta, khi ông ta nhảy xuống hầm thì ngươi đang chực sẵn, thừa lúc ông ta chưa xuống tới đất là ngươi hạ thủ.
Liễu Phong Cốt cười :
- Rồi sao nữa?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Sau đó ngươi mang thi thể ông ta đem lên đặt trong mật thất...
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Tại làm sao ta phải làm chuyện mất công như thế?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Tại vì ngươi cố ý dụ bọn ta vào mật thất, ngươi cần phải có một thời gian để bố trí bên ngoài, đồng thời ngươi tìm cách thông tin cho Vô Sắc đại sư đến cho kịp lúc để bắt ta tại trận...
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Làm sao ta biết chắc ông ta sẽ đến kịp?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Đa Sự hòa thượng vốn là tiểu sư đệ của Vô Sắc đại sư, từ nhỏ đã ở bên cạnh ông ta, họ ngoài tình sư huynh đệ lại còn có nghĩa như thủ túc, nếu được tin vị tiểu sư đệ lâm nguy thì bằng cách nào Vô Sắc đại sư cũng phải vượt đến cho kịp thời cứu viện.
Liễu Phong Cốt cười :
- Còn gì nữa không?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Ngươi đã tính đúng giờ Vô Sắc đại sư đi tới, ngươi mua chuộc số tay chân

giả như sòng bạc có tại đó từ lâu để làm những nhân chứng mà không ai cãi được.
Liễu Phong Cốt nhìn chầm chậm vào mặt Lữ Ngọc Hồ :
- Rồi sao nữa?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Đám người trong sòng bạc bị Đa Sự hòa thượng bức phải làm Hòa thượng, họ vốn là đám tâm phúc của ngươi, nhưng vì cần phải cho không còn dấu vết, ngươi đã đang tâm giết họ để phi tang, kể cả Kim Râu.
Liễu Phong Cốt nhướng mắt :
- Ta giết họ bao giờ và giết ở đâu?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Giết sạch hồi tối hôm qua và ở tại đây...
Hắn chỉ tay về phía bên vách phải và nói tiếp :
- Đáng lý phải còn có một gian hầm ăn thông với gian hần này, nhưng ngươi đã cho họ vào hết bên đó rồi ngươi xông chất độc làm cho họ chết hết rồi ngươi bít cánh cửa ăn thông lại.
Liễu Phong Cốt hơi đổi sắc, nhưng chỉ thoáng qua hắn lấy lại được tự nhiên :
- Hay, nói nữa nghe.
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Giết người nơi đây chẳng những kín nhẹm mà còn quá dễ dàng, nhưng cái đáng ghê tởm là từ khi ngươi chiếm ngôi chùa này để làm sào huyệt, ngươi đã cho thủ hạ cạo đầu giả làm sư sải ở đây, nhưng khi làm công chuyện này, vì để bảo mật, ngươi đã không tiếc thương, ngươi đã cho họ chết chung một lượt.
Liễu Phong Cốt vụt đầy sát khí :
- Còn hết?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Một khi đám chó con chó cha của các ngươi đã lòi mặt thì đâu còn chuyện gì đáng nói nữa đâu.
Liễu Phong Cốt mím miệng thở ra :
- Thật là khá, bấy lâu nay ta đánh giá ngươi hơi thấp, ta thật không ngờ ngươi khá thông minh và đã âm thầm theo dõi những bí mật của ta.
Lữ Ngọc Hồ bĩu môi :
- Một cao tăng như Đa Sự hòa thượng mà ngươi lại dám nhẫn tâm giết chết thì ngươi đừng dở giọng con người ra trước mặt ta nữa...
Liễu Phong Cốt nói :
- Ta rất ít muốn giết người, chỉ trừ trường hợp bất đắc dĩ, Đa Sự hòa thượng quá dại dột, không chịu yên phận tu hành, tại lão muốn nhập địa ngục nên ta phải cho lão thỏa mãn.

Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Còn lão Đạo sĩ và Tú Tài?
Liễu Phong Cốt cười :
- Mới khen ngươi thông minh, bây giờ lại biến thành đần độn, ta đã không muốn gây sự với Thiếu Lâm, nên cần phải gởi cái án giết Đa Sự hòa thượng lên đầu ngươi, thế mà còn để hai cái tên khốn kiếp ấy sống để làm nhân chứng à?
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Còn ta? Ngươi định giết ta bằng cách nào?
Liễu Phong Cốt lắc đầu :
- Ta đã nói ta ít muốn giết người, nhưng ngươi thì cần phải chết, vì thế, ta đành phải nhờ người khác.
Và hắn quay qua hỏi Trương Dị :
- Lão đệ chắc am tường về quyền pháp của Thiếu Lâm?
Trương Dị cười :
- Là người luyện võ mà chỉ cứ chuyên theo một phái thì không bao giờ xuất sắc được, vì thế, kẻ nào muốn hơn người là cần phải am tường tất cả.
Thật sự thì Thiếu Lâm quyền phổ vốn không phải là vấn đề bí mật, người học võ, ít hay nhiều cũng có thể sử dụng năm ba chiêu, chỉ có điều luyện được tinh tiến hay không thì lại là vấn đề khác.
Liễu Phong Cốt gật đầu :
- Lão đệ đã am tường quyền phổ Thiếu Lâm thì chuyện này ta xin giao lão đệ là tốt hơn hết.
Trương Dị hỏi :
- Chuyện gì?
Liễu Phong Cốt đáp :
- Chuyện sau cùng của kế hoạch.
Hắn cười cười và nói tiếp :
- Lão đệ dùng đúng lộ số của Thiếu Lâm, đánh vào huyền cơ huyệt của "Lữ đại hiệp" một cái cho chính xác, sau đó, dùng thanh đao của "Lữ đại hiệp" ghim vào yết hầu của lão Vô Sắc đại sư, xong đâu đó, ngu huynh sẽ cho người đưa hết họ đến Thiếu Lâm.
Trương Hảo Nhi hớt nói :
- Tôi biết rồi, anh muốn cho các sư trọc của Thiếu Lâm biết rằng Vô Sắc đại sư tìm Lữ Ngọc Hồ để báo thù và cuối cùng là cả hai... lưỡng bại câu thương.
Vương đại nương cười :
- Như thế thì tuy Lữ đại hiệp giết được Vô Sắc đại sư, nhưng nhà sư già của Thiếu Lâm cũng vẫn báo thù được cho vị sư đệ thân yêu của mình, như vậy kể ra cũng khá công bình.

Trương Hảo Nhi cũng cười :
- Kế hoạch của chúng ta kể như đã hoàn thành, bây giờ thì chỉ còn chờ ăn tiệc cưới nữa là... chia chác.
Liễu Phong Cốt nói :
- Vì thế cho nên ta mới gọi là chuyện sau cùng mà là chuyện dễ nhất.
Trương Dị vụt nói :
- Các ngươi đã lầm tuốt luốt.
Liễu Phong Cốt nhướng mắt :
- Lầm sao?
Trương Dị đáp :
- Đây là một chuyện khó nhất chớ không phải là chuyện dễ nhất đâu.
Trương Hảo Nhi trề trề môi :
- Chuyện vầy mà khó? Bây giờ cần làm thì chẳng khác lấy đồ trong túi, chẳng khác như ăn cơm mà gọi rằng khó à?
Trương Dị cười :
- Cô cho là dễ như ăn cơm thì tốt hơn hết là cô cứ... ăn đi. Tôi để cái dễ cho cô ăn đó.
Trương Hảo Nhi chớp chớp mắt :
- Anh không chịu làm thì tôi làm chớ có gì mà khó? Anh nhớ rằng lộ số về quyền phổ của Thiếu Lâm đâu có phải một mình anh biết?
Cô ta đưa cánh tay trắng muốt lên trước mặt và cười cười nói tiếp :
- Anh nhớ rằng bàn tay này tuy chỉ chuyên để... vuốt đàn ông, nhưng khi cần là cũng cứng lắm đó nghe.
Trương Dị thản nhiên :
- Cứng thì làm đi.
Trương Hảo Nhi gặn lại :
- Anh không tin?
Cô ta vụt cho tay vào lưng lấy ra một bàn tay... sắt, cô ta đeo tử tế vào tay rồi cười hỏi :
- Bây giờ thì anh đã tin chưa? Có muốn thử cái cho biết không?
Trương Dị nhún vai :
- Tôi chỉ khoái thử... món khác... chớ món đó thì xin dành cho... Lữ đại hiệp vậy.
Trương Hảo Nhi cười hăng hắc :
- Khôn bỏ mẹ...
Cô ta vừa bước lại chỗ Lữ Ngọc Hồ thì Liễu Phong Cốt vụt cau mặt :
- Khoan...
Trương Hảo Nhi bĩu môi :
- Gì? Sợ không đúng lộ số Thiếu Lâm phải không? Khỏi lo, chẳng những đúng lộ số mà tôi còn đánh đúng chiêu thế "Phục Hồ Dương Uy" đánh một

cách chính xác...
Nàng vung tay lên và chân thì đã tới sát bên ghế của Lữ Ngọc Hồ...
Quả đúng là con cọp cái, chỉ mới thấy nhoáng lên là hơi gió đã cuốn dậy, thảo nào cô ta chẳng hung hăng...
Ngọn quyền đánh ra đã đúng đà, đánh đúng vào giữa trán Lữ Ngọc Hồ.
Thư Hương cắn răng nhắm mắt.
Một tiếng rú nổi lên...
* * * * *
Không phải tiếng rú của Lữ Ngọc Hồ.
Tiếng rú của Trương Hảo Nhi.
Cánh tay của Trương Hảo Nhi vừa chạm sát vào, thì bàn tay của Lữ Ngọc Hồ cũng vừa nhấc lên.
Cổ tay của cô ta nằm gọn trong bàn tay của hắn.
Bàn tay của hắn như cái kềm bằng thép.
Trương Hảo Nhi tái mặt và thình lình, cô ta nhảy dựng lên, hai chân tống thẳng vào ngực Lữ Ngọc Hồ.
Một bàn tay nữa của Lữ Ngọc Hồ đưa lên, một chân của cô ta dính cứng.
Mồ hôi trên trán Trương Hảo Nhi nhỏ xuống từng hột như hột đậu, da mặt hồng hồng của cô ta bây giờ không còn chút máu.
Trương Dị chấp tay sau đít, thở ra :
- Tôi đã nói trước rồi, đây là chuyện khó nhất chớ không phải là dễ nhất. Bây giờ thì các vị chắc đã phải tin rồi chớ?
Liễu Phong Cốt hơi đổi sắc, nhưng hắn không nói, hắn đứng ngó chầm chập vào mặt Trương Dị.
Thư Hương mở tròn đôi mắt, hết nhìn Lữ Ngọc Hồ đến nhìn Trương Dị, thật nàng không thể hiểu câu chuyện làm sao?
Ngay lúc ấy bỗng có người lên tiếng :
- Liễu Phong Cốt, ngươi bất đắc dĩ mới giết người, chính ta, cũng thật bất đắc dĩ mới phải giết người.
Vô Sắc đại sư.
Ông ta đứng sững trên cỗ quan tài.
Thân hình tuy ốm nhỏ, nhưng có lẽ nhờ vào đôi mắt, dáng dấp của ông ta thật uy nghi.
Thoáng nhìn qua, người ta có cảm giác như đang nhìn một người cao lớn phi thường.
Vương đại nương tái mặt, "hắn" nhìn quanh và vụt bỏ chạy về phía cửa.
Một tay nắm chân, một tay nắm tay của Trương Hảo Nhi, Lữ Ngọc Hồ vung lên một cái, thân hình của cô ta bắn thẳng vào thân người của Vương đại nương, hai người té nhào một đống.
Lữ Ngọc Hồ bật cười :

- Đúng là một cặp tào kê, gái điếm nên quấn quýt bên nhau chớ đừng bỏ đi như thế.
Hình như cơn sợ đã làm cho sảng sốt, Vương đại nương thình lình ghịt đầu Trương Hảo Nhi xuống táp vào lỗ tai của cô ta...
Máu bắn ra ướt cả mặt hai người.
Trương Hảo Nhi một tay chẹn cổ Vương đại nương, tay còn lại với bàn tay sắt khện vào đầu "gã" tào kê cốp cốp.
Máu lại bắn ra tối mặt, Vương đại nương dùng cả tay chân tống lia vào hạ bộ của Trương Hảo Nhi, làm cho cái xiêm y của cô ả tụt ra, phân nửa thân dưới của cô ả phơi da trắng nuốt.
Cả hai xà nẹo vào nhau, bây giờ thì không còn đánh còn đạp gì được nữa, họ chỉ còn dùng võ... miệng.
Họ ôm cứng vào nhau, họ cắn vào mặt vào cổ nhau, quần áo tụt ra mông đít, chỏng lên chỏng xuống thật giống y như... chó.
Bây giờ thì người ta mới thấy rõ, không phải họ thù hằn gì nhau, nhưng vì vướng víu nên cần phải rứt ra để chạy.
Từ chỗ cố xô ra khi hai người ngã dính vào nhau, họ đã mạnh tay và từ chỗ cố xô mạnh tay đó thành ra ẩu đã.
Nhưng bây giờ thì quả họ đã điên tiết lên rồi.
Họ đã quần quật như kẻ thù muôn kiếp.
Chỉ có điều họ đánh nhau tồi tệ quá, họ đã cắn nhau loạn xạ, họ cắn cả vào đùi, vào mông, vào chỗ kín, họ vung đạp, họ phô bầy tất cả những gì cần phải giấu trong người.
Liễu Phong Cốt tím mặt, hắn bước lại nắm đầu Trương Hảo Nhi xách bổng lên xáng luôn một hơi mười mấy tát tai và khi cô ta nằm mẹp một đống thì lại tới phiên Vương đại nương cũng cùng chung số phận.
Bây giờ Liễu Phong Cốt không còn trầm tĩnh được nữa, bao nhiêu tức tối giận dữ hắn trút cả lên đầu Trương Hảo Nhi và Vương đại nương. Hắn đấm, hắn đá, hắn dậm đạp mãi cho tới khi hai người chỉ còn chút hơi thoi thóp mà hắn vẫn còn nghiến răng trèo trẹo.

CÁT BỤI GIANG HỒ

Đại Nhân Vật
Hồi 47
Cưới vợ chọn... đàn bà

Nhìn Trương Hảo Nhi và Vương đại nương nằm bẹt nhẹp một đống như đống thịt và nhìn thái độ hồng hộc của Liễu Phong Cốt, Lữ Ngọc Hồ chép

miệng thở ra :
- Xem chừng muốn làm "Đại hiệp", nhất là Đại hiệp Giang Nam này khó quá, chẳng những phải biết làm ác mà còn phải biết chửi rủa, phải có da mặt thật dầy mới được.
Trương Dị cười :
- Nhưng cũng không chắc có được nhiều như thế, vì được thái độ như Liễu đại hiệp thì chắc chắn trên đời không có được mấy người.
Liễu Phong Cốt quắc mắt :
- Nhưng nếu bằng hữu mà phản bội như ngươi thì cũng không có nhiều...
Trương Dị chận nói :
- Đúng, đúng! Đâu có nhiều, chỉ cần một vài người là đủ.
Liễu Phong Cốt nghiến răng, nhưng rồi hắn vụt thở dài :
- Bây giờ thì ta mới biết, giao kết bằng hữu quả là chuyện khó khăn.
Trương Dị nói :
- Giao kết bằng hữu không phải khó vậy đâu, muốn lợi dụng bằng hữu mới quả là chuyện khó và hậu quả của nó là như thế đó.
Liễu Phong Cốt cau mặt :
- Ngươi nói sao?
Trương Dị cười :
- Ngươi khôn ngoan lắm, nhưng có một chuyện mà ngươi quá khôn thành ra dại...
Hắn cười cười nói tiếp :
- Ở đây, ngươi phòng thủ thật cẩn mật lắm, với bốn mươi chín trạm gác thật khó có người vô lọt... Nhất là cách bố trí của ngươi có hậu, nếu bất cứ ai nếu lọt vào chỗ này thì ngươi đã viễn tẩu cao phi.
Liễu Phong Cốt nghiến răng :
- Nhưng với ngươi thì được, vì ngươi là bằng hữu của ta.
Trương Dị cười :
- Huống chi, cho dầu có bắt gặp ngươi ở tại đây, ngươi cũng không bao giờ công nhận những tội ác của ngươi đã làm, nhất là chuyện giết Đa Sự hòa thượng thì ngươi càng chối biến.
Liễu Phong Cốt nói :
- Vì thế cho nên ngươi mới dùng cách này để cho họ kéo tới đây?
Trương Dị liếc nhẹ về phía Thư Hương và nói :
- Để cho ngươi nắm chặt trong tay Thư Hương trước là ta cố làm cho ngươi yên lòng, bởi vì khi ngươi đã nắm được Đào Đại Gia, nắm được Đào Liễu, bây giờ nắm luôn trong tay cả Thư Hương thì nhất định ngươi sẽ không bao giờ nghi ngờ hay đề phòng gì nữa cả.
Liễu Phong Cốt cười gằn :
- Và chính vì thế cho nên ngươi cũng giấu luôn cả cô ta?

Trương Dị cười :
- Thư Hương và Đào Liễu vốn là hai cô gái không từng nói dối, nhưng riêng Đào Liễu thì sau cùng ta có thể cho biết nhưng đối với Thư Hương thì tuyệt đối không, cô ta biết là sẽ hư việc hết.
Liễu Phong Cốt nhìn Thư Hương và thở ra :
- Nhưng nếu đổi lại ta thì ta không nở lòng để cho cô ta phải sợ sệt đến như thế, xem chừng ngươi quả là hạng người không hề biết chuyện lân hương tích ngọc...
Trương Dị gật gật đầu :
- Đúng, ta vốn không biết chuyện đó, còn ngươi thì lân hương tích ngọc bằng cách mưu chiếm cho được rồi sau đó sẽ giết đi, ta chịu thua lối lân hương tích ngọc của ngươi, ta chỉ hơn ngươi một việc là có cách làm cho hồ ly nói thật.
Liễu Phong Cốt nhướng mắt :
- Sao? Ngươi hơn ta?
Trương Dị gật đầu :
- Chỉ có phương thức này mới làm cho ngươi nói thật, bằng không, cái án giết người, nhất định dầu cho ngươi có thành công trọn cả âm mưu, ngươi cũng quyết đổ lên đầu Lữ Ngọc Hồ, cái đó thì ta hơn ngươi chớ?
Liễu Phong Cốt gật gù và nói chầm chậm :
- Giỏi, ngươi quả là giỏi hơn ta.
Trương Dị cười :
- Như vậy ngươi cũng đáng phục ta chớ?
Liễu Phong Cốt đáp :
- Ta luôn phục ngươi từ trước, từ khi ta mới kết giao với ngươi chớ đâu phải tới bây giờ? Ta đối với ngươi một lòng thành khẩn thật tình, không ngờ ngươi lại...
Trương Dị khoát tay :
- Khoan! Cho ta hỏi lại, ngươi thật tình xem ta là bằng hữu?
Liễu Phong Cốt cười gằn :
- Chuyện đó đáng lý ra ngươi tự phải thấy như thế chớ sao lại đợi ta phải nói?
Trương Dị nhún vai :
- Biết chớ, tự nhiên là ta rất biết, chỉ có ngươi là không biết.
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Ta không biết chuyện gì?
Trương Dị nói :
- Ta cần nói cho ngươi biết là chính vì ngươi trước muốn đối phó với ta, cho nên buộc lòng ta phải đối phó lại ngươi, chớ con người của ta đâu có phải vô cớ mà đi gây sự.

Liễu Phong Cốt hỏi :
- Ta đối phó với ngươi bao giờ?
Trương Dị đáp :
- Rất lâu...
Không chờ Liễu Phong Cốt hỏi, hắn nói tiếp luôn :
- Ta hỏi ngươi, ngươi quyết tâm cướp đoạt gia sản của nhà họ Đào là tại làm sao?
Liễu Phong Cốt đáp :
- Ta đã nói với ngươi rồi, tại vì ta cần tiền thật nhiều.
Trương Dị hỏi :
- Tại làm sao ngươi lại cần gấp như thế?
Liễu Phong Cốt đáp :
- Ta đang chuẩn bị thi hành một đại sự, mà muốn được là phải có tiền nhiều.
Trương Dị hỏi :
- Đó là đại sự gì?
Liễu Phong Cốt nhìn sững Trương Dị :
- Ngươi đã biết rồi phải không?
Trương Dị cười :
- Ta chỉ biết trong giang hồ gần đây xuất hiện một tổ chức bí mật gọi là "Tứ Hải".
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Ngươi còn biết gì nữa?
Trương Dị đáp :
- Ta chỉ biết sở dĩ tổ chức đó có là vì để đối phó với Sơn Lưu, vì bao nhiêu việc làm ám muội như cướp của giết người, chứa cờ bạc và bắt gái nhà lành đem vào nhà thổ của cái tên đầu dọc "Tứ Hải" đã bị Sơn Lưu khám phá.
Hắn cười cười và nói luôn :
- Tự nhiên ta cũng phải biết cái tên đầu dọc "Tứ Hải" đó là ngươi.
Liễu Phong Cốt xạm mặt :
- Nhưng chuyện đó có quan hệ gì đến ngươi chớ?
Trương Dị đáp :
- Chẳng những có quan hệ mà còn thuộc về quan hệ trọng đại.
Liễu Phong Cốt nhìn chầm chậm vào mặt Trương Dị :
- Ngươi... ngươi là người của Sơn Lưu?
Lữ Ngọc Hồ bật cười :
- Đúng là ngớ ngẩn, thảo nào hắn chẳng bảo rằng ngươi không biết khỉ mốc khỉ khô gì cả. Không có hắn làm sao có Sơn Lưu? Và nếu hắn không phải là đầu não của Sơn Lưu thì làm sao lại xứng kết giao với đầu não của Tứ Hải?
Y như bị người quất một roi trên lưng, Liễu Phong Cốt lặng người một lúc thật lâu rồi mới nói :

- Ta nghĩ mãi vẫn không biết kẻ cầm đầu Sơn Lưu là ai, ta rất mong tìm cho kỳ được, ta đã bố trí cho người sục sạo tìm kiếm, thế mà không ngờ lại là một kẻ luôn luôn kề cận bên ta, mà lại là một bằng hữu của ta.
Trương Dị cười :
- Có phải ngươi đã nhận ta là bằng hữu của ngươi không?
Liễu Phong Cốt dịu giọng :
- Tình của ta đối với ngươi như bát nước đầy, ta đã không tiếc công tiếc của phòng bị bảo vệ cho ngươi chu đáo, như vậy không là bằng hữu tốt hay sao?
Trương Dị hỏi :
- Ngươi xem ta là bằng hữu, tại sao ngươi lại không cho ta tham gia tổ chức của ngươi?
Liễu Phong Cốt ngập ngừng :
- Đó là... tại vì...
Trương Dị chận ngang :
- Nếu ngươi không thể nói ra thì ta sẽ nói dùm ngươi, sở dĩ ngươi không để ta nhập vào tổ chức là vì ngươi chỉ định dùng ta làm cho xong chuyện này rồi ngươi sẽ giết ta.
Hắn cười cười và nói tiếp :
- Một tổ chức nghiêm mật như Tứ Hải thì làm sao lại có thể cho một con người sắp chết gia nhập vào, có phải thế không?
Liễu Phong Cốt hình như muốn tránh né, hắn nói :
- Nhưng ít nhất chuyện ta bảo ngươi làm vẫn có lợi cho ngươi và cũng vinh dự.
Trương Dị nheo mắt :
- Sao? Có lợi và vinh dự?
Liễu Phong Cốt nói :
- Ta bảo ngươi đóng vai anh hùng nghĩa hiệp, cứu người đẹp rồi tạo cơ hội cho ngươi gần người đẹp, nếu cần có thể cưới luôn, như thế không phải là một chuyện mà nhiều người muốn mà chẳng được hay sao?
Trương Dị nói :
- Thế nhưng không khi nào ngươi chịu chọn người khác làm chuyện đó.
Liễu Phong Cốt gật đầu :
- Đúng, đó là việc chứng tỏ ta đã trọng ngươi, đã tin ngươi là bằng hữu tốt, vì thế nên ta không khi nào để cho người khác làm chuyện ấy.
Trương Dị lắc đầu :
- Không phải đó là nguyên nhân chính đáng.
Liễu Phong Cốt cau mặt :
- Tại vì ngươi không dám công nhận đó là lòng tốt của ta.
Trương Dị nói :
- Không phải, ngươi sở dĩ chọn ta làm chuyện này là tại vì ta quá giống

Trương Dị, ngươi không thể tìm một người nào khác, ngươi muốn ta giả mạo Trương Dị để mưu gạt chuyện hôn nhân.
Liễu Phong Cốt nói :
- Ngươi có thể gạt tất cả nhưng không thể gạt Đào Đại Gia và Trương Tam Gia, chính đó mới là chuyện khó, nếu ta không giúp ngươi thì ngươi làm sao thực hiện được và bao nhiêu đó cũng thấy ta đã vì ngươi.
Trương Dị cười :
- Trước kia thì quả ngươi có tính như thế, cái đó cũng chỉ định làm lợi cho ngươi, vì ngươi nghĩ rằng trong cổ của ta có một vụ án, ta không dám cãi lịnh ngươi, cho dầu ta có cưới được Thư Hương thì sản nghiệp của Đào gia cũng vẫn thuộc về tay ngươi sử dụng, nhưng sau này thì ngươi không tính như thế nữa.
Liễu Phong Cốt hỏi :
- Tại sao?
Trương Dị cười :
- Tại vì ngươi đã bắt giữ Đào Đại Gia và sau khi cử hành hôn lễ là ngươi sẽ thủ tiêu hết hai cha con họ, vì thế cho nên ngươi đã chuẩn bị giết ta.
Liễu Phong Cốt hơi rúng động, nhưng hắn vẫn bình tĩnh hỏi :
- Ngươi căn cứ vào đâu mà nói xấu ta như thế?
Trương Dị cười :
- Ngươi có dặn ta, sau khi xong chuyện, ngươi sẽ đưa tất cả về Cẩm Tú sơn trang, riêng ta thì ở lại đây giữ sào huyệt và chờ ngươi chuyển của cải vàng ngọc từ đó về đây.
Liễu Phong Cốt nói :
- Đó là ta muốn dành chuyện nhẹ cho ngươi, đáng lý ngươi phải cám ơn ta mới phải.
Trương Dị cười nói :
- Chung quanh gian nhà hầm này ngươi đã đặt sẵn địa lôi?
Liễu Phong Cốt gật đầu :
- Một chỗ bí mật của ta, của một tổ chức lớn và nhiều kẻ địch, tự nhiên là phải bố trí và đề phòng chớ.
Trương Dị gật đầu :
- Đúng, nhưng khi xong chuyện ở đây, khi bọn ngươi dẫn nhau về Cẩm Tú sơn trang thì địa lôi phát nổ, khi đó chỉ còn một mình ta ở trong này.
Liễu Phong Cốt tái mặt, hắn quắc mắt :
- Nói láo, ai làm cho phát nổ?
Không thấy ai há miệng, nhưng lại có tiếng trả lời :
- Ta!
Tiếng nói phát ra từ phía cửa, khi mọi người quay lại thì thấy một bóng đen đứng sững.

Từ lâu, đứng lặng yên theo dõi câu chuyện, bây giờ Thư Hương mới buột miệng kêu lên :
- Thập Tam Chích Thủ!
Liễu Phong Cốt cười gằn :
- Thập Tam Chích Thủ, ngươi cũng phản ta?
Thập Tam Chích Thủ cười :
- Không, ta làm theo lời ngươi nói.
Liễu Phong Cốt hằn học :
- Ta nói cái gì?
Thập Tam Chích Thủ đáp :
- Khi ngươi bảo ta làm theo âm mưu đen tối của ngươi, ta đã có nói cho ngươi biết Trương Dị vẫn là bạn của ta từ lúc nhỏ, ngươi bảo rằng Trương Dị đã mất tích từ vùng quan ngoại lâu rồi, không chừng đã chết cũng nên...
Liễu Phong Cốt gật đầu :
- Đúng, ta có nói như thế...
Thập Tam Chích Thủ cũng gật đầu :
- Ta có hỏi ngươi nếu ngày nào đó Trương Dị trở về thì sao? Ngươi bảo nếu Trương Dị trở về thì ngươi sẽ trả hết tất cả những gì ngươi chiếm đoạt ở Cẩm Tú sơn trang và chừng đó ta có quyền cho Trương Dị biết tất cả những gì khuất lấp.
Liễu Phong Cốt gật lia :
- Đúng, đúng! Ta có nói như thế và ta vẫn nhớ lời, nhưng tại sao nửa chừng ngươi lại phản ta?
Thập Tam Chích Thủ thản nhiên :
- Ngươi giao ước như thế vì đã được tin chắc chắn là Trương Dị đã hoàn toàn biệt tích chớ không phải là mất tích thôi.
Liễu Phong Cốt nói :
- Ta không cần cãi với ngươi, cứ cho là ta có ý không tốt đi, nhưng chuyện giữa ta và ngươi đã giao ước thật minh bạch.
Thập Tam Chích Thủ gật đầu :
- Ta biết và ta cũng làm theo lời giao ước minh bạch đó.
Liễu Phong Cốt trố mắt :
- Làm theo lời giao ước minh bạch mà nửa chừng ngươi trở mặt như thế phải không?
Thập Tam Chích Thủ lắc đầu :
- Không, ta không trở mặt, ta làm đúng theo lời giao ước.
Liễu Phong Cốt không dằn được nữa, hắn thét :
- Khốn khiếp, ta giao ước là khi nào Trương Dị trở về...
Thập Tam Chích Thủ cười :
- Ta cũng thi hành đúng lời giao ước là khi nào Trương Dị trở về.

Liễu Phong Cốt quát lớn :
- Thế nhưng bây giờ...
Vô Sắc đại sư lên tiếng :
- Bây giờ thì Trương Dị đã trở về.
Liễu Phong Cốt quay phắt lại :
- Hắn đâu?
Vô Sắc đại sư chỉ Trương Dị :
- Người đó không phải là Trương Dị hay sao?
Liễu Phong Cốt tái mặt :
- Hắn... từ quan ngoại...
Thập Tam Chích Thủ cười :
- Hắn là Trương Dị giả làm... Trương Dị.
Hắn cười ha hả và nói tiếp :
- Liễu Phong Cốt, ngươi quá thông minh, nhưng tại sao ngươi lại không thể hiểu một cái chuyện quá tầm thường như thế? Trương Dị mất tích từ vùng quan ngoại, người này cũng từ vùng quan ngoại đào nạn đến đây, chuyện dễ hiểu quá mà tại sao ngươi lại cứ hồ đồ như thế?
Liễu Phong Cốt bây giờ mới thật là thất sắc :
- Hắn... hắn không có mất tích.
Vô Sắc đại sư cười :
- Hơn ba năm trước đây, hắn luôn ở tại Thiếu Lâm để luyện võ chớ đi đâu mà mất tích?
Liễu Phong Cốt trợn tròn đôi mắt :
- Nhưng... nhưng tại sao lại có tin...
Thập Tam Chích Thủ rước nói :
- Tại vì hắn cần thay hình đổi dạng, tại vì hắn cần khai tử cái tên của hắn để lo chuyện Sơn Lưu.
Y như nghe một chuyện hoang đường, Thư Hương đưa đôi mắt ngơ ngác nhìn sững Trương Dị như nhìn... quái vật.
"Trương Dị giả làm... Trương Dị".
Câu nói của Thập Tam Chích Thủ bây giờ nàng mới hiểu.
Liễu Phong Cốt cũng lặng đi một lúc khá lâu và hắn vùng thét lớn :
- Tất cả hãy đưa tay lên và đi ra khỏi chỗ này ngay.
Trương Dị cười :
- Đến bây giờ mà ngươi cũng còn muốn ra lệnh nữa hay sao? Ở đây đâu có ai là người của "Tứ Hải".
Gân mặt của Liễu Phong Cốt nổi lên từng vòng trông dễ sợ, hắn gằn giọng :
- Ta ra lịnh cho các ngươi.
Trương Dị hỏi :
- Nhưng nếu chúng ta không tuân thì sao?

Liễu Phong Cốt cười gằn :
- Thì sẽ chết.
Trương Dị thản nhiên :
- Ngươi có quyền năng đến thế hay sao?
Liễu Phong Cốt lùi lại thật nhanh, chân hắn dẫm lên một khối đá nhô lên sát chân tường, giọng hắn trầm trầm :
- Ta chỉ cần ấn nhẹ lên viên đá này là bao nhiêu địa lôi sẽ nổ tung, chắc ngươi thừa hiểu quyền năng đó chớ?
Trương Dị hỏi :
- Ngươi định chết luôn à?
Liễu Phong Cốt đáp :
- Ta vẫn không muốn chết, nhưng nếu các ngươi bức ta thì ta không cần do dự.
Trương Dị quay lại hỏi Lữ Ngọc Hồ :
- Tính sao?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Không, bọn ta bước ra khỏi cửa này là hắn sẽ trốn mất.
Liễu Phong Cốt gắt :
- Các ngươi có thể chết, nhưng còn Thư Hương, Đào Liễu? Các ngươi để hai cô gái ấy chết sao?
Đúng là một đòn tâm lý.
Trương Dị ngó Lữ Ngọc Hồ :
- Có lẽ nên đi ra là phải.
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu :
- Không, chết cho vui.
Liễu Phong Cốt thét :
- Có ra không?
Lữ Ngọc Hồ tuột xuống khỏi ghế, hắn vừa bước lại phía Liễu Phong Cốt vừa cười cười nói :
- Cái đó không phải là anh hùng, đánh nhau vài chập đã...
Hắn từ từ nhấc tay lên...
Liễu Phong Cốt nghiến răng ấn mạnh bàn chân xuống.
Khối đá tụt ngay. Nhiều tiếng xèo xèo và mùi thuốc cháy nghe khét lẹt...
Thư Hương tái mặt, nàng vừa ngó mọi người vừa đưa tay run rẩy...
Liễu Phong Cốt nhún chân, thân hình hắn bắn vọt lên. Nhưng Vô Sắc đại sư đã hất tay. Y như một con diều đứt giây, Liễu Phong Cốt rơi xuống đất.
Thập Tam Chích Thủ cười ha hả :
- Liễu Phong Cốt, cái tim cháy một khúc đó thôi, bên ngoài ta đã cắt tất cả giây tim dẫn xuống địa lôi rồi.
Liễu Phong Cốt giận run, hắn tung thẳng vào phía Thập Tam Chích Thủ.

Vô Sắc đại sư lại nhấc tay lên.
Xâu chuỗi hột bằng thép của ông ta khua lản cản.
Liễu Phong Cốt hự lên một tiếng, thân hình hắn cúi trở xuống, thật là vừa vặn, hắn chúi ngay vào cỗ quan tài.
Một tiếng dội nghe nho nhỏ và Liễu Phong Cốt nằm bất động.
Vô Sắc đại sư chấp tay niệm phật, đôi mắt nhà sư già nhắm lại như không muốn thấy thây người.
Tất cả đều thở phào, nhất là Thư Hương, thật đúng là nàng đã trải qua tận cùng của khủng khiếp.
Thật lâu Trương Dị quay lại hỏi Thập Tam Chích Thủ :
- Đào Đại Gia vẫn còn ở tại trại hòm?
Thập Tam Chích Thủ lắc đầu :
- Không.
Trương Dị cau mặt :
- Ở đâu?
Thập Tam Chích Thủ đáp :
- Đã về Cẩm Tú sơn trang.
Trương Dị hỏi :
- Ai đưa ông ta lên khỏi gian hầm ở trại hòm?
Thập Tam Chích Thủ đáp :
- Vương tam nương.
Trương Dị hỏi :
- Cả hai người đều về Cẩm Tú sơn trang?
Thập Tam Chích Thủ gật đầu.
Vô Sắc đại sư bước tới trước mặt Trương Dị :
- A Di Đà Phật, thí chủ về đâu?
Trương Dị chấp tay :
- Cẩm Tú sơn trang.
Vô Sắc đại sư hỏi :
- Ai thanh toán ở đây?
Trương Dị đáp :
- Thập Tam Chích Thủ.
Nhà sư già đưa mắt nhìn một vòng và chầm chậm bước ra phía cửa.
Đào Liễu bước lại gần Thư Hương và nhoẻn miệng cười.
Thư Hương đưa tay đè lên ngực, nàng lắc đầu thở ra, nhưng ánh mắt vui mừng lại liếc nhẹ về phía Trương Dị...
* * * * *
Lá thơ của Đào Đại Gia để lại nói rất rõ ràng.
Ông ta giao tất cả sản nghiệp các nơi và luôn cả Cẩm Tú sơn trang lại cho Trương Dị, ông ta trang trọng gởi gấm Thư Hương.

Ông ta nói rõ nguyên nhân không ở lại để dự lễ cưới của hai người là vì muốn cho hai người có thời gian quyết định, hoặc ngay bây giờ hoặc kéo thêm đến thời gian nào đó tùy ý.
Riêng phần ông ta thì đối với Thư Hương, ông ta nói rõ là ông ta đã chọn đúng người để trao gởi, với tuổi già còn lại, ông ta muốn được an nhàn.
Tự nhiên, ông ta cũng không giấu diếm rằng bên cuộc sống của ông ta bây giờ đã có Vương tam nương.
Cầm lá thơ trên tay, Thư Hương mỉm cười một mình.
Nàng cảm thấy thương cha mình vô hạn, nàng cũng cảm thấy quá vô tình, bao nhiêu lâu nay, nàng sống cho mình mà không thấy cái tội nghiệp của người cha.
Nhưng dầu sao thì bây giờ kể như cũng được vẹn toàn.
Tuy có hơi muộn màng, nhưng nàng thấy cha mình vẫn còn tráng kiện và Vương tam nương vẫn đẹp, cái đẹp của một thiếu phụ nửa chừng xuân.
Nàng tin rằng cha nàng sẽ đầy đủ hạnh phúc.
Riêng nàng thì nàng bỗng thấy quả có phí mất quá nhiều thời gian, nhưng được cái an ủi là chính nhờ vào thời gian hao phí mà nàng đã trưởng thành hơn nhiều. Bây giờ, tuy cũng chỉ mới đây thôi, nhưng nàng cảm thấy y như nàng đã sống gần cả một đời người.
Bây giờ chỉ còn một thắc mắc mà nàng nghĩ hoài vẫn không ra, là không hiểu tại sao Đào Liễu lại có thể có những ý nghĩ và hành động hơn hẳn nàng trong khi sống bên nhau từ nhỏ, nàng lại không thấy được điều đó?
Phải chăng trong địa vị của chủ tớ, làm cho nàng không thấy được? Hay là tại vì...
Nhưng bây giờ thì Thư Hương cũng không có thì giờ để nghiền ngẫm nhiều về chuyện đó. Nàng còn nhiều chuyện khác để lo nghĩ.
Lá thơ của cha nàng, Trương Dị đã có đọc rồi, hắn không nói gì với nàng cả.
Nàng nghĩ, có lẽ nếu cần nói thì sẽ là nàng, vì nhất định là hắn không hề phản đối.
Hôn nhân giữa nàng và hắn, hai nhà đã có định rồi, tại nàng không ưng thuận và nhất là trong thời gian qua, nàng thấy tất cả những hành động của hắn không hề có ác cảm với nàng, hắn đã giúp nàng hiểu biết rất nhiều, nếu nàng không phản đối là câu chuyện hôn nhân coi như không còn có gì trở ngại.
Nàng đang nghĩ nhiều về con người của hắn.
Quả đúng là một nhân vật phi thường.
Tuy hắn có cái đầu hơi lớn, nhưng mặt mũi của hắn rất có duyên, ban đầu nàng thấy cái đầu của hắn hơi kỳ, nhưng đến bây giờ nàng không thấy kỳ gì cả.
Nhất cử nhất động của hắn, không hiểu tại sao nàng bỗng cảm thấy thật là...

dễ mến.
Về Cẩm Tú sơn trang đã hai ngày rồi, hắn không hay nói chuyện với nàng nhưng thật ra thì hắn đâu có thì giờ?
Hắn đã phải nhờ Lữ Ngọc Hồ phụ tay với hắn thu xếp lại cách sinh hoạt trong trang trại, hắn đang cùng với vị quản gia kiểm điểm thanh toàn sổ sách của Đào Đại Gia để lại, điều hành cho công việc ở những cơ sở làm ăn các nơi cho ổn định...
Hắn làm không thấy hở tay.
Bao nhiêu công việc đó, càng làm cho Thư Hương có phần ân hận về thái độ của mình trước kia, hắn quả là con người tốt.
Nhưng không sao, nàng dặn lòng sẽ đền đáp lại, bằng cách nàng sẽ đối sử tốt với hắn.
Nàng nghĩ nhiều đến ngày mai, nàng nghĩ đến việc nàng và hắn trông nom công nghiệp của cha nàng để lại, nhất định sẽ là bận rộn nhưng cũng phải là vui lắm.
Nàng nghĩ cả sau ngày thành hôn, nhất định nàng sẽ bảo hắn thắng một cỗ xe cho đẹp, ngựa cho khỏe, hai vợ chồng sẽ đến vùng Ngũ Hồ để lạy mừng cha và nhân đó dạo chơi cho thỏa thích.
Nàng cũng định cho cả Đào Liễu đi cho cô ta mừng, nàng biết con bé thích đi dạo cảnh đường xa...
Nàng nghĩ thật nhiều, nhưng khi nghĩ đến lúc nàng bồng một hai đứa hài nhi trên tay là nàng đỏ mặt, dầu trong phòng không có ai, nhưng nàng cũng vẫn quay vào góc tối để cười lỏn lẻn một mình...
* * * * *
Phòng sách có một cái cửa sổ.
Bên ngoài cửa sổ là vườn hoa.
Xéo một bên cách không xa cửa sổ có một cái ghế dài bằng đá hoa, ghế lót hơi gần cửa sổ.
Khi Thư Hương vào phòng sách, nàng chợt thấy Lữ Ngọc Hồ và Trương Dị đang ngồi trên cái ghế gần hồ cá.
Hình như hai người đang tâm sự, giọng nói của họ rất nhỏ, nhưng nếu ghé tai sát vào cửa sổ phòng khách là có thể nghe được rõ ràng.
Nhất định là họ đang bàn về vụ tổ chức hôn lễ, đang bàn về vụ thiết tiệc và mời khách.
Thư Hương bỗng nghe trái tai của mình nóng rần, hai má của nàng nóng ran ran, nàng muốn quay trở ra ngoài.
Nhưng tính tò mò xui nàng đứng lại.
Nàng bước lại bên cửa sổ và chú ý lắng nghe...
* * * * *
Cho dầu họ có nói chuyện lâu rồi, nhất định nàng cũng sẽ biết họ nói những

gì, nhất định câu chuyện không ngoài vấn đề hôn lễ.
Lúc nàng ghé tai vào cửa thì nghe nửa câu của Trương Dị :
-... tốt, con người có lòng nhân, nếu...
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Nếu sao?
Trương Dị đáp :
- Nếu tánh tình của nàng đừng nông nổi, đừng quá tự cao.
Lữ Ngọc Hồ gật gù :
- Lỗi không phải ở nàng.
Trương Dị nói :
- Tôi biết, nàng được nuông chiều từ lúc nhỏ, bên cạnh chỉ có người để cho nàng sai khiến chớ không có người sai khiến lại nàng...
Lữ Ngọc Hồ nói :
- Nhưng nhất định nàng sẽ là một người vợ tốt.
Trương Dị hỏi :
- Theo anh thì một người vợ tốt phải như thế nào?
Lữ Ngọc Hồ cười :
- Tôi chưa có vợ, nên chưa có đủ tư cách nói về chuyện đó, nhưng theo tôi, một người vợ tốt là một người biết yêu thương chồng, không có những cái tật xấu như cờ bạc, ngồi lê...
Trương Dị cười...
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Không đúng sao?
Trương Dị đáp :
- Anh nói đâu có sai nhưng theo tôi thì khác.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Khác sao?
Trương Dị đáp :
- Theo tôi, người vợ tốt thì phải là một người... đàn bà.
Lữ Ngọc Hồ cười sặc sụa :
- Trời đất, chớ vợ không lẽ lại là đàn ông?
Trương Dị cũng cười :
- Một người vợ biết thương chồng như anh nói, chưa chắc phải là một người đàn bà như tôi nghĩ.
Lữ Ngọc Hồ lắc đầu :
- Chịu thua, anh nói một hồi chắc tôi... điên luôn. Một người vợ biết thương chồng với một người đàn bà khác nhau ở chỗ nào?
Trương Dị cười :
- Theo anh, một người vợ biết thương chồng là như thế nào?
Lữ Ngọc Hồ đáp :

- Biết thương chồng nghĩa là... biết thương chồng! Anh hỏi kỳ quá tôi làm sao nói được?
Trương Dị lại cười :
- Anh đúng là không biết cái cóc khô gì hết, như anh thì tốt hơn là chưa nên có vợ, vì anh không biết lựa chọn. Tôi biết anh muốn nói một người vợ thương chồng nghĩa là phải biết săn sóc cho chồng đủ thứ, tôi có thể nói một cách tổng quát theo ý anh thì, người vợ thương chồng là người vợ không lang chạ, trọn đời chỉ thờ một người chồng, hơn chút nữa là dám chết theo chồng phải không?
Lữ Ngọc Hồ gật lia :
- Đúng rồi, được như thế là nhất rồi, người đàn ông nào có được người vợ như thế thì đúng là đã tu chín kiếp.
Trương Dị ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói thật chậm :
- Vấn đề này khó hiểu lắm, phức tạp lắm, nó là chuyện khác nhau trong đường tơ kẽ tóc, tôi cứ nói, anh hiểu hay không hiểu thì thôi, đừng thắc mắc.
Hắn lại ngưng một chút nữa rồi nói từ từ :
- Tôi nói trước cho anh biết về tình thương. Anh có hiểu thương có mấy thứ không? Cha mẹ thương con, con thương cha mẹ là một; vợ thương chồng, chồng thương vợ là hai; chủ nhà thương tôi tớ và tôi tớ thương chủ nhà là ba; người chủ thương một con chó và con chó thương người chủ nhà là bốn và... nhưng thôi, bao nhiêu đó anh có thấy tình thương không phải đơn giản như anh nói, như anh nghĩ, phải không?
Lữ Ngọc Hồ làm thinh.
Trương Dị ngưng một chút rồi hỏi :
- Giả như tôi chưa vội nói đến tình thương của chủ đối với con chó, tôi muốn hỏi anh, nếu người vợ thương chồng... à không, tôi hỏi anh, người mẹ thương con tình thương đó có cao quí hay không?
Lữ Ngọc Hồ không trả lời mà lại nói :
- Tôi hiểu ý anh rồi, nghĩa là không thể đem tình mẹ thương con mà lầm với tình vợ thương chồng.
Trương Dị nói :
- Thôi, tôi biết anh hiểu, tôi chỉ nói như thế này, vợ chồng thương nhau, không thể nói tiếng thương suông mà được. Trong tình thương đó phải có sự kính nể, tương kính, tương kính như bằng hữu. Thiếu cái đó tình thương giữa vợ chồng sẽ thành một tình thương khác.
Lữ Ngọc Hồ ngẫm nghĩ một hồi rồi nói :
- Bỏ chuyện... nhức đầu đó đi, bây giờ tôi hỏi anh về Thư Hương.
Trương Dị hỏi :
- Hỏi về nàng cái gì?
Lữ Ngọc Hồ nói :

- Tôi muốn hỏi về nàng, nói theo anh, nàng có đúng là một người đàn bà hay chưa?
Trương Dị cười :
- Một người đàn bà là phải đoan trang thùy mị, phải kín đáo dịu dàng, Thư Hương thiếu cái đó.
Lữ Ngọc Hồ lại làm thinh.
Từ bên trong khung cửa sổ, Thư Hương vụt nghe nóng mặt, nàng muốn nhảy ra để hỏi hắn xem nàng thiếu ở chỗ nào.
Nhưng sực nhớ câu nói phải "kín đáo dịu dàng" của hắn vừa rồi, nàng cố nín thinh, vả lại nàng nghĩ, nàng và hắn sẽ còn sống chung lâu dài, nhất định nàng phải hỏi hắn trong dịp khác.
Thật lâu Trương Dị lại nói :
- Muốn sống chung với Thư Hương, người đàn ông phải có hai thái độ, một trong hai thái độ; thứ nhất phải biết chiều nàng, đừng cãi nàng, phải im lặng khi nàng nói bậy cũng phải nghe; thứ hai, đừng thèm kể đến nàng, nàng làm gì mặc kệ, nàng nói đừng thèm nghe, giả câm giả điếc...
Lữ Ngọc Hồ nhóng mình lên trân mắt :
- Trời đất, vợ chồng mà như vậy thì làm sao sống nổi?
Trương Dị cười :
- Không nổi thì... cũng phải ráng cho nổi chớ làm sao?
Lữ Ngọc Hồ khoát khoát tay :
- Thôi thôi, nghe anh nói chuyện mệt óc lắm, bây giờ tôi hỏi tiến hành hôn lễ ra sao đây?
Trương Dị hỏi lại :
- Hôn lễ nào?
Lữ Ngọc Hồ đáp :
- Thì hôn lễ của anh.
Trương Dị gục gặt :
- Ạ... thì tiến hành chớ sao.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Nhưng anh đã bàn bạc với nàng chưa?
Trương Dị đáp :
- Bàn rồi, nhưng có lẽ chúng tôi sẽ làm đám cưới nơi khác chớ không phải ở đây.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Sao lại nơi khác? Đám cưới của vị tiểu thơ Cẩm Tú sơn trang mà không làm tại Cẩm Tú sơn trang thì làm ở đâu?
Trương Dị nhướng mắt :
- Tiểu thơ nào?
Lữ Ngọc Hồ đáp :

- Thì Thư Hương chớ còn tiểu thơ nào nữa?
Trương Dị mở tròn đôi mắt nhưng rồi hắn lại làm thinh...
Thư Hương suýt chút nữa đã bật cười.
Đúng là cái tên ngớ ngẩn.
Nàng định bụng sau khi làm đám cưới xong, nàng sẽ ghé sát tai hắn kêu một tiếng Trương... Óc Mít cho hắn biết chừng.
Nhưng nàng vội lắng nghe, vì Trương Dị vụt đổi giọng, hắn hỏi :
- Ai nói với anh rằng tôi sẽ làm đám cưới với Thư Hương?
Bây giờ đến phiên Lữ Ngọc Hồ sửng sốt.
Nhưng Thư Hương không sửng sốt.
Nàng thừa biết cái lối nói chuyện... đấm họng của Trương Dị, nàng lắng nghe coi hắn nói làm sao.
Lữ Ngọc Hồ vụt hỏi :
- Lá thơ của Đào Đại Gia?
Trương Dị đáp :
- Tôi sẽ bảo vệ sản nghiệp cũng như bảo vệ cho Thư Hương đúng theo yêu cầu của ông ta để cho ông ta có đủ yên tâm, có đủ thì giờ sống trọn vẹn với người đàn bà đáng thương ấy, ông ta đã hy sinh cho Thư Hương quá nhiều rồi.
Lữ Ngọc Hồ hỏi :
- Nhưng còn về hôn lễ?
Trương Dị hỏi :
- Thì hôn lễ của tôi, tôi vẫn tiến hành.
Lữ Ngọc Hồ gặn lại :
- Hôn lễ của ai?
Trương Dị đáp :
- Của tôi.
Lữ Ngọc Hồ cau mặt :
- Một mình anh làm hôn lễ khơi khơi... một mình như thế à?
Trương Dị cười :
- Khơi khơi một mình nghĩa là sao?
Lữ Ngọc Hồ gắt :
- Chớ anh làm hôn lễ với ai?
Trương Dị đáp :
- Với Đào Liễu.
Lữ Ngọc Hồ nhóm mình lên :
- Trời đất, anh nói cái gì?
Trương Dị nghiêm giọng :
- Tại sao anh lại ngạc nhiên? Đào Liễu không phải đàn bà sao? Nàng là người mà tôi thấy đúng là... đàn bà.

Lữ Ngọc Hồ làm thinh.
Hắn nghe một sự bàng hoàng... vô cớ.
* * * * *
Thư Hương ngồi bệt xuống đất hồi nào nàng cũng không biết.
Nàng có cảm giác y như ruột gan của nàng thoát hẳn ra ngoài, toàn thân nàng trống rỗng.
Có thể có chuyện như thế thật hay sao?
Nàng úp mặt vào lòng bàn tay, nàng không khóc nhưng nước mắt nàng ràn rụa.
Nàng không bằng Đào Liễu, nàng không bằng đứa tớ gái của nàng?
Bây giờ nàng mới thấy một sự thật, sự thật đó làm đảo lộn tất cả ý nghĩ của nàng từ trước đến giờ.
Sự quyết định hôn nhân không phải do nàng nữa hay sao?
Không phải chỉ cần nàng gật đầu là được hay sao?
Hôn nhân là do quyết định của Trương Dị, của người đàn ông chớ không phải của nàng, không phải của cô gái hay sao?
Một vị tiểu thơ, một đứa tớ gái, sự chênh lệch thật xa.
Vậy mà nàng lại không bằng Đào Liễu?
Một vị tiểu thơ, một cô chủ, lại không bằng một con tớ gái?
Không bằng một đứa tớ gái?
Thư Hương đập tay xuống nền gạch, nàng gào thét một mình, gào thét ở trong lòng, nàng bức tóc, bức áo, nước mắt nàng tuông ra nhưng tiếng gào thét vẫn không làm sao thoát ra ngoài miệng.

HẾT

Nguồn: nhanmonquan
Người đăng: Mọt Sách
Thời gian: 05/06/2004 8:08:09 SA